



TIÊU ĐỈNH

蕭鼎

Tu Tiên

诛仙

4

Không gian đan xen yêu và hận
Thế giới tiên hiệp diễm lệ quý quái
Một thiếu niên, một thanh còi lò
một mình đối mặt với cả thế giới



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA - THÔNG TIN

TIÊU ĐỈNH
蕭鼎

Tru Tiên

诛仙



Người dịch: Đào Bạch Liên

Người hiệu đính: Trần Hữu Nùng

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA - THÔNG TIN
HÀ NỘI - 2007

Zhu Xian

Author: Xiao Ding

Chinese edition copyright © 2005 by Morning Glory Publishers, China

**Vietnamese edition copyright © 2007 by INNOVATIVE PUBLISHING
AND MEDIA Co. (IPM Vietnam)**

Translation rights arranged by Morning Glory Publishers, China

ALL RIGHTS REVERVED

**Bản quyền tiếng Việt thuộc về
Công ty Cổ phần Xuất bản và Truyền thông IPM.
Bản quyền được bảo hộ trên toàn thế giới.
Nghiem cấm sao chép dưới mọi hình thức.
Mọi thông tin xin liên hệ: 04.2080866**

MỤC LỤC

Chương 1:	DỊ THÚ.....	7
Chương 2:	THIÊN HỒ.....	18
Chương 3:	CÁO TRẮNG.....	32
Chương 4:	THOÁT HIỂM.....	44
Chương 5:	HY VỌNG.....	55
Chương 6:	TRẠI THIÊN THỦY.....	66
Chương 7:	ĐÊM LẠNH.....	77
Chương 8:	VẾT RẠCH QUÁ SÂU.....	88
Chương 9:	TRUY TÌM TUNG TÍCH.....	97
Chương 10:	THẤT LÝ ĐỘNG.....	108
Chương 11:	RƯỢU MẠNH.....	118
Chương 12:	ĐÀN TẾ.....	133
Chương 13:	MỘC TỘC.....	145
Chương 14:	LỬA ĐÉN.....	156
Chương 15:	ĐAU LÒNG.....	167
Chương 16:	VU YÊU.....	178
Chương 17:	NỖI LÒNG.....	189
Chương 18:	TRUY TÌM TUNG TÍCH.....	200
Chương 19:	TRUYỀN THUYẾT.....	210
Chương 20:	RỪNG QUỶ.....	220
Chương 21:	VĨNH BIỆT.....	230
Chương 22:	HUNG LINH.....	241

Chương 23:	PHỤC SINH	251
Chương 24:	SÁT KHÍ	262
Chương 25:	THUẬT LẠ.....	272
Chương 26:	CHIÊU HỒN.....	284
Chương 27:	NGƯỜI ĐAU LÒNG	295
Chương 28:	SUY SỤP.....	307
Chương 29:	TÌNH CỜ GẶP GỠ	318
Chương 30:	CƠ HỘI TRỪ KHỬ.....	328
Chương 31:	RỐI BỒI.....	339
Chương 32:	KIỆP SỐ.....	350
Chương 33:	KHÔNG BẰNG LÒNG.....	361
Chương 34:	CHẠM TRÁN.....	374
Chương 35:	HỘI NGỘ	388
Chương 36:	KẾ ĐỘC	400
Chương 37:	LIÊN MINH.....	417



Chương 1 DỊ THỦ

Huyền Hoả đàn.

Tuy là cửa gỗ nhưng đẩy nó thấy rất nặng. Quỷ Lệ vận sức đẩy mạnh, cánh cửa dày nặng của Huyền Hoả đàn phát ra một tiếng kẹt, từ từ mở vào trong.

Bên trong, một luồng sáng đỏ chiếu ra nhàn nhạt, không khí oi bức, khô nóng vô cùng.

Quỷ Lệ cau mày, trán đã nhơm nhớp mồ hôi, bất giác nhớ lại lúc nãy nghe nói lão già Thượng Quan đã trấn giữ nơi này gần một trăm năm, thật không hiểu lão ta làm sao mà sống được.

Trong Huyền Hoả đàn lò mờ tối, ngoài tia sáng đỏ từ đầu đó chiếu ra, còn lại hầu như đều là một màn u ám, không ăn nhập gì với không khí khô nóng của nó. Quỷ Lệ đứng ở cửa, sau một thoáng trầm ngâm, gã nhắc chân bước vào.

Cùng với một tiếng kẹt, cửa gỗ nhẹ nhàng khép lại.

Quỷ Lệ hít thật sâu, trấn tĩnh tinh thần, bắt đầu quan sát xung quanh. Hệt như gã phỏng đoán lúc ngắm đàn tế từ bên ngoài, quả nhiên đây là một điện thờ rất lớn, cao đến năm trượng, toàn bộ kiến trúc hình tròn, tường trong này cũng giống như tường mặt ngoài, đều được xây bằng thứ đá đỏ rực, không trang trí chạm khắc, rất đơn giản, mộc mạc nhưng trong không





gian rộng lớn này lại cho người ta cảm giác hoành tráng uy nghi, khiến người ta cảm thấy chỉ có sự bình dị chân thực như thế này mới là đỉnh cao kiến trúc.

Quý Lệ mau chóng nhận ra ánh đỏ lan tràn cả điện đều bắt nguồn từ khu vực chính giữa. Càng lại gần khu vực ấy thì xung quanh càng bừng sáng. Từ xa nhìn lại, nổi bật trên nền hào quang màu đỏ, khu giữa đại điện trông như một ngọn lửa rừng rực cháy.

Quý Lệ dõi nhìn 'ngọn lửa' ấy, ánh đỏ nhẹ nhàng lan toả, phản chiếu vào con người gã, cũng rọi lên cả Tiểu Hôi đang nằm phục trên vai.

Mất người và khí cũng như bị nhuộm hồng, thấp thoáng có ngọn lửa bốc cháy.

Tiểu Hôi vẫy đuôi, khê kêu lên vẻ bất an.

Quý Lệ sải bước đến 'ngọn lửa' ở giữa đại điện, nơi sâu nhất trong vùng sáng đỏ.

Càng gần 'ngọn lửa', không khí càng nóng bỏng, chẳng khác nào đứng cạnh dung nham trong lòng đất. Quý Lệ bỗng nhớ đến một chuyện cũ đã quên lãng từ rất lâu: Hoả Long động, cái hồ dung nham nóng rẫy hơn cả nơi đây, và đôi chồn tinh lao mình xuống hồ tự tận...

Ý nghĩ thoáng qua rất nhanh, gã bỗng dừng lại, còn cách khu giữa đại điện gần một trượng nữa. Tiểu Hôi ngoảnh sang nhìn chủ.

Quý Lệ cau mày, không nhìn ngọn lửa giữa điện, mà nhìn xuống đất.

Trên mặt nền bằng phẳng với những phiến đá ghép khít, rành rành hiện lên một hình vẽ.

Dưới chân Quý Lệ, có những hằn rạch to bằng đầu ngón tay hiện trên phiến đá, toả ra hai bên, quanh co uốn éo, không cân đối. Trước mặt, cách gã chừng một trượng, cũng là những hằn rạch to bằng đầu ngón tay như thế, bò ngoằn ngoèo trên nền đá đỏ rực rần chắc, tạo thành một bức vẽ lớn chừng một thước.



Đó là một vị thần!

Một vị thần mà Quỷ Lệ chưa từng trông thấy hay nghe nói đến.

Nhìn những hằn rạch rần ròi trên mặt đất, có thể trông thấy nhiều dấu tích cọ xát của thời gian ở khắp rìa và góc nó, rõ ràng hình vẽ này đã tồn tại khá nhiều năm tháng, trông có phần hoang lương.

Đỉnh đầu vị thần không có tóc, mà có một cái sừng cong cong như sừng dê, mặt tựa tựa mặt người, nhưng hai hốc mắt lõm sâu hoắm, mõm có răng nanh sắc nhọn, bên cạnh còn có chàm khắc vài lỗ nhỏ, dường như đang rỏ máu tươi, trông càng thêm hung ác nanh nọc.

Thân hình của vị thần khác hẳn con người, tám thân lực lưỡng như hổ báo có bốn cánh tay, hai tay cầm đao, khiên, hai cánh tay còn lại, một tay nắm chặt một người đang quần quai đau đớn, hình như đang thét gào với trời xanh, tay kia giơ cao một vật đầm đìa máu tươi, chính là một quả tim người.

Những hằn rạch cũ kỹ và hoang lương đến đây bỗng lao đi với vẻ giận dữ, khí thế ấy tựa như nổi căm hờn tận đáy lòng chột bùng phát. Bất ngờ, Quỷ Lệ cảm nhận được một cách rõ ràng sự cuồng điên hưng hực sôi lên trong mỗi đường hằn.

Nét vẽ vốn khoan thai bỗng trở nên dữ dội, từ trên thân chảy nhanh xuống dưới, hoà làm một thể, biến thành một ngọn lửa ngàn ngút cháy ở nửa thân dưới của vị thần hung ác. Ánh sáng đỏ toả lan rực rỡ, vị thần nhếch mép cười gằn, hệt như sắp phá vỡ nền đất chui lên!

Quỷ Lệ hít một hơi thật sâu, tiềm thức gã tin rằng người khắc hình chính là người đã xây dựng ngôi đàn tế này. Thật không ngờ trên thế gian có người thợ tài ba và có thứ tay nghề điêu luyện tinh xảo đến như thế.

Một bức vẽ chàm mà gần như đã đoạt hết quyền năng của tạo hoá!



Những đường hần vẫn còn chạy dài trên nền nhà, Quỷ Lệ bất giác bước sang bên cạnh, lần lượt phát hiện hình vẽ vị thần thứ hai, rồi vị thần thứ ba, cuối cùng, sau khi đi vòng quanh ngọn lửa đỏ giữa điện, gã đã tìm được cả thấy tám hình vẽ khắc xuống nền đá. Không bức nào giống bức nào, nhưng Quỷ Lệ đoán chắc tất cả các hình khắc ở đây đều mô tả hung thần.

Con người trong các bức vẽ đều trở thành vật tế, như thể món ăn.

Lúc này, không khí hiu hắt thê lương tràn ngập cả toà đại điện, cùng với những bức vẽ ấy, ở nơi âm u dường như có những hung thú nào đó đang khe khẽ gầm gừ.

Xung quanh còn có một đường hần bao bọc toàn bộ các hình vẽ, nhưng không phải là một đường tròn hoàn chỉnh, lúc lượn vào trong, lúc chạy ra ngoài. Quỷ Lệ nhìn nhưng không sao hiểu rõ được.

Gã quay trở về phía trước hình khắc ban đầu, sau khi nhìn chăm chăm vị thần hung ác, gã ngẩng đầu lên, 'ngọn lửa' rừng rực cháy lại một lần nữa xuất hiện trước mắt.

Quỷ Lệ bỗng thấy đầu ù đi, hình như có cái gì đang sôi cuộn, một sự thèm khát, thèm khát được hút máu, dâng trào hết sức quen thuộc.

Cùng một lúc, các hình vẽ xung quanh tựa như sống dậy, lay động trước mắt gã.

Phệ Hồn ẩn trong cánh tay bắt đầu hắt sáng mờ mờ qua lần áo.

Quỷ Lệ thở mỗi lúc một nặng nhọc, bỗng gã lắc mạnh đầu, cố gắng trấn định tâm trí, từ từ bước tới ngọn lửa ở giữa điện.

Nhưng gã quên nhìn Tiểu Hôi đang phực trên vai.

Ánh vàng kim lại xuất hiện trong mắt con khỉ, nhưng phía sau màu vàng ấy còn rất nhiều ánh đỏ cũng chứa đựng sự điên



cuồng khát máu hết như trong mắt Quỷ Lệ, ánh đỏ dần dần rực lên, ngập đầy mắt nó.

Khoảng cách một trượng không dài, Quỷ Lệ mau chóng bước đến gần nguồn sáng đỏ ở khu giữa đại điện.

Lúc này gã đã phát hiện ra, hình khắc đá tám vị thần vừa rồi đều vây quanh nguồn sáng này, đầu các thần đều chụm về đây. Không khí đã quá nóng, nếu là người bình thường chắc không thể nào thở tiếp được nữa.

Quỷ Lệ cố gắng đè nén cơn rạo rực khát máu cứ trào lên từng đợt trong lòng, nhìn xuyên qua hồng quang, dõi tới nguồn sáng.

Một vật giống như cái giếng đá, trên bé dưới to, hiện lên ở khu giữa điện. Nó cao ba thước, đường kính không quá hai thước, được làm bằng cùng một chất liệu đá đỏ như nền nhà.

Trên mặt giếng bằng phẳng có một khối đá lạ trong suốt màu trắng óng ánh tựa pha lê, gần như hình tròn, nhìn kỹ thấy có vô số các mặt cắt, kích thước không đều, ánh sáng rực rỡ chảy vòng bao bọc xung quanh nó.

Hồng quang trong giếng chiếu ra đều đặn, sau khi xuyên qua khối đá lạ như pha lê ấy, ánh sáng bị khúc xạ nhiều tầng, trông như có các mạch máu li ti chạy bên trong nó. Những tia sáng ấy hội tụ thành một vầng hào quang màu đỏ trong khoảng không chừng ba thước bên trên khối đá, chính là ngọn lửa trông như đang cháy mà lúc này Quỷ Lệ đã nhìn thấy từ xa, nguồn sáng chiếu ngập cả toà đại điện cũng là từ đây mà ra.

Thấy cảnh tượng kỳ lạ huyền bí, Quỷ Lệ đến gần cái giếng, ghé sát khối đá lạ rực rỡ trong suốt, nhìn xuống.

Một hình ảnh đã từng quen thuộc đập vào mắt gã. Dung nham nóng bỏng sôi sục găm rít bên dưới, giống như thủy triều giận dữ liên tục trào lên rút xuống, bắn vào vách đá cứng, nổ xèo xèo.

Thì ra Huyền Hoả đàn được xây trên miệng một ngọn núi lửa sắp phun.



Quý Lệ cảm thấy bồn chồn, bất giác siết chặt nắm tay, hơi thở trở nên nặng nhọc. Từ lúc lại gần các hung thần khác trên nền đá, sự quái ác bạo ngược ẩn sâu trong người gã dường như đã bị mấy hình vẽ lạ lẫm ấy kích thích, cũng có lẽ đây là các tà thần hung ác tàn bạo. Ý muốn giết chóc khát máu mỗi lúc càng mạnh mẽ, có điều lạ là, thần trí gã vẫn tỉnh táo, chứ không như mọi ngày thì toàn bộ con người gã đều đã chìm trong cuồng loạn.

Tuy vẫn tỉnh táo, nhưng nỗi đau đớn do thân thể bị luồng khí bạo ngược dữ dội giày vò thì càng thêm ghê gớm. Nếu có ai đứng ngay đây, sẽ nhìn thấy mắt Quý Lệ lúc này đỏ rực, như ác quỷ.

Đúng lúc Quý Lệ cố gắng chống chọi, con khỉ trên vai bỗng kêu lên chi chi, tuột xuống, nhảy thẳng xuống khối đá.

Quý Lệ kinh ngạc, trong khối đá lơ mờ những tia đỏ máu lẫn tăn, dù gã tu tập Thiên Thư đã nhiều năm, cũng cảm thấy tà lực của nó hết sức ghê gớm, bèn giơ tay ra ngăn, nói nhanh: “Tiểu Hôi, cẩn thận!”

Nhưng Tiểu Hôi đã thành linh nhảy xuống, Quý Lệ phản ứng hơi chậm nên chụp hụt. Con khỉ vươn nhòai trong khoảng không, đôi mắt đỏ rực như mắt Quý Lệ.

Nói thì chậm chứ diễn biến rất nhanh, chỉ trong nháy mắt Tiểu Hôi đã đáp xuống khối đá lạ, kèm theo một tiếng ‘bịch’ nhẹ.

Những tia sáng đỏ từ giếng núi lửa khúc xạ qua khối đá lạ chiếu lên đã bị chặn lại bên dưới Tiểu Hôi. Gần như cùng lúc, vầng hào quang trông như ngọn lửa được kết tụ bởi những tia sáng ấy, do mất đi đầu nguồn, lập tức phụt tắt.

Cả thế giới dường như lặng đi.

Chỉ trong khoảnh khắc cả đàn tế mất hết ánh sáng, bóng tối phủ trùm xuống mọi nơi.



cuồng khát máu hết như trong mắt Quỷ Lệ, ánh đỏ dần dần rực lên, ngập đầy mắt nó.

Khoảng cách một trượng không dài, Quỷ Lệ mau chóng bước đến gần nguồn sáng đỏ ở khu giữa đại điện.

Lúc này gã đã phát hiện ra, hình khắc đá tám vị thần vừa rồi đều vây quanh nguồn sáng này, đầu các thần đều chụm về đây. Không khí đã quá nóng, nếu là người bình thường chắc không thể nào thở tiếp được nữa.

Quỷ Lệ cố gắng đè nén cơn rạo rực khát máu cứ trào lên từng đợt trong lòng, nhìn xuyên qua hồng quang, dõi tới nguồn sáng.

Một vật giống như cái giếng đá, trên bề mặt to, hiện lên ở khu giữa điện. Nó cao ba thước, đường kính không quá hai thước, được làm bằng cùng một chất liệu đá đỏ như nền nhà.

Trên mặt giếng bằng phẳng có một khối đá lạ trong suốt màu trắng óng ánh tựa pha lê, gần như hình tròn, nhìn kỹ thấy có vô số các mặt cắt, kích thước không đều, ánh sáng rực rỡ chảy vòng bao bọc xung quanh nó.

Hồng quang trong giếng chiếu ra đều đặn, sau khi xuyên qua khối đá lạ như pha lê ấy, ánh sáng bị khúc xạ nhiều tầng, trông như có các mạch máu li ti chạy bên trong nó. Những tia sáng ấy hội tụ thành một vầng hào quang màu đỏ trong khoảng không chừng ba thước bên trên khối đá, chính là ngọn lửa trông như đang cháy mà lúc này Quỷ Lệ đã nhìn thấy từ xa, nguồn sáng chiếu ngập cả toà đại điện cũng là từ đây mà ra.

Thấy cảnh tượng kỳ lạ huyền bí, Quỷ Lệ đến gần cái giếng, ghé sát khối đá lạ rực rỡ trong suốt, nhìn xuống.

Một hình ảnh đã từng quen thuộc đập vào mắt gã. Dung nham nóng bỏng sôi sục gầm rít bên dưới, giống như thủy triều giận dữ liên tục trào lên rút xuống, bắn vào vách đá cứng, nổ xèo xèo.

Thì ra Huyền Hoả đàn được xây trên miệng một ngọn núi lửa sắp phun.



Quý Lệ nghệt thở, ngó ra nhìn Tiểu Hôi.

Con khỉ nằm sấp trên khối đá, tạm thời chưa bị làm sao. Những tia sáng đỏ từ lòng giếng hắt lên lúc này bị chặn lại dưới mình nó, rọi lên lớp da bụng, hiện rõ đến từng chi tiết.

Hồng quang lưu chuyển như máu, lấp lánh trên thân hình nó. Trong mình con khỉ bắt đầu phát ra những âm thanh lục cục như xương khớp va nhau.

Cạch cạch, cạch cạch...

Quý Lệ bước tới, chăm chú nhìn Tiểu Hôi, chợt thoáng qua một dự cảm chẳng lành.

Tiểu Hôi từ từ ngoái cổ lại, đôi mắt nó đã hoàn toàn biến thành màu đỏ, sáng rực lên trong bóng tối!

Một lát sau, điều lạ bỗng xảy ra!

Trong đại điện, ở một nơi sâu tít dưới màn u ám, bỗng có một tiếng hú rít thê lương dồn dập vọng tới. Đồng thời, những hình khắc hung thần trên nền đá xung quanh họ toả hào quang màu đỏ, lần lượt theo nhau sáng rực lên.

Khi hung thần thứ tám phát quang, âm thanh thê lương vang vọng trong đại điện đã trở nên thảm thiết, ngập đầy cả không gian. Không biết từ lúc nào, toà đại điện kín như bưng đã bắt đầu nổi gió xoáy hun hút.

Quý Lệ bế Tiểu Hôi lên, ôm nó vào sát người mình. Sau một tiếng động rầm rầm, tất cả các hình khắc đá cùng phát sáng rực rỡ, trong nháy mắt hồng quang tụ thành một vật hữu hình, lừ lừ trôi lên trên các nét hằn, giữ nguyên hình dạng như bản khắc, biến thành một mặt phẳng ngưng tụ bởi hồng quang, bay lên không trung.

Các hung thần nối tiếp nhau hoá thành những ánh đỏ tích tụ trên cao, Quý Lệ cuối cùng cũng nhận ra hình dáng đường khắc uốn lượn cong queo vây quanh bên ngoài những hung thần.



Đó là một hình vật tổ¹ khổng lồ dưới dạng ngọn lửa, bọc các hung thần vào trong. Cuồng phong mỗi lúc một dữ dội, quang sáng quý quái kỳ dị dần dần dâng lên, trong khoảng khắc đã cao hơn đỉnh đầu Quỷ Lệ, dừng lại bên trên gã và Tiểu Hôi.

Quỷ Lệ ngẩng nhìn, lòng bàn tay bất giác vã mồ hôi lạnh.

Các hung thần nanh ác như vừa phục sinh, ngửa mặt cười lớn giữa vòng sáng đỏ máu hình ngọn lửa khổng lồ. Lúc đó, bóng tối trong đại điện đã bị đẩy lùi hoàn toàn, tất cả mọi nơi đều được chiếu rọi bởi ánh sáng chói mắt ấy.

Vòng sáng bắt đầu xoay từ từ, dần dần tăng tốc, khiến gió trên đại điện cũng nổi nhanh theo. Giữa cơn gió mạnh, quần áo Quỷ Lệ bay lật phật, mặt gã cũng nhợt nhạt theo.

Nhưng gã vẫn không động đậy.

Bầu không khí mỗi lúc một kỳ quái, tiếng gió sắc nhọn gấp gấp bắt đầu xen lẫn với tiếng cười gần dữ tợn bí hiểm, tựa như ác quỷ nơi âm ti bò lên trần thế.

Quang sáng dâng lên đến vòm điện thờ, xoay mỗi lúc một nhanh dưới trần đá đơn sơ không màu mè, ánh sáng đỏ rào rào rơi xuống hết như mưa máu nơi địa ngục.

“Rầm!”

Quang sáng xoay tít mù đến mức không kịp nhìn nữa thì bỗng nhiên dừng lại, đột ngột không có lấy một dấu hiệu báo trước. Bên trên ngọn lửa đỏ máu, trần đá khổng lồ dịch chuyển như bị kêu gọi, lùi ra bốn bề xung quanh ngọn lửa thiêng.

Trong quang sáng đỏ máu, có hai con mắt nóng bỏng rực sáng.

“Ừm...”

Một tiếng gầm thấp trầm từ quang sáng trên không vẳng xuống, cả toà đại điện như rung chuyển, tất cả các hung thần cùng gào lên!

1. Tức totem



Một con thú khổng lồ với hình thù đồ sộ và sức nóng không tưởng tượng nổi, toàn thân giống như ngọn lửa thiêu, từ trên cao lao thẳng xuống.

Tròng mắt nhanh chóng co lại, Quỷ Lệ nhún mạnh chân, Phệ Hồn toả sáng xanh đưa gã bay vụt về sau, tránh khỏi cái uy thế lao xuống như sấm sét ấy.

Con thú khổng lồ chìm trong ngọn lửa rừng rực găm lên phần nộ, từ từ quay đầu lại nhìn Quỷ Lệ trân trân.

Quỷ Lệ bỗng thấy mồm miệng khô rang.

Cũng như những hung thần kỳ quái kia, con dị thú “ngọn lửa” này là loài gã chưa từng trông thấy, cũng chưa từng nghe nói đến bao giờ.

Vóc dáng đồ sộ phải cao đến mấy trượng, bốn chi to khoẻ với những móng vuốt sắc nhọn, con thú khổng lồ khễ nhích đi, để lại dưới nền đá cứng đỏ rực những vết chân sâu hoắm.

Trên cái đầu thù lù của nó có một cái mồm to đỏ như chậu máu ngồn ngộn răng nhọn, đôi mắt thô lỗ không nhìn thấy nhân cầu, chỉ có hai ngọn lửa cháy rần rật. Khắp nơi trên thân mình khổng lồ của con thú lạ này ngùn ngụt lửa, dường như lửa là một bộ phận của cơ thể nó vậy. Nó chưa đến gần, Quỷ Lệ ở đằng xa đã bị khí nóng thổi tràn ra bỗng rã tới mức không thể chịu đựng nổi.

Ngọn lửa khổng lồ do những ánh sáng đỏ ngưng tụ trên cao lúc này cũng hạ xuống như thể được điều khiển, đứng thẳng sau lưng con thú, chậm rãi xoay tròn.

Các tà thần bên trên cũng phản ứng giống hệt con thú, đều nhìn người và khỉ một cách dữ dằn vì tội dám khuấy động nơi linh thiêng này.

Tiểu Hôi nằm trong lòng chủ, trân trân nhìn ngó con thú lạ, ánh đỏ trong mắt không yếu đi mà lại mạnh hơn.

“Ừm...”

Thú lửa rống to, lại nhảy phộc tới một lần nữa. Lần này Quỷ



Lệ không né tránh, vì con thú đã quá kênh càng, đại diện vốn rộng lớn nhưng nó đứng chình ình như thế, cũng chẳng còn thừa bao nhiêu chỗ.

Phệ Hồn hệt như bị điều khiển bởi một bàn tay vô hình, trôi lên che chắn trước mặt Quỷ Lệ. Khuôn mặt u tối, gã đặt Tiểu Hôi lên vai, giờ hai tay theo phía sau Phệ Hồn, vạch thật nhanh trong khoảng không, lập tức ngay trên đầu Phệ Huyết châu hiện ra một hình bát quái, phình to rất nhanh, lao lên đón lấy con thú lửa.

Chỉ lát sau, con thú và bùa bát quái va vào nhau.

Lúc này nếu có người của Thanh Vân môn ở đây, nhất định sẽ lớn tiếng khen hay, bởi đây là chân pháp bí mật kỳ diệu Thái Cực Huyền Thanh Đạo chính tông của Thanh Vân môn.

Chân pháp Đạo gia tất nhiên uy lực không tầm thường, đà lao tới của thú lửa trông uy mãnh vô cùng, thế mà bị hình bát quái ngăn chặn, thân thể đồ sộ cũng phải rơi xuống đất.

Nhưng đồng thời một luồng lực bật ngược, gây chấn động lên mình Quỷ Lệ. Sức xô tới của con thú lửa này phải lợi hại gấp mấy lần những cao thủ tu chân bình thường.

Thú lửa bị ngăn cản, ngẩng phắt đầu dậy, lửa bốc rần rạt trong hai mắt, rõ ràng là chưa hề bị thương tích gì, nó càng giận sôi, gầm rống nhảy tới thêm lần nữa. Hình ngọn lửa khổng lồ sau lưng nó cũng xoay xoay tiến lên theo.

Quỷ Lệ cau mày, đang định ra tay, bỗng bờ vai nhẹ hẫng đi. Tiểu Hôi đã nhảy lên, rời khỏi gã, lao thẳng vào con thú lửa nọ.

Quỷ Lệ khiếp đảm, thất thanh la: “Tiểu Hôi, không được...”

Thú lửa trông thấy có vật phóng tới, ngạc nhiên gầm gừ, nó tạm thời ngừng bước để nhìn cho rõ vật kia đã.

Dưới ánh sáng rực rỡ, con khỉ với đôi mắt đã biến màu đỏ rực nhảy qua không trung.

Nó bé xiu không đáng kể so với con thú lửa, khi nhảy lên đến điểm cao nhất trên không, nó bỗng nhiên dừng lại.



Có cảm giác thời gian như ngừng trôi, lúc con khỉ chững lại trên không, đại diện vừa rồi còn rền vang tiếng gầm gào của con thú lửa cũng lặng ngắt theo.

Cách cách!

Âm thanh khô khốc chậm chậm lan ra. Giữa vô vàn những ánh sáng đỏ, một luồng hào quang vàng kim bốc lên cao.

Tiểu Hôi đang rộng tứ chi, đôi mắt nhắm nghiền, mọi chỗ trên thân nó toả ra màu sáng vàng kim, trông như một vị thần. Giữa cặp lông mày trên trán nó, vết hằn sâu màu xám sẫm bóng ngọ ngoáy. Một thoáng sau, Tiểu Hôi ngẩng đầu, hai tay nắm chặt, ngẩng đầu hú dài.

Quỷ Lệ đứng phía sau, đang định nhảy tới bỗng dừng bước, sững sờ nhìn con khỉ đang biến hình.

Hần sẫm giữa hai đầu mày nó vằn vẹo mỗi lúc một mạnh. Đột nhiên, Tiểu Hôi lại hú lên lạnh lạnh, liền đó, cùng với âm thanh như tiếng xé rách, một tiếng rền la trong cõi u minh, hần sẫm nứt vỡ, bắn ra luồng kim quang rực rỡ.

Con mắt thứ ba!

Tam Nhân linh hầu!

Giữa đại diện giống như ngọn lửa, con thú lạ tuyệt thế, linh thú của vạn vật, đã biến hình!

Chương 2

THIÊN HỒ¹

Thú lửa ngửa đầu nhìn Tiểu Hôi chìm trong luồng kim quang trên cao, một lúc lâu sau nó bỗng gầm gừ, đại diện nóng lên rất nhanh, hệt như một biển lửa.

Thú lửa gầm rống, sự chú ý rõ ràng đã chuyển từ Quỷ Lệ sang Tiểu Hôi, tứ chi giậm thật mạnh, bay vọt lên, xông thẳng vào con khỉ. Lửa ngàn ngụt cháy quanh mình nó, thậm chí quang sáng hình ngọn lửa bí hiểm xoay vù vù sau lưng cũng chói lòà, hệt như bị bốc cháy.

Dưới sức ép của ánh lửa ngập ngụa, kim quang toả ra từ thân mình Tiểu Hôi dần dần bị nén xuống, ngọn lửa ào ạt điên cuồng như sắp nuốt chửng lấy con khỉ.

Giữa lúc ngàn cân treo sợi tóc, Quỷ Lệ lao tới chắn cho Tiểu Hôi. Gã dang thân bay lên, bỗng bênh trước mình nó. Được chân pháp thúc đẩy, cây gậy ma Phệ Hồn bùng lên, toả sáng xanh lẫn với những tia máu đỏ.

Cái đầu thù lù của con thú lạ đã xộc tới trước mình Quỷ Lệ. Gã thậm chí nhìn thấy rõ từng chiếc răng nhọn trong cái mõm to đỏ như chậu máu của con quái vật hung hãn ấy.

Gã hít thở thật sâu!

1. Cáo nhà trời



Giữa đám hoa lửa bay lượn đầy trời, chân ngôn chữ Phật bỗng hiện lên, cách Quỷ Lệ ba thước, kim quang rực rỡ.

Mặt Quỷ Lệ loáng khí xanh, ngay trước khi con thú lạ bỏ vuốt xuống chân ngôn, trong vầng kim quang bên trên chữ Phật lại nổi lên một màu xanh nhàn nhạt.

Kể từ khi Thanh Vân môn và Thiên Âm tự khai tông lập phái đến nay, lần đầu tiên hai môn đại chân pháp 'Đại Phạm Bát Nhã' và 'Thái Cực Huyền Thanh Đạo' được thi triển cùng một lúc.

Lửa cháy ngập trời, như núi cao biển rộng!

Thú lạ gầm gừ gào rống, giơ tay tát xuống. Nguồn lực từ ngọn lửa khổng lồ quật mạnh vào chân ngôn; rất nhanh, một ánh sáng chói chang không gì sánh nổi, bùng ra từ chỗ va chạm giữa hai bên..

Ngọn lửa sừng sững như núi bay ngược trở về, con thú với thân hình to lớn bật mạnh ra sau, cả toà đại điện rung lắc chấn động bởi một sức mạnh vô hình.

Thú lạ đáp xuống mặt đất, vẻ kinh ngạc, bỗng nó ngẩng đầu, đôi mắt ngùn ngụt lửa nhìn lên bóng người trước mặt.

Kim quang quanh chân ngôn tắt dần rồi tản ra, từ từ tan loãng trong không trung. Quỷ Lệ hạ xuống, chân vừa chạm đất bỗng lão đảo, mặt trắng bệch.

Phệ Hồn hạ xuống, đứng đưa trước mặt chủ nhân, trong quang sáng lửa ở phía đối diện, ánh xanh đen vẫn toả ra u ám.

Mép Quỷ Lệ giật giật, gã cố nén, nhưng lát sau lại khê giật, cuối cùng vai rung lên, ộc ra một ngụm máu, bắn toé trước mặt như một lớp mù sương.

Giống trận mưa thê thảm đau thương nhiều năm về trước!

Từng giọt từng giọt máu tươi bao quanh cây gậy đen, cây gậy một thời gọi là 'Thiên Hoả côn' lặng lẽ nuốt những giọt máu, hút hết vào trong, không để lại một vết tích.

Phệ Huyết châu từ từ toả sáng đỏ.



Cảm giác băng lạnh lại chạy dọc toàn thân gã.

Sự hung ác bạo ngược nén xuống từ nãy, lúc này cũng không kiềm chế được nữa. Quỷ Lệ ngửa mặt hú dài, đôi mắt đỏ rực, đủ mọi ý nghĩ lướt nhanh qua óc, những thi thể đầm máu ập tới như một cơn ác mộng, quán riết lấy gã. Đôi tay gã run run vận sức nắm chặt, không tài nào kiềm chế được dòng máu tanh tưởi sôi sục trong thân thể!

Ở phía đối diện, tám hung thần trên hình ngọn lửa đang sau con thú lạ cũng lơ mờ phát quang, hưởng ứng hơi hướng giết chóc tanh tưởi trên mình gã.

Quỷ Lệ như đã hoá thành một con thú dữ tàn nhẫn, đương đầu với con thú lửa trước mặt. Đại diện nóng sục, không khí cũng như bốc cháy.

“Ừng!”

Đột nhiên con thú lửa gầm gừ, lần đầu tiên nó tỏ ra có phần bất an.

Tiểu Hôi trên cao hạ xuống trước mặt Quỷ Lệ.

Con mắt thứ ba lấp lánh kim quang, khắp nơi trên mình nó vang lên những tiếng khớp xương gõ rung dữ dội ‘cách cách cách cách’. Sau đó, trước cái nhìn chăm chú của Quỷ Lệ và thú lửa, Tiểu Hôi bắt đầu biến hình.

Thân hình vốn gầy nhỏ bỗng phồng lên vô số những cơ bắp rắn chắc to lớn, Tiểu Hôi từ từ lớn lên trong tiếng khớp xương khua lách cách. Loáng cái, tầm vóc nó vượt cả Quỷ Lệ.

Từng múi cơ trên cánh tay, lồng ngực và phần bụng con khỉ cùng phình to, đầu trướng lên, thậm chí trong mồm nó còn xuất hiện những cái nanh dài nhọn, trắng nõn bắn ra những tia sáng lạnh, chìa ra khỏi cái mồm toang hoác.

Bàn tay vốn chỉ dùng để bứt quả, cũng mọc vuốt sắc.

Cuối cùng, sau khi con khỉ biến hình một cách đáng sợ, trở thành một con thú dữ to lớn xấp xỉ thú lửa, nó từ từ mở mắt, cặp mắt bên dưới con mắt thứ ba.



Ánh mắt đỏ ngầu khát máu toả ra chói lòà, xen lẫn kim quang.

Đại diện vốn rộng lớn, lúc này bỗng có thêm hai con thú quái lạ khổng lồ như vậy, thành thử chật đến mức không thể chịu nổi. Mắt Tiểu Hôi ngập hung quang, trừng trừng nhìn con thú lửa, mồm gầm gừ liên hồi.

Thú lửa chậm chậm xoay đầu, trong mắt nó chỉ toàn là lửa, hoàn toàn không nhìn thấy một biểu hiện hay thái độ gì cả. Nhưng có thể nhận ra khi đối mặt với con khỉ độc đột nhiên biến thành khổng lồ, thì nó cũng phần nào e ngại.

Bỗng nhiên, Tiểu Hôi rít lên, con mắt thứ ba lấp lánh vàng bỗng toả sáng bùng, một luồng kim quang bắn ra. Thú lửa gầm khê, né tránh.

Kim quang đánh xuống nền đá, bùng một tiếng, lập tức nền đá rắn bị lõm thành một cái hố.

Không để thú lửa kịp phản ứng, Quỷ Lệ từ nãy vẫn đứng sau lưng Tiểu Hôi đã tung mình bay lên, toàn thân ngập trong hào quang kỳ lạ, Phệ Hồn bay trước, soạt một tiếng đánh về phía thú lửa.

Hầu như cùng lúc, Tiểu Hôi cũng lao bổ tới.

Ngọn lửa trong mắt thú lửa vụt trở nên bùng rất vô cùng.

Máu tanh và giết chóc dâng ngập trái tim, Quỷ Lệ đang vận toàn lực định tấn công nó thì Huyền Hoả giám bên tay phải tựa như bùng tỉnh, toả khí nóng vô cùng dữ dội, nóng hơn bất kỳ lần nào trước đây, tấn công luồng khí tai ngược của Phệ Huyết châu đang dâng khắp các kinh mạch trong cơ thể gã.

Quỷ Lệ run lên, khuôn mặt trắng bệch. Thân hình đang bay trên không như bị một lực mạnh quật phải, cảm thấy như có ngàn vạn lưỡi dao nhọn đang đâm vào da thịt. Luồng khí nóng trong người bị kích thích bởi khí chất hung bạo lạnh buốt của Phệ Huyết châu, nhanh chóng biến thành một ngọn lửa bùng rầy, lấp đầy từng đường kinh mạch trong mình Quỷ Lệ, giao

hung thần bị luồng sức mạnh kỳ lạ kia dẫn dắt, đang lao về phía mình.

Nhưng gã không sợ hãi gì cả!

Một khoảnh khắc, là bao lâu?

Ở ranh giới giữa sống và chết, người ta có thể nghĩ đến điều gì?

Một đêm mưa gió toát bởi trên núi trúc nhiều năm về trước?
Hay là bóng người tái nhợt bên cạnh mình khi cùng rơi xuống vực sâu thăm thẳm?

Trong trạng thái lơ ngơ, gã nhìn thấy một nụ cười dịu dàng trong làn đầu gập gờ năm xưa.

Gã từ từ nhắm mắt.

Sắp chết rồi ư? Thế thì cứ chết đi!

Sống trên đời này thực đã quá mệt mỏi!

Màn đen vô tận, hung ác nặng nề ập xuống mình gã.

“Bình!”

Luồng sức mạnh to lớn đánh văng Quỷ Lệ từ dưới mặt đất bật lên không trung, bay vút ra phía sau. Quảng sáng do hung thần hoá thành cười gằn bay theo, ‘soạt’ một tiếng xé toang quần áo gã, há cái mồm đỏ như máu, sắp cắn ngập vào cổ gã.

Tiểu Hôi đang đánh nhau với thú lửa nghe thấy, ngoảnh lại nhìn, hai mắt bỗng tròn tròn, góc mắt rách toác, máu tuôn ào ạt, chảy tràn qua mặt, đầm đề như ác quỷ âm ti, nó rít lên một tiếng thê thảm và hung dữ.

Không biết lấy được sức mạnh từ đâu, chỉ thấy Tiểu Hôi rống to, hai mắt đỏ rực như sắp chảy máu đến nơi, đánh văng con thú lửa đi. Đồng thời, vuốt nhọn của thú lửa cũng rách toang một vết thương lớn nơi bụng con khỉ, máu phụt ra xối xả.

Nhưng Tiểu Hôi không thèm nhìn chính mình, nó dốc sức phóng về hướng Quỷ Lệ.

Về phía người thanh niên đang bị hung thần góm ghiec bám sát!



đầu liên miên dữ dội với dòng khí băng lạnh từ Phệ Huyết châu.

Toàn thân gã bỗng rã rời vô lực, từ trên cao rơi xuống, ngã soài ra nền đá. Phệ Hồn vừa bay tới lưng chừng thì mất sự điều khiển của chủ nhân, lập tức ngoặt trở lại như có linh tính, ‘cách’ một tiếng rớt xuống bên mình gã.

“Chi chi...” ba con mắt của Tiểu Hôi cùng nhìn lại, mồm nó găm gào giận dữ, rõ ràng không thể tưởng tượng tại sao Quỷ Lệ lại rơi vào tình cảnh này.

Ở phía đối diện, thú lạ bắt đầu hành động. Bên trên hình ngọn lửa vẫn xoay xoay phía sau nó, một trong tám hung thần bỗng nháy sáng, hung hăng lao bổ tới theo tiếng rống âm vang của con thú. Hung thần sáng hệt như một con vật sống, nhe nanh múa vuốt bên cạnh thú lửa, cùng nó xông lên tấn công.

Tiểu Hôi găm rít giận dữ, thân hình to lớn lao vút đi. Hai con quái thú khổng lồ âm âm xô vào nhau giữa khoảng không, rồi cùng nặng nề rơi xuống đất, toà đại điện tức thì rung chuyển không ngừng.

Ngọn lửa nóng bỏng với sức mạnh dồi non lấp bể cháy lan sang, thân hình rần rỏ của Tiểu Hôi lập tức bén lửa. Nhưng không biết đau đớn là gì, nó vung trảo chụp xuống, xọc vào đầu con thú lửa, đồng thời, bấp chân nó cũng bị đối phương quật trúng.

Hai con thú cùng gào lên vì đau, rồi đánh giáp lá cà, thân hình khổng lồ hoá thành núi lửa, mỗi lần tấn công là lại bốc lên mưa máu ngập trời.

Quỷ Lệ vô lực nằm dưới sàn, bị cơn đau bất ngờ dày vò đến mức không cựa quậy gì được nữa; nhìn thấy màn máu trước mắt, gã đột nhiên bùng tỉnh.

Mọi âm thanh giao đấu bỗng trở nên xa xôi, ánh sáng nóng bỏng từ ngọn lửa thiêu đốt hình như cũng ở mãi tận chân trời, chỉ còn cơn đau ghê gớm thấm sâu vào từng tấc da thịt.

Trong màn máu, mắt gã nhìn thấy rõ quang sáng hình



hung thần bị luồng sức mạnh kỳ lạ kia dẫn dắt, đang lao về phía mình.

Nhưng gã không sợ hãi gì cả!

Một khoảnh khắc, là bao lâu?

Ở ranh giới giữa sống và chết, người ta có thể nghĩ đến điều gì?

Một đêm mưa gió toát bởi trên núi trúc nhiều năm về trước? Hay là bóng người tái nhợt bên cạnh mình khi cùng rơi xuống vực sâu thăm thẳm?

Trong trạng thái lơ ngơ ngẩn, gã nhìn thấy một nụ cười dịu dàng trong lần đầu gặp gỡ năm xưa.

Gã từ từ nhắm mắt.

Sắp chết rồi ư? Thế thì cứ chết đi!

Sống trên đời này thực đã quá mệt!

Màn đen vô tận, hung ác nặng nề ập xuống mình gã.

“Bình!”

Luồng sức mạnh to lớn đánh văng Quỷ Lệ từ dưới mặt đất bật lên không trung, bay vút ra phía sau. Quảng sáng do hung thần hoá thành cười gần bay theo, ‘soạt’ một tiếng xé toang quần áo gã, há cái mồm đỏ như máu, sắp cắn ngập vào cổ gã.

Tiểu Hôi đang đánh nhau với thú lửa nghe thấy, ngoảnh lại nhìn, hai mắt bỗng tròn tròn, góc mắt rách toác, máu tuôn ào ạt, chảy tràn qua mặt, đầm dề như ác quỷ âm ti, nó rít lên một tiếng thê thảm và hung dữ.

Không biết lấy được sức mạnh từ đâu, chỉ thấy Tiểu Hôi rống to, hai mắt đỏ rực như sắp chảy máu đến nơi, đánh văng con thú lửa đi. Đồng thời, vuốt nhọn của thú lửa cũng rạch toang một vết thương lớn nơi bụng con khỉ, máu phụt ra xối xả.

Nhưng Tiểu Hôi không thèm nhìn chính mình, nó dốc sức phóng về hướng Quỷ Lệ.

Về phía người thanh niên đang bị hung thần găm ghiếc bám sát!



... bóng người ấy đang phản chiếu trong cặp mắt đỏ ngầu như máu của nó.

Khoảng cách vốn chỉ trong gang tấc, mà sao xa như mãi tận chân trời?

...

Gió hú gào.

Sát khí ngập ngụa.

Hàm răng nhọn của hung thần ngoạm chặt cổ Quỷ Lệ. Tiểu Hôi vẫn còn ở cách xa mấy trượng, nó rít lên và gầm gào đầy tuyệt vọng.

Một luồng sáng đỏ nhạt bỗng từ dưới làn áo rách bươm của Quỷ Lệ xuyên ra ngoài. Quầng sáng hình hung thần đột nhiên cứng như hoá đá, không động đậy.

Huyền Hoả giám!

Hình ngọn lửa cổ xưa được bao quanh bởi một cái vòng ngọc màu xanh biếc từ từ bùng lên, toả ra một tia sáng đỏ, rơi vào hung thần.

Hầu như không có bất kỳ phản kháng nào. 'Xuýt' một tiếng, hung thần vừa rồi còn dữ dằn là thế bỗng bị Huyền Hoả giám hút vào như cá kình hút nước, trong chớp mắt đã biến mất hút.

Rất nhanh, Tiểu Hôi xông đến bên Quỷ Lệ, nhưng nó chưa kịp nhìn kỹ vết thương của gã thì gió lớn sau lưng đã thổi dậy, thú lửa lại một lần nữa lao phộc tới.

Máu tươi tràn ra như suối nơi vết thương ở bụng Tiểu Hôi. Con khỉ cử động đã có phần nặng nề, nhưng, một cách vô thức, nó vẫn chắn lên trước mặt Quỷ Lệ lúc đó đã hoàn toàn bất tỉnh.

Thú lửa đột nhiên dừng lại, cái đầu thù lù của nó xoay chậm chậm, đôi mắt bốc cháy như ngọn lửa dừng ở Huyền Hoả giám quán trên cánh tay phải của Quỷ Lệ.

Hình ngọn lửa cổ xưa nhấp nháy đỏ mờ, dường như đang thổ lộ điều gì.

Tiểu Hôi cảnh giác nhìn con thú lửa.



Nhưng con thú bỗng trở nên rất kỳ lạ, nó nhìn Huyền Hoả giám rồi nhìn Quỷ Lệ và Tiểu Hôi với vẻ không thể tin nổi; cái đầu thù lù chuyển động, có dáng hơi bực bội, liên tục phát ra những tiếng gầm gừ khe khẽ.

Một lát sau, dường như cuối cùng hết cách chống cự, thú lửa đột nhiên cong hai chân trước xuống, mình nó khuỵu thấp, cái đầu to chậm rãi gật gật với Huyền Hoả giám ba lần; sau đó nó gầm lên khe khẽ, lửa ngùn ngụt quanh mình đột nhiên lui đi, rồi tắt hẳn. Con thú khổng lồ từ từ biến mất trong không trung. Hình ngọn lửa bọc tám hung thần cũng tiêu tán ngay sau khi con thú lạ mất dạng.

Đại diện bỗng lặng ngắt.

Luồng sáng dữ dội của ngọn lửa đều đã tan hết, đại diện lại ngập trong ánh sáng đỏ mờ mờ hắt ra từ giếng núi lửa. Riêng trên đỉnh trần, nơi con thú lạ xuất hiện vừa rồi, lộ ra một cái lỗ tròn thông lên tầng hai.

Tiểu Hôi kêu khẽ, từ từ ngồi phệt xuống đất bên cạnh Quỷ Lệ, lặng lẽ nhìn chủ, sau đó nhìn xuống vết thương nơi bụng mình.

Nó im lặng chờ đợi.

Cơn đau từ từ thuyên giảm, bản năng sinh tồn kéo Quỷ Lệ ra khỏi bóng tối.

Gã từ từ mở mắt. Cơn đau khủng khiếp như ngọn lửa mạnh vô hình vừa nãy còn thiêu đốt từng tác da thịt gã, bỗng tan biến không còn vết tích, nhưng đã khiến gã kiệt sức.

Gã hít thở thật sâu, quờ tay thấy lạnh giá, 'Thiên Hoả côn' vẫn ở bên cạnh, theo sát gã.

Thiên Hoả côn...

Gã bỗng cười buồn bã, tiếng kêu 'chí chí' từ bên cạnh vẳng tới. Quỷ Lệ quay sang. Tiểu Hôi đang nhìn gã, thân hình to lớn ban nãy đã biến trở lại thành một con khỉ nhỏ. Vết thương khiến bụng nó bị máu tươi nhuộm thẫm và con mắt thú ba đang



lấp lánh kim quang nhàn nhạt trên trán nó, đã nhắc nhở gã về tất cả những điều vừa xảy ra.

Quý Lệ bật cười, chậm rãi ngồi dậy, hướng về phía Tiểu Hôi, đưa tay lên khẽ xoa đầu nó. Tiểu Hôi nhách miệng cười, kêu mấy tiếng chi chi, giơ tay gãi gãi đầu.

Ánh sáng đỏ trong đại điện từ từ lưu chuyển, rọi lên mình họ.

Quý Lệ xem xét lại, thấy người mệt mỏi, sau một cuộc vật lộn bên trong cơ thể dữ dội đến thế mà kinh mạch không có gì đáng ngại cả.

Gã nghĩ mãi không ra Huyền Hoả giám xưa nay vẫn nghiêm chỉnh ăm ắp, tại sao bỗng trở nên cuồng bạo như thế, đoán chắc rằng có liên quan đến đàn tế Huyền Hoả và trận pháp hung thần vừa rồi.

Quý Lệ chỉnh trang áo quần rách nát, xé một dải vải, băng bó kỹ vết thương nơi bụng Tiểu Hôi. Nó cúi đầu, ba mắt chớp chớp, nhìn phần bụng mình bỗng nhiên có một thứ giống như đai lưng, kêu chi chi, dáng vẻ rất tò mò, sờ nắn trên đó mãi.

Quý Lệ thấy thể lực dần dần hồi phục, bèn ôm Tiểu Hôi đứng lên, nhìn xung quanh. Đại điện chi chít những vết nham nhỏ, có thể trông thấy dấu tích còn lại của cuộc chiến đấu dữ dội ở khắp mọi chỗ, nhưng không hiểu sao những dấu tích chỉ có nhiều ở dưới nền đá, chứ trên tường thì hầu như không có mấy. Những hình hung thần khắc dưới chân cũng đã trở lại bình thường, vẫn nằm đó sống động như thật.

Gã đứng ngẫm nghĩ một lúc, không rõ mình ở đàn tế này đã được bao lâu, nhưng rõ ràng là lão già Thượng Quan trông nom chỗ này vẫn chưa về, chắc lão cũng biết Huyền Hoả đàn có thú lửa bảo vệ nên mới dám bỏ đi!

Sau đó, ánh mắt của gã dừng lại ở lỗ tròn thông lên tầng hai.

Ánh đỏ trong đại điện tuôn vào lỗ rất nhiều, nhưng từ dưới



nhìn lên chỉ trông thấy một khoảng be bé vừa cái lỗ, còn xung quanh hầu như tối om.

Quý Lệ nhìn khoảng tối, bỗng bảo Tiểu Hôi: “Mình lên xem đi! Được không?”

Tiểu Hôi nằm trong lòng gã nhách miệng cười.

Quý Lệ khẽ xoa đầu con khỉ, rồi đặt nó lên vai, hít thật sâu, thân hình từ từ bốc cao, rời khỏi mặt đất, bay tới cái lỗ.

Gã bay rất chậm, rất thận trọng, ai mà biết trong đàn tế bí hiểm khó lường này liệu còn thứ quái vật nào trấn giữ nữa không? Nhưng xung quanh hoàn toàn tĩnh mịch, cho tới khi gã lên được tầng hai, cũng không bị tấn công gì cả.

Ở tầng hai đàn tế, ngoài quang sáng đỏ nơi miệng lỗ ra thì bốn bề hoàn toàn đen kịt, nhưng sâu trong bóng tối, có một cái gì đó phát sáng lơ mờ.

Quý Lệ đi đến gần.

Một bệ đá cao hơn thắt lưng người, hình trụ, chất liệu khác hẳn nham thạch đỏ xung quanh; trong lúc toả ra làn hơi lạnh lạnh, ánh sáng lơ mờ trên nó cứ đổi màu liên tục, thoát hồng, thoát tía, thoát vàng, thoát lục, hết sức đẹp mắt.

Trên mặt phẳng của bệ đá, có một vết lõm hình tròn, khắc ba chữ:

Huyền Hoả Giám!

Quý Lệ tự nhiên nhìn sang cánh tay phải, trong tấm áo hơi rách lơ mờ lộ lên hình ngọn lửa cổ kính của tấm gương.

Gã nhẹ nhàng cởi vật báu ấy ra, nhìn ngắm chốc lát rồi đặt nó vào vết lõm, thấy vừa khít.

Một âm thanh trầm đục vọng xuống từ trên đỉnh đầu. Quý Lệ và Tiểu Hôi cùng ngẩng lên nhìn, thấy trần đá từ từ dịch ra giữa những tiếng động trầm trầm, để lộ một cái lỗ.

Cùng lúc, khí nóng xung quanh bất ngờ nguội đi, đang bỗng rã biến thành lạnh giá như băng, thậm chí có thể trông thấy



những tia khí trắng lạnh buốt nổi bật trên nền sáng đỏ, trôi xuống khỏi cái lỗ thông lên tầng ba.

Không khí trong Huyền Hoả dần lại tồn tại đồng thời cả hai dạng chí nhiệt và chí hàn!

Quỷ Lệ nhếch mép cười, lấy Huyền Hoả giám khỏi bệ đá, nhét vào trong ngực áo, không trừ trừ, gã tiếp tục bay lên tầng cao nhất.

Không khí càng lạnh hơn, hơi nóng dưới miệng núi lửa không ảnh hưởng được tới đây, đến nỗi khi Quỷ Lệ đặt chân lên nền tầng ba, thì nhận ra dưới chân mình đã là băng đá rất dày.

Ở đây không có bất kỳ thứ gì phát sáng, nhưng khi mắt đã thích ứng được với xung quanh, gã phát hiện thấy có những luồng sáng rất mờ màu lam nhạt yếu ớt phát ra từ các góc.

Đó là băng cứng ngưng kết không biết đã bao nhiêu năm, như đang thăm thì kể về chuyện gì đó.

Gã chậm rãi tiến đến, tiếng bước chân dẫm trên khối băng âm âm vang ra, phá vỡ sự tĩnh lặng lâu đời nơi đây.

Bỗng nhiên, một giọng đàn bà thấp trầm, có vẻ kinh ngạc, dịu dàng mà lạnh giá vang ra trong bóng tối: “Người không phải là Thượng Quan Sách?”

Quỷ Lệ lập tức dừng lại, nhìn chằm chằm vào nơi sâu tối trước mặt, chậm rãi đáp: “Không!”

Giọng nói ấy im một lúc rồi thông thả hỏi: “Người là ai?”

Quỷ Lệ hỏi lại: “Thế bà là ai?”

Ánh xanh lam toả ra từ băng cứng xung quanh nhấp nháy, giọng nữ ấy im lặng.

Một lúc sau, hai đốm sáng mờ, như hai đồng tử sâu thẳm, chớp lên trong bóng tối, chăm chú nhìn Quỷ Lệ và con khỉ trên vai gã.

Cuối cùng, ánh mắt nhìn xuống cây gậy ma Phệ Hồn nơi tay.

“Con khỉ trên vai người là Tam Nhân linh hầu phải không?”

Quỷ Lệ lạnh người, không đáp, nhưng Tiểu Hôi trên vai gả thì nhe răng hét về phía ấy, ra dáng thị uy.

Người đàn bà ấy không để ý, chậm rãi nói: “Pháp bảo trên tay ngươi là do Phệ Huyết châu và thứ quỷ quái Nhiếp Hồn nhập vào nhau nhờ luyện bằng máu phải không?”

Quỷ Lệ choáng người, tròn mắt co hẹp lại.

Người đàn bà khê cười, rồi thông thả nói: “Nhiếp Hồn và Phệ Huyết châu đều là vật chí hung chí tà trong thiên hạ, nhất là Phệ Huyết châu chứa đựng tà lực hung bạo, xâm nhập vào hồn phách con người. Ta biết đạo hạnh người không thấp, nhưng tà lực thấm sâu vào cơ thể, sớm muộn gì cũng sẽ phát điên mà chết.”

Quỷ Lệ lạnh lùng: “Rốt cục bà là ai?”

Người đàn bà không trả lời, tiếp tục lăm bắm: “Con khi bên mình người, tuy là linh thú của vạn vật, thiên nhãn cũng đã mở, nhưng ta thấy trong con mắt ấy dưới kim quang còn có hung quang màu đỏ; chắc là vì đã ở bên mình người, bị tà lực của Phệ Huyết châu xâm nhập, sớm muộn gì cũng trở thành một con thú dữ sát hại sinh linh; nên đổi tên nó thành Tam Nhân hung hầu là vừa.”

Quỷ Lệ choáng váng thật sự, không thốt nổi lời nào. Gã đã dần dần nhận ra tình hình quái lạ của Tiểu Hôi, hôm nay nghe người đàn bà bí ẩn này nói ra rõ ràng rành mạch như thế, lòng bỗng rối như mớ bòng bong, thậm chí hoang mang.

Nhưng Tiểu Hôi thì có vẻ phần nộ, nó hét lên âm ỉ, nhe bộ răng sắc nhọn ra nhăm vào cái bóng tối kia.

Người đàn bà bỗng bật cười, buồn rầu nói: “Mày giận à? Việc gì phải thế? Chúng ta đều là linh vật trời sinh, mày biết tao, tao cũng hiểu mày, tại sao mày còn ham hố phúc lộc hời hợt trên cõi thế gian này?”

Quỷ Lệ không nghĩ ngợi nữa, trấn tĩnh tinh thần, ánh mắt trở nên băng giá, Phệ Hồn nơi tay cũng toả sáng xanh,



gã lạnh lùng nói: “Bà mà không ra đây, thì đừng trách ta không khách khí!”

Người đàn bà hừ một tiếng: “Người không phải là đệ tử Phân Hương cóc mà có thể lên đến tầng ba của Huyền Hoả đàn, quả là có chút bản lĩnh. Lão quỷ Thượng Quan chết dấp rồi hay sao? Nhưng cho dù lão vắng mặt, thì vẫn còn Bát Hung Huyền Hoả trận do Xích Diệm thủ trấn giữ, nhưng người vẫn xông qua được...”

“À, không!”

Bỗng nhiên người đàn bà ré lên, như sực nhớ ra điều gì, giọng nói có vẻ xúc động.

“Không phải! Dù đạo hạnh của người cao đến đâu đi nữa... ngoài lão quỷ Thượng Quan ra, cả thiên hạ này chỉ có... chỉ có Huyền Hoả giám mới mở được tầng thứ ba của đàn tế này. Người... người có Huyền Hoả giám ư?”

Giọng nói đến đoạn cuối tỏ rõ sự xúc động, lam quang toả ra từ băng cứng xung quanh chỗ Quỷ Lệ sáng rực lên.

Quỷ Lệ cau mày, nhưng gã chưa kịp nói hay làm gì, thì ánh mắt u buồn trong bóng tối đã kịp thấy Huyền Hoả giám lộ ra một góc trên ngực áo gã.

Hình ngọn lửa cổ xưa như đang bốc cháy.

“Huyền Hoả giám!”

Một tiếng hú chói tai. Giọng người đàn bà bỗng cất cao, pha lẫn sự đau đớn, kinh ngạc, bi thương, tuyệt vọng và cả một tia giá lạnh.

“Tại sao, tại sao người có Huyền Hoả giám? Tiểu Lục đâu? Tiểu Lục đâu...”

À hú lên inh ỏi, như đã mất hết lý trí. Trên tầng ba thân bí của Huyền Hoả đàn, sâu trong bóng tối, lam quang bỗng bùng lên, vô số bóng đen bay lượn dưới luồng lam quang ấy, lượn lờ qua lại giữa hai vùng sáng tối.

Một cái bóng, như bay lên từ nơi vực sâu tăm tối, lại như



bước ra từ vùng hoang vu thời viễn cổ, một cái bóng khổng lồ như yêu ma, nhảy nhót trong không gian.

Quý Lệ sững người. Dù đã trông thấy những thứ còn hung ác đáng sợ hơn, và cũng đã chuẩn bị tâm lý, nhưng khi nhìn rõ cái bóng trước mắt, gã vẫn sững sờ.

Hồi ức xa xôi bỗng ùa về trong nháy mắt, tràn ngập đầu óc gã, ngay cả tiếng kêu the thé của Tiểu Hôi xộc vào tai, gã cũng không nghe thấy.

Phía sau cái bóng đó, lơ mờ có chín dải đen múa may như ác mộng.

Gã chậm rãi thốt, giọng tắc nghẹn: “Cửu Vĩ thiên hồ!”

...



Chương 3

CẢO TRẮNG

Thần Châu hạo thổ bát ngát mệnh mông. Loài người được coi là linh trưởng của vạn vật trên thế gian, ngoài ra còn có vô số sinh linh sống cùng với người giữa cõi trời đất này.

Từ thời viễn cổ đã có rất nhiều truyền thuyết kỳ lạ kể rằng, ở những vùng hẻo lánh hoang vu khắp bốn phương Thần Châu, nơi rừng thiêng nước độc, có một số loài thú thiêng thượng cổ còn sót lại từ thời hồng hoang vẫn sống trên đời.

Mấy trăm mấy ngàn năm trở lại đây, truyền kỳ về những anh hùng thiếu niên lên non xuống bể tìm bắt yêu quái luôn được người đời say sưa kể lại, truyền miệng cho nhau nghe.

Trong những truyền thuyết này thì hồ ly tinh, tuy không phải là giống yêu quái to lớn hung hãn nhất, nhưng chắc chắn là loài thần kỳ nhất, bí ẩn nhất, thậm chí là loài duy nhất liên quan đến chuyện thế thái nhân tình.

Trong khi những con thú khổng lồ cổ xưa như Hắc Thủy huyền xà trở thành mục tiêu để chứng tỏ thực lực tu hành của rất nhiều thiếu niên, thì hồ ly tinh, như người đời kể, thường có chút gì đó không rõ ràng. Tuy vẫn có truyền thuyết kể rằng hồ ly tinh cũng hại người, nhưng khác với các quái vật ở chỗ, hồ ly tinh thường để lại những câu chuyện cảm động về mối tình với

người. Đây là điểm rất khác biệt trong vô vàn các truyền thuyết về yêu quái gây họa cho nhân gian.

Đương nhiên, những chuyện này đều lưu truyền ở miệng bọn phàm phu tục tử và dân chúng, còn đối với giới tu chân luyện đạo, hồ ly tinh là những sinh vật cực kỳ thông minh, thậm chí xảo quyệt. Sức mạnh của chúng kém xa những con thú ma thời thượng cổ như Hắc Thủy huyền xà, nhưng chúng lại hiểu rõ tình cảm con người. Thậm chí thiên hạ còn đồn rằng khi tu hành đến một mức độ nhất định, thì hồ ly tinh có khả năng khác thường là biến thành người; có lẽ đây chính là nguyên nhân khiến những câu chuyện tình đẹp và buồn giữa người và cáo được lưu truyền hậu thế.

Trong tộc hồ ly tinh, có một chi hệ thông minh, bí hiểm nhất, người ta đồn rằng khi đạo hạnh tu hành tăng lên, số đuôi của chúng cũng không ngừng nhiều thêm; đạo hạnh một trăm năm có thể mọc ba đuôi - gọi là Yêu hồ, đạo hạnh một ngàn năm có thể mọc sáu đuôi - gọi là Ma hồ, còn đến mức mọc được chín cái đuôi, thì đã là cảnh giới cao nhất của hồ ly tinh, không biết phải tu hành bao nhiêu năm mới đạt được. Hồ ly tinh chín đuôi là thứ yêu quái vô song trên đời, có phép thần thông, gọi là 'Cửu Vĩ thiên hồ'!

Những truyền thuyết ấy quá thần kỳ, người đời phần lớn không biết, nhưng Quý Lệ thì biết rất rõ. Nguyên nhân rất đơn giản, mười năm trước, dưới Hoả Long động, hình ảnh cặp hồ ly tinh chết vì tình đã giáng đòn đầu tiên xuống tín ngưỡng kiên định của gã.

Đến nay, thi thoảng trong những giấc mơ đêm, bóng con cáo trắng thảm thương mà xinh đẹp ấy vẫn thấp thoáng hiện về.

Những luồng sáng mờ mờ xanh lam từ lớp băng cứng giá lạnh khúc xạ ra xung quanh, khiến tầng ba của đàn tế được chiếu rọi lúc tỏ lúc mờ. Trước mặt Quý Lệ và Tiểu Hôi, từ nơi



sâu nhất của bóng tối, một cái bóng to lớn từ từ hiện lên trong thứ ánh sáng chập chờn đượm vẻ yêu ma kỳ dị này.

Một con cáo trắng, một con cáo trắng khổng lồ!

Lần đầu tiên trong đời, Quỷ Lệ trông thấy một con cáo trắng thật sự to như thế, nó cao gấp đôi gã, cao gấp đôi người thường. Dưới ánh sáng mờ nhạt, bộ lông trắng muốt trông rất đẹp, lớp lông mịn màng mượt mà như tơ.

Con vật này thoảng nhìn thấy ngay là rất đẹp, hiềm nỗi thân hình to lớn như thế kể cũng hơi đáng sợ. Thực ra, nó đang xúc động cực độ.

Đàn tế vốn tĩnh mịch lúc này đã ngập tràn những tiếng hú bi thương và tiếng gào thảm thiết của cáo trắng, đôi mắt đen sâu thẳm khảm trên lớp lông trắng tuyết chứa đầy sự điên cuồng.

Luồng sáng xanh lam mỗi lúc càng rực rỡ. Gió không biết đã nổi lên từ lúc nào, vạt áo của Quỷ Lệ bay phấp phật. Tiểu Hôi la hét chói tai, nghiêng răng nghiêng lợi, làm đủ mọi bộ điệu hung dữ với con cáo trắng.

Đột nhiên, Cửu Vĩ thiên hồ rít vang, chân trước nhấc khỏi mặt đất, nó đứng thẳng lên. Quỷ Lệ cảm thấy lam quang từ băng đá xung quanh bỗng chói loà, giữa những tiếng rầm rầm, hai khối băng to khủng khiếp, cao gấp ba người thường bay vù qua khoảng không đánh tới gã.

Quỷ Lệ cau mày, Phệ Hồn trời sáng xanh, đưa gã và Tiểu Hôi giật lùi lại.

Đúng lúc bóng họ vừa biến mất, hai khối băng khổng lồ va vào nhau, phát ra tiếng động nghe muốn rách màng nhĩ, biến thành vô số những mảnh băng vụn rơi xuống mặt đất.

Quỷ Lệ và Tiểu Hôi chưa kịp dừng lại, lớp băng vẫn toả lam quang đã bùng sáng, sức mạnh yêu tà kỳ bí trong không gian cũng tăng nhanh. Vô số khối băng hoặc to hoặc nhỏ đều chậm



người. Đây là điểm rất khác biệt trong vô vàn các truyền thuyết về yêu quái gây hoạ cho nhân gian.

Dương nhiên, những chuyện này đều lưu truyền ở miệng bọn phàm phu tục tử và dân chúng, còn đối với giới tu chân luyện đạo, hồ ly tinh là những sinh vật cực kỳ thông minh, thậm chí xảo quyệt. Sức mạnh của chúng kém xa những con thú ma thời thượng cổ như Hắc Thuỷ huyền xà, nhưng chúng lại hiểu rõ tình cảm con người. Thậm chí thiên hạ còn đồn rằng khi tu hành đến một mức độ nhất định, thì hồ ly tinh có khả năng khác thường là biến thành người; có lẽ đây chính là nguyên nhân khiến những câu chuyện tình đẹp và buồn giữa người và cáo được lưu truyền hậu thế.

Trong tộc hồ ly tinh, có một chi hệ thông minh, bí hiểm nhất, người ta đồn rằng khi đạo hạnh tu hành tăng lên, số đuôi của chúng cũng không ngừng nhiều thêm; đạo hạnh một trăm năm có thể mọc ba đuôi - gọi là Yêu hồ, đạo hạnh một ngàn năm có thể mọc sáu đuôi - gọi là Ma hồ, còn đến mức mọc được chín cái đuôi, thì đã là cảnh giới cao nhất của hồ ly tinh, không biết phải tu hành bao nhiêu năm mới đạt được. Hồ ly tinh chín đuôi là thứ yêu quái vô song trên đời, có phép thần thông, gọi là 'Cửu Vĩ thiên hồ'!

Những truyền thuyết ấy quá thần kỳ, người đời phần lớn không biết, nhưng Quý Lệ thì biết rất rõ. Nguyên nhân rất đơn giản, mười năm trước, dưới Hoả Long động, hình ảnh cặp hồ ly tinh chết vì tình đã giáng đòn đầu tiên xuống tín ngưỡng kiên định của gã.

Đến nay, thì thoảng trong những giấc mơ đêm, bóng con cáo trắng thảm thương mà xinh đẹp ấy vẫn thấp thoáng hiện về.

Những luồng sáng mờ mờ xanh lam từ lớp băng cứng giá lạnh khúc xạ ra xung quanh, khiến tầng ba của đàn tế được chiếu rọi lúc tỏ lúc mờ. Trước mặt Quý Lệ và Tiểu Hối, từ nơi



chạm nổi lên trên không, thì nhau phát quang, đẹp và trắng lệ vô cùng.

Quý Lệ cau rúm cặp lông mày, phép ma của con cáo chín đuôi quả là cao cường; trong số yêu tinh thú lạ gã đã gặp nhiều năm qua, ngoài con vật khổng lồ thời thượng cổ như Hắc Thủy huyền xà, thì con cáo chín đuôi này là dạng to và khỏe nhất.

Khi ánh mắt gã xuyên qua vô số những khối băng lấp lánh xanh lam ma quái và mĩ lệ, chăm chú ngắm cái bóng trắng muốt và cái thân của đôi mắt phẳng phát diên cuồng thắm đẫm đau thương ấy, thì hình ảnh cặp hồ ly tinh chết vì tình bắt đầu chập chờn trong đầu gã, nên dù sao đi nữa, gã cũng không muốn ra tay với con cáo trắng này.

Trong lúc gã còn ngập ngừng, Cửu Vĩ thiên hồ lại hét một tiếng thê thảm, các tảng băng cùng rít vang lao tới như chớp.

Quý Lệ đành mặt lại, ôm Tiểu Hôi trước ngực, cười Phê Hồn bay vọt sang bên. Lúc ấy đây trời lấp lánh lam quang, băng cứng như mưa, tiếng băng va nhau rền vang liên miên bất tận. Những luồng băng màu lam đuổi theo cái bóng xanh xanh của gã.

Cái bóng xanh ấy hệt như ma quỷ, tránh thoát được trong đường tơ kẽ tóc, giữa mưa băng đầy trời, thoát trái thoát phải, thoát trên thoát dưới, tránh được tầng tầng mưa băng vô cùng vô tận.

Tiếng hú chói tai của cáo trắng càng thêm ghê gớm, nhưng không hiểu sao, đằng sau nỗi giận dữ, hình như sức lực của nó không đủ. Con cáo đang giao đấu kịch liệt, bỗng thấy cái bóng xanh nhạt nháng lên, Quý Lệ xuyên qua những tầng băng, đã xông đến gần nó tự lúc nào.

Cáo trắng hoảng sợ, bộ lông đẹp không có gió mà lay nhẹ. Nó khua chân trước, trông như định làm một thứ phép thuật kỳ dị nào đó. Không ngờ đúng lúc ấy, một luồng sáng đỏ sẫm bỗng



bùng lên sau lưng nó, con cáo bủn rủn như bị trúng đòn, nhân thân đã loạn, yêu lực tan biến hết, nó đổ sụp xuống.

Bóng xanh lướt tới nơi, một bàn tay xanh nhợt thò ra từ giữa luồng sáng, mau chóng chụp lấy cổ cáo trắng.

Con cáo rên lên khe khẽ, mắt đầy vẻ thống khổ và bất lực, rồi nó nhắm nghiền hai mắt, như cam chịu, cúi đầu chờ chết.

Chạm vào thấy bộ lông lành lạnh nhưng vẫn mượt mà, Quỷ Lệ đặt tay vào họng con cáo, thân hình to lớn ấy lúc này chỉ như một con chim nhỏ yếu ớt trong tay gã.

Tiểu Hôi bám trước ngực Quỷ Lệ bỗng kêu lên khe khẽ.

Quỷ Lệ lặng lẽ ngấm con cáo trắng, rồi thu tay lại.

Con cáo từ từ mở mắt, trông thấy gã thanh niên.

Người và cáo nhìn nhau không chớp!

“Râm râm!”

Cùng với tiếng vang dữ dội ấy, những tảng băng bay lượn khắp phía sau không còn yêu lực điều khiển, mảnh băng bắn ra xung quanh, đám vụn trắng tán mát bay khắp nơi, hoàn toàn che kín Quỷ Lệ và con cáo.

Rất lâu, bụi băng mới rơi xuống hết, bóng họ lại hiện ra.

Tiểu Hôi đã trèo lên vai Quỷ Lệ từ lúc nào, ba con mắt chớp chớp nhìn chủ, nhìn con cáo, rồi ngó quanh. Bỗng sinh hứng thú với những mảnh băng đập mắt rải đầy mặt đất, nó bèn tuột khỏi vai Quỷ Lệ, ngồi bệt xuống, nhặt mấy mảnh băng toả lam quang nhàn nhật để chơi.

Ánh mắt cáo trắng chuyển từ Quỷ Lệ sang Tiểu Hôi, nhìn rất chăm chú, rồi lại nhìn Quỷ Lệ, mở miệng hỏi: “Vì sao người không giết ta?”

Giọng nó nghe bình tĩnh lạ thường. Quỷ Lệ chưa đáp ngay, mắt nhìn ra phía sau lưng cáo trắng, một sợi dây xích màu đỏ sẫm to như cánh tay thít lấy thắt lưng nó; lúc này, ánh sáng đỏ bên trong dây xích lơ lơ chớp chớp, dù cách rất xa, cũng có thể cảm nhận được một thứ pháp lực kỳ quái.



Vừa rồi trong lúc con cáo trắng giao đấu kịch liệt dữ dội bỗng mất sức, rõ ràng là do công cụ kiểm chế này phát huy tác dụng. Cũng chẳng có gì là lạ, nếu không có sự kiểm chế lợi hại như thế, thì với yêu lực vô song của Cửu Vi thiên hồ như truyền thuyết văn kể, Huyền Hoả đàn này làm sao mà giam hãm được nó?

Cáo trắng nhìn Quỷ Lệ, thấy gã không trả lời, nó cũng không để tâm, vì điều nó đang bận lòng lại là một chuyện hoàn toàn khác.

“Tiểu Lục đâu? Có phải người đã giết nó, rồi đoạt lấy Huyền Hoả giám?” Giọng con cáo nghe rất thấp, rất mệt mỏi.

Quỷ Lệ trầm ngâm một lúc lâu mới chậm rãi nói: “Tiểu Lục mà người nói, có phải là ma hồ sáu đuôi không?”

Con cáo khẽ run run, nó gật đầu.

“Y chết rồi!” Quỷ Lệ nói nhỏ, nhưng rành rọt.

Cáo trắng nhìn khoảng nền trước mặt mình, lặng lẽ hỏi: “Vì sao mà chết?”

“Mười năm trước, ta và... hai người bạn nghe nói ở dưới Hắc Thạch động của Tiểu Trì trần có giống yêu ma tác quái, bèn đi tra xét xem.” Sắc mặt Quỷ Lệ trầm tĩnh, gã điềm đàm kể lại chuyện cũ. Không gian rộng lớn bỗng yên lặng kỳ lạ, chỉ có giọng gã khe khẽ vang vọng.

“... cuối cùng, y thấy việc không thể cứu vãn được, mà Tam Vi yêu hồ cũng chết rồi, bèn quyết ý tự tận; trước khi chết, đã buộc Huyền Hoả giám lên cánh tay ta.” Quỷ Lệ thò tay vào trong ngực áo lấy Huyền Hoả giám ra, dưới ánh sáng xanh lam, hình ngọn lửa cổ xưa như rung rinh bốc cháy.

Cáo trắng cũng nhìn Huyền Hoả giám, như ngây dại, không biết lâu hay chóng, nó gật đầu: “Tiểu Lục là con trai ta!”

Xung quanh tĩnh mịch như chết, Quỷ Lệ nhìn con cáo trắng bị thương trước mặt mình, bỗng cảm thấy nghẹn thở.

Cảnh con cáo trắng rơi xuống dung nham nóng bỏng ấy

đã khắc sâu vào tim, lại hiện lên rõ mồn một như ở ngay trước mắt.

Mười năm mà tưởng như mới hôm qua.

Có cái gì đó đã lặng lẽ thay đổi, phải chăng là tấm lòng và suy nghĩ của chúng ta?

“Khiến con trai người chết, một phần cũng là tại ta.” Quỷ Lệ khẽ nói, “Sau này nếu có cơ hội, người cứ việc giết ta đi là xong.”

Cáo trắng ngẩng đầu nhìn gã chăm chú. Quỷ Lệ bỗng thấy nó cười, nụ cười chứa đựng vẻ từng trải trăm nghìn năm, chứa đựng cả một nỗi bi thương thâm lắng.

“Nó có thể đem Huyền Hoả giám tặng cho người, ta là mẹ nó, lẽ nào không hiểu suy nghĩ của nó?” Cáo trắng buồn buồn, chậm rãi xoay mình, dây xích sắt trôi nơi eo lưng nó phát ra những tiếng chói tai.

Quý Lệ nhìn con cáo lê vào bóng tối, một niềm xúc động dâng lên, gã buột miệng hỏi: “Ta có thể giúp gì cho người chăng?”

Cáo trắng dừng bước, nhưng không xoay mình lại ngay, giọng nó bỗng thoáng vẻ xúc động: “Người chịu giúp ta hay sao?”

Quý Lệ không nói gì, cũng không trả lời.

Cáo trắng thông thả quay lại, lúc này, đôi mắt đen mà sâu thẳm của nó chớp lên những tia sáng kỳ dị.

“Ba trăm năm trước, tộc hồ ly tinh chúng ta đã cướp lấy Huyền Hoả giám của Phần Hương cốc, thương vong gần hết, trừ Tiểu Lục chạy thoát được, chỉ còn ta tiếp tục sống, bị cấm cố trong đàn tế, thân thể bị Huyền Hoả liên¹ này hành hạ đau đớn. Còn pháp lực thì bị nó và Bát Hung Huyền Hoả trận dưới kia đè bẹp, đêm ngày khổ sở.”

Nó cười lạnh: “Phần Hương cốc còn muốn ta nói ra tung tích của Huyền Hoả giám, nếu không, chắc họ đã giết ta từ lâu rồi.”

Quý Lệ im lặng gật đầu.

1. Liên: dây xích



Cáo trắng nhìn gã bảo: “Huyền Hoả liên là vật lạ của trời đất, cương mãnh, nóng bỏng, một khi bị nó trói, thì chỉ người nắm rõ thân chú của Phần Hương cốc mới có thể mở, hoặc là dùng pháp lực của Huyền Hoả giám huỷ nó đi, ngoài ra không còn cách nào khác.”

Quý Lệ chậm rãi nhìn xuống Huyền Hoả giám nơi tay mình, cảm giác ấm áp từ hình ngọn lửa cổ xưa lan lên.

Cáo trắng nói tiếp: “Huyền Hoả giám là kết tinh của vạn hoả, là thần khí để mở trời dựng đất. Người hãy đến chỗ bức tường sau lưng ta, sẽ thấy một bệ đá hình trụ, dây xích này luồn qua đó chạy sâu vào dung nham núi lửa dưới lòng đất để hút lấy nhiệt. Người đặt Huyền Hoả giám lên bệ đá là có thể mở được Huyền Hoả liên. Ta không bị nó áp chế nữa, Bát Hung Huyền Hoả trận bên dưới không có Huyền Hoả liên điều khiển, sẽ không giam hãm được ta nữa.”

Nói đến đoạn cuối, giọng cáo trắng hơi run, rõ ràng tâm trạng rất kích động.

Quý Lệ làm thinh, vẻ mặt trầm lặng.

Cáo trắng nhìn gã, một lúc sau, trong mắt có ý thất vọng rõ rệt, rồi bật cười buồn bã, khẽ hỏi: “Người hối hận rồi phải không? Thôi vậy, thực ra trên đời này ai cũng thế cả thôi!”

Nói đoạn, nó xoay mình. Quý Lệ bỗng nhắc gót.

Gã thông thả bước lên, đi qua bên mình cáo trắng. Tiểu Hôi ngẩng nhìn, hình như đã hết hứng thú với các mảnh băng, con khỉ vội chạy tới, nhảy lên vai Quý Lệ.

Quý Lệ đi qua bên mình cáo trắng, con cáo cũng xoay mình theo, thân hình to lớn đi kèm bên Quý Lệ, mắt lộ vẻ lạ lùng.

“Này, tại sao chàng trai lại muốn giúp một con yêu quái?”

Quý Lệ không ngoảnh đầu. Cáo trắng ở phía sau không nhìn thấy vẻ mặt gã, nhưng chỉ chốc lát, nó nghe thấy gã thanh niên ấy lẩm bẩm trong bóng tối: “Thực ra trên đời này ai cũng thế cả thôi... Mười năm trước, khi chính tay ta thả hai người

bọn họ xuống dung nham... Mười năm trước, dưới Tru Tiên kiếm trận, khi chính mắt ta trông thấy nàng từ lưng chừng trời rơi xuống...”

Cáo trắng dừng bước, đoạn cuối của Huyền Hoả liên là điểm kim hãm hết sức lợi hại với yêu quái, nó không thể tiến lên được. Tiểu Hôi lúc này cũng cảm thấy có gì đó là lạ, nhảy từ trên vai Quỷ Lệ xuống, đứng bên cạnh cáo trắng.

Quỷ Lệ không dừng bước.

Cáo trắng lặng lẽ nhìn, bóng tối im lìm lan toả, nuốt chửng lấy cái bóng của gã thanh niên.

Nó bỗng thở dài!

Một lát sau, nó quay cái đầu to tướng, ghé sát xuống Tiểu Hôi. Đối mặt với con yêu quái lớn gấp trăm lần mình ấy, Tiểu Hôi không hề sợ hãi, chỉ kêu ‘chì chì’, ba mắt cùng nhìn cáo trắng.

“Y cũng là một người nhiều nỗi thương tâm phải không?” Con cáo lặng lẽ hỏi.

Tiểu Hôi chớp mắt, kêu chì chì, rồi giơ tay gãi đầu.

Cáo trắng cười, tiếng cười chứa đựng bao nỗi bi thương.

“Đạo hạnh mây không đủ, linh trí vừa bắt đầu hoạt động, chuyện tình cảm của người đời, liệu mây có hiểu không?”

Nó lầm bầm, giọng mỗi lúc một nhỏ, chỉ còn nghe thấy loáng thoáng: “Nhân gian còn những kẻ si tình như thế thì mới có thể khiến chúng ta trăm ngàn năm vẫn nhớ nhung quyến luyến...”

Lối vào Phần Hương cốc.

Bầu không khí mỗi lúc một hiu hắt thê lương, tất cả mọi người đều im lặng. Đám quái nhân nhìn chằm chằm Thượng Quan Sách và những người bên Phần Hương cốc. Nhiều tên đệ tử Phần Hương cốc đã bắt đầu len lén ngó quanh. Gió lạnh thổi tới, lá cành khua nhẹ, ở đâu đó trong đêm vắng tới tiếng quỷ gào, nghe rờn rợn.

Thượng Quan Sách cau mày, nghiêm mặt, tên hung thủ không rõ lai lịch gốc gác kia đạo hạnh tuy cao, nhưng với trình độ tu hành của mình, lão chẳng sợ gì cả. Chỉ hiềm kẻ đó tâm địa thực độc ác, rõ ràng là muốn kích động xung đột giữa Phần Hương cốc và tộc Ngư Nhân, thực khiến người ta lo ngại.

Lẽ nào kế hoạch to lớn mà Phần Hương cốc bí mật xây dựng suốt trăm năm nay đã bị tiết lộ ra ngoài rồi ư?

Vừa nghĩ đến đây, dù đạo hạnh rất cao, tâm trí rất kiên định, Thượng Quan Sách cũng chợt thấy hoang mang.

Nhưng lão không phải là nhân vật bình thường, nên lập tức lấy lại tinh thần, hiểu rằng lúc này tên hung thủ bí hiểm đang nấp nom rình mò, mình không thể tỏ ra lúng túng. Mấy trăm năm qua, đây là lần đầu tiên có người dám to gan làm liều, giỡn mặt Phần Hương cốc như thế. Nếu không dạy cho kẻ đó một bài học, chắc sau này bọn chó mèo cũng dám đến gây rối!

Thượng Quan Sách trấn tĩnh tinh thần, hơi nghiêng đầu sang bên cạnh, Lý Tuân hiểu ý tiến lên. Thượng Quan Sách lạnh lùng nói: “Truyền lệnh ta: huy động toàn bộ các đệ tử, chốt kín các lối ra khỏi sơn cốc, thả hết đàn ‘Hong Nhân điêu’ ra, cho tuần hành thám sát trên không, tuyệt đối không để hung thủ chạy thoát.”

Lý Tuân gật đầu, ngập ngừng chốc lát rồi hỏi: “Sư thúc, nhưng Cốc chủ...”

Thượng Quan Sách lắc đầu: “Cốc chủ đã lệnh cho ta giải quyết vụ này, hẳn là do Người vẫn bận, không thể thân chinh xử lý. Con cũng biết Người đang...” Thượng Quan Sách bỗng ngừng lại, ngược nhìn Lý Tuân “... sau này, ta tất nhiên sẽ giải trình với Cốc chủ.”

Lý Tuân cúi đầu: “Vâng, đệ tử xin làm ngay.” Nói rồi xoay mình bước đi.

Lý Tuân khôi ngó anh tuấn vừa bước đi, đệ tử Phần Hương cốc đã nhao nhao giãn đường nhường lối. Yên Hồng từ lúc đầu

vẫn đứng sau lưng y, nghe thấy hết những mẩu đối thoại giữa hai người, đôi mắt sáng trong nhìn theo Lý Tuân, thấp thoáng có một tia sáng lạ.

Lý Tuân mau chóng biến mất trong bóng tối sâu thẳm của Phần Hương cốc. Đám quái nhân xôn xao, có mấy kẻ “chít chít...” loạn lên. Người cao lớn cầm đầu nói vài câu với những người khác, rồi ngoảnh đi mặt đầy tức giận, xổ ra một tràng ‘chít chít...’

Thượng Quan Sách cau mày, Tôn Đồ đứng bên chuyển ngữ: “Họ nói: chúng ta mau giao tên sát hại tộc trưởng ra đây, bằng không sẽ giết sạch chúng ta!”

Thượng Quan Sách hừ một tiếng, cặp mắt lạnh lẽo nhìn sang đám người cá. Bọn chúng hiển nhiên có phần e sợ lão, nhưng bản tính hoang dã đã bùng lên, mỗi lúc một nhiều kẻ om sòm la lối.

Thượng Quan Sách biết rõ không thể dùng lễ thường mà giải thích với những người cá này, lại thấy sắp phải lo đến việc lớn của Phần Hương cốc, chưa đến lúc gây bất hoà với các dị tộc vùng Nam Cương. Huống hồ đứng sau tộc Ngư Nhân còn có một nhân vật tuyệt thế ẩn mình trong dãy Thập Vạn đại sơn, không chỉ lão, mà kể cả Cốc chủ Vân Dịch Lam đạo hạnh phi thường cũng phải e sợ phần nào.

Lão vừa nghĩ cách xoa dịu dị tộc hoang dã này, vừa nói: “Thưa các vị! Thượng Quan Sách ta nhất định sẽ có giải trình về sự việc hôm nay, nhưng tạm thời phải phiền các vị ở đây...”

Nói chưa dứt lời, bỗng nền đất dưới chân rung lên dữ dội.

Cơn chấn động quá ghê gớm, rất nhiều đệ tử Phần Hương cốc và người cá không kịp đề phòng, không đứng vững đều chao nghiêng sang một bên.

Thượng Quan Sách đạo hạnh cao thâm, tất nhiên không giống như đệ tử bình thường, lão mau chóng giữ vững thân hình. Vô tình liếc thấy Yên Hồng cũng lấy lại thăng bằng rất

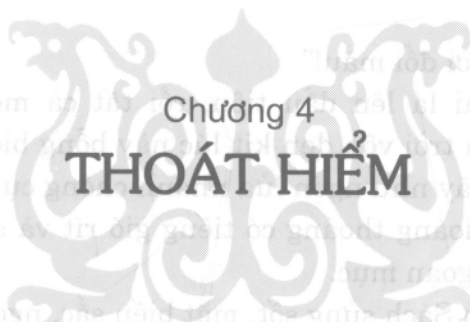
nhanh, chẳng qua chỉ chậm hơn mình một chút, lão bất giác chau mày.

“Ôi! Trời... trời đổi màu!”

Không biết ai la lên đầu tiên, rồi tất cả mọi người cùng ngẩng nhìn. Vòm trời vốn đen kịt lúc này bỗng biến thành màu đỏ, nhiều đám mây như ngọn lửa nhanh chóng cụm lại một chỗ, rồi xoay tít mù, loáng thoáng có tiếng gió rít và sấm rền vang, cảnh tượng rất ngoạn mục.

Thượng Quan Sách sửng sốt, mặt biến sắc, ngoảnh đầu nhìn thì thấy nơi những rặng mây màu đang vây quanh, chính là hướng của Huyền Hoá đàn thần bí.

Thượng Quan Sách vừa kinh hãi vừa tức giận. Không để ý gì khác, lão dậm chân thật mạnh, thân hình hoá thành một dải sáng xám bay vùn vụt về phía đàn tể. Đúng lúc tung mình lên, trong đầu lão thoáng qua một tia nghi vấn: tại sao công lực của Yên Hồng lại tăng tiến nhanh như thế?



Chương 4

THOÁT HIỂM

Huyền Hoả đàn.

Đàn tế khổng lồ vẫn gây cho người ta ấn tượng là không thể phá huỷ, bắt đầu rung chuyển dữ dội. Cửu Vĩ thiên hồ và Tiểu Hôi đang đứng trên tầng ba Huyền Hoả đàn đều bị luồng sức mạnh đột ngột ấy đẩy nghiêng đi. Nhưng cả hai cùng là giống thú thông linh, nên mau chóng đứng vững trở lại.

Trong bóng tối trước mặt, hào quang đỏ sẫm bùng sáng, bóng Quỷ Lệ thấp thoáng hiện lên.

Sợi xích lửa quấn lấy eo lưng Cửu Vĩ thiên hồ mỗi lúc một toả rộng, từ màu đỏ sẫm chuyển dần sang đỏ tươi, nhìn từ xa, cảm thấy như có một ngọn lửa đang lưu chuyển bên trong sợi xích.

Cửu Vĩ thiên hồ rên khe khẽ, mắt lộ vẻ đau đớn. Tiểu Hôi đứng bên nhìn sang, rồi nhìn người đứng trong bóng tối.

Hào quang đỏ sẫm càng bùng sáng, soi tỏ bệ đá trước mặt Quỷ Lệ. Huyền Hoả giám được đặt trên bệ đá, hình như trong cõi u minh sâu thẳm có tiếng kêu thét không lời, như phẫn nộ, như cuồng ngạo!

Hình ngọn lửa cổ kính ở giữa Huyền Hỏa giám chậm chậm nhấp nháy như đang bốc cháy!



Rầm rầm!

Tiếng động cực lớn văng ra từ dưới chân họ, liền đó một luồng khí nóng từ bên dưới đàn tế phun lên, tầng ba vốn bằng lạnh bỗng trở nên nóng bỏng như biển lửa.

Băng hà xung quanh bắt đầu tan, băng tinh lấp lánh xanh lam trước khi biến hẳn, chiếu ra xung quanh lập lòe sáng chói.

Giữa tiếng gầm rít của khí nóng và sự im lặng của băng cứng, một cảnh tượng kỳ diệu hiếm có hiện ra trong không gian. Tiểu Hôi ngoảnh đầu, ba mắt chớp chớp, nhách miệng cười, chăm chú quan sát. Cửu Vĩ thiên hồ không theo dõi cảnh tượng kỳ lạ nóng lạnh sau lưng, đôi mắt tròn tròn nhìn Quỷ Lệ trong bóng tối.

Hình ngọn lửa dần dần toả sáng. Huyền Hoả luyện bắt đầu phát ra những tiếng 'rắc rắc', hào quang của dây xích càng thêm rực rỡ, trông như sắp bốc cháy. Nét đau đớn trong mắt Cửu Vĩ thiên hồ mỗi lúc một rõ rệt, thậm chí đám lông da ở phần quanh dây xích cũng đang xém dần.

Nhiệt độ dần dần tăng cao, chẳng rõ từ khi nào đàn tế dưới chân có những tiếng động rầm rầm, nghe như dung nham núi lửa sôi sục gào thét đang trào lên lục đục.

Trong tiếng động âm ỉ ấy, khi những tia sáng lạ nhấp nháy, Cửu Vĩ thiên hồ đột nhiên run rẩy, nghiêng tai lắng nghe. Ở nơi xa xôi, ngoài những tiếng huyền não cuộn cuộn trào dâng, khí thế rầm rộ, có một tiếng hú dài lẫn với sự kinh ngạc và phấn nộ, đang dốc sức bay lại đây!

Cửu Vĩ thiên hồ tái mặt, mắt lộ vẻ lo lắng, nó vụt ngoảnh đầu, định mở miệng nói gì đó...

Bùng!

Một âm thanh trầm đục vang lên ngay lúc ấy.

Bệ đá trước mặt Quỷ Lệ, dưới tác dụng kỳ lạ của Huyền Hoả giám, phát ra những tiếng động lớn trầm trầm, dần dần



miền cường chìm xuống. Huyền Hoả giám nổi lên khỏi bề đá, lơ lửng trên không, toả lan những tia sáng đỏ dịu êm.

Khi bề đá chìm xuống, các vách đá xung quanh liền rung chuyển, một kẽ nứt sâu hoắm hiện ra, kể đó là kẽ nứt thứ hai. Huyền Hoả liền vồn ăn sâu vào vách đá cũng run lên mỗi lúc một mạnh mẽ, cuối cùng, khi trên tường đá hiện lên bảy kẽ nứt, sau một tiếng rền vang, dây xích lửa chắc chắn đến mức không thể đứt bỗng tắt lịm như một con rắn chết, tuột khỏi eo lưng Cửu Vĩ thiên hồ, rơi xuống sàn.

Cáo trắng đứng giữa băng và lửa, giữa bóng tối và ánh sáng, ngửa mặt hú dài!

Âm thanh thê thảm mà xa xôi lan rộng, hoà với tiếng gầm rít của núi lửa phẫn nộ dưới chân, dâng lên thật cao, mãi không dứt!

Chỉ trong nháy mắt, làn khí nóng sục cuộn cuộn dâng trào kêu lên rầm rầm dưới chân hai người, âm thanh vang rền truyền tới. Chốc lát sau, nền đá cứng bắt đầu rạn nứt.

Quý Lệ cầm lấy Huyền Hoả giám nhét vào trong ngực áo, xoay mình sải bước trở lại. Tiểu Hôi kêu chí chí, nhảy nhảy rồi tót lên vai gã.

Khí trắng ngưng tụ quanh thân Cửu Vĩ thiên hồ rồi đặc lên rất nhanh, che lấp cả mình nó. Chỉ lát sau, một tiếng xì xì kỳ quái vẳng ra, dưới lớp khí trắng, một nhân ảnh từ từ hiện ra.

Bàn tay trắng muốt như ngọc, bị ánh lửa nóng bỏng rọi qua hầu như trong suốt, nhìn thấy cả mạch máu li ti chảy bên trong. Bờ vai mịn màng trơn láng, tựa như một dãy núi êm đềm, bí ẩn nhưng hoàn toàn lạc lõng với cảnh tượng hung ác tàn bạo.

Quý Lệ không nhìn rõ dung nhan người ấy, và cũng không có thời gian để nhìn nữa.

Núi lửa ngủ sâu bao nhiêu năm tháng đã bắt đầu phun



trào. Mặt đất rung chuyển dữ dội, tất cả mọi vật theo nhau đổ sụp, không khí nóng như sắp bốc cháy.

Tiếng động rền vang từ nơi sâu thẳm trong lòng đất âm ỉ vang tới, nền đá đã yếu từ nãy bỗng sụp đổ, rơi thẳng xuống. Thanh quang nháy sáng, Quỷ Lệ nghiêm mặt, tung mình bay lên. Cửu Vĩ thiên hồ hoá thân thành một luồng khí trắng, trong luồng khí ấy vang ra tiếng hô:

“Lên trên!”

Quỷ Lệ không kịp nghĩ ngợi, bay thẳng lên khoảng không bên trên, trần đá vốn kiên cố trên đầu gã cũng đã sụt lở. Quỷ Lệ cố sức tránh, xông pha giữa những mảng đá rơi rào rào như mưa, Tiểu Hôi kêu chí choé, nắm chặt lấy áo gã. Cửu Vĩ thiên hồ ẩn mình trong làn khí trắng, bám theo sau.

Dưới chân, dung nham trào phun phá vỡ mọi vật cản, vọt thẳng lên trời như một cột lửa, ngay sát sau lưng họ.

Cả Phần Hương cốc chìm trong lửa nóng bỏng, mọi người kinh hãi giương mắt nhìn cột lửa khổng lồ xông lên trời.

Mây đen trên cao cũng bị luồng khí to lớn ấy chọc xuyên qua!

Kể từ giữa cột lửa, mây đen hoàn toàn biến màu, cả vòm trời như đã hoá thành biển lửa.

Một lúc sau, tro bụi, đá tảng to tướng cháy xém từ trên trời rào rào trút xuống, giống hết một cơn mưa thảm khốc trong ngày tận thế!

Không ai nhìn thấy bóng Quỷ Lệ và Cửu Vĩ thiên hồ. Hồng Nhân điều vốn được thả ra để tuần hành trên cao cũng tháo chạy tan tác, còn truy tìm tung tích ai được nữa!

Người trong Phần Hương cốc ngoài đôi ba tiếng kêu la kinh hãi thì đều im phăng phắc. Đám người cá cũng khiếp hãi trước uy thế to lớn của trời đất.

Riêng ở chân cột lửa, dưới Huyền Hoả đàn, vắng vắng nghe thấy một âm thanh cuồng nộ, hú thẳm không ngừng!



Đằng xa, cột lửa khổng lồ đáng sợ đã tiêu tan, tất cả đã trở lại bình lặng, nhưng trên những tầng mây, rành rành để lại một cái hố đen khổng lồ, mây xung quanh hố hình như bị lửa đốt cháy ở rìa, phô bày một màu vàng kim quái dị.

Sau khi bay xa khỏi Phần Hương cốc, Quỷ Lệ đáp xuống một mỏm núi nhỏ hẻo lánh, cây cối rậm rạp; dù người của Phần Hương cốc có đuổi theo đến đây cũng phải tìm kiếm rất lâu. Huống hồ khu vực xung quanh Phần Hương cốc rộng lớn như thế, muốn tìm được bọn họ cũng không dễ gì.

Gã hạ xuống đất, ánh xanh nhạt nháng lên rồi tắt đi, liền đó nghe thấy tiếng Cửu Vĩ thiên hồ cũng đã đáp xuống sau lưng. Quỷ Lệ không xoay mình, đứng im không nhúc nhích.

Phía sau gã cũng lặng lẽ như thế.

Quỷ Lệ điểm tĩnh hỏi: “Bà có cần y phục không?”

Giọng nói sau lưng nghe rất nhu mì: “Có, đa tạ công tử.”

Quỷ Lệ cởi áo ngoài ném lại, trong lúc ấy gã không hề xoay mình. Nhưng Tiểu Hôi phục trên vai gã thì không giống chủ nhân chút nào, cứ ngoảnh đi ngoảnh lại, hết nhìn Quỷ Lệ lại nhìn ra sau, thì thoảng gãi đầu, vẻ thắc mắc không hiểu.

Tiếng mặc áo sột soạt khe khẽ, vang lên rõ mồn một trong khu rừng tịch mịch, màn đêm tối trở lại.

Cách một quãng xa, gió thổi tới vẫn mang theo hơi nóng.

“Công tử, tôi đã xong.” Giọng người đàn bà vang lên êm ái.

Quỷ Lệ không xoay mình lại ngay, gã vẫn đứng yên một lúc rồi mới chậm rãi quay người.

Người đàn bà mặc tấm áo của gã, yêu kiều đứng dưới trời đêm, trong khu rừng, ngay trước mặt gã.

Vóc dáng nàng mềm mại thon thả, tấm áo lác điếu không làm giảm đi vẻ tuyệt mỹ của nàng. Tấm áo hơi rộng thấp thoáng để lộ làn da trắng muốt, toát lên một vẻ cảm dỗ mơ màng dưới trời đêm.



Làn môi thật mềm mại, đôi mắt tuyệt đẹp, sống mũi thanh tú, lông mày cong cong. Dung nhan của nàng như làn nước êm đềm tràn tới, khiến người ta mê đắm, vẻ đẹp tựa như trăm ngàn năm không biến đổi, dẫu sương trải tuyết càng thêm diễm lệ.

Quý Lệ ngoảnh đầu đi sau một lúc trầm mặc.

Tiểu Hôi ngồi xổm dưới đất, nhìn chủ nhân đang đứng đằng xa. Quý Lệ cứ ngó mãi về phía chân trời, không biết đang nghĩ gì?

Bàn tay trắng trẻo thò ra. Tiểu Hôi ngoái lại nhách miệng cười, nó gãi đầu, dưới bộ lông xám, ngón tay khỉ trông dài hơn ngón tay người một chút.

Người đàn bà vừa biến hình từ con cáo chín đuôi nhẹ nhàng ngồi xuống trước mặt con khỉ, tà áo lay nhẹ, trông như có ánh xuân thoáng đung đưa.

Nàng mỉm cười dịu dàng, thích thú ngắm Tiểu Hôi, rồi chìa bàn tay như ngọc nhẹ nắm lấy những ngón tay của nó.

Tiểu Hôi cười chi chi.

Cặp mắt chan chứa nét cười, nàng khẽ nói: “Ta cũng phải cảm ơn mày đấy!”

Tiểu Hôi chớp chớp mắt, bỗng gật đầu lia lịa, vẻ rất đắc ý.

Người đàn bà phì cười, chìa tay ôm Tiểu Hôi vào lòng, đứng lên, thông thả bước đến bên Quý Lệ.

Phóng mắt nhìn, dải núi đằng xa bị trời đêm che lấp.

“Ba trăm năm rồi!” Nhìn một lúc lâu, nàng chậm rãi nói, “Đúng ba trăm năm...”

Quý Lệ quay đầu sang, thấy người đàn bà đang chăm chú trông ra xa. Tiểu Hôi vẫn nằm trong lòng nàng, rất yên tĩnh, mắt nhìn Quý Lệ.

Nhìn nghiêng, đường nét uốn lượn êm đềm của khuôn mặt nàng còn ẩn chứa vẻ cứng cỏi.

Nàng im lặng một lúc lâu, bỗng thở dài, ngoảnh đầu sang Quý Lệ, tủm tỉm.



Vẻ đẹp như đoá bách hợp nở bùng trong đêm!

Quý Lệ bình thần hỏi: “Sau này bà định thế nào?”

Cửu Vĩ thiên hồ cười, vẽ mơ màng, dịu dàng đáp: “Công tử nói rõ cho ta biết nơi Tiểu Lục đã tự tận. Sau này có dịp, ta sẽ tới đó xem.”

Quý Lệ cúi đầu, mắt thoáng qua một tia sáng, rồi nói: “Ở phương bắc có một trấn nhỏ gần núi Không Tang, tên là Tiểu Tri, cách trấn này mười dặm có một khu rừng nhỏ, trong rừng có Hắc Thạch động, nơi sâu nhất dưới động chính là chỗ ấy, tìm rất dễ.”

Cửu Vĩ thiên hồ lặng lẽ cười, gật đầu.

Quý Lệ nhìn người đàn bà, ngập ngừng một chút rồi thò tay vào ngực áo rút Huyền Hoả giám ra.

Trong đêm, ngọn lửa cổ xưa trên tấm gương toả lan những tia sáng mờ nhạt.

Có hai đốm lửa nho nhỏ phản chiếu trong mắt Cửu Vĩ thiên hồ.

“Vật này...” Quý Lệ nhìn Huyền Hoả giám trên tay, chìa ra “Ta trả lại cho bà! Nó vốn là của con trai bà mà!”

Cửu Vĩ thiên hồ ngậy người, bất giác ngược nhìn gã, đón lấy Huyền Hoả giám, xoay xoay trong tay một lúc, bỗng nói: “Huyền Hoả giám là thần khí vô song trên thế gian trời đất, là vật tinh luyện từ vạn hoá, nếu biết cách tận dụng sức mạnh của nó, lại phối hợp với Bát Hung Huyền Hoả trận mà công tử nhìn thấy trong đàn tế đó, thì sẽ có uy lực phá trời diệt đất.”

Nàng mỉm cười, nhìn Quý Lệ nói: “Thế mà, công tử cũng đem nó trả lại ta sao?”

Quý Lệ lặng lẽ nhìn vật báu trên tay nàng, trầm ngâm một lúc, rồi từ từ quay đi, khẽ nói: “Ta cần nó làm gì, ta phá trời diệt đất để làm gì? Cái ta cần thì nó không thể nào cho ta được...”

Cửu Vĩ thiên hồ nhìn Quý Lệ, im lặng hồi lâu, ánh mắt sâu thẳm như nước.



Người đàn bà bỗng bật cười, vẻ tang thương và bi lụy.

“Nói hay, nói hay lắm!”

Quý Lệ nhìn người đàn bà, thấy khuôn mặt nàng tươi tắn, nhưng vầng trán thì nhuốm nỗi buồn đau.

“Ba trăm năm nay ở Huyền Hoả đàn không trông thấy mặt trời, ta đã nghĩ rất nhiều lần, vì sao năm xưa ta lại u mê đi đánh cắp Huyền Hoả giám? Quãng thời gian mấy trăm năm ấy, nếu dành để ta và người thân được sống vui vẻ bên nhau thì tốt biết bao...”

Nàng phá ra cười, trên khuôn mặt nhu mì, nhuốm một vẻ đẹp đau buồn. Nàng vung tay quăng Huyền Hoả giám đi.

Quý Lệ bắt lấy, sững sờ nói: “Đây là vật mà cả gia tộc bà đã dùng tính mạng để đổi lấy, sao bà...”

Cửu Vĩ thiên hồ thôi cười, mắt càng đượm nỗi bi ai, rầu rầu nói: “Ta cần nó làm gì?”

...

Quý Lệ bất giác siết chặt Huyền Hoả giám, cảm thấy hơi ấm lan ra từ tấm gương. Một lúc sau, gã hỏi: “Bà bị Phần Hương cóc cấm cố ba trăm năm, không muốn báo thù ư?”

Cửu Vĩ thiên hồ lặng lẽ nói: “Muốn chứ, tất nhiên là muốn. Ba trăm năm nay ta mong muốn đến từng giờ từng khắc. Nhưng ta vừa thoát hiểm, lúc này nhìn màn đêm đen, cùng đất trời vô tận, bỗng thấy không còn lòng dạ nào đi báo thù nữa.”

Nàng đưa mắt nhìn ra không gian mênh mông, mỉm cười: “Ta đã ngu đến nỗi lãng phí mấy trăm năm vì cái pháp bảo vô vị đó. Trước tiên hãy để ta được sống thêm một thời gian thư thái trên thế gian này, những việc khác, từ từ rồi sẽ tính.”

Quý Lệ im lặng một lúc rồi nói: “Sau này có lẽ bà còn cần dùng tới nó, huống hồ vật này là của con trai bà...”

Cửu Vĩ thiên hồ cười tươi: “Tiểu Lục ấy à? Nó đã tặng vật ấy cho công tử rồi còn gì? Mà...” Nàng ngấm kỹ Quý Lệ: “Công tử



dùng thứ đại hung chí tà như Phệ Huyết châu và Nhiếp Hồn làm pháp bảo, tà lực xâm nhập rất sâu vào cơ thể. Ta thấy, chính nhờ có làn hơi chí dương ôn hoà của Huyền Hoả giám giúp công tử chống đỡ, nếu không chắc công tử đã mất trí, nổi tính hung từ lâu rồi. Nếu đưa vật này cho ta thì công tử sẽ thế nào?”

Quý Lệ sững người, hơi nheo mắt lại nhìn Cửu Vĩ thiên hồ.

Nàng mỉm cười trầm tĩnh: “Công tử khỏi cần nhìn ta như thế,暮 già này sống đã mấy ngàn năm, tất nhiên hiểu biết cũng khá.”

Quý Lệ bỗng dừng luồng cuống, cau mày, cuối cùng cất Huyền Hoả giám vào bọc.

Cửu Vĩ thiên hồ đưa tay xoa xoa đầu con khỉ nằm trong lòng, ánh mắt không biết vô tình hay hữu ý liếc nhìn Quý Lệ: “Hiện nay tà lực đã thấm vào sâu trong mình công tử, tuy công tử tu hành thâm hậu, lại có Huyền Hoả giám nén xuống và kiềm chế, cho nên tà lực của Phệ Huyết châu và sức mạnh quỷ quái của Nhiếp Hồn chưa đến nổi bùng phát quá mạnh, nhưng ta đoán chừng công tử thường xuyên bị hành hạ khổ sở, đau đớn, mà tính tình cũng mỗi ngày một khát máu hiếu sát, đúng không?”

Đến đây, Quý Lệ đã không dám xem thường người đàn bà dịu dàng vừa biến hình từ hồ ly tinh ngàn năm tuổi này nữa. Tuy còn chút nghi ngờ, nhưng một lát sau gã cũng phải gật đầu.

Cửu Vĩ thiên hồ thở dài: “Ta thấy, công tử có thể sống được đến nay bên cạnh Phệ Huyết châu và Nhiếp Hồn, thực là số công tử đã lạ lắm rồi. Nhưng về sau nếu muốn tiếp tục sống yên ổn, ta khuyên công tử vứt cái vật yêu tà nhất đời ấy đi được sớm chừng nào hay chừng ấy.”

Mặt không biểu lộ gì, Quý Lệ chậm rãi giơ tay, Phệ Hồn đen nhánh xuất hiện, thân gậy đen chen lẫn những tia máu đỏ yên lặng nằm trên lòng bàn tay gã.



Cảm giác băng giá quen thuộc từ lâu đã như trở thành một bộ phận của cơ thể gã, lại từ từ lần chuyển trong người.

“Bà nói vật này là yêu tà nhất đời, thế mà nó đã cứu mạng ta bao nhiêu lần rồi đấy!” Quỷ Lệ nói với vẻ điềm tĩnh: “Bà nói ta phải vứt nó đi mới có thể sống yên ổn, nhưng bà không biết rằng nếu thiếu nó, ta hoàn toàn không thể sống được đến ngày hôm nay.”

Gã ngẩng đầu nhìn Cửu Vĩ thiên hồ, cặp mắt lạnh lùng: “Và, có một điều bà đã nói sai.”

Cửu Vĩ thiên hồ nhìn gã cười: “Điều gì?”

Quỷ Lệ đáp: “Bà nói nó là vật yêu tà nhất trên đời, thực ra không phải thế.”

Cửu Vĩ thiên hồ cau mày: “Công tử bảo sao?”

Quỷ Lệ đáp với giọng không chứa đựng một chút tình cảm nào: “Thứ yêu tà nhất trên đời này, không phải là nó, mà là...” gã trở tay vào ngực mình, lạnh lùng tiếp: “... lòng người!”

Cửu Vĩ thiên hồ sững sờ.

Dưới trời đêm, gã thanh niên khuôn mặt vô cảm xoay mình đi. Ngọn gió lạnh thổi từ phương xa thổi lại, hất bay vạt áo Quỷ Lệ. Dáng vẻ gã bỗng trở nên cô đơn buồn thảm lạ.

Cửu Vĩ thiên hồ trầm ngâm nhìn theo một hồi lâu, khe khẽ thở dài, lẩm bầm, không rõ là nói gì.

Đúng lúc nàng toan quay đi không hỏi đến Quỷ Lệ nữa, thì giọng gã lại từ đằng sau vang tới: “Tiên bối biết nhiều hiểu rộng, ta có một việc rất quan trọng, mong bà chỉ bảo cho.”

Cửu Vĩ thiên hồ ngạc nhiên quay lại, thấy Quỷ Lệ đã đối diện với mình, mặt có nét xúc động, khao khát, mong mỏi, và thậm chí một thoáng sợ hãi!

“Công tử muốn hỏi gì?”

“Một cô gái, mười năm trước đã dùng tinh huyết của mình biến thành lời chú bằng máu, lại đẩy ba hồn chín vía của mình

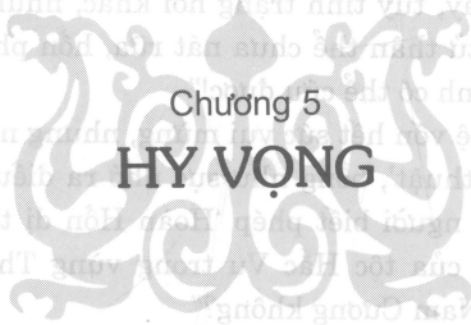


ra, thì triển một... một phép thuật. Nhưng khi hồn phách nàng bay đi, cái chuông Hợp Hoan bên mình đã thu lại một hồn, vì vậy thân thể người con gái ấy đến nay vẫn không nát không rữa, nhưng đã hoàn toàn mất tri giác. Tiền bối hiểu biết rộng, xin hỏi có cách nào cứu chữa không?” Nói đến đoạn cuối, giọng gã bắt đầu run run.

Cửu Vĩ thiên hồ chăm chú nhìn gã, mắt lấp loé sáng, vẻ rất dịu dàng; một lúc sau, nàng gật đầu quả quyết: “Có cách!”



Chương 5 HI VỌNG



Quý Lệ rùng mình, sự mừng rỡ vô hạn trào lên gương mặt, nỗi ưu tư đọng trên đó không biết từ bao giờ, đã biến mất.

Cố gắng kìm nén tâm trạng xúc động của mình, giọng Quý Lệ vẫn hơi run rẩy: “Xin... xin tiên bối chỉ bảo!”

Cửu Vĩ thiên hồ nhìn gã một lúc, bỗng mỉm cười hỏi: “Cô gái ấy chắc là người công tử yêu thương rất sâu sắc?”

Quý Lệ không nói gì, nhưng niềm khát khao bứt rứt mỗi lúc càng mạnh mẽ.

Cửu Vĩ thiên hồ lắc đầu thở dài, cặp mắt chứa chan dịu dàng thương xót, nhẹ nhàng nói: “Nghe công tử kể, thân xác của người con gái ấy còn nguyên vẹn, tức là thứ pháp thuật quỷ quái kỳ dị kia đã xua tan hồn phách nàng. Vốn dĩ ba hồn bảy vía mà mất đi, thì ngay thân tiên cũng không cứu được nữa, nhưng vẫn còn một hồn, thì lại còn hi vọng.”

“Hồn phách tuy chia ra làm ba hồn bảy vía, nhưng đều là nơi chứa đựng tinh thần và linh hồn của con người, hồn vía của cùng một người đều có sự thu hút bí ẩn lẫn nhau. Những người tu chân ở trung thổ ít khi biết đến điều này, nhưng nhiều năm trước đây ta đã từng chính mắt trông thấy có một dị nhân thi triển ‘Hoàn Hồn dị thuật’, thu hết hồn phách của một người đàn ông bị yêu ma nhiếp mất một hồn ba vía.”





“Có thể thấy, tuy tình trạng hơi khác, nhưng chỉ cần người bạn của công tử thân thể chưa nát rữa, hồn phách vẫn còn sót lại, thì nhất định có thể cứu được!”

Mặt Quỷ Lệ vốn hết sức vui mừng, nhưng nghe đến bốn chữ ‘Hoàn Hồn dị thuật’, bỗng như sực nhớ ra điều gì, gãi cau mày hỏi: “Tiên bối, người biết phép ‘Hoàn Hồn dị thuật’ mà bà nói đó, có phải là của tộc Hắc Vu trong vùng Thập Vạn đại sơn hoang dã của Nam Cương không?”

Cửu Vĩ thiên hồ nhíu đôi mày thanh thanh, gạt đầu vẻ kinh ngạc: “Sao? Thì ra công tử cũng biết đến tộc Hắc Vu? Bộ tộc này bí ẩn khôn lường, Hắc Vu pháp sư thờ cúng thần linh của tộc này đặc biệt giỏi những phép lạ như hồn vía quỷ ma, chỉ cần công tử tìm được Hắc Vu pháp sư ấy, chắc chắn người bạn của công tử sẽ được cứu.”

Quỷ Lệ lặng im không nói, hồi lâu, không che giấu được vẻ thất vọng trên mặt, gãi hạ giọng kể: “Không giấu gì bà, mười năm trước tôi đã từng nghe tin Hắc Vu tộc có thể cứu chữa cho bạn tôi. Nhưng mười năm nay tôi đã đến Nam Cương không biết bao nhiêu lượt, thậm chí cả những nơi rừng thiêng nước độc trong dãy Thập Vạn đại sơn tôi cũng đã thâm nhập rất nhiều lần. Nhưng dù hỏi dò nghe ngóng kỹ thế nào, vẫn không có một tin tức gì về bộ tộc Hắc Vu ấy. Tất cả mọi người đều bảo, một nghìn năm trước bộ tộc ấy đã tuyệt diệt rồi...”

“Một nghìn năm trước?” Cửu Vĩ thiên hồ đang cau mày chăm chú lắng nghe, đến đây bỗng cất cao giọng, ngắt lời Quỷ Lệ.

“Vâng, sao thế?” Quỷ Lệ ngẩng đầu nhìn nàng.

Người đàn bà khẽ cau mày, như suy nghĩ điều gì, mái tóc dài mịn đổ xuôi trên bờ vai, gió đêm lùa tới, có mấy sợi bay vờn qua mặt.

Một lúc lâu, nàng ngẩng đầu: “Bị nhốt lâu quá, đầu óc cũng không được minh mẫn nữa, phải nghĩ một lát mới nhớ ra được.



Hai trăm năm trước khi bị mấy lão khốn kiếp ở Phần Hương cốc giam cầm, ta đã gặp người của Hắc Vu tộc, cũng tức là, khoảng năm trăm năm trước đây, Hắc Vu tộc vẫn có người tồn tại!”

Quỷ Lệ dán mắt vào nàng, nét mặt gã biến đổi ghê gớm. Cửu Vĩ thiên hồ trông thấy, bật cười bảo: “Thôi được, thôi được. Nể công tử là ân nhân của ta, ta sẽ giúp công tử việc này! Ngày mai ta dẫn công tử đi tìm kiếm ở vùng Nam Cương, xem xem cái nơi ta gặp người đàn ông đó năm ấy, có còn bóng dáng của người Hắc Vu nữa không.”

Quỷ Lệ hít thở thật sâu, trầm ngâm một lúc rồi gật đầu: “Đa tạ tiên bối, vô cùng cảm tạ! Chỉ cần có thể cứu được bạn tôi, sau này dù tiên bối có gì sai bảo, xin cứ dặn tôi là được.”

Cửu Vĩ thiên hồ nhìn gã thanh niên, thấy mặt gã đầy vẻ kiên nghị, mắt thấp thoáng nét êm dịu, không biết đang nhớ tới ai?

Nghĩ tới đây, nàng bỗng cảm thấy có chút êm đềm, đàn ông trên thế gian này, kẻ phụ bạc tuy nhiều, nhưng xét đến cùng thì vẫn có người si tình.

Đêm đã khuya, bốn bề tĩnh lặng, chỉ có một nơi nào đó sâu trong rừng, văng vẳng tiếng côn trùng vọng tới, trầm buồn, như nước nở như kẻ lẻ.

Gió đêm lùa qua, ngọn cây rừng khua động phát ra âm thanh xào xạc.

Cửu Vĩ thiên hồ đặt Tiểu Hôi xuống đất, đứng ngậy người. Một hồi lâu, nàng nhắm mắt, hơi nghiêng đầu, như lắng nghe điều gì, lại như dùng thân thể và tâm hồn để cảm nhận hương vị của tự do.

Sau lưng nàng tiếng bước chân bỗng vang lên rồi dừng lại, giọng Quỷ Lệ vẳng tới: “Đêm khuya rồi, tiên bối đi nghỉ đi!”

Cửu Vĩ thiên hồ không mở mắt, thậm chí không ngoảnh đầu, chỉ thong thả hỏi: “Còn công tử? Sao không ngủ?”



Quý Lệ trầm ngâm: “Tôi không ngủ được.”

Cửu Vĩ thiên hồ quay lại nhìn gã, mỉm cười: “Bồn chồn chẳng?”

Quý Lệ không nói gì, đã mấy lần đến gần sự tuyệt vọng bỗng bùng lại lên hi vọng mới, khiến gã không thể không xúc động.

Cửu Vĩ thiên hồ nở nụ cười duyên dáng, trông đáng yêu vô cùng, hình như trời đêm quanh nàng cũng trở nên dịu dàng. Nàng thì thầm: “Có một chuyện này, ta muốn nói với công tử.”

Quý Lệ sốt sắng: “Xin tiên bối cứ nói.”

Cửu Vĩ thiên hồ trừng mắt nhìn gã: “Đó là, công tử có thể đừng gọi ta là tiên bối nữa được không? Con người công tử mọi bề đều khá, nhưng lại cứ cố sống cố chết gọi một người đàn bà là tiên bối tiên bối, có thể khiến người ta già đi, là rất thất lễ, đúng không?”

Quý Lệ nín lặng.

Thì ra bất kể là mười tám, hai mươi tám hay hai ngàn tám trăm tuổi, chỉ cần là phụ nữ, nhất định vẫn cứ sợ già...

“Vậy, bà muốn tôi xưng hô thế nào?” Quý Lệ dè dặt hỏi.

Người đàn bà nghe vậy, hơi sững người, gương mặt hiện lên một nét bất lực, hồi lâu mới lặng lẽ nói: “Ừ nhỉ! Gọi là gì bây giờ? Cái tên năm xưa ta quên mất rồi. Hay là thế này vậy: đằng nào công tử cũng đã nhìn thấy chân tướng cáo trắng của ta, vậy gọi ta là Tiểu Bạch đi!”

“Tiểu Bạch...” Quý Lệ ngắc ngứ gọi, nét mặt hết sức kỳ quặc.

Cửu Vĩ thiên hồ không để ý, đảo mắt nhìn Tiểu Hôi đang chồm hồm ngó nghiêng dưới đất, rồi sực nhớ ra một chuyện bèn hỏi Quý Lệ: “À, con khỉ này tên là gì, chắc công tử không gọi thẳng nó là Tam Nhân linh hầu chứ?”

Quý Lệ đáp: “Con khỉ này tôi nuôi từ bé, thường vẫn gọi nó là Tiểu Hôi.”



Cửu Vi thiên hồ, người đàn bà duyên dáng mà từ giờ sẽ tên là Tiểu Bạch, sững sờ, rồi phì cười, cúi mình thò tay bế Tiểu Hôi lên, nhìn kỹ, ánh mắt tươi cười: “Ha ha, chúng ta quả nhiên là có duyên, mày tên là Tiểu Hôi, ta tên là Tiểu Bạch¹!”

Tiểu Hôi toét miệng cười trong lòng nàng, đặt hai tay lên vai nàng, ra chiều thân thiết.

Quý Lệ đứng bên, nhìn thấy cảnh ấy, không nói được gì, thăm lắc đầu, lặng lẽ bước đi.

Hôm sau.

Trời sáng dần mà vầng thái dương vẫn chưa ló rạng, không trung còn ảm đạm u ám, mây đen ngập trời.

Nhưng trời vẫn khá sáng sủa, cũng không thấy oi bức, thỉnh thoảng có cơn gió nhẹ lùa tới thốc vào người; luồng khí nóng đêm qua đã biến mất, tinh thần chợt phấn chấn hẳn lên.

Cảm giác băng lạnh lần chuyển trong người, Huyền Hoả giám nơi ngực lại toả ra hơi ấm, hai luồng khí hoàn toàn trái ngược cùng tồn tại bên trong cơ thể gã, lúc này hình như cũng rất yên lặng, không xâm phạm đến nhau.

Quý Lệ từ từ mở mắt, kín đáo mỉm cười đau khổ.

Sự thực, không có ai rõ hơn gã về tình hình của bản thân, những lời đêm qua Tiểu Bạch, tức Cửu Vi thiên hồ, nói về gã, đã được chứng thực bởi sự suy sụp bất thành linh của cơ thể trong cuộc đấu phép với Xích Diệm thú.

Quý Lệ không biết mình còn có thể chống chọi được bao lâu nữa?

Gã cúi đầu nhìn Thiêu Hoả côn đen sì nằm yên trong tay, đã nhiều năm qua nó luôn ngoan ngoãn đi theo gã.

1. Ý nói hai cái tên gần thành cặp đối chọi nhau; Hôi; màu xám; Bạch: màu trắng.



Quý Lệ bỗng mỉm cười, nắm chặt lấy Thiêu Hoả côn, tựa như huyết mạch thông nhau!

Chỉ cần cứu được Bích Dao, những việc khác nào có đáng gì?

Bỗng nhiên, trên gò núi nhỏ có tiếng gió đưa tới, từ xa, một cái bóng đang bay đến gần.

Quý Lệ cau mày, đứng lên ngược nhìn, cặp mắt lạnh băng.

Một lúc sau, cái bóng đáp xuống, hào quang nhấp nháy rồi tan đi, để lộ ra một thân hình mặc áo hoàng yển.

Kim Bình Nhi!

Quý Lệ chăm chú nhìn, bỗng thấy rừng mình. Gã ở trên gò núi nhỏ này có thể nói là kín đáo và bí mật, mà Kim Bình Nhi lại mò đến được, thực là ghê gớm! Lê nào cô ta đã lén lút đi theo, tại sao gã cũng không hề nhận ra?

Kim Bình Nhi vẫn giữ nụ cười quen thuộc, nhìn Quý Lệ, không lộ vẻ ngạc nhiên, tựa như đã biết từ trước rằng gã sẽ ở đây, tùm tùm bảo: “Công tử tìm được chỗ ẩn náu tốt thật!”

Quý Lệ hừ một tiếng, bỗng nói: “Thủ đoạn của Kim cô nương mới thật cao siêu, thật lợi hại!”

Kim Bình Nhi tựa hồ không nghe ra giọng điệu châm biếm trong câu nói của Quý Lệ, vẫn mỉm cười: “Tôi thì bì thế nào được với công tử? Đêm qua công tử mới chỉ thử trở tài một chút thôi, mà đã khiến cả Phần Hương cốc trời nghiêng đất ngã, tiểu nữ khâm phục vô cùng!”

Trong lòng Quý Lệ quay cuồng đủ mọi ý nghĩ, trước sau vẫn không nghĩ ra cô ả Hợp Hoan phái này tại sao lại tìm ra mình. Nhưng cũng không bộc lộ ra mặt, gã hồ hững nói: “Đêm qua núi lửa phun trào, là hiện tượng tự nhiên của trời đất, có liên quan gì đến ta đâu. Không biết cô đã nghe ngóng được tin tức gì chưa?”

Kim Bình Nhi đưa đẩy sóng mắt, định nói, bỗng cau mày nhìn ra sau Quý Lệ, thấy trước tiên là con khỉ lông xám vẫn



hay đi theo gã, tiếp đến là một người đàn bà, da trắng như tuyết, khuôn mặt như tranh vẽ, trông phong tình mọi vẻ, dịu dàng đủ đường, thân hình tha thướt kêu gọi, thật là một mỹ nhân tuyệt thế.

Kim Bình Nhi thoáng nhìn, nhận thấy người ấy chỉ khoác một tấm áo choàng, không mặc gì khác, lúc bước đi, thấp thoáng thấy làn da trắng, trông càng thêm quyến rũ.

Tấm áo đó rõ ràng là áo đàn ông, tối hôm qua vẫn còn thấy Quý Lệ mặc trên người, lúc này trên mình Quý Lệ cũng không còn áo choàng nữa.

Mắt Kim Bình Nhi lóe lên, bỗng mỉm cười hỏi: "Vị tỷ tỷ này quả là mỹ lệ, sao tôi chưa từng gặp nhỉ?"

Nói rồi, cô ta nửa cười nửa không bảo Quý Lệ: "Ngày xưa nghe nhiều về chuyện công tử và Bích Dao tiểu thư yêu thương nhau thắm thiết. Bích Dao tiểu thư vì công tử mà không ngại mất hết cả hồn vía, xả thân ngăn thanh kiếm Tru Tiên, công tử lại vì Bích Dao tiểu thư mà phản bội Thanh Vân, gia nhập Thánh giáo, trợ giúp Quý Vương tông chinh phạt bốn phương, lập nhiều công lao. Nhất là trong mười năm nay, không ngại mạo hiểm đi vào sâu trong vùng Thập Vạn đại sơn hoang dã ở Nam Cương để tìm thầy tìm thuốc cho Bích Dao tiểu thư. Những chuyện như thế, thật khiến cho phụ nữ trong thiên hạ cảm động ngưỡng mộ!"

Giọng cô ta mỗi lúc càng ngọt ngào, vẻ mặt mỗi lúc càng thủy mị, nhưng lời lẽ thì bắt đầu biến đổi: "Chỉ có điều thời gian vô tình, năm tháng qua đi, chuyện cũ cũng đã phai, công tử lại có được bạn lòng tâm đầu ý hợp, tôi phải chúc mừng công tử rồi đây! Ha ha, hôm khác tôi sẽ đích thân lên Hồ Kỳ sơn, chúc mừng Quý Vương Tông chủ mới được!"

Khuôn mặt Quý Lệ băng giá u tối, nghe đến đoạn cuối, mặt càng lạnh thêm, nhưng gã chỉ hừ mà không thốt một lời nào.



Cửu Vĩ thiên hồ Tiểu Bạch nhìn Quỷ Lệ, lại nhìn Kim Bình Nhi đứng đối diện với gã, bỗng cười bảo: “Cô nương hiểu lầm rồi, thực ra tiểu nữ đêm qua gặp phải kẻ ác, suýt nữa bị chúng làm nhục, cũng may Quỷ Lệ công tử đi qua ra tay cứu giúp mới may mắn thoát được đó thôi. Còn tấm áo này, cũng do công tử tạm thời cho mượn để che cho đỡ thẹn.”

Kim Bình Nhi nhìn Tiểu Bạch, với cặp mắt từng trải của cô ta, làm sao mà tin được những lời trí trá như vậy, hơn nữa nụ cười tươi tắn kia có vẻ gì giống như là đêm qua bị kẻ ác bắt nạt đâu? Theo Kim Bình Nhi thì, trên thế gian này nếu có tên kẻ cướp mù mờ nào lỡ đụng phải người đàn bà này, chắc sẽ...

Cô ta khẽ lắc đầu ngán ngẩm chẳng muốn nghĩ thêm, có điều thấy Tiểu Bạch nhan sắc cũng không thua kém mình, nên nhìn kỹ hơn một chút, rồi ngoảnh sang hỏi Quỷ Lệ: “Đêm qua công tử có phát hiện ra điều gì ở Phần Hương cốc không?”

Quỷ Lệ lạnh nhạt: “Chẳng có gì cả, đêm qua ta vào, chưa được bao lâu thì núi lửa phun, ta bèn rút lui.” Nói đoạn ngừng lời, hỏi Kim Bình Nhi: “Đêm qua cô xông vào chỗ huyệt nào ở cửa cốc, có việc gì không? Có tìm hiểu được gì về quan hệ giữa bộ tộc quái gở người cá đó và Phần Hương cốc không?”

Kim Bình Nhi mỉm cười, thái độ thản nhiên, lắc đầu than: “Đúng là không may, tôi cũng chẳng tìm hiểu được điều gì cả. Đêm qua ở cổng Phần Hương cốc ồn ào là do mấy tên đệ tử cãi nhau. Còn bọn người cá thì đúng là không có manh mối gì hết!”

Quỷ Lệ cau mày nín lặng.

Kim Bình Nhi trầm ngâm chốc lát, ngoảnh đầu nhìn Tiểu Bạch xong nhoẻn cười nói với Quỷ Lệ: “Công tử đã có mỹ nhân bầu bạn, chắc tôi cũng không nên ở lại làm gì cho vướng mắt. Chúng ta cáo biệt từ đây, không lâu sau, nếu có duyên, hi vọng còn tái ngộ ở Nam Cương.”

Nói xong, cô ta cười với Tiểu Bạch, phất tay áo, một đạo hào



quang loé lên, biến thành một bóng sáng vàng bay lên lưng chừng không.

Quý Lệ nhìn theo cái bóng mỗi lúc một nhỏ phía chân trời, cau mày. Tiểu Bạch bước đến bên cạnh, Tiểu Hôi lon ton nhảy đến, tuy mới chỉ sau một đêm, nhưng nó và người đàn bà này đã rất thân thiết.

Tiểu Bạch nhẹ ôm Tiểu Hôi vào lòng, cân nhắc một lúc rồi hỏi: “Công tử có nói với cô ta rằng chúng ta sẽ đến đây không?”

Quý Lệ im lìm lắc đầu, hồi lâu mới nói: “Đó chính là điều tôi nghĩ mãi cũng không hiểu, ả này biết được hành tung của tôi, thực là ghê gớm! Vừa rồi tôi đã soát xét toàn thân, không tìm thấy chỗ nào bị người ta giở trò gì cả.”

Tiểu Bạch đưa mắt lên xuống, ngắm kỹ Quý Lệ một lượt, sau đó nhìn sang Tiểu Hôi, bỗng mỉm cười: “Với đạo hạnh tu hành của công tử, cô gái vừa rồi có muốn để lại dấu vết gì trên mình công tử thì cũng khó thực hiện lắm. Vấn đề không nằm ở công tử.”

Quý Lệ đảo mắt nhìn sang, ngáp ngừng một hồi rồi hỏi: “Tiên bối nói thế... hình như Tiểu Bạch cô nương đã phát hiện ra điều gì?”

Ánh mắt sáng sủa, Tiểu Bạch xoa nhẹ lên đầu Tiểu Hôi, cười: “Chắc là Tiểu Hôi chưa tắm rửa bao giờ! Vì thế, vấn đề sẽ là ở trên mình nó...”

...

Quý Lệ và Tiểu Bạch tìm thấy một dòng suối nhỏ trong vạt dưới chân núi, bèn tắm rửa cho Tiểu Hôi.

Con khỉ từ ngày mới sinh tới giờ chắc chưa từng được tắm rửa, nó tất nhiên hoàn toàn không muốn, cứ cố sống cố chết giãy dụa, kêu chi chi loạn lên.

Cuối cùng lại chính là Tiểu Bạch nghĩ ra cách: không biết lấy đâu ra mấy quả đại đặt vào tay Tiểu Hôi, rồi nhỏ nhẹ vỗ



về, đích thân ra tay, mới đưa được con khỉ xuống suối tắm rửa cho nó.

Quý Lệ đứng bên cau mảy, trầm ngâm rất lâu rồi nói: “Lạ thế, sao tôi chẳng nhận ra mùi vị gì cả?”

Tiểu Bạch nghe nói mỉm cười: “Công tử là đàn ông, lại không để ý tất nhiên không nhận ra. Vì thích Tiểu Hôi quá, tối qua ta đã ôm nó vào lòng, liền ngửi thấy một mùi hương man mát như có như không, lúc ấy ta cũng lấy làm lạ. Tiểu Hôi là khỉ, chắc không thể có mùi hương như thế được, nhưng mùi thơm ấy nhẹ quá, ta cũng không chú ý. Mãi cho đến sáng nay gặp cô gái đó, mới chợt hiểu ra...”

Nàng cười bảo: “Cô ta suy tính kỹ càng thấu đáo, thật lợi hại!”

Quý Lệ lạnh lùng hừ một tiếng.

Trời vẫn mờ tối, nước suối róc rách. Tiểu Hôi cứ làm loạn lên, hầu như không chịu đứng yên, thỉnh thoảng nó còn đập nước bắn tung ra bốn phía. Tiểu Bạch ngồi bên kỳ cọ cho nó, người và mặt nàng bị con khỉ nghịch ngợm hắt ướt hết cả.

Quý Lệ đứng bên nhìn.

Bên suối, Tiểu Bạch xắn tay áo, mặt tươi cười, sóng mắt lóng lánh, vừa cười mắng Tiểu Hôi, vừa lau khô cho nó.

Nhìn kỹ thấy mấy hạt nước đọng trên khuôn mặt nàng, như hạt ngọc óng ánh, hoặc vương trên chân mày, hoặc lăn dài trên má, lướt qua làn da trắng mịn gần như trong suốt, lưu luyến không muốn rơi xuống.

Gió hoang vùng Nam Cương từ phương xa thổi tới, lùa vào mái tóc dài của nàng, những hạt nước long lanh tựa như cũng đang rung rinh...

Quý Lệ ngoảnh đầu đi, không nhìn về phía ấy nữa. Một lúc sau, bỗng nghe thấy tiếng kêu thảng thốt của Tiểu Bạch, gã giật mình ngoảnh đầu lại. Tiểu Hôi đã tắm xong, nhảy lên bờ

suối, Tiểu Bạch chưa kịp cất tiếng bảo dừng, nó đã tự động lắc mình, nước đọng trên bộ lông liền bắn tung bắn toé.

Tiểu Bạch tránh không kịp, vừa cười vừa mắng con khỉ, một trận mưa nhỏ đã tạt bao nhiêu hạt nước lên mình nàng.

Chợt trông thấy Quỷ Lệ đang nhìn về hướng mình, nàng sững người, miệng tủm tỉm.

Quỷ Lệ nhích mép, cũng bất giác mỉm cười, gã quay đầu đi, vẫn nghe sau lưng vang tới tiếng cười chen lẫn với tiếng la mắng Tiểu Hôi.

Trong cái ngày âm u như thế này, bỗng có một cảm giác ấm áp đã từ lâu không thấy, nhẹ nhàng lan toả.

Chương 6

TRẠI THIÊN THỦY

Không biết có phải vào mùa này, bầu trời Nam Cương cứ mù mịt thế không. Rời khỏi ngọn núi nhỏ rồi, Tiểu Bạch dẫn đường, hai người và con khỉ cùng đi về phía tây Phần Hương cốc.

Đêm hôm ấy núi lửa trong Huyền Hoả đàn của Phần Hương cốc phun trào, trời đất đổi màu, uy lực thật lớn, ảnh hưởng suốt phạm vi một trăm dặm. Mấy ngày sau, trên bầu trời âm u của Nam Cương, cái hố lớn bị khoét thủng do dung nham phụt lên đốt cháy đã biến mất, nhưng vẫn có một đám mây lớn màu đỏ vàng, treo cao trên Phần Hương cốc, trông rất kỳ bí.

Trời đất biến đổi ghê gớm như vậy, đã là hiếm thấy, lại xảy ra ở Phần Hương cốc xưa nay vốn bí hiểm, im hơi lặng tiếng, lại thêm địa vị tu chân chính đạo của nó, càng khiến người đời để ý nhòm ngó.

Thiên hạ bàn tán xôn xao, đều suy đoán xem trong Phần Hương cốc đã xảy ra chuyện gì?

Mấy ngày sau, ở vùng đất hoang vu Nam Cương xưa nay yên tĩnh, bắt đầu có nhiều khuôn mặt lạ lùng đến tụ tập, nhiều thế lực công khai hoặc bí mật đến nghe ngóng sự việc đã xảy ra.

Tình hình ấy tất nhiên không phải là điều Phần Hương cốc



mong muốn. Ngược lại, do một số nguyên nhân chưa ai rõ, môn phái này có vẻ rất phẫn nộ trước điều đó.

Một mặt, họ vẫn vui vẻ hoà hảo với những đệ tử do các đại phái chính đạo như Thanh Vân môn, Thiên Âm tự cử đến hỏi thăm, tiếp đãi niềm nở hiếu khách, viện cớ thiên tai để đưa đẩy qua loa vài câu cho xong chuyện. Mặt khác, họ không hề nường tay trước hành động dò la lén lút của tam đại phái phiệt ma giáo. Trong lãnh địa thuộc phạm vi ảnh hưởng của mình, trên mảnh đất Nam Cương rộng lớn xung quanh Phần Hương cốc, thỉnh thoảng chớp lên bóng đao bóng kiếm.

Bất luận là chính đạo hay ma giáo, đều cảm thấy sau vẻ bí hiểm của Phần Hương cốc, lơ mờ hé lộ một điểm bất bình thường. Lần này Phần Hương cốc xem chừng tổn hại rất lớn, toàn bộ đệ tử trong cốc bị huy động, sục sạo tìm kiếm bất kể đêm ngày ở mọi nơi trong vùng Nam Cương; nhưng tìm ai hoặc tìm vật gì, thì họ lại giấu, không cho người ngoài biết.

Mấy ngày sau, bầu trời âm u của Nam Cương bỗng nào động, có nhiều tia sáng chói mắt thường lướt qua trên cao, chính là đệ tử Phần Hương cốc đang tiến hành tìm kiếm.

Tin đồn lại được dịp xôn xao.

Có thú lạ xuất hiện chẳng, hay có vật báu kỳ diệu bí ẩn từ ngọn núi lửa vút lên trời? Dù mọi tin đồn, không thiếu điều nào.

Phi lí hơn nữa là có người còn loan tin như thật rằng, trong Phần Hương cốc xảy ra nội loạn, có đệ tử phản bội đã sát hại Cốc chủ Vân Dịch Lam, mà đúng là Cốc chủ Vân Dịch Lam mấy ngày rồi không thấy xuất hiện. Những tin đồn càng truyền đi càng dữ, trong vòng mấy ngày đã đến tai Đạo Huyền Chân Nhân của Thanh Vân môn và Phổ Hoằng đại sư của Thiên Âm tự, hai người cùng phái đệ tử đến Phần Hương cốc hỏi thăm. Phần Hương cốc dở khóc dở cười, đành giải thích rằng cốc chủ đang đóng cửa tu luyện, không thể nào ra mặt được.

Tin tức chính xác đưa về, Thanh Vân môn và Thiên Âm tự



mối yên tâm, chuông môn hai đại phái này đều là những nhân vật tầm cỡ, đoán ra bên trong nhất định có điều đáng ngờ, bèn ngấm ra lệnh cho đệ tử không được quay về ngay mà phải kín đáo thăm dò.

Thiên hạ hiện đang loạn lạc, ma giáo gây rối, Phần Hương cốc xưa nay luôn mờ ám bí hiểm, năm xưa trong trận chiến Thanh Vân, họ lại vắng mặt, không khỏi khiến người ta suy đoán này nọ.

Vì vậy việc Quỷ Lệ vô tình cứu Cửu Vĩ thiên hồ bị nhốt ba trăm năm đã kích động những đợt sóng ngầm tuôn trào trong thiên hạ, khiến mây gió dồn tụ về Nam Cương.

Phần Hương cốc cử ra rất nhiều đệ tử đi dò tìm tra xét, với đạo hạnh tu hành của Quỷ Lệ và Tiểu Bạch, tất nhiên không sợ gì những đệ tử ấy, nhưng nghĩ một khi bại lộ hành tung thì khó tránh khỏi rắc rối, nếu một nhân vật có bản lĩnh nào đó của Phần Hương cốc biết được, lại dẫn đông người đuổi theo, chắc sẽ khó chống đỡ. Dẫu sao Phần Hương cốc cũng là một môn phái lớn suốt ngàn năm nay, tiềm lực khôn lường.

Quỷ Lệ nghĩ việc lớn nhất trước mắt là phải tìm xem tộc Hắc Vu có thể cứu được Bích Dao hay không. Vì vậy sau khi rời khỏi ngọn núi nhỏ, theo đề nghị của Tiểu Bạch, gã bèn tìm đến một ngôi làng hẻo lánh, mua hai bộ quần áo của dân vùng này, một cho nam và một cho nữ, rồi cùng Tiểu Bạch thay đổi trang phục.

Vùng đất Nam Cương xa xôi, phong tục tất nhiên khác với trung thổ, ngay quần áo thường mặc cũng có phong cách riêng khác với y phục của dân cư trung nguyên.

Vì là quần áo mua ở một thôn làng hẻo lánh, nên dễ đoán được là cát may thô vụng. So với quần áo ở trung thổ, kiểu dáng khác biệt đã đành, về màu sắc thì tương đối tươi sáng, quần áo đàn ông dùng nền xanh lam, của phụ nữ thì nhiều màu, sặc sỡ.

Để tránh tai mắt của Phần Hương cốc, Quỷ Lệ và Tiểu Bạch



không thể ngự pháp bảo bay đi, Quỷ Lệ thấy rất lo lắng. Tiểu Bạch khuyên nhủ nói, mười năm còn đợi được, nay việc đã cận kề, chẳng lẽ lại không đợi được mấy ngày hay sao? Nếu vì nóng nảy nhất thời mà khiến truy binh Phần Hương cốc đuổi tới, chắc tình thế lúc đó sẽ rất hỗn loạn, thì càng không biết phải đợi chờ đến khi nào nữa!

Quỷ Lệ tuy nóng ruột, nhưng cũng không thể phủ nhận lý lẽ của Tiểu Bạch, hai người đành thông thả mà đi.

Họ mặc trang phục Nam Cương, trên đường gặp rất nhiều đệ tử Phần Hương cốc đi truy tìm dấu tích, nhưng không bị họ nhận ra. Cùng lắm là vì Tiểu Hôi bộ dạng kỳ lạ đặc biệt, nên khiến người ta nhìn kỹ hơn một chút mà thôi.

Nhưng chủ yếu là đêm hôm đó, Quỷ Lệ và Tiểu Hôi đều chưa hề lộ diện, vì vậy người trong Phần Hương cốc không biết tướng mạo bọn họ ra sao, cứ một mực kiểm tra những người lạ có hành vi cử chỉ kỳ dị, song lại sơ suất bỏ qua họ.

Lúc này, Quỷ Lệ và Tiểu Bạch đang đi trên một con đường cổ xưa cách Phần Hương cốc đến hơn ba trăm dặm, vùng này hoang vu không một bóng người. Mới nửa canh giờ trước, họ vẫn nghênh ngang đi qua một đám đệ tử Phần Hương cốc.

Vòm trời mù mịt, mây đen chuyển động, Quỷ Lệ cau mày bước đi. Ngược lại với gã, khuôn mặt Tiểu Bạch luôn luôn tươi tỉnh phấn khởi, nàng vừa đi vừa ngó nghiêng, phóng mắt nhìn về phía Nam Cương; dù là núi hoang đường vắng, trong mắt nàng, hình như đều là phong cảnh đẹp nhất.

Quỷ Lệ liếc mắt sang bên, Tiểu Hôi lúc này đang ngồi trên vai Tiểu Bạch, thản nhiên như không. Có thể vì nó và Tiểu Bạch đều là những linh vật hiếm thấy trên thế gian, nên rất thân thiết với Tiểu Bạch vốn là hoá thân từ cáo chín đuôi. Mấy ngày nay phần lớn thời gian nó thường bám lấy nàng.

Nhìn Tiểu Hôi và Tiểu Bạch chốc chốc lại cười đùa với nhau, Quỷ Lệ bỗng nghĩ, nếu người bạn cũ trên Thanh Vân



Chương 6: TRẠI THIÊN THỦY

sơn là Tăng Thư Thư mà trông thấy cảnh này, nhất định sẽ rất thèm khát!

Tiểu Bạch mặc bộ quần áo của phụ nữ Nam Cương, kiểu dáng không khác gì với người thường, nhưng bộ quần áo bình dị ấy kết hợp với dung nhan tuyệt thế của nàng, càng tỏ rõ một phong thái hiếm có. Dường như người đàn bà này sinh ra để mặc những đồ ấy vậy, mọi đường nét đều toát lên nét thủy mị riêng có của phụ nữ Nam Cương.

Tiểu Bạch nhận ra ánh mắt Quỷ Lệ, bèn nhìn lại, tủm tỉm hỏi: “Sao, ta mặc bộ quần áo này có đẹp không?”

Quỷ Lệ cười, bản tính gã không thích trả lời những câu hỏi có phần lảng lơ phù phiếm này, bèn nói lảng sang chuyện khác; “Tôi thấy cô rất quen thuộc với môi trường và phong tục Nam Cương, cái làng nhỏ hẻo lánh lâu đời trong núi sâu gần Phần Hương cốc ấy cũng là do cô tìm thấy, chắc khi xưa cô đã đến đây rồi?”

Tiểu Bạch chum chim cười, phóng mắt trông lên phía trước, thấy nơi xa núi non nối nhau vô cùng vô tận, rõ ràng là đặc điểm riêng có của vùng Nam Cương. Con đường cổ xưa này uốn lượn trải dài, hai bên đường hoặc xa hoặc gần, đều có những đồi núi với đá lạ nhô cao. Chân trời nơi rặng núi xa, nối với nhau tít tắp, mây đen âm u phủ nặng đỉnh núi cao, xô đẩy theo gió.

Nàng thông thả bước, buồn buồn nói: “Ta đâu chỉ đã từng đến đây...”

Quỷ Lệ hơi ngạc nhiên: “Sao?”

Tiểu Bạch thở dài, cười và lắc đầu, tựa như muốn rũ bỏ những năm tháng trong quá khứ: “Công tử không biết đâu: loài hồ ly tinh chúng ta phát tích từ chính vùng đất Nam Cương, ta từ nhỏ đã lớn lên nơi rừng thiêng nước độc này rồi.”

Quỷ Lệ sững người: “Vì sao một ngàn năm nay, bóng dáng hồ ly tinh các cô luôn xuất hiện trong truyền thuyết dân gian trung thổ?”



Tiểu Bạch lặng lẽ nói: “Đó là vì một ngàn năm trước, ta dẫn tộc hồ ly tinh rời khỏi đây, tiến vào trung thổ, cuối cùng định cư ở Hồ Kỳ sơn phía tây nam.”

Quỷ Lệ kinh ngạc, không nói ngay được, lâu lắm mới khàn giọng bảo: “Sao cơ, cô...”

Tiểu Bạch nhìn gã với vẻ thích thú, nàng cười, ánh mắt thoáng qua một tia sáng, như mơ hồ, lại như ngậm ngùi: “Không ngờ hả? Chính là vùng đất hiện nay Tổng đàn Quỷ Vương tông của công tử đang đóng! Nhắc lại mới nhớ ra, cái tên Hồ Kỳ sơn cũng chính là do họ nhà ta mà ra!”

Quỷ Lệ trầm mặc hồi lâu, chậm rãi: “VẬY các vị và Quỷ Vương tông đã từng...”

Tiểu Bạch không đợi gã nói hết, đã lắc đầu ngay: “Điều này công tử yên tâm, họ hồ ly nhà ta và Quỷ Vương tông là hàng xóm mấy trăm năm, luôn sống hoà thuận không điều tiếng; không những thế, mấy trăm năm qua, còn có vài câu chuyện tình cảm giữa người và hồ ly. Vì thế, ngoài việc đáp tạ công tử đã cứu ta khỏi Huyền Hoả đàn, nay ta biết thêm công tử là đệ tử Quỷ Vương tông, đây cũng là một nguyên nhân khiến ta muốn giúp công tử.”

Quỷ Lệ lúc này mới yên lòng, rồi sực nhớ ra chuyện gì đó, lại hỏi: “Sau khi xong việc, cô có về Hồ Kỳ sơn thăm họ hàng nữa không?”

“Họ hàng?” Tiểu Bạch sầm mặt, ngẩng đầu nhìn trời, một lúc sau mới nhẹ nhàng nói: “Tại ta, nên họ hàng nhà ta đã chết hết cả.”

Quỷ Lệ lại sững người. Tiểu Bạch cười buồn bã, vẻ mặt càng thêm rầu rĩ, nhưng không muốn nói tiếp nữa.

Quỷ Lệ im lặng, lãng sang chuyện khác: “Chúng ta đã đi được ba ngày, còn cách Thất Lý động mà cô nói bao xa?”

Tiểu Bạch nhìn Quỷ Lệ, sóng mắt lướt qua mặt gã: “Thất Lý động là nơi quần cư đông nhất của tộc Kim vùng Nam Cương. Theo ta nhớ thì, từ chỗ này đi thêm hai mươi dặm nữa sẽ đến



một nơi náo nhiệt có nhiều tộc cùng ở lẫn với nhau, tên là Thiên Thủy trại, từ đó đi về nam có một con đường nhỏ rất hiểm trở, chính là đường dẫn đến Thất Lý động của người tộc Kim.” Rồi nàng cười buồn: “Có điều ta cũng không biết, ba trăm năm nay tình hình Nam Cương có gì thay đổi khác không.”

Quý Lệ lặng lẽ gật đầu, bắt giắc rảo bước nhanh hơn.

Tiểu Bạch theo sau, ngấm kỹ gã một lúc, rồi trông lên phía trước; những dải núi nối tiếp nhau, nguy nga sừng sững, hùng vĩ hiểm trở, giống như một người khổng lồ, chăm chú nhìn xuống những sinh linh bé nhỏ trên con đường cổ xưa, giữa trời đất này...

Mười năm nay, Quý Lệ đã vì Bích Dao mà đến Nam Cương rất nhiều lần, cũng ít nhiều hiểu biết suy nghĩ tình cảm của con người và phong thổ nơi đây.

Nam Cương diện tích rất lớn, đất rộng người thưa. Ngoài những dị tộc hoang dã trong dãy Thập Vạn đại sơn kéo dài vạn dặm ở vùng cực nam, dân cư đời này qua đời khác sống ở biên thủy phía nam gồm năm bộ tộc chủ yếu là các tộc Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ.

Xét về dân số, thì Thủy tộc là đông đúc nhất, chiếm gần bốn phần mười tổng dân số Nam Cương. Xét về lãnh địa, thì Kim tộc có thế lực mạnh nhất, chiếm được mảnh đất rất rộng lớn phi nhiều. Xét về phong tục dân cư, thì Hỏa tộc với số dân ít nhất nhưng nhanh nhẹn dũng mãnh nhất.

Năm bộ tộc này, đời đời sống ở biên thủy Nam Cương. Mỗi bộ tộc có một ngôn ngữ riêng, nhưng nói chung, khi giao tiếp với nhau thì đều dùng một ngôn ngữ thông dụng gần với tiếng trung thổ, song ít nhiều đều có những cái ‘đặc sắc’ của các dân tộc địa phương.

Giữa bọn họ có những khi giao lưu đề huề vui vẻ, nhưng cũng không thiếu lúc đấu đá tranh giành lẫn nhau. Năm tháng trôi qua, dần dần hình thành cục diện mỗi bộ tộc cát cứ một



phương, nhưng lãnh địa vẫn cứ đan xen ngang dọc.

Nơi tiếp giáp của lãnh địa các bộ tộc, thường có thôn xóm, thị trấn, bản làng của dân cư một số tộc cùng chung sống, thậm chí có nơi người của cả năm bộ tộc cùng sống lẫn lộn với nhau.

Thiên Thuỷ trại mà Tiểu Bạch nhắc đến là một vùng tiếp giáp lãnh địa của bốn bộ tộc Kim, Thuỷ, Thổ và Hoả; cũng là vùng sầm uất nổi tiếng ở biên thuý Nam Cương.

Trời ngả tối, Quý Lệ, Tiểu Bạch và Tiểu Hôi cuối cùng cũng vào được Thiên Thuỷ trại lúc nhá nhem.

Tuy trong tên của vùng này có chữ 'trại', nhưng khác với sơn trại bình thường mà người Nam Cương hay dựng trên núi; Thiên Thuỷ trại dựng trên một vùng đất bằng phẳng rộng rãi, bốn mặt đông tây nam bắc đều có đường ra. Tiểu Bạch giải thích rằng, trại này vốn là do Thổ tộc xây dựng, chỗ đóng cũ của nó cũng không phải ở đây, mà là trên một ngọn núi không xa ở phía tây, vì trên núi có một dòng suối trong, nên gọi là Thiên Thuỷ trại.

Chỉ có điều về sau bốn tộc tiếp giáp với nhau, dân số mỗi ngày một tăng, vùng này biến thành vùng đất tạp cư nhiều bộ tộc. Lái buôn qua lại cũng ngày một đông, nếu tiếp tục ở trên núi, một là đường lối nhỏ hẹp, không tiện cư trú, hai là đi lại cũng khó khăn, cho dù dân chúng Nam Cương bình thường đều mạnh khoẻ hơn người trung thổ nhiều, nhưng chẳng ai muốn hằng ngày rèn luyện thân thể bằng cách leo núi cả.

Vì vậy có người bắt đầu dời xuống chân núi để ở, từ ít thành nhiều, lâu ngày, tất cả mọi người trong sơn trại dần dần chuyển xuống dưới; cùng với hoạt động giao dịch ngày một phồn thịnh của bốn bộ tộc, lái buôn qua lại dập dìu, quy mô trại cũng ngày một lớn. Sơn trại trên núi trở nên hoang phế, chỉ còn lại cái tên Thiên Thuỷ trại mà thôi.

Lúc này trời vừa xẩm tối, trên đường vẫn đông người qua lại, xung quanh rất náo nhiệt, lại xen kẽ đâu đó vang lên thỏ



ngũ của các bộ tộc, khác hẳn với sự tĩnh lặng trên con đường cổ họ vừa đi qua. Tiểu Hôi ngồi trên vai Tiểu Bạch cảm thấy rất thích thú, cái đầu quay đi ngoái lại nhìn khắp bốn xung quanh, kêu chi chi luôn mồm.

Con khỉ ba mắt trông rất khác thường, nên mau chóng thu hút những cái nhìn của người đi đường. Đám trẻ mặc trang phục của các bộ tộc Nam Cương, cười hi hi ha ha đi theo sau hai người, ra sức làm mặt xấu trên Tiểu Hôi, đùa nghịch với nó.

Tiểu Hôi tính ham chơi, nổi hứng, đuôi ngoáy tít, định nhảy xuống đùa nghịch, cũng may Quỷ Lệ hừ một tiếng, kéo nó lại, xách trên tay. Tiểu Hôi không biết làm thế nào, chạy cũng không xong, đành trèo lên vai Quỷ Lệ, kêu chi chi rồi rít với bọn trẻ theo sau, cũng làm mặt xấu trả miếng chúng nó, khiến bọn trẻ vô cùng khoái chí, mồm bô lô ba la, cười ngặt nghẽo.

Quỷ Lệ nhíu mày, cảm thấy hơi phiền toái, nhưng không phải vì con khỉ ham chơi này, mà vì một nỗi lo khác.

Gã ngoảnh đầu lặng lẽ nhìn sang, thấy Tiểu Bạch mỉm cười, thích thú nhìn đám trẻ và Tiểu Hôi đùa nhau. Bộ áo vải gai thô không làm mất đi vẻ đẹp nhu mì tuyệt mỹ của nàng.

Đừng nói đây là biên thủy Nam Cương, mà dù trong trung thổ, với hình người biến hoá được sau mấy nghìn năm tu hành, và vẻ duyên dáng toát ra từ dung mạo kiều diễm thanh tú, mỗi cái nhíu mày của nàng cũng ít ai có thể sánh kịp.

Quả nhiên, trong khi bọn trẻ con cười mắng nô đùa, thì nhiều người lớn đã bắt đầu nhìn tới; ánh mắt họ dĩ nhiên rất nhanh chóng dồn từ con khỉ sang người phụ nữ mà bộ áo vải thô khó lòng làm lu mờ được vẻ đẹp.

Tiếng xôn xao lan đi, mọi người đều ngấm nhìn nàng. Còn mỹ nữ, trước vô số ánh mắt chăm chú kia, lại không hề tỏ vẻ e thẹn, trông dáng vẻ tươi cười của nàng thì hình như còn thích thú với cảm giác ấy.

Quỷ Lệ hết sức lo lắng, thu hút tai mắt người ta thế này



không phải là một điều hay. Gã nghĩ nên đi nhanh tìm một nơi nào đó nghỉ lại, sáng mai lên đường thật sớm, đến Thất Lý động mà lo việc chính.

Nhưng, hình như đã chủ tâm để ý định của gã không thể thực hiện được, có ba người từ trong đám đông bước ra. Họ cao lớn, thô lỗ, vai hùm lưng gấu, phát âm tiếng trung thổ lơ lớ, còn pha lẫn cả khẩu âm địa phương, lên tiếng trêu ghẹo Tiểu Bạch.

Tên lưu manh thứ nhất: “Ồ, cái... đàn bà này đẹp thật!”

Tiểu Bạch cười duyên dáng, giơ tay khê xoa mặt, thuy mị khôn tả: “Thế ư?”

Mọi người xung quanh xôn xao cả lên.

Ba tên lưu manh mừng quýnh, tên thứ hai phanh ngực áo, để lộ thân thể rắn chắc: “Tiểu muội muội hãy theo ta! Ta sẽ cho nàng ăn rượu quý... uống thịt ngon!”

Nhiều người trong đám đông vây quanh theo dõi cười ồ lên. Tiểu Bạch nhìn Quỷ Lệ đang đứng bên mình, vẻ tươi cười vẫn không hề thay đổi.

Tên lưu manh thứ ba cười giễu bạn mình: “Mày biết thế nào là ăn rượu quý uống thịt ngon không? Phải là uống *diệu* quý, ăn *xít* ngon!” Nói đoạn y ngoảnh sang nói với Tiểu Bạch: “Tiểu muội muội, nhà ta có vạn mẫu *duộng* tốt, nàng đi với ta, đảm bảo rằng...”

Y chưa nói hết, đã không nói tiếp được nữa. Nụ cười trên gương mặt Tiểu Bạch càng đậm thắm, vẻ dịu hiền như toả ra từ sóng mắt như nước, tựa hồ muốn chìm chết y vậy.

Nàng lùi ra sau một bước, đứng bên cạnh Quỷ Lệ, dịu dàng nói: “Thiếp đã có chồng rồi.”

Đám đông xung quanh đều ồ lên. Tiểu Hôi đã leo lên vai Quỷ Lệ từ lúc nãy bỗng oạch một tiếng, tuột khỏi vai gã, rơi phịch xuống đất.

Rồi nó bỗng nhồm dậy, dầm tay lia lịa xuống mặt đất, ngoác miệng cười.



Quý Lệ mặt sa sầm, lặng lẽ đứng đó, cảm thấy sáu luồng mắt hần học của ba tên lưu manh nhìn gã đầy vẻ thù địch.

Lát sau, bọn lưu manh xông lại. Xem ra câu ngạn ngữ ‘Vùng nắm tay giành được vợ’ của vùng Nam Cương quả nhiên là còn nguyên sức sống dồi dào, sau hàng ngàn năm vẫn được lưu truyền và áp dụng.

“Bình! Bình! Bình!”

Ba tiếng vang, ba bóng người bay bật ra, húc vào bức tường bên đường, rồi rơi phịch xuống đất, rên la ầm ĩ.

Mọi người trở mắt. Quý Lệ lãnh đạm nói: “Chúng ta đi tìm chỗ nào đó nghỉ, ngày mai lên đường sớm.” Nói rồi bước đi, Tiểu Hôi đang nhoài dưới đất lại lon ton đuổi theo, leo lên vai gã, mồm chỉ cười mãi, ngoái đầu làm mặt xấu với Tiểu Bạch.

Tiểu Bạch tùm tùm đi theo, bước bên cạnh Quý Lệ, bỗng thăm thì: “Công tử xem, ta bị nhốt ba trăm năm, thì ra cũng chưa phải là già nhỉ?”

Quý Lệ không nói gì, chỉ rảo bước nhanh hơn.



Chương 7 ĐÊM LẠNH

Phong tục biên thủy Nam Cương khác xa với trung thổ, tuy vậy nhiều năm trở lại đây, mặc dù Nam Cương ở nơi hẻo lánh nhưng hai bên vẫn giao lưu với nhau. Những sản vật như lông thú, da thú, khoáng thạch xưa nay vốn rất có tiếng đối với trung nguyên, đã thu hút nhiều lái buôn của trung thổ.

Lâu ngày, Nam Cương vốn dĩ hoàn toàn không có quán trọ, do ảnh hưởng của lái buôn trung thổ, quán trọ cũng đã mọc lên ở một vài thị trấn sâu uất nhất.

Nơi Quý Lệ và Tiểu Bạch đang ở, chính là một quán trọ như thế, đặt tên theo tên của vùng đất: "Thiên Thủy lữ điểm".

Vào trong quán này, có thể nhận thấy rất rõ bàn ghế bài trí đều chịu ảnh hưởng văn hoá trung nguyên, chỉ khác là ông chủ và người giúp việc trong quán là người Thuỷ tộc bản địa. Ở Nam Cương, Thuỷ tộc có số dân đông nhất, cuộc sống tương đối sung túc, chịu ảnh hưởng của trung thổ sâu sắc nhất. Các tộc khác vẫn sống theo kiểu săn bắt hái lượm là chính, còn Thuỷ tộc thì đã bắt đầu biết cày cấy buôn bán.

Tuy vậy, tính tình dân Thuỷ tộc khá hiền hoà, phần lớn không hung hăng như người các bộ tộc khác, vì vậy về thế lực lại không mạnh bằng Kim tộc vốn có số dân ít hơn.





Quý Lệ và Tiểu Bạch vừa ngồi xuống, tên hầu bàn đã nhanh nhẩu đến tiếp đón. Lúc này trời đang ngả tối, trong quán cũng ít khách. Tên chạy việc này trông phục sức thì cũng là người Thuỷ tộc, nhưng chắc đã làm ở đây lâu rồi, nói năng khá lưu loát.

“Hai vị muốn dùng món gì? Tiệm chúng tôi còn có phòng sạch sẽ, giá cả rất phải chăng, xa gần đều nghe tiếng.”

Quý Lệ gật đầu: “Cho chúng ta hai phòng sạch sẽ, trọ một đêm.”

Hầu bàn mỉm cười gật đầu, rồi nói: “Thưa hai vị, chắc hai vị chưa ăn cơm, có muốn dùng một chút cơm canh không ạ?”

Quý Lệ không đói, nhưng nhìn sang Tiểu Bạch, thì thấy nên gọi một ít đồ ăn, bèn cất tiếng: “Ừ, người mang cho chúng ta hai suất cơm tối, thêm mấy cái...”

“À!” Tiểu Bạch ngồi bên bỗng mở miệng, khuôn mặt tươi cười: “Ồ đây các người có ‘chìm sể nướng đất’ không?”

Quý Lệ ngậy người nhìn Tiểu Bạch, tên chạy việc cũng ngó ra, bất giác nhìn kỹ Tiểu Bạch hơn một chút: “Cô nương chắc đã đến Nam Cương của chúng tôi rồi phải không, món đặc sản như vậy, chúng tôi tất nhiên phải có chứ!”

Tiểu Bạch cười càng tươi, mắt lấp lánh như nhớ lại điều gì, thông thả liệt kê: “Ừ, thêm ‘Ruột rắn ba đoạn’, ‘Đuôi gấu quay’, ‘Lá thu nướng’, ‘Năm trùng nhỏ’, ‘Quả tim đen’...”

Mắt nàng lóng lánh, vừa nói vừa nghĩ, ban đầu còn chậm, từng món từng món một, về sau mỗi lúc một nhanh, tên các món ăn lại càng kỳ lạ, trung thổ chẳng thể nào có được.

Quý Lệ ngạc nhiên, trong tiệm không chỉ riêng tên chạy việc khuôn mặt đang tươi cười bỗng trở nên lúng túng, há hốc miệng không khép lại được nữa, mà ngay ông chủ đang đứng ở đằng xa tính tiền cũng phải bước tới gần.

Tiểu Bạch nói một hơi khoảng gần ba mươi cái tên món ăn,



rồi mới ngừng nghỉ, ngoảnh đầu nhìn ông chủ và hầu bàn: “Các người có những món ăn này không?”

Hai người kia nhìn nhau, một hồi lâu ông chủ mới nói: “Cô nương quả nhiên biết nhiều, những món ăn mà cô vừa kể đều là những món đặc sản Nam Cương nổi tiếng, hiếm nổi trong đó có nhiều nguyên liệu khó tìm, quán chúng tôi ngoài ‘Chim sẻ nướng đất’ ra, chỉ làm thêm được hai món ‘Quả tim đen’ và ‘Đuôi gấu quay’ thôi, chúng tôi rất xin lỗi...”

Tiểu Bạch không nén nổi vẻ nuối tiếc hiện ra trên mặt, nhưng cười ngay: “Vây cứ làm ba món ấy đi!”

Ông chủ và tên chạy việc vội vàng dạ, hấp tấp đi ngay. Tiểu Bạch đưa mắt nhìn, thấy Quỷ Lệ đang ngó mình, bèn mỉm cười duyên dáng: “Mấy trăm năm rồi, không hiểu sao ta bỗng muốn thưởng thức những hương vị ngày xưa. Công tử đến đây, đã từng ăn những món ấy chưa?”

Quỷ Lệ lắc đầu, trước đây gã đến Nam Cương, lòng dạ chỉ nung nấu mỗi việc tìm Hắc Vu tộc để chạy chữa cho Bích Dao, còn tâm trí đâu mà ham muốn đồ ăn thức uống? Thường là chỉ ăn uống qua loa ở ngay ngoài đồng hoang. Lần này tình hình hơi đặc biệt, muốn tránh truy binh của Phần Hương cóc rải rác khắp nơi, lại thêm Tiểu Bạch là đàn bà (dù là yêu tinh nghìn năm...), không tiện qua đêm ở nơi núi hoang rừng vắng, vì vậy mới vào thị trấn.

Gã im lặng một lúc, bỗng cất tiếng hỏi: “Sẻ nướng đất thì tôi cũng hình dung được, nhưng Quả tim đen là gì?”

Tiểu Bạch cười: “Đó là một thứ quả riêng có ở vùng Nam Cương, vỏ ngoài xanh mượt, cùi bên trong trắng lớp, nhưng lõi thì lại màu đen, rán mỡ thành món ăn, hương vị rất thơm ngon.”

Quỷ Lệ cau mày, lại hỏi: “Thế còn ‘Đuôi gấu quay’ là cái gì, chẳng lẽ là đuôi gấu thật ư? Tôi trước đây có nghe nói đến tay



gấu gan gấu, chưa từng nghe nói đuôi nó cũng có thể chế biến được món ăn?”

Tiểu Bạch mỉm cười: “Không phải là thú gấu ấy đâu. Nam Cương có một loài thú đặc biệt, gọi là gấu đuôi dài, nhỏ hơn nhiều so với giống gấu trắng, gấu đen mà chúng ta biết, nhưng thịt nó thì thơm ngon hơn hẳn. Nhất là khúc đuôi của nó thì chứa đựng toàn những tinh chất, rất nổi tiếng ở vùng đất Nam Cương này!”

Quý Lệ lặng im không nói. Tiểu Bạch nhìn gã, bỗng hỏi: “Lạ nhỉ, trông cậu ngày thường chẳng quan tâm đến cái gì, sao vừa nhắc đến món ăn lại tỏ vẻ thích thú như thế?”

Quý Lệ ngáy người, im lặng hồi lâu, gã từ nhỏ đã ở Đại Trúc phong, nhập môn chưa bao lâu là bắt đầu lo việc bếp núc, quả thực có khả năng trời phú và hứng thú đặc biệt với nghệ thuật nấu ăn. Nếu là người bình thường, chắc gã đã trở thành một tay đầu bếp rồi, có khi còn có chút danh tiếng nữa. Nhưng bây giờ...”

Quý Lệ khẽ thở dài, bỗng tiêu tán hết mọi hứng thú, không muốn nói năng gì nữa. Tiểu Bạch thú vị nhìn gã, mắt lấp lánh những tia dịu êm, chẳng biết lòng nàng đang nghĩ gì?

Nhưng Tiểu Hôi thì vẫn nhấp nhồm, ngó nghiêng tứ phía, thi thoảng kêu lên những tiếng khe khẽ, hình như mong ngóng chờ đợi.

Đêm khuya thanh vắng, Thiên Thủy trại sau một ngày ôn ã đã chìm vào đêm đen, cũng dần trở nên yên tĩnh.

‘Thiên Thủy lầu điểm’ có cả tầng hai tầng, tầng hai là các phòng trọ. Quý Lệ chú ý quan sát, đêm nay chỉ có gã và Tiểu Bạch nghỉ lại, xem ra nơi đây tuy sầm uất, nhưng thời buổi này thiên hạ đại loạn, ít có lái buôn từ trung thổ đến Nam Cương. Còn người dân các bộ tộc bản địa, thông thường đều



không trọ ở quán.

Phòng của Tiểu Bạch nằm sát vách phòng Quý Lệ, tường ngăn bằng gỗ phiến, chẳng cách âm được mấy tí, loáng thoáng còn nghe thấy cả tiếng cười khe khẽ và tiếng đùa chi chi ở bên cạnh.

Quý Lệ nằm trong phòng một lúc, đã lâu không nghỉ ở quán trọ, gã thấy không quen lắm. Trời đã về khuya tự lúc nào mà vẫn chưa ngủ được, lòng bỗng buồn bã vắn vớ, gã bèn đứng dậy, thong thả bước đến bên cửa sổ, đẩy cánh cửa ngó ra ngoài.

Khác với ban ngày, trên trời đêm Nam Cương, mây đen đã loãng ra, tuy vẫn xếp tầng tầng, nhưng ánh trăng cũng lọt ra qua các kẽ mây.

Trăng sáng trong như sương như tuyết, dịu dịu rải xuống mình gã.

Cõi trần xa xăm, chúng sinh đang chìm vào giấc ngủ, bốn bề tĩnh vắng không một tiếng người. Từ những góc ngách nào đó, có tiếng côn trùng trầm trầm vọng tới, âm thanh thê thiết.

Bóng tối bao phủ mặt đất.

Tựa cửa nhìn ra xa, núi trải dài nghìn dặm, đêm tối âm u trĩu nặng.

Dưới trời đêm cô tịch thê lương ở Nam Cương, chuyện cũ như nước triều bỗng nổi lên trong tâm trí.

Có thời, một đứa trẻ nhỏ trong một ngôi làng hẻo lánh, bị cuốn vào sóng gió bụi trần, bị xô đẩy theo dòng. Chợt quay đầu nhìn, mới thấy bên mình chẳng có một ai bầu bạn.

Đời người đúng là buồn tẻ...

Người đàn ông dưới trăng, cúi đầu lặng lẽ.

“Xuỵ!”

Một âm thanh xé gió từ đằng xa, âm âm vắng đến.

Quý Lệ ngẩng đầu, cau mày, thấy một luồng sáng mờ, như sao băng lướt ngang vòm không, rạch lên phía chân trời. vượt



qua bầu trời Thiên Thuỷ trại, rơi xuống phía tây.

Dằng sau nó còn có ba luồng sáng nữa theo sát không rời.

Quý Lệ đến nay đã từng trải, tất nhiên vừa nhìn là nhận ra ngay bốn luồng sáng ấy chính là những người tu đạo ngự không phi hành, đuổi theo nhau giữa các tầng mây trên cao. Tuy ba người sau không bắt kịp người đầu tiên, nhưng kẻ tháo chạy không sao thoát được sự truy đuổi.

Một lúc sau, luồng sáng đầu tiên từ trên không đáp xuống, trông phương hướng, thì nằm đúng phía tây nam của Thiên Thuỷ trại.

Ba luồng sáng phía sau cũng hạ xuống theo.

Quý Lệ trầm ngâm chốc lát, cảm thấy đêm nay trong dạ bất an, thực không muốn một mình tiếp tục ở đây nữa, bèn khoát tay phải, lạng lẽ hoá thành một đạo hào quang xanh nhạt, bay tới chỗ bốn luồng sáng kia vừa đáp xuống.

Bóng gã mỗi lúc một nhỏ. Có tiếng “kẹt”, cửa sổ bên cạnh phòng Quý Lệ có người đẩy ra. Tiểu Bạch ôm Tiểu Hôi, dõi theo hướng Quý Lệ bay; lát sau, thấy bóng gã tan biến trong màn đêm.

Vẻ trầm tĩnh, khuôn mặt trắng mịn của nàng không biểu lộ một cảm xúc gì, chỉ có ánh mắt là lấp lánh một cách khác thường.

Quý Lệ lạng lẽ bay đi, không lâu sau thì phát hiện ra nơi mấy đạo hào quang ấy hạ xuống chính là địa điểm cũ của Thiên Thuỷ trại, một mỏm núi đã bị bỏ hoang nhiều năm.

Lúc gã vừa vào sơn trại, có một tiếng hô khẽ trầm đục từ phía trước vẳng đến, rồi một tiếng gầm giận dữ lẫn với tiếng cười của ai đó nghe rất quen.

Quý Lệ lập tức cau mày.

Tiếng cười vô cùng dịu hiền, ẩn chứa sức mạnh mê hoặc



lòng người, giọng của Kim Bình Nhi chứ không phải ai khác!

Quý Lệ trù trừ, ẩn mình vào những khoảng tối, chầm chậm lướt lên trước.

Con đường tĩnh mịch không một bóng người, tường đổ ngói tan, cảnh tượng rất thê lương.

Lúc này sắc trời đã sáng sủa hơn một chút, mây giãn ra, ánh trăng rõ dần lên, soi tỏ sơn trại.

Khuôn mặt Kim Bình Nhi vẫn gấn nụ cười muôn thuở, cô ta đứng giữa đường, tùm tùm, đối diện với chàng thanh niên đang nhìn mình bằng cặp mắt giận dữ. Người này Quý Lệ cũng quen, đó là Lý Tuân, đệ tử Phân Hương cốc.

Trên mặt đường phía sau lưng y, có một đệ tử Phân Hương cốc ngã lăn quay dưới đất, xem chừng vừa bị Kim Bình Nhi đánh bị thương, trên mình có một vết thương khá sâu bắt đầu từ ngực trái chạy xuống dưới; y đang rên rỉ một cách yếu ớt.

Ánh mắt Quý Lệ chuyển từ người này sang người khác, một lúc sau, sự chú ý tập trung cả vào người cuối cùng.

Đêm buồn thảm, con đường vắng vẻ, sau lưng Kim Bình Nhi là một căn nhà gác nhỏ đổ nát hoang phế. Một thiếu nữ áo trắng, lưng đeo trường kiếm, đứng trên mái nhà, trước đầu ngọn gió, áo bay lật phật.

Thiếu nữ tuyệt mỹ ấy có làn da trắng tuyết, dưới ánh trăng, trông gần như xanh xao.

Trong màn đêm này, có phải ánh trăng kia vì nàng nên mới sáng bừng như thế?

Lục Tuyết Kỳ!

Đôi mắt quen thuộc đang phản chiếu bóng hình ai?

Quý Lệ sững sờ.

Trong bóng tối, gã lạng lẽ ngấm người con gái thoát tục ấy. Hình như gió sương của cả thế gian và thời gian mười năm chưa từng vương lại ở nàng một chút dấu vết nào.

“Yêu nữ!” Gương mặt tuấn tú của Lý Tuân hiện đầy vẻ



giận dữ.

Y và Lục Tuyết Kỳ một trước một sau chặn đường Kim Bình Nhi, nhưng khi đáp xuống đất, ả yêu nữ ma giáo này đột nhiên cự lại, dùng ‘Hoặc Tâm thuật’ để mê hoặc tên đệ tử Phần Hương cộc đứng sau lưng y, rồi dùng ‘Tử Mạng nhận’ đả thương. May mà Lý Tuân kịp xuất thủ, nếu không tên đệ tử này đã mất mạng rồi.

Nhưng còn một việc khiến Lý Tuân quan tâm hơn: “Người đã làm gì sư muội Yên Hồng của ta rồi? Mau đưa nàng ra đây?”

Kim Bình Nhi mỉm cười, mắt bỗng mơ màng, nửa vô tình nửa hữu ý nhìn ra bóng tối phía sau Lý Tuân, liếc phía Quỷ Lệ ẩn nấp: “Công tử cũng nói rồi: nàng là sư muội của công tử, chứ đâu có phải sư muội của thiếp, thiếp làm sao mà biết được?”

“Phì!” Lý Tuân phẫn nộ, hiển nhiên là rất quan tâm đến sư muội, giận dữ nói: “Nếu Thượng Quan sư thúc không điều tra được rõ ràng, chúng ta vẫn bị yêu nữ nhà người bùng tai bùng mắt. Người cố ý giết đệ tử Phần Hương của ta, mối thù này người nhất định phải đền trả. Nếu người hiểu biết, mau ngoan ngoan thả Yên Hồng sư muội ra đây!”

“Ôi! Thiếp sợ quá đi mất!” Kim Bình Nhi đập tay lên ngực, nhưng mặt thì tươi cười, chẳng có một vẻ gì là khiếp hãi, nét nhu mì còn đậm thắm hơn, dịu dàng nói: “Các vị dù sao cũng là môn hạ chính đạo, nữ nào ức hiếp một người con gái yếu đuối như thiếp đây?”

Sau lưng cô ta, Lục Tuyết Kỳ bỗng hừ lạnh lùng.

Lý Tuân nhìn người con gái xinh đẹp đang đứng trên cao ấy, mặt sa sầm, nói với Kim Bình Nhi: “Yêu nữ, người còn ngoan cố không chịu giác ngộ, ta sẽ không khách sáo nữa...”

Chữ ‘đâu’ còn chưa kịp thốt ra, Kim Bình Nhi đã bật cười, dưới tay áo phải bỗng trỗi đầy khí tím.

Lý Tuân lập tức tập trung tinh thần đề phòng, ả yêu nữ này



lắm quý kẻ, pháp bảo 'Tử Mang nhận' lại sắc bén vô cùng, không thể xem thường. Lúc này ả vừa mới bỏ xuống, gã sư đệ sau lưng tuy bị ảnh hưởng bởi thuật mê hoặc, nhưng y đã nhiều năm tu đạo, thế mà vẫn không dấu nổi một hiệp với ả, đủ thấy đạo hạnh của ả rất cao.

Lý Tuân xưa nay vốn kiêu ngạo, tu hành cũng thâm hậu; tuy cảnh giác, nhưng không hề khiếp hãi chút nào.

Hướng hồ đằng kia còn có mỹ nhân tuyệt thế lạnh lùng quan sát! Sau lần gặp gỡ đầu tiên mười năm về trước, y đã đem lòng say đắm, quyết không để mất thể diện trước mặt nàng.

Lý Tuân đang tập trung tinh thần đối địch, không ngờ Kim Bình Nhi xảo trá chỉ giở hư chiêu, thân hình dừng lại đột ngột, hoá thành một luồng sáng tím, người và pháp bảo hợp nhất bay ra tấn công Lục Tuyết Kỳ ở phía sau.

Khí tím ào tới rất nhanh. Khuôn mặt Lục Tuyết Kỳ băng giá, 'đình' một tiếng chói tai, tiên khí toả vạn dải, lam quang lan tứ phía, Thiên Gia thân kiếm tuốt khỏi vỏ, hoành lên trước ngực. Lý Tuân đứng sau trông thấy, lo cuống, vội vàng ngự kiếm đuổi tới.

Không ngờ 'Tử Mang nhận' vừa va chạm với Thiên Gia, Kim Bình Nhi đã theo đà bật về sau, rút lui nhanh như chớp, vừa vọt lướt lại sau lưng Lý Tuân. Lý Tuân thất kinh, không kịp dừng bước để truy đuổi, còn Lục Tuyết Kỳ định lao theo thì bị Lý Tuân ngáng đường, đành nén mình hạ xuống.

Hai người cùng nhìn, thấy hướng bay của Kim Bình Nhi chính là nơi Lý Tuân vừa đứng, chỗ đó còn có gã đệ tử Phần Hương cốc bị thương ngã lăn trên đất, đang hoảng hốt không biết phải làm thế nào. Lý Tuân thất kinh tái mặt, vừa rồi y nóng lòng thể hiện trước mặt Lục Tuyết Kỳ, thành thử quên bằng gã sư đệ đã mất khả năng chống cự, lúc này hối hận vô cùng, y rống lên một tiếng, thân hình như chớp dốc sức lao



trở về.

Lục Tuyết Kỳ cũng theo sau lưng y, truy đuổi Kim Bình Nhi.

Trong nháy mắt, Kim Bình Nhi đã đến bên gã đệ tử Phần Hương cốc, gảy mũi chân một cái, đá tung tên đó bay vọt về phía sau, Lý Tuân vội vàng đỡ lấy, không ngờ vừa chạm vào đã thấy đầy máu tươi nhuộm đỏ y phục.

Cú đá của Kim Bình Nhi vừa lấy mạng của gã đệ tử trẻ.

Cặp mắt Lý Tuân như phụt lửa, trong lúc y chần chừ, Lục Tuyết Kỳ đã vượt lên trước đuổi theo Kim Bình Nhi, còn Kim Bình Nhi thì đã lướt tới vùng tối rồi.

Trong khoảnh khắc ấy, giọng cô ta gấp gáp vang ra, rất nhỏ: “Giúp tôi ngăn cô gái kia đi.”

Có tiếng một người hừ khế, lộ vẻ coi thường rõ rệt, thân hình động đậy, hiển nhiên là không muốn can thiệp vào chuyện này.

Không ngờ đúng lúc đó, Kim Bình Nhi bỗng bật ra ba chữ rất nhanh nhưng rất rành rọt: “Thất Lý động!”

Quý Lê đang định bay lên, nhưng ba chữ ấy như sét đánh gã dúi xuống. Chỉ thấy đôi mắt và khuôn mặt Kim Bình Nhi đều mỉm cười một cách bí ẩn, chốc lát đã lướt qua bên mình gã rồi.

Một thoáng sau, cái bóng trắng của Lục Tuyết Kỳ đuổi theo đã ở ngay trước mắt.

Ai biết được trong khoảnh khắc ấy, hình bóng ai thoáng qua tâm trí nàng?

Thanh quang trời dậy. Khuôn mặt vốn lạnh lùng như băng tuyết của Lục Tuyết Kỳ bỗng thay đổi, vừa nghi hoặc, vừa mơ màng, vừa hân hoan, vừa phẫn nộ!

Keng keng...

Thiên Gia và Phệ Huyết, ánh lam và ánh đỏ cùng sáng bừng trong đêm, bắn ra xa.



Lý Tuân từ phía sau lướt tới vượt qua Lục Tuyết Kỳ, đuổi theo Kim Bình Nhi, đằng nào thì Kim Bình Nhi cũng là việc quan trọng hơn, nhất là sau khi cô ta giết chết gã sư đệ đi cùng y. Nhưng khi đã ở trên không, y nhìn xuống, còn thấy một nam một nữ trên con đường hoang phế yên lặng nhìn nhau, đáy mắt y loé lên một ngọn lửa, gay gắt và nóng bỏng.

Đằng xa vẳng lại tiếng cười của Kim Bình Nhi, đáng yêu mà giễu cợt. Quỷ Lệ nghe thấy, im lìm không nói.

Ánh trăng như nước rải xuống ngọn núi hoang vu và con đường vắng vẻ.

Người con gái trước mặt, áo trắng như tuyết, trường kiếm trên tay sáng như nước hồ thu.

Đôi mắt ấy đang chăm chú nhìn ai vậy?



Chương 8

VẾT RẠCH QUÁ SÂU

Bốn bề tịch mịch.

Màn đêm sâu thẳm, hắt hiu.

Con đường dài vắng vẻ, vắng trắng treo cao bên trời, ánh sáng trong trẻo rải xuống, kéo dài cái bóng của hai người đang đứng trên nẻo đường hoang vắng.

Là thứ cảm xúc gì mà trăm ngàn lời cứ vương vấn trong tim, để khi đối diện nhau thì không sao cất lên thành tiếng?

Gió khuya buồn bã, nhẹ nhẹ lay tà áo.

Thiên Gia nằm trong tay nàng lấp lánh những tia sáng xanh lam mờ ảo, chậm chậm chúc xuống, rồi rút về.

Quý Lệ im lặng.

Lục Tuyết Kỳ đắm đắm nhìn người đàn ông trước mặt. Dưới ánh trăng, Quý Lệ bỗng có cảm giác nghèn nghẹn khó thở.

Không động thủ, không chém giết, càng không bị thương chảy máu, nhưng tại sao mỗi lần gặp người con gái xinh đẹp này, trước ánh mắt chăm chú của nàng, gã đều có một cảm giác kỳ lạ.

Dung nhan tuyệt thế băng giá như tuyết, hết như người thiếu nữ kiều diễm kiều kỳ buổi đầu gặp gỡ.

“Cô gái vừa rồi có phải là Kim Bình Nhi của Hợp Hoan phái không?” Lục Tuyết Kỳ bỗng khẽ hỏi.

Quý Lệ sững người, im lặng gật đầu, nói: “Phải.”



Lục Tuyết Kỳ nhìn gã, đáy mắt hình như có ánh sáng lấp loé, diêm dăm hỏi: “Cứ gần bó mãi với cô ta thế à?”

Một cách vô thức, Quỷ Lệ lập tức lắc đầu: “Không, ta và ả có dính dáng gì đến nhau... đâu.” Giọng gã bỗng nhỏ lại, cảm thấy tâm trạng mình hơi kỳ lạ, cứ như muốn giải thích với nàng.

Ánh sáng lạ trong mắt Lục Tuyết Kỳ đã tan biến, hết như cất được một gánh nặng trên vai, sắc mặt cũng hiền hòa hơn.

Nhưng giữa hai người vẫn là một khoảng cách quá xa, chẳng khác nào dải Hồng Cầu sâu thẳm¹.

Ánh trăng dịu êm trải dài mãi trên con đường hoang vu.

Bóng Kim Bình Nhi và Lý Tuân đuổi bắt đã tan biến nơi xa, sơn trại mệnh mông chỉ còn lại hai người bọn họ.

Họ thuộc hai bên chính tà không đội trời chung, nhưng lúc này cả hai đều không có ý muốn ra tay giết chóc. Dưới ánh trăng lạnh lẽo, Lục Tuyết Kỳ bỗng hỏi: “Đi... dạo cùng ta được không?”

Quỷ Lệ ngẩng đầu, mắt thoáng nét ngạc nhiên.

Họ chậm bước trên con đường hoang phế, đêm rất khuya, ánh trăng tràn ngập.

Hai bên đường đều là tường xiêu vách đổ, tàn tạ tang thương. Gió đêm thổi tới, ngọn núi lạ xa chốn cũ hàng nghìn hàng vạn dặm, bỗng thoáng nét êm đềm.

Hai người sánh vai bước, vẫn còn cách nhau chừng ba thước, vô tình hoặc hữu ý, họ hình như cùng ngẫm né tránh một điều gì.

Đêm buồn thế này, sao không khỏi khiến lòng người nao nao?

Một làn hương diu diu như có như không, lan toả trong đêm, ngay bên cạnh gã.

1. Hồng Cầu: sông đào thời cổ; thời Hán-Sở (trước CN) từng là ranh giới tạm thời giữa Lưu Bang và Hạng Vũ.



“Còn nhớ lần đầu tiên hai ta tỷ thí ở Thất Mạch hội võ năm ấy không?”

Câu hỏi của Lục Tuyết Kỳ bỗng phá vỡ sự tĩnh lặng.

Quý Lệ chưng lại, hơi kinh ngạc, trong ấn tượng của gã thì Lục Tuyết Kỳ không phải là người nhiều lời. Đêm nay nàng có vẻ hơi lạ.

Tuy vậy, gã vẫn gật đầu: “Nhớ chứ, lúc ấy cô vận dụng Thần Kiếm Ngự Lôi chân quyết, thực tài tình!”

Lục Tuyết Kỳ nhìn gã, bình thản nói: “Nhưng trong trận thi đấu ấy, thực tế là ta đã thua.”

Quý Lệ nín thính, rồi nói nhỏ: “Lúc ấy về đạo pháp hay tu hành, cô cũng đều hơn ta, kỳ thực ta...”

“Ta thua mà!” Khuôn mặt Lục Tuyết Kỳ thoáng vẻ ảm đạm, nàng nhẹ nhàng nói, “Thực ra hôm đó ta biết, về cuối người đã cố ý ngừng tay. Nhưng ta không kiềm chế nổi sự hiếu thắng, nên dù sao cũng không thể nói rõ sự thật với sư phụ và các vị sư bá đang phấn chấn vui vẻ như thế.”

Quý Lệ cười: “Chuyện nhỏ nhặt như vậy, đã bao nhiêu năm rồi, sao cô còn giữ mãi trong lòng?”

Lục Tuyết Kỳ ngẩng nhìn vầng trăng sáng bên trời, lặng yên ngơ ngẩn. Nàng đẹp như đoá hoa trong trăng xoè cánh dưới trăng đêm.

“Bắt đầu từ đó, lòng ta luôn nhớ đến chàng.” Nàng nói, lặng lẽ, buồn buồn.

Quý Lệ giật mình, ngẩng phát đầu, không thể nào tưởng tượng nổi, Lục Tuyết Kỳ xưa nay vẫn lạnh lùng như băng sương lại có thể thổ lộ những lời như thế. Bóng dáng xinh đẹp của người con gái kiều diễm trong ánh trăng hiện lên rõ ràng trước mắt.

Lòng gã bỗng có một dự cảm không lành, giống như một tai hoạ đang âm thầm đến gần, đang lặng lẽ chờ đợi ngay phía trước. Gã cảm thấy không thể trốn chạy được nữa rồi.

“Về sau, khi chúng ta cùng xuống Tử Linh uyên dưới Không



Tang sơn, giao đấu với bọn ma giáo, vật lộn với bọn âm linh, chàng đã không quản tính mạng bảo vệ ta, cứu ta; và ta cũng đối với chàng như vậy...”

Nàng nhẹ nhàng nói, giọng nói mơ hồ hư ảo. Những năm tháng quá khứ lại hiện về trước mắt Quỷ Lệ, không, hình như lúc này gã lại trở thành Trương Tiểu Phàm năm xưa...

Nhưng gã vẫn không nói gì cả.

“Lúc đó, chúng ta lâm vào đường cùng, gắng giãy giụa trước cái chết, nhưng ta vẫn không hề sợ hãi. Lúc đó, nếu cứ được cùng chàng chết đi như thế, thì ta...”

Nàng ngoảnh đầu, đối diện với người đàn ông; một thứ ánh sáng chưa từng thấy, một tình cảm êm đềm xưa nay bị vùi sâu dưới đáy lòng, cùng xuất hiện trong đôi mắt nàng. Làn da trắng tuyết dấy màu phấn hồng, đẹp đến mê hồn.

“... ta cũng cam lòng!” Nàng nói thong thả, nhưng rành rẽ, dứt khoát.

Trời đêm tuyệt đẹp!

Gió nhẹ nhẹ đưa!

Hai người nhìn nhau, bỗng đều im lặng.

Lòng Quỷ Lệ rối như tơ vò, muôn ngàn ý nghĩ ùn ùn kéo đến, trong dòng nước triều cuộn cuộn hỗn loạn, hình như có một tiếng hét to:

Bích Dao!

Ngay lập tức, gã thấy lạnh buốt từ đầu tới chân, lạnh cả máu, lạnh cả tim.

Lục Tuyết Kỳ yên lặng ngắm người đàn ông trước mặt, trông thấy hết từng thay đổi trên gương mặt gã. Ban đầu là đăm chiêu, rồi băng khuâng, có thể một chút hoảng hốt nữa, cuối cùng bỗng trở nên lãnh đạm, sự lãnh đạm khiến nàng nghẹn ngào!

Nhưng tình cảm êm đềm trong mắt nàng không hề giảm bớt, nàng tiếp tục nói nhỏ.

“Sau đó, từ Lưu Ba sơn, đến Thông Thiên phong, việc nọ nối việc kia, ta vẫn ở bên cạnh, dầm dãi đôi thẹo mọi sự thay đổi



của chàng. Rồi cuối cùng, trên Thông Thiên phong, dưới Tru Tiên kiếm, khi Bích Dao cô nương thay chàng đỡ nhát kiếm, ta đã biết, chàng không còn cách nào quay trở lại được nữa rồi!”

Nàng nhích miệng cười, nhưng đầy nỗi chua chát, buồn bã nói tiếp: “Đúng, chàng không thể quay lại được nữa.”

Quý Lệ im lặng siết chặt hai tay, móng bập sâu vào da thịt, gã thở mạnh, cắn chặt răng, để sự lãnh đạm đừng tan đi mất.

Nhưng... nhưng...

Nhưng gã đâu có thể đủ lãnh đạm để đối mặt với nàng?

“Cô việc gì phải khổ sở như vậy?” Gã khẽ thốt lên.

Lục Tuyết Kỳ cười đau đớn, ánh mắt mơ hồ, dáng vẻ âu sầu nhưng vẫn rất xinh đẹp.

“Ta không hối hận, mười năm rồi, trái tim ta vẫn hướng về chàng. Nếu có thể, ta sẵn sàng từ bỏ tất cả, cùng chàng đi khắp cùng trời cuối đất. Nhưng, không thể được nữa rồi!”

Nàng bặm môi, khe khẽ nói, chậm chậm lặp đi lặp lại: “Không thể được, không thể được nữa...”

Rồi nàng ngừng đầu!

Môi trắng bợt, da mặt gấn như trong suốt, chỉ có ánh mắt là sáng như vàng trắng lẻ loi kia.

“Thanh Vân môn đã nuôi dưỡng ta, dạy dỗ ta, sư phụ yêu mến ta, cứu giúp ta. Dù thế nào, thì ta cũng không thể quay lưng lại với Thanh Vân!”

“Hôm nay nói với chàng những điều này, là muốn chàng hiểu lòng ta. Sau này trước mặt chàng, ta sẽ cắt đứt mọi niềm tơ tưởng hào huyền suốt mười năm qua!”

Bàn tay trắng muốt nắm chặt lấy Thiên Gia, tựa như nàng đã dùng hết sức để bật ra những lời ấy.

Mỗi chữ như một lưỡi dao sắc, khía vào lòng Quý Lệ.

Nhưng gã làm thính, không nói gì cả.

Chỉ chăm chú nhìn!

Người đàn ông mà nàng khắc ghi trong tâm khảm, đang đứng ngay trước mặt đây, mà sao xa cách như trăm sông



ngành núi!

Thiên Gia, ra khỏi vỏ!

Chớp lên một đường vòng tuyệt đẹp màu xanh lam, lướt qua không trung, vòng xuống trước mặt Quỷ Lệ.

Trên con đường hoang vắng, giữa hai người, chỉ cách Quỷ Lệ một bước chân, nó rạch xuống đất một vết sâu hoắm.

Cắt chia hai người!

Ánh trăng buồn thảm, màn đêm mênh mang!

Tấm áo trắng như tuyết, không gió mà vẫn tung bay, trông nàng như tiên nữ; trong đôi mắt ấy, muôn mối tình cảm vạn niềm đau thương, đều nén chặt trong tim.

“Sau cuộc ly biệt đêm nay, ngày khác gặp lại, chúng ta sẽ thành tử thù của nhau.” Gương mặt trắng xanh không còn chút huyết sắc, người nàng cũng run run.

“Mười năm qua, mỗi khi tơ tưởng nhớ thương, ta lại ra sau núi múa kiếm.” Nàng rầu rĩ nói, “Đêm nay, hãy để ta múa một lần cuối cùng!”

Keng!

Thiên Gia thân kiếm phát ra âm thanh trong trẻo như tiếng phượng gáy, lao thẳng lên chín tầng trời.

Người con gái áo trắng như tuyết, tung mình lên cao, dưới ánh trăng đẹp và thê lương, nàng say sưa múa kiếm, như tiên nga giáng phàm.

Kiếm quang trải dài như mộng, múa cho cạn hết mối tơ tình ngàn năm. Quá vãng từ từ hiện về, rồi trôi đi.

Ai đang khê thở dài, đôi mắt ai thần thờ?

Kiếm quang như tuyết khiến ai đau đốn?

Nàng mê mẩn ngây dại!

Nàng múa kiếm một mình!

Gió nổi, mây tan.

Tường xiêu vách nát theo nhau biến mất.

Đá bay loạn xạ, bụi đất mịt mù, tiếng gió sầu thảm.

Thân hình nàng bỗng bẽnh như nổi chìm trong gió, mây từ



bốn phương tám hướng đều tụ về, trời đất thêm u ám.

Chỉ còn mỗi cái bóng mờ mờ phiêu diêu!

Cái gì đang lặng lẽ rít gào trong tim, cái gì đang xóc nổi kêu réo trong lồng ngực?

Gã không thể... không thể... không thể...

Thân hình kia run run, có lẽ sắp lao lên phía trước?

Chân vừa cất lên, đang lơ lửng trên không, như sắp vượt qua vết rạch sâu dưới đất.

Gió rít gào, bóng như tuyết.

Kiểm lạnh như nước hồ thu từ trên trời lao xuống, phóng tới giữa tiếng rít xé gió, thỉnh thoảng dừng ngay trước đầu mày gã.

Tiếng gió vừa hú hết đầy trời bỗng dần dần lắng xuống, đá bay loạn xạ bốn bề từ từ ngưng. Mây đã tan, trăng lại tỏ, sáng trong như nước.

Dung nhan tuyệt thế của Lục Tuyết Kỳ ở ngay trước mặt gã, lạnh như băng tuyết, riêng đôi mắt hình như vẫn vẫn vương tình cảm đầm ấm êm đềm.

Gã nhìn xuống vết rạch sâu giữa hai người.

Hơi lạnh của Thiên Gia từ mũi kiếm lan qua không trung, chạy suốt thân mình gã, khiến gã sực tỉnh khỏi cơn mơ màng.

Vẻ đẹp của nàng như khác hẳn người phàm.

Bước chân Quỷ Lệ đang dừng giữa khoảng không, từ từ, từ từ...

... thu về!

Bàn tay cầm kiếm của Lục Tuyết Kỳ chúc xuống. Cuối cùng, người ấy vẫn lặng lẽ rút về bên kia đường rạch sâu.

Rồi nàng cười...

Nụ cười như đoá bách hợp rực rỡ đã nở tung trong đêm suốt từ kiếp trước đến kiếp này.

Nhưng một lúc sau, nàng nhú mày gặp người, khẽ rên lên, oẹ ra một ngụm máu.

Từng chấm đỏ hồng vương xuống tà áo trắng của nàng, giống như một bông hoa tươi đẹp mà quái dị.



Nàng vẫn cười, rồi nhìn người đàn ông ấy, xoay mình ngư kiếm bay lên, hoá thành một luồng sáng trắng, vạch ngang qua thình không, biến mất nơi chân trời, dưới vầng trăng buồn lặng lẽ.

Chỉ còn lại một kẻ cô đơn, im lìm nhìn con đường trước mặt, và vết rạch sâu nhuộm đỏ máu.

Đằng xa trong bóng tối, Cửu Vĩ thiên hồ ôm Tiểu Hôi, quan sát tất cả những gì đang diễn ra. Tiểu Hôi nhấp nhồm, cựa quậy trong lòng nàng.

Tiểu Bạch vỗ nhẹ vào đầu nó, đặt ngón tay lên môi, bảo nó im lặng.

Tiểu Hôi yên lặng, mắt dõi nhìn đăm đăm cái bóng hiu hắt của chủ!

Không biết Quý Lệ đứng trước vết rạch đó bao lâu, gã cứ đứng thế, đứng mãi, bất động.

Tiểu Bạch cũng rất kiên nhẫn, yên lặng chờ đợi trong bóng tối. Ngay Tiểu Hôi vốn hiếu động là thế mà lúc này cũng im lặng lạ thường.

Cuối cùng, Quý Lệ nhúc nhích, khó nhọc quay người, ngoảnh đầu lại. Nhìn từ xa, khuôn mặt gã xám như tro, hốc hác vô cùng.

Tiểu Hôi lại ngo nguậy một cách bất an.

Đằng xa, hình như Quý Lệ lảo bảm gì đó, nhưng không thể nghe rõ. Gã dờ dẩn ngẩng đầu, cuối cùng chậm chậm bước đi.

Đợi gã đi xa, Tiểu Bạch mới ôm Tiểu Hôi bước ra, đến trước vết rạch sâu mà Lục Tuyết Kỳ đã dùng Thiên Gia vạch xuống trên đường.

Nàng chăm chú nhìn hồi lâu rồi thở dài.

“Tình ái trên thế gian này đúng là có thể khiến người ta đứt ruột! Thương thay cho hai người xuất sắc mà sao lại ngốc nghếch như thế.”

“Chi chi, chi chi!” Một tiếng the the vang lên. Tiểu Bạch sững người, thì ra Tiểu Hôi tỏ vẻ không bằng lòng.



Nó tuột xuống khỏi mình Tiểu Bạch, ngồi phệt xuống đất, ngay bên cạnh, hằm hằm không nói không rằng, còn bắt chước con người làm điệu bộ giận dữ, hai tay khoanh trước ngực, má phồng lên, bộ dạng như đang vô cùng tức tối.

Tiểu Bạch phì cười, khẽ hỏi: “Mày không thích ta nói chủ mày ngốc phải không?”

Tiểu Hôi gật đầu lia lịa, kêu lên chi chi, mắt chớp chớp, tuy vẫn giận dữ, nhưng cái đuôi dài đã lặng lẽ ngóc trở lên, nhẹ nhàng cuốn vào mắt cá chân của nàng.

Tiểu Bạch cười lắc đầu, ngồi thụp xuống khẽ xoa đầu con khỉ, rồi lại đưa mắt ra xa. Ngơ ngẩn một lúc lâu, nàng nói nhỏ: “Mày làm sao mà biết được: nguyện vọng suốt mấy trăm mấy ngàn năm của ta, cũng chỉ là mong được một lần làm kẻ ngốc, và có một tên ngốc cũng đối xử với ta như vậy mà thôi!”

“Nếu người con gái ấy quả thực muốn dứt tình đoạn nghĩa, thì nhất kiếm đó đã đâm ngay rồi. Ta thấy về cuối, tuy nàng chìa kiếm vào Quỷ Lệ, nhưng lòng nàng cực kỳ mong muốn Quỷ Lệ rút bỏ tất cả để bước qua vết rạch đó!”

“Nhưng nếu Quỷ Lệ bước sang, y đã không còn là Quỷ Lệ nữa ...”

“Trong trái tim y, rốt cục vẫn còn có một Bích Dao!”

Tiểu Bạch thì thầm, Tiểu Hôi nửa hiểu nửa không, gãi đầu, ba con mắt bối rối nhìn Tiểu Bạch.

Tiểu Bạch ngây người một lúc, bỗng mỉm cười, trở lại tỉnh táo, chìa tay ôm Tiểu Hôi vào lòng, tùm tùm bảo: “Thôi nào! Nút thắt trong tim họ, chính họ mới có thể tháo gỡ được. Về lại, chuyện mai sau, có ai nói được rõ ràng đâu!”

“Đúng không, Tiểu Hôi?”

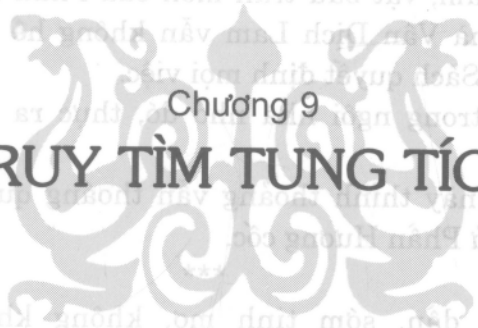
Tiểu Bạch gơ con khỉ lên trước mặt, mỉm cười hỏi.

Tiểu Hôi dung đưa cái đuôi trong không khí, kêu liên mấy tiếng ‘chi chi chi chi’, lắc đầu, chẳng biết nó có hiểu không?



Chương 9

TRUY TÌM TUNG TÍCH



Phân Hương cốc.
Thiên Hương cư.
Đây là nơi tĩnh lặng xa khuất nhất của Phân Hương cốc, xây sát vào mạch núi. Ba mặt có tường cao vây quanh, cổng chính khép hờ, khiến người ngoài không nhìn rõ được tình hình bên trong.

Mấy ngày nay trong Phân Hương cốc đã phát sinh những biến động lớn như vậy, nhưng quanh khu vực này vẫn không có bóng dáng đệ tử nào đi lại, bởi vì đây chính là nơi ở của Vân Dịch Lam, Cốc chủ Phân Hương Cốc, và cũng là nơi đóng cửa tu luyện của ông ta. Từ khi Vân Dịch Lam bắt đầu bế quan, nơi đây trở thành cấm địa với tất cả mọi đệ tử trong sơn cốc, tất nhiên trừ những người canh gác bên ngoài. Ở Thiên Hương cư, ngoài Thượng Quan Sách xưa nay vẫn được Vân Dịch Lam tin cẩn và trọng thị, thì chỉ có đệ tử chân truyền của Vân Dịch Lam là Lý Tuân mới có thể ra vào khu này để diện kiến ân sư. Còn những người khác, kể cả bậc trưởng lão như Lữ Thuận, cũng bị nghiêm cấm lai vãng.

Trong tình hình Huyền Hoả đàn bị người ta đột nhập, phóng thích Cửu Vĩ thiên hồ đã bị giam suốt ba trăm năm, rồi



Huyền Hoả giám, vật báu trấn môn của Phần Hương cốt xuất hiện trở lại, mà Vân Dịch Lam vẫn không hề ra ngoài, cứ để Thượng Quan Sách quyết định mọi việc.

Ông ta ở trong ngôi nhà nhỏ đó, thực ra là đóng cửa tu luyện cái gì?

Thắc mắc này thỉnh thoảng vẫn thoáng qua suy nghĩ của rất nhiều đệ tử Phần Hương cốc.

Trời sáng dần, sớm tinh mơ, không khí hơi ẩm ướt, Thượng Quan Sách nhẹ nhẹ đẩy cánh cửa bước vào trong, sau đó khép lại.

Trước mắt lão là ngôi nhà nhỏ đã quen thuộc từ lâu. Máy cây bồ đề trong gió ban mai cành lá khua khe khẽ, một con đường nhỏ, xung quanh cỏ xanh mơn mẫm. Ngoài ra, không có gì khác.

Nhân vật đứng đầu một trong ba đại phái chính đạo mà lại ở một nơi đơn sơ giản dị đến mức này.

Cuối con đường có một gian nhà hai mái ngói trắng tường xám, dựa vào vách núi, cửa làm bằng gỗ cây ngô đồng¹ sơn màu tím, đang khép hờ.

Thượng Quan Sách bước tới, đẩy cửa ra, rồi đóng lại.

Xung quanh bỗng lặng như tờ, tựa hồ mọi nhiễu loạn của trần thế sau động tác đó của lão, đều bị chặn ngoài gian nhà nhỏ.

Trong nhà không có một ai, chỉ bày mấy vật dụng giản đơn. Trên bàn trà, dường như vẫn còn một lớp bụi xám mỏng.

Thượng Quan Sách định thần, đi ngang qua gian phòng, đến bên một cái tủ, rút ngăn kéo bên trái ra, đưa tay vào tựa hồ đang di chuyển một cái gì, lát sau, có tiếng động trầm trầm vang lên sau lưng lão.

Cả bức tường từ từ dịch sang phải, thấy có một vách núi đá

1. Cây thân gỗ, cao to, có thể chế đồ dùng hoặc nhạc cụ ...



kiên cố, ở giữa mở ra một con đường nhỏ chỉ lọt một người đi.

Thượng Quan Sách không do dự, bước ngay vào trong. Lão khuất dần giữa bóng tối. Cánh cửa liền từ từ khép lại, không còn một chút vết tích nào.

Trên con đường ngầm, cứ vài đoạn lại khảm một viên đá to bằng trứng ngỗng phát ra những tia lỏng lạnh, dùng để chiếu sáng. Đi lại không có cảm giác ngọt ngào, chắc chắn ở đây còn có một hệ thống thông gió khác.

Con đường không dài, Thượng Quan Sách mau chóng đi đến tận cuối, nơi có một thạch thất cũng rộng cỡ gian nhà bên ngoài. Trong thạch thất không bày biện gì, chỉ có một tấm bình phong ngăn ngang ở giữa, chắn mất tầm nhìn của lão.

Đột nhiên, một giọng nói hết sức già nua vang ra từ sau tấm bình phong: "Thượng Quan sư đệ đây phải không?"

Thượng Quan Sách tiến lên vài bước, đến chỗ chỉ còn cách tấm bình phong chừng bốn năm bộ thì dừng lại, cung kính thưa: "Vâng! Sư huynh vẫn khỏe chứ ạ?"

Giọng nói đó xem chừng chính là của Vân Dịch Lam, Cốc chủ Phần Hương cốc danh chấn thiên hạ. Không hiểu sao một nhân vật lớn trong chính đạo, năm xưa từng sánh ngang với Đạo Huyền Chân Nhân của Thanh Vân môn, Phổ Hoàng đại sư của Thiên Âm tự, lúc này nghe giọng lại giống một lão già sắp chết, hơi sức cạn kiệt, khí lực không đủ như vậy. Vân Dịch Lam khẽ cười, bình thản bảo: "Khỏe ư? Khỏe thế nào được nữa, cứ thế này thôi, từ từ đợi cái chết đến!"

Thượng Quan Sách hơi biến sắc, nét mặt pha trộn nhiều thứ cảm xúc, lão toan mở miệng nói gì đó, nhưng đã bị giọng nói yếu ớt của Vân Dịch Lam chặn lại: "Sự việc thế nào rồi?"

Thượng Quan Sách trầm ngâm giây lát rồi trả lời: "Đại khái là cũng đã tra xét được, cái đêm xảy ra chuyện kích động bọn người cá, là do Kim Bình Nhi của Hợp Hoan phái bên Ma giáo gây ra. Chắc ả hận vì môn hạ Hợp Hoan phái bị ngư nhân sát hại trong Tử Trạch, nên mới thẳng tay báo thù."



Vân Dịch Lam đằng sau tấm bình phong im lặng một lát, giọng nói chợt trầm xuống: "Vậy còn đại sự chúng ta vẫn ngầm bàn định, ả đã phát giác ra chưa?"

Thượng Quan Sách hơi sững người, chỉ trong khoảnh khắc, lão cảm thấy giọng nói đằng sau tấm bình phong chợt đầy vẻ uy nghiêm.

"Theo đệ thấy, thì vẫn chưa!"

"Thế thì tốt!" Rõ ràng là Vân Dịch Lam thở phào: "Nếu sự tình bị tiết lộ, tâm huyết bao nhiêu năm khó tránh khỏi đổ xuống sông xuống bể."

Thượng Quan Sách gật gật đầu: "Xin sư huynh yên tâm!"

Vân Dịch Lam dừng một lát: "Đã điều tra ra kẻ đột nhập Huyền Hoả đàn thả yêu nghiệt Cửu Vĩ thiên hồ chưa?"

Thượng Quan Sách nói: "Đêm hôm qua Lý Tuân sư diệt và Kha Như Hối truy đuổi Kim Bình Nhi ở vùng phụ cận Thiên Thuỷ trại. Sáng nay y trở về báo, Quý Lệ của Quý Vương tông bên Ma giáo đã xuất hiện ở đó, ra tay ám toán, dẫn đến việc Kha Như Hối bị giết chết. Cũng may đêm qua Lục Tuyết Kỳ từ Thanh Vân môn đến Nam Cương, trên đường ghé qua đây thay mặt Đạo Huyền Chân Nhân hỏi thăm sư huynh, đã ra tay tương trợ, mới giúp y thoát khỏi sự giáp công của hai yêu nhân".

"Quý Lệ?" Giọng Vân Dịch Lam ngập ngừng: "Có phải là Trương Tiểu Phàm mười năm trước phản bội chạy khỏi Thanh Vân môn?"

Thượng Quan Sách gật đầu: "Chính là kẻ đó! Trận chiến trên Thanh Vân môn năm ấy chấn động thiên hạ, Trương Tiểu Phàm phản bội sư môn, trong mười năm gần gũi đạo hạnh đột nhiên tăng tiến, ngày nay đã là đệ nhất đại tướng dưới trướng Quý Vương." Vân Dịch Lam hừ một tiếng: "Lão già Đạo Huyền tuổi cao, đầu óc lại đâm ra lẩm cẩm, có một nhân tài như thế mà không biết dùng!"

Thượng Quan Sách cười cười, rồi nói: "Lý Tuân sư diệt quay về báo, y nghi người đột nhập vào làm loạn trong Huyền Hoả



đàn đêm hôm đó chính là Quỷ Lệ. Nhưng để cứu được Cửu Vi thiên hồ, nếu không có thần chú bí mật của Phần Hương cóc chúng ta thì phải dùng Huyền Hoả giám đã tinh luyện giữa vạn hoả mới tháo được dây xích lửa. Theo Lý Tuân, có thể Huyền Hoả giám đang nằm trong tay Quỷ Lệ."

Vân Dịch Lam trầm mặc một lát, rồi chợt hỏi: "Theo đệ thì sao?"

Thượng Quan Sách nhìn qua tấm bình phong, nét mặt thay đổi, lát sau cung kính trả lời: "Đệ cũng cho rằng rất có khả năng ấy."

Giọng Vân Dịch Lam từ sau tấm bình phong âm âm vang lại: "Năm xưa khi ta và Đạo Huyền lão đạo gặp mặt, lão tự kiêu rằng mình là danh môn chính phái, xưa nay vẫn giữ quan niệm thà bỏ sót chứ không giết nhầm, đồng thời vẫn vin điều này để khoa trương với ta, đệ còn nhớ không?"

Thượng Quan Sách ngậy người, không biết tại sao Vân Dịch Lam tự nhiên lại nhắc đến chuyện đã xa xưa như thế, nhưng cũng đành gật đầu nói: "Đúng, lúc đó đệ ở bên cạnh sư huynh, nhớ rất rõ ràng, Đạo Huyền Chân Nhân quả thực đã nói vậy."

Vân Dịch Lam cười nhạt: "Nhưng ta xem ra mười năm trước, trên đỉnh Thông Thiên núi Thanh Vân, khi lão dùng Tru Tiên cổ kiếm bổ xuống tên đệ tử tên gọi Trương Tiểu Phàm đó, thì lão suy nghĩ ra sao? Chắc đã quyết thà giết nhầm, chứ không chịu bỏ sót rồi!"

Thượng Quan Sách lặng im không nói.

Vân Dịch Lam cười khế, rồi tiếp: "Đệ đi đi! Công việc vẫn phải do đệ lo liệu và quyết định!"

Thượng Quan Sách do dự một lát, nhưng vẫn cất tiếng hỏi: "Thế Quỷ Lệ..."

Giọng Vân Dịch Lam từ sau tấm bình phong vang ra rõ mồn một. "Thà giết nhầm, quyết không bỏ sót!"

Cơ mặt Thượng Quan Sách giật giật, lão gật đầu đáp: "Vâng" đoạn quay mình đi ra. Chỉ chốc lát, bóng Thượng Quan



Sách tan biến trong màn đêm. Một lát sau tiếng hệ thống bí mật trầm trầm vang lên, chứng tỏ lão đã mở cửa ngầm để bước ra ngoài. Thạch thất yên tĩnh. Vân Dịch Lam đột nhiên bật cười, tiếng cười chứa đầy sự lạnh lùng, lại điểm chút chế giễu: "Mọi ý nghĩ người đều gán sang cho Tuấn nhi, nói là do nó nghĩ ra, người tưởng ta không biết hay sao? Ha ha, ha ha..."

Tiếng cười tang thương khô khốc, vang vọng trong thạch thất.

Rời Thiên Hương cư, Thượng Quan Sách bước ra khỏi cánh cổng đó, đạo hạnh như lão mà cũng bất giác thở phào nhẹ nhõm.

Lão định thần, trầm ngâm một lúc rồi tiến ra phía ngoài, đi qua dăm bảy lối rẽ, đến trước một toà nhà bề thế, biển đề ba chữ: Sơn Hà Điện.

Cái tên này gắn với đại điện hoành tráng, lại có phần hơi ngạo nghễ. Chẳng biết có phải năm xưa khi tiên nhân Phần Hương cốc xây dựng toà đại điện này để tiếp khách, đã mong mỗi có một ngày kia Phần Hương cốc sẽ đứng đầu thiên hạ hay không.

Thượng Quan Sách vừa nghĩ ngợi, vừa chậm rãi đi vào.

Trong điện có nhiều người, ngoài đệ tử Phần Hương cốc, khách khứa chủ yếu là những nhân vật chính đạo đến thăm hỏi. Có chừng mười mấy người thuộc nhiều thứ bậc khác nhau, Lý Tuấn đang ngồi tiếp bọn họ.

Theo nhận định của Thượng Quan Sách, trong số đó có hai người quan trọng nhất, và thực tế thì họ cũng đang ngồi ở vị trí hàng đầu.

Một là Lục Tuyết Kỳ.

Hai là Pháp Tướng.

Họ là đệ tử xuất sắc của hai đại phái, đương nhiên là đại diện cho cả danh môn đứng đằng sau, vì vậy tầm tuổi tuy không bằng những người già khác, nhưng vẫn ngồi ở hàng đầu. Pháp Tướng mặc bộ tăng bào nguyệt bạch, khuôn mặt tươi tắn hiền hoà, đang nói chuyện với Lý Tuấn, ứng đối rất hợp.



Lý Tuân quen biết Pháp Tướng đã lâu, gặp mặt cũng cảm thấy quý mến, nói năng vui vẻ, nhưng trong lúc cười nói, ánh mắt y cứ thì thoảng liếc sang Lục Tuyết Kỳ đang ngồi bên cạnh nhà sư này.

Thượng Quan Sách nhìn bao quát tình hình, lúc này mọi người đã trông thấy lão bước vào điện, ai nấy đều đứng dậy. Thượng Quan Sách mỉm cười đáp lại, đi đến vị trí thượng tọa, bất giác đưa mắt về phía Pháp Tướng và Lục Tuyết Kỳ.

Hai người cùng hành lễ với lão. Lục Tuyết Kỳ vẫn im lặng, Pháp Tướng thì mỉm cười: "Nhiều năm không gặp, Thượng Quan sư thúc vẫn mạnh khỏe như xưa, thật là quý hóa quá!"

Thượng Quan Sách lắc đầu phá lên cười: "Già rồi, già rồi, đã vô dụng rồi!" Nói đoạn chỉ tay mời mọi người an tọa.

Lòng lão miên man nghĩ, nhiều năm nay, danh tiếng của Pháp Tướng trong chính đạo như mặt trời giữa ngọ, ai nấy đều nhận định y chính là người kế nhiệm trụ trì Thiên Âm tự đời sau, lần này y đại diện cho Phổ Hoằng đại sư đến, thật không ngoài dự liệu của mọi người. Nhưng về phía Thanh Vân môn, nghe nói đệ tử của chuông môn chỉ chính Tiêu Dật Tài mới là nhân vật trẻ tuổi được Đạo Huyền Chân Nhân xem trọng nhất. Đương nhiên Lục Tuyết Kỳ mấy năm nay danh tiếng cũng hết sức rõ ràng hiển hách, lại còn là một mỹ nhân tuyệt thế, là đề tài mà giới tu đạo trong thiên hạ thường say sưa nhắc tới. Thượng Quan Sách suy luận rất nhanh, thâm đoán Thanh Vân môn phái Lục Tuyết Kỳ đến, chắc là có dụng ý khác, nhưng nét mặt lão vẫn tự nhiên như thường, không để lộ vẻ gì. Lão mỉm cười nói với mọi người: "Thưa các vị, tại hạ Thượng Quan Sách hết sức cảm tạ chư vị đồng đạo quan tâm tới bản cốc, mấy hôm trước núi lửa phun trào, là sự biến đổi bình thường của trời đất, nhờ phúc của các vị, Phần Hương cốc không tổn hại gì!"

Pháp Tướng mỉm cười: "A di đà Phật, thế thì tốt quá rồi. Nhưng nghe nói lần này, Cốc chủ Vân Dịch Lam lão tiên bối hình như gặp chuyện bất trắc, ân sư Phổ Hoằng đại sư xưa nay



vẫn có giao tình với Vân lão tiên bối, nên sai tiểu diệt thay mặt người đến hỏi thăm." Y nói vậy, cũng là nói hộ suy nghĩ của đại đa số người đang có mặt ở đây. Phần Hương cốt hành vi cổ quái, đặc biệt là xảy ra chuyện lớn như thế này, Cốc chủ Vân Dịch Lam trước sau vẫn không lộ diện, quả thực khiến người ta lấy làm lạ.

Mọi người nhao nhao phụ họa Pháp Tướng, ánh mắt đều đổ dồn về phía Thượng Quan Sách.

Thượng Quan Sách cười: "Kỳ thực không giấu các vị, ta vừa từ 'Thiên Hương cư' nơi ở của Cốc chủ lại đây."

Những tiếng 'ồ', 'à' cùng lúc phát ra, vang lên hỗn độn. Thượng Quan Sách đợi cho mọi người bình tĩnh trở lại, mới đứng dậy, vòng tay cười nói: "ý tốt và sự quan tâm của các vị, ta đã bẩm báo chi tiết với Cốc chủ, Vân Cốc chủ cảm kích vô cùng. Hiềm nỗi sư huynh đang tu luyện đến lúc khẩn yếu, không tiện ra gặp khách, mong chư vị bỏ qua cho chỗ thất lễ!"

Nói đoạn, lão chấp tay mỉm cười. Lý Tuân bên cạnh cũng đứng dậy, cùng sư thúc hành lễ với mọi người.

Ai nấy nhìn nhau. Một lát sau, Pháp Tướng đứng dậy, nét mặt tùm tùm: "Thượng Quan tiên bối đã nói như vậy rồi, chắc Vân lão tiên bối vẫn an khang, chúng tôi cũng thấy yên lòng. Lần này quả thực làm phiền các vị quá!"

Thượng Quan Sách và Lý Tuân cùng nói: "Đâu có, đâu có!"

Pháp Tướng nhìn Lục Tuyết Kỳ, thấy nàng không biểu lộ gì, vẻ như băng lạnh, nhất là sắc mặt trắng bệch gần như trong suốt, thấp thoáng một tia hờ hững.

Pháp Tướng cười gượng, biết Lục Tuyết Kỳ dù thế nào cũng không bao giờ chủ động bắt chuyện, đành thay mặt nàng nói: "Vân lão tiên bối vẫn khang kiện, vậy thì tốt quá rồi. Nhưng Lý Tuân sư huynh vừa kể lần này hình như có yêu nhân ma giáo nhân lúc rối loạn đột nhập giở trò, chẳng hay có chỗ nào cần chúng tôi tương trợ không?"



Thượng Quan Sách trăm ngăm một lát: "Yêu nhân ma giáo quỷ kế đa đoan, thường thừa gió bẻ măng, nhân lúc thiên tai mà hạ thủ với bản cốc, thực rất đáng hận. Cũng may là chúng tôi phòng thủ nghiêm mật, đã đuổi được chúng đi, việc này không thể để yên, nhưng tạm thời chưa tìm ra nơi chốn của bọn chúng. Phần Hương cốc đã phái nhiều đệ tử đi, cho đến hôm nay, ngoài một số kẻ tầm thường ra, thì chỉ mới tìm được tung tích Kim Bình Nhi của Hợp Hoan phái bên Ma giáo. Tối qua Lý Tuân sư diệt và Lục Tuyết Kỳ cô nương đã bám theo, đáng tiếc lại để ả chạy thoát. Giờ cũng không biết phải làm thế nào mới điều tra được đây?"

Pháp Tướng chau mày, những người khác đều không nói gì. Ma giáo ngày nay thế lực rất lớn, Kim Bình Nhi là ma nữ thủ đoạn tàn độc khét tiếng thiên hạ, những nhân sĩ chính đạo bản lĩnh còn thấp chưa chắc đã dám trêu vào ả.

Trong khi đó Phần Hương cốc, vì nhiều lý do khác nhau, thực ra cũng không muốn các hệ phái bên ngoài nhúng tay can thiệp.

Thượng Quan Sách đưa mắt ra hiệu cho Lý Tuân. Lý Tuân hiểu ý, bước lên trước vòng tay nói: "Tại hạ đa tạ ý tốt của các vị, Phần Hương cốc sẽ dốc hết sức, tuy phải mất một thời gian, nhưng nhất định sẽ tra xét ra chuyện này, vì vậy cũng không dám làm phiền các vị..."

"Khoan đã!" Thốt nhiên, một giọng nói lạnh băng từ bên cạnh y vẳng sang. Mọi người sững sờ, đưa mắt nhìn xem, thì ra chính là thiếu nữ băng sương thường xuyên im lặng - Lục Tuyết Kỳ.

Người con gái băng giá luôn kiêu kỳ trong con mắt thiên hạ, nét mặt như sương, riêng ánh mắt vốn lạnh-lẻo, lúc này lại lò mờ có ánh sáng lưu chuyển nhàn nhạt, chẳng biết trong lòng nàng đang nghĩ gì?

"Đám yêu nhân ma giáo đó" giọng nàng vẳng vẳng bên tai mọi người, "chắc đã đến một nơi gọi là 'Thất Lý động'."



Mọi người xì xào cất tiếng bàn bạc. Lý Tuân hơi ngạc nhiên, quan sát thái độ và ánh mắt khác lạ của Lục Tuyết Kỳ.

"Đêm qua khi đấu phép với mấy yêu nhân ma giáo đó, ta và Lý Tuân sư huynh đều nghe thấy yêu nữ Kim Bình Nhi nói..." giọng nàng đến đây tắc nghẹn một chút, rồi trở lại bình thường, tiếp tục: "Nói chuyện với Quỷ Lệ bên Quỷ Vương tông, nhắc tới ba chữ Thất Lý động".

Thượng Quan Sách chau mày, nhìn Lý Tuân, tự hỏi tại sao Lý Tuân lại không bẩm báo với mình tin này.

Trên đại diện, mọi con mắt cùng hướng về đám người Phần Hương cốc, Thượng Quan Sách suy tính rất nhanh, mỉm cười mà rằng: "Không ngờ Lục cô nương lại có manh mối! Nếu đã như vậy, bản cốc lập tức phái người đi điều tra, còn các vị đồng đạo, thực ra không nhất thiết phải đi. Nơi này là Nam Cương, các vị đến chỉ vì hỏi thăm Cốc chủ chúng ta. Tấm lòng của chư vị, bản cốc xin nhận và cảm tạ!"

Mọi người "Vâng, vâng..." đáp lại.

Giữa những tiếng lao xao của mọi người, Lý Tuân lặng lẽ đứng sau Thượng Quan Sách, nhìn về phía Lục Tuyết Kỳ. Đêm qua lúc truy tìm Kim Bình Nhi, một là Kim Bình Nhi đạo hạnh không kém gì y, hai là ả xưa nay vốn nguy trá, liên tục dùng kế, cuối cùng đã chạy thoát được. Đến khi y bình tâm, nhớ ra Lục Tuyết Kỳ vẫn ở trong trại hoang Thiên Thủy, đối mặt với Quỷ Lệ, bèn vội vàng quay trở lại.

Không ngờ nửa đường y gặp ngay Lục Tuyết Kỳ cầm kiếm đi ngược lại. Gặp mặt nàng, y bất giác kinh ngạc, Lục Tuyết Kỳ lúc đó cứ như mất hồn, mặt nhợt nhạt không còn chút huyết sắc, áo trắng lấm chấm đỏ, chính là các vết máu tươi.

Y kinh hoảng, luôn miệng hỏi han, nhờ thế mới khiến Lục Tuyết Kỳ thoát khỏi tâm trạng kỳ quái, nhưng nàng cũng chỉ lặng lẽ nhìn y, rồi về thẳng Phần Hương cốc. Rốt cục trong Thiên Thủy trại hoang tàn đó, đã xảy ra chuyện gì với người thiếu nữ bằng giá và gã đồng môn trước kia của nàng ?



Họ giao đấu dữ dội? Hay họ nói chuyện?

Không hiểu tại sao, vừa nghĩ đến những điều này, Lý Tuân thấy lòng trào lên một cơn lửa giận vô cớ.

Nét mặt y biến chuyển phức tạp theo tâm tư, những biến đổi ấy đều không thoát khỏi con mắt của Thượng Quan Sách và Pháp Tướng.

Nhưng cả hai đều không hỏi một câu, chỉ thoáng nét cười, rồi vẫn nói chuyện tiếp.

Cuối cùng, những người ở các môn phái khác đến thăm thì quay về. Riêng Thiên Âm tự và Thanh Vân môn vốn có giao tình sâu sắc với Phần Hương cốc, lại thêm tin tức vừa rồi là do Lục Tuyết Kỳ cung cấp, nên Lục Tuyết Kỳ và Pháp Tướng đều lưu lại, cùng với người của Phần Hương cốc đi về phía Thất Lý động, để tra xét kỹ càng một lượt.

Quý Lệ và Tiểu Bạch dắt Tiểu Hôi, xuất hiện trước Mã Đầu sơn. Ngắm ngọn núi cao mang hình đầu ngựa, Tiểu Bạch tươi cười: "Truyền thuyết nói ngọn núi này có một cái hang sâu, trong hang có Khuyển thần được Kim tộc thờ phụng. Chân núi có một sơn đạo rất hẹp, chỉ vừa đủ một người đi, tiến vào trong chính là Thất Lý động nơi Kim tộc sinh sống".

Quý Lệ vô cảm nhìn ngọn núi cao, không nói một câu, lặng lẽ đi tới. Suốt từ đêm qua, gã chưa hề hé miệng.

Tiểu Bạch đứng đằng sau, nhìn theo bóng gã, miệng nhoen cười, ngoái lại vỗ vỗ Tiểu Hôi đang chồm hồm trên vai, tủm tỉm nói: "Chúng ta đi nào!"

Tiểu Hôi kêu mấy tiếng chi chi, ngoác miệng ra cười, đột nhiên tuột khỏi vai nàng, chạy mấy bước lên trước, rồi soạt một tiếng nhảy lên vai Quý Lệ, ngồi xuống, ngoảnh đầu khua tay với Tiểu Bạch.

Tiểu Bạch khẽ gật đầu cười, bước theo.

Chương 10

THẤT LÝ ĐỘNG

Sơn đạo chật hẹp, cong queo khúc khuỷu, trên vách đá cứng hai bên thì thoáng nhô ra một mỏm nhọn, đi lại không cẩn thận là bị cộc đầu.

Từ trên vách đá, nước rỏ tong tong khắp mọi nơi, chỗ nhiều nhất còn tụ thành một vũng nho nhỏ. Những góc khuất tối trên vách bám đầy rêu xanh, khiến không khí rất ẩm thấp và lạnh lẽo.

Quý Lệ và Tiểu Bạch rẽ trái quẹo phải, khó khăn lắm mới ra khỏi con đường núi không biết đã trải qua bao năm tháng này, để lại trông thấy ánh mặt trời.

Hôm nay, ánh dương vừa lên, rõ ràng sáng sủa, khác hẳn với tiết trời âm u mấy ngày trước.

Vừa từ trong sơn đạo tăm tối đi ra, gặp ánh mặt trời, Quý Lệ và Tiểu Bạch đều bất giác nheo mắt, cảm thấy những tia sáng dường như có quầng rất đẹp, rọi thẳng xuống, rơi trên mình họ.

Chỉ chốc lát, mắt đã thích ứng trở lại; họ cũng nhận thấy từ xa dần dần dội tới những âm thanh lao xao.

Hai người ngoảnh nhìn, quang cảnh trước mắt bỗng như sáng bừng, giữa dải núi vây quanh, hiện ra một khoảng đất phì nhiêu, bằng phẳng và rộng rãi.

Những nếp nhà mang phong cách Kim tộc dựng trên nền



đất san phẳng, hoặc tựa vào vách núi, hoặc liên sát với nhau. Còn có một dòng suối nhỏ trong veo, bắt nguồn từ mãi sâu trên dãy núi phía trước, uốn lượn chảy qua vùng đất như cảnh đào nguyên ngoài cõi thế này. Hai bên bờ suối là rất nhiều nhà cửa của người Kim.

Từ xa nhìn lại, thấy ba cây cầu bắc ngang, nhưng không giống nhau, một cây làm bằng gỗ trông hết sức đơn giản, chỉ gồm hai bản gỗ to xáp lại với nhau, nối ngang hai bờ, coi như thành một chiếc cầu.

Hai cây cầu còn lại đều bằng đá, mang phong cách riêng. Một đèo từ tảng đá lớn, thô sơ kiên cố; dòng suối vốn không rộng lắm, đặt phiến đá dày nặng lên, chính là cách làm cầu đơn giản mà thực dụng của vùng Nam Cương.

Cây cầu đá còn lại được chạm từ đá nhỏ, không có mố trụ. Đó là một cây cầu cong, ghép từ nhiều mảnh đá liên nhau, bắc vòng qua khoảng không trên mặt suối, mang phong cách của cầu miền trung thổ, xuất hiện ở đây, thực là kỳ lạ.

Quý Lệ nhìn kỹ những thứ đó, lòng khẽ xao động, nhưng ngoài mặt không lộ vẻ gì. Gã cùng Tiểu Bạch tiếp tục đi về phía trước, người mỗi lúc một đông, không khí mỗi lúc một náo nhiệt. Xung quanh vang lên toàn thổ ngữ Kim tộc, Quý Lệ nghe lú la lú lô, không sao hiểu nổi một chữ.

Tiểu Bạch đi bên cạnh gã, quan sát xung quanh. Người Kim trên đường nhìn lại, thấy hai người lạ mặt, họ tỏ ra chú ý hơn, nhưng không có chút thù địch nào. Đi được mấy bước, Tiểu Bạch khẽ nói với Quý Lệ: "Xem ra mấy năm nay Nam Cương yên ổn hơn nhiều rồi!"

Quý Lệ chững lại, không hiểu ý Tiểu Bạch, bèn hỏi: "Tức là thế nào?"

Tiểu Bạch đáp: "Năm xưa khi ta tới đây, người Kim trông thấy người ngoài, ai nấy đều như gặp kẻ thù, mắt lộ vẻ cảnh giác đề phòng. Hồi đó năm bộ tộc đang tranh chấp kịch liệt tàn



khốc, chiến tranh lúc nào cũng có thể bùng ra. Người ngoài đến Thất Lý động, nếu không có biện pháp phòng thân, chắc chắn lành ít dữ nhiều. Nhưng hôm nay trông tình hình này, có lẽ mấy năm trở lại đây, xung đột đã giảm bớt!"

Quý Lệ khẽ gật đầu, phóng mắt ra xa. Lúc ấy họ đã đi lẫn vào đám đông người Kim, con đường lớn này nằm một bên dòng suối, nhà cửa san sát, bên kia là một dòng sông nước trong leo lẻo, ven bờ có nhiều cây xanh mọc thành hàng.

Nhìn chung, nhà cửa của người Kim đa phần dựng bằng gỗ, phong cách không giống chút nào với trung thổ, vuông vức ngay ngắn, không màu mè. Cửa chính và tường bao treo bộ xương những loài động vật nanh ác, phần lớn là thú dữ; có lẽ đây là phong tục của người Kim, thông qua những thứ đó để thể hiện lòng dũng cảm của chủ nhà.

Hai bên đường dựng nhiều lều quán, hàng hoá phần lớn là da, lông và thịt sống của dã thú. Đi thêm mấy bước, trông thấy có hai quán nhỏ bán những đồ ngọc ngà châu báu.

Tiểu Bạch cười: "Những da lông thú này đều là hàng tốt thượng đẳng, mà giá cả lại rẻ, nếu công tử muốn mua, thì mua ngay mấy món ở đây đi, rất đáng giá đấy".

Quý Lệ nhích mép, nhưng không nói một lời, cứ chăm chú tiến thẳng lên phía trước. Đến bên bờ suối, gã nhìn xuống, thấy nước trong vắt, có thể nhìn rõ từng viên đá cuội dưới lòng suối nhỏ, cá lớn cá bé lượn lờ nhiều không biết bao nhiêu mà kể.

Ở nơi xa xa còn có chim bay tới, nó dang cánh sà xuống, ngẩng đầu nhìn bốn phía, sau đó hài lòng cup cánh lại, nhẹ nhàng lướt trên mặt nước.

Trời đất vạm vạt nơi đây có vẻ thanh bình yên ả đến kỳ lạ.

Tiểu Bạch chậm rãi đi lại, Tiểu Hôi đã leo lên vai nàng từ lúc nào, đang gãi đầu một cách tò mò, nghiêng ngó xuống dòng suối.

"Bây giờ nên thế nào?" Quý Lệ hồ hững hỏi.



Tiểu Bạch trầm ngâm một lát: "Dẫu sao sự việc cũng đã trôi qua được ba trăm năm. Người năm đó nếu không tu hành như chúng ta, thì chắc là đã chết rồi, chúng ta cứ tìm đến nơi mà người đó sống hồi đó vậy."

Quỷ Lệ lặng lẽ gật đầu: "Lão ta ở đâu?"

Tiểu Bạch mỉm cười, giơ tay chỉ ra phía trước: "Đằng kia."

Quỷ Lệ ngẩng đầu nhìn, đột nhiên sững lại, chỉ thấy nơi Tiểu Bạch chỉ, là một chỗ nằm sâu trong khu vực người Kim ở, một công trình bằng đá tảng dựng lưng chừng núi, cao hơn nhà cửa bình thường của những người Kim khác.

Quỷ Lệ cau mày, khe khẽ nói: "Đàn tế!"

Tiểu Bạch mỉm cười: "Đúng!"

Quỷ Lệ lưỡng lự, cảm thấy hơi ngần ngại, sao không phải là cái gì khác mà lại là đàn tế? Đàn tế trên đất Nam Cương vốn có một ý nghĩa rất đặc biệt.

Trước đây gã đã đến Nam Cương nhiều lần, tuy lòng ngổn ngang trăm mối, chỉ chăm chăm tìm kiếm Hắc Vu tộc bí hiểm nên không mấy chú ý đến phong tục nơi đây, nhưng gã vẫn biết một số điểm cơ bản..

Vùng biên thuỳ Nam Cương có năm bộ tộc Thuỷ, Kim, Thổ, Mộc, Hoả. Họ chia đất lập mố, bộ tộc khác nhau, tín ngưỡng, thần linh tôn giáo cũng khác nhau; nhưng mỗi bộ tộc, đều có nơi chuyên thờ phụng thần linh tổ tiên, chính là đàn tế.

Đàn tế trong các bộ tộc Nam Cương có ý nghĩa và địa vị rất cao. Theo quan niệm của phần lớn cư dân, những lời pháp sư đàn tế nói, cũng chẳng khác gì những lời kỳ bí vĩ đại của thần thánh. Thuở xưa khi năm bộ tộc giao tranh kịch liệt, trước mỗi lần khai chiến đều xin ý kiến pháp sư của đàn tế, nắm rõ tình hình với thần linh, sau khi được sự cho phép của thần do lời pháp sư nói ra, tộc trưởng bộ tộc mới có thể phát động cuộc chiến tranh mới.



Đủ thấy đàn tế và pháp sư ở vùng Nam Cương này có địa vị như thế nào!

Mà những pháp sư ấy, theo gã được biết, xưa nay rất ít tiếp kiến người ngoài.

Quý Lệ trầm mặc một lát, ngoảnh đầu nói với Tiểu Bạch: "Kia là đàn tế của Kim tộc, người mà cô kể, lẽ nào..."

Tiểu Bạch cười cười, ngắt lời: "Đúng thế! Ba trăm năm trước ta đã từng trông thấy đại pháp sư của Kim tộc thi triển 'Hoàn Hồn đại pháp', cứu được một người đã bị ma núi hấp mất một hồn ba vía."

Đại pháp sư của Kim tộc...

Khỏe miệng Quý Lệ giật giật. Pháp sư trong đàn tế ở các bộ tộc Nam Cương có địa vị rất cao, tức là pháp thuật phải mạnh nhất, thứ bậc phải cao nhất trong các pháp sư. Đó là người truyền đạt ý chỉ của thần linh, nhưng thực cũng không khác gì thần linh trong con mắt những người bình thường của bộ tộc.

Kẻ nào to gan xúc phạm tới đại pháp sư, chắc chắn tất cả những người Kim ở vùng đất này, thậm chí tất cả những người Kim ở Nam Cương đều sẽ xông đến liều mạng với kẻ đó.

Tiểu Bạch thú vị quan sát Quý Lệ, mỉm cười hỏi: "Sao, chúng ta làm thế nào bây giờ?"

Quý Lệ nhìn sang, ánh dương vừa lên trong buổi sớm mai rọi xuống mặt nàng, dường như phản chiếu những nét ôn nhu diễm đạm.

Gã không nói một lời, chậm chạp cất bước về phía đàn tế nơi sườn núi.

Tiểu Bạch mỉm cười, đi theo.

Nơi này tên là Thất Lý động, tất nhiên phạm vi phải rất rộng, cũng là nơi quần cư lớn nhất của người Kim ở vùng biên thủy Nam Cương. Càng tiến vào sâu, càng thấy nhiều người chú ý nhìn họ.

Trên con đường tương đối rộng rãi mà họ đang đi, liên tục có các nhánh nhỏ rẽ về các phía, giống như cành lá trên một cây to.

Quý Lệ và Tiểu Bạch nhìn ra xa, con đường dưới chân dần thẳng đến hướng đàn tế ở mãi đằng kia, vì vậy cũng không cần phải hỏi thăm nhiều.

Chỉ hiềm họ càng tiến lên, những người Kim chú ý đến hành trình của họ càng nhiều. Xung quanh đồn dập tiếng xì xào. Ước chừng thời gian uống cạn nửa chén trà, họ đến được chân núi nơi dựng đàn tế.

Rồi họ dừng bước, không phải vì do dự, mà vì những thổ binh dưới chân núi ngăn họ lại.

Quý Lệ cảm thấy phiền toái, nhưng tình hình trước mắt gã cũng đã dự liệu rồi. Vốn nó phải như thế! Đàn tế thiêng liêng tối cao của người Kim mà không phòng bị tôn nghiêm thì mới là lạ!

Có rất đông thổ binh Kim tộc canh phòng dưới chân núi, nhìn lướt qua ít nhất cũng phải đến mười mấy gã đàn ông nhanh nhẹn lực lưỡng, hoặc xa hoặc gần đứng canh giới ở con đường dẫn lên sườn núi.

Người đang chặn đường họ là hai gã đàn ông mình mặc trang phục bình thường của người Kim, chỉ khác là trên ngực họ gắn thêm một bộ mộc giáp làm từ gỗ tử đàn cứng, tay cầm thương nhọn cán dài; xem ra, đó là đặc điểm để phân biệt những chiến binh với dân cư bình thường.

Hai người Kim nhìn Quý Lệ và Tiểu Bạch một lượt, sau đó dồn ánh mắt sang gương mặt xinh đẹp của Tiểu Bạch, ngắm nghía một hồi, rồi to giọng quát: "Chi li chi li hô lô lô, qua la qua la lô lô hô..."

Quý Lệ ngoảnh sang Tiểu Bạch, Tiểu Bạch so vai nói: "Đừng hỏi ta, bị giam lâu như vậy, ta đâu còn nhớ được thứ thổ ngữ này?"



Quý Lệ lặng lẽ ngoảnh đầu về, trầm ngâm một lát rồi cất tiếng: "Chúng ta có việc gấp, muốn bái kiến đại pháp sư của các người!" Vì có việc phải cầu người ta giúp đỡ, nên hiếm hoi lắm gã mới mở mồm, mà giọng lại rất lễ phép.

Rõ ràng là vùng đất người Kim này không được khai hoá, không thông thạo ngôn ngữ trung nguyên như chủ quán và bồi bàn 'Thiên Thuỷ lữ điểm'. Nghe Quý Lệ nói vậy, hai người kia nhăn mày, nhìn nhau, lại giơ thương nhọn cán dài trong tay lên, nét mặt nghiêm cứng, miệng hét lớn: "Hô hô lô lô qua la la, lô lô hô hô chi li li..."

Quý Lệ lặng thinh, không biết làm thế nào. Vì Bích Dao, mười năm nay gã chạy đôn chạy đáo đi tìm nơi ở của Hắc Vu tộc, hôm nay khó khăn lắm mới có manh mối, lại bị đám chiến binh người Kim này ngăn trở, thực phiền não vô cùng, chỉ muốn thẳng tay đánh ngã họ, xông vào đàn tế tìm đại pháp sư kia, bắt lão cứu chữa cho Bích Dao.

Nhưng gã không phải là thiếu niên chẳng hiểu sự đời như năm xưa nữa, biết lúc này tuyệt đối không thể manh động; hễ làm náo loạn vùng đất biên cương này, chắc sẽ kích động tất cả nổi dậy. Ngập ngừng đôi chút, vì ngôn ngữ bất đồng, gã bèn dùng tay trở lên đàn tế trên sườn núi, nói hết sức ôn tồn: "Chúng ta muốn lên đàn tế của các người, bái kiến đại pháp sư."

Chẳng biết người Kim có hiểu ý gã không, nhưng động tác dùng tay trở lên đàn tế nơi sườn núi lập tức khiến cho tất cả những người Kim xung quanh, kể cả những chiến binh đang đứng phía xa và những người dân đang đứng sau lưng gã quan sát tình hình cùng dùng dưng phần nộ. Ai nấy tức thời la hét chửi bới, đám chiến binh càng hô hô la la loạn lên, vây kín lấy bọn họ.

Quý Lệ sững người. Tiểu Bạch đứng bên nói nhỏ: "Gay rồi, công tử phạm đến điều cấm kỵ của họ rồi!"



Quý Lệ lạ lùng: "Tôi đã làm gì?"

Tiểu Bạch nhìn đám người đang phần nộ vây quanh, khe khẽ nói: "Đối với người Kim, đàn tể là cấm địa thiêng liêng, bình thường lúc nói năng cũng không thể khinh suất, dùng tay chỉ về đàn tể lại càng là cử chỉ bất kính, là động tác sỉ nhục nhất đối với bọn họ."

Quý Lệ trừng mắt, nói một cách hung tợn: "Chuyện quan trọng như vậy, sao cô không sớm báo cho tôi biết?"

Tiểu Bạch khẽ cười, phô bày hết những vẻ dịu dàng nhu mì, nhẹ nhàng nói: "Công tử cũng phải nghĩ xem, ta bị giam đến ba trăm năm, đâu còn nhớ được nhiều như thế..."

Quý Lệ lại lặng thinh, bỗng thấy đầu nặng trĩu.

Những người Kim xung quanh thấy hai người bị vây khốn mà chẳng tỏ vẻ sợ hãi, lại vẫn khe trò chuyện thản nhiên như không. Gã kia còn hơi hơi lo lắng, chứ ả nọ hoàn toàn không để ý đến họ, cứ làm dáng cười duyên, sóng mắt đong đưa.

Xung quanh có rất nhiều phụ nữ thấy Tiểu Bạch dung mạo xinh đẹp, đều thầm ngưỡng mộ. Nhưng khi họ nhìn thấy đám đàn ông ngấm Tiểu Bạch đến lỗi cả mắt, họ liền nổi điên, chi li hô la kêu to, ý nói hai kẻ nhơ bẩn này sỉ nhục đàn tể thiêng liêng, tội không thể tha, đáng bị từng xẻo, lăng trì xử tử.

Trong số nam giới có vài thiếu niên trẻ tuổi không chịu cái lý lẽ ấy, liền tranh biện mấy câu. Họ nói, kẻ sỉ nhục đàn tể là tên đàn ông kia, còn người đàn bà đâu có tội gì lớn? Chi bằng giết gã đó, và tha cho ả nọ... để làm vợ ta cũng được...

Lời còn chưa dứt, mấy gã thiếu niên đó bỗng bị nhấn chìm trong đám đàn bà; bị các bà mẹ, chị em, cô dì và cả những người phụ nữ không quen biết tay nắm chân đá, dứt tóc véo tai, hoặc lườm nguýt, đấm ngực; ngập trời những chân với tay giáng đòn, tiếng kêu tiếng thét như quỷ khóc sói gào ồm ồm. Một lát sau, vài tiếng bồm bộp liên tiếp vang lên, bọn thiếu niên ấy mặt mũi



sung húp, bị đẩy xuống suối nước bắn tung toé.

Dù thấy phụ nữ Kim tộc rất hung hãn.

Mấy thổ binh hình như cũng không ngờ phụ nữ bộ tộc mình lại nổi giận hơn cả những chiến binh cảnh giới vốn được chọn từ hàng ngũ trung thành nhất với thần linh, lại tỏ thái độ rất căm hận những kẻ đến sỉ nhục đàn tể; đến mức đánh đấm những kẻ dám xin xỏ cho hai kẻ kia.

Chiến binh người Kim đứng đầu, có vẻ là đầu mục của mười mấy thổ binh này, nhìn những gã trẻ tuổi đang mặt nhăn mày nhó dưới nước, ho khê một tiếng, rồi lạnh lùng nhìn Quý Lệ và Tiểu Bạch. Y không nhìn Tiểu Bạch lâu, mà cứ nhìn xoáy vào Quý Lệ, tựa hồ chỉ sợ gã chuồn mất, hoặc sợ ánh mắt của mình bỏ sót điểm gì. Để tránh đối phương không hiểu rõ, y cất tiếng nói thật to: "Ha ha lô lô chi li li, qua la chi li hô lô lô!"

Quý Lệ lo cuống, tuy không biết tại sao những phụ nữ kia đột nhiên lại xông đến tóm bắt mấy gã thiếu niên đánh cho một trận rồi ném xuống nước, nhưng nhớ ra Kim tộc là bộ tộc khác với trung thổ, phong tục chắc là kỳ quái, nên cũng không lấy làm lạ nữa.

Nhưng lúc này không nói chuyện được với người Kim, vừa rồi còn vô ý xúc phạm đến điều cấm kỵ của họ, làm họ tức giận. Thấy những người Kim xung quanh tụ tập mỗi lúc một nhiều, tuy gã và Tiểu Bạch đều là người trong giới tu chân, không sợ hãi, nhưng không thể làm gì được, vì quả thực đang cần sự trợ giúp của bọn họ.

Mười năm nay, gã từ hi vọng đến thất vọng rồi tuyệt vọng, tủi buồn đau khổ vô cùng. Hôm nay niềm hi vọng mới nhen nhúm, dù sao gã cũng không thể khinh suất bỏ qua. Nhưng lúc này nói chuyện không xuôi, dùng động tác lại sợ là khó hiểu, lỡ vô tình mạo phạm vào điều ụy kỵ nào nữa, e không tránh được oan uổng.

Gã đứng đó, xông lên không được, lui lại thì không muốn,



mọi bề đều khó, thực là rất lúng túng.

Đám người Kim xung quanh thấy hai kẻ mạo phạm vẫn khẳng khăng không hối cải, cứ đứng nguyên chỗ không nói một lời. Trông gã kia thần sắc còn lo lắng, chứ ả đàn bà nọ thì mỉm cười càng tươi và quan sát đám đông xúm quanh với vẻ cao hứng, trông càng quấy rầy hơn, lại còn dám cười với mấy gã đàn ông đang chăm chú nhìn ả, khiến mấy gã ấy như mê mẩn.

Phụ nữ tộc Kim nhìn thấy cảnh tượng ấy, tức thì như đổ dầu vào lửa, không ai chịu nổi nữa, nhốn nháo, ầm ĩ, cứ như muốn nhổ nước bọt mà dìm chết Quý Lệ và Tiểu Bạch.

Đám đông có vẻ sắp mất kiểm chế, rất nhiều phụ nữ toan xông lên trước dạy cho con yêu tinh lẳng lơ kia một bài học, nhân danh thần linh để hả cơn giận. Đúng lúc ấy, họ nghe thấy một tiếng quát lớn vang lên từ phía sau các chiến binh canh gác đang đứng trên sơn đạo.

Âm thanh mạnh mẽ vô cùng, lại tràn đầy vẻ uy nghiêm, át đi tiếng huyên náo của đám đông. Những người Kim xung quanh nhận ra âm thanh này, lập tức đều yên lặng, nhìn lên phía núi; rõ ràng người vừa lên tiếng rất có uy danh trong tộc người Kim.

Chương 11

RƯỢU MẠNH

Một toán người Kim từ trên núi đi xuống, Quỷ Lệ và Tiểu Bạch trông lên, thấy bảy tám chiến binh lực lưỡng xúm xít đi sau một người đàn ông chừng hơn năm mươi tuổi.

Tiếng quát vừa rồi chính là của người này.

Xung quanh, các chiến binh Kim tộc theo nhau hành lễ, đám đông vừa rồi còn kích động lập tức trở lại yên tĩnh, mọi người lần lượt cúi đầu, biểu lộ sự kính trọng đối với lão già.

Toán người đi đến gần, lão tách ra, bước tới trước mặt Quỷ Lệ và Tiểu Bạch, nhìn bọn họ; hai người cũng quan sát lão.

Lão già tương đối cao to, vì có tuổi, tóc mai đã lốm đốm bạc, nhưng thần thái vẫn rất sung mãn, đôi mắt sáng quắc có thần. Lão cau mày, nhìn kỹ hai người.

Rồi lão hỏi: ‘Chi li chi li hô lô lô, qua la qua la lô lô hô?’

Quỷ Lệ nghệt mặt, nghe những lời tương tự như của tên thổ binh lúc nãy, đoán chắc ý nghĩa cũng tựa tựa nhau, hỏi mình lại lịch gốc gác thế nào, đến đây làm gì?

Nhưng gã nghĩ đi nghĩ lại, vẫn không hiểu ý lão ta, đành đáp: “Chúng tôi có chuyện gấp, muốn...” nói đoạn toan giơ tay, bỗng sức nhớ, vội vã hạ tay xuống: “Muốn bái kiến đại pháp sư trong đàn tế.”

Miệng thì nói vậy, lòng thực ra đang rất buồn phiền, những





người Kim này hoàn toàn không nghe hiểu ý gã, nói nào có tác dụng gì? Nhưng không đáp thì càng vô lễ, chưa biết chừng lại là chọc giận người ta; gã vô cùng lo lắng.

Thế mà dường như trời chiều lòng người, lão già nghe Quý Lệ nói xong, bỗng cau mày, nhìn hai người kỹ càng một lượt từ trên xuống dưới, rồi dùng một thứ tiếng trung thổ lơ lớ hỏi rằng: “Các, các người *nà* người *tung* thổ à?”

Quý Lệ và Tiểu Bạch đều kinh ngạc, rồi mừng rỡ, âm thanh ngọt ngào nhất trên thế gian lúc này chắc là câu nói nặng chất địa phương của lão già. Quý Lệ vội vàng gật đầu: “Vâng, vâng, chúng tôi là người trung thổ, có việc gấp muốn bái kiến đại pháp sư của các vị.”

Lão già nhìn họ, thấy đồ họ mặc là trang phục dân tộc vùng biên thủy Nam Cương, chất liệu thô sơ, nhưng trông hai người khí độ phi phàm, rõ ràng không phải là hạng lái buôn bình thường; nhất là người đàn bà có vẻ đẹp trời sinh, ngay bộ y phục mà phụ nữ Kim tộc cũng không ưng mắt khoác trên mình nàng, cũng mang nét đặc sắc riêng.

“Các người *nà* ai? Tìm đại pháp sư có việc gì?” Lão già từ tốn hỏi.

Quý Lệ và Tiểu Bạch nhìn nhau. Quý Lệ vòng tay nói: “Thưa lão... trượng, tôi có một người bạn bị thương nặng, ba hồn bảy vía đã mất đến chín, chỉ còn lại một hồn. Mười năm nay chẳng khác nào người chết, thực là...”

Gã nói đến đây, trong đầu nổi lên hình ảnh Bích Dao vẫn nằm trong thạch thất băng giá ở Hồ Kỳ sơn, bỗng xúc động can tràng, giọng không kìm được run run. Những người Kim gần đấy không hiểu lời gã nói, nhưng nhìn vẻ mặt, nghe giọng điệu, chắc cũng hiểu gã đang van vài, lòng bỗng sinh thiện cảm.

Tiểu Bạch đứng bên Quý Lệ, đôi mắt trong sáng nhìn gã. Lúc này, nàng cũng đã thu lại nụ cười khuyh đảo thế thái nhân tình thường gắn trên môi, trở nên nghiêm trang theo câu chuyện của Quý Lệ.



Quý Lệ định thần, trấn tĩnh rồi nói tiếp: “Tôi được cao nhân mách bảo, chứng bệnh vết thương như thế, nhất định phải có dị nhân hiểu biết ‘Hoàn Hồn kỳ thuật’, dựa vào một hồn còn lại để làm phép, hô gọi những hồn phách đã thất tán về, mới có thể khỏi bệnh. Mười năm nay tôi đã vất vả tìm kiếm, hiểm nổi thiên hạ quá rộng lớn, không sao tìm được. Cũng may gần đây...” Gã liếc Tiểu Bạch, nói tiếp: “Cũng may gần đây nghe nói đại pháp sư của bộ tộc các vị có phép thuật gọi hồn, vì vậy mới cố gắng đến đây cầu khẩn, mong đại pháp sư cứu giúp cho. Tôi thực cảm ơn lắm lắm!”

Lão già nghe xong, cau mày, vẻ mặt hết sức phức tạp, nhưng thấy Quý Lệ khẩn khoản, không có vẻ gì là nói dối, lão cân nhắc một lát rồi bảo: “Hiếm có người *tung thổ* mà giàu tình nghĩa như vậy, nhưng ta không đủ quyền quyết định việc này, các người đợi ở đây một *nát*, ta *nên* đàn tế hỏi ý kiến đại pháp sư, xem ý người ra sao. Nếu đại pháp sư không chịu gặp các người, thì ta cũng hết cách.”

Quý Lệ mừng rỡ, gật đầu nói: “Đa tạ lão trưởng.”

Lão già gật đầu, lưỡng lự chốc lát rồi quay sang, dùng tiếng Kim nói với mấy tên chiến binh đứng bên vài câu, chúng cùng gật đầu.

Sau đó lão già đi một mình lên núi, những chiến binh còn lại xúm lại với nhau, chăm chú nhìn Quý Lệ và Tiểu Bạch, không rõ là giám sát hay phụng mệnh bảo vệ họ.

Những người khác vây quanh xem thấy lão già và hai người lạ nói chi li hô la (đối với họ, thì ngôn ngữ trung thổ cũng giống như tiếng chim líu la líu lô) một thôi một hồi, sau đó lão già dặn dò mấy chiến binh đứng trông, còn mình thì quay trở lên đàn tế trên núi, mọi người bèn bàn tán xôn xao, thì thà thì thảo.

Trước cái nhìn chăm chú của bao nhiêu cặp mắt, Quý Lệ thấy lòng nặng trĩu, nhưng bặt suy nghĩ, hoàn toàn không chú ý đến những người Kim. Tiểu Bạch vẫn cứ chum chim dụi dụi, dụi dụi.

thong thả nhìn xung quanh, kích thích bao nhiêu cặp mắt hiếu sắc, ghen tuông hoặc phẫn hận.

Tiểu Hôi ngó nghiêng trên vai nàng, không hứng thú gì với những người này cả, cuối cùng ánh mắt dừng lại ở dòng suối nhỏ bên cạnh; nó cảm thấy thích thú với cá bơi trong nước, mắt nhìn không chớp, thỉnh thoảng lại toét miệng cười, cứ nhấp nha nhấp nhồm, chỉ chực nhảy xuống suối chơi.

Đàn tế của người Kim xây toàn bằng đá tảng, hùng vĩ cao rộng xen lẫn với nét thô kệch cổ kính. Lão già nọ đi lên con đường núi, đến trước đàn tế, ở đây có một cái bệ lát bằng đá phiến hình vuông, tương đối bằng phẳng. Sau bệ đá chính là đàn tế.

Hai cây cột đá khổng lồ, vươn lên sừng sững trước đàn tế, ước chừng phải cao tới mười trượng, bề mặt không hề có lấy một vết nứt, được đẽo từ một khối đá nguyên vẹn hoàn chỉnh, không biết tổ tiên người Kim tìm đâu ra thứ đá to đến như thế, và lại có thể vận chuyển nó lên và dựng ở trước đàn tế này.

Đi qua hai cái cột khổng lồ là đến đàn tế được xây bằng đá tảng. Đàn tế của người Kim ở Thất Lý động rất nổi tiếng ở vùng biên thủy Nam Cương. Một nửa xây toàn bằng đá, nửa kia đào thẳng vào núi, khoét vào vách đá cứng.

Lão già bước vào, xung quanh tối hẳn lại. Bên trong hình như lạnh hơn bên ngoài rất nhiều.

Lão già hiển nhiên có vai vế rất cao, cũng rất quen thuộc với vùng đất thiêng liêng của người Kim này. Lão không hề do dự, bước thẳng vào sâu trong đàn tế, trên đường đi thỉnh thoảng có các pháp sư người Kim, hai bên đều chào hỏi nhau. Nếu Quỷ Lệ và Tiểu Bạch trông thấy, chắc có thể đoán được lai lịch gốc gác của lão già này.

Người được pháp sư Kim tộc chào hỏi, ngoài các pháp sư khác trong đàn tế ra, thì chỉ có thể là tộc trưởng của Kim tộc mà thôi.



Lão già tiếp tục bước vào trong, đi qua một con đường rộng rãi, tiến đến nơi sâu nhất trong đàn tế, cũng chính là căn phòng lớn nhất ở đàn tế này.

Những đồ trang trí bằng xương cốt mãnh thú treo phía trên cửa đá, máu đỏ bôi kín các bức tường xung quanh, là biểu tượng cho sự tôn kính thờ cúng tổ tiên.

Nhìn trong bóng tối, mọi thứ ở nơi này đều hết sức gớm ghiếc.

Nhưng đối với người Kim, nơi này là khu vực thiêng liêng nhất, khuôn mặt lão già cũng hiện lên vẻ nghiêm trang thành kính; lão chỉnh trang lại quần áo trên mình, chậm chậm bước vào.

Thạch thất rộng lớn trống trải, riêng trong cùng có một đồng lửa đang cháy, trông nổi bật trong bóng tối.

Trước đồng lửa có một bức tượng kỳ lạ được chạm từ một khối đá nguyên vẹn, đầu chó, trên mình lại có đến mười cái chân, chân rất nhiều móng vuốt sắc nhọn, sau lưng còn có hai đôi cánh; thực là một bức tượng rất kỳ quái, chắc hẳn là vị thần mà người Kim thờ phụng.

Trong thạch thất rộng lớn chỉ có một người, lưng còng gập, già nua lom khom, lặng lẽ ngồi trước đồng lửa, hình như là đang suy ngẫm, có vẻ trầm tư mặc tưởng.

Nơi chốn kỳ dị này gây cho người ta cảm giác rất lạ là thời gian như bị níu giữ, ngừng trôi.

Bao phủ ở đây là một không khí tĩnh mịch yên ắng.

Lửa cháy rần rật, hắt lên bóng người ngồi trước đồng lửa lúc tỏ lúc mờ.

Lão già chậm chậm bước đến, dừng lại ở khoảng cách chừng một trượng sau lưng người đó, thấp giọng cung kính thưa: “Đại pháp sư.”

Cái bóng ngồi trước đồng lửa nhúc nhích, một giọng nói già nua vang ra: “Đồ Ma Cốt, ngươi quay lại làm gì? Ý muốn của



Khuyển thân, ta vừa mới nói cho người biết rồi đó thôi? Lẽ nào người còn có chỗ không rõ?”

Lão già được gọi là Đồ Ma Cốt chính là tộc trưởng hiện nay của bộ tộc Kim nơi biên thủy Nam Cương. Lão cung kính thưa: “Đại pháp sư, ý của Khuyển thân tôi đã hiểu, tôi cũng sẽ thực hiện theo đúng ý muốn đó.”

Đại pháp sư vẫn không ngoái đầu, chỉ nói: “Ồ, vậy thì tốt. Thế thì có chuyện gì khiến người phải quay lại, ta cảm thấy lòng người hơi bất an.”

Tộc trưởng Đồ Ma Cốt nhú mày, hình như không biết phải giải thích thế nào, một lát sau lão quyết định nói thẳng: “Đại pháp sư, có hai người trung thổ lạ mặt vừa đến bên dưới Thất Lý động, họ mong được bái kiến đại pháp sư.”

Người ngồi trước ngọn lửa khê động dậy, cái đầu đang hướng vào đồng lửa và pho tượng Khuyển thân phía trước, hơi quay lại, nhưng chỉ lơ mơ trông thấy mái tóc bạc trắng lơ thơ của lão.

“Ai thế? Ta đã không ra khỏi đàn tế này gần một trăm năm rồi, sao lại có người trung thổ đến tìm ta?”

Đồ Ma Cốt đáp: “Vâng, tôi cũng cảm thấy là lạ, nên mới lên để hỏi đại pháp sư, có muốn cho họ vào không?”

Đại pháp sư im lặng một lúc: “Họ có nói là đến để làm gì không?”

Đồ Ma Cốt đáp: “Có! Họ gồm một nam một nữ, người đàn ông nói muốn cầu đại pháp sư chữa bệnh cho một người bạn của y.”

Đại pháp sư hừ một tiếng: “Ta phải phục vụ Khuyển thân đại nhân, đâu có rỗi mà để ý tới mấy người đó, người thay ta từ chối họ đi!”

Đồ Ma Cốt ngậy người, nhưng không nói gì thêm nữa, chỉ đáp: “Vâng, vậy tôi sẽ ra truyền đạt ý muốn của người.” Nói đoạn lão quay mình đi ra.



Lão mới đi được mấy bước, sau lưng đã có tiếng đại pháp sư gọi với theo: “Khoan đã!”

Cái bóng cồng cồng của đại pháp sư vẫn soi vào ngọn lửa, giọng nói già nua chậm rãi vang tới: “Họ muốn cầu ta trị bệnh gì?”

Đồ Ma Cốt đáp: “Nghe họ nói, thì là một bệnh tương đối kỳ quặc, hình như là hồn phách ai đó mất đến chín phần mười...”

Cái bóng trước đồng lửa bỗng rung lên.

Đồ Ma Cốt kể tiếp: “Người đàn ông nói, có cao nhân mách y rằng tình trạng đó phải dùng Hoàn Hồn kỳ thuật mới cứu chữa được. Chẳng biết y nghe tin ở đâu, nói rằng đại pháp sư biết phép lạ ấy, vì vậy mới đến cầu xin người chữa trị.”

Đồ Ma Cốt chậm rãi nói xong, đại pháp sư vẫn không phản ứng gì, thân hình bất động, không biết đang nghĩ gì.

Ngọn lửa cứ rần rật lên xuống, nuốt chửng những thanh củi trong đồng lửa, Đồ Ma Cốt đợi khá lâu, vẫn không thấy đại pháp sư nói gì, bèn nhắc với vẻ ngập ngừng: “Đại pháp sư, vậy tôi... ra từ chối họ, bảo họ lập tức rời khỏi đây ngay!”

Đại pháp sư vẫn yên lặng, không nói một lời.

Đồ Ma Cốt từ từ quay mình, đi ra ngoài, nhưng khi lão sắp bước khỏi gian phòng đá, giọng đại pháp sư một lần nữa lại vang lên.

Lần này lão nhận ra, đại pháp sư xưa nay bí hiểm, thông thái và nhìn xa trông rộng hình như đã phải suy nghĩ rất lung, cân nhắc đắn đo mãi mới lên tiếng được.

“Người... dẫn họ lên đây!”

Quý Lê không kìm được nữa siết chặt nắm tay, rồi từ từ duỗi ra, bỗng kinh ngạc nhận thấy lòng bàn tay đã rịn mồ hôi vì lo lắng từ lúc nào.

Đã bao lâu không bồn chồn và mong ngóng như thế này? Với cảm giác thấp thỏm mỗi lúc một tăng, gã cứ dõi mắt lên đàn



tế nằm lưng chừng núi. Nhưng lão già đó đi đã rất lâu rồi mà vẫn chưa trở lại.

Lê nào vị đại pháp sư trong kia không chịu chữa bệnh cho người ngoài?

Hay là mình đã làm sai gì chăng?

Quý Lê cứ suy nghĩ mãi, tìm cũng bắt đầu đập nhanh hơn.

Tiểu Bạch đứng bên chăm chú nhìn vào mặt gã, nhìn người đàn ông không che giấu được vẻ lo lắng, thứ tình cảm sâu sắc kia hình như in cả trên nét mặt.

Nàng khẽ thở dài, quay đầu đi.

Người Kim đứng vây quanh đã thừa hơn lúc này. Đợi lâu như thế, tộc trưởng vào đàn tế mà vẫn chưa xuống, lại không có mệnh lệnh nào cho biết phải xử trí hai kẻ xa lạ này ra sao, một số người đã tản đi.

Có điều, vì dung mạo Tiểu Bạch quá mỹ lệ, vẫn thu hút rất nhiều gã đàn ông trẻ tuổi nán lại gần đó, vừa bạo dạn ngắm nàng, vừa cao giọng cười nói, chắc là bình luận về sắc đẹp của nàng.

Tiểu Hôi thì đã tụt khỏi vai nàng từ lúc nào, chạy đến bên bờ suối, ngồi thụp xuống bên làn nước trong vắt, nhìn những con cá lượn lờ giữa khe đá, bỗng nhào ra, thò tay định chộp.

Nhưng đàn cá rất quái, luồn qua luồn lại chạy khỏi tay nó, lại còn làm bắn lên mình nó bao nhiêu là bọt nước.

Nhưng Tiểu Hôi không để ý, thu tay về kiên nhẫn chờ đợi; một lát sau, mặt nước êm sóng, đàn cá quay trở lại, Tiểu Hôi nhắm trúng đích rồi, lại lặp lại. Cứ thế, nó thích thú với trò chơi, nghịch mãi không chán.

Dưới chân núi, đám đông dần dần tản đi, không gian yên ắng.

Đồ Ma Cốt vẫn chưa quay ra, Quý Lê càng thấy lo lắng, mấy lần chỉ chức xông lên, lao vào đàn tế, tìm đại pháp sư khẩn cầu, nhưng cứ nghĩ đến hình ảnh Bích Dao, lại cố nén lòng.

Không ngờ sự chờ đợi lại dần vật người ta đến vậy!



Khuôn mặt gã mỗi lúc một lo âu. Không chỉ Tiểu Bạch, mà lúc này những người Kim cũng nhận ra, nhìn nhau; đám chiến binh cũng lấy làm lạ.

Chẳng qua chỉ hỏi một câu, sao mất nhiều thời gian như vậy? Chẳng lẽ tộc trưởng và đại pháp sư còn có chuyện gì khác?

Bản tính người Kim thô lỗ chất phác, tuy còn chưa rõ Quỷ Lệ và Tiểu Bạch lai lịch thế nào, nhưng để hai người phải đợi lâu như vậy, họ cũng thấy ngại ngán.

Một lúc sau, tên tiểu đầu mục thân hình cao to vừa rồi bước tới, ồm ồm nói với Quỷ Lệ: "Hô lô lô, qua la la!"

Quỷ Lệ ngó người, không hiểu là ý gì, tay chiến binh ấy rút một cái túi lớn may bằng da thú đeo bên hông, ném sang cho gã.

Quỷ Lệ đón lấy, cảm thấy nặng nặng, trông miệng túi có nút gỗ, lại thấy tay chiến binh làm động tác dốc vào miệng, như uống rượu. Quỷ Lệ ngờ ngợ, bèn mở nút ra ngửi, quả nhiên nồng nặc hơi rượu, đây là một túi rượu mạnh.

Gã gượng cười, gã vốn dĩ không ham rượu chè, hôm nay lại càng không có bụng dạ nào nữa, nhưng mấy người Kim đều nhìn như dán mắt vào gã, Quỷ Lệ tự nhủ không nên phụ ý tốt của người ta, bèn gật đầu mỉm cười với họ, kể túi rượu vào miệng, gắng tợp một hớp.

Không ngờ rượu vừa qua khỏi miệng, gã đã phải cau mày. Rượu do người Kim cất thực là nồng và mạnh, hương vị đậm đà cốt cách của biên thủy Nam Cương, có vị tê, cay, xộc vào họng, gã không kịp chuẩn bị, nên thấy rất khó chịu.

Nhìn vẻ mặt của Quỷ Lệ, đám người Kim phá lên cười ha hả, chắc lần đầu tiên họ chứng kiến người trung thổ tỏ ra không quen uống rượu mạnh của họ, tiếng cười còn chứa đựng cả niềm tự hào.

Quỷ Lệ tức khí, nhưng nghĩ ngay rằng họ không có ác ý, vả lại mình đang đi cứu người ta, không thể nổi giận được, đành nhân nhó trả lại túi rượu. Tên chiến binh kia cười lớn,



toan chia tay ra lấy về thì bỗng một bàn tay trắng muốt từ bên cạnh chia ra đón lấy túi rượu từ tay Quý Lệ. Tất cả mọi người, kể cả Quý Lệ, đều trở mắt. Người ấy chính là Tiểu Bạch đang duyên dáng đứng bên.

Nàng nâng túi rượu lên mũi, hít thật sâu, hơi rượu xộc lên, rất hăng, nhưng nàng xem chừng không khó chịu chút nào, thậm chí còn có vẻ say sưa. Rồi nàng nâng hai tay, kể túi rượu vào miệng, uống hẳn một ngụm lớn.

Mọi người choáng váng, Quý Lệ cũng thất kinh!

Tiểu Bạch uống xong một ngụm thật to, mới hạ túi rượu xuống, mặt lộ vẻ thoả mãn, hồi lâu mới kêu lên:

“Rượu ngon thật!”

“Oa!”

Đám người Kim ô lên. Rượu mạnh của Kim tộc ở Nam Cương rất nặng, những người đàn ông mạnh mẽ nhất ở dải đất này cũng chính là những người tử lượng khá nhất. Trong Kim tộc, phụ nữ bình thường đều không đụng đến thứ rượu mạnh chỉ có nam giới mới uống rượu này.

Không ngờ người đàn bà trông rất nhu mì kia bất ngờ uống một ngụm lớn thứ rượu mạnh ấy, mà trông vẻ mặt nàng, quả thực là vẻ mặt đặc trưng của một tay bợm rượu. Đàn ông người Kim ai cũng thích rượu, lập tức trở mắt kinh ngạc, nhao nhao khen ngợi.

Hơi rượu mạnh xộc qua họng, khuôn mặt Tiểu Bạch hiện lên một lớp phớt hồng, nàng bỗng phẫn chấn tinh thần, tay phải nắm túi rượu, tay trái thả lỏng, giờ ngón tay trắng như ngọc cần bật “tách” một cái với đám chiến binh.

Đám chiến binh lại được một phen xôn xao, mặt ai nấy đều lộ vẻ kinh ngạc lạ lùng và buồn cười. Động tác tay ấy rõ ràng là của người Kim vùng Nam Cương, đàn ông với nhau khi độ rượu thường làm như vậy để mời người ta so tử lượng với mình; người đàn bà trông đáng vẻ như dân trung thổ này sao lại bật



chuẩn như thế? Họ bất giác đưa mắt nhìn nhau.

Nhưng điều ghê gớm hơn, khiến họ phải trở mắt vẫn còn ở phía sau.

Tiểu Bạch mỉm cười, ánh mắt dịu êm như nước, nâng ngửa đầu, mái tóc đẹp bay bay, kề túi rượu vào miệng, uống ừng ực từng ngụm lớn.

Người Kim hoảng kinh thất sắc. Quý Lệ không hiểu lý do tại sao, thầm trách Tiểu Bạch đang lúc như thế này mà còn làm chuyện ấy. Nhưng theo người Kim thì Tiểu Bạch đúng là đệ nhất kỳ nữ trên đời.

Rượu của người Kim rất mạnh, một túi rượu lớn như thế, khắp bộ tộc không có người đàn ông nào uống một lần hết sạch, thường uống khoảng ba phần tư đã say mềm rồi. Thế mà cổ họng người đàn bà này cứ lên xuống không ngừng, liên tục uống từng ngụm lớn, đám đàn ông tộc Kim đều nhón nhác.

Mà ban nãy Tiểu Bạch còn làm một động tác cực kỳ tiêu biểu!

Người Kim bản tính cứng cỏi thẳng thắn, lần này đàn ông bị thách thức bởi một phụ nữ dịu dàng, đời nào có thể thoái lui?

Ai đó hét lên đầu tiên, cầm thanh trường thương trên tay xuống đất, tháo túi rượu bên hông ra, ngửa đầu lên uống.

Theo phong tục người Kim, thường thì nam giới đều mang rượu bên mình, động tác của người kia như châm một mối lửa, mọi người rào rào ném thương uống rượu, thực là ngoạn mục.

Riêng tên đầu mục bỗng sực tỉnh, lần tay vào thắt lưng, chợt chưng hửng, mới nhớ ra túi rượu đang ở trên tay Tiểu Bạch. Thấy các bạn đồng tộc xung quanh đều uống rượu, y đỏ lựng mặt, lúc này mà không uống, sao tránh khỏi mang tiếng xấu vạn năm.

Y đảo mắt, lúc cấp bách bỗng nảy kế hay, chạy vù tới gần một gã chiến binh đứng bên bờ suối, thò tay đoạt lấy túi rượu của gã, kê lên miệng uống từng ngụm lớn.



Tên chiến binh kia nổi giận, “Thà chết chứ rượu thì không thể không uống”, bèn rống lên nhào tới cướp lại, không ngờ tên đầu mục đã đề phòng, giơ chân đá gã kia văng xuống nước, “Bùm” một tiếng, nước bắn tung tóe, khiến Tiểu Hôi đang chơi bên bờ nhảy dựng lên.

Tên thổ binh nọ ức quá, việc này liên quan đến thể diện, không thể cứ thế mà thôi được, bèn lồm cồm bò lên bờ, thấy không thể cướp được của tên đầu mục, bèn hằm hằm dậm chân, sải bước chạy vào một căn nhà. Giữa những tiếng kêu kinh ngạc, y đã cướp được một bì rượu to, rồi chạy ào ra đứng bên các chiến binh khác, bắt đầu uống ừng ực.

Quý Lệ trở mặt, tạm thời quên bằng cả cái đàn tể nơi sườn núi. Chỉ thấy những người đàn ông tộc Kim đứng một bên, còn một bên là người đàn bà yêu kiều, hai bên đều ra sức uống như điên, cảnh này thực lạ kỳ mà cũng thực buồn cười, bất giác khiến người ta vã mồ hôi.

Sự việc lúc này đã thu hút vô số người khác chạy đến, rồi tin tức truyền đi, tiếng kêu gọi điếc tai của người Kim vang lên dồn dập, một rừng người ủa đến, so với ban nãy còn đông gấp ba.

Người buôn bán mặc kệ quán xá, người đi săn vứt bỏ chiến lợi phẩm, người trong nhà thì chạy ra, xúm lại vây chặt kín, vòng trong vòng ngoài, đúng là biển người.

Thi thoảng có tiếng la hét từ trong đám đông, chắc do mọi người phấn khích quá mà kêu lên khen ngợi.

Ở chính giữa, hai bên đấu rượu đã đến lúc quyết định, rượu mạnh của người Kim đâu phải tầm thường, dù các chiến binh của họ thường hay uống rượu, nhưng lúc này cũng đã bắt đầu có người đổ kênh.

Mỗi lần có người ngã xuống, đám đông lại rộ lên ‘Ồ’, xôn xao nháo nhác, nhưng vẻ phấn khích càng trào dâng trên nét mặt.

Một lát sau, càng có nhiều gã đàn ông lộ vẻ khổ sở, đỏ mặt tía tai, đứng cũng không vững, loạng choạng lão đảo, tuy vẫn muốn



gắng gượng, nhưng trời đất cứ quay tròn, đành ngã vật ra đất.

Bịch, bịch, bịch!

Tửu lượng của những chiến binh này xấp xỉ nhau, ngã rạp một lượt, bên phía họ, chỉ còn có ba người đứng, cố mà gượng, trong đó có cả tên đầu mục.

Còn Tiểu Bạch, mọi người nhìn trố cả mắt: đôi mắt nàng lim dim, khuôn mặt dần dần đỏ hồng, như thẩm thấu qua làn da trắng muốt, trông vô cùng tình tứ; lại thêm làn thu ba lúng liếng dung đưa, khiến người ta mê đắm.

Nàng xinh đẹp như thế, mà tửu lượng lại đáng sợ như thế, mãi đến lúc này vẫn không có dấu hiệu loạn choạng, cứ uống ừng ực từng ngụm lớn.

Tất cả mọi người, kể cả phụ nữ, ai nấy đều hiểu biết rất rõ về rượu, thoáng nhìn là nhận ra người đàn bà kia không hề giả vờ, mà đúng là thách thức toàn bộ đàn ông Kim tộc bằng tửu lượng của mình; họ khâm phục rồi, lại càng bị hấp hồn vì dung mạo của nàng, bèn reo hò khen ngợi.

Bịch!

Bịch!

Sau hai tiếng động nặng nề, hai người bên nhóm chiến binh cũng đổ gục, chỉ còn tên đầu mục vẫn gắng gượng đứng đó nhưng chân đã chới với, rõ ràng cũng sắp quá mức chịu đựng rồi.

Tiểu Bạch sắc mặt càng thêm hồng, nàng bỗng nghiêng mình, người xung quanh ồ lên ngạc nhiên. Nàng từ từ buông túi rượu xuống, thở ra một hơi thật dài, đôi mắt ươn ướt ươn ướt, hơi rượu càng làm tăng vẻ kiều mỹ. Mỹ nữ đẹp như hoa, tay phải vẫn cầm túi rượu, tay trái khua về phía đám đông, nhoen cười: “Ấc xi!”

Đám đông xôn xao, ‘Ấc xi’ trong tiếng dân tộc Kim có nghĩa là ‘rượu ngon’, người đàn bà này tửu lượng thật cao, nhan sắc kiều diễm, lại còn biết hô ‘Rượu ngon...’ thật đúng lúc.

Mọi người cùng vỗ tay nồng nhiệt.



Tiểu Bạch lúc lắc đầu, có vẻ chuểnh choáng, thân hình bước chân hơi lảo đảo, chậm chậm đi đến gần Quỷ Lệ, tựa vào người gã, cười vang.

Quỷ Lệ nín lặng.

Tiểu Bạch nhắm mắt, lắc lắc đầu, bỗng bật cười, cười rất to: ‘Ba trăm năm rồi! Ba trăm năm!’

Nàng ngửa đầu, nâng tay, uống rượu!

Cách uống rượu của nàng, cũng diễm lệ thanh nhã nhất trên đời!

Rầm!

Người Kim cuối cùng, chính là tên đầu mục, rốt cục đã ngã xuống, tuy vẫn không cam lòng nhưng mặt đỏ như mông Tiểu Hôi, lực bất tòng tâm; rồi gã bất tỉnh nhân sự, lăn quay ra ngủ khò khò. Có người bước đến xem túi rượu của y, vẫn còn non nửa, bất giác biến sắc mặt, lớn tiếng thông báo với mọi người, ai nấy nhón nháo. Hiển nhiên đây đã là một kỷ lục ngoài sức tưởng tượng!

Nhưng họ không quên rằng còn một người đàn bà kỳ lạ vẫn đang uống rượu.

Khuôn mặt Tiểu Bạch hết như một viên hồng ngọc, chiếc cổ trắng nõn nà và cả làn da hé lộ nơi ngực cũng hồng hồng.

Nàng đứng không vững nữa, nhưng vẫn tựa vào Quỷ Lệ uống từng ngụm rượu lớn.

Đám đông dần dần im lặng, nét mặt họ đã từ phấn khích chuyển thành khâm phục.

Tiểu Bạch uống hết ngụm rượu cuối cùng, bỏ túi rượu xuống, hai mắt không mở nổi nữa; nàng đỏ mặt cười cười, vẻ uể oải, giơ tay quăng bì rượu to ấy đi.

Lập tức có người chạy đến nhặt lên xem, phát hiện ra rượu đã cạn sạch sành sanh!

Người ấy dờ ra như tượng gỗ, rồi lớn tiếng thông báo với những người đang dán mắt vào mình; mọi người im lặng đã lâu,



bỗng oà lên những tiếng hô inh ỏi vang trời.

Giữa âm thanh huyền não, Quỷ Lệ như ngồi trên bàn chông, thân hình Tiểu Bạch mềm nhũn, ẻo lả tựa hẳn vào mình gã, khuôn mặt trắng mịn nhuốm hồng, đôi mắt lim dim, làn thu ba dịu êm như nước, nhìn gã đắm đắm.

“Cô, cô không sao chứ?” Quỷ Lệ cố nén một lúc lâu, rồi mới lúng túng hỏi.

Tiểu Bạch đưa tay nắm lấy áo gã, tấm thân chững lại, hình như hơi rượu bốc lên tận đầu, hàm răng trắng muốt cắn nhẹ môi dưới, hơi thở mỗi lúc một nặng nhọc, nhưng ánh mắt vẫn hiền hoà, đôi môi vẫn chúm chím.

“Chàng...” Giọng nàng dịu êm như sắp tan thành nước, rót vào tai Quỷ Lệ.

“Chàng có thích thiệp không?”

“...”



Chương 12 ĐÀN TẾ

Quý Lệ ngạc nhiên, thấy ánh mắt Tiểu Bạch êm đềm tình tứ, ướt át long lanh, phản chiếu gương mặt thân hình gã, bất giác tim bỗng thót lại.

"Cô uống say rồi!" Quý Lệ buột miệng, và hình như gã rịn mồ hôi.

Tiểu Bạch gần như không đứng nổi nữa. Sức nặng toàn thân dồn cả sang mình Quý Lệ. Hàm răng trắng của nàng bặm lấy bờ môi hồng, vẻ trẻ nãi vương nét yếu điệu, miệng lẩm rầm khe khẽ, nét phong tình như hộp hồn người ta. Đầu nàng từ từ ngả lên vai Quý Lệ.

"Chàng..." người đàn bà yêu kiều khẽ cất tiếng nói trong cơn say sưa.

Có lẽ vì rượu quá mạnh khiến nàng văng vất, đầu tựa nhẹ trên vai Quý Lệ cứ cất lên gục xuống. Nhưng giọng nàng vẫn nhẹ nhàng thủ thủ, dịu dàng vắng vắng bên tai gã.

"Chàng sống như thế một đời quá! Có biết không? Chàng gốc ơi!"

Quý Lệ bị ba chữ cuối cùng 'Chàng gốc ơi' làm cho tim đập chân run, nhưng ý tứ xót xa trong câu nói đó, làn u hương thoang thoảng từ thân thể nàng lan sang, cứ vấn vương mãi không tan.





Khó xử nhất là trang tuyệt thế dung nhan ấy lại uể oải tựa đầu lên vai gã, tấm thân sát hẳn vào mình gã, khiến gã không dám động đây, không thể động đây.

Cảnh này nếu ở trung thổ, chắc sẽ dẫn đến vô số lời ong tiếng ve, nhưng phong tục Nam Cương phóng khoáng, những người Kim không lấy thế làm lạ. Hơn nữa đa số họ đều nghĩ cặp tình nhân này, đặc biệt là Tiểu Bạch, vừa rồi đã uống một trận nghiêng trời lệch đất, đúng là chấn động bốn phương, nên họ càng không nói gì hết.

Chỉ có một số thanh niên ngưỡng mộ Tiểu Bạch thì tỏ ra buồn bã.

Quý Lệ chẳng biết làm gì nữa, lòng gã man mác, nhắm lại ý tứ câu nói vừa rồi của Tiểu Bạch. Máy chữ 'Chàng sống như thế một mối quá' chậm rãi vang vọng trong đầu, gã bỗng ngây ngất mơ màng.

Đúng lúc đó, chợt nghe thấy có tiếng 'chi chi', chính là giọng Tiểu Hôi.

Lúc này Quý Lệ mới nhớ đến con khỉ vẫn nghịch ngợm bên cạnh. Lúc này bị cảnh uống rượu lán át hết tâm trí, gã quên mất nó, giờ nghe thấy tiếng, vội vàng ngoảnh đầu nhìn.

Chẳng ngờ vừa nhìn lại, Quý Lệ ngỡ ra nín lặng không nói được một tiếng.

Tiểu Hôi từ bên bờ nước quay trở về từ lúc nào, ngồi chồm hổm ở một nơi không xa Quý Lệ và Tiểu Bạch, ba con mắt lông lánh lưu chuyển, quan sát mọi sự với vẻ hiếu kỳ. Lúc này hai bên đã tận sức kết thúc bữa rượu, mọi người vội vàng thu dọn, một số đi đến vực những chiến binh say mềm đây, Quý Lệ thì dở khóc dở cười đỡ Tiểu Bạch đang túy lúy. Quang cảnh thật hỗn loạn, bọn người say thì ngã ngổn, những vũ khí như thương nhọn, giáo dài, giáp gỗ, rồi cả những túi rượu lớn người Kim uống xong ném xuống đất ngổn ngang khắp nơi. Rượu mạnh từ những túi chưa uống hết rỉ rả chảy ra, làm không khí ngập lên những mùi cay nồng.



Khỉ vốn tò mò, Tiểu Hôi là linh vật trời sinh, lòng hiếu kỳ còn mạnh hơn khỉ thường gấp nhiều lần. Nhân lúc không ai chú ý, nó lén mò đến gần một chiến binh người Kim đã uống say vật ra, ngoảnh đầu ngó nhìn bốn phía, thấy chẳng có ai nhìn lại nơi này, liền khê nhặt cái túi rượu rơi bên mình gã chiến binh đó lên.

Hơi rượu mạnh lập tức xông ra, Tiểu Hôi hít một hơi thật sâu, ba con mắt cùng lảo liên, lộ vẻ không hiểu nổi, rõ ràng trước đây chưa từng được tiếp xúc với vật gì thuộc loại này.

Nó cẩn thận ngồi xuống đất, đầu nghiêng ngó, lại cảnh giác nhìn bốn xung quanh, rồi mới từ từ kê túi lên môi, uống một hớp.

Rượu vừa chảy vào miệng, Tiểu Hôi liền đặt túi xuống, chép chép mấy cái. Đột nhiên nó tỏ vẻ hoan hỉ khôn tả, xem ra rất thích thú hương vị này, bất giác nó bật kêu lên 'chì chì'. Đó cũng chính là lúc Quỷ Lệ nghe âm thanh ấy quay đầu lại nhìn; thấy con khỉ cũng uống rượu, thì gã kinh ngạc không sao tưởng tượng nổi, thậm nhủ, thời buổi này thật điên rồ, thế quái nào mà cả cáo lẫn khỉ đều giở trò uống rượu...

"Tiểu Hôi, lại đây!"

Quỷ Lệ quát to. Tiểu Hôi giật mình nhìn sang, thấy nét mặt chủ nhân lộ vẻ nghiêm khắc, nó giơ tay gãi đầu, đặt túi rượu xuống chạy tới.

Nhưng mới chạy được vài bước, bỗng như nhớ ra điều gì, nó ngoảnh đầu nhìn, rồi quay trở về bên gã say kia, tóm lấy cái túi vẫn còn sót chút rượu, sau đó vừa kéo lê vừa lặc lặc chạy đến bên Quỷ Lệ.

Quỷ Lệ phát tức. Trong lúc ấy khá nhiều người chú ý đến cử chỉ của con khỉ, đều theo nhau cười phá lên. Người Kim tính tình phóng khoáng, đặc biệt nam giới thì rất hảo rượu, nay thấy con khỉ có cùng sở thích hứng thú, bất giác sinh lòng tri kỷ. Họ cảm thấy khắp vòm trời này, rượu mạnh của người Kim vẫn là đệ nhất, ngay cả con khỉ cũng không nên được phải hớp một ngụm...



Bọn họ phấn chấn hẳn lên, bao nhiêu hoa quả, chuối tiêu... từ đám đông tới tấp ném về phía Tiểu Hôi. Rõ ràng là họ rất thích con khỉ, nên tung cho nó ăn.

Tiểu Hôi thoát tiên giạt mình, chỉ thấy trên đầu bỗng tối sầm, vô số vật lạ nhao nhao xô đến không sao tránh được, nó bỗng cái kình, kêu chi chi loạn lên, làm vẻ hung dữ với mấy người Kim kia.

Nhưng một lát sau định thần nhìn kỹ, thì ra lại là hoa quả tươi ngon, sao có thể không thích được? Tiểu Hôi lập tức thò tay nhặt lấy vài quả chuối, sau đó lại từ từ chạy từng bước đến bên Quỷ Lệ, ngồi bệt xuống đất, bóc vỏ chuối ra ăn; và túi rượu nó đã xách theo về vẫn cầm trong tay.

Quỷ Lệ ngó Tiểu Hôi, thấy con khỉ ăn nhóc nhách ngon lành, thì thoảng gãi đầu, kể túi rượu vào miệng tu một hơi.

Nhìn con khỉ uống liền mấy ngụm rượu mạnh, trên mặt không hiện sắc hồng, tửu lượng cũng có vẻ rất khá. Quỷ Lệ toan nói gì đó, nhưng ngoảnh đầu nhìn bên vai mình, Tiểu Bạch đang say sưa mơ màng, gãi bỗng thở dài, nín lặng không nói gì nữa.

Tiểu Hôi cứ cười hi hi, thấy Quỷ Lệ thì thoảng ngó mình, nó thò tay nhặt từ dưới đất lên một quả chuối tiêu đưa cho Quỷ Lệ; xem chừng muốn làm chuyện nghĩa khí, muốn có phúc cùng hưởng với chủ nhân.

Quỷ Lệ im lặng, nét mặt biến đổi, chậm rãi lắc đầu quay đi không nhìn con khỉ nữa.

Tiểu Hôi nhún vai, chẳng hiểu sao chủ nhân không hứng thú với thú mỹ vị này, nó bèn ăn một mình rất vui vẻ, không để ý đến Quỷ Lệ. Lát sau ngó quanh, nó còn chạy đi nhặt thêm mấy quả chuối, đem về đặt trước mặt, nhả nha thưởng thức.

Cảnh tượng hết sức bừa bãi, tất cả phơi bày trước mắt Đồ Ma Cốt, tộc trưởng Kim tộc, lúc lão từ đàn tế đi xuống.

Toàn bộ những thổ binh giữ trọng trách bảo vệ đàn tế đều đã say mềm, nằm vạ vật ngổ ngang, không khí nồng nặc mùi



rượu mạnh. Dân chúng thì vây lại xúm xít xem, thì thoảng có tiếng cười ha ha. Hai người trung thổ kia, người đàn ông còn tạm được, vẫn đứng nguyên chỗ cũ, chỉ hiềm thần sắc có vẻ khó coi, người đàn bà thì đã uống say, mặt đỏ bừng bừng, diễm lệ vô cùng; Ả tựa vào gã kia, nhưng vẫn còn trụ được, riêng điểm này là đã hơn đứt bọn chiến binh Kim tộc say xỉn ngã vật đầy mặt đất.

Thậm chí cả con khỉ ba mắt đi theo, cũng đang ngồi dưới chân họ, cứ ngoạm một miếng hoa quả, lại tộp một hộp rượu, vẻ thích thú kinh khủng.

Đồ Ma Cốt không phải kẻ ngốc, nhìn qua một lượt, thấy túi rượu vút đầy mặt đất, lại trông thái độ dân chúng vây quanh, dù biết hoàn toàn không phải do hai người trung thổ kia giở mưu ma chước quỷ gì, mà là tại thuộc hạ của mình kém cỏi!

Thấy tộc trưởng đi xuống, có người nhanh nhẩu chạy lên, ghé tai lão nói khẽ, thuật sơ qua sự tình.

Nhìn những tên say rượu la liệt khắp mặt đất, Đồ Ma Cốt tức giận muốn xì khói lỗ tai, nghĩ bụng, chúng toàn là đồ rác rưởi, việc quan trọng như bảo vệ đàn tế mà chúng dám bỏ bê. Nhưng đáng ngán nhất là gần hai chục gã đàn ông mà đấu rượu không lại với một phụ nữ yếu đuối, lỗ chuyện này truyền ra ngoài, Kim tộc khó tránh khỏi mất thanh danh, sẽ bị bốn tộc Nam Cương kia cười giễu đến chết mất.

Trong lòng đã có chủ ý sau đây sẽ trừng trị bọn người Kim đồn mặt này, lão gắng làm ra vẻ tươi cười, giả bộ không chú ý đến cảnh tượng ngổn ngang trên mặt đất, bước về phía Quỷ Lệ.

Trông thấy Đồ Ma Cốt đi tới, Quỷ Lệ sững người, đấu rượu tuy không phải là chuyện đao thương, nhưng say ngã ngổn ngang thế này, ai cũng nhận thấy là một chuyện khiến người Kim mất mặt. Vừa rồi lúc Đồ Ma Cốt trên núi đi xuống, Quỷ Lệ từ xa đã trông thấy sắc mặt lão có vẻ không ổn, rõ ràng rất tức giận.

Tuy hiện tại lão gượng cười, nhưng Quỷ Lệ thừa biết lão



đang rất ngao ngán, gã bắt giác thâm oán Tiểu Bạch bày ra cái chuyện phiên phúc tệ hại này.

Đợi Đồ Ma Cốt lại gần, Quỷ Lệ cố cười, ngượng nghịu nói: “Lão trượng, tôi... người bạn của tôi, nàng... quả thực không hiểu quy củ, mới gây nên...”

Đồ Ma Cốt lắc lắc đầu: “Người khỏi cần giải thích, ta biết cả rồi, đám thuộc hạ của ta xem ra thật vô dụng.”

Quỷ Lệ nín lặng, dè dặt hỏi: “Đại pháp sư có bằng lòng tiếp chúng tôi không?”

Đồ Ma Cốt nhìn Quỷ Lệ, lại nhìn Tiểu Bạch mắt khép hờ, thở phào phồng, đang ngả trên mình gã, cười nhả nhỏ: “Các người lên đi! Đại pháp sư đồng ý rồi!”

Quỷ Lệ mừng rỡ, vội đáp: “Đa tạ lão trượng!”

Đồ Ma Cốt điềm đạm nói: “Ta là tộc trưởng Kim tộc ở đây, người gọi ta Đồ Ma Cốt là được!”

Quỷ Lệ sững người, tuy nhận thấy lão này rất có uy vọng trong đám người Kim, nhưng gã không ngờ lại chính là tộc trưởng bộ tộc, bèn vội gật đầu: “Xin đa tạ tộc trưởng!”

Đồ Ma Cốt lắc lắc đầu: “Các người mau lên đi. Đại pháp sư đang đợi!”

Quỷ Lệ vâng dạ, toan cất bước đi về phía đàn tế trên sườn núi, nhưng còn vương Tiểu Bạch, thấy tấm thân mềm oặt đang tựa vào người mình, nếu mình cứ bước đi, chắc nàng sẽ đổ vật xuống đất.

Gã liền nói nhỏ: “Tiểu Bạch, tôi phải đi gặp đại pháp sư, cô đứng cho vững, ở đây đợi tôi nghe chưa?”

Không biết Tiểu Bạch trong cơn say có nghe hiểu không, nhưng âm thanh lọt vào tai rồi, nàng vẫn không mở mắt, khẽ mỉm cười vô cùng dịu dàng, chẳng nói chẳng rằng, nhưng bàn tay nắm vạt áo Quỷ Lệ, bỗng như nắm chặt thêm.

Quỷ Lệ không biết nên thế nào. Hai người từ xa đến, Tiểu Bạch lại say tới mức này, nếu để một mình nàng ở đây, gã không khỏi lo lắng. Gã thở dài, vòng tay ôm lấy người Tiểu



Bạch, đi đi cùng mình lên sườn núi. Đồ Ma Cốt ở phía trước dẫn đường, Quỷ Lệ vừa ôm Tiểu Bạch vừa bước, người nàng vẫn mềm nhũn như thế, bước đi chông chênh, phần lớn trọng lượng dồn vào tay Quỷ Lệ. Quỷ Lệ nhíu mày, lòng dấy lên một cảm giác khó tả, bỗng sực nhớ ra, gã bèn ngoảnh đầu nhìn lại. Quả nhiên thấy Tiểu Hôi không nhúc nhích, vẫn ngồi nguyên đó ăn quả cây uống rượu mạnh, thảnh thưởng bật cười chi chi, vẻ vui sướng đến quên hết mọi chuyện.

Quỷ Lệ co chân đá văng một quả chuối lên, vừa khéo đập ngay vào đầu con khỉ, làm nó giật nảy mình. Tiểu Hôi ngoảnh phát lại, giơ tay xoa xoa đầu.

Quỷ Lệ dữ tợn bảo: “Đi nào!” Nói đoạn lại đi Tiểu Bạch theo Đồ Ma Cốt đi lên dần tể nơi sườn núi.

Tiểu Hôi gãi gãi đầu, đứng dậy, ném sạch hoa quả đi (thực ra nó ăn cũng đã lưng lửng), đồng thời lắc lắc túi rượu. Ban nãy tửu lượng của thổ binh kia rất khá, vốn đã uống rất nhiều rồi, sau đó túi rượu rơi dưới đất, lại tràn ra ngoài không ít. Tiểu Hôi uống từ nãy tới giờ, cũng đã cạn đến đáy.

Tiểu Hôi vút túi rượu xuống, bước theo Quỷ Lệ, đột nhiên nó sững lại, ợ một cái, mặt từ từ đỏ lên, xem ra rượu mạnh của người Kim thật không phải loại tầm thường, lúc này men rượu đã bốc lên tới đỉnh đầu.

Tiểu Hôi là linh vật, tuy mặt đỏ nhưng vẫn vận động được như thường, vội vàng chạy theo Quỷ Lệ.

Nó đi đằng sau Quỷ Lệ lên con đường núi, những thổ binh người Kim canh gác ban nãy, lúc này đã say nằm ngả ngốn, khắp mặt đất toàn là người và túi rượu. Quỷ Lệ đi Tiểu Bạch đi phía trước, Tiểu Hôi bước theo sau. Bỗng nhiên nó dừng chân, nhặt lên một cái túi, lắc lắc trên tay, phát ra những tiếng óc ách, có vẻ vẫn còn kha khá rượu. Tiểu Hôi tỏ ra rất hào hứng.

Rồi nó cao hứng lượm một túi rượu bên này, lắc lắc mấy cái, lại nhặt một túi rượu bên kia, lắc lắc mấy cái. Vừa đi vừa lượm, tiếc là chỉ có hai tay, nhặt cái này lên thì phải bỏ cái kia xuống,



nó tham lam không chịu bỏ lại, lượm được cả thấy đến bảy tám cái túi, nhưng chẳng thể nào mang tất cả theo, nó vội kêu lên 'chí chí'.

Đang định ngẩng đầu cầu cứu chủ, ai ngờ vừa nhìn đã giật mình, chủ nhân và lão già người Kim kia đã đi khá xa, sắp lên đến đàn tế rồi. Tiểu Hôi kêu chí chí loạn xạ, nhảy tới nhảy lui, vồ đầu bứt tai, luống cuống như kiến bò trong chảo. Cuối cùng cũng đành chịu, tay túm lấy hai túi rượu, kéo lết sau lưng, cầm đầu chạy lên núi.

Cũng còn may, túi rượu của người Kim làm bằng da khá chắc, nếu không, bị lôi đi như thế đã rách ngay rồi. Nhìn bộ điệu con khỉ đang rất thú vị, đám người vây quanh dưới núi phá lên cười, tiếng cười từ xa vọng lại, vang vọng trong vùng sơn cốc của Thất Lý động. Tiểu Hôi chạy cuống quýt, cuối cùng đến trước đàn tế thì bất kịp mọi người, nó thở phì phò. Quý Lệ ngoài nhìn, thấy con khỉ đang ngoác mồm thè lưỡi, ra sức thở, tay còn nắm chặt hai túi rượu. Gã sững người, lát sau lắc lắc đầu, rồi quay đi.

Đồ Ma Cốt hướng về phía đàn tế: "Các người theo ta nào!"

Quý Lệ gật gật đầu, nói: "Đa tạ!"

Đồ Ma Cốt mỉm cười đi trước, tiến tới đàn tế, Quý Lệ cũng bước theo sau. Vừa vào trong đàn tế, một cảm giác âm u lạnh lẽo ủa tới, khác hẳn với thế giới ngập ánh nắng xán lạn bên ngoài. Có lẽ do đại pháp sư đã dặn dò, nên trên đường đi, Đồ Ma Cốt và Quý Lệ không nhìn thấy một ai khác nữa.

Tiểu Bạch say lim dim. Quý Lệ lòng trĩu nặng, không chú ý gì đến xung quanh. Riêng Tiểu Hôi ôm hai túi rượu to đi sau lưng họ, thỉnh thoảng lại ợ một cái, mắt hiệu kỳ ngó nghiêng bốn phía.

Trong đàn tế tẩm tối, những bức tường đá lở mờ sắc đỏ như quét bằng máu tươi. Còn ở các góc ngách trên tường thì treo nhiều xương đầu dã thú và động vật, một kiểu trang trí hung tợn.



Tiểu Hôi kêu chi chi, tỏ vẻ bất an, dướn chân nhanh lên mấy bước, tiến tới gần Quỷ Lệ, nhưng túi rượu trên tay thì vẫn khư khư chứ không buông.

Trên đường không gặp một chướng ngại nào, họ nhanh chóng đi đến nơi sâu nhất của đàn tế, mút cuối có thạch thất là nơi ở của đại pháp sư.

Quỷ Lệ đột nhiên cau mày, tuy lúc này tâm trạng gã hơi căng thẳng, nhưng bất giác Phệ Huyết Châu trong mình lan toả làn hơi lạnh băng, vẻ xung động, hình như cái động đá này có một sức mạnh thần bí nào đó kích thích Phệ Hôn.

Đồ Ma Cốt quay đầu lại nói với Quỷ Lệ: “Chỗ này, đại pháp sư ở đây, chúng ta vào đi!”

Quỷ Lệ gật gật đầu, theo Đồ Ma Cốt bước vào thạch thất, nhìn thấy ngay một tấm lưng đang quay ra phía họ, một bóng người lom khom ngồi trước đồng lửa.

Đồ Ma Cốt ra hiệu bảo đợi một lát, rồi bước lên, dừng ở chỗ đã dừng hồi nãy, cung kính thưa: “Đại pháp sư, họ đến rồi!”

Giọng nói già nua của đại pháp sư chậm chậm vang lên, nghe như sát bên tai Quỷ Lệ, mà hoàn toàn là ngôn ngữ trung thổ chính cống, lưu loát: “Mời họ lại đây! Đồ Ma Cốt, chỗ này không còn việc của người nữa, người lui đi!”

Đồ Ma Cốt vâng dạ, ngoảnh đầu bảo Quỷ Lệ: “Vậy các người nói chuyện với đại pháp sư! Ta ra ngoài!”

Quỷ Lệ gật đầu, chân thành đáp: “Tộc trưởng, xin đa tạ!”

Đồ Ma Cốt cười cười: “Không có gì!” Đoạn nhìn Tiểu Bạch trong vòng tay Quỷ Lệ, thâm nghĩ sao trên đời lại có người đàn bà tửu lượng cao đến thế, đúng là không thể tưởng tượng được. Lão vừa nghĩ vừa chậm chậm đi ra ngoài.

Đợi bóng Đồ Ma Cốt khuất hẳn, Quỷ Lệ mới quay mình lại, nhìn lên phía trước.

Bóng dáng gù gù cứ lay động không ngừng trước ánh lửa, chập chờn trong khoảng mờ tối, gây cho người ta cảm giác không thật, và đầy bí hiểm.



Gã đang do dự không biết mở miệng thỉnh cầu thế nào, đại pháp sư đã cất tiếng. “Người trẻ tuổi kia, lại đây!”

Quý Lệ nghe giọng nói già nua, bỗng sinh niềm tôn kính, lập tức đáp: “Dạ!” rồi vừa diu Tiểu Bạch vừa tiến lại gần, đến chỗ cách đại pháp sư chừng sáu thước, gã do dự một lát, không biết là nên tiếp tục bước, hay là đứng nguyên chỗ đó.

Tiểu Hôi kéo hai túi rượu lên theo, đứng sát bên chân Quý Lệ, ba con mắt lão liên không ngừng, ngắm quang cảnh xung quanh, cuối cùng ánh mắt dừng lại chăm chú nhìn bức tượng đá Khuyển thần cổ quái phía trước.

“Ngồi đi!” Giọng già nua của đại pháp sư vang lên bình thản.

Quý Lệ y lời ngồi xuống. Tiểu Bạch lúc này không trụ nổi nữa, men rượu ngấm, nàng hầu như đã thiếp đi, thành ra tựa hẳn vào mình Quý Lệ, đầu ngã lên bờ vai gã, ngủ say sưa.

Tiểu Hôi dường như cũng bị ảnh hưởng bởi không khí an tĩnh trong thạch thất, nó không dám thở mạnh, khẽ ngồi xuống bên cạnh Tiểu Bạch, hai túi rượu đặt kề bên, lặng lẽ cầm một túi lên kề vào miệng, uống một ngụm, mắt lão liên ngó nhìn đại pháp sư. “Các người đến tìm ta vì chuyện gì?” Đại pháp sư vẫn quay mặt vào ngọn lửa, không hề ngoảnh đầu ra.

Quý Lệ nói: “Đại pháp sư, tại hạ có một người bạn đã bị mất hai hồn bảy vía, chỉ còn một hồn, đến nay đã vừa đúng mười năm, gần như người đã chết vậy. Tại hạ nghe nói đại pháp sư có Hoàn Hồn kỳ thuật, vừa hay có thể cứu chữa, xin đại pháp sư, người nhất định... nhất định phải cứu cho...”

Nói đến đoạn cuối, giọng gã hơi run run.

Nỗi đau đớn vì chờ đợi, sự khốn khổ vì tìm kiếm suốt mười năm nay, như cùng trào lên trong một lúc này.

Đại pháp sư không nói năng gì, lặng thinh, thạch thất chìm vào bầu không khí tĩnh mịch, chỉ có ngọn lửa cháy trước mặt lão cứ bập bùng, lúc tỏ lúc mờ.

Rất lâu sau, đại pháp sư mới cất tiếng, phá tan sự yên lặng: “Vì sao bạn người lại mắc bệnh ấy?”



Quý Lệ trù trù chốc lát, rồi chậm rãi đáp: “Mười năm trước tại hạ và... địch nhân đấu phép, đối phương đạo hạnh cao thâm khôn lường, dùng tiên kiếm pháp lực cực mạnh chém xuống, tại hạ không thể kháng cự. Người ấy đã không tiếc tính mệnh, đốt cạn tinh huyết, dung nhập ba hồn bảy vía, mới cứu được tại hạ, nhưng bản thân thì lại trở thành...” Giọng gã nghẹn ngào, ngừng một lát mới tiếp: “Nhưng cũng may là bên mình người ấy có dì bảo Hợp Hoan linh, giữa lúc sinh tử đã giữ lại được một hồn, nhiep vào trong cái chuông, cho nên mới còn một tia hi vọng sống. Đại pháp sư, cầu xin người hãy cứu giúp!”

Bóng đại pháp sư bỗng như càng già nua hơn trước ngọn lửa, lão chậm rãi nói: “Bạn người phải chăng là người trong ma giáo?”

Quý Lệ kinh hãi, vừa nãy gã chỉ e ma giáo khét tiếng xấu, nên không dám giải thích rõ, ai ngờ đại pháp sư vừa nghe xong đã nói thẳng ra như vậy. Gã còn đang ngập ngừng, giọng nói già nua của đại pháp sư đã lại cất lên: “Y, nhất định là một người con gái! Còn câu thần chú hồi đó là ‘Si Tình chú’ chỉ truyền trong ma giáo, phải không?”

Quý Lệ giật mình, vừa sợ vừa mừng; sợ vì lão già trong đàn tế tằm tối sâu hút nơi biên thủy Nam Cương này là một dị nhân hiếm có; mừng vì lão càng có bản lĩnh, thì gã càng có hi vọng cứu được Bích Dao.

Gã chẳng ngại gì nữa, gật đầu lia lịa đáp: “Đại pháp sư quả là tinh tường, đúng là như vậy! Thế gian thường kỳ thị ma giáo, nhưng người bạn của tại hạ, tâm tính lại hết sức lương thiện, cầu xin đại pháp sư chữa bệnh, cứu lấy nàng!”

Đôi vai đại pháp sư rung lên khe khẽ, có tiếng thở dài lẫn vào âm thanh cháy nổ của ngọn lửa, buồn bã lặng lẽ, chứa đựng sự thương xót.

“Những người hoang dã nơi biên cương như chúng ta cho rằng, ma giáo hay chính phái trong trung thổ các người, đều chẳng có gì khác biệt rõ rệt; người khỏi lo điều ấy!”



Quý Lệ mừng rỡ, toan cất tiếng, đại pháp sư đã nói tiếp: “Hoàn Hồn kỳ thuật mà người nói, đúng là ta có hiểu biết đôi chút. Nhưng có thể cứu được bạn người hay không, ta không dám chắc...”

Quý Lệ run run, mắt cay cay; mười năm rồi, hôm nay, lúc này, dưới tầng tầng u ám, một tia hi vọng cuối cùng cũng yếu ớt lọt ra.

Giọng nói của đại pháp sư tiếp tục vang lên: “Nhưng trước hết, ta còn có một câu hỏi, người hãy trả lời ta đã!”

Quý Lệ gật đầu lia lịa: “Đại pháp sư, xin người cứ hỏi!”

Đại pháp sư chậm rãi: “Ai mách cho người biết, đại pháp sư trong đàn tế của Kim tộc, được kế thừa phép lạ thu hồn?”

Quý Lệ nghe hỏi, sững người, bất giác ngoảnh nhìn Tiểu Bạch. Thân hình mềm nhũn của nàng đã trượt khỏi vai gã từ lúc nào, giờ gối đầu lên đùi gã, khoé miệng chồm một nụ cười, đang ngủ rất say sưa.

Vừa rồi dồn hết tâm trí nói chuyện với đại pháp sư, Quý Lệ không hề chú ý đến tình trạng của Tiểu Bạch.

Ánh mắt gã dịch chuyển, thấy Tiểu Hôi mặt mũi đỏ tưng bừng, hai túi đựng rượu mạnh bị nó lần lượt uống hết cả. Bây giờ thì nó dựa vào mình Tiểu Bạch, gối đầu lên bụng nàng, tứ chi dang rộng, nằm soài ra đất, bụng phập phà phập phồng, cũng ngủ rất say. Quý Lệ ngoảnh lại, nhìn bóng đại pháp sư, không biết nên nói gì, lắc đầu cười buồn bã.



Chương 13 MỘC TỘC¹



Biên thủy Nam Cương, Thất Lý động.

Đàn tế Kim tộc.

Sâu trong gian nhà đá u ám tịch tịch, Quỷ Lệ trong trạng thái tỉnh táo, và đại pháp sư, hai người không nói chuyện nữa, chỉ có tiếng nổ lép bép từ đồng lửa cháy thì thoảng vang lên. Nhưng trong đàn tế yên tĩnh, vẫn còn một thứ âm thanh kỳ quặc khác.

Tiểu Hôi uống rượu say mềm, lúc này đang ngủ rất ngon, lại còn ngáy nữa.

Quỷ Lệ đã ở mãi với Tiểu Hôi, nhưng chưa bao giờ thấy nó ngáy trong lúc ngủ, xem ra rượu mạnh của Kim tộc quả không phải tầm thường. Lúc này con khỉ mặt đỏ bưng bưng, cái bụng bé nhỏ căng lên phập phà phập phồng, trông vừa đáng yêu vừa buồn cười.

1. Mộc tộc: dân tộc Mộc; bắt nguồn từ một chi Bách Việt thời cổ, rất lâu trước đời Tần Hán, một chi của tộc 'Lạc Việt' đã từ đại lục vượt biển đến đảo Hải Nam, đời Tuỳ gọi cư dân đảo Hải Nam là 'Lí Liêu', tức là tổ tiên của người Mộc. Ngày nay Mộc tộc chủ yếu cư trú ở khu tự trị người Mộc và người Kim miên trung nam bộ tỉnh Hải Nam, ngoài ra còn phân bố rải rác ở các huyện Vạn Ninh, Truân Xương, Quỳnh Hải, Lỗ, Định An...và sống lẫn với người Hán. Mộc là chuyển âm của từ 'núi non' trong ngôn ngữ của họ.



Cũng say khướt, nhưng tình trạng của Tiểu Bạch khá hơn nhiều so với con khỉ. Cửu Vĩ thiên hồ tu luyện ngàn năm, đạo hạnh tất nhiên vượt xa Tiểu Hôi. Sau cơn say tuý lúy, da dẻ nàng mịn hồng, cái đầu tựa nghiêng, hàng mi mắt đầy vẻ phong tình khiến người ta xao động, đúng là một yêu vật làm điên đảo chúng sinh.

Quý Lệ khẽ thở dài, rồi ngoảnh đầu đi.

Đại pháp sư vẫn đối diện với ngọn lửa, không xoay mình lại, bỗng chậm rãi nói: "Người bạn của người, xem ra không phải là người thường!"

Quý Lệ giật mình, thầm nhủ đại pháp sư bí hiểm khôn lường, chẳng lẽ đã nhìn thấu góc gác của Cửu Vĩ thiên hồ? Tuy rằng phong tục của năm bộ tộc Nam Cương khác xa trung thổ, dân chúng có phần gần gũi với động vật sinh linh hơn, nhưng họ đối xử thế nào với giống yêu mị này, Quý Lệ thực không chắc lắm.

Gã trăm ngâm chốc lát, cân nhắc câu chữ, rồi từ từ hỏi: "Sao ạ, đại pháp sư thấy bạn tại hạ có gì lạ chẳng?"

Đại pháp sư lặng im một lúc, rồi điềm đạm nói: "À đó, chỉ là một phụ nữ yếu đuối mà dùng tửu lượng đánh gục được mười mấy người đàn ông to khỏe của Kim tộc ta, chẳng lẽ có thể là người bình thường được ư?"

Quý Lệ ngạc nhiên, rồi lập tức bình tâm, nhớ lại cảnh tượng lạ mắt ban nãy, Tiểu Bạch ở dưới núi đấu rượu với đám người Kim, gã bất giác khe khẽ lắc đầu.

Có lẽ bị nhốt trong Huyền Hoả đàn âm u vắng bóng mặt trời, suốt ba trăm năm cô độc, tịch mịch và thống khổ, nàng cũng cần thả lỏng và xả hơi một chút!

Quý Lệ khẽ quay đầu, Tiểu Bạch vẫn dựa vào đùi gã, yên tĩnh ngủ. Hơi thở đều và chậm, làn môi khép hờ, cặp mắt lim dim, hàng mi dài thanh tú thì thoảng khe khẽ rung, tựa như một đứa trẻ thiếp ngủ mà lòng còn nổi băn khoăn, hay là mộng thấy điều gì?



Chẳng biết lúc này nàng ngủ có được yên ổn không, có gặp ác mộng khiến trong mơ vẫn còn đau khổ không?

Hàng lông mày thanh tú của Tiểu Bạch khẽ cau, hình như cảm nhận được có người đang nhìn mình chăm chú, lại tựa như mơ thấy điều gì, đầu khe khẽ tựa quây, rồi tiếp tục chìm sâu vào giấc ngủ.

Dưới ánh lửa, gương mặt nàng bớt vẻ kiều diễm, nhưng lại lộ vẻ ngây thơ.

Quý Lệ đưa mắt sang hướng đại pháp sư: “Nàng uống nhiều rượu quá, giờ e rằng không trả lời được những câu hỏi của người, đại pháp sư ạ!”

Đại pháp sư không tỏ ra bất ngờ, cũng không ngoảnh đầu nhìn, chỉ ngưng một lát rồi chậm chậm nói tiếp: “Có chuyện này chắc người không biết!”

Quý Lệ ngây sững: “Chuyện gì ạ, xin người cứ nói!”

Cái bóng cồng cồng của đại pháp sư đổ dài trước ngọn lửa, khe khẽ lay động, giọng lão cũng trở nên xa xăm: “Phép lạ thu hồn, xưa nay chỉ kể truyền trong các pháp sư đàn tế của Kim tộc; nói cho rõ hơn: chỉ pháp sư các đời mới nắm được, chưa từng truyền ra bên ngoài, ngay người trong tộc cũng không hề hay biết. Nhưng vị cô nương này xem ra còn ít tuổi, sao lại biết được, ta thực sự không nghĩ ra!”

Quý Lệ bản thân. Tiểu Bạch là hồ ly tinh tu luyện ngàn năm, đạo hạnh cao thâm mới hoá thân được thành người, có dung mạo kiều diễm mỹ lệ, về sự hiểu biết và từng trải, thế gian này thật chẳng có mấy người sánh nổi nàng.

Nhưng tất nhiên không thể nói với đại pháp sư như vậy, Quý Lệ suy nghĩ rất nhanh, lảng sang chuyện khác: “Đại pháp sư chưa hề ngoảnh đầu lại, cũng chưa từng nhìn thấy nàng, sao người biết nàng còn ít tuổi?”

Đại pháp sư hơi nghiêng đầu sang một bên, tựa như đang cười khe khẽ, chẳng biết có nhìn thấu tâm tư của Quý Lệ hay



không: “Vị cô nương này đã say rồi, dù là chuyện gì thì cũng phải đợi ả tỉnh dậy mới nói được! Người là khách từ xa đến, lát nữa ra ngoài kia tìm tộc trưởng Đồ Ma Cốt, ta sẽ cho người nhắn y sắp xếp để các người nghỉ lại đây mấy hôm.”

Quý Lệ cau mày, với tâm nguyện của gã, thì chỉ muốn lập tức bàn đến chuyện đi cứu Bích Dao, nhưng nghe giọng điệu lão, tuy ôn hoà nhưng cương quyết, rõ ràng là muốn làm rõ lai lịch Tiểu Bạch trước đã. Nhưng lúc này gã đang luy người, lại nghĩ: Đã phải đợi suốt mười năm, dẫu đợi thêm một ngày thì có hề gì?

Quý Lệ hít sâu một hơi, gật đầu đáp: “Vâng!”

Đại pháp sư bình thần nói: “Vậy người ra đi!”

Quý Lệ hướng về cái lưng của lão, gật đầu, đang định nhóm dậy bước đi, chợt chững lại một lát. Tiểu Bạch vẫn gói đầu lên đùi gã ngủ ngon lành, xem ra đã quá say, làm sao có thể gọi nàng tỉnh dậy mà đi được?

Quý Lệ cố gắng lay gọi, Tiểu Bạch không nghe thấy gì, cứ mơ mơ màng màng, còn có vẻ bức bối vì bị làm phiền, đôi môi nhỏ nhấp nhấp, rồi trở mình ngủ tiếp.

Nàng trở mình thì không sao, nhưng Tiểu Hôi vốn dựa vào bụng nàng mà ngủ, lúc này trượt đầu xuống đất đập đánh thình, nhưng nó không hề phản ứng, vẫn ngáy rõ to, xem ra linh vật trời sinh có cái đầu cứng hơn hản giống khỉ bình thường.

Quý Lệ thở dài, lắc đầu mãi. Ngần ngừ một lát, gã đành cúi mình vực Tiểu Bạch dậy, rồi đứng lên, đưa tay ôm lấy nàng, tiện thể kéo Tiểu Hôi lên vai, bồng cả khỉ cả “người cáo” đi ra ngoài.

Tiểu Bạch nằm trên cánh tay Quý Lệ, thoang thoảng làn hương dịu dịu, miệng thoảng nét cười, gương mặt trắng mịn phơn phớt hồng, cứ đưa qua đưa lại trước mắt gã.

Quý Lệ hít một hơi thật sâu, sải bước ra ngoài, rời khỏi đàn tể.



Ra khỏi đàn tế âm u, bước qua cửa có hai trụ đá lớn, ánh dương bỗng trải xuống mặt gĩa.

Một cảm giác ấm áp trời lên trong mình. Quý Lệ nhắm mắt nhìn về nơi xa. Đồ Ma Cốt đang đứng chấp tay sau lưng, dõi nhìn cảnh sắc Thất Lý động.

Một người Kim, dáng vẻ như là pháp sư, theo chân Quý Lệ bước ra khỏi đàn tế, y rảo bước vượt lên, đến bên Đồ Ma Cốt, khe khẽ nói với lão vài câu. Đồ Ma Cốt ngoảnh lại nhìn Quý Lệ, rồi nhìn Tiểu Bạch đang say rượu ngủ li bì, lão gật đầu, vẻ như chấp nhận.

Viên pháp sư kia mặt mày vô cảm, quay mình trở lại, cũng không buồn nhìn Quý Lệ, bước thẳng về đàn tế, rồi mất hút trong bóng tối âm u.

Đồ Ma Cốt tủm tỉm đi tới hỏi: "Sao rồi, đại pháp sư có nhận lời không?"

Quý Lệ cười đáp: "Vẫn chưa rõ, người bảo chúng tôi hãy ở lại đã!"

Đồ Ma Cốt gật đầu: "Ta biết rồi, các người theo ta!" đoạn lão xoay mình bước xuống núi.

Quý Lệ ôm Tiểu Bạch và Tiểu Hôi, đi theo lão. Đồ Ma Cốt nói thêm: "Chúng ta ở đây hẻo lánh nghèo nàn, không sánh được với trung thổ phồn hoa, các người cứ thoải mái tự nhiên! Ha ha!"

Quý Lệ thấy vị tộc trưởng người Kim thật giản dị dễ gần, gật đầu đáp: "Tộc trưởng khách sáo quá, tại chúng tôi đến làm phiền các vị chứ!"

Đồ Ma Cốt vẫn cười ha hả, cũng chẳng nói thêm gì nữa.

Xuống dưới chân núi, Đồ Ma Cốt trầm ngâm một lát, rồi dẫn Quý Lệ đi về phía bờ sông. Trên đường, rất nhiều người Kim chăm chú nhìn theo, ánh mắt không dứt nổi thân hình Tiểu Bạch.

Họ vượt qua chiếc cầu đá mang phong cách trung thổ mà



Quý Lệ nhìn thấy lúc trước, đi đến một căn nhà nhỏ hẻo lánh dựng bên hàng cây xanh.

Quý Lệ đứng sau lưng Đồ Ma Cốt, thoáng cau mày; căn nhà không lớn, chỉ có một gian, ngay ngắn vuông vức, sơ sài đơn giản, làm toàn bằng gỗ, mặt ngoài vách không có bất kỳ một loại lông da xương xấu dã thú nào mà nhà người Kim thường treo.

Đồ Ma Cốt ngoảnh đầu nói: “Căn nhà này bỏ không đã lâu nhưng chúng ta vẫn thường đến quét tước, cũng tạm coi là sạch sẽ, nơi đây ít người lai vãng, hai vị đành chịu khó ở một tối vậy!”

Quý Lệ khẽ gật đầu: “Đa tạ tộc trưởng!”

Đồ Ma Cốt mỉm cười, rồi nhìn Tiểu Bạch đang nằm trong lòng Quý Lệ: “Vậy ta không làm phiền các người nữa, hãy nghỉ ngơi đi!”

Nói xong lão toan cất bước, bỗng nhiên dừng lại, như nhớ ra điều gì: “Lát nữa ta sẽ phái người đưa cơm nước đến, các người cứ yên tâm mà nghỉ ngơi! Chỗ chúng ta nhếch nhác sơ sài, thật bất tiện cho các người!”

Quý Lệ lắc đầu: “Đâu có, đa tạ tộc trưởng!”

Đồ Ma Cốt gật gù, xoay mình bước đi. Quý Lệ đưa mắt nhìn theo, đợi lão đi khuất rồi mới quay lại, ngắm nghía căn nhà nhỏ một lượt nữa.

Lúc này gã mới nhận thấy rằng, nó rất giống nhà cửa do người trung thổ xây cất...

Gã ôm Tiểu Bạch, Tiểu Hôi tiến lên đẩy cửa, bước vào nhà.

Bên trong bài trí giản dị, một giường một bàn, mấy cái ghế mộc, vách xếp bằng gỗ ngô đồng kích thước khác nhau, một bên là cửa sổ. Cả căn phòng thoảng mùi gỗ thơm man mác.

Quý Lệ xưa nay không coi trọng nơi ở, cứ đơn giản như vậy lại hợp với ý gã. Gã bước đến đặt Tiểu Bạch xuống giường, Tiểu Bạch khẽ lẩm bẩm mấy tiếng, rồi lại ngủ say.



Quý Lệ lắc đầu, bế Tiểu Hôi trên vai xuống, thấy miệng con khỉ cứ lép nhép, thỉnh thoảng phát ra tiếng chèm chẹp, bộ dạng trông rất thoải mái, Quý Lệ thở dài, rồi cũng đặt luôn nó xuống giường.

Nhìn người và khỉ say sưa ngon giấc, Quý Lệ xoay mình bước tới bên bàn, ngồi xuống. Không gian đột nhiên lặng hẳn đi, ngoài tiếng thở của Tiểu Hôi, Tiểu Bạch, chẳng còn âm thanh gì khác nữa.

Trong căn phòng lạ lẫm phảng phất hương thơm, một mình gã lặng lẽ ngồi đấy.

Ngoài song, ánh dương rực rỡ.

Thất Lý động được bao bọc bởi một quần thể núi, ngoài xa mười dặm về phía đông là một dãy núi cao nổi dài nhấp nhô. Trên đỉnh một ngọn trong dãy đó, có hai người đang đứng, ánh mắt dõi về dải đất phì nhiêu nằm giữa quần thể núi.

“Đó chính là Thất Lý động!”

Người đứng trước khe khẽ thốt, giọng nói ẩn chứa niềm cảm khái, phấn nộ và khát vọng sâu xa.

Ánh mặt trời soi rõ y, một nam tử cao lớn cường tráng, thân trên để trần, phía dưới đóng một cái khố may từ da mãnh thú.

Làn da y, vì thường xuyên tiếp xúc với nắng gió, phô ra màu đồng hun rần rở. Thân thể cuộn cuộn bắp thịt, nơi ngực xăm hình đầu gấu, những chỗ khác chỉ chít ngang dọc toàn hằn sẹo to tướng, không khó khăn gì để nhận biết y đã từng ác đấu với bao nhiêu dã thú đáng sợ.

“Đúng vậy, tộc trưởng!” Đáp lời y là một người đàn ông đứng chếch về sau một bước. “Đó chính là Thất Lý động!” Y ăn mặc tương tự người phía trước, nhưng ngoài cái khố da thú, trên mình còn khoác một thứ áo để nguyên lông, vóc dáng nhỏ bé hơn người đứng trước rất nhiều.

Lúc này, y nhếch mép cười lạnh lùng, dõi mắt về phía trước,



chậm rãi nói: “Nơi đó chính là vùng đất cư trú của Kim tộc đã thống lĩnh Nam Cương suốt hai trăm năm. Thêm nữa, báu vật giữ nhà của Mộc tộc chúng ta là ‘Cốt Ngọc’ lại ở trong đàn tế của họ nơi sườn núi Thất Lý động, bị trấn giữ vừa tròn hai trăm năm dưới bức tượng tà thần ác quỷ của người Kim.”

“Rắc..”

Âm thanh khô khốc đột nhiên vang lên từ người đàn ông cường tráng đang đứng đằng trước, người phía sau nhìn lên, thấy tộc trưởng của y siết chặt nắm tay, khớp xương bị ép mạnh quá mà bật ra tiếng.

“Hai trăm năm rồi! Hai trăm năm!” Người vạm vỡ kia nói không to, nhưng giọng giống như một tiếng gầm gừ.

“Đúng vậy! Hai trăm năm rồi. Hai trăm năm trước, Mộc tộc bị bọn người Kim dè tiện tập kích, bị đại pháp sư tà ác của chúng dùng phép ma tàn độc niệm chú giết chết các chiến binh, cướp đi ‘Cốt Ngọc’ thiêng liêng mà chúng ta thờ phụng, đánh đuổi chúng ta đến nơi căn cỗi nhất của vùng Nam Cương, trải suốt hai trăm năm sống đời khốn khổ!” Người đứng sau nói giọng lạnh băng, điểm tình nhắc đến mối thù không đội trời chung.

Gió núi hung tợn lùa qua thân hình sừng sững của tộc trưởng Mộc tộc, sắc như dao cắt, nhưng y không hề phản ứng. Trong mắt y lúc này chỉ có mảnh đất nóng bỏng nằm trong quần thể núi quây kia.

“Mất đi Cốt Ngọc là nỗi sỉ nhục và bất kính lớn nhất đối với Hùng thần!” Người đứng sau nói tiếp, “Vì vậy đã hai trăm năm, Hùng thần nổi giận không chịu đoái hoài đến Mộc tộc chúng ta. Giờ đây, chỉ cần đánh bại người Kim, đoạt lại ‘Cốt Ngọc’, Hùng thần tất sẽ phù hộ cho Mộc tộc như trước, giúp chúng ta chiếm lấy vùng đất tốt nhất của Nam Cương, để người



trong tộc và con cháu đời đời kiếp kiếp sinh sống ở đó!”

Y đột nhiên cao giọng: “Tộc trưởng, không thể để con cái sau này giống như mình, chỉ vì cái ăn mà phải tranh giành ác đấu với sói lửa, hổ đen, những quái thú mà các chiến binh cường tráng nhất cũng không sao chống cự nổi.”

“Chúng ta phải tiếp tục sống, chúng ta phải giành lấy những mảnh đất tốt nhất!” Y hần học buông từng tiếng.

Phía trước, tộc trưởng cao lớn như người khổng lồ vẫn không hề ngoái đầu, nhưng hơi thở phẫn nộ và nặng nề đã bộc lộ hết tâm trạng của y. Sau một lúc trầm mặc, y ngoảnh lại hỏi: “Ba tộc kia, quả thực không vấn đề gì chứ?”

Người đằng sau lập tức gật đầu: “Vâng, tộc trưởng. Người Kim xưa nay tác oai tác phúc ở Nam Cương, ba tộc kia đã khó chịu từ lâu rồi. Thuỷ tộc dân đông thế mạnh, song phải khuất thân dưới người Kim, đã bức bối từ lâu rồi; Thổ tộc xưa nay trung lập, luôn giữ khoảng cách với bốn tộc còn lại, không chịu vào cuộc tranh chấp giữa các tộc khác; Hoả tộc thì người thừa thế yếu, chỉ có thể tự vệ, sức đâu mà bành trướng.”

Nét mặt thoáng qua một tia âm mưu, y hạ giọng tiếp: “Tộc trưởng, chỉ cần chúng ta cất quân đánh tan người Kim, với các chiến binh dũng mãnh đã được tôi luyện qua hai trăm năm chiến đấu cùng những ác thú dữ tợn nhất Nam Cương, lại thêm sự bảo trợ của Hùng thần vĩ đại, ngày Mộc tộc xưng bá Nam Cương cũng không còn xa nữa.”

Trong mắt tộc trưởng Mộc tộc loé lên những tia cháy bỏng. Đó là sự xúc động và khát vọng, mà cũng có thể là bản năng trời sinh của một chiến binh.

Nhưng y là người đứng đầu một bộ tộc, chứ đâu phải tên mãng phu không biết lượng sức. Sự xúc động ban đầu qua đi, y trầm mặc chốc lát, rồi quay mình nhìn chằm chằm người đang đứng phía sau: “A Hợp Đài, nghe đồn đại pháp sư của Kim tộc ác man đó đã sống đến ba trăm tuổi, giờ này vẫn ở sâu trong



dàn tế của bọn họ. Phép ma của lão là sức mạnh đáng sợ nhất vùng Nam Cương, người thực sự đối phó được chứ?”

Nụ cười bí hiểm hiện lên trên gương mặt người đàn ông tên là A Hợp Đài: “Tộc trưởng, trước mặt người, tôi đã từng phô diễn phép thần và báu vật do Thù Thần đại nhân ở Thập Vạn Đại Sơn truyền thụ. Đại pháp sư kia chết rồi thì thôi, chứ nếu lão còn sống, tôi nhất định sẽ đánh cho đại bại!”

Tộc trưởng Mộc tộc nhìn y rất lâu, rồi nặng nhọc gật đầu. Sự thực, bóng đen của đại pháp sư là một đám mây u ám treo trên đầu các bộ tộc Nam Cương, đối với bộ tộc y lại càng là một thứ ám ảnh không xua tan được. Nhưng từ khi gã đàn ông này, tên gọi A Hợp Đài, mất tích hồi nhỏ bỗng dung trở về một cách bí ẩn từ Thập Vạn đại sơn, đột nhiên thi triển những phép thuật kỳ lạ với sức mạnh to lớn, thì nổi cừu hận vốn dĩ chôn sâu của cả Mộc tộc đã một lần nữa được khơi dậy.

Để sống tiếp, để sống sung sướng hơn!

Tộc trưởng hung hãn nghiêng răng, vết xăm hình đầu gấu trên thân thể cao lớn tráng kiện của y càng thêm nanh ác đáng sợ.

“Mối thù hai trăm năm, tới nay chúng ta sẽ báo!” Từng chữ một, lọt qua kẽ răng.

Ánh nắng rọi trên mình y và A Hợp Đài, cũng âm áp rơi xuống những dãy núi. Sau lưng họ, trên một con dốc, có rất nhiều chiến binh Mộc tộc lộ ra, nét mặt nghiêm trang lặng lẽ, ai nấy đều tráng kiện như nhau. Trên những khuôn ngực hằn sẹo ngang dọc, vết xăm đầu gấu hết như găm lên đón gió!

Thất Lý động, căn nhà nhỏ tịch mịch.

Quý Lệ ngồi bên bàn, lặng im không nói. Thời gian ở đây giống như bước chân đột nhiên chậm lại, lặng lẽ vò xé con người.

Trong thời khắc u tịch như thế này, người ta thường nghĩ đến điều gì?



Có lẽ là những tháng năm dĩ vãng...

Thời thơ ấu như tiếng thỏ dài vang vọng giữa tuế nguyệt u hoài, nhẹ nhàng trỗi dậy, rồi lại nhẹ nhàng chìm xuống, cuối cùng chẳng để lại một vết tích nào.

Vẻ mặt u ám, đôi mày cau cau.

Ngoài song cảnh sắc như tranh vẽ.

Mãi cho đến khi một âm thanh chợt dứt gã khỏi nỗi trầm lắng.

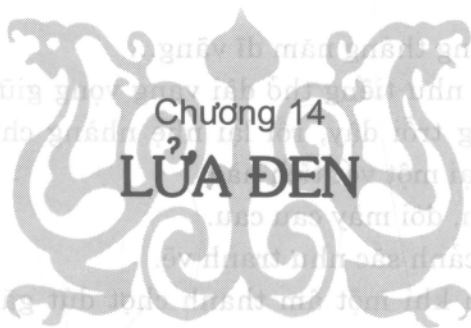
“Cốc, cốc cốc!”

Tiếng gõ nhẹ nhàng đột nhiên vang lên trong căn phòng.

Quý Lệ ngoảnh đầu, nhìn ra ngoài cửa.



Chương 14 LỬA ĐEN



“Cốc, cốc cốc...”

Tiếng gõ lại vang lên, bên ngoài không có ai gọi cả. Quỷ Lệ cau mày, bước ra mở cửa.

Có người đang đứng đó, một thiếu niên người Kim chừng mười ba mười bốn tuổi, khuôn mặt vẫn còn vẻ trẻ thơ, tay xách cái làn, bên trong đựng một ít cơm rượu rau thịt. Chắc Đồ Ma Cốt phải đến để đưa thức ăn cho khách.

Thiếu niên đưa cái làn, Quỷ Lệ gật đầu: “Cám ơn.”

Cậu bé chỉ toét miệng cười, bật lên ‘I a’. Quỷ Lệ ngây người, thiếu niên này bị câm, thảo nào chỉ gõ cửa chứ không lên tiếng.

Gã bất giác ngắm kỹ hơn, thấy quần áo nó có nhiều mụn vá, rõ ràng là mặc đã lâu rồi, thật khác xa những người Kim ban nãy gã trông thấy trên đường Thất Lý động. Chắc cậu bé này thuộc thứ hạng rất thấp trong tộc, không chừng còn là một đứa trẻ mồ côi.

Vừa nghĩ đến hai chữ ‘mồ côi’, Quỷ Lệ bỗng dờ dẩn. Cậu bé nọ cười ra hiệu rồi bỏ đi. Nhìn phía sau, ở nó không có gì là đau thương buồn tủi, thậm chí còn có vẻ vui tươi.

Quỷ Lệ nhìn cậu bé đi xa dần, bỗng cảm thấy phiền muộn khôn tả, gã khẽ thở dài, xoay mình đi vào phòng, đóng sập cửa lại.

Vàng thái dương chìm xuống phía tây, trời ngả tối, nhà nhà ở Thất Lý động lần lượt lên đèn.



Ánh sáng leo lét lọt qua những ô cửa sổ nhấp nháy không ngừng, khi mờ khi tỏ, như những con mắt trầm tư trong đêm.

Quý Lệ đứng bên song, nhìn về dãy nhà ở của người Kim, im lặng.

Gió nhẹ nhẽ nổi, nơi xa Thất Lý động thì thoáng vọng đến tiếng cười vui vẻ của người Kim, xen vào đó còn có tiếng chó sủa. Âm thanh ấy càng làm nổi bật sự thanh bình của dải đất này.

Có lẽ những người Kim bình thường còn sung sướng hơn những người tu chân luyện đạo.

Quý Lệ đóng cửa sổ, quay vào, tách mình khỏi thế giới bên ngoài căn nhà.

Gã vừa ngoảnh đầu lại thì sững người. Tiểu Bạch vừa nãy còn ngủ yên, giờ đã ngồi dậy tự khi nào, tựa mình vào bức vách bên cạnh giường, im lặng ngắm gã.

Quý Lệ nhìn nàng: “Cô tỉnh rồi hả?”

Tiểu Bạch cười, giơ tay bóp trán: “Có trà không, cho ta một chén! Ta hơi nhức đầu.”

Quý Lệ bước đến bên bàn, rót cốc nước đưa cho nàng: “Ờ chỗ người Kim này thì làm gì có trà, cô uống nước vậy!”

Tiểu Bạch gật đầu đón cốc nước, uống vài ngụm xong có vẻ phần chấn, thở phào, rồi chăm chú nhìn Quý Lệ hỏi: “Công tử đang trách ta lắm phải không?”

Quý Lệ cười nhún nhó, lắc đầu: “Nếu không có cô, tôi cũng không biết được đại pháp sư của người Kim có thể chữa trị cho Bích Dao. Được, ngày mai chúng ta lại đi gặp ông ấy.”

Tiểu Bạch gật đầu: “Ta bị say, nên không rõ mấy, công tử đã gặp đại pháp sư của Kim tộc chưa?”

Quý Lệ gật đầu: “Gặp thì gặp rồi, ông ta cũng công nhận là có biết ‘Hoàn Hồn dị thuật’, nhưng ông ta cương quyết hỏi lai lịch cô, muốn làm rõ tại sao cô biết được bí mật này, sau đó mới chịu nhận lời giúp.” Nói rồi, gã bất giác lo lắng, cáo chín đuôi có



muốn tiết lộ lai lịch không, gã không chắc lắm về phản ứng của Tiểu Bạch.

Tiểu Bạch trầm ngâm một lúc, điềm đạm nói: “Ngày mai khi trời sáng, chúng ta sẽ cùng đi gặp ông ấy!”

Quý Lệ gật đầu, định nói gì đó, Tiểu Bạch bỗng bật cười: “Công tử xem con khỉ của công tử còn say bí tử hơn cả ta.”

Quý Lệ nhìn Tiểu Hôi vẫn nằm choãi tứ chi, ngủ ngáy o o bên cạnh Tiểu Bạch, lắc đầu im lặng.

Tiểu Bạch thò tay, xoa đầu Tiểu Hôi một lúc, ánh mắt vô tình dừng lại ở con mắt thứ ba giữa trán nó, ngập ngừng một lúc, ngẩng đầu hỏi Quý Lệ: “Có một điều ta đã nghĩ rất lâu, có phải con mắt thần thứ ba của Tiểu Hôi...”

Nàng chưa nói hết thì bên ngoài căn nhà, trên bầu trời Thất Lý động bỗng bùng phát một tiếng gầm rít cực lớn như tiếng chó tru, rền vang bốn bề, như thể cả dãy núi lớn đều rung chuyển. Hai người tuy tu hành rất cao thâm, cũng cảm thấy ù tai.

Họ đều kinh ngạc, Quý Lệ rảo bước tới bên cửa, kéo cửa bước ra ngoài.

Tiếng động rất to vang vọng trong sơn cốc Thất Lý động. Cả bộ tộc đều kinh hãi, sự yên bình vốn có bị phá vỡ.

Quý Lệ thấy người Kim ào ào tuôn ra khỏi nhà, từ xa nhìn lại, khuôn mặt họ có vẻ sợ hãi, rất nhiều người hô hoán liên tục cùng một câu, nhưng gã không hiểu câu đó có nghĩa là gì.

Sau lưng có tiếng bước chân, Tiểu Bạch cũng đi ra, đứng bên cạnh gã, nhìn người Kim đang hoảng loạn ở đằng xa, nghe thấy họ cứ thét gào không ngừng, nàng nhíu mày nói nhỏ: “Hình như xảy ra việc không hay rồi.”

Quý Lệ cũng nhận thấy sự tình không ổn: “Sao vậy, những người đó đang nói gì?”

Tiểu Bạch nghiêm mặt: “Âm thanh khủng khiếp vừa rồi là lời cảnh báo từ tượng đá Khuyến thần mà người Kim thờ



phụng. Chỉ đến lúc nguy nan như chết chóc diệt chủng, Khuyển thần mới phát ra những tiếng như vậy. Theo ta được biết, một nghìn năm nay, Khuyển thần của người Kim mới lên tiếng cảnh báo có một lần thôi.”

Quỷ Lệ thấy phiền muộn, hi vọng cứu sống Bích Dao đều đang gửi gắm ở đại pháp sư bí ẩn trong đàn tế của người Kim, chuyện kỳ cục lại nhằm lúc này mà xảy ra. Gã toan hỏi Tiểu Bạch cho rõ, thì bầu trời đêm yên tĩnh của Thất Lý động bắt đầu xuất hiện những thay đổi to lớn.

Trên vòm trời vốn đầy sao nhấp nháy, lúc này mây đen dày đặc bắt đầu tụ về, che kín những vì sao. Lớp lớp mây đen từ bốn phương tám hướng ùn ùn cuộn lại, trông quái dị vô cùng.

Những con người bé nhỏ đứng dưới mặt đất kêu lên hoảng hốt, rất nhiều người bắt đầu chạy tán loạn, sau đó số đông hướng về phía ngọn núi nơi có đàn tế, quỳ lạy.

Dưới mây đen nặng trĩu, dải đất vốn đầy niềm vui bỗng chốc trở nên buồn thảm thê lương.

Quỷ Lệ cau mày, nói khẽ: “Có người tu đạo đã đến!”

Tiểu Bạch đứng bên, nhìn lên trời: “Là người ở đâu, cậu có biết không?”

Quỷ Lệ chậm rãi lắc đầu: “Cái phép hô mây gọi gió đó thật quái gở, không giống đạo pháp chính đạo của trung thổ, mà cũng rất khác so với ma giáo.”

Tiểu Bạch miệng mấp máy, khuôn mặt thoáng qua một nét khác thường, hình như nghĩ ra điều gì đó, nhưng không hiểu sao vẫn không nói ra.

Lúc này mây đen càng sà xuống thấp hơn, người Kim thậm chí hít thở cũng mỗi lúc một khó khăn, mọi người đều kinh hãi, cảnh tượng lộn xộn. Đúng vào lúc hỗn loạn ấy, có một người nhảy ra khỏi đám đông người Kim. Quỷ Lệ nhìn từ đằng xa, nhận ra đó là tộc trưởng Đồ Ma Cốt.

Đồ Ma Cốt quát tháo âm ỉ với đám người Kim, tay khua



thật mạnh, mọi người dần dần im lặng. Theo mệnh lệnh của tộc trưởng, đàn bà trẻ nhỏ bắt đầu chạy lên những mỏm núi xa, đàn ông đang tuổi sung sức thì ở lại, trong đó có nhiều người tay cầm binh khí; rõ ràng người Kim cũng biết tình hình hết sức khẩn cấp, chuẩn bị quyết một trận tử chiến.

Giữa không khí hỗn loạn, Đồ Ma Cốt đưa mắt về phía bờ suối, thấy Quỷ Lệ và Tiểu Bạch đứng ở ngoài cửa, lão chẳng lại một chút, rồi gạt đầu ra hiệu, sau đó tập trung vào việc chỉ huy mọi người.

Mây đen thấp dần xuống, hắt lên mặt Tiểu Bạch lúc sáng lúc tối. Bồng nàng nói nhỏ với Quỷ Lệ: “Có một người tu đạo cao thâm khôn lường, chắc Kim tộc không phải là đối thủ, công tử muốn giúp họ không?”

Quỷ Lệ ngẫm nghĩ một lúc, gạt đầu: “Bích Dao cần họ...”

Nói chưa dứt lời, chợt có một tiếng vang lớn trong đám mây đen trên trời, tựa sấm nổ kinh hồn, tựa dã thú gầm thét, mây đen như bị thiêu cháy, phát sáng dữ dội, khắp trong ngoài đều toả kim quang.

Một lát sau, trong mây có tiếng rầm rầm, một quả cầu lửa khổng lồ từ trên trời rơi xuống, lửa cháy ngàn ngút, nhưng ở chính giữa hình như còn có một ngọn lửa đen đang bốc cháy hết sức quái lạ. Nó chưa xuống đến mặt đất, cây cối đã cháy khô. Người Kim khiếp vía, tiếng la hét vang khắp bốn bề, nhưng đà lao xuống của quả cầu lửa quá nhanh, dân chúng chưa kịp chạy, tiếng chói tai xé gió đã đến nơi, nện xuống mặt đất trong những tiếng ‘rầm rầm’.

Giữa âm thanh khủng khiếp đó, bao nhiêu tay chân đứt lìa bay văng ngang dọc theo ngọn lửa cháy rừng rực, thê thiết vô cùng, khắp nơi đầy những tiếng gào khóc thảm thương.

Quỷ Lệ biến sắc, không ngờ người trong đám mây đen ra tay thần tốc như vậy, đang định bay lên để giúp người Kim thì thấy áo sau lưng bị kéo căng. Tiểu Bạch giữ gã lại.



Quý Lệ lấy làm lạ, nhìn nàng, Tiểu Bạch trông ra xa: “Công tử đừng vội, nhìn kia.”

Quý Lệ nhìn theo, thấy ánh mắt nàng đang dõi về phía đàn tế của Kim tộc ở sườn núi. Bệ đá trên chóp núi, được chiếu sáng dưới ánh lửa cháy bùng bùng, một bóng người còng còng già nua đứng sững ở đấy, đang ngẩng đầu nhìn trời. Tuy khoảng cách rất xa, trông không rõ hình dáng, nhưng nhìn bóng dáng, Quý Lệ nhận ra ngay đó là đại pháp sư bí ẩn trong đàn tế của người Kim.

Gã dừng lại, chăm chú nhìn cái bóng già nua trên sườn núi phía xa.

Mây lửa trên trời mỗi lúc một nhiều, nhuộm đỏ cả trời đêm, tựa như cảnh tượng ngày tận thế, trời đất bị hủy diệt, đang diễn ra ở vùng biên thủy Nam Cương này.

Tiếng nổ rầm rầm khủng khiếp, gió đêm nóng rây, ai đó bỗng thét vang kinh hãi sau lưng những chiến binh người Kim, liền đó rộ lên tiếng hô chém giết.

Những người Kim hoảng kinh tái mặt, Đồ Ma Cốt càng biến sắc. Thất Lý động dễ phòng thủ khó tấn công, chỉ có một con đường dẫn ra phía ngoài núi, người Kim xưa nay vẫn đặt quân canh gác, lúc này lại có kẻ thình lình tấn công vào, lẽ nào...

Đêm nay là thời khắc diệt chủng của Kim tộc chăng?

Nhưng Kim tộc đứng đầu Nam Cương đã hai trăm năm, Đồ Ma Cốt là tộc trưởng, vẫn trấn tĩnh được tinh thần, lão hét to, là người đầu tiên lao về phía sau, các chiến binh Kim tộc cũng ào ào chạy theo.

Đêm đỏ ngầu, chỉ một thoáng sau, ánh sáng lạnh giá của vô số binh khí đều rùng rùng phát quang, vạch qua khoảng không, máu tươi bắn tung toé.

Lửa thiêu đốt, trời đất muốn nứt toác. Những chiến binh nhanh như ma quỷ, ngực xăm hình đầu gấu hung dữ, tràn lên gào thét, điên cuồng lao ra khỏi bóng tối. Cặp mắt họ đầy sự



cuồng nhiệt, đầy sự khát máu. Người dẫn đầu, thân hình vô cùng cao lớn, nửa thân trên để trần chỉ chút thương tích, tay cầm một cây rìu đá to tướng, chém giết ngang dọc, y lướt tới đâu, máu ngập đất đến đó, tiếng kêu gào kinh hoàng vang lên khắp nơi.

Những chiến binh người Kim vốn có tiếng là dũng mãnh gan góc, nhưng đêm nay sự việc xảy ra bất ngờ, Khuyến thần tru lên là điềm đại hung nghìn năm có một, khiến người Kim choáng váng dao động, hoảng hốt. Lại thêm Mộc tộc mai phục từ lâu, đột ngột tấn công, cùng với sức mạnh và sự dũng mãnh được tôi luyện suốt hai trăm năm tại miền Nam Cương hoẵng đã khắc nghiệt, và với tình thế là không thành công thì sẽ bị tiêu diệt, nên họ đánh giết đến mức các chiến binh Kim tộc vốn làm bá chủ Nam Cương không thể nào chống đỡ được, cứ liên tục thoái lui.

Đôi mắt Đồ Ma Cốt như muốn phụt lửa, lúc này lão đã nhìn rõ kẻ thù, bèn gầm lớn: “Mộc tộc!”

Tộc trưởng Mộc tộc vung tay bỏ rìu, chém chết một chiến binh Kim tộc nữa, cười gằn nói vọng lại: “Lũ chó Kim! Mỗi thù hai trăm năm, hôm nay bắt các ngươi phải đền cho hết!”

Y vừa nói dứt, dường như để nhấn mạnh thêm lời tộc trưởng, đông đảo chiến binh Mộc tộc nhất tề reo hò, như đã thú gầm trắng, vô cùng điên cuồng, ào ào đánh tới, người Kim càng không chống đỡ nổi, sắp vỡ trận đến nơi rồi.

Đúng lúc nguy cấp, bỗng có âm thanh bí ẩn trầm trầm cất lên trong sơn cốc, như lời nói thầm, như ở địa ngục, vang vọng lẫn quất quanh từng tác đất Thất Lý động.

Các chiến sĩ Kim tộc vui mừng ra mặt, tinh thần phấn chấn, còn bên Mộc tộc, từ tộc trưởng trở xuống, mặt ai nấy đều lộ vẻ kinh hoàng.

Đại pháp sư uy danh chấn động Nam Cương, cuối cùng đã xuất hiện đúng lúc nguy nan nhất của Kim tộc.



Một vầng hào quang đỏ lòe mau chóng phình to dưới ngọn lửa ngập trời nhấp nháy, trải rộng khắp bốn xung quanh Thất Lý động, tâm điểm của nó là chỗ đại pháp sư đứng trên bệ đá nơi sườn núi. Nó lan đến đâu, ngọn lửa bốc cháy rùng rùng tắt lịm đến đấy.

Một lúc sau, ánh sáng đỏ đã lan đến bãi đất mà Kim tộc và Mộc tộc đang chém giết lẫn nhau, từ đằng sau tràn đến, người Kim thì yên lành vô sự trong ánh sáng rực rỡ ấy, nhưng đoạn cuối hào quang, một chiến binh người Mộc vừa chạm phải ánh sáng đỏ bí hiểm, bỗng bật kêu thảm thiết, lăn ra đất co giật không ngừng, một lúc sau toàn thân run rẩy, thất khiếu trào máu mà chết.

Người Mộc kinh hoàng tái mặt, nhao nhao rút lui, đám chiến binh này đánh giết đã quen, bất kỳ thú dữ hay kẻ thù mạnh đến đâu, nếu họ xông lên đôi địch, đối phương thậm chí không mở nổi mắt. Hiếm nổi phép phù thủy thần bí kia là sức mạnh mà các bộ tộc Nam Cương sợ hãi nhất từ xưa đến nay, nhất thời ai nấy đều lộ vẻ khiếp đảm.

Khuôn mặt tộc trưởng Mộc tộc cũng không kìm nổi sự kinh hoàng, danh tiếng của đại pháp sư người Kim đã tồn tại như một bóng ma đối với các bộ tộc ở Nam Cương, lúc này, y càng hiểu rõ thêm điều ấy.

Nhưng y không hạ lệnh rút lui, mà ngẩng đầu nhìn trời.

Ngọn lửa ngùn ngụt cháy trên trời đêm nóng bỏng sôi sục!

Có tiếng cười âm âm vang ra, chất chứa sự khinh miệt và thù địch.

Mây trời vụt bùng sáng, ngọn lửa đang bốc cháy nóng bỏng đến trong suốt, hoá thành một con thú khổng lồ đáng sợ trên trời. Gió thổi lửa cháy mạnh hơn, càng lan rộng thêm, mây gió biến ảo không ngừng, như biển cả ào ạt gầm thét.

Đầu mây, rành rành có một người hiện ra, khắp mình trên



dưới đều là lửa, từ lưng chừng trời cúi nhìn xuống mặt đất, chẳng khác nào một vị thần cao ngạo.

Y đứng trên không giơ tay múa may, làm một chuỗi những động tác quỷ quái kỳ dị. Một lúc sau như có sức mạnh thần bí, lửa ngập trời rừng rực bốc lên sau lưng y, mây di chuyển điên cuồng, rồi tiếng nổ khủng khiếp, trong nháy mắt vô số cầu lửa từ trên không rơi xuống, mang theo những ngọn lửa cháy rân rạt, lao xuống nhân gian.

Mọi người dưới đất, kể cả Quỷ Lệ và Tiểu Bạch đều biến sắc. Vừa rồi mới có một quả cầu lửa rơi xuống mà uy lực đã to lớn thế, bây giờ ngàn này cầu lửa cùng xuống một lúc, Thất Lý động chắc sẽ hoá ngay thành biển lửa, không thể nào giữ được nữa.

Người thường cũng có thể nhận ra thì đại pháp sư tất nhiên hiểu rõ điều ấy. Hầu như cùng một lúc với những quả cầu lửa, hào quang đỏ lòe trong sơn cốc sáng lên, nhìn từ xa lại, tuy vẫn không trông rõ nét mặt của lão, nhưng dáng người gầy gò dưới ngọn lửa ngập trời có uy lực đáng sợ ấy, hiện lên già nua hết sức.

Lúc này mọi người đã nhìn rõ, vầng hào quang màu đỏ ấy toả ra từ trên người đại pháp sư đang đứng trên bệ đá sườn núi, nói chính xác, là phát ra từ một cây trượng gỗ trên tay lão. Cây trượng màu đen nhánh, dựng đứng lên thì còn cao hơn đại pháp sư, đặc biệt ở đầu trượng có khảm một viên đá kỳ lạ, không phải vàng không phải ngọc, được điều khiển bởi phép phù thuỷ của đại pháp sư, nó phát ánh hào quang mỗi lúc càng dữ dội.

Người Mộc đột nhiên xôn xao, mất các chiến binh văn võ, tộc trưởng Mộc tộc, con người khổng lồ ấy gầm lớn, tiếng gầm chất chứa cả nỗi thù hận sâu xa bất tận suốt hai trăm năm.

“Cốt Ngọc!”

Y ngửa đầu nhìn trời, hét lớn: “Hùng thần vĩ đại ơ ơ ơ ơ ơ...”

Tiếng hét thê thảm mà hung tàn vang động bốn phương,



trong nháy mắt tất cả các chiến binh Mộc tộc cùng rít vang, ùn ùn tràn lên. Lúc máu bắn tung toé ấy chính là thời khắc mấp mé ở lần ranh giới giữa sống và chết.

Đêm đang bốc cháy, người đang điên cuồng!

Người Kim liễu chết chiến đấu, nhưng trước đám chiến binh người Mộc đang phát điên, họ dần dần đánh mất dũng khí, dần dần thoái lui.

Dòng suối Thất Lý động mỗi lúc một đỏ, phản chiếu những quả cầu lửa đang từ trên trời bay xuống!

Hào quang đỏ chói loà lan rộng, dâng lên trời, đón lấy những quả cầu lửa khổng lồ, tạo nên một bức bình phong màu đỏ máu che phủ trên khoảng không của Thất Lý động.

Những quả cầu lửa nóng bỏng, hầu như cùng một lúc xô xuống bức màn màu đỏ, âm thanh cháy nổ ầm ỹ vang vọng trong những dãy núi, làm bùng lên những đồng cỏ lửa đỏ.

Đại pháp sư giơ hai tay lên quá đỉnh đầu, cây trượng gỗ dài trở thẳng về phía chân trời, dốc sức giao đấu với nhân vật bí hiểm trên không. Chỉ có điều thời gian càng trôi đi, áp lực trên không dồn xuống càng lớn, hầu như đã đến mức không phải là do con người có thể tạo ra.

Đại pháp sư trầm kinh hãi. Trong Mộc tộc, một ngàn năm qua chưa từng có phép thuật kỳ lạ như thế này, nếu không trong trận chiến quyết định vận mạng của hai bộ tộc hai trăm năm về trước, họ đã đem ra dùng rồi.

Nhưng, trước mặt lão, nhân vật bí hiểm trên không, lúc này hệt như một vị thần không thể đánh bại...

Đại pháp sư mỗi lúc càng thấy thêm khó hiểu, phép lạ kỳ quái này hoàn toàn không thuộc về thế gian, mà là của tên quỷ dữ thần bí trong những truyền thuyết được bí mật lưu truyền ở Nam Cương mấy ngàn năm về trước...

Nơi chân trời, lửa cháy ngùn ngụt, A Hợp Đài đứng trên đầu mây không giấu nổi vẻ đắc ý. Y từ nhỏ đã bị dân vật ghê gớm



bởi những tai hoạ của bộ tộc mình, bèn vứt bỏ tất cả, đi vào sâu trong dãy Thập Vạn đại sơn, tìm được tên quý dữ kia, cầu xin sức mạnh vô tận và to lớn của y; hôm nay, cuối cùng y đã có thể cứu được bộ tộc mình ra khỏi vực sâu đau khổ và tai hoạ.

Bước đầu tiên cho một cuộc sống tốt đẹp của dân Mộc, chính là lúc này đây. Giày xéo toàn bộ Kim tộc, đoạt lại 'Cốt Ngọc' khảm trên đầu thánh khí 'Hắc Trượng' của Kim tộc để tế Hùng thần vĩ đại, không, Hùng thần đã là cái gì! Khi Mộc tộc gặp nạn, thì Hùng thần ở đâu?

A Hợp Đài rống lên giận dữ, thúc đẩy pháp lực, trong chớp mắt đã có mười mấy quả cầu lửa khổng lồ từ trong mây cuộn cuộn lao xuống. Nhận thấy mỗi lần cầu lửa dội vào màn đỏ, đều khiến thân hình đã từng bất khả chiến bại kia lại run lên, A Hợp Đài thầm quyết định, sau khi Mộc tộc chiến thắng, y sẽ bắt toàn bộ người trong tộc thay đổi tín ngưỡng, không tin vào Hùng thần nữa, chỉ có y, mới đem lại cho Mộc tộc sự tái sinh!



Chương 15 ĐAU LÒNG



Ngon lửa cháy soi tỏ vòm trời. Hào quang rực rỡ chiếu khắp nơi sáng như ban ngày. Dù ở ngoài trăm dặm, vẫn nghe thấy tiếng nổ rầm rầm.

Trông thấy một dải nhấp nháy sáng đỏ ở phía xa, mọi người ngạc nhiên dừng lại.

Thượng Quan Sách dẫn theo khoảng mười mấy người ở Phần Hương cốc như Lý Tuân, Lữ Thuận, cùng với hai người khác là Lục Tuyết Kỳ ở Thanh Vân môn, Pháp Tướng ở Thiên Âm tự, đi trên con đường cổ xưa cách Thất Lý động trăm dặm, nhìn về nơi có ánh sáng loạn xạ.

Lý Tuân cau mày: “Hình như xảy ra chuyện gì đó...”

Pháp Tướng chăm chú nhìn nơi xa, trầm giọng nói: “Trong ánh lửa có tà khí ngút lên tận trời, thật là quỷ quái, chắc có yêu ma tà đạo lên lút làm vậy!”

Lý Tuân ngoảnh nhìn Lục Tuyết Kỳ đứng bên, thấy nàng vẫn giữ vẻ lạnh lùng, không thốt lời nào, bèn hỏi Thượng Quan Sách: “Thượng Quan sư thúc, nên làm gì bây giờ?”

Pháp Tướng và mọi người đều nhìn Thượng Quan Sách. Lão đang giương mắt trông ra xa, vẻ mặt bỗng biến đổi hết sức kỳ quặc, như thắc mắc, như ngạc nhiên.

Nghe thấy Lý Tuân hỏi, lão sực tỉnh, hơi sững người, rồi lấy lại vẻ mặt bình thường, trầm ngâm một lát mới nói: “Đã là yêu



ma tà đạo, chúng ta không thể không can thiệp, tất nhiên càng phải đến đó. Không nên chậm trễ nữa, phải đi mau, nhìn ngọn lửa ma quái cháy lan thế kia, chắc đạo hạnh của tên yêu nhân cũng khá, sự tàn độc lại càng ghê. Chúng ta đến sớm chừng nào, càng cứu được nhiều người chừng ấy.”

Pháp Tướng chấp tay: “Thượng Quan sư thúc nói rất đúng!”

Thượng Quan Sách gật đầu: “Vậy ta đi trước, mọi người mau mau theo ngay!”

Nói đoạn không đợi ai lên tiếng, lão khoát tay, ánh xám nhấp nháy, người hoá thành một luồng sáng xông vọt lên trời, gấp rút bay về phía Thất Lý động.

“Hử!”

Trong đám đông có tiếng hừ lạnh lòng vang lên, mọi người ngạc nhiên, thì ra chính là Lữ Thuận, sắc mặt không vui, có vẻ bất mãn.

Lý Tuân lúng túng, hai người đều là bề trên của mình, y không tiện nói gì, bèn quay sang nói với Pháp Tướng và Lục Tuyết Kỳ: “Chúng ta cũng đi nhanh lên vậy!”

Pháp Tướng và Lục Tuyết Kỳ gật đầu, cùng tung mình bay lên, Lý Tuân theo sau. Lữ Thuận không bằng lòng chút nào, nhưng địa vị của Thượng Quan Sách trong mắt mọi người rõ ràng là cao hơn lão nhiều, lại nghe Lý Tuân nói thế, bèn dè dặt từ đầu đã rào rào đi hết, chỉ còn lại một mình Lữ Thuận, cuối cùng lão đành chửi đổng mấy câu rồi bốc mình bay theo.

Ở hàng đầu, Pháp Tướng và Lục Tuyết Kỳ bay song song. Lý Tuân chậm hơn họ một chút, nhưng cũng đang dần dần bắt kịp.

Đúng lúc Lý Tuân đuổi đến nơi, còn cách hơn một trượng nữa, Lục Tuyết Kỳ bỗng lảo bảm: “Thượng Quan sư thúc đi nhanh thật!”

Pháp Tướng ở bên nàng, thân mình chìm trong kim quang



của Luân Hồi châu, tám tầng bào màu nguyệt bạch bị gió thổi căng phồng, y hơi quay đầu sang nhìn Lục Tuyết Kỳ, thấy người con gái áo trắng như tuyết, mặt lạnh như sương, thanh tú diễm lệ như tiên nga trên chín tầng trời bay lượn trong trời đêm.

Y sáng mắt, khoé miệng nở nụ cười đầy hàm ý, khẽ nói: “Đúng! Người đi nhanh thật...”

“Vù!” Tiếng gió nổi lên, Lý Tuân đuổi tới nơi, bay bên cạnh họ. Thêm một lúc nữa, Lữ Thuận cũng theo lên. Thượng Quan Sách đạo hạnh thực cao thâm khôn lường, lúc này cả bốn người đều không trông thấy bóng dáng lão đầu nữa.

Trong Thất Lý động, tình hình chiến đấu mỗi lúc càng ác liệt, đại pháp sư trên bệ đá nơi lưng chừng núi đã rất chật vật khó nhọc, nhưng cây pháp trượng màu đen khảm ‘Cốt Ngọc’ được điều khiển bởi phép phù thủy thần bí của lão, vẫn toả ra những ánh sáng lạ màu đỏ mỗi lúc một dữ dội, phủ chụp cả khoảng không phía trên sơn cốc Thất Lý động, cố gắng chống trả sự tấn công của những quả cầu lửa khổng lồ.

Đôi khi tám màn đỏ rung lắc kịch liệt, gần như bị những quả cầu lửa húc đến mức sắp sụp đổ, đại pháp sư lại hoa tay múa chân, làm những động tác kỳ quái, nên có thể tiếp tục chống đỡ. Hiềm nỗi chẳng ai đứng gần, nếu không, có thể trông thấy trên khuôn mặt chẳng chịt nếp nhăn của đại pháp sư, thất khiếu đều chảy máu, lão đã đuối sức lắm rồi.

Trong sơn cốc, tình thế rất bất lợi cho phía Kim tộc.

Chiến binh Kim tộc vốn dĩ kính ngưỡng đại pháp sư như thần tiên, lúc này trông thấy rõ ràng đại pháp sư đã bị tên quỷ dữ trên trời đè bẹp, thêm vào đó Khuyển thần ngàn năm cứ tru lên, diễm báo sự chẳng lành, ý nghĩ tuyệt vọng đi dội lại trong đầu mỗi người.

Ngược lại, đoàn chiến binh Mộc tộc sĩ khí dâng cao, ham đánh giết, đổ ngẫu cả mắt.

Quỷ Lệ đứng ở đằng xa, cau mày. Phép thuật của nhân vật



bí hiểm trên trời thật kỳ lạ hiếm thấy, nhất là trong ngọn lửa còn có một khối lửa đen quái quỷ, gã chưa từng nghe ai nói đến bao giờ, kể cả sách vở cất giữ ở Quý Vương tông cũng không ghi chép gì về điều này.

Một nhân vật như thế này mà xuất hiện ở biên thủy Nam Cương, đủ thấy là thiên hạ rộng lớn, người tài chưa lộ diện, điều lạ gì gì cũng có.

Quý Lê trông thấy đại pháp sư dần dần không chống đỡ được nữa, định bay lên để giúp, bỗng nghe thấy đằng xa một tiếng kêu thảm thiết đột ngột vang lên, chắc là tiếng đàn bà trẻ con. Gã ngoảnh nhìn, thấy đàn bà và trẻ em Kim tộc ẩn nấp ở hẻm núi gần đó, không biết tự lúc nào đã bị một đội chiến binh Mộc tộc tìm ra, cảnh tượng hết như sói xông vào đàn dê, gió tanh mưa máu lập tức trỗi dậy.

Quý Lê run rẩy. Mười năm nay gã đã trải không biết bao cuộc tắm máu tanh, nhưng chưa từng giết hại dân chúng vô tội. Không hiểu sao, tiếng kêu khóc của những đàn bà và trẻ em ấy bỗng như một mũi kiếm sắc đâm vào tim gã...

Thời niên thiếu, cảnh biển máu núi thây, cảnh thê thảm trong thôn Thảo Miếu, những người thân, hàng xóm chứng kiến mình lớn lên, cũng chết như vậy đấy thôi...

Mắt gã đột nhiên đỏ ngầu.

Trong đám đông người Kim, một phụ nữ bị một tên chiến binh chém ngã, kêu lên thảm thương. Sau lưng bà ta có một đứa bé mặt mày khiếp hãi, há hốc mồm rảo cẳng chạy, kêu không ra tiếng, chính là đứa bé đưa cơm cho Quý Lê.

Hung thủ mặt vấy máu cười gằn đuổi theo, chỉ mấy bước là đến sát đứa trẻ, giơ cao lưỡi rìu đá sắc, chém mạnh xuống.

Đứa trẻ yếu ớt ngã nhào, nó há to miệng tuyệt vọng trong thời khắc cuối cùng của sự sống.

Bình!

Máu văng tung toé, bay khắp trong màn đêm. Một thân



hình lực lưỡng đổ sụp nát vụn, trút xuống rào rào như mưa, Quỷ Lệ tắm dầm trong gió tanh mưa máu, mắt đỏ ngầu, hít thở thật sâu.

Gã ngửa mặt lên trời, hú dài.

Âm thanh thê thảm ấy giống như tiếng gào thét tuyệt vọng của hàng vạn con quỷ, như cơn giãy đạp trong bóng tối trầm luân suốt mười năm, xông thẳng lên trời xanh.

Mọi người kinh hồn!

Đứa trẻ toàn thân run lẩy bẩy. Cây gậy ma màu đen trong tay Quỷ Lệ sáng lên rất nhanh, chớp chớp những tia sáng lạ lùng tham lam khát máu. Một lúc sau, mười mấy chiến binh Mộc tộc đang đuổi giết đàn bà trẻ con ở gần đó chỉ vừa mới kịp kinh ngạc, thì đã bị một sức mạnh ma quỷ vô hình xé toác hoàn toàn, máu tươi rào rào bắn lên trời, hợp thành một cơn lũ giữa thình không, vây quanh một bóng người tuyệt vọng điên cuồng, lưu chuyển rất nhanh, sau đó bị hút hết vào Phệ Huyết châu trên tay Quỷ Lệ.

Tất cả mọi người ở bãi đấu đều dừng lại, nhìn con người như ma quỷ ấy, mắt lộ vẻ sợ hãi.

Phệ Huyết châu mỗi lúc càng rực sáng, cảm giác lạnh băng quen thuộc lại chảy liên tục trong cơ thể; lúc này Phệ Huyết châu hút được tinh huyết của mười mấy con người trong một lúc, đã như được tái sinh, yêu lực mạnh mẽ, ánh đỏ quái dị càng sáng thêm, chiếu vào trong mắt Quỷ Lệ, hệt như hai đốm lửa ma trời.

Tiểu Bạch đứng ở đằng xa, sững sờ nhìn cái bóng dần dần trở nên tanh máu và điên cuồng, bỗng quay đầu đi, không muốn nhìn nữa, hình như nàng khế thở dài trong gió đêm mưa máu.

Sự ham muốn đã mất đi từ lâu, tiếng gào thét bị vùi lấp trong tim, sự ngang ngạnh từ thời xa xưa chỉ loé lên một lần rồi tắt lịm, bỗng một lần nữa dâng lên trong gã.

Gã thét lên điên cuồng!



Trời đất đáp lời.

Ngọn lửa trên trời, màn đỏ dưới đất, cùng run rẩy.

Trong màn sáng máu, hình như có tiếng cười gần từ cõi âm ti.

Gã tiến lên một bước!

Mùi máu tanh bỗng tràn ngập không gian, mọi người chạy tứ tán, không hiểu tại sao người này vừa đến cứu người, lại bỗng nhiên biến thành quỷ dữ như vậy?

Nhưng, nhưng, sự thơm ngọt của máu tươi đang ở phía trước, khiến người ta say sưa không thể cưỡng nổi, gã hít thật sâu, thở hồng hộc, trong điên cuồng, còn có một nỗi khổ sở...

Vì điên cuồng mà cô đơn?

Hay vì cô đơn mà điên cuồng?

Phệ Huyết châu ở trên tay, bầu bạn với gã, không hề rời xa, ánh đỏ lấp lánh, hình như đang cười giễu người đời.

Trầm luân, sa ngã!

Vạn vật như sâu bọ!

Đời người vốn buồn tẻ!

Thò tay ra nắm, rìa ngón tay máu me trôi xuống, dưới bàn tay gã là cậu bé câm, run run bất động, nó chỉ thấy một màn đỏ che kín trời đang sụp xuống, đó, phải chăng chính là khoảnh khắc của cái chết ...

“Trương! Tiểu! Phàm!...”

Một tiếng gọi vọng tới từ nơi chân trời, như chém băng phạt tuyết, như phượng gáy trên chín tầng trời, chứa bao nhiêu nỗi giận, và cả nỗi đau lòng vô tận!

Lục Tuyết Kỳ áo trắng như tuyết, xé gió lao tới trong màn máu. Thiên Gia đã ra khỏi vỏ, cầm trên tay, lam quang rực rỡ rọi sáng khuôn mặt nàng, đôi mắt nàng, cơn phẫn nộ và nỗi xót xa của nàng.

Ánh đỏ vụt rực lên, thốc thẳng vào mặt, tiếng sấm nổ rầm rầm, trong chốc lát đất đai trong vòng mười trượng đều vỡ nát,



dòng sông không xa đã bị máu tươi nhuộm đỏ, nước đang xông ngược lên trời, bốc cháy đỏ rực bầu trời.

Ở đằng xa, trong mưa máu, đại pháp sư dần dần không chống đỡ được nữa, tấm màn đỏ yếu đi, có quả cầu lửa đã xuyên qua, dội xuống mặt đất Thất Lý động, giữa những tiếng kêu la thảm thiết râm rĩ, lửa cháy bùng bùng, như cảnh địa ngục ở trần gian.

Trong biển lửa, màu đỏ và màu lam giao đấu kịch liệt rồi tách ra, người thiếu nữ áo trắng từ từ đáp xuống, gương mặt trắng bệch.

Trước mặt nàng, có một người đang thở khó nhọc, bị ngọn lửa máu và những ánh sáng hung tàn vây quanh, tay cầm cây gậy ma hút máu...

Gió nóng thốc vào tà áo và mái tóc nàng. Trong ánh lửa, thân hình nàng run run.

Chỉ có bàn tay nắm Thiên Gia, vì vận hết sức nên không hề động dẩy.

Tiếng lạnh lạnh nổi lên, Pháp Tướng, Lý Tuân và những người khác theo nhau đáp xuống, đứng đằng sau Lục Tuyết Kỳ, nhưng hoàn toàn không trông thấy bóng dáng Thượng Quan Sách trong đám người này. Họ nhìn Quỷ Lệ như yêu ma, toàn thân đầm đìa máu, khuôn mặt bạo ngược hung tàn; những người trước đây đã từng quen biết gã đều lấy làm lạ, Lý Tuân còn đỡ, chứ Pháp Tướng, một tia đau đớn không thể xoa dịu được lướt qua mắt y, y cũng run lên, khe khẽ niệm Phật.

"Người, người..." Lục Tuyết Kỳ không giữ nổi vẻ mặt lãnh đạm xưa nay, mà chỉ có nỗi xót xa và phẫn nộ, vào lúc này nàng không thể nói tiếp được nữa.

Lý Tuân đứng bên, nhận rõ vẻ mặt của Lục Tuyết Kỳ, y là người rất đổi thông minh, tất nhiên không cho rằng Lục Tuyết Kỳ tái mặt như vậy chỉ vì cảm ghét.

"Trương Tiểu Phàm!" Lý Tuân quát to, mặt nghiêm



trang và phần nộ, tức giận nói: “Người thuộc các bộ tộc Nam Cương trong sơn cốc này, xưa nay không hề dính líu đến trung thổ, người và bọn họ có thù hận gì, mà lại giết người làm vui như thế?”

Quỷ Lệ và Lục Tuyết Kỳ cùng rùng mình.

Quỷ Lệ bị trùm trong ánh đỏ của Phệ Huyết châu, từ từ nhìn quanh, Kim tộc và Mộc tộc quyết chiến đã lâu, hai bên vốn có mối thù sâu như bể, lần này đã quyết sống mái, ra tay không nương nhẹ, mặt đất la liệt tử thi, phần lớn không ai nở nhìn, chết thảm vô cùng; kinh khủng hơn nữa là, vừa rồi rất đông đàn bà và trẻ con bị quân Mộc tộc đuổi giết từ chỗ ẩn nấp ra ngoài, lúc này cũng đã chết ngổn ngang.

Mối thù của Mộc tộc và Kim tộc không đội trời chung, không nương tay với cả phụ nữ trẻ con, lại thêm lửa cháy bùng bùng xung quanh, tạo nên một địa ngục trần gian.

Quỷ Lệ chìm trong máu tươi, lúc này, bất kể ai nhìn vào, đều cho rằng gã là hung thủ gây nên tất cả!

Gã giống như một ma vương hút máu, đứng trên phản thệ một cách tàn độc.

Tham lam, tà ác, bạo ngược, điên cuồng!

Có lẽ còn có một chút tuyệt vọng sâu kín nữa.

Dương khi ấm áp trời lên quá muộn, hình như bị yêu lực của Phệ Huyết châu chèn ép đến mức không lưu chuyển được, mãi đến lúc này mới được thả ra từng chút từng chút một, chống lại làn hơi lạnh băng quẩn riết lấy tim gã.

Gã bỗng cười thảm thiết, có lẽ gã thà bất tỉnh còn hơn.

“Trương, Tiểu, Phàm...”

Giọng nói buồn bã, khe khẽ vẳng đến từ phía ngọn lửa cháy bùng bùng. Nàng cắn chặt môi, tuôn lệ.

Nước mắt trộn lẫn máu, rỏ xuống lưỡi kiếm Thiên Gia, lặng lẽ trôi xuôi, lúc chạm đất, đã biến thành máu đỏ.

Ai đã khiến ai phải đau lòng...



“Ồi!”

Quý Lệ giữa mặt găm rống, trong quang lửa biển máu, trái tim gã thì tỉnh táo, nhưng người lại điên cuồng.

Cắt đi! Cắt đứt đi!

Hãy chém một nhát cho chuyện cũ dứt đoạn!

Gã cười gằn trong quang lửa, dùng điên cuồng để che đậy đau thương, Phệ Huyết châu toả lên rất nhiều ánh máu, hoà theo chủ nhân, xông về... phía chính nghĩa!

Có người ở đằng xa khẽ thở dài, nhưng không ai nghe thấy cả.

Bóng dáng tuyệt vọng, thấp thoáng hình ảnh một dịp nào đó trước kia, đám người chính đạo nhao nhao thét lên giận dữ để phòng, Lục Tuyết Kỳ chỉ nhìn thấy mỗi bóng dáng ấy.

Môi nàng run run, nàng khe khẽ thì thầm, người ấy điên cuồng xông đến...

“Trương Tiểu Phàm...” Nàng nói khẽ, với một âm thanh không ai nghe thấy được.

Sau đó, nàng cầm kiếm xông lên, áo trắng như tuyết, như một đoá bách hợp xơ xác mà vẫn xinh đẹp.

Keng!

Giữa âm thanh lạnh lạnh, Thiên Gia thần kiếm toả ra hàng vạn luồng hào quang kín trời rợp đất, ánh đỏ của Phệ Huyết châu hiện lên như ma quỷ trong luồng lam quang, cho dù lam quang rực rỡ đến đâu, cũng không cách nào ép nó xuống được.

Râm râm, ngọn lửa khổng lồ trên trời rơi xuống, hai bóng người tách ra rồi xáp tới, một lần nữa, họ lại quyết chiến ở cái nơi như địa ngục này.

Tuy nhiên, hai cái bóng ấy đều tiêu tụy trong quang lửa.

A Hợp Đài hơi hoàn hồn, vốn dĩ công việc đều tiến hành một cách thuận lợi, không ngờ biến cố đột ngột xảy ra, hết chuyện quái dị này đến chuyện quái dị khác tiếp diễn dưới mặt đất



Thất Lý động, mà đều là người trong chính đạo, trong đó còn có cả cao thủ mà ngay y cũng phải chừa.

Những nhân vật ở dưới đất kia cũng thật là khó hiểu, vừa nói được mấy câu là cầm đầu cầm cổ đánh nhau, dẹp y sang một bên. Mộc tộc đang chiếm được thế thượng phong thì bị những người này xông vào. Họ cũng hoảng kinh thất sắc như người Kim, đều lùi ra chỗ khác.

A Hợp Đài thầm chửi rủa, rồi không để ý nhiều nữa, cái giọng lãnh đạm của Ma vương trước khi y xuống núi lại vang vọng bên tai y: “Chỉ cần lấy về được thánh khí ‘Cốt Ngọc’ của bộ tộc ngươi, lại đoạt lấy thánh khí Hắc Trượng của Kim tộc, thì việc Mộc tộc thay thế Kim tộc nhất định sẽ thành công...”

Y hít thật sâu, một lần nữa tập trung tinh thần vào đại pháp sư đang ngoan cố chống cự. Gầm to một tiếng, y đứng trên đầu mây dang rộng cánh tay, một lúc sau từ mười bốn mấu khớp trên hai tay y bắn ra máu, hầu như cùng lúc ấy lửa đen trong những quả cầu lửa đều rực lên, nhao nhao xuyên vào tầng mây, phóng về phía đại pháp sư.

Màn đỏ kia không chống đỡ nổi nữa, cuối cùng tắt lịm trước những đợt húc phá không ngừng của những quả cầu lửa chứa lửa đen.

Trong chớp mắt, cả Thất Lý động chìm trong biển lửa, đại pháp sư ngã gục sau một tiếng rên.

A Hợp Đài mừng rỡ, từ trên trời phóng vèo xuống, trong nháy mắt đã đến bên bệ đá và đại pháp sư.

Đại pháp sư quần quai chống cây trượng đen đứng dậy, nói với giọng khàn khàn: “Ngươi, ngươi điên rồi, lại đi cầu Thú Yêu...”

A Hợp Đài không để lão nói hết, đá một cái khiến lão già đã kiệt sức phải ngã nhào, rồi cướp lấy Hắc Trượng, nhìn kỹ trên đầu trượng, quả nhiên chính là thánh khí ‘Cốt Ngọc’ mà cả Mộc tộc đã thương nhớ suốt hai trăm năm nay.



“Ha ha ha ha...”

Ý đắc ý vô cùng, không chậm trễ nữa, định lao lên trước bồi thêm một cú để hạ sát kẻ thù ghê gớm của Mộc tộc suốt mấy trăm năm nay, nhưng bỗng nhác thấy, dưới chân núi một số người lạ đã chú ý đến trên này, đang rào rào bay lên đây.

A Hợp Đài thất kinh, vội quyết định ngay, đằng nào thì sau cuộc chiến đấu vừa rồi, dưới yêu lực của Ma vương, đại pháp sư cũng đã như người tàn phế, không còn là mối nguy hại gì với Mộc tộc nữa.

Ý đã quyết, A Hợp Đài đặt cây Hắc Trục trước ngực, miệng nhấm thần chú, một lúc sau ánh lửa ngập trời lao xuống, vây phủ quanh y, rồi xông vọt lên trời, giữa đám lửa ngàn ngút, không biết y đã đi về hướng nào.

Chỉ còn lại Thất Lý động như địa ngục, và một người già nua. Trên bệ đá, lão tuyệt vọng la lên: “Thú Yêu! Đó là Thú Yêu! Sao ngươi dám...”

Chương 16 VU YÊU¹

Những đám mây lửa nơi chân trời dần thẫm lại, A Hợp Đài nấu mình trong mây đen, rời khỏi Thất Lý động với tốc độ cực nhanh.

Nửa canh giờ sau, khi chắc chắn đám người lạ nọ không thể bám theo mình được, y mới chậm chậm hạ xuống đầu mây, quay về một sơn cốc ở dưới mặt đất.

Lúc này Mộc tộc và Kim tộc coi như cùng thiệt hại, nhưng A Hợp Đài hình như không vội đi tìm những người còn lại trong tộc mình. Y ngắm kỹ Hắc Trượng, một sức mạnh phù thủy ẩn hiện chuyển động trong thân trượng màu đen, khiến máu nóng trong cơ thể gã người tộc Mộc này từ từ sôi lên.

Y thậm chí đã tưởng tượng ra cảnh sau này tay cầm Cốt Ngọc Hắc Trượng ban lệnh cho Nam Cương, đại pháp sư tiếng tăm uy danh vô hạn trước kia chính là y nay mai. Còn những người trong tộc lúc này đang kinh hoàng, thì y không cần phải quá lo lắng; dù sao thì tộc trưởng cũng dốc sức báo thù, cứ để hấn giết chóc cho thoải mái đi đã, nếu không với cá tính của con người thô lỗ ấy, e rằng sẽ trở thành chướng ngại cho chính y trong Mộc tộc.

A Hợp Đài cười khẩy, ghì sát Cốt Ngọc Hắc Trượng vào ngực. Lúc này, y không sợ hãi gì nữa, thậm chí kể cả Ma vương

1. Yêu ma phù thủy. Vu: phù thủy; Yêu: yêu quái, ma quái.



truyền sức mạnh cho y, y cũng không coi vào đâu. Cho dù y tự vấn bản thân vẫn chưa phải là đối thủ của Ma vương, nhưng y, cũng như đại pháp sư, đều biết lai lịch và tình cảnh của Ma vương thần bí ấy; không tập hợp đủ năm thánh khí của năm bộ tộc ở Nam Cương, thì tên Ma vương đó đừng hòng phục sinh ở 'Trần Ma động' trong dãy Thập Vạn đại sơn.

Vừa nghĩ rằng ngay Ma vương đáng sợ tới mức cả Nam Cương đều phát run cũng bị mình điều khiển như một con rối, A Hợp Đài hoan hỉ đến mức không thể kìm nén được nữa, bèn phá lên cười lớn.

"Ha ha ha ha ha ha ha ha..."

Đúng lúc y đang cười sảng khoái thì bỗng có một tiếng vỗ tay khe khẽ, vang lên từ một nơi tối tăm ở mé bên kia của sơn cốc, đồng thời có một giọng nói, thấp trầm và âm u vang ra: "Giỏi thật, ghê gớm thật!"

A Hợp Đài giật nảy mình, xoay phắt lại, chỉ thấy một màn tối đen, không nhìn rõ gì cả, y quát âm lên: "Ai đó, ra đây!"

Trong bóng tối, bỗng có hai đốm lửa đỏ sáng lên, to như cái đầu, rồi những tiếng thở phì phò khe khẽ, giống như tiếng gầm gừ của một con thú to, vang ra từ bóng tối.

A Hợp Đài mặt biến sắc.

Hai đốm lửa đỏ không di chuyển, chỉ dỗi thẳng vào A Hợp Đài. Nhưng trước đốm lửa đỏ ấy, có một người áo đen từ từ hiện ra.

Người này cứ như là chảy ra từ bóng tối, toàn thân bọc kín trong quần áo đen, chỉ để hở hai hốc mắt, trống rỗng khiến người ta phát sợ. Nhưng thân thể hắn cứng đờ, không bước, mà là di chuyển trong không trung cách mặt đất hai thước.

Con người của A Hợp Đài co lại, mặt lộ vẻ căng thẳng, như gặp ác quỷ.

Người áo đen chậm rãi nói: "A Hợp Đài, người quả nhiên không phụ sự kỳ vọng của Thú Thần đại nhân, đã cướp được cả Cốt Ngọc và Hắc Trượng về rồi!"



A Hợp Đài bắt giác siết chặt Cốt Ngọc và Hắc Trượng hơn, động tác ấy lọt vào mắt người áo đen; sau lưng người ấy, chỗ hai đốm lửa đỏ, hình như cũng phát ra tiếng gầm gừ phẫn nộ.

Người áo đen giơ tay lên, con vật lạ trong bóng tối bình tĩnh lại, sau đó hắn chậm rãi nói tiếp: “A Hợp Đài, có vẻ như ngươi không muốn giữ lời hứa ban đầu với Thú Thần đại nhân, không muốn giao hai thánh khí này cho chúng ta?”

Sắc mặt A Hợp Đài liên tục biến đổi, thoạt sáng thoạt tối, rõ ràng ‘Thú Thần’ hết sức đáng sợ đối với y, nhưng sau mấy hồi đấu tranh nội tâm, cuối cùng lòng tham vẫn thắng thế.

“Phì!” A Hợp Đài lộ vẻ dữ tợn, cười gằn: “Ta hiện đã có Hắc Trượng, Cốt Ngọc. Đây là những thánh khí ngày xưa đánh Thú Yêu đến mức hầu như hồn bay phách lạc, nếu ngươi không sợ chết, thì lại đây thử xem!”

Người áo đen trầm ngâm chốc lát, chậm rãi bảo: “Thế thì đúng là ngươi muốn phản bội lại Thú Thần đại nhân rồi!”

A Hợp Đài giơ Cốt Ngọc, Hắc Trượng lên, cảm thấy sức lực phù thủy trong người mình dâng lên ồ ạt, có cảm giác cả thiên hạ đang nằm trong lòng bàn tay mình, bắt giác cười sảng sặc: “Thế thì sao nào, ngươi đừng tưởng ta không biết: không có đủ thánh khí của năm bộ tộc Nam Cương, thì Thú Yêu hoàn toàn không thể sống lại trong Trấn Ma động. Nếu không có y, thì dù ngươi có con ác Long sau lưng kia, cũng chẳng là cái gì trước thánh khí của ta! Ha ha ha ha...”

Hai đốm lửa phía sau người áo đen phát ra những tiếng gầm gừ ‘oác oác oác’, rõ ràng là nó cảm phẫn vô cùng. Người áo đen thì rất bình tĩnh, lạnh lùng nhìn A Hợp Đài bảo: “Ngươi đừng quên năm thánh khí đó lai lịch thế nào? Những kẻ hoang dã ở Nam Cương như các ngươi, nhiều lắm cũng chỉ phát huy được ba phần mười sức mạnh phù thủy của chúng mà thôi. Nếu không phải như vậy, Thú Thần đại nhân truyền thụ phép thuật cho ngươi, sao ngươi có thể cướp được khỏi tay lão đại pháp sư sống dai ở Kim tộc kia?” Giọng hắn thấp dần xuống, lời lẽ càng



thêm lạnh lùng: “Ta cảnh cáo ngươi lần cuối, đừng đối đầu với Thú Thần đại nhân!”

Tim A Hợp Đài bỗng đập thình thịch, thậm chí chính y cũng cảm thấy người mình run rẩy. Nhưng một lúc sau, y lại nắm chặt lấy Cốt Ngọc và Hắc Trượng.

“Chết này!” Y trợn mắt, vung Hắc Trượng lên, trong nháy mắt một ngọn lửa đen bật ra khỏi Hắc Trượng, lao vù đến người áo đen. Ngọn lửa bay đến đâu, chỗ đó cháy đen đến đấy.

Người áo đen hừ lạnh lùng, không rõ hấn cử động thế nào, ngọn lửa đen bỗng bị một sức mạnh vô hình ngăn lại trước mặt hấn ba thước. Nhưng vẻ mặt A Hợp Đài lại hoàn toàn không có vẻ kinh ngạc, rõ ràng vừa rồi chẳng qua chỉ là thử một chút thôi. Qua đòn tấn công này, y đã chứng thực được sự phỏng đoán trong lòng lâu nay, quả nhiên những thánh khí như Cốt Ngọc Hắc Trượng có thể khiến những phép phù thủy mà Thú Thần truyền cho y tăng lên gấp mười, bình thường nếu y muốn bật ra một ngọn lửa đen như thế, phải vận công rất lâu mới xong, nhưng bây giờ chỉ khua một cái là được.

Nghĩ tới đây, A Hợp Đài càng thêm đắc ý, chẳng coi người áo đen vào đâu nữa, lại cười sảng sặc.

Người áo đen nhìn bộ dạng hung hăng của A Hợp Đài, cũng không tỏ vẻ tức giận, chỉ lạnh nhạt nói: “Thú Thần đại nhân quả là sáng suốt, biết ngươi lòng dạ phản trắc, hễ lấy được thánh khí thì nhất định sẽ phản bội.”

A Hợp Đài cười như điên: “Thế thì sao? Trấn Ma động từ Thú Yêu trở xuống, đúng là có vô số yêu ma quỷ quái phép thuật cao cường, nhưng ngoài Vu Yêu nhà ngươi, có kẻ nào ra ngoài được đâu? Đạo hạnh tâm thường như ngươi mà cũng muốn đoạt lấy thánh khí từ tay ta hay sao?”

Người áo đen nhìn bộ mặt ngông cuồng rồ dại của A Hợp Đài, bỗng cười nhạt, không nhiều lời nữa, lấy từ trong ngực áo ra một vật.

Vật ấy vừa rời khỏi ngực áo Vu Yêu, lập tức toả hào quang,



từ xa nhìn lại, là một hạt châu lấp lánh đen, trong đêm tối, nếu không nhìn thật kỹ thì không thể nào nhận ra.

A Hợp Đài nhìn hạt châu, đâm ra căng thẳng, tuy vừa leo lên là không sợ người áo đen bí ẩn này; phép thuật của Vu Yêu tuy không cao cường lắm, nhưng xưa nay hắn là một trong những trợ thủ đắc lực quan trọng nhất dưới trướng Thú Yêu, không ai biết hắn có những phép lạ thần kỳ nào.

A Hợp Đài còn đang cân nhắc xem có nên lập tức tấn công ngăn chặn Vu Yêu giở trò hay không, thì người áo đen đã nắm tay lại, rồi làm một động tác rất kỳ quái.

Bàn tay nắm lại, có tiếng rắc rắc, thì ra hắn đã bóp vỡ hạt châu, một lúc sau, vụn nát như cám rào rào rơi xuống khỏi lòng bàn tay.

A Hợp Đài trông thấy giật mình, tập trung tinh thần để phòng, trước đây y đã từng nghe nói đến phép rắc độc của Vu Yêu. Gió núi thổi qua, những vụn ngọc bay theo gió, nhưng không thổi về phía y. A Hợp Đài đợi thêm một lúc, không có gì lạ xảy ra cả.

A Hợp Đài cười ha hả: “Người định làm trò khỉ gì vậy? Dù người giở ngón gì, cũng không thể đựng đến ...”

Chưa nói hết câu, y bỗng ngưng phát lại, giống như bị một cái gì đó chẹn vào cổ họng.

Hầu như cùng lúc ấy, đột nhiên, một luồng sáng lửa bùng lên trong đêm, chiếu rọi xung quanh, sáng rõ. Luồng sáng lửa này lại bắn ra từ thân thể A Hợp Đài.

Lát sau, chỉ nghe thấy những tiếng ‘bép lép lép’ trầm đục, thân thể A Hợp Đài từ trong ra ngoài, rành rành phun ra mười mấy luồng sáng, trông như thân mình y đồng thời bị xoi thủng mười mấy cái lỗ vậy, vừa buồn cười, vừa đáng sợ.

A Hợp Đài không nói thêm được một tiếng nào nữa, há hốc miệng, chằm chằm ngẩn đầu, mặt lộ vẻ khiếp sợ và không thể tưởng tượng nổi!

Người áo đen lãnh đạm trôi đến trước mặt y, thong thả bảo:



“Thú Thần đại nhân đã liệu trước rằng người không đáng tin, lúc đầu khi truyền Lửa đen cho người, đã cố ý giữ ‘Hắc Hoả tinh châu’ lại, chỉ cần huỷ hạt tinh châu này, thì sức mạnh của Lửa đen sẽ phản lại chủ nhân, bắt người chết dưới pháp lực do Thú Thần đại nhân truyền cho!”

Đôi mắt A Hợp Đài tràn đầy sợ hãi và hối hận, y há miệng, nhưng chỉ phát ra tiếng thở khàn đặc; lát sau, những tiếng ‘bép bép bép’ vang lên liên tục, lửa đen từ trong người nổ bật ra ngoài rào rào, liếm gọn cả người y, bốc cháy bùng bùng.

Một lúc sau, gã đàn ông ngùn ngụt đã tâm đã hoá thành tro bụi.

Chỉ có Cốt Ngọc Hắc Trượng vẫn yên ổn nằm trong đồng tro.

Người áo đen trôi đến, thò tay ra vẫy, Cốt Ngọc, Hắc Trượng bị hút qua khoảng không đến tay hắn. Vu Yêu cười khẩy, định bỏ đi, bỗng quay phắt lại, nhìn về một chỗ tối ở mé khác của sơn cốc, trầm giọng hỏi: “Ai đấy?”

Bóng tối lặng yên, sau một lúc lâu, mới có một người chậm rãi đi ra, áo xám râu bạc, khuôn mặt chẳng chít nếp nhăn, chính là Thượng Quan Sách của Phần Hương cốc.

Lão nhìn người áo đen, rồi nhìn hai đốm lửa chứa đầy vẻ thù địch sau lưng hắn, cuối cùng, ánh mắt lão dừng lại ở Cốt Ngọc, Hắc Trượng trên tay người đó.

Dáng vẻ lão bỗng như già đi ba chục tuổi.

Người áo đen rõ ràng không ngờ rằng sẽ gặp Thượng Quan Sách ở đây, trông bộ dạng hắn, có vẻ như đã quen biết lão từ trước.

Sự ngỡ ngàng lúc đầu qua đi, Vu Yêu trầm ngâm một lát, rồi chậm rãi nói: “Chúng ta đã tám mươi năm không gặp rồi, phải không ông bạn cũ?”

Những nếp nhăn trên mặt Thượng Quan Sách như dao khắc. “Các người...” lão buột ra từng chữ: “Cuối cùng không chịu nổi, đã ra ngoài rồi hả?”

Tám áo đen bay lát phất trong gió đêm, Vu Yêu nói: “Thú Thần đại nhân đã đợi phát sốt ruột lên rồi!”



Thượng Quan Sách nói: “Hồi trước ta và Vân Dịch Lam sư huynh đều đã nói thẳng trước mặt Thú Thần đại nhân...”

Người áo đen cắt ngang: “Những lời mà vị cốc chủ sư huynh của ông nói, chính ông có tin không?”

Thượng Quan Sách bỗng nín bật.

Người kia cười nhạt: “Ông bạn cũ, chúng ta ai thờ chủ nấy, con đường phía trước rất hung hiểm, ông nên giữ gìn!”

Nói đoạn, hắn ôm Hắc Trượng và Cốt Ngọc vào lòng, cả người lui về phía sau, chỉ nháy mắt đã tan biến trong bóng tối.

Khoé mắt Thượng Quan Sách giật giật, thân hình động đậy, nhưng hai đốm lửa đỏ bỗng nóng bỏng, tiếng gầm gừ vụt to hơn.

Giọng người áo đen từ bóng tối vẳng ra xa xăm: “Ông bạn cũ à, đạo hạnh của ông rất cao, cao hơn ta nhiều. Nhưng ta có ác Long, lại thêm Hắc Trượng, Cốt Ngọc, ông không ngăn nổi ta đâu. Chúng ta giao du với nhau đã bao nhiêu năm, cũng nên để chừa một chút tình nghĩa.”

Thượng Quan Sách khựng lại. Chỉ lát sau, hai đốm lửa đỏ đã tan dần trong bóng tối.

Cả trời đất chỉ còn một mình lão đứng trong sơn cốc buồn thảm lạnh lẽo, hồi lâu, có tiếng thở dài vẳng lên.

Đêm mỗi lúc một khuya.

Trong Thất Lý động, mảnh đất vốn dĩ trù phú tươi đẹp lúc này đã bị nhấn chìm trong biển lửa, khắp nơi là những tiếng khóc nức nở. Đại pháp sư mà người Kim kính trọng như thần thánh, đã bị thương nặng, sống chết còn chưa biết chắc. Bên Mộc tộc thì A Hợp Đài, người mà họ gửi gắm rất nhiều hi vọng đã mất tâm mất tích, trong Thất Lý động đột nhiên nảy ra bao nhiêu người lạ, trong đó có một nhân vật y như quỷ dữ.

Trước mắt, hai tộc Kim, Mộc đều thiệt hại. Mộc tộc dần dần rút lui khỏi Thất Lý động, Kim tộc cũng không lòng dạ nào đuổi



theo nữa, nhón nháo đi cứu chữa những người trong tộc bị thương, dân chúng nhìn những người ngoài vẫn còn ở lại Thất Lý động bằng ánh mắt thù địch.

Nhưng những người ấy chưa hề chú ý đến Kim tộc ở xung quanh, trong mắt họ lúc này chỉ có ánh đỏ và ánh xanh lam đang giao đấu dữ dội trên không trung.

Mấy cao thủ trẻ kiệt xuất của chính đạo và ma đạo trung thổ, đang giao đấu ác liệt trong sơn cốc xa lạ nơi đất khách quê người này.

Lam quang từ Thiên Gia của Lục Tuyết Kỳ mỗi lúc càng thêm rực rỡ, kín trời ngập đất, rít lên lao đến; trong khi nàng vùng tay múa kiếm, trời xoay đất chuyển, tiếng gió dữ dội, uy lực không gì cản nổi.

Dưới ánh kiếm, thấp thoáng gương mặt nàng kiên quyết nhưng tiêu tụy, không biểu lộ gì, khi ra tay thì không hề nương nhẹ.

Kiểm đi gió rít, âm thanh xé không gian, che phủ cả trời đất, từ bốn phương tám hướng cuộn lên điên cuồng rồi tan biến. Quỷ Lệ cười sảng sặc, bay vù vù trong làn mưa kiếm, Phệ Huyết châu như có linh tính, ánh đỏ trải dài vạn trượng, như quỷ dữ găm lên với trời, nhe nanh múa vuốt lao vào vòng chiến.

Một nhát kiếm như sương tuyết, trôi xuống, có người huyết một tràng dài, lao ngược lên không.

Thiên Gia - Phệ Huyết,

Phệ Huyết - Thiên Gia!

Phía sau những pháp bảo lạnh lùng khiến gió mây biến sắc, là những ánh mắt thế nào?

Lục Tuyết Kỳ không biết, lớp lớp hào quang hút máu đang như sóng nhỏ sóng to, như quỷ khóc ma gào âm âm lao đến, sức mạnh tà ma ác độc khiến tinh huyết toàn thân nàng hầu như muốn tràn ra ngoài.

Thiên Gia như tuyết hoá thành một thanh kiếm khổng lồ

rạch trời âm âm chém xuống, như bổ đôi ánh đỏ lừng lững như núi kia. Luồng sức mạnh tà ma kia bật lại, vạt áo Lục Tuyết Kỳ bay bay, nàng bị hất ngược lên trời, nhưng thân hình nàng vẫn nhẹ nhàng trôi đi trong gió, múa thanh kiếm sắc, phát ra những tiếng rin rít bén nhọn; trong khoảnh khắc, mây gió tụ về dồn quanh mình nàng.

Mái tóc đẹp tung bay, vờn qua khuôn mặt trắng mịn.

Lục Tuyết Kỳ hít thật sâu, rồi bước liền bảy bước, như tiên nga bay lượn trên đầu mây, nàng chưa mở miệng niệm chú, một cơn xoáy lốc đã hình thành xung quanh, run rẩy dữ dội.

“Trời cao huyền bí,
Hoá thành sấm sét;
Uy trời vô tận,
Kiếm này chỉ đường.”

Câu thần chú cổ xưa một lần nữa vang vọng huyền bí nơi chân trời, bóng trắng kia như đoá bách hợp đang nhảy múa dữ dội!

Thời gian mười năm lại lần lượt tái hiện ở chốn tha hương tới bởi mưa gió, ở nơi trời đất đổi màu, gió mây hội tụ.

Xoáy lốc tằm tối khổng lồ mà sâu thẳm xoay tít nơi chân trời, ánh chớp tán loạn, tiếng gió gầm rít. Lục Tuyết Kỳ đứng trên không trung, tà áo trắng bay bay.

Kỳ thuật tối cao Thần Kiếm Ngự Lôi chân quyết của Thanh Vân môn đã được nàng thi triển, muôn màu muôn vẻ, uy lực to lớn vô cùng. Lúc này, khí thế không kém một chút nào so với Diễn Bất Dịch trong trận chiến trên Lưu Ba sơn năm xưa.

Những người trong chính đạo đang có mặt đều rất thán phục, nhưng cảnh tượng ấy khiến Quỷ Lệ giật mình.

Sâu trong vầng mây, dưới lưỡi kiếm Thiên Gia, đúng lúc vô vàn ánh lam quang cùng quay vù vù, trong cái bóng của Lục Tuyết Kỳ, bỗng lờ mờ xuất hiện một tia sáng vàng kim nhàn nhạt, có phần trang nghiêm, có phần quái dị.

Đây đâu phải là đạo pháp của Thanh Vân môn?

Tiếng gió dữ dội mỗi lúc một nhanh, ý nghĩ ấy thoáng qua đầu Quý Lệ rồi biến mất, trong đáy mắt gã, sau nụ cười điên cuồng, còn lại những gì?

Ánh mắt băng giá từ trên trời nhìn xuống, sau làn sáng đỏ chỉ thấy một bóng người ngang ngạnh tà ác.

Lục Tuyết Kỳ với đôi mắt lạnh lùng, hú lên một tràng dài, chớp loé đầy trời cùng nổ rầm rầm, lan đi rất xa, tựa như xé rách trời đất.

Sâu trong mây, vô vàn ánh chớp tụ tập lại rất nhanh, tiếng sấm nổ rền vang mãi không ngừng nơi chân trời. Một lúc sau, từ cơn xoáy lốc tăm tối, một tia chớp khổng lồ trên trời lao xuống, tụ trên đầu mũi kiếm Thiên Gia.

Ánh sáng chói loà trên tay nàng.

“Kiếm thuật phi thường!”

Quý Lệ cười lớn, tiếng cười thê thảm, vắng đi trong quảng sáng đỏ, như xé rách tim gan.

Bóng trắng kiêu sa, phong tư tuyệt thế, vời vọi cao sang...

Phệ Huyết châu toả sáng rừng rực, lúc này, ba màu đỏ, xanh nhạt và đen đều bị sức mạnh yêu tà của Quý Lệ điều khiển đến mức tận cùng, yêu khí ngùn ngụt gào thét với trời, khiến người ta sồn tóc gáy.

Khuôn mặt Lục Tuyết Kỳ càng lạnh băng, nét do dự cuối cùng trong mắt đã tan biến.

Ánh chớp rít vang, thần phật muôn nơi cùng rên rĩ!

Đằng xa, bỗng có người rú lên.

Quý Lệ đang tập trung tinh thần để phòng trên cao, bỗng sau lưng có tiếng hú chói tai, gã thót tim, lập tức né người, ‘phụp’, một cây thước ngọc mũi phẳng, mạnh như binh khí nhà trời vũng vàng không thể lung lay, xuyên lên từ vai phải gã.

Quý Lệ găm vang, quay phắt đầu lại, thấy Lý Tuân tay cầm thước ngọc, sắc mặt đầy vẻ căm phẫn.

“A.....”

Gã ngửa mặt hú dài, cây gậy ma hút máu lan tràn ánh đỏ,



quật ngược lại ngay lập tức. Lý Tuân nheo mắt, không lộ vẻ sợ hãi, tay phải vận sức rút cái thuốc ngọc ra, máu tuôn như suối.

Ánh đỏ bổ xuống, Lý Tuân gồng mình chống đỡ, đạo pháp của Phần Hương cốt thực không tầm thường, lại thêm Quỷ Lệ đã bị thương nặng, ánh đỏ bị lung lay, nên dù ở khoảng cách gần thế này mà vẫn bị Lý Tuân chặn được.

Nhưng Phệ Huyết châu là vật đại hung, lại là một thứ bảo bối yêu tà được luyện bằng máu nổi thông với huyết mạch của Quỷ Lệ, sức mạnh yêu tà của nó chạy lan sang cây thuốc ngọc, bàn tay phải cầm thuốc của Lý Tuân, bị luồng sức mạnh quỷ quái ngoài sức tưởng tượng ấy xâm hại nên nhanh chóng khô teo đi.

Lý Tuân khiếp đảm, ra sức giãy, nhưng Quỷ Lệ lúc này đã gần đến ngưỡng điên cuồng, vụt một cái thò tay ra chụp, năm ngón thành trảo, bấu chặt lấy tay phải y.

Lý Tuân cảm thấy đau đớn khủng khiếp, vã mồ hôi, đang lúc nguy cấp ấy thì bên cạnh có tiếng niệm Phật khe khẽ, lẫn với tiếng thở dài.

Một luồng ánh sáng vàng kim trào lên, trang nghiêm tốt lành, chính là 'Đại Phạm Bát Nhã' của Thiên Âm tự!

Kỳ thuật của nhà Phật tương khắc với yêu lực của Phệ Huyết châu, sức mạnh kỳ lạ của Phệ Huyết châu vô cùng hung ác, có thể xâm nhập muôn nơi, thế mà vẫn bị đẩy ra ngoài một thước.

Đúng khoảnh khắc ấy, Pháp Tướng kéo Lý Tuân lại, lùi nhanh về phía sau, nhưng ánh mắt y đầy vẻ bất lực.

Làn bạch quang chớp sáng khổng lồ từ trên trời hạ xuống đúng vào lúc này, có uy lực cực lớn, giáng trúng vào Quỷ Lệ!



Chương 17

NỖI LÒNG

Tất cả mọi người đều nín thở.

Bóng người kia đã biến mất tăm trên cây cột sáng trắng khổng lồ.

Người con gái áo trắng đứng trên đầu mây có lẽ dùng sức quá độ rồi chẳng, nên đã lão đảo, không giữ được thăng bằng, chậm chậm hạ xuống.

Nhưng, nhưng... tiếng cười ở đâu đó bỗng nhiên vang đến!

Buồn thảm chưa từng thấy!

Trong cột sáng trắng hiện ra ánh đỏ, đỏ bầm như máu, người đàn ông toàn thân đầm máu, lao vụt ra như cuồng ma, ngựa mặt lên trời hú dài.

Trời đêm đen tối.

Mái tóc bay tung, áo rách bươm, máu tươi phun ra như mù sa, chỉ có Phệ Huyết châu vẫn sáng như thường, rực rỡ cả bầu trời đêm.

Tiếng gió thê thảm, tanh tươi nồng nặc. Lục Tuyết Kỳ mặt trắng như tuyết, thấy cái bóng đang lao bổ đến bèn chĩa ngay kiếm ra.

Lam quang trải dài vạn trượng, trong chớp mắt đã đâm vỡ làn sương mù bằng máu, nhằm đúng vào ngực gã.

Vết thương bên vai gã lộ lộ ngay trước mắt nàng.

Thiên Gia run lên!

Ánh mắt ấy, điên cuồng mà quen thuộc.

Có còn nhớ người thiếu niên bao nhiêu năm trước đã dám bất chấp tất cả không?

Ánh sáng đỏ bùng phát, trùm lấp cả hai người.

Quý khóc ma hồn, hú hét vang trời.

Bên chính đạo kêu la kinh hãi, nhao nhao chen nhau bay lên. Nhưng ngay trước đó, đã có một bóng trắng quái dị khác bay lên nhanh như chớp.

Trong quầng hào quang màu đỏ, có bàn tay máu me, như móng vuốt của quỷ dữ đang nhả nhổ, đưa ra chộp lấy nàng.

Thiên Gia lặng lẽ hạ xuống một cách bất lực.

Nàng đứng trơ trọi trong cơn giông tố, đối diện với gã, yên lặng nhìn.

Bàn tay vấy máu tanh áp thẳng đến ngực áo nàng, luồng sức mạnh yêu tà ùn ùn tràn tới, cuộn rít trên bàn tay.

Đôi mắt đã trở nên điên cuồng đỏ ngầu, ở ngay trước mặt nàng.

Tim ai nhè nhẹ đập...

Quầng sáng đỏ tan đi, một bóng người đột nhiên khuy xuống.

Lục Tuyết Kỳ đứng lơ lửng trên không, đôi mắt nhắm nghiền, trước ngực áo rành rành có một vết máu đỏ, nhúc nhích kinh hồn.

Giông tố đã qua rồi, liệu có còn nước mắt không...

Một bóng trắng đã lao lên trước bọn người chính đạo, bất ngờ giành lấy Quý Lệ lúc này đã mê man, ôm gã dịch sang một bên. Chính là Tiểu Bạch.

Nàng xem xét vết thương Quý Lệ, cau mày, lắc đầu thở dài, khẽ nói: “Không thể chịu nổi thứ người như người! Dù có nặng tình đến mấy thì cũng không nên để đến nỗi quá thê thảm thế này...”

Quý Lệ không đáp, đã bất tỉnh thì còn nói gì được nữa! Con kinh ngạc ban đầu qua đi, bọn người chính đạo bắt đầu nhao nhao chửi bới. Tiểu Bạch ngẩng đầu nhìn, đôi mắt và khuôn mặt nàng tức thì khiến bọn họ im bặt.

Lục Tuyết Kỳ chậm chậm đáp xuống, dấu tay đầm máu như chạm khắc, nổi bật trên tấm áo trắng của nàng. Có thể hình dung được, cái chết đã đến rất gần người con gái ấy!

Chỉ có điều, nàng vẫn thoát được kiếp nạn này, kẻ bị thương nặng lại là tên yêu nhân ma giáo kia!

Nhân tài kiệt xuất trong lớp trẻ Thanh Vân môn, quả nhiên không phải tầm thường.

Tiểu Bạch nhìn khắp đám người, cuối cùng dừng lại ở Lục Tuyết Kỳ, ngắm nàng rất kỹ, gật đầu, miệng nở nụ cười: “Quả là một giai nhân tuyệt thế, thảo nào đám đàn ông phải cuồng si vì cô!” Nói rồi, nàng nhìn Quỷ Lệ đang nằm trong lòng mình, không biết vô tình hay hữu ý, quay đầu nhìn Lý Tuân bộ mặt đau đớn đang đứng bên kia.

Lý Tuân thoáng giận, tay phải y vừa nãy trong lúc đấu phép đã bị Quỷ Lệ dùng luồng sức mạnh yêu tà hút máu quật lại, nửa bàn tay đã bị khô quắt, nhìn thật đáng sợ, không biết có ảnh hưởng gì đến đạo hạnh mai sau không. Lúc này thấy người đàn bà kiêu diễm đột nhiên xuất hiện kia nói với giọng châm chích, y bỗng hét lớn: “Người là kẻ nào, Quỷ Lệ là tên yêu nghiệt ma giáo tội ác tày trời, nếu người biết điều thì...”

“Ha!”

Tiểu Bạch bỗng bật cười, trước mặt lũ người chính đạo này, nàng cố ý ôm gã Quỷ Lệ bất tỉnh thật chặt, khiến mọi người xung quanh phải gườm gườm giận giữ. Nàng lộ vẻ khinh miệt, nói với giọng lạnh nhạt: “Người không biết ư: ta chưa từng biết điều bao giờ!”

Lý Tuân ghen hòng, không biết nên nói thế nào, cơn đau ở nơi tay phải mỗi lúc càng ghê gớm, y vô cùng lo lắng.

Đúng lúc đó, bỗng có tiếng kêu kinh ngạc từ đằng sau vọng tới.

“Cửu Vĩ thiên hồ! Nó là Cửu Vĩ thiên hồ!”

Mọi người thất kinh, Lục Tuyết Kỳ và Pháp Tướng không biết bí mật của Phần Hương cóc thì đã đành, nhưng bọn đệ tử



Phân Hương cốc thì nhón nháo xôn xao, nhìn lại người vừa hô to, thì là Lữ Thuận, nhân vật có vai vế nhất trong những người đang đứng ở đây.

Tiểu Bạch chăm chú nhìn Lữ Thuận, ngẫm nghĩ một lúc rồi gật đầu: “Lão già kia có phải là thằng cha nhát gan năm xưa núp sau lưng hai lão khốn kiếp Vân Dịch Lam và Thượng Quan Sách không?”

Lữ Thuận tức giận đỏ mặt, trở tay vào Tiểu Bạch, người run run, trước những ánh mắt len lén quan sát xung quanh, lão tức giận thét: “Nhìn cái gì, mau lên, bắt con yêu nghiệt lại!”

Tiểu Bạch cười khẩy, ôm Quỷ Lệ định cất mình lên, Lữ Thuận đã bay đến trước, chặn đầu, Tiểu Bạch hừ mũi, không thèm nhìn lão, bóng trắng trôi lững lờ, một luồng sáng nhạt từ tay áo nàng bay ra, bắn lên ánh kiếm của Lữ Thuận.

Lữ Thuận còn ở trên không, hừ một tiếng, quay ngoắt lại, xem chừng đã bị trúng đòn.

Mọi người tái mặt, uy danh Lữ Thuận tuy kém xa hai người bằng vai với lão là Cốc chủ Vân Dịch Lam và Thượng Quan Sách, nhưng dù sao lão cũng là nhân vật bề trên trong Phân Hương cốc, thế mà bị chặn đứng trước giống cáo chín đuôi này chỉ trong một hiệp, đủ biết đạo hạnh của yêu nghiệt cao thâm đến đâu!

Mọi người nhao nhao hô hoán, cùng xông lên. Tiểu Bạch khê cau mày, mặt lộ vẻ coi thường, nàng lắc mình, liên tiếp lướt qua mọi người, đang định tung mình bay đi, bỗng sau lưng có tiếng niệm Phật từ tốn, rồi một vầng kim quang tràn lên.

Tiểu Bạch cau mày, lần đầu tiên nét mặt lộ vẻ kinh ngạc, xoay người hất tay áo, một luồng sáng xanh lục bay ra, chặn kim quang lại.

“Đại Phạm Bát Nhã”, nàng nhìn Pháp Tướng, gật đầu, “Không ngờ Thiên Âm tự có một nhân tài như ngươi, quả không hổ là đại phái chính đạo sánh ngang với Thanh Vân.”



Pháp Tướng chấp tay: “Đa tạ thí chủ khen ngợi.” Nói năng tuy lễ độ, nhưng ngay sau khi chấp tay, kim quang lại bùng lên, một hạt châu rực rỡ bay ra khỏi tay áo y, bắn nhanh về phía Tiểu Bạch.

Tiểu Bạch hừ một tiếng, thu luồng sáng xanh lại, ôm Quỷ Lệ trôi vút lên trời, chỉ trong khoảnh khắc, chỗ vừa đứng đã bị Luân Hồi châu nện trúng, nổ rầm một tiếng, cả mặt đất bị đại lực Phật môn đánh lõm xuống thành một cái hố mỗi bề chừng hai trượng.

Không muốn rắc rối nữa, Tiểu Bạch nhân cơ hội này xoay mình định đi, nhưng thân hình vừa nhích khế, lại thấy lam quang rực sáng, âm thanh ‘vút vút vút’ lạnh lạnh ngập đất trời, ào ạt đổ tới, chính là kiếm thần Thiên Gia của Lục Tuyết Kỳ. Tiểu Bạch mặt lạnh đi, thò tay ra chọc thẳng vào giữa quảng kiếm quang ấy; chỉ nghe ‘keng’ một tiếng đánh gọn, hào quang Thiên Gia tắt lịm, Lục Tuyết Kỳ kinh ngạc, thanh kiếm thì trở về trên tay nàng.

Tiểu Bạch không chậm trễ nữa, ôm Quỷ Lệ lao vút đi nhanh như ma quỷ, biến mất trong không trung, mọi người kinh ngạc. Một lúc sau, có người trông thấy bóng trắng như làn chớp lướt về phía bên kia bờ suối, họ hô hoán ầm ĩ.

Tiểu Bạch lách mình vào trong căn nhà gỗ. Chỉ lát sau lại bay ra từ cửa sổ, trên vai, ngoài Quỷ Lệ còn có thêm một cái bóng xám nho nhỏ, chính là Tiểu Hôi vẫn đang ngủ khò khò.

Khi mọi người đuổi tới nơi, bóng Tiểu Bạch đã mất hút. Ai nấy phần nộ chửi bới ồm tỏi, nhưng đa số ngấm ngấm kinh ngạc, con cáo chín đuôi này tu hành thật cao thâm, đúng là không thể xem thường.

Lúc này, tình hình giao chiến trong Thất Lý động đã hoàn toàn kết thúc, chỉ còn lại biển lửa rừng rực cháy và những tiếng than khóc đau đớn của dân cư Kim tộc.

Đằng xa, tộc trưởng Đồ Ma Cốt đang quát gọi, dẫn mọi



người đi lên núi, hiển nhiên là muốn xem tình trạng của đại pháp sư. Trên sườn núi, đã có nhiều người xúm quanh đại pháp sư, tiếng gọi văng vẳng từ xa vọng tới.

Mọi người trở về nhà cũ, chỉ thấy bốn bể lửa cháy rực trời, tiếng lép bép liên tiếp phát ra từ những thân gỗ, chốc chốc lại có những thanh xà ngang bị thiêu cháy thành linh rơi xuống, quang cảnh hết sức bi thảm.

Pháp Tướng lắc đầu thở dài, nét mặt hết sức từ bi, bay vào biển lửa trước tiên, giúp người Kim chữa cháy, các đệ tử Phân Hương cốc cũng rào rào lao theo y.

Lý Tuân lúc này vừa mới cảm thấy cơn đau nơi tay tạm lui đi, xem ra chỉ cần vận công chống đỡ, là không có gì đáng ngại nữa, lúc đó y mới bình tâm, thở phào một hơi.

Y còn đang phân vân xem có nên theo mọi người đi cứu hoá không, thì có tiếng gọi cất lên sau lưng: “Lý sư huynh.”

Lý Tuân sưng người, ngoái đầu lại nhìn, thấy Lục Tuyết Kỳ đã tra kiếm vào vỏ, cầm nơi tay, tà áo trắng bay bay trước ánh lửa. Dấu tay máu trên ngực áo nàng như đập vào mắt, mà nàng hình như không hề có ý muốn che giấu.

Khuôn mặt nàng lại lãnh đạm như thường, lặng lẽ nhìn Lý Tuân.

Bị nàng nhìn, Lý Tuân bỗng cảm thấy mất tự nhiên, bèn hỏi: “Có việc gì thế Lục sư muội?”

Lục Tuyết Kỳ trầm ngâm nhìn y, một lúc sau mới chậm rãi hỏi: “Vết thương bên vai phải của Quỷ Lệ, có phải do thương ngọc của huynh gây ra không?”

Lý Tuân chợt thấy miệng khô ran, rồi nói dứt khoát: “Đúng.”

Bàn tay cầm kiếm của Lục Tuyết Kỳ bóp chặt, trên làn da trắng, lở mò lộ gân xanh. Riêng khuôn mặt nàng là vẫn băng giá, không biểu lộ gì.

Nàng thoáng gật đầu, xoay mình bước đi.



Lý Tuân thấy lòng nổi lên một cơn giận khó hiểu, hét to: “Muội có ý gì vậy?”

Lục Tuyết Kỳ dừng lại, dưới ánh lửa cháy rần rạt xung quanh, bóng trắng của nàng hình như cũng bốc cháy theo.

“Đánh hay lắm! Rất lợi hại!”

Giọng lạnh lùng từ người đang quay lưng vắng lại, nhấn từng chữ một, hết sức rành mạch.

Lý Tuân bỗng nín lặng.

Lục Tuyết Kỳ đi lên phía trước, có tiếng nổ lớn, một thanh xà ngang rừng rực lửa, rơi thẳng xuống đầu nàng.

Lý Tuân kinh hãi, nhưng y chưa kịp kêu lên thì Lục Tuyết Kỳ đã hú khê, nghe có phần bi phẫn. Nàng huơ tay trái, kiếm thần Thiên Gia còn nguyên trong vỏ khua lên, toả rực lam quang, chặt vụn cây gỗ to giữa những tiếng rầm rầm, làm bắn lên muôn vụn đốm lửa phủ rợp một góc trời, rồi rào rào rơi xuống như mưa, trông rất đẹp mắt, chắn giữa nàng và Lý Tuân, che khuất bóng dáng của nàng.

Lý Tuân nhìn mưa lửa sắc sỡ ngập ngựa, bỗng sững sờ đứng đờ ra một cách ngây dại.

Đêm khuya.

Tiểu Bạch hoá thành luồng sáng trắng bay thật nhanh, xuyên đi giữa núi cao đèo dốc, rời khỏi Thất Lý động. Chừng nửa canh giờ sau, nàng dừng lại ở một nơi hẻo lánh lưng chừng một ngọn núi cao.

Nàng nhẹ nhàng đặt Quỷ Lệ xuống, thấy gã toàn thân đầm đìa máu me, máu chảy xuống cả tay, từ từ bị hút hết vào Phệ Huyết châu đang lấp lánh sáng đỏ kỳ dị. Xem chừng, Phệ Huyết châu giống như một âm linh bên Quỷ Lệ, rút dần tinh khí của chủ nhân.

Tiểu Bạch thở dài, định nhắc Phệ Hồn ra khỏi tay Quỷ Lệ, không ngờ Quỷ Lệ tuy hôn mê nhưng tay vẫn nắm chặt cây gậy



ma ấy, cứ như đó là chỗ dựa duy nhất của gã.

Tiểu Bạch cố giật, nhưng không sao lấy được nó ra khỏi tay Quỷ Lệ, đành lắc đầu chịu thua.

Rồi nàng nhìn đến tay mình, ngón giữa, ngón trỏ bên tay phải nàng, những đầu ngón tay như bạch ngọc lúc này đã nhuộm đỏ, hình như còn hơi run run.

Tiểu Bạch cười: “Ghê thay cho Thiên Gia, quả thực danh bất hư truyền, quả nhiên là binh khí của thần thánh...”

“Bịch!” Một âm thanh bỗng vang lên bên cạnh nàng. Tiểu Bạch giật mình đưa mắt nhìn, thấy Tiểu Hôi đã tuột khỏi vai mình, đang nằm bên cạnh gã chủ bị thương, mồm nhóp nhép, thò tay gỡ đầu, rồi lại ngủ tiếp.

Tiểu Bạch vừa tức vừa buồn cười, quát âm lên: “Con khi chết tiết!”

“Khò khò...”

“Gã gốc chủ mày sắp chết rồi đấy!”

“Khò khò...”

“...” Tiểu Bạch im lặng, lườm con khi, giơ chân đẩy nó ra xa, rồi ngồi thụp xuống bên Quỷ Lệ, xem xét kỹ vết thương của gã, lắc đầu thở dài.

Đêm lạnh như nước, hơi lạnh thấm vào tận xương tủy.

Lúc Quỷ Lệ lơ mơ tỉnh lại, trong đầu thoáng một ý nghĩ.

Gã mở mắt ra, thứ đầu tiên gã nhìn thấy là sao mọc đầy trời.

Đêm Nam Cương, lúc này, không còn lửa cháy, không còn tiếng binh khí va nhau, cuối cùng cũng hé lộ khuôn mặt yên bình hiền hoà nguyên sơ của nó. Trên vòm trời, muôn vạn vì sao điểm tuyết, nhấp nháy sáng.

Hoặc to hoặc nhỏ, thấp thoáng như mắt người, có phần nghịch ngợm, giễu cợt nhìn thế gian.

Cơn đau dữ dội từ vai phải lan ra, từ đầu đến chân đều đau như dằm. Dù gã rất cứng cỏi, nhưng cũng không nén được phải hít vào một làn hơi lạnh.



“Công tử tỉnh rồi.” Một giọng ôn tồn lẫn vẻ quan tâm vang lên bên cạnh.

Quý Lệ ngoảnh đầu, trông thấy Tiểu Bạch.

Gã gượng ngồi dậy, cử động lại chạm đến vết thương, không nén được phải cau mày.

Tiểu Bạch nhìn gã bảo: “Bị thương nặng đấy, nên nghỉ ngơi cho khoẻ đã!”

Quý Lệ cúi đầu, thấy vết thương nơi vai phải đã được băng bó bằng vải trắng, những vết thương nhỏ hơn, nhìn qua cũng biết đã được sơ cứu. Nơi đây nào có ai khác, tất nhiên là công lao của Tiểu Bạch trong lúc gã còn hôn mê.

Gã nói khẽ: “Cô đã cứu tôi, cảm ơn cô!”

Tiểu Bạch nhún vai: “Ta có làm gì đâu, cái chính là bản mệnh công tử vững, ta cũng không ngờ là công tử còn sống được trong hoàn cảnh ấy!”

Quý Lệ hừ một tiếng, nhớ lại từng cảnh trong trận quyết chiến ở Thất Lý động, bỗng thấy chân nản rã rời, bèn cứ ngồi thẩn mặt ra đấy, không nói năng gì cả.

Tiểu Bạch thông thả nói: “Kể ra thì, dân cư Kim tộc ở Thất Lý động là rủi ro nhất! Nhà cửa vườn tược bị cháy hết cả đã đành, rất nhiều người trong tộc bị chết bị thương; kể cả đại pháp sư mà họ tôn kính như thần linh, ta thấy cũng lành ít dữ nhiều...”

Quý Lệ bủn rủn.

“Ông ta làm sao?” Giọng gã bỗng khàn hẳn đi.

Tiểu Bạch vẫn giữ vẻ dửng dưng như thể mọi chuyện không liên quan gì đến mình, thư thả đáp: “Ta nhớ rằng, lão già đó đấu với một tên quái nhân trên trời, cuối cùng kiệt sức, bị thương nặng, ngay thánh khí của lão cũng...”

“Ông ấy ra sao, còn sống không?” Quý Lệ vụt nhồm lên, cắt ngang lời Tiểu Bạch, rõ ràng là chẳng quan tâm đến cái gọi là thánh khí của Kim tộc. Gã vừa đứng lên, nét mặt đã lộ vẻ đau đớn, chân mềm nhũn, người lão đảo, suýt nữa lại ngã xuống.



Tiểu Bạch vừa định giơ tay ra đỡ, Quỷ Lệ đã thở hồng hộc, cố gượng đứng vững, nhưng trán thì vã mồ hôi.

Tiểu Bạch thu tay về, lặng lẽ nhìn gã: “Sao công tử phải khổ thế?”

Quỷ Lệ thở hổn hển: “Đại pháp sư rốt cục ra sao rồi?”

Tiểu Bạch đáp: “Lúc ta đưa công tử đi, trông thấy đằng xa dân Kim đang xúm đông xúm đỏ quanh lão, sống chết cựa thế nào, nói thực là ta không biết.”

Mắt Quỷ Lệ thoáng một tia hối hận, gã cắn chặt răng, quay mình đi, nhưng mới được mấy bước đã kêu lên một tiếng, vãi trắng bầy bó nơi vai phải nhuộm đỏ, mặt bắt đầu giật giật.

Tiểu Bạch đứng phía sau nhẹ nhàng nói: “Công tử nên nghỉ ngơi đi! ‘Thần Kiếm Ngự Lôi chân quyết’ của Thanh Vân môn không đùa được đâu.”

Quỷ Lệ thấy kinh mạch trong người hỗn độn, hơi thở rối loạn, đạo pháp Thanh Vân môn, ‘Đại Phạm Bát Nhã’ của Thiên Âm tự và mật pháp của Thiên Thư đều rối mù như một mớ bòng bong. Từ ngày gã từ bỏ Thanh Vân môn, qua bao nhiêu lần giao đấu trong nội bộ ma giáo, hôm nay là bị thương nặng nhất.

Đạo hạnh tu hành của Lục Tuyết Kỳ tăng tiến thực là nhanh!

Gã tự nhủ như thế một cách chua chát, gắng gượng không để bật lên tiếng rên rỉ đau đớn, từ từ cất bước đầu tiên, tiến lên phía trước.

“Công tử dám bất chấp sinh tử để đi gặp lão đại pháp sư ấy, có phải là vì Bích Dao không?” Giọng Tiểu Bạch buồn buồn vang lên phía sau.

Quỷ Lệ không trả lời, chậm chạp đi bước thứ hai.

Tiểu Bạch nhìn dáng điệu cứng cỏi của gã, thở một hơi thật dài, lắc đầu cười ngán ngẫm: “Công tử giỏi thật, giỏi thật đấy!” Nói rồi, nàng thong thả đi theo. Nhưng chỉ lát sau, nàng đột



nhiên hỏi: “Thiếu nữ áo trắng giao đấu với công tử đêm nay, và Bích Dao, công tử yêu ai hơn?”

Quý Lệ sững người, ngoái đầu lại, nhìn Tiểu Bạch chăm chăm, mặt nàng không đổi sắc; trước ánh mắt có cả những tia hung tợn của Quý Lệ, nàng vẫn tùm tùm nhìn gã.

Quý Lệ thở mạnh, từ từ quay đầu đi, không nhìn nàng nữa, một lúc sau, gã chậm rãi nói khẽ, như nói với chính lòng mình: “Trên đời này, chỉ có Bích Dao là thật lòng với ta thôi!”

Tiểu Bạch im lặng.

“Ta có phải chết vì nàng cũng không sao cả!” Quý Lệ chậm rãi nói, sau đó nhích thân mình, bước tới trước.

Ánh sao trời lấp lánh, rải xuống nhân gian.

Tiểu Bạch thở dài buồn bã đi theo, mới được mấy bước, bỗng nàng ngoái đầu, nhìn về chỗ vừa ngồi nghỉ lúc này, lớn tiếng gọi: “Con khỉ chết tiệt, đi nào!”

“Khò khò...”

Tiểu Bạch: “...”



Chương 18

TRUY TÌM TUNG TÍCH

Trời sáng dần. Lửa thiêu dữ dội suốt đêm ở Thất Lý động cuối cùng cũng lụi dần. Sau đám lửa, chỉ còn lại tường xiêu vách đổ và những cây gỗ cháy đen còn tỏa khói xanh.

Pháp Tướng tuy có đạo hạnh cao, nhưng trải qua suốt một đêm, thân mình cũng có mấy vết cháy xém, những đệ tử Phần Hương cốc đạo hạnh thấp hơn, mặt còn dính tro bụi đen nhẻm.

Nhưng khi họ đứng lên, thì những người dân bình thường kia đều nhìn lại với ánh mắt ngập tràn thù địch, không vì được giúp đỡ mà sinh thiện cảm với họ.

Pháp Tướng cười buồn bã, tuy cảm thấy oan uổng, nhưng không cách nào giải thích được, đang định ngoái lại nói với những người khác, bỗng các đệ tử Phần Hương cốc sau lưng y xôn xao cả lên.

Pháp Tướng sững người, quay đầu nhìn, thấy Thượng Quan Sách từ trên trời hạ xuống đất, chậm rãi bước đến.

Vị tiên bối Phần Hương cốc này, hôm qua là người đầu tiên bay đi, sau một đêm lại là người cuối cùng đến nơi, khiến những người có mặt đều ngơ ngác nhìn nhau.

“Ha ha!” ai đó cười nhạt, chính là Lữ Thuận của Phần Hương cốc, “sư huynh đến sớm thật!”

Thượng Quan Sách không biểu lộ gì, nhưng đôi mày cau cau, có thể nhận thấy cõi lòng lão đang trĩu nặng. Lão cũng

không buồn trả lời Lữ Thuận, đi đến gần nhìn quanh, lắc đầu thở dài bảo Lý Tuân: “Việc ở đây cũng tạm ổn rồi, con dẫn các sư đệ quay về Phần Hương cốc trước đi!”

Thực sự Lý Tuân cũng đang rất tức giận và ngò vức, định hỏi cho cận kề vị sư thúc này xem đêm qua lão đi đâu. Nếu lúc ấy có đại cao thủ như lão, thì đối phó với Quỷ Lệ dễ dàng hơn biết bao, và cũng không đến nỗi gây nên nhiều rắc rối như vậy.

Nhưng y chỉ nghĩ thế thôi, chứ không dám làm mất lòng Thượng Quan Sách, người mà quyền thế và địa vị chỉ đứng sau Cốc chủ Vân Dịch Lam, bèn tuân theo, nói khẽ: “Vâng ạ!”

Lữ Thuận đứng đằng kia giận lắm, hỏi Thượng Quan Sách: “Huynh có ý gì vậy, đêm qua một mình chạy đi mất tầm, hôm nay vừa về là lại chỉ tay năm ngón?”

Thượng Quan Sách thản nhiên nói: “Đêm qua ta gặp phải sự việc bất ngờ, quay về cốc rồi sẽ kể rõ với đệ.”

Lữ Thuận mặt biến sắc, chưa kịp nói gì thêm, Thượng Quan Sách hiển nhiên đã mất kiên nhẫn, có dáng bức bối: “Lão tứ! Cứ về đã, rồi hãy hay!”

Khuôn mặt Thượng Quan Sách không giận mà có uy. Nghe lão nói như vậy, Lữ Thuận không dám hó he gì nữa. Lý Tuân ngăn ngữ một lúc, nhưng rồi vẫn nói với Thượng Quan Sách: “Sư thúc, chúng ta về thì Cửu Vĩ thiên hồ...”

Thượng Quan Sách lắc đầu: “Cửu Vĩ thiên hồ không phải là việc gấp, về cốc sẽ bàn sau.”

Lý Tuân không dám nói gì nữa, gật đầu vâng lời, dẫn mọi người đi, trước lúc rời khỏi, không kìm được bèn ngoái đầu nhìn Lục Tuyết Kỳ lúc đó đang đứng đàng xa với Pháp Tướng.

Người con gái áo trắng khuôn mặt lãnh đạm, không nhìn y lấy một lần.

Lý Tuân thở dài, lòng chộn rộn trăm ngàn cảm xúc, không rõ cảm giác ra sao nữa, chậm chậm bước đi. Lữ Thuận tuy không bằng lòng, nhưng cũng đi theo.



Thượng Quan Sách thở dài, ngoảnh lại vòng tay nói với Pháp Tướng và Lục Tuyết Kỳ: “Hai vị dốc sức giúp đỡ chúng tôi, lão phu thực cảm kích vô cùng.”

Pháp Tướng và Lục Tuyết Kỳ không dám thất lễ, cùng đáp lại. Pháp Tướng mỉm cười: “Thượng Quan sư thúc dừng khách sáo, Thanh Vân, Thiên Âm và Phần Hương cốt vốn dĩ chính đạo một nhà, vì nghĩa giúp nhau là bốn phận phải làm. Nhưng trông sư thúc khí sắc kém tươi, chẳng hay đêm qua có việc gì?”

Nói rồi, y ngược mắt nhìn Thượng Quan Sách, miệng nở nụ cười hiền hậu, vẻ hoà nhã điềm đạm khôn tả, đúng là dáng điệu của cao tăng.

Thượng Quan Sách thấy khó chịu, nhưng ngoài mặt lại tươi cười: “Cũng không hẳn là việc lớn, lão phu gặp mấy tên cướp vặt, mất tí chút thời gian, có vậy thôi. Nhưng tình hình lúc này đại khái cũng ổn rồi, chúng tôi không dám làm phiền hai vị nữa, mời các vị về núi! Sau này nếu có dịp, nhất định lão phu sẽ cùng Cốc chủ Vân sư huynh lên đó thăm hỏi.”

Pháp Tướng và Lục Tuyết Kỳ nhìn nhau, họ đều là người tinh ý, đời nào tin được mấy lời bịa đặt của Thượng Quan Sách. Bọn sơn tặc nhãi nhép có bản lĩnh ăn hiếp được lão, e còn chưa ra đời! Biết là Thượng Quan Sách có ý thoái thác, nhưng lại không thể nói toạc ra, hai người đành hành lễ, gật đầu vâng lời.

Thượng Quan Sách nói thêm vài câu xã giao rồi mới bỏ đi.

Nhìn bóng lão tan biến trên mây, Lục Tuyết Kỳ bỗng nói: “Tâm trạng ông ta thật nặng nề.”

Pháp Tướng mỉm cười: “Phải! Không biết Thượng Quan sư thúc làm gì đêm qua...” nói chưa hết, y bỗng ngừng lại. Lục Tuyết Kỳ vẫn lạnh băng, không mỉm cười. Y bèn nhìn sang, thấy nàng đang chăm chú trông về nơi xa, đôi mắt mông lung phức tạp, tâm trạng của nàng, so với Thượng Quan Sách có vẻ còn nặng nề hơn.

Nàng đang nghĩ gì?



Pháp Tướng khê niệm Phật, không nói thêm nữa.

Trên núi.

Tiểu Bạch đỡ Quý Lệ trông về phía Thất Lý động, thấy hai bóng người cuối cùng cũng bay lên trời, dần dần biến mất.

“Họ đi rồi.” Tiểu Bạch cười nói.

Quý Lệ im lìm thu ánh mắt, trầm mặc một hồi, rồi nói: “Chúng ta xuống nào!”

Tiểu Bạch gật đầu, nhưng lại nhìn Quý Lệ dè dặt nói: “Hay là ta cứ nghỉ một lát đã! Vết thương của công tử chảy nhiều máu thế này...”

Quý Lệ lắc đầu: “Tôi không sao, tìm đại pháp sư mới quan trọng.”

Nói rồi, gã đứng lên trước.

“Chi chi, chi chi.” Giọng kêu the thé quen thuộc vang lên bên cạnh, một cái bóng xám nhảy đến, lộ mọ trèo lên vai Quý Lệ, tuy động tác còn hơi vụng về, nhưng con khỉ cũng đã tỉnh lại sau cơn túy lúy, rõ ràng rất phấn khởi, tâm trạng vui vẻ, toét miệng cười.

Tiểu Bạch cũng đứng dậy, bước đến bên cạnh Quý Lệ, lườm Tiểu Hôi với vẻ không hài lòng: “Cười gì mà cười? Có biết đêm qua tên chủ ngục ghêch của mày suýt chết không?”

“Xì!”

Tiểu Hôi đang phục trên vai Quý Lệ bỗng rít một tiếng giận dữ, nghiêng răng nghiêng lợi làm vẻ hung ác phần nộ, nhe răng nhọn ngó quanh, hai chi trước nắm thành nắm đấm, vung lên vung xuống, như thể muốn tìm kẻ nào đó để khiêu chiến.

Tiểu Bạch hừ hừ: “Mày đừng giả vờ nữa! Chỉ giỏi vuốt đuôi!”

Mắt con khỉ đảo ngược, trợn trừng với Tiểu Bạch. Nó kêu ‘chi chi’, co mình lại, kéo chéo áo Quý Lệ, vẻ như không muốn nghe không muốn hỏi gì hết, chỉ dính chặt lấy chủ nhân.

Quý Lệ thò tay xoa xoa đầu nó, không nói năng gì, tiếp tục



đi xuống núi. Tiểu Hôi ngoảnh đầu, rất chiắc ý, thè lưỡi làm mặt xấu với Tiểu Bạch.

Tiểu Bạch cười ngán ngẩm, lắc đầu thở dài đi theo, mồm còn lẩm bẩm: “Thời buổi này, ngay khi cũng có cá tính...”

Họ đến Thất Lý động, lại gặp những người Kim, mắt ai nấy đều lộ vẻ căm hận, một vài người trong số đó đã trông thấy bộ dạng như cuồng ma đẫm máu của Quỷ Lệ, sắc mặt họ hiện lên nỗi khiếp sợ.

Tiểu Bạch thấy Quỷ Lệ cất bước một cách chật vật, liền tiến đến bên diu gã. Quỷ Lệ định giãy ra, Tiểu Bạch bỗng nói khê: “Xem chừng người Kim không cho chúng ta đi gặp đại pháp sư đâu.”

Quỷ Lệ không quen bị diu đỡ, toan vùng ra đi một mình, bỗng nghe Tiểu Bạch nói thế, bất giác sững người hỏi: “Sao vậy?”

Tiểu Bạch nhìn lên phía trước, Quỷ Lệ nhìn theo ánh mắt nàng. Họ đang đi về phía ngọn núi nơi dựng đàn tế của người Kim, dưới chân núi lúc này có mấy chục người lực lưỡng tụ tập, canh gác con đường duy nhất dẫn lên núi. Khi họ trông thấy Tiểu Bạch và Quỷ Lệ đến gần, thái độ mọi người đều như đối mặt với kẻ thù, có chiến binh đã giơ đao thương lên, chia về phía Quỷ Lệ và Tiểu Bạch.

Quỷ Lệ im lặng, nhưng bước chân vẫn không ngừng nghỉ, tiếp tục tiến về phía họ. Tiểu Bạch ở bên cạnh, nhìn gã hỏi: “Nếu họ không cho chúng ta lên thì làm thế nào?”

Quỷ Lệ không đáp.

Tiểu Hôi ngó nghiêng trên vai chủ, vẻ mặt rất kinh ngạc, rõ ràng không hiểu sao mình vừa ngủ dậy mà ở đây đã trời nghiêng đất ngã thế này.

Họ đi đến gần, quả nhiên đúng như dự đoán của Tiểu Bạch, tất cả những chiến binh người Kim không hề lùi lại nhường đường, ai nấy mắt lộ vẻ thù địch, xúm xít trên con đường dẫn

lên triển núi, nhao nhao tuốt binh khí ra khỏi vỏ, đương đầu với hai người.

Mép Quỷ Lệ giãn giật, mắt thoáng nét buồn phiền, nhưng gã biết không thể mạnh tay. Đối phó với những chiến binh người Kim này thì dễ, nhưng một khi khiến họ bị thương, cho dù đại pháp sư có bình yên, thì chưa chắc đã chịu chữa trị cho Bích Dao.

Gã hít thật sâu, hạ giọng bình tĩnh nói: “Chúng ta muốn được gặp đại pháp sư.”

Chẳng biết vì không hiểu hay cố tình không đếm xỉa đến những lời gã nói, các chiến binh thậm chí không thay đổi nét mặt. Tiểu Bạch cũng cau mày, cảm thấy rất bí.

Đúng lúc đó, tiếng của tộc trưởng Đồ Ma Cốt bỗng vang đến từ phía sau đám đông: “Đại pháp sư bị thương nặng, không thể tiếp khách, các người nên quay về đi!”

Đám đông giãn ra một lối đi, Đồ Ma Cốt chậm rãi bước tới. Sắc mặt lạnh lùng, quần áo còn dính vết máu, rõ ràng lão đã trải qua một đêm chật vật. Thái độ lão đối với Quỷ Lệ và Tiểu Bạch lúc này đã khác hẳn hôm qua.

Quỷ Lệ lưỡng lự một chút rồi hỏi: “Đại pháp sư có sao không?”

Đồ Ma Cốt cười nhạt: “Nhờ phúc của hai vị, người vẫn chưa chết.”

Quỷ Lệ thở phào, nhưng Tiểu Bạch cảm thấy hơi chối tai, bình thần nói: “Đại pháp sư bị thương đâu phải tại chúng tôi? Dù tộc trưởng phần nọ, cũng không nên trút giận lên đầu chúng tôi.”

Đồ Ma Cốt đã rất giận dữ từ hồi đêm, sợ dĩ còn có thể nói chuyện được với hai người lạ này, chẳng qua cũng chỉ vì nể mặt họ đã không sát hại người Kim, Quỷ Lệ còn cứu sống một đứa bé. Nhưng lúc này nghe Tiểu Bạch nói năng lạnh lùng như vậy, tức thì cơn giận bùng lên, lông mày dựng ngược, sắp nổi xung.



Bỗng nhiên sau đám đông vang lên tiếng bước chân gấp gáp, một người Kim trẻ tuổi có vẻ là pháp sư từ trên núi chạy xuống, nhìn Quỷ Lệ và Tiểu Bạch thật kỹ, rồi ghé tai Đồ Ma Cốt nói mấy câu.

Đồ Ma Cốt sững sờ, dường như không dám tin, hỏi lại bằng tiếng Kim, vị pháp sư trẻ gật đầu khẳng định.

Đồ Ma Cốt thở dài, quay ra nói: “Đại pháp sư muốn gặp các vị, các vị theo pháp sư đây lên đi!”

Quỷ Lệ và Tiểu Bạch cùng ngáy người. Tiểu Bạch cau mày nghĩ đại pháp sư tại sao lại biết mình ở dưới chân núi. Quỷ Lệ mừng thầm, đại pháp sư chịu gặp gã, chắc là đồng ý chữa cho Bích Dao.

Họ theo vị pháp sư trẻ xuyên qua đám đông tiến lên núi, ánh mắt người Kim đều lộ vẻ thắc mắc và căm phẫn, nhưng rõ ràng là đại pháp sư vẫn rất có uy với họ, không ai dám bước ra ngăn cản. Quỷ Lệ và Tiểu Bạch đi chưa được bao lâu, đã có người nói chỉ li hô la gì đó với Đồ Ma Cốt, rồi rất nhiều người nhao nhao phụ họa, chắc tỏ ý không muốn thấy những người lạ tà ác đó vào đàn tế nữa.

Đồ Ma Cốt lớn tiếng quát tháo mấy câu, đồng thời ra hiệu bằng mắt về phía đàn tế trên sườn núi, sự ồn ã mới từ từ dịu xuống.

Vị pháp sư trẻ đi trước dẫn đường, Quỷ Lệ và Tiểu Bạch theo sau. Bước lên bệ đá trước đàn tế, hai người cùng chú ý thấy, trước cái bệ, nền vốn dĩ lát bằng đá tảng, đã nứt rạn từ chỗ đại pháp sư đứng đem qua trải rộng ra khắp các phía, còn tảng đá ở giữa thì đã nát vụn.

Hai người nhìn nhau, sắc mặt Tiểu Bạch không thay đổi, nhưng Quỷ Lệ thì hơi giật mình.

Vùng biên thủy Nam Cương xưa nay vẫn bị các môn phái tu chân trung thổ xem nhẹ, không chỉ bị chính phái coi thường, mà còn bị ma giáo khinh rẻ. Nhưng lần này tận mắt chứng kiến,



mới thấy phép phù thủy Nam Cương quái dị khôn lường, thực không tầm thường.

“Hu hu lu lu...” viên pháp sư đi trước chợt giục già bằng một câu tiếng Kim lạ tai ít nghe thấy, Quỷ Lệ và Tiểu Bạch quay mình bước theo.

Đàn tế sâu thẳm như đường hầm vô tận, nuốt chửng lấy bóng họ.

Ở phía nam Thất Lý động, cách xa nơi sinh sống của người Kim, có dãy núi sừng sững hiểm trở trải dài nhấp nhô, chính là Thập Vạn đại sơn khiến người ta phải biến sắc khi nghe nói đến.

Nơi đây, cả năm không trông thấy ánh mặt trời, mây đen vần vút, gió dữ hú gào. Thi thoảng vào năm mất mùa, có những người thợ săn bạo gan vào núi săn bắn rồi không thấy trở ra nữa.

Trong năm bộ tộc Nam Cương, từ xưa đã có lời cảnh báo do tổ tiên truyền lại: không được phép vào dãy núi tà ác ấy, vì ở đó có Ma vương mà cả Nam Cương đều khiếp sợ và các chủng tộc hoang dã khủng khiếp thuộc hạ của y.

Nhiều năm qua, sự ngăn ngừa chung này đã được truyền từ đời này sang đời khác, mãi lưu truyền trong năm bộ tộc Nam Cương. Cùng với thời gian, dãy Thập Vạn đại sơn bị mây đen bao phủ càng thêm phần huyền bí.

Con đường duy nhất dẫn đến thế giới bí hiểm và đáng sợ đó lúc này vẫn nằm yên lặng dưới chân dãy núi, trong hang động âm u thỉnh thoảng vẳng ra những tiếng the thé quái dị khiến ai nghe thấy cũng sợ lạnh run, răng va vào nhau lập cập. Theo truyền thuyết Nam Cương, đó chính là tiếng gầm gừ phẫn nộ do Ma vương thần bí đáng sợ phát ra.

Vu Yêu mình mặc áo đen bỗng xuất hiện như một bóng ma bên cửa hang, mặc dù lúc này trời vẫn sáng, nhưng không gian



xung quanh hắn chẳng khác nào bị phủ một màn tăm tối.

Một con thú to lớn từ từ xuất hiện sau lưng Vu Yêu, bốn chân dẫm đất, móng vuốt thò ra sắc nhọn vô cùng, lưng nó cong vồng lên, cần cổ dài mà to, cái đầu thù lù, thoảng nhìn thấy giống như rồng thần trong truyền thuyết trung thổ, nhìn kỹ thì phát hiện ra có chỗ khác biệt: cái mõm to như chậu máu, răng cực sắc nhọn, đôi mắt thì thoảng phát ra những tia dữ tợn. Nó ngo quanh vẽ cảnh giác, cứ như muốn tìm người mà cắn.

Vu Yêu đứng trước con thú, chỉ cao xấp xỉ một phần ba nó, nhưng không hiểu sao ác Long tỏ vẻ tôn kính hết sức với tên áo đen này.

Vu Yêu cũng giữ thái độ cảnh giác hết con ác Long bên cạnh, hắn nhìn kỹ khắp xung quanh. Sau khi chắc chắn là không có ai bám theo, hắn mới quay lại gật đầu với ác Long: “Về thôi!”

Ác Long ậm ừ một tiếng sâu trong cổ họng, vẻ đồng ý, nhưng âm thanh như gầm thét, nghe muốn rách màng nhĩ.

Vu Yêu hiển nhiên là đã quen với phản ứng của Ác Long, thân hình hắn chộp lên, biến mất trong hang đá, hoà vào màn đêm.

Ác Long vóc dáng quá đồ sộ, không thể nào chui vào hang đá được, bộ dạng sắp cử động bỗng nhiên dừng lại, nó dừng bước.

Ác Long hung dữ xoay mình lại giữa những tiếng gầm thét rền vang. Hình như có thứ gì đó khác lạ đụng chạm đến con thú thánh nhay, nó lại nhìn quanh với dáng vẻ dữ tợn, đồng thời cái mũi không ngừng thò ra thụt vào, đánh hơi trong không khí, rõ ràng là nó có khứu giác rất thính.

Xung quanh vẫn tĩnh mịch, không có gì xảy ra. Ác Long ngửi hít một hồi cũng không phát hiện được điều gì.

Con thú tựa hồ thắc mắc, nhưng rồi sau một lúc lâu, nó quyết định bỏ cuộc, lại quay đi, cúi đầu rống lên, bốn chân vận sức, hình thù đồ sộ xông thẳng lên dãy núi lưng lửng hiểm trở,



phát ra những tiếng râm râm khủng khiếp.

Bộ dạng mạnh mẽ, chân to lao đi vùn vụt, móng vuốt cắm sâu trên nền đất đá như đóng đinh, giữ vững thân mình. ác Long phi như bay, chỉ nháy mắt đã xông lên ngọn núi rất cao, biến mất dần giữa dải mây đen.

Ở cái hang âm u ban nãy, sau một lúc lâu, bỗng có tiếng thổ phào phát ra từ sau một bụi cây, tựa như đã căng thẳng mãi, bây giờ mới được thả lỏng.

Kim Bình Nhi mình mặc áo màu hoàng yến, bay lên khỏi bụi cây, đáp xuống bên ngoài cái hang tăm tối. Đứng trước cái hang, vẻ trầm tư hiện lên trên khuôn mặt cô ta; một lúc sau, như đã quyết ý, cô ta nghiêng rặng, thân hình lay động, lướt vào trong hang, lặng lẽ thâm nhập vào thế giới huyền bí ấy.

Chương 19

TRUYỀN THUYẾT

Thất Lý động, đàn tế của người Kim.

Trận đại chiến đêm qua hình như chưa từng ảnh hưởng đến không khí tẻ ngắt nơi đây. Theo sau vị pháp sư trẻ dẫn đường, Quỷ Lệ và Tiểu Bạch lặng lẽ bước đi trong đàn tế. Tiểu Hôi chồm hồm trên vai chủ cũng khá yên lặng, có lẽ bầu không khí nặng nề uy nghiêm đã khiến nó trở nên hiền lành ngoan ngoãn.

Xuyên qua con đường dài, đến trước gian nhà đá ở sâu trong đàn tế, vị pháp sư trẻ gật đầu, rồi không nói gì với họ cả, xoay mình bỏ đi, một lúc sau chìm vào bóng tối.

Xung quanh, chỉ còn lại hai người. Quỷ Lệ và Tiểu Bạch nhìn nhau, Quỷ Lệ bình thản bảo: “Chúng ta vào đi!”

Tiểu Bạch gật đầu, hai người cùng bước vào.

Gian nhà mờ tối, phía xa trước mặt vẫn có đồng lửa cháy, trước ngọn lửa vẫn là cái bóng còng còng ngồi quay lưng về phía họ.

Cảnh tượng rất quen thuộc, cứ như sự việc đêm qua không xảy ra thật, mà chỉ là một giấc mơ...

Những tiếng ho khe khẽ của con người già nua ấy vang lên, bóng lão run rẩy dữ dội trước ngọn lửa toả sáng, phá tan sự tĩnh mịch nơi đây, khiến người ta quay trở về với hiện thực.

“Các người đến rồi...” sau khi ngừng ho, đại pháp sư chậm rãi nói với một giọng khàn đặc: “Lại đây!”





Quý Lệ và Tiểu Bạch bước đến sau lưng lão, im lặng ngồi xuống. Trước mặt lão già gầy yếu, hai người đều cảm thấy không nên nói gì cả.

Đại pháp sư hình như thở dài: “Vừa rồi mấy người tộc ta vô lễ với các người, xin đừng trách.”

Quý Lệ hơi gật đầu: “Không dám.”

Đại pháp sư ho tiếp mấy tiếng, nhưng ho xong thì chẳng nói gì nữa. Quý Lệ và Tiểu Bạch đành nhẫn nại chờ đợi, ai ngờ phải đợi rất lâu, đại pháp sư cứ như đã ngủ say, không động đậy, cũng không có phản ứng nào hết.

Quý Lệ càng thấy lo lắng, một là chẳng biết đại pháp sư đang nghĩ gì, hai là trận biến loạn bất ngờ đêm qua khiến gã gần như mang hận suốt đời, nếu chẳng may vì mình mà nhờ việc của Bích Dao, thì thật là dù chết trăm lần không đủ chuộc tội.

Đợi lâu quá, thấy đại pháp sư vẫn chưa có dấu hiệu lên tiếng, Tiểu Bạch còn kiên nhẫn, không tỏ ra lo lắng chút nào chứ Tiểu Hôi thì đã lại sốt ruột. Tính khí vốn ham chơi, không chịu nổi bầu không khí nghiêm túc và trang trọng ở đây nữa, nó bèn chộp bên này, tuồn bên kia, lặng lẽ tụt xuống khỏi mình Quý Lệ.

Quý Lệ nóng lòng, thực không muốn dềnh dang thêm một chút nào nữa, lập tức mở miệng: “Tiền bối, việc tôi cầu xin người...”

Chữ “giúp” còn chưa buột ra, đại pháp sư bỗng xen vào cắt ngang: “Chàng trẻ tuổi! Để ta kể một câu chuyện cho người nghe!”

Quý Lệ sững lại, nhìn Tiểu Bạch bên cạnh, thấy nàng cau mày, mắt lộ vẻ thắc mắc, rõ ràng cũng không hiểu lão già đang nghĩ gì.

Nhưng đang trong cảnh phải lụy người ta, Quý Lệ đành kín đáo thở dài, nén sự lo lắng gấp gáp trong lòng xuống, nhẫn nại nói: “Xin tiền bối cứ kể!”



Giọng đại pháp sư khàn đặc, vang lên buồn buồn trong đàn tế u ám, tựa như đã trải qua một nghìn năm, lúc này mới lặng lẽ trở lại...

“Đất Nam Cương chúng ta nằm ở phía nam Thần Châu hạo thổ, xưa nay không theo kịp sự phồn hoa của trung nguyên, nhưng cũng có những nguồn gốc độc đáo riêng của mình...”

Quý Lệ lặng lẽ gật đầu, phong tục đặc sắc của Nam Cương thực không giống với trung thổ.

“Hiện nay thiên hạ đều biết, ở Nam Cương có cả bảy năm bộ tộc cùng tồn tại, cùng sống trên mảnh đất này. Nhưng thực tế, rất lâu trước đây, năm bộ tộc Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ, thuộc về cùng một bộ tộc cổ, tên là ‘Vu tộc’.”

Quý Lệ và Tiểu Bạch đều ngây người. Chuyện này Quý Lệ chưa từng nghe kể, mà Tiểu Bạch cũng không có ấn tượng gì hết.

Ngọn lửa rừng rực soi bóng đại pháp sư hắt xuống sàn trông cong queo, vặn vẹo; giọng lão xen lẫn tiếng củi nổ lép bép, nghe buồn buồn, mang theo những nỗi đau bề của quá khứ.

“Theo truyền thuyết, từ thời xa xưa, bộ tộc Vu cổ đại đã từng hoạt động ở biên thủy Nam Cương, thế lực lớn mạnh, đời nào cũng có những dị nhân với những phép phù thủy rất cao thâm, trong số đó, vị thần phù thủy Vu Nữ nương nương được thờ phụng đời đời là người có phép thuật hùng mạnh nhất.”

“Vu Nữ nương nương là một trinh nữ được trời phú cho sức mạnh tâm linh cao nhất do Vu tộc chọn ra để hầu hạ thần phù thủy trong đàn tế, đi sâu nghiên cứu phép thuật, đồng thời thống lĩnh toàn bộ dân chúng Vu tộc. Cuộc sống như thế trải qua nhiều năm tháng, rất nhiều năm tháng...”

Quý Lệ và Tiểu Bạch hơi ngẩng đầu lên, đều là người thông minh, họ biết đại pháp sư sắp kể đến phần quan trọng. Còn Tiểu Hôi chẳng rõ đã lặng lẽ mò đến chỗ nào rồi.

“Nhưng đúng vào năm thứ ba thời Vu Nữ nương nương thứ



mười một của bộ tộc Vu cổ đại, trong dãy Thập Vạn đại sơn ở biên thủy Nam Cương bỗng xảy ra một biến cố.” Giọng đại pháp sư vẫn khê đặc như thế, nhưng ngữ điệu thì cao hẳn lên, bộc lộ nỗi xúc động trong lòng lão.

“Trong Thập Vạn đại sơn bỗng xuất hiện một quái vật được gọi là ‘Thú Thần’, không ai biết lai lịch của nó. Hình như Thú Thần cũng tự nhiên tồn tại hết như dãy Thập Vạn đại sơn hiểm trở dữ tợn kia. Lúc đầu, chẳng ai chú ý đến sự tồn tại của hần, nhưng dần dần, tổ tiên Vu tộc cảm thấy có sự khác lạ. Dãy Thập Vạn đại sơn trập trùng trải dài, tuy hiểm trở nhưng lại có rừng sâu rậm rạp, rất lắm động vật, những người đi săn thành thạo trong Vu tộc đều có thể vào săn bắn. Nhưng kể từ đó, trong vùng Thập Vạn đại sơn bỗng sinh khí chuống rất độc, con người hít phải lập tức thân thể nát rữa mà chết. Quái dị hơn nữa là, thú rừng vốn dĩ bình thường, thì bắt đầu có những thay đổi khác lạ, một số biến thành quái vật mình người đầu thú, hung ác tàn độc vô cùng, gặp người là giết, giết chết rồi còn phanh xác ra ăn, khiến người ta sởn tóc gáy, dân chúng Vu tộc đều hoảng hốt.”

Quý Lệ và Tiểu Bạch bất giác nhìn nhau, những chuyện đại pháp sư kể thực là kỳ lạ, họ chưa nghe thấy bao giờ.

Đại pháp sư ngừng một lúc, như chìm vào chuyện cũ đã chôn vùi trong lịch sử xa xưa, một lúc sau mới chậm rãi kể tiếp: “Lúc ấy, Vu Nữ nương nương đã triệu tập các pháp sư đứng đầu trong tộc đến bàn bạc, cuối cùng phái ba vị pháp sư dẫn một đội chiến binh tinh nhuệ gan dạ vào tra xét trong dãy Thập Vạn đại sơn, để xem chuyện lạ gì đã xảy ra mà khiến độc chuống xuất hiện và động vật biến đổi quái gở. Nhưng ngày thứ mười kể từ khi toán chiến binh vào núi, chỉ còn sót người dẫn đầu, cũng là pháp sư phép thuật cao cường nhất trong nhóm, tháo chạy trở về, toàn thân lở loét. Vu Nữ nương nương tận lực cứu chữa, nhưng cũng vô hiệu, cuối cùng lúc hấp hối, ông ta buột ra được hai tiếng ‘Thú Yêu’ rồi chết!”



“Thú Yêu...” Quỷ Lệ và Tiểu Bạch thầm nhẩm lại.

“Từ đó trở đi, tổ tiên Vu tộc biết rằng trong Thập Vạn đại sơn có một giống quái vật. Về sau dò xét bằng nhiều cách, và phải trả giá bằng tính mạng của rất nhiều dũng sĩ, mới biết: quái vật đó khi đột nhiên xuất hiện tại Thập Vạn đại sơn đã có những khả năng kỳ lạ ngoài sức tưởng tượng, dưới phép thuật yêu tà của hắn, dãy núi có rừng bạt ngàn đã biến thành núi hoang, sông suối trong vắt đã biến thành chất độc, khắp nơi đều là khí chương độc hại vô cùng. Các loài động vật vốn có trong rừng, cũng bị y dùng phép tà biến thành quái vật, thành những loại yêu quái như người gấu, người hổ, người báo, người sói... tàn ác ăn thịt người, vô cùng đáng sợ...”

Mép Quỷ Lệ bỗng giật giật, gã ngắt lời: “Trong đó có người cá không?”

Cái bóng của đại pháp sư rung lên, trầm ngâm một lúc, hình như đang hồi tưởng, sau đó lão chậm rãi gật đầu: “Có, theo truyền thuyết Vu tộc thì trong những chủng tộc hoang dã hung tàn ấy, quả thực có một chi là người cá. Sao vậy, lẽ nào ngươi...”

Quỷ Lệ lưỡng lự, nhưng rồi vẫn nói: “Vâng, tôi đã từng gặp một quái vật đầu cá mình người tại đầm lầy lớn ở phía tây.”

Đại pháp sư rung mình, không kìm được phải ngoảnh đầu lại, lửa soi lên những nếp nhăn, như những dấu vết năm tháng do thời gian khắc xuống, giọng lão đã khàn hẳn: “Ngươi, ngươi nhìn thấy bọn quái vật ấy thật hay sao?”

Quỷ Lệ lặng im, nhưng gật đầu khẳng định.

Mặt đại pháp sư bỗng trắng nhợt, lắm bầm: “Xuất hiện rồi, cuối cùng cũng xuất hiện rồi, ý trời! ý trời... Nhưng chúng làm sao có thể xuất hiện ở miền tây? Lối vào Thập Vạn đại sơn đã bị môn phái tu đạo là Phần Hương cốc trấn giữ rồi kia mà...”

Khuôn mặt già nua thoát kinh sợ, rồi như khó hiểu, nét mặt thay đổi không ngừng, ngẩn ra như đã mất hết hồn vía.

Quỷ Lệ gơ tay chạm khẽ vào vai lão.



Đại pháp sư rung mình sức tỉnh, nhìn Quỷ Lệ, dần dần trấn tĩnh lại rồi quay đầu đi, đối diện với ngọn lửa.

“Ta nói tiếp vậy. Nếu là ý trời, thì người trần cũng không thể làm gì được...”

Giọng lão thêm buồn thảm: “Sau khi biết về tên quái vật Thú Yêu, người Vu không còn được sống ngày nào yên ổn nữa; năm tháng dần trôi, các giống quái vật dưới quyền Thú Yêu bắt đầu tràn ra ngoài Thập Vạn đại sơn. Cứ thế, tin tức từ các nơi không ngừng báo về có người trong tộc bị hại, số nạn nhân ngày càng tăng, đến mức khiến lòng người hoang mang. Cuối cùng, dân chúng Vu tộc thậm chí đã bắt đầu bỏ nhà cửa vườn tược, bỏ mặc tất cả để dời lên phương bắc, có lẽ, cứ đà ấy thì cả Vu tộc sẽ bị huỷ diệt.”

“Vu Nữ nương nương thời ấy, vốn muốn đi nghe ngóng thêm về tên quái vật, sau đó sẽ bàn bạc nên làm gì để trừ bỏ nó. Nhưng lúc ấy số đông trong Vu tộc đã quá phẫn khích, tình thế quả thực đã đến lúc nguy cấp nhất. Cuối cùng nương nương quyết định triệu tập toàn bộ pháp sư và dũng sĩ, cùng đi đánh dẹp giống yêu quái có một không hai ấy, quyết một trận tử chiến với y để cứu vãn Vu tộc.”

“Không ngờ, đúng buổi tối cái hôm Vu Nữ nương nương ra quyết định ấy, Thú Yêu đã dẫn đám thủ hạ yêu ma nhưng nhúc của hắn xông ra khỏi Thập Vạn đại sơn, đánh thẳng đến đàn tế. Đàn tế là nơi người Vu thờ cúng thần phù thủy, là mạch máu, là nơi thiêng liêng bất khả xâm phạm. Đêm đó, người trong tộc, bất kể nam hay nữ, thậm chí trẻ con mới lớn, cũng đều lao ra chiến đấu, quyết tử với bọn yêu ma hung ác!”

Nói đến đây, đại pháp sư dừng lại, Quỷ Lệ và Tiểu Bạch đều nín thở. Trận giết chóc đẫm máu thời xa xưa ấy như đang lặng lẽ tái hiện trong bóng tối này, theo lời kể buồn thảm tang thương của đại pháp sư.

“Trận ác chiến ấy, chúng ta không thể tưởng tượng nổi, tuy



tổ tiên người Kim đời đời vẫn truyền lại, chẳng qua cũng chỉ miêu tả qua loa thôi. Tóm lại, sau khi máu nhuộm khắp chốn, và sau khi vô vàn chiến binh của Vu tộc dùng xác mình để huỷ diệt lũ yêu ma, thì Thú Yêu chỉ còn một số thuộc hạ, bọn chúng xông vào đàn tế thần phù thuỷ mà Vu Nữ nương nương trông nom. Bên ngoài đàn tế, vẫn đang là cảnh chém giết...”

“Đến lúc đó, cuối cùng thần phù thuỷ vĩ đại cũng phù hộ cho con dân, Vu Nữ nương nương thời ấy được công nhận là người có phép thuật mạnh nhất trong các đời Vu Nữ. Sau trận đấu phép long trời lở đất, Thú Yêu và mấy tên thuộc hạ yêu ma hung hãn hùng mạnh của hần đã bị Vu Nữ nương nương hãm vào trận pháp Bát Hung Huyền Hoả do thần phù thuỷ thời thượng cổ truyền lại...”

“Gì cơ?” Quý Lệ và Tiểu Bạch bỗng cùng la lên thất thanh.

Đại pháp sư ngạc nhiên ngoái đầu nhìn hai người: “Trận pháp Bát Hung Huyền Hoả... thì sao?”

Quý Lệ và Tiểu Bạch nhìn nhau, trầm ngâm một lúc, Quý Lệ nói: “Cái tên này kỳ quái quá.”

Đại pháp sư thở dài: “Trận pháp này do thần phù thuỷ thời thượng cổ truyền lại, dùng dị bảo ‘Huyền Hoả giám’ tinh luyện trong vạn ngọn lửa để dẫn động, uy lực mạnh mẽ vô cùng; năm đó Thú Yêu có phép tà rất ghê gớm, nhưng vẫn bị hãm cứng vào trong trận pháp này. Dân chúng Vu tộc sĩ khí dâng cao, còn lũ yêu quái thì lòng quân rối loạn, cuối cùng bị đẩy lui.”

“Hiem nổi Bát Hung Huyền Hoả trận tuy có pháp lực vô biên, nhưng sức mạnh tà quái của Thú Yêu thực không phải tầm thường; hần bị thương nặng mà vẫn sống được giữa biển lửa thiêu đốt đêm ngày, chống trả liên tục với Vu Nữ nương nương. Vì pháp lực của trận này quá lớn, các pháp sư khác trong đàn tế đều không thể lại gần giúp sức được, chỉ có mình Vu Nữ nương nương dùng phép thuật của mình để giữ vững trận pháp to lớn này. Cứ thế ba ngày ba đêm sau, đến lúc toàn



bộ dân chúng Vu tộc sắp phát điên vì sốt ruột thì Thú Yêu phá được trận pháp xông ra.”

“Thú Yêu thoát được, nhưng bị trận pháp thiêu đốt chỉ còn thoi thóp, hẳn cũng không dám chân chữ nữa, bay thẳng về sào huyệt ở Thập Vạn đại sơn. Khi mọi người lao lên đàn tế, thì Vu Nữ nương nương đã sức cùng lực tận, mệt đến nỗi gần như sắp tắt thở. Có điều, nương nương thực là một nhân vật khiến người ta ngưỡng mộ: sau một ngày nghỉ ngơi, vốn dĩ nguyên khí đã hao tổn rất nặng, người vẫn quyết định một mình vào Thập Vạn đại sơn trừ bỏ Thú Yêu. Vì nếu để Thú Yêu hồi phục, thì có lẽ ngày tận thế sẽ đến với Vu tộc.”

Tiểu Bạch khẽ thở dài: “Vu Nữ nương nương thực là một bậc hào kiệt trong đám quần thoa, có tấm lòng từ bi bồ tát, dám xả thân vì mọi người!”

Đại pháp sư lạnh nhạt: “Nam Cương chúng ta không tin vào Bồ tát.”

Tiểu Bạch cười, không nói gì.

Đại pháp sư kể tiếp: “Lúc đó trong Vu tộc, không có ai đồng ý với cách làm của Vu Nữ nương nương: ai cũng biết, nếu người đi, chắc sẽ không thể nào trở về được nữa. Hiềm nỗi nương nương chí đã quyết, cuối cùng vẫn ra đi, nhưng có dẫn thêm bảy chiến binh dũng cảm nhất trong số các pháp sư. Tám người tiến vào Thập Vạn đại sơn hung hiểm.”

“Dọc đường, họ phải vất vả tiêu trừ mọi trở ngại, chém chết vô số quái vật nhỏ, sang ngày thứ tám thì đến trước cửa hang Thú Yêu sống. Vu Nữ nương nương liền ra một quyết định bất ngờ: để bảy người kia đợi bên ngoài, một mình nương nương vào bên trong. Bảy dũng sĩ tất nhiên không chịu, nhưng Vu Nữ nương nương tâm trí vô cùng kiên định, nói thẳng ra rằng: họ vào, cũng không giúp được gì, lại còn làm vướng chân nương nương! Cuối cùng, bảy dũng sĩ cũng đành vâng lời.”

“Vu Nữ nương nương vào trong hang rồi, không thấy tin tức



gì nữa, bảy dũng sĩ đợi ngoài hang suốt hai ngày hai đêm, cuối cùng có hai người không chịu nổi, bèn xông vào tìm kiếm; năm người còn lại cho rằng nên tiếp tục đợi, tuân theo lệnh của nương nương, thế là bảy người cãi nhau. Cuối cùng, hai dũng sĩ nọ vẫn vào trong hang, nhưng từ đó không thấy tin tức gì nữa.”

“Cứ thế, mãi đến ngày thứ năm, khi năm dũng sĩ còn lại đã dần mất hết niềm tin, thì Vu Nữ nương nương mới lảo đảo đi ra khỏi hang, như một kỳ tích! Cả người như mất hết máu, mặt trắng bệch đến phát sợ, nhưng năm dũng sĩ quá mừng rỡ không hề chú ý đến điều ấy. Vu Nữ nương nương gọi họ đến bên, giao cho mỗi người một vật lấp lánh sáng, chứa sức mạnh phù thủy rất quý quái, và dặn họ rằng năm thánh khí này là những vật do nương nương luyện được từ thân thể Thú Yêu, sau khi đã trừ khử được nó. Nhưng Thú Yêu vẫn là yêu quái vô song, sinh ra từ luồng khí hung ác bạo ngược của trời đất, tuy thân xác bị tiêu diệt, nhưng hồn phách vẫn còn.”

“Năm dũng sĩ hoảng kinh thất sắc, Vu Nữ nương nương nói tiếp: chỉ cần năm thánh khí không quay trở về trong cái hang cổ này, thì Thú Yêu sẽ vĩnh viễn không thể phục sinh! Nói xong, Vu Nữ nương nương run bắn bật, thất khiếu đều trào máu tươi. Năm dũng sĩ kinh hoàng, nương nương dùng hết sức lực còn lại, dặn dò họ: cả Vu tộc phải canh gác năm thánh khí, quyết không để Thú Yêu sống lại; nếu không thì sẽ đến ngày tận thế của Vu tộc và cả thế gian. Còn bản thân nương nương, muốn vĩnh viễn canh ở bên ngoài cái hang đó, dùng hồn phách của mình để trấn giữ mọi yêu nghiệt, nhốt bọn chúng lại bên trong. Cố gắng nói xong, Vu Nữ nương nương không gượng được nữa, cứ đứng như thế mà tắt thở, chỉ lát sau, thân thể người hoá thành tượng đá, quay mặt về phía hang sâu!”

Giọng đại pháp sư dần dần thấp xuống.

Dưới ánh lửa, khuôn mặt tất cả mọi người đều hơi kỳ lạ, vẻ mặt khó diễn tả, rất lâu sau, Tiểu Bạch mới thở dài: “Nương



nương vĩ đại thay! Nhưng đại pháp sư kể chuyện này cho chúng tôi nghe để làm gì?”

Tấm lưng của đại pháp sư tựa như bị một sức mạnh vô hình đè trĩu xuống, trông thảm thương hết sức. Lão không trả lời câu hỏi của Tiểu Bạch, vẫn thản nhiên kể tiếp: “Năm dũng sĩ khóc than, trở về với Vu tộc. Tuy Vu Nữ nương nương không may qua đời, nhưng Thú Yêu, kẻ thù ghê gớm chưa từng thấy của Vu tộc cũng đã bị trấn áp ở trong động; nỗi đau qua rồi, tất cả mọi người đều vui vẻ mừng rỡ. Chỉ hiếm, lúc này tiếng tăm và uy danh của năm dũng sĩ nọ được nâng lên rất nhiều, vì đều muốn vị trí lãnh tụ trong Vu tộc, nên họ đã xung đột với nhau.”

“Đáng tiếc nhất là, ở Vu tộc, mỗi đời Vu Nữ nương nương đều do Vu Nữ nương nương đời trước chỉ định, nhưng nương nương đời này thì không để lại bất kỳ một mệnh lệnh nào; năm dũng sĩ khi còn ở cửa hang, cũng đều quên hỏi. Thế là, dưới sự tranh giành lẫn nhau của năm dũng sĩ, Vu tộc đời đời phần vinh thịnh vượng đã bị chia rẽ, dân chúng cũng tùy ý, ủng hộ một trong năm dũng sĩ, cuối cùng dần phân chia thành năm tộc Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ như ngày nay; còn năm thánh khí quan trọng kia, thì mỗi tộc nắm giữ một thứ.

Khi câu chuyện cổ xưa khủng khiếp được kể đến đoạn cuối, Quỷ Lệ hít một hơi thật sâu, nhìn đại pháp sư, chậm rãi hỏi: “Tiền bối kể nhiều như vậy, có phải vì muốn chúng tôi giúp Kim tộc tìm thánh khí về không?”



Chương 20

RỪNG QUỖ

Đại pháp sư đáp sau một lúc trầm ngâm: “Phải.”

Quý Lệ im lặng.

Đại pháp sư chậm rãi nói: “Thánh khí này liên quan đến sự sống chết của vô số dân chúng Nam Cương, ta chỉ mong người có thể giúp chúng ta một tay.”

Khoé mắt Quý Lệ giật giật: “Năm bộ tộc Nam Cương, dân đông như thế, lẽ nào phải tìm sự giúp đỡ từ một người ngoài?”

Đại pháp sư lắc đầu, giọng xa vắng: “Năm tộc từ khi chia cắt, phép thuật mỗi ngày một kém, hiện nay không thể nào tìm nổi một nhân tài thật sự để đảm đương sứ mệnh này. Việc chiêu hồn cho người bạn mà người cầu xin, ta nhận lời. Chỉ hiềm, tình trạng mà người kẻ khác hẳn với tình trạng ở Nam Cương năm xưa, ta không dám nói chắc nhưng sẽ dốc hết sức; sáng sớm mai, ta sẽ theo các người vào trùng thổ!”

Quý Lệ và Tiểu Bạch đều sững sờ, không ngờ đại pháp sư lại gấp gáp đến vậy. Vì Bích Dao, Quý Lệ chết cũng không sợ, thì còn ngại gì mạo hiểm để đi đoạt lại thánh khí trong truyền thuyết ấy nữa? Quý Lệ tuy vui mừng, nhưng vẫn nhận ra đại pháp sư bị thương rất nặng, vội hỏi: “Tiên bối, đêm qua người đấu phép... Có cần nghỉ ngơi vài ngày đã không?”

Đại pháp sư khê thở dài: “Ta không sống được lâu nữa đâu. Trước lúc đó, phải gắng hết sức vì người một lần, mong người sẽ



nể mặt lão già sắp chết này mà ra tay trợ giúp cho bách tính Nam Cương.”

Quý Lệ im lặng, thực ra gã cũng nhận thấy đại pháp sư đã rất yếu rồi, nhưng không ngờ đến mức nặng nề như vậy. Tiểu Bạch bỗng hỏi: “Đại pháp sư, vừa rồi người có kể, nhất định cả năm thánh khí cùng phải trở về cái hang cổ đó thì Thú Yêu mới sống lại được, đúng không?”

Đại pháp sư gật đầu: “Đúng!”

Tiểu Bạch nói: “Vậy thì, cho dù Kim tộc mất đi một thánh khí, thì vẫn còn bốn thứ kia, người cũng không cần lo lắng quá...”

“Hai... hai thánh khí...” đại pháp sư bỗng nói xen vào, rồi lão ho rất dữ dội.

Tiểu Bạch ngậy người: “Gì ạ?”

Đại pháp sư mãi mới dứt cơn ho, thở dài giải thích: “Trên thánh khí Hắc Trượng của tộc ta, còn đính một thánh khí khác là Cốt Ngọc, đó là vật chúng ta cướp được từ tay Mộc tộc hai trăm năm về trước.”

Tiểu Bạch “A” lên một tiếng, mặt lộ vẻ lạ lùng, nhưng không nói gì nữa.

Đại pháp sư trầm ngâm: “Hai trăm năm trước, ta đã nhận thấy sự việc không ổn. Tin ngầm báo về: trong vòng mấy trăm năm nay ba tộc Thuỷ, Thổ, Hoả đều lần lượt đánh mất thánh khí, lúc đó chỉ còn Kim tộc của ta và Mộc tộc là giữ được. Và lúc ấy, chỉ có phép phù thuỷ trong đàn tế này là có chút uy lực, vì vậy chúng ta đã đoạt lấy thánh khí Cốt Ngọc của Mộc tộc, giữ gìn nó trong đàn tế, không ngờ cuối cùng, vẫn...”

Quý Lệ và Tiểu Bạch đều yên lặng, việc cướp thánh vật của người ta kể ra cũng chẳng vẻ vang gì cho lắm.

Đại pháp sư tất nhiên cũng hiểu điều ấy, không muốn nói thêm về vấn đề này, bèn ngoảnh lại nhìn Quý Lệ: “Vì vậy tình hình hiện tại thực đã vô cùng khẩn cấp rồi, năm thánh khí đều mất cả, không chừng chính là do Thú Yêu gây ra. Phép thuật



tên yêu nhân Mộc tộc thi triển đêm qua, về căn bản cũng chính là phép ma Lửa đen của Thú Yêu trước đây. Ta, ta... ta rất lo lắng..." nói chưa dứt lời, lão đã bật ho, cơn ho khiến giọng nói như hụt hơi kiệt sức.

Quý Lệ hít thật sâu, chậm rãi nói: "Tôi nhận lời ông."

Đại pháp sư mừng rỡ, gật đầu lia lịa: "Đa... đa tạ."

Tiểu Bạch ngồi bên, bỗng hỏi: "Đại pháp sư, vị Vu Nữ nương nương năm ấy tên là gì? Tôi thực rất khâm phục bà!"

Đại pháp sư mặt hơi biến sắc, thở dài, ngồi thẳng người dậy, gương mặt lộ vẻ sùng kính, thông thả đáp: "Tên nương nương là 'Linh Lung'."

Âm u không thấy mặt trời, những cây to đen sì ken sát lẫn nhau, xương người xương thú nhan nhản khắp nơi trong khu rừng, lân tinh nhấp nháy trên những khúc xương trắng nhợt. Đó là tất cả những gì Kim Bình Nhi đang trông thấy.

Theo dấu Vu Yêu, cô ta đã tiến vào thế giới âm u huyền bí trong dãy Thập Vạn đại sơn, sau khi chặt vật bằng qua hai dãy núi hiểm trở, tiến vào khu rừng đen bất ngát này, cảnh tượng ấy đã phô bày trước mắt.

Hôm nay là ngày thứ ba Kim Bình Nhi ở trong khu rừng đen.

Phía trước bóng tối tựa hồ trải dài vô tận, bất động như đông cứng. Khuôn mặt kiêu diễm của Kim Bình Nhi bất giác lộ vẻ sốt ruột, cô ta bước lên một bước, dưới chân có tiếng động khe khẽ, cúi xuống nhìn, một cái đầu lâu trắng hếu lăn sang một bên, không biết đã chết ở đây bao lâu rồi?

Kim Bình Nhi thở dài, giơ chân gẩy nhẹ, gật cái đầu lâu sang một bên.

Dù đã chuẩn bị tâm lý trước khi vào Thập Vạn đại sơn, nhưng Kim Bình Nhi vẫn không ngờ ở đây lại quái gở và hiểm ác như thế này. Đâu đâu cũng có khí chướng cực độc, hễ sơ sẩy



là có thể chết bất đắc kỳ tử. Dọc đường, cô ta gặp bao nhiêu là quái thú chưa từng nghe nhắc đến bao giờ, gọi là quái thú kể cũng chưa thoả đáng: chúng phần lớn giống như biến dạng từ những loài mãnh thú nào đó, chẳng hạn như hổ lai báo, lợn lai gấu, nhưng xem ra không thông minh như chủng tộc người cá đã gặp trước đây.

Lũ quái thú này tuy hung ác, nhưng cũng chỉ là đối với người thường mà thôi, chứ Kim Bình Nhi xuất thân từ Hợp Hoan phái của ma giáo, đối phó với chúng không mấy khó khăn, thành thử đi đường tạm coi là thông dong. Chỉ có điều ở đây khí chướng vật độc nhan nhản khắp mọi nơi, khiến cô ta ngày nào cũng nơm nớp lo sợ.

Cô ta đang bám theo Vu Yêu từ xa, xem chừng Vu Yêu cũng không ngờ có người theo y vào Thập Vạn đại sơn, vì vậy Kim Bình Nhi vẫn chưa để mất dấu; nhưng con ác Long bên cạnh y thực khiến Kim Bình Nhi đau đầu buốt óc. Dù cô ta có ẩn mình thế nào, nhưng hễ tới gần Vu Yêu thì con ác Long thình nhay tỏ ra cảnh giác. Sau mấy lần như thế, Kim Bình Nhi không dám tiếp cận Vu Yêu nữa.

Kim Bình Nhi dựa vào cách truy tìm dấu vết bí truyền của Hợp Hoan phái, bám theo Vu Yêu từ xa. Từ khi cô ta và Vu Yêu, kẻ trước người sau tiến vào khu rừng đen này, suốt ba ngày liền Vu Yêu chưa hề ngơi nghỉ, vẫn cứ đi xuyên rừng với một tốc độ như bình thường.

Kim Bình Nhi đạo hạnh khá cao, ba ngày không nghỉ cô ta vẫn có thể chịu đựng được, nhưng đầu sao cũng cảm thấy buồn ngủ mỗi mết, mà phía trước Vu Yêu vẫn cứ đi nhanh như cũ.

Khu rừng đen nhấp nháy lửa ma trời, giống như ánh sáng âm u lúc mờ lúc tỏ trong bóng tối, lại giống như những con mắt lạng lẹ chốn u minh, chăm chú nhìn người con gái đang xồng xộc đi vào.

Bỗng có tiếng gầm gừ, một con quái thú đầu lợn mình gấu



từ bên cạnh lao ra, nhào tới Kim Bình Nhi. Kim Bình Nhi cau mày, tung mình bay lên, xoè tay phất một đường trên không, luồng sáng tím rực rỡ chớp lên trong bóng tối.

Tử Mang nhận!

Quái thú lao qua chỗ Kim Bình Nhi vừa mới đứng, lại trượt đi thêm mấy bước, bỗng cất tiếng hú dài kỳ lạ, mình nó phát ra một âm thanh trầm đục, ‘phụp’ một cái, máu đỏ bắn tung toé, con thú bị xẻ làm hai mảnh, co giật trên đất vài lần thì bất động.

Dưới ánh lân tinh lơ mờ trong rừng đen, máu tươi chảy ra, dần dần thấm vào lòng đất.

Kim Bình Nhi chưa kịp đáp xuống, trước mặt bỗng có tiếng gầm rống của vô số dã thú, sự yên tĩnh ban đầu nhanh chóng bị phá vỡ, muôn loài thú cùng gầm lên, dập dờn trong bóng tối. Từ phía sau lân tinh nhấp nháy, dần dần xuất hiện từng đôi từng cặp, hoặc to hoặc nhỏ, những đôi mắt chớp động tia sáng dữ dằn, lập loè phát quang.

Kim Bình Nhi hít thật sâu, sắc mặt hơi nhợt đi.

Cùng với một tiếng rống dài, bỗng có những tiếng bước chân rầm rập xông tới như một dòng sông lớn âm âm chảy xuôi, phá tan bóng tối yên tĩnh, rồi trải rộng ra, vây Kim Bình Nhi vào giữa.

“Ừm...”

Trong nháy mắt, vô số quái thú xông ra, lao vào tấn công mãnh mẽ.

Kim Bình Nhi lướt đi, tránh bên này né bên kia giữa đàn dã thú ùn ùn lao tới, ánh tím chớp lên nơi tay, mỗi lần vung lên đều có quái thú rống vang rồi bỏ mạng. Chỉ hiềm đàn thú đột ngột tấn công này thực quá đông, ken dày đặc kín cả khu đất rộng này. Kim Bình Nhi hầu như không còn chỗ mà đặt chân, sau cùng, đành phải bay nhảy di chuyển trên lưng các loại dã thú kỳ dị.

Một lúc sau, đã có hơn hai chục con mất mạng dưới Tử



Mang nhận của Kim Bình Nhi, nhưng ống quần cô ta cũng bị quái thú xé rách mất mấy chỗ. Nơi xa, hình như lại có vô vàn quái thú đang tràn tới, không biết đâu ra lắm quái thú như thế trong khu rừng đen này.

Kim Bình Nhi bậm môi, biết không thể dây với đám thú dữ này nữa, liền điểm chân phải xuống lưng một con quái vật đầu hổ mình báo, vọt mình, bay vút lên cao.

Kim Bình Nhi vốn không muốn bay bên trên khu rừng đen để tránh trở thành mục tiêu lộ thiên, vả lại, bên trên hình như còn có khí chướng. Nhưng quan trọng hơn là bay như thế thì rất khó truy tìm tung tích của Vu Yêu.

Nhưng lúc này không còn thời gian để cân nhắc nhiều nữa. Kim Bình Nhi vọt thẳng lên cao, đàn quái thú dưới đất tuy hung ác, nhưng xem ra chúng không biết bay, cả bọn lúc nhúc dưới đất gào rống gầm thét, cực kỳ nanh ác, thực là đáng sợ.

Đúng lúc Kim Bình Nhi định bay lên ngọn cây, bỗng có một tiếng động lạ. Những thân cây san sát dày đặc như cùng sống dậy, giữa màn đen lù lù, nhiều bóng đen từ trên đâm bổ xuống, pha lẫn mùi tanh nồng, chắc là chứa chất độc cực mạnh.

Kim Bình Nhi kinh hãi nhưng không hoảng loạn, dừng ngay lại, ánh tím chớp nháy, một quầng sáng tím lập tức hiện ra trên đỉnh đầu cô ta. Chỉ chốc lát, những bóng đen kia bằng qua không trung lao bổ xuống, xô phải quầng sáng tím, phát ra tiếng nổ bùng bùng liên miên bất tận; có mười mấy bóng đen tan rã, bay tung ra bốn phía, từ xa nhìn lại, chính là những cành cây màu đen, và cả chất dịch đen tanh thối tung toé giữa không trung.

Kim Bình Nhi tuy đã chặn đứng được những cái cây quái giở vừa quật mình, nhưng vẫn bị đánh bật xuống thấp, đàn thú dữ lúc nhúc dưới đất hào hứng hấn lên, nhao nhao gầm thét, nhiều con còn cố sức nhảy lên, bổ vào Kim Bình Nhi đang hạ xuống.



Kim Bình Nhi mặt mày trắng nhợt, tay khua liên tục, ánh tím rực rỡ luân chuyển từ đầu tới chân ngay trước khi cô ta tiếp đất, khiến cho những tiếng 'soạt soạt' nghe sồn gai ốc vang lên bất tận. Trong phạm vi ánh tím, hơn chục con thú tan xác, máu bắn tung toé, nhuộm đỏ cả một mảng lớn trên người Kim Bình Nhi.

Mùi máu tanh này dường như càng kích thích đám quái thú xung quanh, những con thú khác lại chồm đến. Kim Bình Nhi vờ mờ hồi trán, không dám chậm trễ, múa Tử Mang nhận chặn đứng đám thú dữ đông đảo, rồi bay thực mạng, dốc sức phóng lên phía trước.

Lúc này, Kim Bình Nhi đã lâm vào cảnh nguy hiểm cùng cực, dưới có mãnh thú hung ác nhưng nhúc nhủi theo tấn công, trên có bạt ngàn cây lạ ngăn cản, tiến thoái lưỡng nan, đành dốc toàn lực bay về phía trước.

Trong khu rừng đen, khắp nơi đều là tiếng gầm gào của quái vật vang vọng ra xa, gió đen rú rít, đúng là một vùng địa ngục nhân gian.

Tránh khỏi móng vuốt dã thú nhảy lên chộp tới, Kim Bình Nhi lại vung một đường chặt ngang một cây đen rất to đang chặn đường tiến, cô ta lao xuyên qua. Phía trước, quái thú và cây đen như yêu ma còn xuất hiện nhiều hơn...

Cứ vừa giao chiến vừa tháo chạy, cũng không biết là mất bao lâu, đúng lúc Kim Bình Nhi cảm thấy đã dần dần lực bất tòng tâm, khoảng tối tăm trước mặt bỗng lọt đến một tia sáng.

Kim Bình Nhi mừng rỡ nhìn tới, tinh thần phấn chấn, Tử Mang nhận bùng sáng, chém xả xuống một con sói xám khổng lồ từ dưới đất chồm lên, rồi dốc toàn lực bay về phía trước.

Bóng đen múa may, như yêu ma gầm rít, vô số cây đen từ trên không đè xuống, Kim Bình Nhi được Tử Mang nhận bao bọc, trên đường gặp thú giết thú, dụng cây chặt cây, đánh giết đến nổi máu thịt văng tung toé, quỷ khóc sói gào, mở đường ra khỏi khu rừng đen quái dị khó lường ấy. Sau lưng cô ta, khắp



nơi là những cành gãy xác thú, nhựa đen máu tươi, bắn tung đầy trời.

Khi Kim Bình Nhi lao ra khỏi rừng, người con gái kiều diễm mê hồn giờ đây toàn thân bê bết máu, như một huyết nhân, trông dữ dằn đáng sợ vô cùng.

Khi nhìn kỹ quang cảnh xung quanh, Kim Bình Nhi đang thở hồng hộc, sắc mặt bỗng nhợt đi. Nơi đây là một vách đá, cô ta đang đứng trên một tảng đá khổng lồ nhô ra ngoài khu rừng đen, phía dưới, mây mù lãnh đăng, ánh sáng chiếu vào, dường như có ánh màu đang chuyển động.

Kim Bình Nhi thoáng nhìn, biết ngay đám mây mù sắc sỡ ấy chính là khí chương độc nhất, ai dính phải sẽ chết luôn. Lúc này, trong khu rừng đen, tiếng rít gào của đàn quái thú lại vang lên ngày sau lưng cô ta.

Kim Bình Nhi nghiêng rằng, bàn tay cầm Tử Mang nhận siết chặt, cô ta vụt xoay mình, cảm thấy trên đầu có tiếng ong ong, đứng không vững, người chao đảo. Mấy ngày nay, cô ta chưa được nghỉ ngơi cho lại sức, lại phải đối mặt với bao nhiêu thú lạ và cây ma hung ác, dù là người sắt cũng phải kiệt sức.

Cô ta thâm kinh hãi, một ý nghĩ lóe lên rất nhanh: lẽ nào ta sắp chết ở đây? Cô ta bất giác thấy hối hận về việc mạo hiểm mò vào đây sau lúc phát hiện ra quan hệ bí ẩn giữa Vu Yêu và Thượng Quan Sách. Nhưng ngay lập tức, cô ta nhận ra rằng: đám quái vật tuy gầm gừ gào thét, thậm chí đứng từ chỗ này nhìn lại vẫn lơ mơ trông thấy quái thú trong rừng nháy chồm chồm, hết sức phẫn nộ, nhưng không hiểu sao không một con nào dám bước ra khỏi khu rừng.

Có lẽ chúng vốn là những con vật lạ không tồn tại trên thế gian, vì vậy chỉ có thể sống trong khu rừng quái dị này thôi.

Phát hiện ấy khiến Kim Bình Nhi thở phào, dưới ánh sáng, những cái cây quái quỷ hình như cũng đỡ lại, không còn cử động nào tấn công cô ta nữa.



Đứng trên tảng đá, cảm thấy cơn gió thốc lên từ vực sâu bên dưới phảng phất có cả mùi tanh, Kim Bình Nhi rùn người, suýt nữa ngồi phệt xuống.

Gió thổi lay xiêm áo, lúc này cô ta mới phát hiện ra trên mình bê bết máu quái thú nhơ bẩn. Dù sao thì Kim Bình Nhi vẫn là phụ nữ, phát hiện này khiến cô ta buồn nôn, vội lúi húi chỉnh trang.

Đột nhiên trong khu rừng, một tiếng rống vang lên dữ dội, át hết âm thanh rên rỉ của đám quái thú đang gầm gừ. Kim Bình Nhi chưa kịp ngẩng nhìn thì một cái bóng khổng lồ đã nhảy vọt ra khỏi khu rừng, chồm đến cô ta.

Kim Bình Nhi bỗng thấy trời tối sầm, bị cái bóng đen phủ chụp; cô ta kinh hãi thét to, lập tức chấn Tử Mang nhận lên đỉnh đầu. Tử Mang nhận vừa trỗi ánh tím thì bóng đen đã chồm tới nơi, một luồng sức mạnh như dùi non lấp bể tràn đến, Kim Bình Nhi bị nó quật bay tung lên, người còn ở trên không, miệng đã ứa máu.

Cô ta quay lộn trên không mấy vòng, đã lệch ra khỏi mỏm đá vừa đứng, rơi xuống dưới kia, gió núi gầm rít, trong chớp mắt đã không thấy bóng cô ta đâu nữa.

“Ừm!”

Cùng với một tiếng rống trầm trầm, cái bóng đen đáp xuống mặt đất, chính là con Ác Long đi cùng Vu Yêu. Nó há cái mồm to đỏ như chầu máu, đôi mắt hung dữ nhìn khắp bốn phía; đàn quái thú trong rừng hình như rất khiếp sợ ác Long, không phản ứng gì cả, im lặng chạy hết đi.

Vu Yêu ló ra, nhìn xuống dưới vách đá, thấy trong đám mây mù màu sắc lơ mờ trỗi lên một gợn sóng, rõ ràng là có vật gì vừa rơi xuống đó, hấn ngoái đầu, gật gù, nhẹ nhàng vỗ lên mình ác Long.

Ác Long rống khê.

Vu Yêu cười lạnh lùng, không quay đầu lại nữa, trôi vào

trong khu rừng đen. Ác Long vừa định đi theo, bỗng dừng bước, nhìn về phía vách đá, nhưng chỗ đó hoàn toàn tĩnh mịch, không có gì xảy ra.

Cặp mắt dữ tợn của con thú sáng quắc, nó dừng lại một chút, cuối cùng quay đầu đi, chạy theo chủ. Tiếng sột soạt vang lên trong rừng, nhỏ dần cho đến khi tắt hẳn.

Gió núi thổi tới, cuốn tung bụi đất, vùi lấp những vết máu, tựa hồ ở đây chưa từng xảy ra chuyện gì.

Sau một lúc lâu, có tiếng động nhỏ, rồi ánh tím chớp sáng bên vách đá, một bóng người từ dưới mỏm đá lộn lên, chính là Kim Bình Nhi.

Cô ta tiếp đất, há miệng thở hổn hển, gương mặt trắng như ngọc và khoé miệng dính một vệt máu đỏ hồng, rõ ràng đã bị thương nặng.

Nơi tay phải, ánh tím từ từ thu về, trở vào trong tay áo. Nhưng ánh mắt cô ta lại nhìn sang tay trái, không biết từ lúc nào, bên tay ấy đã có thêm một thanh đao kỳ lạ, sống đao răng cưa, hình dáng cổ kính, thân đao to và ngắn toả hào quang lạnh lẽo, khắc rõ hai chữ:

Sát Sinh!

Kim Bình Nhi từ từ ngẩng đầu nhìn theo hướng đi của Vu Yêu và ác Long, trong rừng đen là một bầu không khí tịch mịch. Cô ta nhìn rất lâu, như nghĩ ngợi điều gì, sau đó, ánh mắt lại trở về thanh đao kỳ dị cầm trên tay.

Một tia sáng lạ lùng chuyển động trong mắt Kim Bình Nhi, gió núi lùa qua, loáng thoáng nghe thấy tiếng cô ta lẩm bẩm:

“Sát Sinh Hoà Thượng...”

Chương 21

VĨNH BIỆT

Thất Lý động. Đàn tế của người Kim.

Một ngày mới, dường như ngay ánh nắng trên bệ đàn tế cũng có nét mới mẻ. Quỷ Lệ và Tiểu Bạch đứng trước đàn tế nơi sườn núi, nhìn xuống mảnh đất bị trận đánh và đám cháy cây xối.

Dân chúng đang lúi húi giữa những bức tường vách đổ nát khắp nơi; nhìn từ trên cao, trông họ giống như đàn kiến bận rộn với nhà cửa vườn tược của mình.

Tiểu Bạch thở dài, ngoảnh đầu nói với Quỷ Lệ đứng bên: “Công tử nghĩ kỹ chưa, đám quái vật trong Thập Vạn đại sơn rất khó đối phó!”

Quỷ Lệ không thay đổi sắc mặt: “Chết tôi còn chẳng sợ, thì sợ cái gì nữa?”

Tiểu Bạch nhún vai, cười ngao ngán, lắc đầu. Đúng lúc ấy, bên cạnh có tiếng kêu ‘chì chì’, hai người ngoảnh sang nhìn, Tiểu Hôi đang chạy tới, nhưng kiểu nó chạy rất kỳ quái.

Liên đó, ánh mắt hai người vô tình cùng dừng ở đôi tay con khỉ, mỗi tay nó xách một cái túi lớn, chính là loại túi người Kim dùng để đựng rượu.

Quỷ Lệ sững sờ hồi lâu, ngó sang Tiểu Bạch. Tiểu Bạch nhăn nhó: “Đừng nhìn ta, ta cũng không biết đâu!”

Tiểu Hôi chạy tới gần, trông nó rất phấn khởi, cười mãi



không thôi, hoàn toàn khác với bộ dạng nặng trĩu tâm tư của chủ và Tiểu Bạch. Hương rượu thoang thoảng toả ra từ hai cái túi lớn căng phồng trên tay, xem chừng rất đầy, khác hẳn với cái túi voi còn lại hôm thi uống rượu.

Hôm qua lúc Quý Lệ, Tiểu Bạch và đại pháp sư đang bàn tính căn kê, Tiểu Hôi đợi trong đàn tế âm u, ngán quá; khi vốn hiếu động, không chịu nổi, bèn lẳng lặng chuồn đi. Lúc đó Quý Lệ bế bộn tâm tư, vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ, nên không nhận ra con khỉ đã đi mất.

Tiểu Hôi bỗng nhớ đến thứ rượu ngon uống hôm trước, phát thèm, bèn lẩn xuống Thất Lý động dưới chân núi. Sau trận chiến đấu dữ dội, nhà cửa vườn tược của mọi người đều tan tành, đúng lúc bận rộn, lại thấy Tiểu Hôi chẳng qua chỉ là một con khỉ lông xám, chẳng ai chú ý làm gì. Sau mấy lượt sục sạo, đang khi hỗn độn, con khỉ tìm được hai túi to rượu mạnh còn nguyên nút giữa đồng hoang tàn đổ nát.

Đêm hôm qua, không biết Tiểu Hôi giấu chúng ở nơi bí mật nào, sáng nay nhận thấy sắp phải rời khỏi đây, nó mới chạy đi tha về, rõ ràng là có ý sẽ từ từ nhâm nhi trên đường.

Thấy Quý Lệ và Tiểu Bạch nét mặt có vẻ khác lạ, Tiểu Hôi hơi thắc mắc, mở to mắt nhìn cả hai. Một lúc sau, Tiểu Bạch bưng miệng khẽ cười, bảo Quý Lệ: "Thôi nào, công tử nhận làm cho người Kim một việc lớn, thì dù có... chà, lấy hai túi rượu, cũng chẳng đáng bao nhiêu!"

Nói chưa dứt lời, nàng đã cười phá lên. Quý Lệ lắc đầu, chậm rãi quay mình đi, còn Tiểu Hôi trợn mắt nhìn Tiểu Bạch, lại nhìn Quý Lệ, thả một túi rượu xuống, rảnh tay gãi đầu, đầy vẻ nghi hoặc.

Sâu trong đàn tế, tộc trưởng Đồ Ma Cốt và đại pháp sư ngồi đối diện với nhau, xung quanh không có ai khác.

Đồ Ma Cốt trầm ngâm một lúc lâu, đại pháp sư cũng không



nói gì, không khí vằng vát một cảm giác khiến người ta nghẹn cổ. Cuối cùng, Đồ Ma Cốt biến sắc, hình như không nhận nổi, hỏi: “Đại pháp sư đang bị thương nặng như thế này, tại sao nhất định phải đi với hai người trung thổ đó?”

Đại pháp sư khẽ thở dài: “Ta vừa nói với người rồi đó thôi!”

Đồ Ma Cốt hẳn học nói: “Mộc tộc cướp thánh khí của chúng ta, chúng ta dù chết cũng sẽ đoạt lại, việc gì phải đi tìm người ngoài đến giúp?”

Đại pháp sư lắc đầu: “Người sai rồi!”

Đồ Ma Cốt sững người: “Gì ạ?”

Đại pháp sư trầm ngâm một lúc, nói nhỏ: “Nếu đúng là Mộc tộc cướp thánh khí của chúng ta, ta cũng không cần phải lo lắng đến thế, chỉ e... Ôi!”

Đồ Ma Cốt thắc mắc: “Đại pháp sư nói vậy là ý gì?”

Đại pháp sư đáp: “Người còn nhớ truyền thuyết Thú Yêu vẫn lưu truyền trong Kim tộc chúng ta không?”

Đồ Ma Cốt tái mặt, kinh hãi hỏi: “Lẽ nào truyền thuyết đó là sự thật?”

Đại pháp sư cười buồn bã: “Vốn dĩ là thật, năm xưa Linh Lung nương nương hi sinh bản thân để giam Thú Yêu trong Trấn Ma động, có dặn lại rằng quyết không thể để năm thánh khí của Thú Yêu cùng quay về Trấn Ma động. Nhưng đến nay năm thánh khí đều đã mất cả, chỉ e chính là điềm báo Thú Yêu sẽ phục sinh!”

Đồ Ma Cốt sắc mặt thay đổi, là tộc trưởng Kim tộc, tất nhiên lão biết tầm quan trọng của truyền thuyết đó. Một lúc lâu sau, lão không kìm được bèn hỏi: “Đại pháp sư, tình hình đã như vậy, người không nên rời khỏi đây mới phải, lẽ chẳng may... Người còn, thì tộc chúng ta còn yên tâm được.”

Đại pháp sư lắc đầu: “Cái mạng già của ta, nhiều lắm là sống được ba mươi ngày nữa thôi.”

Đồ Ma Cốt giật mình.

Đại pháp sư thở dài: “Thực ra ta cũng không muốn đi, ta đi chuyến này, chắc sẽ chết nơi đất khách quê người. Nhưng ngày nay các bộ tộc Nam Cương chia cắt, nhân tài thừa thớt, lỡ mà điều ta phỏng đoán là đúng, e rằng sẽ không ai có thể ứng phó nổi với tình thế nguy hiểm. Người thanh niên trung thổ đó tuy còn ít tuổi, nhưng có thuật lạ, cây gậy đen của y sát khí rất nặng, tà khí rất dày, ta mới gặp lần đầu tiên trong đời. Nhưng điều quan trọng nhất lại là...”

Lão nhìn Đồ Ma Cốt với ngụ ý sâu xa, hạ giọng nói nhỏ: “Điều quan trọng nhất là Huyền Hoả giám, vật tinh luyện qua vạn hoả, đang ở trên mình y!”

Đồ Ma Cốt hoảng hồn: “Sao ạ? Vật kia đang ở Phần Hương...”

Đại pháp sư đưa mắt ra hiệu, Đồ Ma Cốt hiểu ý, ngậm miệng không nói nữa, nhưng vẻ kinh ngạc trong mắt thì càng tăng thêm.

Đại pháp sư chậm rãi: “Hôm ta gặp y lần đầu tiên, tượng đá Khuyển thần sau lưng ta liền có triệu chứng lạ, lửa thiêng báo hiệu, hai thánh khí của Thú Yêu là Hắc Trượng và Cốt Ngọc cũng máy động, ngoài vật thiêng tối cao Huyền Hoả giám năm xưa trấn áp Thú Yêu, thì không thể là vật gì khác! Còn tại sao nó lại chạy ra khỏi Phần Hương cốc, ta cũng không biết.”

Đồ Ma Cốt im lặng.

Đại pháp sư ngừng một lúc, rồi tiếp: “Sau đó khi nói chuyện, ta đã cố ý kể rõ lai lịch của Huyền Hoả giám, hai người ấy quả nhiên kinh ngạc. Nhất là lúc nhắc đến Bát Hung Huyền Hoả trận, họ càng thêm biến sắc, chắc họ có liên quan rất chặt chẽ với trận pháp này.”

Đồ Ma Cốt thở dài, rõ ràng lão chưa từng tưởng nổi là có những chuyện như thế này.

Đại pháp sư diêm đạm nói: “Người cũng biết đấy, truyền thuyết đời đời truyền lại trong Kim tộc chúng ta nói rằng chỉ có



Huyền Hoả giám và Bát Hung Huyền Hoả pháp trận mới trấn áp được Thú Yêu. Huyền Hoả giám không ở trong tay chúng ta, dù có cướp được nó từ người thanh niên ấy, chắc chúng ta cũng không thể điều khiển được, Bát Hung Huyền Hoả trận kỳ bí khôn lường thì có ai hiểu đâu. Vì vậy, trong tình hình này, người thanh niên ấy là niềm hi vọng duy nhất của chúng sinh Nam Cương, dù ta chết nơi đất khách quê người, cũng phải đi với bọn họ; chỉ mong trước khi chết, ta có thể cứu được người bạn của y, mong y nể chút tình nghĩa đó, rồi sẽ cứu giúp cả Kim tộc chúng ta.”

Đỗ Ma Cốt môi run run, những nếp nhăn tuổi tác trên mặt như sâu thêm, bất giác thắm rơi lệ. Lão từ từ phục xuống trước mặt đại pháp sư, tỳ sát đầu lên sàn đá lạnh băng.

Đại pháp sư cười, vẻ mặt thoáng nổi thê lương: “Ta đi rồi, các người không cần phải nhớ nhung, nếu người thanh niên ấy có lòng, nhất định sẽ đưa thi thể ta về cố hương. Mọi việc ở đây, đều trông cậy vào người.”

Đỗ Ma Cốt không ngẩng đầu, nói với giọng khê khàng pha chút ghen ngào: “Xin đại pháp sư yên tâm.”

Đại pháp sư nói: “Lần này ta đi, dẫu có chết cũng chẳng sao. Nhưng người ở Nam Cương, sau này gặp phong ba bão táp, bốn bộ tộc kia không biết trời cao đất dày, thấy chúng ta thất thế chắc sẽ giâu đồ bìm leo. Ở Thập Vạn đại sơn thì Thú Yêu có thể phục sinh bất cứ lúc nào. Kiếp nạn sắp tới, gánh nặng sẽ đè lên vai người, người phải giữ gìn.”

Đỗ Ma Cốt cắn răng, vâng dạ.

Đại pháp sư từ từ đứng lên, nhìn quanh, bỗng nói: “Sau này nếu tình thế quả thực nguy cấp, tuy Thất Lý động là nơi sinh sống đời đời của Kim tộc chúng ta, nhưng cũng không phải là không thể từ bỏ; chỉ cần người còn, thì tương lai sẽ còn hi vọng.”

Đỗ Ma Cốt lại nhột mặt đi, chậm chạp đáp: “Vâng.”

Đại pháp sư thở dài, từ từ bước ra ngoài.



Cái bóng cồng cồng ấy được Đồ Ma Cốt dìu đi, Quỷ Lệ và Tiểu Bạch theo sau. Khi họ đi xuống khỏi đàn tế lưng chừng núi, không có mấy người chú ý.

Nhưng nghe tiếng bước chân, rớt cục người Kim cũng nhận ra bóng dáng đại pháp sư đã từ lâu không xuất hiện trên đường Thất Lý động. Với những tiếng kêu kinh ngạc và vui mừng, ai nấy bỏ việc đang làm chạy ủa đến, mỗi lúc một nhiều.

Đại pháp sư mỉm cười, liên tục vẫy tay với xung quanh, nhưng không hề dừng chân, đi thẳng đến lối ra Thất Lý động.

Người Kim dần dần cảm thấy có gì đó không ổn, trong đám người bắt đầu có tiếng hô hoán rất to bằng thổ âm. Quỷ Lệ và Tiểu Bạch nghe tuy không hiểu, nhưng cũng đoán được họ đang la hét cái gì.

Khuôn mặt đại pháp sư nhuốm vẻ buồn thảm, đây nỗi tang thương, nụ cười tắt dần, thay vào đó là một nỗi bi ai rõ rệt.

Nhưng lão vẫn im lặng.

Chỉ vẫy tay.

Đi mỗi lúc một xa.

Đồ Ma Cốt dừng bước, đứng lại phía trước đám người, lặng lẽ nhìn theo cái dáng cồng cồng ấy.

Những tiếng la hét kêu khóc trong đám đông đã bắt đầu nhộn nhạo, nhiều người kinh hoàng không biết phải làm gì, rất nhiều người đã quỳ xuống nhìn theo cái bóng già cả đang đi mỗi lúc một xa.

Quỷ Lệ bước sau đại pháp sư, lặng lẽ nhìn lão, thấy rõ nước mắt giàn giụa trên khuôn mặt già nua.

Cuối cùng, khi họ đặt chân lên con đường dẫn ra ngoài sơn cốc, tiếng khóc sau lưng đã vang dậy khắp trong núi.

Thân hình ông lão bắt đầu run rẩy. Bỗng nhiên, lão ngoái lại, một lần nữa, nhìn về mảnh đất ấy, sơn cốc ấy, bầu trời ấy...

Đằng xa người Kim kinh ngạc kêu vang, nhiều người mừng rỡ đến nỗi nhảy cẫng lên khỏi mặt đất.



Song, chỉ trong chốc lát, đại pháp sư nhắm nghiền đôi mắt, tựa như đã khắc tất cả những hình ảnh về mảnh đất ấy vào sâu trong tim, lão cau mày, lại một lần nữa xoay mình đi.

Trong sơn cốc, không khí bỗng lặng hẳn.

Bao nhiêu ánh mắt hình như đang gào lên những tiếng không lời!

Khuôn mặt đại pháp sư run run, chậm chậm, chậm chậm bước, khuất dạng dần trên đường.

Ở Thất Lý động, không khí tịch mịch.

Rất lâu sau, không biết ai là người đầu tiên oà khóc, chỉ trong khoảnh khắc, cả sơn cốc đã ngập tràn tiếng nức nở bi thương.

Thập Vạn đại sơn.

Xuyên qua khu rừng đen, vượt qua bảy ngọn núi hiểm trở, là một ngọn núi cao lớn vồn khí đen, gió tà rú rít. Dưới chân ngọn núi trọc không có một cái cây ngọn cỏ này là một cái hang lớn. Bên trong cao ba trượng, rộng năm trượng, quanh năm gió tà rít lên tuôn ra, lẫn vào đó là những tiếng kỳ dị chói tai, như một linh hồn cuồng nộ gào thét vĩnh viễn không ngừng. Đó là Trấn Ma động.

Chính giữa miệng hang, có một bức tượng đá đứng ngay ngắn, kích thước như người thật, trông giống một người đàn bà rất đẹp, lặng lẽ đứng quay mặt vào động. Gió lạnh gào thét thốc lên bức tượng không ngừng nghỉ, phát ra những âm thanh thấp trầm. Bức tượng giống như một tấm gỗ yếu ớt ngăn chặn bạo vũ cuồng phong.

Nhưng hình như nàng vĩnh viễn không lui bước.

Vu Yêu mình mặc áo đen, đang đứng trước bức tượng, chăm chú nhìn.

Ác Long hình như rất sợ bức tượng ấy, nó vô tình đứng nhích ra xa, ngó nghiêng một hồi, kêu vang, xoạc bốn chân, chạy lên ngọn núi cao. Một lúc sau đã mất biến trong làn khí đen.

Ngon âm phong lạnh thấu xương phẩy lên tà áo của Vu Yêu. Trong khung cảnh hoang vắng thê lương này, trông hắn cũng dần dần trở nên hư ảo, có vẻ gì đó không thực.

Hắn cứ nhìn mãi như thế, rất lâu, lâu đến mức Kim Bình Nhi cũng phải hoài nghi là tên áo đen này liệu đã biến thành tượng đá hay chưa.

Sau khi thoát chết ở khu rừng, đồng thời bất ngờ phát hiện ra thanh Sát Sinh đao cắm sâu vào một cái khe dưới vách đá, Kim Bình Nhi thâm đoán, đại tướng Sát Sinh Hoà Thượng của Quỷ Vương tông có lẽ đã đến đây trước cả mình?

Nhưng Sát Sinh đao tuy còn đây, mà Sát Sinh Hoà Thượng lại biến mất không tăm tích; người ở đâu pháp bảo ở đó, xem chừng có chuyện bất chắc, có lẽ Sát Sinh Hoà Thượng đã gặp hoạ khó lường. Trong Thập Vạn đại sơn, đúng là quá nhiều hiểm nguy chết người.

Sau một lúc trầm ngâm, Kim Bình Nhi lại lén bám theo dấu Vu Yêu. Biết Vu Yêu có phép lạ, dọc đường cô ta hết sức dè dặt thận trọng, không hề khinh suất, càng không dám tùy ý tiếp cận quái nhân áo đen và con ác Long của hắn. Vu Yêu chắc hẳn cho rằng người theo dõi mình đã chết trong rừng đen, cũng không phát giác ra Kim Bình Nhi sau lưng, thế là hắn đã để Kim Bình Nhi theo dấu đến tận Trấn Ma động.

Lúc này Kim Bình Nhi nằm mọp sau một mỏm núi nhỏ ở đằng xa, nhìn Vu Yên, không nén được bắt đầu ngờ rằng tên áo đen này định đứng cả đời trước bức tượng đàn bà ấy hay sao?

Từ lúc đến Trấn Ma động, Vu Yêu đã im lặng đứng ngắm pho tượng hơn bốn canh giờ.

Đúng lúc Kim Bình Nhi chán ngấy đến mức sắp nhắm mắt mà ngủ, thì Vu Yêu nhúc nhích. Kim Bình Nhi phẩn chấn, vội vàng nhìn kỹ.

Người áo đen hình như đã suy nghĩ hoặc trầm trở rất lâu,



cuối cùng có vẻ như đã quyết định, lặng lẽ khom mình trước pho tượng đàn bà, cung kính vái lạy.

Kim Bình Nhi thấy Vu Yêu đang lăm bắm gì đó với pho tượng đá, chỉ có điều khoảng cách xa quá, không nghe được một tiếng nào. Rồi Vu Yêu từ từ quay đi, trôi vào trong Trấn Ma động.

Kim Bình Nhi cau mày, càng thấy thắc mắc hơn: cái hang cổ kia nhất định phải chứa đựng một bí mật gì rất ghê gớm, có khả năng nó chính là nơi ở của nhân vật bí hiểm mà Thượng Quan Sách và Vu Yêu đã nhắc đến trong lúc nói chuyện. Nhưng ở nơi hoang vu rừng thiêng nước độc này, sao lại có pho tượng đá người đàn bà, lại còn đứng lù lù chính giữa lối vào trong hang?

Nhìn thái độ của Vu Yêu đối với pho tượng đá thì rõ ràng hẳn có quan hệ rất mật thiết với nó, chắc còn có một chuyện quá khứ nào chưa nói rõ.

Kim Bình Nhi thấy Vu Yêu biến mất trong hang, định bụng ló ra, lặng lẽ tiến lại xem cho kỹ bức tượng đá, thì Vu Yêu bỗng dừng lại.

Kim Bình Nhi giật mình, ngỡ là trong lúc vội vã mình đã bị lộ, cô ta rất hối hận; đang lo lắng bỗng nhận thấy Vu Yêu hoàn toàn không ngoái nhìn về phía mình, như chưa hề phát hiện ra.

Lúc đó Kim Bình Nhi mới yên tâm, vội nấp cho kín, rồi lên nhô đầu lên nhìn về phía cái hang cổ một lần nữa.

Vừa nhìn lại, cô ta bỗng trở mắt.

Trước pho tượng người đàn bà nọ, ở cửa vào Trấn Ma động, có một vầng khí trắng bỗng phụt ra từ giữa không trung, tương phản rõ rệt với khí đen và gió tà xung quanh. Vu Yêu cũng dừng bước, lặng lẽ chăm chú nhìn vầng khí trắng ấy.

Khí trắng mỗi lúc một nhiều, dần dần ngưng tụ thành hình, biến thành người. Nhìn từ chỗ Kim Bình Nhi, thấy rõ là một người đàn ông cao lớn, tay phải cầm một thanh kiếm to, tay trái cầm một cái khiên lớn. Thân thể y hoàn toàn được tạo thành từ



khí trắng, cứ đung đưa bồng bênh trong luồng gió tà, nhưng từ động tác cho đến biểu hiện trên nét mặt, đều hết sức rõ nét.

Kim Bình Nhi ngạc nhiên nín lặng, hồi lâu mới hít vào một hơi lạnh, khẽ lẩm bẩm: “Âm linh, ghê thật!”

Cô ta xuất thân ma giáo, cũng hiểu biết kha khá về những chuyện ma quỷ. Tương truyền từ xa xưa, người ta chết đi chỉ có hồn phách là bất diệt; khi thọ chung, hồn phách bèn rời khỏi xác, đi đầu thai kiếp khác, đời đời kiếp kiếp, luân hồi không ngừng. Song trên thế gian nhiều oan hồn vẫn còn nán lại, quẩn luyến với trần thế bởi Tam độc là tham, sân, si¹, bởi Tam cụ là úy, ố, khủng², nuối tiếc quá khứ, không muốn vãng sinh; đó chính là ‘âm linh’.

Năm xưa khi Quỷ Lệ còn là tiểu đệ tử Trương Tiểu Phàm ở Thanh Vân môn, cùng Lục Tuyết Kỳ rơi xuống Tử Linh uyên, đã gặp phải vô số âm linh dưới ấy, bên bờ Vô Tình hải.

Chỉ có điều những âm linh hồi đó đều là hồn phách người phạm, bị Luyện Huyết đường giết hại không thể vãng sinh, người thường gặp phải chúng cố nhiên bị hại, nhưng đối với những người tu chân luyện đạo, âm linh hoàn toàn không phải là thứ yêu nghiệt gì đáng sợ; vì vậy Trương Tiểu Phàm, Lục Tuyết Kỳ năm ấy dù đạo pháp chưa cao, vẫn có thể cầm cự được rất lâu.

Âm linh mà Kim Bình Nhi nhìn thấy, hoàn toàn không phải là thứ âm linh bình thường, mà là ‘Hung linh,’ theo truyền thuyết, là giống âm linh rất hiếm gặp. Những hồn phách loại này, sinh thời đều là những nhân vật đạo hạnh cao thâm, sau khi chết vì căm hận si cuồng, lại không muốn đầu thai, cam lòng giữ gìn một vật gì đó, làm giống quỷ đại thê lương, lẩn vẩn trên dương thế.

1. Tham lam, nóng nảy, ngu muội.

2. Sợ sệt, chán ghét, kinh hãi.

Những Hung linh này, vốn dĩ đạo hạnh rất cao, sau khi chết có sức mạnh ma quỷ, nên càng thêm quái ác bạo ngược, người tu chân luyện đạo bình thường không đáng làm đối thủ của chúng; có thể nói đây là giống quỷ hung hãn hiểm thấy. Người tu chân thường coi trọng việc đầu thai hơn người thường, hiếm khi có người từ bỏ, vì vậy Hung linh mới hiếm gặp như thế. Kim Bình Nhi đột nhiên trông thấy, không khỏi giật mình.

Vu Yêu hình như không tỏ vẻ bất ngờ, đối mặt với Hung linh đang chắn đường, hần chỉ chậm rãi ngẩng đầu lên nhìn.

Thân thể Hung linh do khí trắng tụ thành rất cao to, hầu như chặn kín cửa vào Trấn Ma động. Vu Yêu nhìn Hung linh tay cầm kiếm và khiên trông như một vị thần chiến tranh, bỗng thở dài.

“Cuối cùng huynh cũng chịu ra gặp đệ à?” hần buồn buồn hỏi.

Hung linh lạnh lùng nhìn Vu Yêu, khí trắng của y và áo đen của Vu Yêu, giống như hai thái cực không thể hoà hiệp.

“Người là tên phản bội nường nường, có tư cách gì mà dám lên tiếng?”

Vu Yêu run rẩy, kẻ thâm sâu khó lường này dường như bị câu nói ấy đâm cho đau nhói.

Hần ngẩng đầu nhìn bộ mặt căm phẫn kia, một hồi lâu, lặng lẽ không nói, từ từ cúi đầu.



Chương 22

HUNG LINH



“Huỳnh tránh ra đi!” Vu Yêu nói sau một lúc lâu im lặng.

Hung linh lạnh lùng nhìn hắn: “Trước tượng thần của nường nường, chẳng lẽ ngươi vẫn không hối hận?”

Tám áo đen trên mình Vu Yêu lay nhẹ, xem chừng người dưới tám áo ấy cũng đang rất xúc động, nhưng hắn vẫn không ngoái đầu nhìn lại pho tượng đá.

“Đệ không sai, nường nường đã sai!” Hắn nói với giọng chua chát.

“Ừm!”

Hung linh vụt gầm lên giận dữ, tiếng gầm như sấm nổ trên trời rơi xuống phạm trần, rền vang đến mức khắp xa gần cát bay đá chạy: “Đồ súc sinh, đồ vô liêm sỉ nhà ngươi dám nói ra những lời như vậy ư?”

Kim Bình Nhi cau mày, đưa tay lên bưng tai; cách xa như vậy, cuộc đối thoại giữa hai cái bóng một trắng một đen ấy nghe không rõ, nhưng tiếng gầm xuất kỳ bất ý của Hung linh như sét đánh ngang tai, chấn động đến mức lòng bùng cả màng nhĩ.

Đằng xa, Vu Yêu mặt che kín mặt, không nhìn rõ thái độ của hắn, nhưng nghe giọng, thì thấy càng thê thảm đau đớn: “Đệ không sai, không sai...”

Hắn lẩm bẩm, không rõ là nói với với Hung linh, hay là nói với chính mình, hoặc là, nói với pho tượng đằng sau?



“Hắc Mộc! Người mau quỳ xuống nhận tội trước tượng thần của nương nương, dứt tuyệt những mơ tưởng hảo huyền, thì chúng ta vẫn là anh em. Nếu không, từ nay trở đi, người đừng trách ta trở mặt vô tình!”

Vu Yêu run lên, ngẩng đầu: “Huynh, huynh vẫn coi đệ là anh em chứ?”

“Đúng!” Hung linh nói lớn: “Chỉ cần đệ chấm dứt những ý nghĩ mê muội ấy, nhận tội trước tượng thần của nương nương, cùng ta săn sóc người, canh gác Trấn Ma động, Hắc Mộc vẫn vĩnh viễn là hiền đệ của ta!”

Tấm áo đen trên mình Vu Yêu phấp phới theo gió, đủ thấy sự xúc động trong lòng hắn. Nhưng một lúc sau, dần dần bình tĩnh lại, hắn vẫn trầm ngâm không nói.

Hung linh nhìn Vu Yêu, vẻ mong đợi thiết tha ban đầu đã chuyển thành sự căm phẫn.

“Người không chịu hối cải ư?” Hung linh tức giận hỏi.

Giọng Vu Yêu đã trở nên lạnh băng, hết như giọng nói ngày thường, hắn khẽ đáp: “Đệ không còn đường để hối cải nữa rồi.”

“Ừm!” Hung linh rống lên giận dữ, thanh kiếm to phat ngang xả xuống, múa qua trước mặt Vu Yêu, trong thoáng chốc cát bay đá chạy, mặt đất xa gần đều rung chuyển.

Kim Bình Nhi biến sắc, đạo hạnh của Hung linh cao hơn cô ta tưởng tượng rất nhiều.

Nhưng Vu Yêu không hề sợ hãi, hắn lạnh lùng nhìn Hung linh: “Đại ca...”

Hung linh nạt: “Câm mồm, ta không phải đại ca của người!”

Vu Yêu bình thản nói: “Dù huynh không thừa nhận đệ, đệ cũng mãi mãi coi huynh là đại ca. Năm xưa nương nương quả thực đã mắc sai lầm, đến nước này, đệ sẽ giúp nương nương làm nốt việc người chưa hoàn thành!”

Hung linh càng thêm căm phẫn, hét lên: “Người điên rồi à?”

Vu Yêu hít thở thật sâu: “Dù điên, đệ cũng phải làm việc này!”



Nói rồi, hắn nhúc nhắc, trôi vào phía trong Trấn Ma động. Hung linh vô cùng phẫn nộ, rống lên thật to, vung kiếm xả xuống Vu Yêu. Uy thế của đường kiếm còn vượt xa lúc nãy, vách động theo nhau rung lên như sắp đổ sập.

Kim Bình Nhi từ xa nhìn lại, bất giác lo ngại thay cho Vu Yêu. Lúc này Vu Yêu đã chìm vào trong Trấn Ma động, bị vách đá ngăn cách, Kim Bình Nhi không trông thấy hắn giao đấu với Hung linh thế nào.

Trong cái hang cổ, sau khi cát đá bay lên đã rơi trở xuống, Hung linh giận dữ gào thét không ngừng, bóng Vu Yêu đã mất hút.

Chỉ còn giọng hắn buồn buồn vọng ra từ bóng tối của cái hang sâu: “Đại ca, còn sống hay chết đi, huynh vẫn là anh hùng tuyệt thế, nhưng hiện tại chúng ta đều là kẻ như nhau, huynh việc gì phải...”

Hung linh gào lên thảm thiết, tiếng gào buồn thảm, tựa như có ngọn lửa mạnh bốc cháy rừng rực trong lòng.

Trấn Ma động tối tăm yên lặng hẳn, rõ ràng là Vu Yêu đã đi xa rồi.

Hung linh im lìm, một lát sau, y từ từ xoay mình về phía pho tượng đá ở cửa hang Trấn Ma, hình thù màu trắng vụn vụn, từng luồng khí như khói nhẹ chờn vờn, quán quanh người đàn bà đá.

“Nương nương...”

Tiếng nấc nghẹn ngào thấp trầm, bi ai và tang thương vẳng đến từ thế giới bên kia, nghe như bơ vơ, lạnh lẽo vang vọng giữa trời đất. Bóng y cũng loãng dần, rồi tan biến trong cơn khí đen và gió tà.

Trấn Ma động trở lại yên tĩnh như chưa từng có chuyện gì xảy ra. Chỉ còn bức tượng người đàn bà đứng im ở đó, cùng tiếng hú gào lạnh lùng mãi không thôi liên tục vọng ra từ hang sâu.



Âm thanh đó càng thêm thê thiết.

Miền nam trung thổ. Hồ Kỳ sơn.

Dưới dãy núi hoang vu, ẩn trong tổng đàn của Quỷ Vương tông, rất nhiều đệ tử ma giáo đang bận bịu vào ra.

Ở nơi sâu nhất trong cái hang tự nhiên khổng lồ, Quỷ Vương đang đứng trên bệ, mặt không lộ vẻ gì, nhìn xuống hai con thú lạ thời thượng cổ trong ao máu bên dưới.

Quỷ Ngưu dầm mình trong máu, không nhúc nhích, ánh mắt cũng tối hẳn đi. Hoàng Diệu dạo trước còn gắng sức giãy giụa, lúc này dường như cũng bị đè nén bởi một luồng sức mạnh quái dị nào đó, tinh thần suy sụp, im lìm dầm trong máu, không cựa quậy.

Phục Long đỉnh treo lơ lửng trên cao, nhấp nháy ánh sáng đỏ, xoay chậm chậm, tỏa ra những tia sáng tạo thành tấm màn chụp lấy Quỷ Ngưu và Hoàng Diệu.

Mùi máu tanh nồng tràn ngập hang động.

Bóng đen bỗng nháy lên, Quỷ tiên sinh, nhân vật bí ẩn nhất trong Quỷ Vương tông bay lên, xuất hiện bên cạnh Quỷ Vương.

Quỷ Vương nhìn ông ta hỏi: “Thế nào rồi?”

Lối ẩn vân của Quỷ tiên sinh có phần tương tự như Vu Yêu, nhân vật bí ẩn xuất hiện ở Nam Cương, cũng bộ đồ đen, mạng đen che mặt, riêng giọng nói thì già nua hơn.

Tấm mạng che mặt lay động, ông ta gật đầu đáp: “Cũng ổn rồi, Quỷ Ngưu hàng phục, Hoàng Diệu không quá ba ngày nữa cũng có thể thu lấy linh lực đưa vào trận. Tứ Linh huyết trận đã xong một nửa rồi.”

Quỷ Vương không nói gì, chỉ gật gù.

Quỷ tiên sinh điềm đạm nói: “Không kể chính đạo, thì chỉ cần uy lực của một nửa Tứ Linh huyết trận, cũng đủ để san bằng Vạn Độc môn và Hợp Hoan phái.”

Quỷ Vương nhìn ông ta, chậm rãi nói: “Ta chỉ muốn đối phó với Tru Tiên kiếm trận của Thanh Vân môn.”



Quý tiên sinh im lặng.

Quý Vương quay mình, chậm rãi bước đi, miệng nói: “Ta sẽ tăng cường tìm kiếm hai con linh thú còn lại, việc ở đây đều trông cậy vào ông.”

Quý tiên sinh đứng sau nhìn cái bóng bước xa dần, mắt lấp lánh tia sáng lạ, không biết đang nghĩ gì.

Hồi lâu, ông ta mới quay đi, im lặng nghĩ ngợi, bỗng thở dài, chớp mình lên, lại bay xuống ao máu bên dưới.

Trong cái hang lâu đời, mùi máu tanh bỗng chốc càng thêm nồng nặc.

Quý Vương bước ra khỏi cái hang có ao máu, chấp tay sau lưng bước đi, qua con đường dài đến một ngã tư, lưỡng lự một lúc, khuôn mặt thoáng nét thương cảm, ông xoay mình, rẽ sang phải.

Trên đường có rất nhiều đệ tử. Trông thấy Quý Vương, họ đều lần lượt cúi đầu hành lễ, Quý Vương không trả lời, cứ chậm rãi bước, mãi cho đến cuối con đường, đến gian phòng đá lạnh giá.

Quý Vương đứng trước cửa, khuôn mặt vốn bình thản bỗng già hẳn đi. Khẽ thở dài, ông đẩy cánh cửa đá, bước vào.

Một làn hơi lạnh xộc tới, Quý Vương quành tay đóng cánh cửa đá lại. Thạch thất không lớn, bài trí rất đơn sơ, chỉ có một cái bệ đá lạnh giá đặt ở giữa phòng, Bích Dao khuôn mặt nhợt nhạt, lặng lẽ nằm đó, hai tay đặt trên ngực, nắm lấy ‘Hợp Hoan linh’ màu vàng kim.

Một người phụ nữ im lặng ngồi bên, chăm chú ngắm nàng.

Quý Vương bước tới, ánh mắt rơi trên khuôn mặt của cô con gái yêu, khoé mắt gập gập, đôi tay đang bắt sau lưng, cũng bắt giác siết chặt.

Mười năm, tròn mười năm rồi.

Mười năm nay hầu như ngày nào ông cũng đau lòng vì con gái, thậm chí còn cố ý hạn chế những lần đến thăm nàng, để tránh nỗi đau vô xé trong lòng.



Cô con gái yêu duy nhất...

Giọng ông cũng trở nên trầm và khàn: “Để ta ở riêng với Bích Dao một lúc.”

U Cơ chậm chạp đứng lên, xoay mình, hành lễ với Quý Vương, rồi bước ra.

Ánh mắt Quý Vương lướt qua người bà ta, nhưng không nói gì hết.

“Cạch.”

Một tiếng động khẽ, cửa đá mở ra rồi đóng lại, trong căn phòng đá lạnh lẽo chỉ còn hai cha con.

Quý Vương chậm chậm ngồi xuống bên Bích Dao.

“Dao nhi, lâu rồi cha không đến thăm con, con không giận chứ...”

Giọng ông chưa đựng nỗi chua xót bất tận, lặng lẽ lan ra trong gian phòng đá.

Bích Dao vẫn khoan thai yên lặng nằm đó.

Quý Vương ngắm khuôn mặt mỹ lệ, ngơ ngẩn: “Con giống mẹ con quá! Ngay tính tình cũng chẳng khác bao nhiêu. Con biết không, Dao nhi...”

“Năm xưa khi mẹ con qua đời, ta đã không được nhìn thấy nàng lần cuối, nhưng ta biết, nàng đã gửi gắm con lại cho ta. Nhiều năm nay, ta chỉ sợ đối xử với con không tốt, sau này không còn mặt mũi nào đi gặp mẹ con nơi cửu tuyền. Nhưng... nhưng...”

Nhân vật khiến cho bao nhiêu người trong thiên hạ đang phải khiếp sợ, lúc này giọng nói cũng trở nên run rẩy, tuôn ra hết những lời đã nói bao nhiêu lần trong suốt mười năm qua: “Con, sao con đại thế...”

Bích Dao im lặng, vẫn nằm yên trước mặt ông, khuôn mặt nhợt nhạt của nàng không hề có nét đau đớn hay xót xa, ngược lại còn phảng phất nụ cười thanh thản.

“Dao nhi...” Quý Vương gọi khẽ, không nói thêm gì nữa. Ông cứ lẳng lặng ngồi, bên cạnh cô con gái yêu độc nhất của mình.



Mãi cho đến khi, ngoài cánh cửa đá của thạch thất bỗng vang vào tiếng gõ cửa.

Quý Vương cau mày, mắt thoáng sát khí, mười năm nay, ngoài Quý Lệ ra, chẳng ai dám quấy rầy lúc ông đang ở bên con gái. Quý Lệ thì chỉ biết mỗi Bích Dao, Quý Vương cũng chẳng bao giờ nói gì gã.

Nhưng hiện nay Quý Lệ không có mặt ở đây, ai dám to gan phạm vào điều cấm kỵ của Quý Vương, thực là ít thấy. Quý Vương hừ khê, đứng lên, đưa tay áo lau đi những ngấn lệ mờ nơi khoé mắt, hít thở thật sâu, khi xoay mình đi, ông đã lại trở thành Quý Vương lạnh lùng khiến bao nhiêu kẻ phải kính sợ.

Ông chậm rãi bước đến cửa, mở cửa bước ra.

Có một người đang đứng bên ngoài – Thanh Long.

Quý Vương cau mày, Thanh Long là người đứng đầu trong bốn thánh sứ đời trước của Quý Vương tông, là tâm phúc và cánh tay đắc lực của ông, xưa nay được ông rất coi trọng và tin tưởng. Y làm việc cũng rất thận trọng, không thể vô cớ quấy rầy khi ông ở bên Bích Dao.

Xem chừng có việc lớn xảy ra rồi.

Quý Vương đưa mắt nhìn, Thanh Long hạ giọng: “Nam Cương gửi tin báo.”

Quý Vương cau mày: “Sao?”

Thanh Long nhìn Quý Vương: “Nghe nói Quý Lệ tìm được một người biết phép chiêu hồn, và đã cùng người ấy lên đường trở về.”

Thật là khác thường, điềm tĩnh như Quý Vương mà cũng phải lộ vẻ mừng, không kìm được ông vùng bước lên hỏi: “Thật chứ?”

Thanh Long gật đầu, thâm cảm khái, tình ruột thịt thực chẳng ai từ bỏ nổi.

Quý Vương ngửa mặt nhìn lên, hít một hơi thật sâu, kiềm chế sự xúc động, nhưng đôi tay vẫn run run: “Người ấy là ai, Quý Lệ sao lại tìm được?”



Thanh Long đáp: “Người ấy là đại pháp sư của Kim tộc, một trong năm bộ tộc vùng biên thủy Nam Cương, còn Quý Lệ tại sao biết được lão có phép chiêu hồn, thì không rõ.”

Quý Vương gật đầu: “Thôi được, chỉ cần lão cứu được Dao nhi là tốt rồi, cứu được Dao nhi là tốt rồi...” ông hấp tấp nói, vẻ nóng lòng mong đại pháp sư và Quý Lệ đến đây ngay bây giờ.

“Họ đi được mấy ngày rồi, còn bao lâu nữa thì về đến đây?” Quý Vương hỏi dồn.

Thanh Long đáp: “Tin này là do Quý Lệ báo cho thám tử vùng nam của chúng ta nhắn về. Nghe nói đại pháp sư bị thương nặng, không thể bay được, đành từ từ đi bộ.”

Quý Vương sững người: “Bị thương nặng, chuyện gì thế?”

Thanh Long đáp: “Nghe nói bị thương trong trận nội chiến giữa năm bộ tộc Nam Cương, ngoài ra...” y ngập ngừng một lát: “Hình như Quý Lệ cũng bị thương nặng, mà là do bên chính đạo gây nên.”

Quý Vương chăm chú: “Chuyện ra sao?”

Thanh Long lắc đầu: “Không rõ chi tiết, Nam Cương xưa nay là vùng chịu ảnh hưởng của Phần Hương cốc, người bên ta rất khó trà trộn vào; tình hình cụ thể e rằng phải đợi Quý Lệ về rồi hỏi. Nam Cương xưa nay do lão nhị Bạch Hổ phụ trách, tin tức lần này cũng là y đưa về. Nhưng theo lời y, hình như...”

Quý Vương lạnh lùng: “Bạch Hổ nói sao?”

Thanh Long trầm ngâm: “Bạch Hổ nói, còn có một người về cùng Quý Lệ, một người đàn bà rất quyến rũ.”

Quý Vương mặt biến sắc.

Thanh Long nhìn Quý Vương, thông thả nói tiếp: “Ngoài ra, tin tức của Bạch Hổ còn nhấn mạnh một điều, con khỉ đi với Quý Lệ thay đổi rất lạ.”

Mắt Quý Vương loé tia sáng lạnh, một lúc lâu ông mới chậm rãi hỏi: “Tam Nhân linh hầu đã mở mắt thần rồi phải không?”

Thanh Long im lặng.

Không khí bên ngoài gian phòng băng lạnh bỗng trở nên yên tĩnh, Quỷ Vương từ từ quay đi, ánh mắt dừng trên cánh cửa đá. Cái nhìn của ông như xuyên qua cửa dày, tới chỗ người con gái yên lặng.

“Dao nhi, con có hiểu cho lòng người làm cha không?”

Quỷ Vương băng khuâng trầm nhẩm một câu.

Thập Vạn đại sơn, Trấn Ma động.

Kim Bình Nhi nhẹ nhàng di chuyển, nhích lại phía cửa vào cái hang cổ xưa huyền bí âm u.

Lúc này, Vu Yêu đã vào trong từ rất lâu rồi, Hung linh cũng tan biến, không thấy xuất hiện lại nữa, nơi cửa vào lạnh lẽo tĩnh lặng, chỉ có cơn gió tà vẫn rú rít luân ra không ngừng.

Dần dà, Kim Bình Nhi đã đến gần pho tượng người đàn bà. Cô ta dè dặt tiến tới, xung quanh vẫn im ắng, mãi cho đến khi còn cách pho tượng ba thước, cũng chỉ có tiếng gió rít, không còn động tĩnh gì khác.

Kim Bình Nhi bỗng nghe được cả tiếng tim mình đập.

Cô ta định thần, nhìn xung quanh, nhất là nhìn kỹ vào bên trong hang, toàn một màn đen đặc, sâu không thấy tận cùng; hình như trong đó có loài yêu quái đáng sợ ẩn mình trong bóng tối, ngoác cái mồm hung tợn, găm rít liên tục.

Kim Bình Nhi cau đôi mày thanh tú, linh cảm thấy trong bóng tối kia tà khí ngợp trời khiến khí huyết nhộn nhạo, thực khó chịu. Nhưng lúc này, lòng hiếu kỳ đã át đi tất cả, Kim Bình Nhi thấy pho tượng đá đúng là một sự tồn tại thần bí, dù sao cũng phải xem xét nó cho thật kỹ.

Rồi ánh mắt cô ta dừng trên tượng đá.

Đây vốn là một người đàn bà đẹp! Kim Bình Nhi nhủ thầm.

Hàng mày cong cong, thanh thanh nằm trên đôi mắt, khuôn mặt trái xoan thoáng nét cứng cõi.

Đôi môi nàng đang mím lại, ánh mắt dứt khoát, giống như



sau ngàn vạn đau khổ, cuối cùng nàng đã quyết ý. Nhưng khuôn mặt và thần sắc nàng vô cùng dịu dàng, có chút đau buồn, lẫn chút chua xót.

Gió sương ngàn vạn năm, có thể xoá nhoà nhan sắc một thời ấy không?

Vì ai mà nàng cô đơn đứng đây suốt bao nhiêu năm tháng?

Kim Bình Nhi lặng lẽ ngắm, chậm rãi đưa tay sờ lên người đàn bà đá, hoàn toàn không chú ý thấy sau lưng mình, đứng vào lúc cô ta chạm vào pho tượng, bỗng nhiên một luồng khí trắng phụt ra, từ từ ngưng tụ, tạo thành một hình người, Hung linh lại xuất hiện.

Chất đá thô nhám, nhưng hình như dưới bàn tay trắng mịn màng của Kim Bình Nhi, từng vết từng vết thương đau bị âm phong hàn tuyết cùng gió táp mưa sa dập vùi, đang lộ dần và truyền từ tượng đá sang lòng bàn tay cô ta, thấm vào tận tim.

Người đàn bà này là người như thế nào?

Kim Bình Nhi như mụ mẫm đi, bị hút hết vào pho tượng đá.

Sau lưng, Hung linh đã hiện nguyên hình, mặt có sắc giận, giọng cao thanh kiêu lớn, bỗng hét lên một tiếng, chém thẳng xuống!



Chương 23

PHỤC SINH



Bóng tối trải dài vô tận, âm phong lồng lộng rú rít. Vu Yêu trôi trên con đường trong Trấn Ma động, trông như một linh hồn đi về nơi địa phủ.

Hang động lâu đời càng đi càng thấy rộng, nhưng bóng tối xung quanh mỗi lúc càng đặc sánh. Trên con đường tối tăm lạnh lẽo đáng sợ, Vu Yêu thậm chí có thể nhắm mắt mà tiến.

Nhiều năm nay, hắn một mình một bóng quanh quẩn nơi đây. Đến giờ, hắn rốt cuộc phải tự thay đổi vận mệnh của mình.

Có lẽ, còn ảnh hưởng tới cả vận mệnh của bao nhiêu người khác trên thế gian.

Gió tà gào thét ở ngay trước mặt!

Một chấm sáng mờ đột nhiên bùng lên phía trước, dù chấm sáng đó u ám, nhưng trong vùng đen đặc tối tăm này, nó vẫn lấp loé chói mắt.

Vu Yêu dừng bước.

Đốm sáng mờ khế chớp láy trong bóng tối, chập chờn bất định, như chiêu hồn, như mê hoặc, như khát vọng, như cười nhạo...

Gió lay động tà áo đen của hắn. Hệt như bao nhiêu năm trước, hắn nhìn chăm chú về phía đó.

Nhiều năm trước, hắn cũng đứng ở đây như thế này. Nhưng lúc đó, bên mình hắn còn có huynh đệ, trước mặt hắn còn có một hình bóng tuy yếu ớt nhưng tựa hồ vẫn ngăn chống được cả đất trời.



Hiện giờ, chỉ có cái bóng cô đơn của một mình hắn.

“Nương nương...” Hắn hơi cúi đầu, miệng khẽ gọi.

Sau đó, hắn lại lướt về phía trước, về phía đốm sáng mờ, như con thiêu thân liêu mình.

Đốm sáng toả rạng hơn, gió tà trong hang cũng đột nhiên mạnh lên. Vốn chỉ có một chấm sáng, nhưng từ nơi đó lần lần tản ra, dần dần chiếu rọi cả xung quanh.

Mặt đất mấp mô lởm chởm, khắp nơi vương vãi xương trắng mủn nát, của người có, của mãnh thú cũng có. Trên vách động rộng lớn, nhám thạch cứng rắn, được quầng sáng mờ mờ chiếu rọi, hiện lên vô số vết nứt dày đặc, dọc ngang chi chít, giống như bị xé búa ra một cách thô bạo, nhìn phát sợ.

Trong bóng tối có một giọng nói phát ra từ nơi sâu nhất của quầng sáng mờ, nhuốm hơi băng lạnh, khe khẽ vọng vang.

“Người quay lại rồi...”

Âm điệu đến cuối câu kéo dài ra, dội lại trên các vách hang.

Vu Yêu không nói gì, chỉ đứng đó trong vầng sáng, bất động chốc lát, rồi rút cánh tay ra khỏi tấm áo đen, trên tay hắn là cây Hắc Trượng khảm Cốt Ngọc.

“Ừng!...”

Một tiếng gầm bỗng vang lên như sấm trong hang động. Bóng tối xung quanh lập tức bị đẩy lùi, ánh hào quang chói lọi vụt loé lên từ nơi sâu thẳm mênh mang, như được tiếp tay bởi vô vàn quỷ dữ, điên cuồng gào thét với Vu Yêu, với thánh khí.

Những bức tường đá ngàn vạn năm trong hang động bắt đầu rung lắc không ngừng, đá lớn đá bé trút xuống rào rào.

Âm phong rít lên thê thiết, tựa như tiếng thở thềm thuồng, nặng nhọc.

“... Người còn nhớ hình dáng của nương nương chứ?” Vu Yêu nhìn luồng hào quang chói lọi đang nhe nanh múa vuốt trước mặt mình, bỗng khẽ hỏi một câu.



Trong vầng hào quang rực rỡ, ánh sáng chớp động đột nhiên ngưng lại một lúc.

Tấm áo đen của Vu Yêu phản phát bay giữa làn âm phong lồng lộng.

Giọng hần, nghe cũng chập chờn vô định: “Tượng đá của người vẫn đứng ở cửa động bên ngoài...”

Sâu trong quảng sáng, không có bất kỳ một âm thanh nào, những tia sáng dài ngắn lập lòe, hắt lên thân hình Vu Yêu lúc mờ lúc tỏ.

Vu Yêu không nói gì nữa, chậm rãi lướt lên trước, tiến vào sâu trong vùng hào quang.

Mặt đất bằng phẳng rộng rãi hiện ra rõ rệt, nơi đây khác hẳn ngoài kia, vách đá kiên cố hầu như phẳng lì, trên mặt đất có nhiều xương cốt khổng lồ, phần lớn còn nguyên vẹn, đếm kỹ cả thấy có mười ba bộ xương.

Mười ba bộ xương đó hình dạng khác nhau, toả khí yêu rùng rùng, nằm rải rác nhưng vây thành một vòng tròn, cùng quay mặt vào trong, quay lưng ra ngoài, tựa như đang bảo vệ một cái gì đó. Từ những hốc mắt trống rỗng đen ngòm, lờn vờn chiếu ra tia nhìn sắc lạnh.

Vu Yêu tiến lại, bắt đầu đến gần vòng tròn quái dị kia. Đột nhiên, trong tiếng gió lạnh buốt vẳng ra một âm thanh kèn kẹt khiến người ta sởn gai ốc. Trên những bộ xương trắng, rõ ràng có mấy cái đầu lâu bắt đầu chuyển động, từ từ quay lại, nhìn về phía Vu Yêu đang bước tới.

Vào thời khắc kinh khủng đến mức con tim hầu như ngừng đập đó, Vu Yêu không hề để ý đến những bộ xương đáng sợ kia, ánh mắt hần, từ đầu tới cuối chỉ nhìn về một nơi.

Đó là nơi chính giữa vòng tròn do mười ba bộ xương vây thành.

Nơi đó, có một bộ xương trắng, lớn bằng người thật, yên lặng nằm trên một bệ đá bạch ngọc cao chừng ba tấc, điểm khác biệt



với những xương cốt xung quanh là, vóc thân người ấy đắp tờ lụa. Không biết đã trải qua bao nhiêu thời gian, mà dưới làn ánh sáng âm u chiếu rọi, màu sắc tờ lụa vẫn rất tươi thắm.

Từ ánh sáng lơ mơ soi rọi xung quanh, cho đến luồng gió tà rú rít, đều do bộ xương trắng này phát ra.

Vu Yêu chậm chậm lướt lại gần.

Hào quang lưu chuyển, những tia sáng kỳ dị lúc dài lúc ngắn, dường như trong bóng mịt mờ, có hai con mắt đang chăm chăm nhìn hẳn.

Mười ba bộ xương xung quanh bỗng cùng phát tiếng 'két két', cứ như cùng sống lại; đầu lâu chuyển động, hốc mắt sâu hoắm theo nhau chia vào Vu Yêu.

Một lát sau, tám tờ lụa đằng không bay lên, trôi lơ lửng.

Dường như có một tiếng rên khê trầm buồn. Tám lụa lập tức chiếu ra những tia chói mắt, như tên bạt khỏi cung không thể dừng lại được, rín rít bắn về bốn phương tám hướng.

"Vù" một tiếng, Vu Yêu thậm chí cảm thấy ánh sáng đó chất chứa yêu lực cuộn cuộn, lướt sát qua bên tai mình.

Gió rít dữ dội, lẫn quất những tiếng cười lạnh âm thầm bắt đầu vang lên trong hang động.

Mười ba bộ xương bỗng ngửa đầu lên trời hú hét!

Giữa bầu không khí quỷ quái khó tả, Vu Yêu chậm chạp quỳ xuống trước bộ xương trắng. Dưới ánh sáng trắng, trên bộ xương kích cỡ bằng người thật, có năm chỗ gãy vỡ hiện lên hết sức rõ ràng, lần lượt ở tay phải, mắt cá chân trái, xương cổ, xương sọ, còn cột xương sống thì không thấy đâu cả.

Lúc này, dưới ánh sáng, có thể nhìn thấy nơi tay phải bộ xương đã được đặt một viên bạch châu, nơi mắt cá chân trái là một cái đĩa ngọc, còn chỗ gãy vỡ nơi cổ họng đặt một cái vòng hình tròn.

Vu Yêu chậm rãi cầm Cốt Ngọc gắn trên Hắc Trượng, từ từ rút ra, sau đó, khê đặt nó lên cái đầu lâu của bộ xương



trắng. Giữa vầng trán, có một cái lỗ thủng, Cốt Ngọc đặt vừa khít vào đó.

Trong bóng tối, tựa như có một âm thanh gì đó, hun hút xa xa.

Vu Yêu bỗng run rẩy, thân hình nghiêng ngả, ánh sáng phản chiếu vào đôi mắt hấn, giống như hai ngọn lửa sáng trắng đang bùng cháy.

Ngọn lửa bùng cháy đó, là linh hồn và thể xác của ai?

Hấn khe khẽ thốt lên, nhưng chẳng ai nghe rõ miệng hấn lắm lắm những gì. Một lát sau, hấn cầm cây Hắc Trượng đặt vào chính giữa bộ xương, vị trí của cột sống.

Đột nhiên, tất cả tĩnh lặng hấn.

Gió tà rú rít đã ngừng, ánh sáng trắng chói mắt đã tiêu tán, bóng tối như sóng cả cuộn trào trong biển lớn mệnh mang lạng lẽ ào lên, nhận chìm hết thảy!

Ài đang âm thầm chờ đợi trong bóng tối?

Đó là nơi đen tối nhất, hay là rặng đông của ảo tưởng?

Tất cả đều trở lại yên tĩnh, tựa hồ sự tĩnh mịch thê lương chưa từng thay đổi kể từ thời viễn cổ, đám xương trắng ngừng hú hét, im lặng!

Ở nơi sâu thẳm của bóng tối và tĩnh mịch, một âm thanh khe khẽ vang lên!

“Thịch!”

“Thịch!”

“Thịch thịch!”

...

Đó là tiếng tim đập, tràn đầy sức sống tinh khôi. Xung quanh vẫn tối tăm như thế, nhưng tiếng tim đập thì dần dần vang to lên như phép ma, rồi chậm chậm, bắt đầu tiếng nước chảy.

Không, không phải là tiếng nước, đó là tiếng mạch máu lưu thông, trào lên từ con tim, mang theo khí thế hoan hỉ vô



tận không thể nào cản ngăn, tiếng máu chảy cuộn cuộn trong bóng tối.

Sau giấc ngủ dài bao nhiêu tháng năm, sự lạnh lẽo vô tận đã qua, hơi ấm đã trở về!

Ai đang thở nhẹ trong bóng tối?

Âm thanh sôi nổi đó mỗi lúc càng mãnh liệt, giống như tiếng găm của linh hồn bị cấm cố đã tích tụ oán hận từ ngàn năm, mỗi giọt huyết dịch tái sinh, đều chứa đựng điên cuồng và ngạo mạn!

Dần dần, những âm thanh khác nhau đều bắt đầu vang lên xung quanh, vách đá kiên cố rung lắc, những bộ xương trắng trong bóng tối lại hét lên, nghênh đón yêu ma phục sinh.

Vu Yêu chìm trong bóng tối, cảm nhận được yêu ma vô hình đang điên cuồng nhảy múa trước mặt, cảm nhận được linh hồn đang phục sinh và huyết mạch đang tuôn trào.

Những cảm giác ấy, dường như sắp nuốt chửng lấy hắn...

“Bình!”

Sau một tiếng động lớn, một sức mạnh ghê gớm khoét xuống mặt đất cứng một cái hố to, Kim Bình Nhi bay vọt lên, luồn lách tránh những đòn đánh lén từ phía sau, sắc mặt thoát trắng bệch.

Bức tượng người đàn bà bằng đá như có ma lực, khiến tinh thần hồn phách Kim Bình Nhi bị thu hút hết, đến nỗi quên cả xung quanh. Tiếng gió rít ngay trên đầu và một chút bản năng hình thành sau nhiều năm tu luyện khắc khổ đã giúp cô ta bình tĩnh, lao ra ngoài chỉ trong đường tơ kẽ tóc, mới may mắn thoát chết.

Kim Bình Nhi thở dốc, chưa kịp trở lại bình thường thì tiếng gió sắc nhọn đã rít vang sau lưng, Hung linh vọt lên như mũi tên, thân thể nó rõ ràng chỉ là khí trắng vô hình tụ thành, nhưng nó cầm kiếm lớn khiến to nhẹ nhàng như một món đồ chơi con trẻ.



Kim Bình Nhi biết lợi hại, không dám đón đỡ trực tiếp, cô ta khê lắc mình, mau chóng lùi lại phía sau. Bằng hai đường kiếm, Hung linh đã rượt Kim Bình Nhi chạy khỏi cửa động Trấn Ma đến mấy trượng.

Tuy Kim Bình Nhi tập trung tinh thần phòng bị, nhưng Hung linh đuổi ra khỏi Trấn Ma động đến ba trượng, thì không đuổi tiếp nữa, thân thể vô hình của y, vẫn lớn vồn bên pho tượng người đàn bà đá.

“Người là ai, dám đến vùng đất yêu ma này, còn dám to gan khinh nhờn tượng thân của Vu Nữ nương nương?” Hung linh trừng đôi mắt to như chuông đồng, lạnh lùng hỏi.

Kim Bình Nhi khê thở phào, định thần, nói mạch lạc: “Người nhầm rồi, ta hoàn toàn không có ý khinh nhờn tượng thân của vị... nương nương này, chỉ vì lần đầu trông thấy người quả thực quá sức mỹ lệ, bất giác mới sờ tay vào.”

Hung linh hừ một tiếng, sắc mặt hơi dịu lại, hiển nhiên cũng biết quá rõ tượng đá có khả năng thần kỳ lạ lùng, nhưng vẫn nói bằng giọng lạnh lùng băng giá: “Thấy người tuổi còn trẻ, lại mới lần đầu phạm phải, ta không muốn đôi co với người nữa. Đây là nơi yêu ma quý mị, không phải là nơi người nên đến, hãy mau đi đi!”

Kim Bình Nhi khê chau mày, theo suy nghĩ của cô ta, truy đuổi Vu Yêu đã lâu như vậy, điều bí mật quan trọng nhất chắc chắn là nằm trong Trấn Ma động, không ngờ ngoài cửa lại có Hung linh đạo hạnh cao thâm thế này trấn giữ, quả là phiền phức. Nếu xông vào, chắc chắn sẽ kinh động đến Vu Yêu hoặc quái vật, nhưng trước hết định giải quyết Hung linh này cũng không dễ gì.

Cô ta đứng lại vắt óc suy nghĩ, đằng kia Hung linh thấy cô gái cứ đưa mắt qua lại giữa mình và tượng của nương nương, thì thoảng còn nhìn dỗi vào sâu trong huyết động tối đen sau lưng mình, rành rành là có ý đồ gì đó, bất giác vụt biến sắc.



“Hừ!” Hung linh hét lên giận dữ: “Con ranh, ta khuyên người đừng tự rước vạ vào thân, trong hang động có quái vật vô địch, người vào, là tự tìm đến cái chết! Ta canh gác hang này, quyết không để người ngoài xâm nhập, người hãy từ bỏ ý định ấy đi!”

Kim Bình Nhi hừ một tiếng, đâu chịu bỏ cuộc dễ dàng như thế: “Vừa rồi tên áo đen cũng đi vào đó còn gì?”

Hung linh sững lại, hai mắt lập loè sáng: “Thì ra người bám theo người đó đến đây phải không?”

Kim Bình Nhi nhìn y dò xét, mang máng suy đoán quan hệ giữa hai người này, nhưng miệng vẫn nói tiếp: “Đương nhiên rồi, kẻ đó người không giống người, quỷ không giống quỷ... à, ta không nói người, người đừng tức giận...” Kim Bình Nhi lỡ lời, thấy Hung linh tức giận vội vàng lấp liếm cho xong, rồi nói tiếp: “Tên áo đen đó cướp mất thánh khí Hắc Trượng của Kim tộc ở Nam Cương, à, trên đó còn có thánh khí Cốt Ngọc của Mộc tộc; hắn vừa mới vào xong, ta cũng muốn xem hắn rốt cục đang làm cái...”

Chữ ‘gì’ chưa thoát khỏi miệng, Hung linh đã biến sắc, đột nhiên rống lên một tiếng long trời lở đất, khiến Kim Bình Nhi vội nín ngay lại, khuôn mặt xinh tươi bỗng thất sắc.

“Người nói sao, trên mình y có Hắc Trượng và Cốt Ngọc?” Thân hình Hung linh bắt đầu run lên bần bật.

Kim Bình Nhi rất ngạc nhiên: “Đúng vậy!”

Hung linh ngửa mặt hú dài, buồn thảm và căm hận cùng cực, vụt chuyển mình; nhìn bộ điệu của y, thấy rõ ràng y định vút bỏ tất cả để xông vào trong Trấn Ma động, tìm Vu Yêu liễu mạng một phen.

Làn âm phong như vĩnh viễn không dừng, từ trong Trấn Ma động ào ạt tuôn ra, bỗng nhiên ngừng lại.

Trời đất bỗng như có một cái gì biến mất, đột nhiên ngưng lặng.



Hung linh mặt xám như tro.

Miệng y há to, định nói gì đó, rồi như muốn dùng hết sức lực để gào thét, nhưng, không thốt nổi một tiếng nào.

Rồi y chậm chậm xoay mình, nhìn về phía pho tượng đá, chợt như trúng phong, thân hình khổng lồ khuyu xuống trước mặt người đàn bà, bật khóc.

Kim Bình Nhi phát hoảng, cô ta xuất thân Ma giáo, bình sinh đã gặp bao chuyện quái dị, nhưng Hung linh đạo hạnh cao đến thế này mà lại khóc rống lên bi thương như vậy, quả thực là lần đầu mới gặp! Trông y có vẻ rất đau xót, thân hình to lớn cứ không ngừng run rẩy, tuy chỉ là khí trắng tụ thành, nhưng tình cảm bi thương bộc lộ vẫn vô cùng sống động.

Kim Bình Nhi nhẹ nhàng di chuyển, Hung linh cũng không chú ý. Cô ta tới gần pho tượng đá, định nhân lúc này lén thâm nhập Trấn Ma động, khi đưa mắt nhìn lên pho tượng đá bỗng, cô ta bỗng dờ ra.

Người đàn bà xinh đẹp dịu dàng, pho tượng lạnh giá.

Đôi mắt nàng đang lặng lẽ tuôn hai hàng lệ.

Thì ra, thời gian hàng ngàn năm vẫn chưa xóa được nỗi nhớ thương sâu nặng...

Kim Bình Nhi ngạc nhiên đứng sau lưng Hung linh, nhìn pho tượng đang đau lòng!

Trong hang động sau lưng, vắng vắng một tiếng gào trầm trầm, giống như có cái gì đó tỉnh dậy sau một giấc ngủ dài, phát ra âm thanh đầu tiên vậy.

Gió lạnh lại nổi lên, tiếng rít càng thê lương!

Trên cao, trời cũng chuyển màu ảm đạm!

Một làn chớp rạch qua mây đen.

Một hồi sấm lan ra xa mãi.

Sấm sét nổ vang, xé tan bầu trời. Vô số mây đen như cùng trào cuộn, từ khắp Thập Vạn đại sơn tràn về ùn ùn, rồi tụ lại trên Trấn Ma động.



Mưa trút xuống ào ào như thác đổ, lẫn trong đó là những khối băng khổng lồ, khiến mặt đất lồi lõm tan hoang.

Kim Bình Nhi giật mình, nhẩy trái tránh phải, lướt qua lướt lại trong gió mưa. Hung linh đột nhiên ngẩng đầu nhìn lên trời cao, gió mưa băng tuyết tất cả đối với y hình như không là gì cả, trong ánh mắt y, chỉ tràn ngập nỗi tuyệt vọng mà thôi.

“A!....”

Y ngửa mặt gào lớn.

Trong lúc y đang gào lên tuyệt vọng, từ trong Trấn Ma động vụt đưa ra một tiếng hú kỳ dị, từ xa vang lại gần, mỗi lúc một nhanh, càng vang rền hơn, rồi thì chấn động màng nhĩ. Kim Bình Nhi cảm thấy đầu óc lùnh bùng, giống như vỡ tan, mặt mày thất sắc, vội vàng lướt ra thật xa.

Hung linh vụt quay mình, thân hình to lớn án lên trước cửa Trấn Ma động, giơ cao tấm khiên, thanh kiếm khổng lồ hoành lên, mắt trợn mày cau, không hề sợ hãi, đứng sừng sững.

Tiếng hú càng thêm vang vọng, chỉ chớp mắt đã áp đến cửa động.

Chân trời sấm nổ ừng ừng, thiên địa gập thét, dường như cả dãy Thập Vạn đại sơn đều rung lên dữ dội.

Trong mưa gió, Hung linh trông như một con thuyền nhỏ đang chòng chành.

Bóng tối sâu thẳm như ma thú nhe nanh múa vuốt, từ trong hang động ào tới y.

Hung linh gầm vang giận dữ, xông thẳng lại!

Thanh kiếm khổng lồ phản chiếu ánh chớp rạch ngang bầu trời, bạt xuống bóng tối, khí đen bị chặt ra, rồi lập tức từ hai bên ào lại, nhanh khủng khiếp, phủ chụp lấy thân hình y.

Hung linh gọi lớn. Từ đằng xa, Kim Bình Nhi cũng nghe thấy tiếng gọi đó: “Nương... nương...”

Thế rồi, Hung linh tiêu tan, khí đen lừng lững, dồn sức tụ lại trước Trấn Ma động, hướng lên trời cao, hướng xuống mặt đất.



Một làn sáng đỏ bùng lên trong đêm tối.

Một bóng người, một người đàn ông toàn thân bọc kín trong lụa tơ óng ánh, lưng quay về phía Kim Bình Nhi, chậm chậm hạ xuống khỏi cuộn khí đen, đứng trước pho tượng đá.

Sau lưng hắn, khí đen gào rít liên hồi, những bóng đen lắc lư, dường như có vô số yêu ma đang đắc chí gào rú.

Cái bóng của hắn, có vẻ gì kỳ dị.

Hắn đứng sừng sững trong gió mưa, trước pho tượng đá.

Chậm chậm, hắn giơ tay ra, nhẹ nhàng ve vuốt trên thân tượng lạnh lẽo.

Khe khẽ, hắn cất tiếng gọi, tiếng gọi vắng vắng trong gió mưa, xuyên qua thời gian và bóng tối hàng nghìn hàng vạn năm, xuyên qua bao nhiêu gió mưa sương tuyết:

“Linh Lung...”



Chương 24

SẮT KHÍ

Cách hai trăm dặm về phía bắc núi Huyền Ung là ngọn núi cao Hồ Kỳ¹. Từ chân núi nhìn lên, chỉ thấy đá lô xô in vào khoảng không, gập ghềnh hiểm trở. Cả ngọn núi cao không một gốc cây ngọn cỏ, cực kỳ hoang vu. Bên trái Hồ Kỳ sơn, có một dòng sông hình thành từ suối ngầm sâu trong núi, gọi là ‘Thắng thủy’, chảy về hướng đông bắc, trên đường toả nhiều nhánh con, dòng sông mỗi lúc một lớn, chảy ra đến ngoài ba trăm dặm thì hoà vào một dòng sông khác là ‘Phân thủy’. Từ thời xưa đã lưu truyền rằng, dòng sông này có một loại ngọc quý màu xanh biếc, nhưng chưa ai trông thấy bao giờ.

Tổng đàn của Quỷ Vương tông, một trong ba đại phái ma giáo, xây dựng trong lòng núi đá kiên cố này, xưa nay rất ít người biết đến. Được Quỷ Lệ dẫn đường, Tiểu Bạch và đại pháp sư phải mất mười lăm ngày trèo đèo lội suối mới đi tới nơi.

Vì đại pháp sư quá yếu, ba người và con khỉ đành chỉ đi bộ, trên đường Quỷ Lệ còn thuê xe để đại pháp sư ngồi.

Vết thương của Quỷ Lệ mỗi ngày một đỡ, đúng là sức trẻ!

1. Theo “Sơn Hải Kinh, phần Bắc sơn kinh, quyển ba Sơn kinh”: núi Hồ Kỳ, nằm ở hướng bắc cách núi Huyền Ung hai trăm dặm, là nơi cư ngụ của loài cáo trắng, không cỏ cây, chỉ có nhiều đá xanh biếc. Thắng thủy bắt nguồn từ đây, chảy vào Phân thủy ở phía đông bắc, trong đó có rất nhiều ngọc xanh.





Còn đại pháp sư, khí sắc dần dần càng kém tươi, so với mười lăm ngày trước, khi vừa rời Thất Lý động, thì suy sụp đi rất nhiều. Tiến vào đường núi, lại không còn xe ngựa để ngồi, tuy được Quỷ Lệ và Tiểu Bạch dìu đỡ, nhưng lão cứ đi vài bước đã thở hồng hộc, thật sự đã yếu sức lắm rồi. Quỷ Lệ rất lo lắng, đôi lúc không kìm nổi sợ hãi: nếu chưa tới được Hồ Kỳ sơn, đại pháp sư đã chết giữa đường thì cả đời gã sẽ không nguôi hối hận.

Cũng may trưa hôm nay, dưới ánh nắng ấm áp, ba người đã trông thấy đỉnh núi trọc của Hồ Kỳ sơn.

Quỷ Lệ dừng bước, tuy chưa đến nơi, gã cũng thở phào, quay sang nói với đại pháp sư: “Tiên bối! Ngọn núi hoang vu phía trước là đích đến của chúng ta. Từ đây đi thêm một đoạn nữa, tối muộn có thể sẽ tới được chân núi.”

Đại pháp sư thở dài, ngược mắt nhìn dãy núi, nở một nụ cười mệt mỏi: “Người yên tâm! Chàng trai trẻ ạ, ta sẽ không chết trước khi gặp được người bạn đang ngủ lịm của người đâu.”

Quỷ Lệ ngây người, cười ra ý xin lỗi, khẽ nói: “Tiên bối! Tôi thực không cố tình...”

Ánh mắt già nua của đại pháp sư thôi dõi về phía núi, lão giơ tay vỗ vai gã, mỉm cười lắc đầu: “Ta không có ý gì đâu, nếu là ta, chắc ta còn nôn nóng hơn cả người.”

Quỷ Lệ im lặng, rồi cười: “Tiên bối, chúng ta đi cũng đã khá lâu, hãy nghỉ ở đây một lát, sau đó lại lên đường!”

Đại pháp sư xem chừng mệt mỏi thật, bèn gặt đầu, được Quỷ Lệ dìu đỡ, lão ngồi xuống một tảng đá tương đối bằng phẳng bên đường núi nhỏ hẹp.

“Chi chi!” Tiểu Hôi kêu lên trên vai Quỷ Lệ rồi nhảy xuống đất. Suốt hành trình, con khỉ có vẻ phấn chấn nhất, chưa hề tỏ dấu hiệu uể oải.

Nó giương mắt ngo quanh, thấy hai bên đường cây cối thưa thớt, kêu lên mấy tiếng rồi lủi đi, nhoáng một cái đã biến mất tăm.



Quý Lệ trông theo hướng Tiểu Hôi, sau đó không để ý nữa, ngoảnh lại cũng định kiểm một tảng đá để ngồi nghỉ. Đi đường cho đến hôm nay, những vết thương ở Thất Lý động tuy nặng nhưng không gây tổn hại tới nguyên khí của gã, mỗi ngày một chuyển biến tốt. Riêng vết thương ở vai phải thì vẫn ngâm ngấm đau. Gã đưa tay xoa, mắt loáng qua hình ảnh Lý Tuân, thâm hừ lạnh lòng.

Liền đó một bóng dáng yếu diệu cũng xuất hiện trong trí, áo trắng như tuyết...

Quý Lệ lắc lắc đầu, tâm trạng chán nản, đang trầm ngâm suy nghĩ, giọng Tiểu Bạch bỗng vang lên bên cạnh: “Hồ Kỳ sơn sao hoang vu thế, ta nhìn mãi mà chẳng thấy gốc cây ngọn cỏ nào hết?”

Quý Lệ cau mày: “Khi tôi đến thì đã như vậy rồi.”

Tiểu Hôi đứng bên cạnh gã, im lặng một lúc, lắc đầu: “Năm xưa ta rời khỏi đó, khắp núi còn xanh tươi, cỏ cây rậm rạp, khác hẳn bây giờ.”

Quý Lệ lắc đầu: “Thế thì tôi không biết.”

Tiểu Bạch thở dài quay đi, không nói gì nữa.

Quý Lệ nhìn Tiểu Bạch, một nghìn năm trước nàng đã từng cùng họ hồ ly tu luyện sinh sống ở đây, chắc hẳn có tình cảm rất đặc biệt với Hồ Kỳ sơn, nhưng gã không biết nói gì, và lúc này gã cũng không muốn nhiều lời.

Cứ nghĩ giờ này ngày mai Bích Dao sẽ có thể được sống lại, Quý Lệ không kìm được nhiệt huyết trào sôi, chẳng muốn nghĩ đến điều gì khác nữa.

Họ nghỉ ngơi một lúc. Đợi đại pháp sư hồi sức, Quý Lệ bèn dẫn hai người tiếp tục lên đường.

Tiểu Bạch đi trước, khuôn mặt trầm tĩnh, lặng yên, dần dần thấy lại cảm giác quen thuộc với con đường. Thoạt tiên gặp mấy ngã rẽ, nàng vẫn phải hỏi Quý Lệ, hoặc đợi gã đi vào đường đúng, nàng mới đi theo. Về sau, hình như ký ức xưa cũ đã thức



tĩnh, tự nhiên nàng trở thành người dẫn đường, dẫn mọi người đi trên con đường núi đưa đến Hồ Kỳ sơn.

Tiểu Hôi đã quay về tự lúc nào, cầm theo mấy quả đại, đang gặm nhấm.

Nó còn đeo sau lưng một túi rượu lớn lấy trộm được ở chỗ người Kim. Ban đầu có hai túi, nhưng trên đường nhẩn nha uống, tửu lượng con khỉ tăng lên, mười lăm ngày sau đó đã uống sạch túi rượu to, mà cũng không hề bị say quá độ.

Trên đường Tiểu Bạch thấy con khỉ cứ lôi túi rượu lắt quạ lắt lại, thực rất phiền phức, bèn dùng vải khâu quanh túi rượu thành một cái dây, để Tiểu Hôi đeo lên lưng. Làm như vậy rất hay, Tiểu Hôi càng thích thú, cứ đeo túi rượu chạy khắp mọi nơi.

Ba người, mỗi người một nỗi niềm riêng, lẳng lặng đi trong tiếng con khỉ nhai quả cây rộp rộp.

Vàng dương ngả về tây, trời tối dần. Họ đến được chân núi Hồ Kỳ lúc hoàng hôn.

Hầu như đồng thời, đại pháp sư và Tiểu Bạch đều rung mình. Đại pháp sư nhìn Tiểu Bạch đang đứng bên cạnh, hỏi nhỏ: “Cô cũng cảm thấy phải không?”

Tiểu Bạch cau mày, với đạo hạnh của giống cáo tinh ngàn năm, linh lực và cảm giác của nàng tất nhiên không phải tầm thường, mà là cực kỳ nhạy bén. Trên ngọn núi cao này, trong sự hoang vu buồn tẻ bình thường này còn lẫn quất một thứ sát khí.

Sát khí dày đặc. Dù đạo hạnh rất cao, Tiểu Bạch cũng không nén nổi sự e dè. Nhận biết thật kỹ rồi, bằng linh lực thính nhạy, nàng cảm thấy còn có hai luồng linh lực uể oải, tuy không muốn thuận theo, nhưng cũng đành chịu khuất phục trong vùng sát khí ấy.

Ngọn núi này chắc đang chứa đựng một bí mật tày trời!

Nén sự kinh ngạc, Tiểu Bạch nhanh chóng khôi phục về mặt bình thường, nàng nhìn đại pháp sư; không ngờ ông lão



trông mỗi một như sắp chết lại có cảm giác nhạy bén đến mức ấy, xem ra, năng lực phù thủy Nam Cương quả nhiên có chỗ độc đáo.

Nàng chậm rãi gật đầu, hạ giọng nói: “Sát khí rất nặng!”

Đại pháp sư im lặng, gật đầu, rồi hai người cùng nhìn sang Quỷ Lệ, khuôn mặt gã cũng có vẻ khác lạ.

Trong tay áo Quỷ Lệ, trên đầu cây Phệ Hồn đen nhánh, Phệ Huyết châu bỗng sáng rực lên, hào quang đỏ máu lưu chuyển không ngừng, lớp áo cũng không che khuất được.

Quỷ Lệ lấy Phệ Hồn ra giơ lên trước mặt, thấy trên đầu cây gậy ma, ánh sáng của Phệ Huyết châu trở dậy khác lạ, từng quang từng lớp hồng quang chậm rãi tỏa sáng, những tia máu trên hạt châu trông rõ mồn một. Lăn theo cổ tay gã, Phệ Huyết châu với làn hơi lạnh băng rạo rực chạy suốt vào cơ thể.

Ánh mắt sâu thẳm, Quỷ Lệ ngẩng đầu nhìn lên ngọn núi cao trước mặt, một tia sáng kỳ lạ thoáng hiện trong mắt.

Đó là triệu chứng khát máu cực độ của Phệ Huyết châu!

Điều này đã quen thuộc với gã từ lâu lắm rồi.

Quỷ Vương đích thân đứng đón ở cửa vào Tổng đàn Quỷ Vương tông, phía ngoài một cánh cửa ngậm ẩn sau vách núi khổng lồ; đủ thấy ông coi trọng đại pháp sư mà Quỷ Lệ đưa về đến mức nào.

Khi ba người xuất hiện trước mặt, Quỷ Vương gật đầu qua loa với Quỷ Lệ, coi như lời chào, rồi sải bước đến trước mặt đại pháp sư, nhìn kỹ một lượt, mặt thoáng vẻ ngạc nhiên: “Đại sư... sức khỏe của ông...”

Đại pháp sư cười điềm đạm: “Lão hủ là kẻ sắp chết, số phải như vậy. Hôm nay đến đây, chẳng qua là muốn dốc hết sức mà thôi, thành công hay không phải trông vào ý trời.”

Quỷ Vương cúi người sát đất, vái chào thật sâu, trầm giọng nói: “Đại sư là cao nhân ngoài cõi thế, ta cũng không nói thêm những lời phạm tục làm gì nữa. Người đi đường vất vả, mà hôm



nay cũng đã muộn, mời đại sư chịu khó vào động nghỉ tạm một đêm, ngày mai xin được đại sư chỉ bảo.”

Đại pháp sư gật đầu, khuôn mặt lão quả thực hết sức mệt mỏi.

Quý Vương vẫy tay. Có kẻ nhanh nhẩu chạy tới đỡ đại pháp sư vào trong. Mọi người đều tránh ra nhường đường, một lúc sau, bóng đại pháp sư biến mất trong núi.

Quý Vương xoay mình lại. Quý Lệ đứng trước mặt ông, ngoài ra sau lưng gã, còn có một người đàn bà đẹp lạ thường. Tiểu Hôi đảo tít ba mắt, nhìn mọi người.

Quý Vương nhìn Tiểu Hôi một lúc, rồi nhìn sang người đàn bà đứng sau lưng Quý Lệ, cuối cùng, lại nhìn gã thanh niên đứng trước mặt.

“Người bị thương à?” Quý Vương chậm rãi hỏi.

Quý Lệ im lặng gật đầu.

Không gian bỗng trở nên yên tĩnh, hai người đàn ông đứng đối mặt nhau, bầu không khí có gì đó hơi kỳ dị. Đã mười năm, mười năm nay Quý Vương hết lòng dạy dỗ Quý Lệ, nhưng giữa hai người vẫn luôn có một rãnh ngăn vô hình.

Sau lưng Quý Vương là Thanh Long, U Cơ và rất nhiều đệ tử khác.

Quý Lệ đưa mắt nhìn khắp, có những khuôn mặt gã quen, rất nhiều trong số đó là do gã tiêu diệt các giáo phái nhỏ, tập hợp họ về dưới cờ Quý Vương. Lúc này, Niên lão đại và mấy môn đồ Luyện Huyết đường trước kia cũng đứng trong đám đông ấy.

Chỉ có Dã Cầu Đạo Nhân vắng mặt, chắc đang phiêu bạt giang hồ với hai ông cháu Chu Nhất Tiên.

Thế lực của Quý Vương từng ngày càng lớn mạnh.

Gió núi thổi qua, lật tà áo ai đó, kêu phần phật. Sáu trong lòng núi còn có một cái bóng đen, thấp thoáng lay động.

Quý Lệ không nhìn nữa, tuy không trông rõ, nhưng gã biết người trong vùng tối tăm ấy là ai – Quý tiên sinh!



Nhân vật huyền bí này, hình như vĩnh viễn ẩn mình trong tăm tối, nấp sau lưng Quý Vương.

“Cô nương đây là bạn của người? Do người đưa về phải không?” Quý Vương điềm đàm hỏi, khuôn mặt có nét khác lạ.

Quý Lệ chau trừ một lát: “Cô ấy nói mình là bạn cũ của Tông chủ, muốn đến thăm...”

Quý Vương sống người, câu trả lời thực vượt ra ngoài dự liệu, ông không nén được nhìn Tiểu Bạch thật kỹ, nhưng không nhớ mình quen người đàn bà này lúc nào, bèn kinh ngạc hỏi: “Cô nương, trước đây chúng ta đã quen nhau ư?”

Tiểu Bạch bước lên thở dài, tùm tùm hỏi: “Tiểu Si có khỏe không? Có phải cô ấy vẫn như trước, thỉnh thoảng cứ ngáy ra, ngấm một bông hoa mà cũng dờ dẩn mê mẩn cả người hay không?”

Quý Vương choáng váng, khuôn mặt lộ vẻ kinh ngạc ghê gớm. Không chỉ ông, mà những người có thâm niên như Thanh Long, U Cơ cũng đều biến sắc, vẻ như không thể tin được!

Quý Vương nhìn Tiểu Bạch chằm chập một hồi rồi hỏi: “Cô là ai, sao lại biết Tiểu... Tiểu Si?”

Ánh mắt mơ màng lướt qua đám người, ngược nhìn nơi xa vắng, chỉ thấy trong hoàng hôn, bóng núi cao hoang vu nhuốm vẻ thê lương khác thường.

Bao nhiêu thời gian đã lặng lẽ trôi qua, sao mà nhanh chóng!

Nàng buồn buồn hỏi: “Ông còn nhớ nguồn gốc cái tên ngọn núi này không?”

Mắt Quý Vương bừng lên, sáng quắc, sắc mặt càng thêm kinh lạ, ngạc nhiên hỏi: “Cô là Bạch...”

Tiểu Bạch lặng lẽ: “Ta là Bạch Hồ!”

Ngọn gió vù qua, cuốn theo cát bụi mong manh trên mặt đất lẳng lặng đưa về nơi xa.

Trong gian phòng đá vắng vẻ yên tĩnh, bài trí rất đơn sơ,



bàn ghế giường đệm, vài đồ dùng giản dị, đây là phòng ngủ của Tông chủ Quỷ Vương tông.

Thứ nổi bật hơn cả, là một cái bàn viết bằng gỗ tử đàn kê sát tường, bên trên có ba tập sách dày xếp đặt gọn ghẽ, một giá đỡ bút bằng bạch ngọc, gác cái bút lông sói nhỏ, chiếc nghiên bên cạnh dấu mực vẫn còn chưa khô. Xa hơn một chút là khay rửa bút, trong suốt óng ánh, đựng lưng nước sạch.

Những vật ấy đều tạo nên cảm giác nho nhã, không có vẻ gì thuộc về kẻ đứng đầu một môn phái lớn trong ma giáo như người đời vẫn tưởng.

Quỷ Vương và Tiểu Bạch lúc này đang đứng trong phòng, ngoài ra không có ai khác.

Trên một mặt vách treo bức tranh thếp vàng họa theo lối công bút, vẽ người thiếu phụ đẹp đang ngắm một bông hoa nở rộ, bên hoa có đôi bướm bay lượn. Thiếu phụ trong tranh tập trung tất cả tinh thần vào bông hoa, không hề chú ý đến hai con bướm.

Bức họa có bút pháp tinh tế, người trong tranh tựa như người sống vậy, vẽ mặt si ngầy vì hoa trông rất sinh động.

Tiểu Bạch lặng ngắm người con gái, một lúc lâu sau mới khẽ thở dài: “Ông vẽ giỏi thật, Tiểu Si trông như thật thế kia, nhìn tranh cũng như được gặp người.”

Quỷ Vương đứng sau lưng Tiểu Bạch, cũng đang chăm chú ngắm bức tranh, ánh mắt xuất hiện một thứ tình cảm êm đềm xưa nay chưa từng bộc lộ trước mặt người ngoài. Ông lặng lẽ lắc đầu, một lúc sau mới nói nhỏ: “Ta chỉ hận là không cứu được nàng!”

Tiểu Bạch không rời mắt khỏi bức họa, buồn buồn nói: “Ta không biết người Quỷ Lệ hết lòng muốn cứu lại là con gái của ông và Tiểu Si.”

Quỷ Vương cười đau khổ: “Khi Tiểu Si ra đi, ta không kịp gặp nàng lần cuối. Mấy năm nay, mỗi lần nhớ tới điều này, lòng



ta đau như dao cắt. Nàng chẳng để lại gì, chỉ có Bích Dao... nhưng Bích Dao cũng...”

Tiểu Bạch từ tốn: “Tiểu Si không nhìn lầm người, chọn được ông, là phúc của cô ấy. Ta nghĩ trước lúc chết, nhất định Tiểu Si cũng không hối hận đâu!”

Quý Vương im lặng.

Tiểu Bạch bước lên, xòe những ngón tay mềm mại, đầu ngón tay nhẹ nhàng chạm lên gương mặt xinh đẹp tinh tế của người con gái trong tranh, mắt sáng long lanh, có nét bi thương, có niềm yêu mến.

Tiểu Hôi kêu chi một tiếng, nhảy ào xuống nệm giường. Trở về phòng ngủ xa cách đã lâu của Quý Lệ ở Hồ Kỳ sơn, nó không tỏ ra lạ lẫm. Nhảy tâng tâng trên giường một lúc, như sức nhớ đến điều gì, nó quờ tay ra sau lưng, vớ lấy túi rượu, uống một ngụm to.

Ngừng một lát, con khỉ bật một tiếng ‘khà’ thật dài hơi, mắt lim dim, mặt đầy vẻ sung sướng mãn nguyện.

Quý Lệ đứng đầu giường nhìn bộ dạng Tiểu Hôi, im lặng, rồi chậm rãi lắc đầu thở dài. Sau đó gã quay mình đi đến bên cửa, kéo cánh cửa bước ra rồi giơ tay đóng lại.

Lối đi sâu tíu trái dài lên phía trước. Quý Lệ chậm chậm bước trên con đường ngẫm chạy sâu trong lòng núi. Những người gặp gã trên đường đều cúi đầu chào, nhưng vẻ mặt gã lãnh đạm, mắt chỉ nhìn về phía trước, hình như có một nơi đang kêu gọi gã.

Ngoặt qua một chỗ rẽ, vượt qua một con đường, dần dần vắng bóng đệ tử Quý Vương tông. Đến trước gian phòng đá lạnh giá quen thuộc, Quý Lệ nhìn thấy một cái bóng lạng lẽ như u hồn.

Tám sa đen trên mặt U Cơ lay động, bà ta quay mình nhìn Quý Lệ.



Ánh mắt Quỷ Lệ lướt qua tấm mạng che, dừng lại ở cánh cửa đá sau lưng bà ta. Gã đi thẳng đến, đẩy cửa bước vào.

Cửa đá chậm chậm khép kín sau lưng Quỷ Lệ, U Cơ bất động, đứng một mình bên ngoài.

Giữa thạch thất, trên bệ đá lạnh băng, trong làn khói trắng nhẹ vờn bay, người con gái đẹp đang nằm yên ở đó, khoé miệng còn phảng phất nụ cười bình thản.

Quỷ Lệ tựa lưng vào cửa đá, vẻ lãnh đạm và cứng cỏi của gã bỗng chùng xuống, thả lỏng từng chút một, rơi rụng từng chút một. Chỉ còn một cái bóng xơ xác, từ từ bước tới, ngồi xuống bên cạnh nàng.

“Ta về rồi đây, Bích Dao...”

Làn hơi nhẹ phơ phất bay, lan tỏa trong gian phòng lạnh giá, khiến thân thể Bích Dao nhuộm vẻ mờ ảo. Dung mạo nàng xinh đẹp, nụ cười nàng ấm áp êm đềm như thế kia, liệu có phải nàng cũng biết gã đã về không?

“Nàng sẽ được cứu, Bích Dao.” Giọng gã thấp trầm và hơi run rẩy, “Mười năm, tròn mười năm rồi.”

“Ta đã để nàng nằm mười năm như thế, ta thật vô dụng, chắc nàng sẽ trách ta nhiều lắm... Không, không đâu, nàng không nợ trách ta! Cùng lắm cũng chỉ cười với ta thôi, đúng không?”

Không có lời đáp, chỉ có những làn hơi nhẹ mong manh, tụ lại rồi tản ra trước mắt gã.

“Ta nhất định sẽ cứu nàng, Bích Dao, nàng nhất định sẽ tỉnh lại!” Gã nói khẽ “Chúng ta sẽ ở bên nhau, Bích Dao, cả đời này kiếp này chúng ta vẫn ở bên nhau!”

Giọng thấp trầm theo làn hơi nhẹ lan ra, lơ lửng trong gian phòng đá, sau đó từ từ tan loãng, không để lại một vết tích nào.

Chương 25

THUẬT LẠ

Phân Hương cốc. Mật thất.

Bức bình phong cũ kỹ ngăn gian phòng đá làm đôi, Thượng Quan Sách mình mặc áo xám đứng yên chỗ cũ, kiên nhẫn chờ đợi.

Một lúc lâu sau, giọng nói già nua của Cốc chủ Phân Hương cốc là Vân Dịch Lam mới vẳng ra từ sau vách ngăn: “Ta nghe nói, lần này đi truy bắt Cửu Vĩ thiên hồ, hành tung của đệ rất lạ, cuối cùng, lại còn ra lệnh cho các đệ tử rút về, đúng không?”

Thượng Quan Sách nhếch mép cười nhạt. Lão thừa hiểu cái câu ‘nghe nói’ của Vân Dịch Lam, nghe ai nói kia chứ? Cả cái cốc này, ngoài lão, chỉ còn Lý Tuân, đệ tử yêu của Vân Dịch Lam là có thể vào đây trò chuyện với ông ta mà thôi.

Nhưng Thượng Quan Sách không giải thích gì, chỉ nói: “Đúng.”

Vân Dịch Lam lặng yên một lúc: “Vậy thì, sư huynh này thực không hiểu, mong được đệ dạy bảo?”

Thượng Quan Sách hơi cúi mình trước tấm bình phong: “Không dám. Trên đường truy tìm Cửu Vĩ thiên hồ, đệ đã gặp một người, vì vậy mới lệnh cho các đệ tử rút lui ngay, rồi lập tức trở về cốc bẩm báo với sư huynh.”

Giọng Vân Dịch Lam tỏ rõ sự bất ngờ: “Ai thế, ai đã khiến sư đệ coi trọng như vậy?”



Thượng Quan Sách chậm rãi bật ra hai chữ: “Vu Yêu.”

Người sau bức bình phong lặng hẩn đi, rất lâu không có động tĩnh gì cả.

Thượng Quan Sách nhần nại đứng đó, phản ứng của Vân Dịch Lam không ngoài dự liệu của lão. Hôm gặp Vu Yêu, lão cũng đã rợn mình chứ đâu phải chuyện thường!

Chẳng biết lâu hay chóng, từ sau bức bình phong mới vẳng ra tiếng của Vân Dịch Lam: “Bọn chúng, cuối cùng cũng không chịu nổi nữa rồi!”

Nghe Vân Dịch Lam nói, Thượng Quan Sách không đoán nổi trong lòng ông ta đang nghĩ gì. Lo lắng hay kinh hãi, lão hoàn toàn không nhận ra. Lão nhìn bức bình phong chằm chằm, nói tiếp: “Còn một điều nữa...”

Vân Dịch Lam “Ồ” một tiếng, lần này cũng có vẻ bất ngờ.

Thượng Quan Sách hít thở thật sâu: “Vu Yêu đã đoạt được Hắc Trượng và Cốt Ngọc, hai thánh khí của năm bộ tộc.”

“Sao cơ?” Sau tấm bình phong, Vân Dịch Lam buột miệng hỏi, không sao giữ nổi sự thần nhiên lãnh đạm nữa.

Thượng Quan Sách thâm cười nhạt, nhưng ngoài mặt không thay đổi gì: “Không biết Vu Yêu tìm đâu ra một tên pháp sư người Mộc, truyền phép yêu Lửa đen cho y, rồi lợi dụng y để kích động xung đột giữa hai tộc Kim và Mộc, cướp lấy Hắc Trượng, Cốt Ngọc từ tay đại pháp sư đàn tể Kim tộc. Sau đó tên pháp sư Mộc tộc muốn phản lại Thú Yêu, nhưng Thú Yêu đã phòng hờ từ lâu, để Vu Yêu dùng Hắc Hoả tinh châu giết kẻ đó, cướp hai thánh khí về.”

Vân Dịch Lam hừ một tiếng lạnh lùng: “Lại có kẻ không biết sống chết là gì như thế!” Ngừng một lúc, giọng ông ta lộ vẻ nghiêm khắc: “Mấy thánh khí ấy có vai trò rất lớn, sao để không ra tay?”

Khuôn mặt Thượng Quan Sách lãnh đạm: “Khi đệ đuổi tới nơi, Hắc Trượng, Cốt Ngọc đã rơi vào tay Vu Yêu rồi, vả lại, bên cạnh hắn còn có ác Long.”



Vân Dịch Lam nín lặng, hồi lâu mới thở dài: “Ý trời, Ý trời! Kế hoạch to lớn suốt một trăm năm của chúng ta, thế là bị đổ vỡ trong khoảnh khắc!”

Thượng Quan Sách lặng im không nói.

Thanh Vân sơn. Thông Thiên phong.

Mây trắng phiêu diêu, tiên khí vờn quanh, nơi này như cảnh tiên giữa trần gian, tiếng hạc kêu lãnh lót vui tai, vang vọng khắp trời.

‘Ngọc Thanh điện’ bị phá huỷ trong trận chiến mười năm về trước, đã trùng tu xong xuôi từ lâu, trông tráng lệ muôn phần, quy mô so với năm xưa còn có phần hùng vĩ hơn. Mấy chục cột lớn đá đỏ đỡ lấy xà rầm, mái điện lát ngói men vàng, lấp loá chói mắt dưới ánh dương, trông thật huy hoàng.

Phần giữa mái điện chuốt lên như tháp nhọn, vòng ngọc bích làm thành hình bảo tháp, từ to lên nhỏ, từ dưới lên trên liên tục ba mươi sáu tầng, đỉnh nhọn bằng đá màu vàng, lung linh trong suốt.

Góc mái toả về tám hướng, cong vút lên, bốn mặt đông, nam, tây, bắc chạm hình rồng vàng rờn ngọc, bốn mặt đông nam, tây nam, tây bắc, đông bắc chạm hình phượng múa rồng bay. Miệng rồng mở phượng đều gắn chuông gió lưu li, đung đưa theo gió, phát ra những tiếng giòn giã, càng làm tăng vẻ thần tiên.

Giữa tiếng chuông rung hạc gáy, Lục Tuyết Kỳ mình mặc áo trắng thong thả bước lên dãy bậc cấp trước Ngọc Thanh điện.

Cứ vài bậc lại gặp đệ tử Thanh Vân đang quét tước. Trông thấy Lục Tuyết Kỳ, họ đều gật đầu chào, có mấy cậu thiếu niên mới nhập môn, đạo hạnh còn non bị hút hồn bởi dung mạo của nàng, nhìn rồi không dám nhìn tiếp nữa, mặt đỏ bừng, cúi đầu xuống.

Lục Tuyết Kỳ đáp lễ đầy đủ, khuôn mặt vẫn bình thản



không biểu lộ gì, bước tiếp về ngôi điện nguy nga vươn cao sừng sững.

Tiếng động bì bạch rất to từ phía sau bỗng nhiên vẳng tới, rồi những âm thanh rền vang như tiếng rống gầm phá vỡ sự tĩnh mịch nơi đây. Lục Tuyết Kỳ không ngoái lại. Đó là Thuỷ Kỳ Lâm, linh thú trấn sơn của Thanh Vân môn, đã trèo lên bờ đầm nằm sưởi nắng và ngủ.

Tất cả vẫn yên tĩnh và êm đềm như thế, có ai biết, một thiếu niên đã từng phấn khí bỏ đi khỏi đây, lao mình vào thế giới máu tanh như bản?

Lục Tuyết Kỳ lên hết dãy bậc cấp dài, lẳng lẳng ngắm Ngọc Thanh điện to lớn, rồi bước vào trong.

Trên đại điện, ánh sáng tràn vào qua những khuôn cửa sổ trở khắp bốn bên, không hề có cảm giác u tối. Đạo Huyền Chân Nhân, chủ môn Thanh Vân, người đứng đầu trong chính đạo thiên hạ ngày nay, vẻ mặt tươi cười, ngồi ngay ngắn ở ghế trên chính điện. Đầu dãy bên tay phải ông ta còn có một người nữa, đó là Thuỷ Nguyệt Đại Sư, thủ toạ Tiểu Trúc phong, ân sư của Lục Tuyết Kỳ.

Lục Tuyết Kỳ ngây người, lần này nàng đi Nam Cương là theo lệnh Đạo Huyền Chân Nhân, nên trước tiên phải lên chủ môn Thông Thiên phong để bẩm báo với Đạo Huyền Chân Nhân, sau đó mới về gặp sư phụ Thuỷ Nguyệt, không ngờ bà cũng đã ở đây rồi. Trong Ngọc Thanh điện, ngoài Đạo Huyền Chân Nhân và Thuỷ Nguyệt Đại Sư, không còn ai khác; dường như họ có ý chờ nàng trở về.

Thấy Lục Tuyết Kỳ bước vào, Đạo Huyền Chân Nhân là người đầu tiên mỉm cười hiền hậu. Thuỷ Nguyệt Đại Sư vốn tính lạnh lùng, nhưng trước mặt người đệ tử tâm đắc nhất, mắt bà cũng lộ vẻ triu mến.

Lục Tuyết Kỳ bước lên, trước tiên hành lễ với Đạo Huyền: “Đệ tử tham kiến chủ môn chân nhân.”



Sau đó nàng quay sang chào Thuỷ Nguyệt, nhưng đối với vị ân sư tình cảm như mẫu tử, nàng tỏ ra thân thiết hơn nhiều: “Sư phụ, người cũng đến đây à?”

Đạo Huyền Chân Nhân cười: “Hôm qua ta nhận được tin, biết hôm nay con về, bèn phái người sang báo cho Tiểu Trúc phong. Đúng lúc có mấy việc lật vật muốn nói với sư phụ con, bèn mời luôn bà ấy tới đây.”

Lục Tuyết Kỳ vàng dạ, Thuỷ Nguyệt Đại Sư ngồi một bên, nhìn người đệ tử xinh đẹp, khuôn mặt chim sa cá lặn của nàng tuy vẫn mỹ lệ, nhưng có phần nhợt nhạt.

Thuỷ Nguyệt Đại Sư hơi sững sờ, đôi mày thanh tú khẽ cau.

Khác với Thuỷ Nguyệt Đại Sư đã sống lâu bên Lục Tuyết Kỳ, Đạo Huyền Chân Nhân không nhận thấy ngay có vẻ gì đó không ổn ở nàng, mỉm cười hỏi tiếp: “Tuyết Kỳ! Lần này con đi Nam Cương thăm Vân lão tiên bối, Cốc chủ Phần Hương cốc, công việc thế nào?”

Lục Tuyết Kỳ trầm ngâm một lúc, rồi kể lại mọi việc mình đã trải qua ở Nam Cương, chỉ riêng chuyện đêm khuya dứt tình với Quỷ Lệ là giấu biệt, không nhắc tới.

Đến cuối, nghe Lục Tuyết Kỳ bình thản kể trận chiến trong Thất Lý động của người Kim, Quỷ Lệ xuất hiện, mọi người giao đấu dữ dội, Đạo Huyền Chân Nhân mặt danh lại. Thuỷ Nguyệt Đại Sư có dáng nghĩ ngợi hơn, đồng thời hiểu rõ nỗi lòng của đệ đệ mình, bà bất giác nhìn Lục Tuyết Kỳ, nhận thấy khi kể đến đoạn Quỷ Lệ bị Lý Tuân đánh lén, lại kể đến đoạn nàng thi triển Thần Kiếm Ngự Lôi chân quyết, giọng nói tuy không có gì thay đổi, nhưng mắt nàng thoáng vẻ ảm đạm.

Thuỷ Nguyệt Đại Sư thâm thở dài, nhắm mắt lại.

Đợi Lục Tuyết Kỳ kể xong, lùi về đứng bên sư phụ, Đạo Huyền Chân Nhân mới nhìn sang Thuỷ Nguyệt, lạnh lùng hừ một tiếng rồi nói: “Cái tên nghiệt chủng Trương Tiểu Phàm, mười năm trước không trừ bỏ y, ngày nay quả nhiên đã nuôi cạp để họa.”



Thủy Nguyệt Đại Sư mở mắt, nửa vô tình nửa cố ý nhìn Lục Tuyết Kỳ, điềm đạm nói: “Đều do số mệnh xui khiến nên, không thể gượng ép được.”

Khuôn mặt Lục Tuyết Kỳ dường như nhợt đi.

Đạo Huyền Chân Nhân trầm ngâm: “Nghe Tuyết Kỳ kể, đủ thấy sau mười năm đạo hạnh của kẻ đó đã tăng tiến vượt bậc.”

Thủy Nguyệt Đại Sư gật đầu: “Trương Tiểu Phàm có thể vận dụng sức mạnh ma quái của Phệ Huyết châu hút lấy tinh huyết của mười mấy chiến binh Mộc tộc trong nháy mắt, bị Lý Tuân đánh lén, gã bị thương nặng mà vẫn phản kích ngay lập tức, ngay Thuần Dương Ngọc Xích¹ nổi danh của Phần Hương cốc cũng không chặn nổi y, đạo hạnh ấy, không kém...” bà nhìn Lục Tuyết Kỳ, “không kém gì Kỳ nhi và Tiêu Dật Tài môn hạ của huynh!”

Sắc mặt Lục Tuyết Kỳ không biểu lộ gì.

Đạo Huyền Chân Nhân chậm rãi lắc đầu, Thủy Nguyệt Đại Sư ngậy người: “Sao, sư huynh cho rằng muội đánh giá sai ư?”

Đạo Huyền Chân Nhân thở dài: “Trước khi Lý Tuân đánh lén, tên yêu nghiệt đó đã bị thương vì Thần Kiếm Ngự Lôi chân quyết, không những không mất mạng ngay tại chỗ, mà còn có thể bay lên phản công. Ta đoán rằng, thứ đã giúp y chống đỡ được Thần Kiếm Ngự Lôi chân quyết là chân pháp Đại Phạm Bát Nhã của Thiên Âm tự, tiếp đó là dùng Thái Cực Huyền Thanh đạo của bản môn để xuyên thủng trận thế và uy lực của Thần Kiếm Ngự Lôi chân quyết. Khi y tiếp cận Tuyết Kỳ, Tuyết Kỳ có nói “mắt y đỏ như máu, cây gậy ma gần Phệ Huyết châu tỏa hồng quang rất mạnh”, chắc hẳn là đã dùng yêu lực hút máu để chế ngự Tuyết Kỳ. Đủ thấy, y đã dung hợp được chân pháp của cả ba nhà! Đạo hạnh cao như vậy, chắc đã hơn hẳn các môn hạ đệ tử của chúng ta rồi.”

1. Thuốc ngọc Thuần Dương.



Ông nhìn Lục Tuyết Kỳ: “Lúc đó y sức cùng lực kiệt, như tên đã hết đà bay, vì vậy không thể đánh bị thương Tuyết Kỳ. Thân Kiếm Ngự Lôi chân quyết đã bị phá như thế, coi như Tuyết Kỳ không còn cách nào chống đỡ được, thực nguy hiểm vô cùng. Tuyết Kỳ! Kẻ đó xem chừng đã kết hợp được đại pháp của cả Phật, Đạo, Ma vào mình, đạo hạnh quý quá khó lường, sau này nếu còn chạm trán y, con phải hết sức cẩn thận.”

Lục Tuyết Kỳ mấp máy môi, những ngón tay đang cầm Thiên Gia siết chặt rồi thả lỏng, khẽ đáp: “Vâng.”

Thuỷ Nguyệt Đại Sư nhìn nàng, thâm thở dài, bỗng nói: “Kỳ nhi, con đi đường vất vả, hãy về nghỉ đi. Ta còn có việc phải bàn với chưông môn sư bá, sẽ về sau.”

Lục Tuyết Kỳ vâng dạ, nhìn Đạo Huyền Chân Nhân. Đạo Huyền lắc đầu cười tủm tỉm nói: “Con xem trí nhớ của ta đây, đúng là già lắm cảm mất rồi! Tuyết Kỳ, không còn việc gì nữa đâu, con hãy về Tiểu Trúc phong nghỉ ngơi cho khoẻ đi!”

Lúc đó Lục Tuyết Kỳ mới bước ra, trước tiên hành lễ với Đạo Huyền Chân Nhân, rồi nói với Thuỷ Nguyệt Đại Sư: “Sư phụ, vậy con về trước!”

Thuỷ Nguyệt Đại Sư gật đầu: “Con đi đi.”

Lục Tuyết Kỳ cúi đầu vâng dạ, thông thả lui ra, một lúc sau, đã đi khuất khỏi tầm nhìn của Đạo Huyền và Thuỷ Nguyệt.

Đạo Huyền Chân Nhân trầm ngâm, thở dài: “Trương Tiểu Phàm gớm thật... Ôi, đáng tiếc!”

Thuỷ Nguyệt Đại Sư bình thản nói: “Đứa bé đó trở thành như vậy, chúng ta cũng không tránh khỏi trách nhiệm.”

Đạo Huyền Chân Nhân cau mày, khuôn mặt tức thì sa sầm: “Thuỷ Nguyệt sư muội nói vậy là ý gì?”

Thuỷ Nguyệt Đại Sư vẻ mặt thờ ơ, nhưng giọng nói vẫn không thay đổi: “Chẳng có ý gì hết, Trương Tiểu Phàm đường quang không đi, đi quàng bụi rậm, chúng ta ít nhiều cũng có chỗ không phải.”



Đạo Huyền Chân Nhân gằn giọng: “Chẳng lẽ muối cho rằng năm ấy ta đã làm sai?”

Thủy Nguyệt nhìn Đạo Huyền, thấy ông ta đã nghiêm sắc mặt, bà thở dài thong thả nói: “Sư huynh đừng suy diễn. Nếu là muối, muối cũng sẽ làm giống hệt huynh thôi. Muối vừa nói rồi: số mệnh Trương Tiểu Phàm đã được sắp đặt, ý trời là như vậy rồi!”

Đạo Huyền Chân Nhân trầm ngâm một lát, sắc mặt ôn hoà trở lại, nhưng trên đại diện, không khí đã có phần gượng gạo. Một lúc sau, Đạo Huyền chậm rãi hỏi: “Vừa rồi muối cũng nghe kể, lần này Tuyết Kỳ không gặp được Vân cốc chủ, muối nhận định thế nào?”

Thủy Nguyệt Đại Sư hừ một tiếng: “Cái lão già Vân Dịch Lam ấy lúc nào cũng làm ra vẻ huyền bí, không biết đang giả trò gì? Nhưng đạo hạnh của lão thật không thể xem thường, ở Nam Cương chắc cũng chẳng có nhân vật nào hại nổi. Vì vậy chúng ta cũng không cần quá lo lắng, nhưng...”

Đạo Huyền Chân Nhân ngậy người: “Thế nào?”

Thủy Nguyệt nhìn ông ta: “Lần này huynh không phái ai khác mà cử mỗi Kỳ nhi đến Phân Hương cốc, trước đó cũng chẳng bàn bạc gì với muối!” Nói rồi, mặt bỗng lạnh hẳn, bà cười nhạt.

Đạo Huyền Chân Nhân cau mày: “Sư muối, sau đó ta đã nói rõ nguyên do với muối, muối cũng không phản đối kia mà!”

Thủy Nguyệt Đại Sư đứng dậy, thờ ơ đáp: “Tuy muối không phản đối, nhưng tính tình đồ đệ này của muối xưa nay cứng cỏi cố chấp vô cùng. Huynh cũng biết đấy: làm việc gì cũng nên để thừa một chỗ để tiến thoái thì tốt hơn.”

Nói xong, không để Đạo Huyền Chân Nhân nói gì thêm, bà cứ thế bước ra khỏi đại diện.

Đạo Huyền nhìn theo, bỗng lắc đầu, thở dài.

Hồ Kỳ sơn.



Thạch thất lạnh giá.

Môn nhân Quỷ Vương tông, kể từ Quỷ Vương trở xuống đến Thanh Long, U Cơ đều có mặt ở đây, bên cạnh là Quỷ Lệ và Tiểu Bạch. Quỷ tiên sinh đứng một mình ở góc xa nhất.

Nhưng hiện tại, không ai còn bụng dạ nào mà chú ý đến cái bóng hắc ám ấy, mọi người đều dồn hết tinh thần vào đại pháp sư đứng bên bệ đá lạnh băng của Bích Dao.

Quỷ Lệ bất giác siết chặt nắm tay, trong hoàn cảnh này, gã không cho Tiểu Hôi vào theo. Nhìn thân hình già nua của đại pháp sư và gương mặt Bích Dao trong làn khí trắng, mặc dù ý chí vững vàng như thép, gã cũng đã bắt đầu run rẩy.

Mười năm, khao khát mười năm nay, không lúc nào người vấn vương đầu óc, niềm hi vọng đã ở trước mắt đây rồi.

Đại pháp sư chao mình đi, những người đứng sau thất sắc. Quỷ Lệ không kìm được nhao lên, ngay Quỷ Vương xưa nay vốn trầm ổn như thế, khoé mắt cũng giật giật.

Đại pháp sư ngoảnh đầu ra cười, tỏ ý không có gì đáng ngại, mọi người mới yên tâm.

Sau một đêm nghỉ ngơi, khí sắc của đại pháp sư cũng không khá hơn hôm qua, ngược lại còn có vẻ suy sụp thấy rõ. Mỗi nếp nhăn trên khuôn mặt già nua đều chìm rất sâu, tựa như bòn rút phần sinh mệnh còn lại của lão.

Âm thanh duy nhất trong thạch thất là tiếng thở mỗi lúc một nặng nhọc của đại pháp sư.

Quỷ Vương và Quỷ Lệ nhìn nhau, cùng nhận thấy trong mắt người kia thấp thoáng nỗi lo lắng.

Bỗng nhiên, đại pháp sư run rẩy đưa tay về phía cái chuông Hợp Hoan nắm trong tay Bích Dao.

Chiếc chuông vàng kim dựng đứng trong đôi tay trắng muốt, ánh sáng lấp lánh dịu dàng, thân chuông phản chiếu mỗi lúc một rõ bàn tay già nua đang đưa lại gần.

Bàn tay khô héo chạm tới Hợp Hoan linh, tất cả mọi người trong gian phòng lạnh giá đều nín thở.



Nơi đầu những ngón tay của đại pháp sư có ánh lam nhạt sáng lên, nhưng cùng với ánh sáng mờ ảo đó, gương mặt đại pháp sư càng mất đi sinh khí, xám như tro tàn.

Dường như nghe thấy lời kêu gọi, Hợp Hoan linh đã im lặng suốt mười năm lại phát ra âm thanh trong trẻo, nhẹ nhàng vang vọng.

Khuôn mặt Quý Vương và Quý Lệ tức thì hiện lên vẻ xúc động, hai người đàn ông không kìm được đồng thời bước tới. Nhưng rất nhanh họ cùng sức tỉnh, kiềm chế bản thân, nhìn chằm chằm vào ngón tay của đại pháp sư.

Sau hồi chuông lạnh lốt, trên thân chuông từ từ nổi lên một lớp hào quang màu vàng kim, không sáng rõ, nhưng cùng với sự xuất hiện của lớp kim quang ấy, khuôn mặt đại pháp sư bỗng lộ vẻ khó nhọc. Chỉ lát sau, hàn khí tràn ngập gian phòng đá.

Những người có mặt cùng biến sắc, ở đây, ai cũng là nhân vật thượng thặng về tu chân đạo pháp. Quý Vương, Quý Lệ và Tiểu Bạch hầu như đều cùng lướt lên.

Nhưng vào lúc hàn khí lan rộng, ánh vàng kim êm dịu trên Hợp Hoan linh bỗng chói loà, như ngọn lửa hữu hình, bùng một tiếng trái rộng ra rất nhanh.

Đại pháp sư đứng mũi chịu sào, thân thể vốn đã yếu, cả người liên bị ánh sáng bùng bùng đó quật bắn lên không trung, ộc máu tươi.

Quý Vương nhanh như ma quỷ, trong nháy mắt đã xuất hiện bên cạnh đại pháp sư, đón lấy lão. Quý Lệ cũng tràn tới trước mặt ông ta, cây gậy ma Phệ Hồn lẳng không đến, hào quang xanh đen toả ra, ngăn luồng sáng rừng rực với thể xông tới như dòi non lấp bể từ cái chuông vàng. Tiểu Bạch hiện ra bên bệ đá lạnh băng, giơ tay lên, một luồng sáng trắng từ từ trút xuống, chụp Hợp Hoan linh vào trong.

Chỉ trong khoảnh khắc, cái chuông đang rung lắc trở nên yên tĩnh, ánh sáng vàng nóng bỏng cũng tan dần, nhiệt độ trong gian phòng đá trở lại như cũ.



Mọi người nhìn đại pháp sư đang được Quỷ Vương dìu đỡ, thấy sau một đòn vừa rồi, thất khiếu lão trào máu tươi, ai cũng nhận ra lão đã đến lúc sắp chết, chỉ còn một chút sức tàn mà thôi.

Gian phòng đá lặng ngắt, tất cả mọi người nhìn nhau hoảng sợ không thốt nên lời.

Mãi cho đến khi một tiếng rên rỉ hỗn hển phá vỡ bầu không khí tịch mịch, đại pháp sư từ từ mở mắt, gắng gượng đứng thẳng dậy.

Quỷ Vương biến sắc thò tay định đỡ, đại pháp sư lắc đầu. Quỷ Vương gật gật, mắt thoáng qua một tia khâm phục, từ từ rút tay lại.

Đại pháp sư thở hỗn hển chốc lát, giơ tay áo lau vết máu ở miệng, cất tiếng, giọng khàn đặc: “Một hồn phách còn lại của tiểu thư, đúng là nằm trong chuông Hợp Hoan.”

Không ai lên tiếng.

Đại pháp sư hít thở thật sâu: “Hợp Hoan linh là báu vật kỳ lạ, bản thân nó đã chứa linh lực, tự nó đã là một trận pháp kiên cố, tuy như vậy mới có thể bảo vệ hồn phách của tiểu thư, nhưng người ngoài muốn lấy nó ra, thì phải phá bỏ Hợp Hoan linh.”

Mới nói đến đây, lão đột nhiên lão đảo, nơi miệng vừa được lau, máu lại ộc ra lần nữa. Quỷ Lệ xông lên, đỡ lão vào lòng, miệng mấp máy, không nén được bèn nói: “Tiền bối, người nghỉ đi đã vậy.”

Đại pháp sư nhìn gã thanh niên, cười khế, bỗng hạ giọng: “Người đừng quên việc đã hứa với ta hôm đó ở Thất Lý động.”

Quỷ Lệ sững người, gật đầu: “Tiền bối yên tâm!”

Đại pháp sư thở dài, chậm rãi đẩy Quỷ Lệ ra, quay sang nói với Quỷ Vương và mấy người kia: “Hiện giờ, muốn phá bỏ linh lực của Hợp Hoan linh mà không gây tổn hại tới hồn phách tiểu thư, ta phải bày trận Chiêu Hồn Dẫn theo phép thuật Nam



Cương, xem xem có thể dụ hồn phách của tiểu thư ra khỏi cái chuồng không...”

Một cơn ho dữ dội cắt đứt lời nói của lão. Mọi người nhìn nhau im lặng, ai cũng nhận ra lão đã suy kiệt hết mức rồi, còn bày Chiêu Hồn Dẫn gì đó, liệu lão có gắng gượng được đến lúc ấy không?

Quý Vương nghiêng rằng, bước lên một bước, ôm quyền nói: “Đại sư dốc sức vì tiểu nữ, tại hạ cảm ơn khôn xiết. Đại sư đừng lo lắng gì khác, cứ yên tâm làm phép đi, bất kể kết quả thế nào, Quý Vương tông cũng không để đại sư phải thất vọng.”

Đại pháp sư chậm rãi gật đầu, như được an ủi, thở hồng hộc một lúc, lão nói khẽ: “Chiêu Hồn Dẫn là thuật của ma quỷ, khi bày trận không nên có nhiều người lạ. Mời Quý Lệ công tử và Tông chủ ở lại giúp đỡ, các vị khác tạm thời ra ngoài.”

Quý Lệ và Quý Vương cùng gật đầu, mọi người lần lượt đi ra, một lúc sau, trong phòng đã chỉ còn lại ba người: đại pháp sư, Quý Vương và Quý Lệ.

Đại pháp sư sắc mặt ảm đạm, thân hình run rẩy, đứng không vững nữa, người mềm nhũn, từ từ ngổ bệt xuống đất.

Chương 26

CHIÊU HỒN

Âm thanh duy nhất trong gian phòng lạnh giá là tiếng thở hồng hộc trầm trầm của đại pháp sư. Quỷ Lệ và Quỷ Vương đứng trước mặt lão, chằm chằm nhìn gương mặt già nua. Sinh mệnh thoi thóp của đại pháp sư là hi vọng duy nhất của họ lúc này.

Khi nhịp thở trở nên đều đặn, đại pháp sư ngẩng đầu lên, cười với hai người. Lúc ấy Quỷ Vương, Quỷ Lệ mới yên lòng hơn một chút. Đại pháp sư trầm ngâm chốc lát, nói với Quỷ Vương: “Xin Tông chủ kiếm một ít máu tôi đây! ‘Chiêu Hồn Dẫn’ là thuật của ma quỷ, dùng máu tươi là tốt nhất.”

Quỷ Lệ khẽ cau mày, Quỷ Vương thì gật đầu: “Dễ thôi.” Nói rồi định đi ra, sức nhớ đến điều gì, ông dừng chân, hỏi đại pháp sư: “Đại sư, máu này... là máu thú hay máu người?”

Đại pháp sư ngậy người nhìn Quỷ Vương, nhưng vẫn nói: “Máu thú cũng được, nhưng máu người thì tốt nhất.”

Quỷ Vương gật đầu, sai bước đến cửa, mở cửa ra. Thanh Long, U Cơ đứng bên ngoài, Quỷ tiên sinh mặc bộ áo đen thì đứng ở chỗ xa hơn một chút. Vừa thấy Quỷ Vương ra, Thanh Long, U Cơ cùng lộ vẻ kinh ngạc, nhưng Quỷ Vương không nhìn họ, mà nói với Quỷ tiên sinh: “Mang một chậu máu tươi, máu người, lại đây!”

Thanh Long, U Cơ đều sửng sốt. Quỷ tiên sinh thì gật đầu,



quay đi, Quý Vương cũng trở vào. Thanh Long, U Cơ vẫn đứng nguyên chỗ cũ, sắc mặt mỗi lúc một nặng nề.

Trong thạch thất lạnh giá, không khí bỗng trở nên là lạ. Quý Lệ im lặng ngắm Bích Dao hồi lâu, rồi mới quay nhìn đại pháp sư đang nhắm mắt dưỡng thần, cuối cùng nhìn sang Quý Vương.

Quý Vương hình như không cảm thấy gì cả, vẫn điềm nhiên như thường, đôi mắt hướng về Bích Dao, thì thoảng liếc Quý Lệ, nhưng ngoảnh đi ngay, không nhìn lâu.

Nơi cửa đá bỗng có tiếng động. Cánh cửa từ từ mở ra, Quý tiên sinh bung một chậu đồng vào, đặt trước mặt đại pháp sư rồi gật đầu với Quý Vương.

Quý Vương hơi cúi đầu, Quý tiên sinh cũng không nói thêm nữa, lặng lẽ lui ra.

Máu tươi đỏ thắm sóng sánh trong chậu, mùi tanh nồng nặc tràn ngập căn phòng.

Khoé mắt Quý Lệ giật giật, gã chăm chú nhìn Quý Vương. Quý Vương quay về phía đại pháp sư: “Đại sư! Máu đây rồi.”

Đại pháp sư mở mắt, nhìn chậu máu tươi trước mặt, lặng im hồi lâu rồi thở dài: “Được, chúng ta bắt đầu thôi.”

Dưới tấm thân yếu ớt, lão từ từ nhòe dậy, nhưng chưa đứng thẳng được, thân hình đã bắt đầu lắc lư. Quý Lệ vùng bước lên, đỡ lão.

Đại pháp sư nhìn gã, cười buồn bã, nhưng không trì hoãn nữa.

Ông lão yếu ớt chậm chậm thò tay vào ngực áo, lần lần một hồi, trên tay xuất hiện một cây bút đỏ hình thù kỳ quái, thân bút lớn bằng ngón cái, dài cỡ chiều dọc bàn tay, đuôi bút hình đầu chó, quản bút đỏ không biết làm từ chất liệu gì, có khắc một bùa chú. Ngọn bút cắm một túm lông mịn rất đều, không nhận rõ màu sắc ban đầu, chỉ có màu đỏ sẫm còn bám lại. Không hỏi cũng biết, chắc hẳn cây bút này trước đây đã chấm vào đủ các loại máu.



Đại pháp sư cầm bút, hít thở thật sâu!

Được Quỷ Lệ diu đỡ, lão khom người, nhúng cây bút đỏ vào máu, nhắc lên.

Máu tươi từ những sợi lông mịn ở ngòi bút, từng giọt lặng lẽ trôi, rơi xuống chậu đồng, tạo nên những gợn lăn tăn, từ từ lan rộng.

Nhắc bút lên, đại pháp sư, có Quỷ Lệ diu đỡ, bước đến bên bệ đá lạnh Bích Dao đang nằm, vạch một nét đầu tiên ở chỗ tiếp giáp giữa bệ đá và mặt đất.

Màu tươi đỏ từ từ lan ra trên sàn nhà bằng phẳng, bàn tay run rẩy của lão vẽ liên tục hết nét này đến nét khác một cái bùa máu. Xung quanh im lìm tịch mịch, bầu không khí trở nên căng thẳng.

Quỷ Vương đứng nhìn một lúc, sau im lặng bước tới chỗ chậu đồng, bung nó lên, đi đến đặt xuống bên đại pháp sư. Đại pháp sư đang vẽ, ngẩng đầu nhìn ông, yên lặng gạt đầu, rồi cúi xuống tiếp tục vẽ.

Lấy bệ đá lạnh của Bích Dao làm tâm điểm, những nét vẽ bằng máu dần dần hiện ra xung quanh nòng, mỗi lúc một nhiều, một trận pháp quỷ quái kỳ dị lẫn mùi máu tanh bắt đầu thành hình.

Cây bút đỏ rõ ràng cũng là một vật lạ trong phép phù thủy Nam Cương, máu tươi bị hút vào bút, qua những nét vẽ của đại pháp sư, ngưng kết mà không khô, màu sắc tươi nhuận, ở những góc, rìa và chỗ lượn, không hề có một tia máu nào bắn ra ngoài, như có một phạm vi quy định khoanh kín máu tươi vào trong.

Đại pháp sư lại thở hồng hộc, hơi thở mỗi lúc một nặng nhọc. Đường nét màu máu trên nền đất mỗi lúc một rắc rối, có những hình giống như gia súc mãnh thú, có những hình tựa như phi cầm đại điều, lại có những hình quái dị chẳng nhận ra là cái gì nữa, từng hình một theo nhau xuất hiện, mà các nét không hề giống nhau.



Toàn bộ các hình vẽ này đều nối liền với nhau, máu tươi từ chậu đồng theo cây bút đỏ chảy ra sàn, càng lúc càng nhiều, máu trên mặt đất trông còn tươi màu hơn trong chậu.

Không khí nồng mùi tanh tươi, ngoài những tiếng thở hồng hộc của đại pháp sư, trong thạch thất không còn một âm thanh nào khác.

Trận pháp hoạ bằng máu tươi bắt đầu từ bệ đá bên vai trái Bích Dao. Đại pháp sư chăm chú quét từng nét một, Quỷ Lệ đỡ một bên lão, tận mắt trông thấy màu máu tươi sống từ không đến có, từ ít đến nhiều, dần dần hợp thành một hình bầu dục mỗi bên rộng chừng năm thước. Lúc này, ngoài khoảng nền nhỏ gần bệ đá nơi đầu Bích Dao, thì đất xung quanh nằng đã biến thành một dải màu máu.

Một lần nữa, Quỷ Vương lại bệ chậu đồng lên, lần này đặt xuống sàn ở đầu bệ đá, sau đó tránh sang một bên. Trận pháp kỳ dị đã gần hoàn thành.

Vô số những hình vẽ quái lạ, hoặc to hoặc nhỏ, lấp lánh sắc máu, thoát nhìn tưởng như một hệ thống sông suối chằng chịt, huyết dịch tươi thắm đầy sức sống hình như đang tuôn trào sôi nổi trong mạch máu.

Chảy từ nơi này đến nơi khác, đến đâu mút lại quay trở về, như thủy triều ngày đêm lên xuống bất tận.

Màu tươi đan xen dần nối thành mạng trên mặt đất. Đại pháp sư run tay đến mức không cầm nổi bút.

Quỷ Lệ đang đỡ lão, cảm thấy sự đau đớn từ thân thể già nua truyền sang, gã cũng không thể hiểu nổi vì lẽ gì mà tấm thân ấy vẫn còn trụ được.

Hơi thở nặng nhọc của đại pháp sư đã trở nên khản đặc, trán lão ướt đẫm, nhưng không còn thêm mồ hôi để chảy xuống nữa.

Lão chậm chậm thò tay ra, bút đỏ chấm đẫm máu đưa nốt nét cuối, hình vẽ đã hoàn thành, nối liền một thể với đường máu lúc đầu.



“Phụp!”

Sau một tiếng động khê, cây bút đỏ bất lực rơi xuống lần qua một bên, sức nặng trên cánh tay Quý Lệ bỗng trĩu xuống, người đại pháp sư mềm oặt.

Quý Lệ giật mình, đầu lùng bùng, cảm giác sợ hãi chạy dọc lưng như kim châm vào xương tủy. Gã nín thở, vận sức vào tay ghì giữ đại pháp sư rồi cúi đầu nhìn, thấy mặt lão xám ngoét, miệng he hé, vẫn thở hồng hộc, rõ ràng là do hao sức quá độ.

Lúc đó Quý Lệ mới tạm bình tâm, đồng thời kinh ngạc nhận ra, chỉ mới thoáng chốc, cả trán và lưng gã đều đã ướt đẫm.

Tiếng thở rõ mạnh của Quý Vương vẳng lại, hiển nhiên cũng vừa phát hoảng. Hai nhân vật dám coi thường cả thế gian đã phải hãi hùng khiếp đảm vì cử động của một ông lão sắp chết.

Đại pháp sư thở rất lâu, tinh thần mới hơi hồi phục, lão gật gật đầu với Quý Lệ, ý chừng bảo gã để mình ngồi xuống. Quý Lệ thấp thỏm, nhìn bộ dạng của đại pháp sư, chỉ sợ lão lăn ra chết, nhưng dù lo lắng đến đâu cũng hết cách, đành tuân lời, đỡ lão ngồi xuống đầu bệ đá.

Đại pháp sư hít thở thật sâu, nhìn lên trước mặt, trập pháp máu tươi đã nối liền với nhau, những nét bút trải khắp nền nhà, cầm giữ máu tươi ở bên trong. Như chịu ảnh hưởng bởi một sức mạnh vô hình, máu tươi thấm cùng chảy về một hướng, nét bút như huyết mạch, không có một tia máu nào lẩn ra ngoài.

Từ đầu này chảy đến cuối kia, rồi chuyển về qua những đường thông nhau, hình thành một vòng tuần hoàn kín bưng, cuộn cuộn xô đẩy, lập đi lập lại không ngừng.

Đứng sau lưng đại pháp sư, Quý Lệ và Quý Vương nhìn nhau, hai người đều là cao thủ về tu chân luyện đạo, lúc này trong mắt đều đầy vẻ ngạc nhiên.

Đại pháp sư trầm ngâm chốc lát, thò bàn tay khô héo nhất

cái bút vừa để rơi xuống bên cạnh, dựng nó lên trước mặt. Những sợi lông nhỏ ở đầu ngọn bút chúc xuống dưới, có giọt máu còn sót lại, ngưng thành hạt, nắm ná mãi ở chùm lông nhỏ, rồi lặng lẽ rơi xuống, hoà vào dòng sông máu trước mặt.

Đại pháp sư không chớp mắt, hơi thở càng thêm nặng nhọc. Không khí trong thạch thất bỗng tĩnh lặng hẳn!

Cặp lông mày lão từ từ nhướng lên, đôi mắt thất thần cũng dần loé sáng. Máu trong pháp trận trước mặt hình như bị kích thích, tốc độ lưu chuyển đột nhiên tăng nhanh.

Bàn tay cầm bút hạ xuống, mau chóng chạm đất, cách đầu phía ngoài dòng sông máu chừng ba thước. Chùm lông đỏ tiếp xúc mặt sàn, không hề cong gãy, nền nhà bỗng như biến thành nước mềm, cây bút đỏ cứ thế nhẹ nhàng nhập vào lòng đất.

Bầu không khí trong phòng trở nên quỷ quái kỳ dị, những dòng sông máu chảy mỗi lúc một nhanh, bắt đầu phát ra tiếng gào thét âm ỉ, hơi máu nhàn nhạt thấm xuống nền đất theo cây bút đỏ, rồi dâng lên khỏi trận pháp, một lúc sau hoà vào lớp khí trắng mong manh toả ra từ bệ đá, bao bọc lấy thân thể Bích Dao.

Quý Vương và Quý Lệ không hề chớp mắt, nhìn trận pháp chằm chằm.

Đại pháp sư thả lỏng bàn tay cầm bút, tiếng niệm chú trầm trầm bắt đầu vang vọng trong gian phòng đá. Môi miệng khô nứt của lão nhẹ nhàng và tối tấp bật ra những âm thanh làn điệu quái gở, đôi tay lão từ từ hươ lên không trung như họa theo những tiết tấu khó hiểu, năm ngón xoè mở, nhẹ nhàng múa may.

Tiếng gào thét trong thạch thất càng vang dội hơn, dưới nền, sông máu trong trận pháp đã cuộn cuộn xô đẩy, chảy ùng ục, sóng lớp sau cao hơn lớp trước, toát ra những luồng sức mạnh ma quỷ.

Bỗng đại pháp sư hú lên một tiếng chói tai, mười ngón tay khum thành trảo hướng xuống, cắm phập vào sông máu



Đứng sau lưng lão, Quỷ Vương và Quỷ Lệ bỗng thấy lơ mơ, chỉ trong nháy mắt gian phòng đá xung quanh hình như không tồn tại nữa, bốn vách tường, mặt sàn, trên dưới trái phải, đều biến thành trống không, như ở giữa ngọn núi Tu Di¹, mênh mông ngoài bầu trời, âm u, đen kịt không điểm tựa.

Tiếng quỷ gào đột nhiên rền vang, cuộn cuộn tràn về từ bốn phương tám hướng, ánh đỏ rực rỡ bùng ra từ huyết trận màu đỏ, xông thẳng lên trời. Trong luồng sáng đỏ chập chòn, vô số bóng đen của âm linh ma quỷ hoảng hốt lo sợ, như bị một sức mạnh vô hình hút đến đây, không tự chủ được, chạy tán loạn khắp mọi nơi, nhưng dù sao cũng không thể thoát khỏi màn sáng đỏ.

Đúng lúc đó, gian phòng đá khôi phục lại diện mạo như cũ, Quỷ Lệ và Quỷ Vương cũng lập tức bừng tỉnh. Hai người cùng giật mình, biết trong khoảnh khắc vừa rồi, trận pháp Chiêu Hồn Dẫn đã mở trống lòng núi vách đá xung quanh, dùng phép phù thủy kỳ bí của Nam Cương nối thông với thế giới ma quỷ nơi âm ti, bắt các hồn ma bóng quế giam lại trong trận pháp.

Trận pháp Chiêu Hồn Dẫn này thần kỳ như thế, tất nhiên rất hao tổn nguyên khí; nhìn xuyên qua làn hồng quang, thấy khuôn mặt đại pháp sư đã thảm hại đến mức cùng cực, lúc này nếu nói lão là người chết, chắc cũng có kẻ tin.

Quỷ Vương và Quỷ Lệ thấy tim bỗng đập nhanh hơn, thâm cầu nguyện cho vị đại pháp sư tiếp tục gắng gượng được, đồng thời dán mắt nhìn vào trận pháp.

Trong trận, vô số linh hồn ma quỷ đang rú rít nháy nhót bay lượn giữa hào quang màu đỏ, có u linh bình thường, cũng có những yêu tinh cự thú hình dạng quái dị. Lũ ma quỷ cứ va vào hồng quang rồi bật trở lại, một lúc sau, có lẽ biết không thể

1. Hoặc Tu Mê; núi ngất cao chơi vơi ngoài biển cả, nơi ở của Đế Thích (theo kinh Phật)



thoát được, bèn nhao nhao quay về kêu gào gầm rít với đại pháp sư đang đứng ở đầu trận.

Đại pháp sư không đếm xỉa đến những con quỷ đang cầm phần ấy, hai mắt từ từ ngược lên, lão chăm chú nhìn bệ đá được phủ trong hồng quang và chiếc chuông Hợp Hoan trên tay Bích Dao. Hai tay lão thành linh múa may, tay trái vẫn để thế trảo, tay phải năm ngón hơi thay đổi, ngón vô danh và ngón út hơi cong vào trong, ngón giữa, ngón trỏ duỗi thẳng, ngón cái chìa lên trời, tạo thành ấn quyết của phép phù thủy, trở qua không trung.

Hợp Hoan linh leng keng khua vang!

“Đình...!”

Tiếng chuông lạnh lốt như tiếng oanh vàng nơi khe núi hót lúc ban mai, Hợp Hoan linh rời bàn tay Bích Dao, bay lên lưng chừng không. Kim quang nhàn nhạt toả quanh thân chuông.

Gần như cùng lúc đại pháp sư trở vào chuông Hợp Hoan, âm linh ma quỷ lúc nhúc trong huyết trận Chiêu Hồn Dẫn bị thúc đẩy bởi một lực vô hình, tuy cầm phần gào thét, không chịu thuận theo, nhưng đều như nước triều dồn về phía Hợp Hoan linh màu vàng kim đang lơ lửng trên cao.

Trong nháy mắt, quỷ khí dày đặc, thân chuông rung lắc ghé gôm, sức mạnh ma quỷ từ bốn phương tám hướng tràn tới công kích liên tục, lũ quỷ ùn ùn xô đến, cắn xé thân chuông, húc vào hung dữ và mạnh mẽ, cảnh tượng thật điên cuồng. Giữa khung cảnh đó, biển máu đỏ trong trận pháp, ánh sáng càng tươi nhuận, máu tươi gầm rít như sắp sôi lên!

Tựa hồ không chịu nổi sức mạnh ma quỷ ấy, kim quang từ thân Hợp Hoan linh tối dần đi, chìm vào giữa đám ma quỷ, chỉ thoáng chốc, có tiếng lạnh lạnh vang lên, một luồng khói nhẹ từ từ sinh ra trên Hợp Hoan linh, như ẩn như hiện, thoát ngừng thoát đi, dập dềnh trên cái chuông.

Sắc mặt đại pháp sư bỗng trở nên đỏ hồng, so với lúc trước



thì khí sắc tươi lên nhiều, cánh tay múa may khua khoáng hình như mạnh hơn.

Khuôn mặt già nua của lão thoáng nét mừng, miệng thét lớn: "Hú!"

Tàn hồn hãy ra
Chín hồn trở lại
Suối vàng âm ti
Gọi hồn dẫn lối!

Bốn câu pháp quyết được đại pháp sư hô lên vang rõ, uy nghiêm lắm liệt. Theo tiếng hô của lão, hồng quang tan đi, tản rộng đầy gian phòng đá, Quỷ Vương và Quỷ Lệ cảm thấy bốn bề âm vang. Cảm giác trống rỗng, âm u như ở nơi u minh địa ngục vừa rồi lại xuất hiện, chỉ khác là, lúc này có tiếng quỷ khóc, và có vô số âm linh ma quái bay lượn ngang dọc.

"Bùng!"

Không ngừng nghỉ lấy một khắc, như ánh chớp xuyên qua bầu trời không thể ngăn cản, hai người chưa kịp hoàn hồn, cảnh tượng xung quanh đã một lần nữa trở lại là gian phòng đá. Trong bức màn màu đỏ, ma quỷ nhung nhúc bay lượn, xúm xít quanh luồng khói trên Hợp Hoan linh, khói nhẹ từ từ hiện ra, cụm này tiếp theo cụm khác.

Một, hai, ba... tám, chín!

Ba hồn chín vía, chính là hồn phách!

Quỷ Lệ phát run, móng tay bấm sâu vào da thịt, chảy cả máu, nhưng gã hoàn toàn không biết. Trong màn sáng màu đỏ, luồng khói nhẹ kia...

Gã ngoảnh đầu, nhìn sang đại pháp sư.

Chỉ cần một khoảnh khắc!

Một khoảnh khắc nữa là xong!

Lòng gã không nén được, thầm kêu lên.

Khuôn mặt đại pháp sư đang đỏ hồng, bỗng như nước triều rút đi. Đuôi mắt chìm trong những nếp nhăn sâu bắt đầu giật giật.



Đôi tay khô héo đang múa may trong không trung một lần nữa bắt đầu run rẩy. Chỉ có giọng lão vẫn vang lên sang sảng:

Ba hồn bảy vía

Tự thành thần trí.

Kiểm tìm linh hồn,

Hợp thành một thể!

Cùng với những lời ấy, chín làn khói mỏng lần lượt xuất hiện giữa không trung, bay ra khỏi đám âm hồn ma quỷ, từ từ đến gần Hợp Hoan linh, nhập vào với luồng khói mỏng trên chiếc chuông.

Thấp thoáng, lơ mờ hiện thành hình người.

Lúc ấy, không chỉ Quỷ Lệ, mà ngay Quỷ Vương cũng không nén nổi phát run, mặt có vẻ phấn khởi.

Khuôn mặt đại pháp sư tự lúc nào đã trở lại nhợt nhạt không còn huyết sắc, đôi tay run rẩy ghê gớm hơn, lão há mồm, hét lớn trong quang sáng đỏ màu máu:

Hồn phách đã thành,

Chư linh hồi quy,

Trí linh nhập...

Chữ 'thể' còn lại trong cổ họng lão, đúng lúc sắp bật ra, giọng đại pháp sư bỗng tắt đi, chỉ còn phát ra âm thanh 'khệt khệt' trầm thấp và rất khẽ.

Quỷ Vương và Quỷ Lệ cùng biến sắc. Luồng hồng quang trong trận pháp Chiêu Hồn Dẫn rung lắc ghê gớm, bỗng bật ra một tiếng nổ bùng, những tia sáng đỏ tán loạn, vô số ma quỷ tức thì xông vọt lên, nhao nhao chìm vào vách đá, chỉ thoáng chốc đã tan biến không vết tích. Quỷ Vương và Quỷ Lệ đâu còn để ý gì nhiều, họ nhìn đại pháp sư qua màn hỗn loạn tới bởi.

Ông lão ấy hai tay vẫn giơ trên cao, nhưng đầu đã từ từ ngoẹo xuống.

Quỷ Lệ và Quỷ Vương nhanh như chớp lao tới đỡ lão, song



đầu của đại pháp sư vẫn oặt xuống không thể cất lên được. Miệng lão hình như còn đang cố nói gì đó.

Quý Vương và Quý Lệ cố sức áp sát vào đại pháp sư, giữa những âm thanh thều thào không rõ, họ chỉ có thể lảng máng nghe thấy những câu chữ rời rạc:

“Ồ... âm ti... ô ô... chí âm... ô... không... đây...”

Âm thanh thâm thì dần tắt lịm, đầu lão đã gục hẳn xuống ngực, không nói một tiếng nào nữa.

Cơn lạnh giá thấu xương như ở trong địa ngục bằng đá âm u thăm thẳm, hai người đàn ông ngay đơ như hoá đá, không thể tin nổi tất cả những điều đang nhìn thấy.

Ánh sáng đỏ lụi tắt, sông máu sôi sục bỗng lặng ngắt, những nét bút mất đi sức mạnh không còn kim giữ nổi, máu người tươi nhuận vỡ tràn ra đất.

Khói nhẹ trên Hợp Hoan linh thu về như cá kình hút nước, tan biến trong cái chuông. Luồng kim quang nhàn nhạt lại bùng lên, cái chuông chói loà nổi bật trên nền kim quang.

Một trận rung chuyển nhẹ nhẹ, theo tiếng chuông lạnh lốt, Hợp Hoan linh từ từ rơi xuống, quay về trong tay người con gái đang nằm trên bệ đá lạnh băng, trở lại yên tĩnh.

Một bầu không khí tịch mịch như chết ngập tràn trong căn phòng đá lạnh, rất lâu không tiêu tán, cũng không có một âm thanh nào.



Chương 27

NGƯỜI ĐAU LÒNG

Hồ Kỳ sơn. Tổng đàn Quý Vương tông.

Dại pháp sư chết đã được ba ngày, Thanh Long phái người lo việc hoá táng lão, thu tro xương vào một cái vò. Cái vò men nhỏ đang đặt yên lặng trên bàn bên tay y.

Thanh Long chăm chú nhìn nó rất lâu, khẽ thở dài, đưa mắt đi chỗ khác. Ba ngày nay, những việc lớn nhỏ trong Quý Vương tông, đều do y và U Cơ đứng ra lo liệu. Sau biến cố ba ngày trước, Quý Vương và Quý Lệ đều rút về phòng riêng, đến nay vẫn chưa lộ ra.

Thanh Long vẫn nhớ rất rõ, ba ngày trước, khi cánh cửa đá nặng kêu kệt kệt và từ từ mở, hai người đàn ông bước ra, hai người đàn ông không sợ hãi một điều gì dưới gầm trời này đều đã như mất hết hồn vía, vẻ mặt ngơ ngác và đau thương.

Quý Vương còn đỡ, khẽ nói: "Trong vòng ba ngày tới, đừng để ai đến quấy rầy ta!" nói xong, đi thẳng về phòng riêng, rồi không ra ngoài nữa.

Quý Lệ thì ngơ ngẩn thất thần, không nói một lời nào, đi mãi đi mãi, đâm sầm vào những vách đá cứng, đến nỗi chảy cả máu đầu. Song gã cũng không hề nhận biết, lại chậm chậm đổi hướng, loạng choạng đi về phòng.

Ai nấy giật mình vì biểu hiện kỳ quái đó. Họ cũng đoán được kết quả rồi, nhưng khi nhìn vào bên trong cánh cửa đá,



thấy máu tươi chảy tràn mặt đất, còn đại pháp sư đã gục đầu chết trong vũng máu, cảnh tượng thê thảm ấy mới thực khiến người ta rùng mình.

Bích Dao vẫn nằm trên bệ đá lạnh, gương mặt yên lành, lặng lẽ như ngày thường, chuông Hợp Hoan trên tay nàng toả kim quang nhàn nhạt.

Tiếng bước chân vang lên, cắt đứt luồng suy nghĩ của Thanh Long. Y ngẩng đầu dậy, thấy U Cơ lướt đến như một âm hồn, đứng bên cạnh, không nhìn thẳng vào y mà nhìn vào gian phòng phía sau, khẽ hỏi: “Tông chủ ra chưa?”

Thanh Long chậm rãi lắc đầu, đáp nhỏ: “Ba ngày rồi, chẳng có động tĩnh gì cả.”

Tầm sa đen rung nhẹ, U Cơ im lặng.

Tuy không tận mắt trông thấy tất cả, nhưng hai người có thể tưởng tượng được sự bi thảm thê lương hôm ấy.

Thế gian này nếu còn có điều gì khiến người ta đau lòng hơn sự tuyệt vọng, thì đó chính là: khi đã trông thấy hi vọng, thậm chí hi vọng đã đến ngay trước mặt, nhưng lại chìm đắm vào tuyệt vọng!

Đúng lúc hai người nhìn nhau chẳng nói chẳng rằng, bỗng từ cánh cửa sau lưng Thanh Long có tiếng động khẽ vang lên.

Cửa từ từ mở.

Thanh Long và U Cơ giật mình, vội quay lại nhìn.

Cánh cửa gỗ đơn sơ mở vào trong, phát ra những tiếng cọt kẹt thấp trầm và khe khẽ, pha lẫn nỗi bi ai.

Một bàn chân, từ trong phòng nhẹ nhàng bước ra. Quý Vương tông xuất hiện trước mắt họ.

Thanh Long và U Cơ lặng nhìn người đàn ông trông như ở thế giới bên kia.

Ba ngày, tóc bạc!

Tóc Quý Vương đã bạc trắng hết.

Giọng Thanh Long bỗng khàn đi, chính y nghe thấy mà cũng hoài nghi liệu đó có phải giọng mình hay không:



“Tông... chủ vẫn... ổn chứ?”

Quý Vương máy miệng, nhưng không nói năng gì, chỉ nhắm mắt, hơi ngửa đầu, hít thở thật sâu.

Sau tám sa đen, U Cơ bỗng nói: “Tông chủ hãy giữ gìn... sức khỏe.” Nói đến đoạn cuối, bà ta bỗng nhớ tới Bích Dao, giọng dâm ghen ngào.

Vai Quý Vương run run, nhưng ông bình tĩnh trở lại rất nhanh, khi mở mắt ra, vẻ tang thương và buồn thảm vẫn khắc trên mặt mà mắt đã lấp lánh sáng.

Ánh mắt như nhìn thấu cả mọi chuyện đời dâu bể.

“Trông ta chắc già đi nhiều?” Ông nói vậy, khoé miệng nhúc nhích, thoáng nét cười, nhưng nét cười ấy chứa sự đắng cay chua chát.

Thanh Long và U Cơ cùng cúi đầu, không nỡ nhìn người đàn ông ấy thêm nữa.

Quý Vương lại hít thật sâu, đẩy khí trong ngực ra, đảo mắt, một lúc sau dừng ở cái vò men nhỏ trên bàn bên tay Thanh Long.

“Trong này là...” Ông lặng lẽ hỏi.

Thanh Long bước lên, bưng cái vò đưa cho Quý Vương: “Sau khi đại pháp sư mất, thuộc hạ đã bạo gan tự quyết định, đem thi thể đi hoá thiêu, trong vò này là tro xương của ông ấy.”

Quý Vương lặng lẽ đón lấy cái vò, hai tay mân mê một lúc lâu, khẽ thở dài: “Đại sư tuy không cứu được Dao nhi, nhưng trước khi chết đã không nể cặn kiệt nguyên khí, thu đủ hồn phách của con bé, cuối cùng, việc sắp thành mà lại hỏng, nhưng ông vẫn thật sự là đại ân nhân của chúng ta.”

Quý Vương đưa trả cái vò cho Thanh Long: “Ông thu xếp rước đại sư về Nam Cương, theo đúng nghi lễ của Thánh giáo chúng ta.”

Thanh Long đón lấy cái vò men, gật đầu: “Vâng.”

Quý Vương ngẫm nghĩ một lát rồi hỏi: “Quý Lệ đâu, y thế nào rồi?”



Thanh Long ngần ngừ, U Cơ đã đáp: “Từ hôm ra khỏi thạch thất, y tựa hồ suy sụp quá, mất hết hồn vía, lão đảo đi về phòng, không thấy ra nữa.” Nói đến đây, bà ta dừng lại, rồi khẽ nói: “Đến hôm nay, cũng đã ba ngày rồi.”

Quý Vương sắc mặt tiêu tụy, chấp hai tay sau lưng, hồi lâu mới than khẽ: “Chuyện đau lòng mười năm, tưởng như mới đêm qua! Nào, đi! Chúng ta đến xem xem y thế nào.”

Nói xong, ông cất bước, tay chấp sau lưng. Thanh Long và U Cơ nhìn nhau, lẳng lặng đi theo.

Nhìn từ phía sau, Quý Vương với mái tóc bạc phơ, trông càng thêm buồn thảm.

Phòng Quý Lệ cách nơi ở của Quý Vương khá xa, nhưng lại gần với thạch thất của Bích Dao hơn. Đó là do ban đầu Quý Vương không muốn thêm đau lòng nên ở xa con gái, còn Quý Lệ hễ ở Hồ Kỳ sơn là hầu như mỗi ngày đều đến thăm Bích Dao.

Khi ba người đi xuyên qua những con đường tiến gần đến phòng Quý Lệ. Thanh Long và U Cơ đi sau, nhận thấy Quý Vương có dáng khác thường, chẳng biết có phải vì sắp đến gần nơi đau thương ấy không.

Nhưng họ không nói một câu nào.

Cuối cùng, họ tới trước cánh cửa đá cô độc, chỗ ở của Quý Lệ. Nơi này rất vắng vẻ, xưa nay gã thích được một mình, nhưng hiện có một đệ tử Quý Vương tông đang đứng phía xa.

Quý Vương tiến lên, mở cửa đá bước vào, rồi sững người. Thanh Long và U Cơ phát hiện có điều bất thường bèn đi vào ngó xem, thấy phòng trống không, Quý Lệ và Tiểu Hôi đều biến mất. Tất cả đồ đạc bài trí vẫn y nguyên, không có dấu hiệu gì là đã được dùng đến, riêng giường chiếu thì hơi lung tung lộn xộn.

Thanh Long cau mày, quay ra gọi, tên đệ tử đứng đằng kia hấp tấp chạy tới, quỳ xuống trước mặt Quý Vương thi lễ: “Bái kiến Tông chủ!”

Quý Vương ngoảnh đầu nhìn, Thanh Long đứng bên nói



khẽ: “Mấy hôm nay, ngoài những lúc xử lý các việc trong môn, thuộc hạ đều đợi trước cửa phòng Tông chủ, và cất một số đệ tử túc trực ở đây.”

Quý Vương gật đầu, hỏi tên đệ tử: “Phó tông chủ đi đâu rồi?”

Tên kia hiển nhiên là hết sức kính sợ Quý Vương, giọng nói cũng run run: “Bẩm... bẩm Tông chủ! Phó tông chủ đóng cửa giam mình trong phòng ba ngày ba đêm, không có động tĩnh gì cả. Đúng lúc thuộc hạ bắt đầu thấy lo lắng, sáng sớm nay, người bỗng dất con khỉ xám rời khỏi đây.”

Quý Vương ngây người, Thanh Long cau mày: “Y đi đâu?”

Tên kia cúi đầu: “Đệ tử bám theo phó tông chủ mãi, thấy người ra khỏi núi, rồi xé gió bay đi. Đệ tử trông về mặt người rất đáng sợ, cũng không dám đến gần hỏi, đành quay về đây đợi...”

Thanh Long có sắc giận. Quý Vương đứng trước bồng ‘Ồ’ một tiếng, bước lên mấy bước, nhặt một phong thư niêm kỹ trên đầu giường, nhìn qua rồi đưa cho Thanh Long: “Gửi ông đấy.”

Thanh Long ngây người, đón lấy xem, quả nhiên là Quý Lê đề gửi cho mình, trong lòng thắc mắc, nhìn Quý Vương, nhưng Quý Vương không biểu lộ gì, nhìn đi nơi khác. Thanh Long cau mày, xé niêm phong, đọc thư.

Thư không dài, xem một lúc là xong, nhưng khuôn mặt y bỗng âm ảm, y khẽ gọi: “Tông chủ.”

Quý Vương hồ hững: “Gì vậy?”

Thanh Long đáp: “Trong thư viết, y nhờ tôi chịu khó đưa tro xương của đại sư về Thất Lý động của bộ tộc Kim ở Nam Cương.”

Quý Vương chậm rãi lắc đầu, bỗng thở dài: “Thôi đành, thôi đành!”

Thanh Long ngạc nhiên. Quý Vương ngoảnh đầu bảo tên đệ tử: “Người đi đi.”



Tên kia như được đại xá, khấu đầu ba cái thật mạnh, vội vàng lui đi.

Thanh Long nhìn Quỷ Vương: “Tông chủ, vậy Quỷ Lệ...”

Quỷ Vương nhìn căn phòng trống trải, cặp mắt ảm đạm, rất lâu mới quay ra, không gọi Thanh Long, U Cơ, cứ lặng lẽ đi, tiếng lẩm bẩm rớt lại sau lưng:

“Đều là người đau lòng cả...”

Nam Cương, Phần Hương cốc.

Đại phái chính đạo này mấy ngày gần đây liên tục xảy ra biến cố, hôm nay lại có một tin khiến người ta kinh ngạc, nhanh chóng truyền đi cả sơn cốc. Bảy hồi trống trời¹ gióng lên từ Thiên Hương cư, vang khắp xa gần, báo hiệu Cốc chủ Vân Dịch Lam, vốn đóng cửa tu luyện đã lâu, hôm nay xuất quan.

Tất cả đệ tử Phần Hương cốc lần lượt trở về vị trí, không ai dám trễ nải. Tại chính điện Sơn Hà của Phần Hương cốc, Thượng Quan Sách, Lữ Thuận đứng đầu, Lý Tuân và các đệ tử đứng sau, dàn hàng trước điện, kiên nhẫn chờ đợi.

Trong tất cả những người ở đây, có một người đang thu hút rất nhiều ánh mắt, đó là Yên Hồng, đang đứng bên cạnh Lý Tuân. Từ cái đêm cách đây không lâu Cửu Vĩ thiên hồ trốn thoát khỏi Huyền Hoả đàn, trong cơn hỗn loạn, Thượng Quan Sách đã phát hiện ra Yên Hồng là kẻ giả mạo, sau đó biết rõ đúng là do Kim Bình Nhi của Hợp Hoan phái đóng giả. Yên Hồng thật thì mãi đến ba ngày trước đây mới được tìm thấy dưới hầm ngầm một căn nhà trong Phần Hương cốc.

Tất nhiên Kim Bình Nhi đã dùng phép thuật quỷ quái nào đó khống chế Yên Hồng, giấu nàng vào nơi ấy. Mấy ngày liên mọi người trong Phần Hương cốc dốc hết lực lượng, tìm khắp các núi đồi lớn nhỏ quanh vùng, nhưng lại không chú ý đến nhà

1. Đặt tên trống là “thiên cổ”, tỏ ý quan trọng, đề cao



cửa trong cốc. Ba ngày trước, một nam đệ tử thiếu một vị thuốc, xuống hầm ngầm trữ dược liệu để tìm, mới phát hiện ra Yên Hồng, nếu không, chẳng rõ cô gái đáng thương còn phải đợi ở đó bao lâu nữa.

Mấy ngày bị dày vò, thần sắc Yên Hồng tiêu tụy đi trông thấy, mọi người không nỡ nhìn mãi, cùng hướng mắt ra cửa lớn. Theo thông lệ, sau khi xuất quan, Vân Dịch Lam sẽ đi ra gặp mọi người.

Thượng Quan Sách đứng hàng đầu vẫn mặc bộ áo xám, thần thái ung dung. Có điều, không ai nhận ra đáy mắt lão lấp loé những tia sáng kỳ dị.

Mấy năm qua, mỗi lần lão gặp sư huynh Cốc chủ Vân Dịch Lam, cũng đều bị ngăn cách bởi bình phong, nghe ông ta nói chuyện thì rất đuối hơi, dạo này lại càng thêm già nua. Lúc đầu lão không dám tin, nhưng gần đây, lão đã thầm nhận định, vị sư huynh luôn luôn dè dặt cười cợt mình sắp tàn đời rồi.

Không ngờ hôm nay tiếng trống trời ở Thiên Hương cư vang như sấm, khiến lão giật mình. Vân Dịch Lam xuất quan!

Lẽ nào ông ta đóng cửa tu luyện thật, chứ không phải là che giấu một chuyện gì đó?

Thượng Quan Sách ruột gan rối bời, thấp thỏm lo âu.

Sau lưng Thượng Quan Sách, Lý Tuân đứng đầu hàng đệ tử trẻ, mắt không che giấu nổi niềm vui sướng. Đến nay, y vẫn luôn là đệ tử yêu của Vân Dịch Lam, là “con trời” trong Phần Hương cốc. Hiềm nỗi mấy năm trước, không có một dấu hiệu báo trước nào, Vân Dịch Lam thành linh bế quan, từ đó không gặp gỡ mọi người nữa.

Tuy Lý Tuân vẫn được Vân Dịch Lam đối xử đặc biệt, là một trong hai người duy nhất trong Phần Hương cốc được vào gặp Vân Dịch Lam, nhưng Lý Tuân tuổi còn trẻ, đạo hạnh chưa đủ, việc lớn trong cốc đều để Thượng Quan Sách nắm quyền quyết định, vô hình trung, địa vị của Lý Tuân bị hạ thấp.



Hôm nay Vân Dịch Lam đã mở cửa ra ngoài, tình hình tất nhiên thay đổi lớn, y là đệ tử mà Vân Dịch Lam yêu thương nhất, là ứng cử viên không thể trượt đi đâu được cho vị trí cốc chủ đời sau, lời nói, tất nhiên rất có trọng lượng. Quan trọng hơn là, hôm qua, cũng chính là đêm trước khi Vân Dịch Lam xuất quan, y đã được bí mật gặp Vân Dịch Lam, biết trước tin ân sư xuất quan.

Ân sư xuất quan, thì nguyện vọng Lý Tuân mong mỏi bấy lâu cũng có cơ hội để đạt được. Vừa nghĩ đến đây, gương mặt anh tuấn của Lý Tuân không kiềm chế được niềm phấn khởi.

Thượng Quan Sách khẽ nhúc nhích, từ từ quay mình lại. Gã sư diệt trẻ tuổi đứng sau tuy đã cố sức trấn tĩnh, nhưng niềm hoan hỉ và náo nức từ đáy lòng không phải là điều mà tuổi tác và trải nghiệm của y có thể che giấu được, và càng không thể thoát khỏi cặp mắt điều hâu nhìn thấu nhân tình thế thái của Thượng Quan Sách.

"Hừ..." Lão thâm cười nhạt, bụng bảo dạ: "Gã trẻ tuổi ơi, con đường ngươi phải đi không biết còn dài đến thế nào đâu!"

Mỗi người đang theo đuổi những ý nghĩ riêng của mình, bỗng có tiếng trống ngân dài như bay từ ngoài trời đến, như xoay vòng trong đại điện. Thượng Quan Sách và mọi người đều lấy lại tinh thần, nhìn ra cửa ngách.

Chỉ thấy một cái bóng đỏ chớp lên, một người từ từ hiện thân, bộ áo màu đỏ lửa chính là y phục các đời cốc chủ Phần Hương cốc, đại diện cho tín ngưỡng tông phái tôn sùng ngọn lửa.

Không cảm thấy sức nóng của lửa, càng không có ánh sáng chói chang, nhưng không hiểu sao, mọi người đều cay cả mắt, ai cũng cảm thấy như có một ngọn lửa đỏ rực, dập dềnh bước tới.

Khi tất cả tĩnh trí lại, nhìn thấy rõ nhân vật trong quang sáng đỏ ấy, kể cả Thượng Quan Sách xưa nay luôn điềm tĩnh ung dung, cũng phải khẽ kêu lên, kinh ngạc không dám tin.



Đó là một người đàn ông trung niên trông chỉ xấp xỉ bốn mươi tuổi là cùng, mái tóc đỏ tươi thắm mượt mà không buộc lại, thả tự nhiên trên vai, toát lên vẻ thanh lịch tao nhã phóng khoáng.

Mọi người nhìn nhau, mấy năm trước Vân Dịch Lam đóng cửa tu luyện, ai nấy còn nhớ rõ đó là một ông già, trên đầu tóc đã điểm bạc; người này thì trẻ hơn Vân Dịch Lam hồi đó rất nhiều, da mặt láng bóng nhẵn nhụi, không có một nếp nhăn.

Khuôn mặt ông ta rõ ràng là đường nét của Vân Dịch Lam. Thượng Quan Sách ở bên Vân Dịch Lam lâu hơn ai hết, càng nhận ra đó chính là hình dáng Vân Dịch Lam hồi còn trẻ. Chỉ có điều nhìn bề ngoài hiện nay còn trẻ hơn cả phong thái của ông ta hồi tráng niên. Quá bối rối, không ai nói được lời nào.

Nhưng Vân Dịch Lam cứ điềm nhiên như không có gì lạ cả, đường hoàng đi đến giữa điện, trước mặt mọi người. Ánh mắt sáng quắc có thần, nhìn mọi người, ông ta bỗng mỉm cười, giọng sang sảng vui tươi, khác hẳn giọng già nua trong mặt thất: “Sao, không ai nhận ra lão cốc chủ này ư?”

Mọi người giật mình, Lý Tuân trấn tĩnh trước nhất, vái tay, nói to: “Đệ tử cung kính nghênh đón tôn sư xuất quan, kính mừng tôn sư bế quan tu luyện chân pháp đạt được thành công lớn!”

Mọi người đều sực tỉnh, lần lượt hành lễ, vẻ kinh ngạc trong mắt Thượng Quan Sách dần dần biến mất, lão cũng cúi đầu hành lễ.

Vân Dịch Lam khí sắc rất tươi, tâm trạng cũng rất tốt, vẫy tay bảo: “Thôi nào, được rồi! Chúng ta đã lâu không gặp, cùng đứng dậy nói chuyện đi.”

Tất cả vâng dạ, lần lượt đứng dậy. Vân Dịch Lam mỉm cười nhìn tất cả, cuối cùng ánh mắt dừng lại ở Thượng Quan Sách, cười bảo: “Sư đệ, mấy năm nay mọi việc đều để đệ đứng ra giải quyết thay, chắc phiền hà lắm hả?”



Thượng Quan Sách lắc đầu, cũng mỉm cười: “Sư huynh vắng mặt, chuyện đó là bốn phận của kẻ làm sư đệ này, nhưng mấy ngày trước có việc bất ngờ xảy ra trong Huyền Hoả đàn, đệ...”

Vân Dịch Lam cả cười, ngắt lời Thượng Quan Sách: “Chuyện đã qua, sư đệ hà tất canh cánh trong lòng, ngày tháng còn dài, chúng ta sẽ từ từ bàn bạc thấu đáo.”

Thượng Quan Sách thoáng vẻ kinh ngạc, nhưng cũng không nói gì thêm, chỉ cúi đầu: “Vâng.”

Vân Dịch Lam nhìn mọi người, thấy trong mắt ai cũng đầy vẻ tôn kính và kính lạ, rõ ràng đáng đáp cái lão hoàn đồng của mình khiến họ thật sự ngạc nhiên.

Nhưng ông ta cũng không giải thích gì, ngoảnh đầu sang hỏi Lý Tuân lúc ấy đã đến đứng hầu một bên: “Gần đây trong cốc có việc gì không?”

Lý Tuân bước lên, lễ phép thưa: “Sáng sớm nay, chuông môn Đạo Huyền Chân Nhân của Thanh Vân môn trong trung thổ có cho người mang đến một phong thư, nói là phúc đáp cho lá thư của tôn sư mấy hôm trước.”

Y nói với vẻ ung dung. Thượng Quan Sách thì biến sắc. Trong thời gian Vân Dịch Lam đóng cửa tu hành, những việc lớn của Phân Hương cốc đều do lão quyết định. Thư đi tin lại với Thanh Vân môn, tất nhiên là những việc cực kỳ quan trọng, thế mà lão không hề hay biết. Bức thư phúc đáp này sáng nay mới đến, Lý Tuân lại chặn giữa đường, rõ ràng là do Vân Dịch Lam sai bảo.

Thượng Quan Sách ngậm tức giận, nhưng sắc mặt vẫn cứ như thường, vẻ khác lạ hiện lên rồi biến đi ngay tức khắc.

Vân Dịch Lam gật đầu, cầm lấy phong thư Lý Tuân đưa lên, nhìn kỹ, thấy trên bì thư viết mấy chữ ngay ngắn: Gửi Vân Dịch Lam sư huynh – Phân Hương cốc.

Bên dưới ghi: Đạo Huyền ở Thanh Vân môn kính chào.

Đúng là chữ viết của Đạo Huyền Chân Nhân, Vân Dịch



Lam tủm tỉm, bóc dấu xi, lấy ra một tờ giấy mỏng, đọc từ đầu đến cuối, khuôn mặt trước sau vẫn tươi cười.

Cuối cùng, ông ta gật đầu, trầm ngâm một lúc, gấp gọn bức thư bỏ vào trong ngực áo, cất giọng sang sảng nói: “Hôm nay tạm đến đây thôi. Các vị về chuẩn bị, không lâu nữa, ta sẽ dẫn những đệ tử xuất sắc của Phân Hương cóc vào trung thổ thăm hai môn phái bạn là Thanh Vân môn và Thiên Âm tự, cùng bàn định kế lớn trong thiên hạ!”

Mọi người ngạc nhiên, Phân Hương cóc rầm rộ tiến vào trung thổ là việc rất lâu trước đây, không ngờ hôm nay cóc chủ vừa xuất quan đã ra ngay một mệnh lệnh quan trọng như thế. Nhưng uy danh của Vân Dịch Lam rất lớn, mọi người không nghĩ ngợi nhiều nữa, cùng hành lễ, rồi theo nhau lui ra, ai nấy đi chuẩn bị, còn Lý Tuân được Vân Dịch Lam giữ lại.

Đợi mọi người đi hết cả rồi, trên Sơn Hà điện chỉ còn Vân Dịch Lam và Lý Tuân. Lý Tuân một mình ở bên cạnh sư phụ, không phải giữ ý như khi có người khác, y cười: “Sư phụ, người bề quan tu hành pháp môn gì mà thần hiệu như vậy?”

Vân Dịch Lam cười nói: “Đây là thuật lạ do sư tổ Phân Hương cóc truyền lại, sau này đạo hạnh con đủ rồi, ta ngại gì mà không truyền dạy cho con?”

Lý Tuân ngáy ra, thấy mắt Vân Dịch Lam tươi cười hiền hậu, như có ngụ ý sâu xa, một ý nghĩ lướt qua, y bất giác mừng rỡ quá đổi, vội vã vái lạy: “Tạ ơn sư phụ, đệ tử nhất định không phụ sự kỳ vọng của người!”

Vân Dịch Lam cười cười đỡ Lý Tuân dậy, ngắm y từ đầu đến chân, cảm thán: “Căn cốt của con rất tốt, đúng là một người thích hợp để tu đạo. Hiềm nỗi ta thấy con tuổi trẻ sôi nổi, nhưng tâm tính ý chí còn bồng bột, chưa kiên định; tự mình gắng kiểm soát, ra sức cần cù tập luyện, mới có thể trở thành một người tài.”

Lý Tuân gật đầu lia lịa: “Đa tạ tôn sư dạy bảo. À, sư phụ giữ



con lại, chắc có việc gì phải không?”

Vân Dịch Lam nhìn y: “Phải! Ta muốn con vào trung thổ trước.”

Lý Tuân sững sờ: “Trung thổ? Đi đâu ạ?”

Vân Dịch Lam điềm đạm nói: “Thanh Vân sơn. Lát nữa ta viết thư phúc đáp, con lập tức lên đường, đem thư trao tận tay Đạo Huyền Chân Nhân.”

Lý Tuân gật đầu: “Vâng.”

Vân Dịch Lam đi được mấy bước, dặn thêm: “Đạo Huyền Chân Nhân xem xong thư, chắc sẽ giữ con lại Thanh Vân sơn ít hôm. Con cũng đừng chối từ, cứ ở lại đó mấy ngày, ta sẽ dẫn những người khác đến sau.”

Lý Tuân gật đầu, nhưng cảm thấy thắc mắc, bèn hỏi: “Sư phụ muốn vào trung thổ gấp như vậy, phải chăng là có việc khẩn?”

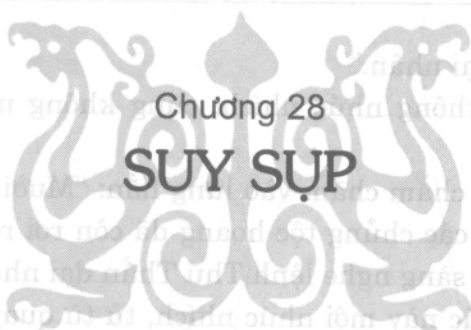
Vân Dịch Lam mỉm cười: “Đó là việc con cầu xin ta mấy hôm trước đó!”

Lý Tuân sững người, khuôn mặt mừng rỡ không thể che giấu, lập tức lại quỳ xuống đất, nói to: “Đa tạ sư phụ giúp đỡ!”

Vân Dịch Lam lắc đầu cười: “Thôi nào, thôi nào! Con hãy về chuẩn bị trước, lát nữa sang đây lấy thư, rồi lập tức lên đường.”

Lý Tuân náo nức vâng dạ, sải bước ra ngoài.

Khi gã đệ tử trẻ đi khuất, vẻ tươi cười trên khuôn mặt Vân Dịch Lam dần nhạt đi, ông ta quay về phía nam, nhìn về hướng Thập Vạn đại sơn hồi lâu, bỗng hừ hừ lạnh lùng: “Người muốn ra? Đã thế thì ta sẽ kéo cả thiên hạ đến ngăn cản. Định để ta phải gánh vác một mình ư? Ha ha, ta không ngu như vậy đâu!”



Chương 28 SUY SÚP

Thập Vạn đại sơn. Trấn Ma động.

Sau khi Thù Yêu sống lại, tình hình trong Trấn Ma động đã khác nhiều với cảnh mây đen đè nặng, gió tà gào thét dạo trước. Tuy trời vẫn ảm đạm, nhưng mây đen tụ tập trước cửa hang đã tiêu tan, ngọn gió âm u quanh năm lùa ra khỏi miệng hang cũng biến mất không vết tích.

Dãy núi vẫn hoang vu như cũ, ngoài ra, chỉ còn pho tượng người đàn bà đá là tiếp tục đứng đó mưa gió không đổi dời. Trước mặt pho tượng, có một thiếu niên cực kỳ anh tuấn, nét đẹp pha chút yêu tà.

Gương mặt trắng trẻo, mày mảnh mắt thanh, môi mỏng cảm nhon, nhìn kỹ, gương mặt khá giống với người đàn bà đá.

Nhưng khí chất của họ thì khác nhau một trời một vực!

Người thiếu niên này chính là Thù Yêu vừa mới phục sinh trong Trấn Ma động. Ai ngờ được rằng, tên quỷ dữ khiến dân chúng Nam Cương khiếp sợ, lại là một chàng trai đẹp và hấp dẫn như thế.

Từ hôm sống lại, không hiểu sao, hắn chưa hề thẳng tay giết chóc, cũng chưa hề vui mừng gào thét, chỉ lặng lẽ đứng trước tượng đá của Linh Lung, yên lặng ngắm nàng.

Một bóng đen chớp lên, Vu Yêu từ đằng xa im lặng trôi đến sau lưng thiếu niên.





“Thú Thần đại nhân.”

Thiếu niên không nhúc nhích, cũng không ngoái đầu: “Gì thế?”

Vu Yêu nhìn chăm chăm vào lưng hắn: “Muội ba yêu vương đã thu phục hết các chủng tộc hoang dã còn rơi rớt trong Thập Vạn đại sơn, sẵn sàng nghe lệnh Thú Thần đại nhân.”

Thiếu niên lúc này mới nhúc nhích, từ từ quay lại, hồ hững hỏi: “Tất cả còn bao nhiêu chủng tộc?”

Vu Yêu đáp: “Hiện nay chỉ có ba mươi bảy tộc. Một trăm năm nay, Thập Vạn đại sơn như rắn mất đầu, các chủng tộc tàn sát lẫn nhau, nhiều tộc đã bị tuyệt diệt.”

Thiếu niên cười nhạt, khuôn mặt không lộ vẻ thất vọng, ngược lại, còn có cảm giác cứng cỏi ngấm ngấm toả ra từ nội tâm, ánh mắt như chớp, xoáy trên bộ mặt che mạng đen của Vu Yêu.

Vu Yêu bỗng cảm thấy mặt mình như bị lửa đốt.

“Thực ra là ba mươi tám tộc,” thiếu niên khoan thai nói, “tính cả người, truyền nhân cuối cùng của Hắc Vu tộc nữa!”

Vu Yêu cúi đầu, chẳng nói chẳng rằng.

Thiếu niên quay đi, ánh mắt lại dừng trên gương mặt Linh Lung, chăm chú nhìn hồi lâu, rồi cất tiếng gọi: “Hắc Mộc!”

Vu Yêu rùng mình, đối với hắn, cái tên này như một vết thương khía sâu trong tim, mỗi lần được gọi, đều làm hắn đau đớn.

Thiếu niên nhìn người đàn bà đá, giọng nhuốm nỗi tang thương: “Nhiều năm nay, trước mặt Linh Lung, người có thấy hối hận không?”

Vu Yêu trầm ngâm hồi lâu, khẽ đáp: “Có.”

Thiếu niên không ngoảnh đầu, đôi mắt loáng lên ánh sáng kỳ lạ, lóng lánh không ngừng, hắn nói với vẻ buồn: “Thế gian này ngoài người anh đã biến thành Hung linh của người, chỉ còn người biết quan hệ giữa ta và Linh Lung. Năm đó nhóm



tám người các người truy sát ta qua trăm sông nghìn núi, nay nhớ lại, chuyện tưởng như mới hôm qua.”

Thân hình ẩn sau lớp mạng đen bỗng bắt đầu run rẩy, những chuyện đã qua, hiện lên rõ mồn một trước mắt.

Nhưng người thiếu niên hoàn toàn không chú ý đến thái độ của Vu Yêu, dường như không phải hấn nói với Vu Yêu, mà đúng là lảm bảm với tượng đá. Trong mắt Thú Thần, lúc này chỉ có pho tượng đá của vu nữ Linh Lung.

“Nàng...” giọng hấn hé lộ một nỗi đau thương, bi ai và phẫn nộ, “Làm thế để làm gì?”

Tượng đá im lặng, trầm mặc đứng đó.

“Đối với nàng, dân chúng thế gian, mệnh trời tạo hoá, quan trọng đến thế hay sao?” thiếu niên bỗng có vẻ xúc động, giọng nói to dần.

“Nàng coi trọng những thứ đó hơn ta, vì vậy mới muốn trừ bỏ ta, đúng không?” Nụ cười lạnh lùng kỳ bí pha lẫn nét hoang đường hiện ra trên khuôn mặt hấn, “Nhưng nàng biết không, ta không thềm quan tâm!”

“Ý trời cái quái gì, thiên hạ chúng sinh cái quái gì, có đáng là gì đâu?” Hấn tỏ vẻ buồn thảm, nhưng điều lạ là, dù biểu hiện ra cực kỳ đáng sợ, nhưng khuôn mặt hấn lại càng đẹp một cách cảm động, khác hẳn người thường.

“Nàng muốn ta chết, chỉ cần nói một câu là đủ rồi, nàng có biết không? Nàng có biết không?” Hấn rít lên tàn bạo với pho tượng đá, sau đó, giọng hấn từ từ chùng xuống, “Thế mà, vì sao... nàng lại coi trọng những thứ đó hơn bản thân, hơn tính mạng mình...”

Chậm rãi, hấn giơ tay ra, sờ nhẹ qua gương mặt đã bị bào mòn bởi bao gió sương, đang trở nên thô ráp. Gương mặt dịu hiền một thời lướt qua trong ký ức sâu thẳm!

Cảm giác lạnh giá, không có lấy một tia ấm áp, từ lòng bàn tay truyền lên.



Dang rộng cánh tay, nhẹ nhàng ôm bức tượng vào lòng, nét mặt thiếu niên trở nên dịu dàng lạ lùng. Vu Yêu đứng sau, lặng lẽ quan sát cảnh tượng quái dị ấy.

“Ta biết, chính cái đám chúng sinh ấy đã hại nàng.” Thiếu niên lim dim đôi mắt, giọng mơ màng như nói sảng, “Cứ yên tâm, ta sẽ chôn vùi tất cả bọn chúng theo nàng, sau đó, ta sẽ đến tìm nàng...”

“Cứ chờ ta...”

Giọng nói khe khẽ, nhỏ dần rồi mất hẳn. Thiếu niên ôm bức tượng lạnh, Vu Yêu áo đen đứng ngay đơ, mây đen trên cao có một tiếng sấm nổ kinh hồn, trời lất phất mưa.

Mưa to trút xuống trong gió, biến thế gian thành mông lung mờ ảo. Vu Yêu thẳng thốt, thấp thoáng nhìn thấy mưa rơi trên mặt pho tượng đá, lặng lẽ lăn xuống...

Trông như nước mắt!

Cách núi Thanh Vân ba ngàn dặm về phía đông, bên con đường cổ xưa kéo dài từ Không Tang sơn sang phía đông, quang cảnh tịch mịch, đồng không mông quạnh, đang mùa vạn vật sinh sôi.

Quán nhỏ của nhà họ Hà cách trấn Tiểu Trì một ngày đi đường, vẫn như năm xưa, chơ vơ nằm bên cổ đạo, đón khách qua đường. Chủ quán họ Hà không còn nhớ nổi đã đưa đón bao nhiêu người khách, mà khách qua đường thì chẳng thiếu hạng nào. Tuy đã dần có tuổi, nhưng chắc chắn lão vẫn nhớ người khách này.

Thực ra nói là một người khách, cũng không chính xác lắm, nói cho đúng, phải là một người khách dắt theo một con khỉ kỳ lạ. Và, con khỉ hình dạng cổ quái có ba con mắt ấy để lại cho lão ấn tượng rất sâu sắc.

Ba ngày trước, lão Hà đang đứng bên ngoài cửa quán đón khách thì trông thấy người thanh niên mặt đầy gió bụi, vẻ ngơ



ngác đi tới, trên vai có con khỉ ba mắt, lão cảm thấy rất quen mặt. Lúc đó lão tiến lên đón, định nói mấy câu chào mời để lôi kéo người khách này vào quán nghỉ chân, không ngờ mới nói được một câu:

“Quý khách! Quán chúng tôi có trà nóng rượu ngon, xin mời vào trong nghỉ...”

Đoạn sau chưa kịp nói tiếp, người thanh niên hốc hác ấy đã biến mất trước mắt lão, khi lão Hà kịp hoàn hồn, thì đã thấy gã ngồi trong quán, bên cạnh chiếc bàn gỗ. Trên bàn, có một đỉnh bạc nằm chổng chơ đủ để ăn uống thoải mái ở cái quán con con này suốt ba ngày.

Lão Hà đương nhiên rất mừng, không ngót bụng cơm rượu hâu hạ; có điều, trái với dự liệu của lão, vị khách và con khỉ ấy ở trong quán đủ ba ngày ba đêm, nhưng mãi đến hôm nay hình như vẫn chưa có ý định lên đường.

Tinh thần của gã thanh niên rõ ràng rất sa sút. Trong ba ngày, lão Hà chưa thấy gã nói một câu, cười một lần. Mỗi lần lão mang cơm rượu đến bàn ăn, gã đều ngây nhìn hồ rượu, rồi chậm rãi uống.

Nhưng tửu lượng của vị khách này hình như rất kém, mỗi lần gã uống, lão Hà ước tính chưa đến nửa hũ, gã đã đổ gục xuống mặt bàn, bất tỉnh nhân sự. Trái với chủ nhân, con khỉ ba mắt mà gã mang theo lại khiến lão Hà kinh ngạc.

Lão ở đây mở quán, địa điểm tuy hẻo lánh, nhưng vì khách qua lại rất đông, nên có thể nói lão cũng hiểu nhiều biết rộng, nhưng trong ba ngày này, lão đã phải nhiều lần thề với mình rằng, đây đúng là con khỉ hay rượu nhất, tửu lượng cao nhất mà lão gặp trong đời.

Chỉ sau một ngày một đêm, tất cả rượu ngon trong kho của lão, kể cả thứ rượu mạnh Nữ Nhi Hồng chôn dưới cây hòe già sau quán cũng bị con khỉ ấy uống sạch.

Mà xem chừng nó còn chưa đã, nó vò đầu bứt tai, ngo



ngiên ng bốn phía, nhảy tâng tâng một hồi, lao đến chỗ lão Hà kêu chi chi không ngừng. Tuy lão không biết tiếng khỉ, nhưng chỉ có kẻ ngốc mới không hiểu ý nó. Vốn dĩ không muốn để ý tới, ai ngờ con khỉ ranh như ma, đã lên thó lại đỉnh bạc, rồi còn dứ dứ trước mặt lão.

Lão Hà không biết làm thế nào, hướng hồ vị khách này đã trả đủ tiền, đành sai tên chạy việc đang đem đi mua rượu ở Tiểu Trì trấn đem về. Thoạt tiên lão cũng hơi giận, nhưng lâu dần, dần thích con khỉ. Con khỉ ba mắt ấy ngoài chuyện ham rượu ra cũng không có tật xấu gì, lại thường chơi đùa nghịch ngợm trong quán, lúc cao hứng còn biểu diễn trò vui. Không chỉ lão Hà xem đến trố cả mắt, mà những người khách vào quán trong mấy ngày này cũng đều rất thích thú, nán lại lâu hơn, khiến lão cũng kiếm được nhiều bạc hơn.

Chủ nhân của con khỉ lông xám ba mắt, hoàn toàn tương phản với con vật hoạt bát. Phần lớn thời gian gã ngủ vùi trong hơi rượu, giữa chừng tỉnh lại một lần, thì hai mắt thất thần ngó quanh. Thi thoảng con khỉ chạy về bên cạnh, mắt gã mới sáng lên một chút, uể oải thò tay ra xoa đầu nó, rồi hình như nhớ ra chuyện gì đau thương, bèn vớ hồ rượu lên tu, một lát sau, lại say lịm đi.

Có lúc lão Hà cũng nghĩ thâm, gã thanh niên này không thể nào là một kẻ điên. Lão chỉ là một chủ quán bình thường, nhưng cũng cảm thấy gã không giống những khách qua đường khác. Người thanh niên ở trong quán nhỏ ba ngày, mùa này xưa nay vào ban đêm thường có rất nhiều kiến và côn trùng, thế mà đột nhiên chúng biến mất tăm; thậm chí, trước đây mỗi lúc đêm khuya, ở nơi đồng hoang đường cổ bên ngoài quán, thường có tiếng quỷ khóc vang vọng, nhưng nay cũng như sột sệt điều gì đó, toàn bộ đều tiêu tan không thấy đâu nữa. Lão Hà đã nghe quen những tiếng quỷ khóc sói gào ấy khi đi ngủ, ba ngày nay bỗng yên tĩnh như vậy, lão dần mất ngủ.

Hôm ấy lúc hoàng hôn, lão Hà đứng sau quầy, gấp quyển sổ vừa tính toán xong xuôi, thở phào một hơi. Sau đó, lão nhìn quanh.

Ngoài song, ánh dương rơi rớt phía tây còn để lại chút dư quang, chiếu rắng đỏ nơi chân trời, rọi vào quán qua cửa sổ, hắt bóng bàn ghế đồ dài xuống nền nhà, cảm nhận được thời gian cũng đang lặng lẽ trôi.

Tâm trạng lão Hà bỗng có điều khác lạ, bỗng thấy vắng vẻ. Tính ra lão cũng đã ngoại ngũ tuần, tuy tên giúp việc thường nói trông lão chỉ tầm bốn mươi, nhưng lão tự biết, sức khỏe cứ ngày một suy.

Thời gian có buông tha cho một ai? Cứ sống thế này hết đời hay sao?

Lão ngo ngắ nhìn bóng bàn ghế dần dần dài thượt ra, rồi ngẩng đầu lên, lão lại trông thấy những mảng tróc lốm đốm trên bốn bức vách.

Nắng tà lặng lẽ soi lên mặt lão, hằn những nét tang thương khó hiểu của đời người.

Lão thở dài, lắc lắc đầu, tốt nhất không nên nghĩ đến những điều ấy nữa. Lão cười buồn bã, cầm quyển sổ đi đến chỗ người khách duy nhất trong quán và con khỉ của gã.

Vị khách này luôn ngồi ở cái bàn trong cùng, hiện giờ cũng như bình thường, uống say túy lúy gục mặt trên bàn, không mấy may động đậy. Con khỉ ngồi xổm bên cạnh, tay trái cầm hồ rượu, tay phải bốc những món ngon trong mấy cái đĩa thức ăn trên bàn, tợp một hớp, ăn một miếng, sống thế này cũng đây hương vị.

Lão Hà đi đến trước mặt người khách, húng hắng lấy giọng, không nén được nhìn con khỉ một cái, thấy con khỉ ba mắt rõ ràng là không thèm để ý rằng lão đến, chỉ liếc một cái, rồi lại tập trung vào hồ rượu trên tay. Lão Hà thở dài, con khỉ này đúng là động vật nghiện rượu nhất mà lão gặp trên đời, sau



lung nó còn đeo một cái túi rượu to, tuy đã cạn khô.

Lão Hà không nhìn con khỉ nữa, hơi cảm thấy căng thẳng, lão cũng không nói được cho rõ ràng là tại sao; dặng háng thêm mấy tiếng, rồi mới dè dặt gọi: “Quý... quý khách...”

Gã thanh niên trước mặt vẫn bất động.

Lão Hà hơi lúng túng, nhưng vẫn nói tiếp: “À, quý khách! Chuyện là thế này: đĩnh bạc ông đưa ba hôm trước, coi như ông đã tiêu hết rồi, quán chúng tôi vốn nhỏ lời ít, chẳng hay...”

Gã thanh niên chẳng biết có say thật hay không, úp sấp trên bàn, bất động.

Lão Hà thở dài, lẩm bẩm: “Thực ra, bạc ông đưa cũng không phải là ít, đừng nói là ăn ở quán chúng tôi ba ngày, mà ăn đến năm ngày vẫn còn đủ. Nhưng... nhưng con vật của ông thật ghê gớm, tẩu lượng quá cao, mới ba ngày đã uống cạn kho rượu của quán, thôi thì cũng đành, nhưng ngoài ra còn hai lần sai người mua bốn ang rượu tới, cũng bị nó uống sạch...”

Lão Hà nói đến đây, lại liếc con khỉ ba mắt, thấy nó trừng mắt nhìn mình, nhăn mặt.

Lão Hà hạ giọng nén giận: “Ông có thể trả thêm ít bạc nữa không? Đĩnh bạc ba ngày trước ông đưa, cũng bị con vật này ăn trộm mất rồi, đến giờ chưa trả lại, tôi...”

Nói chưa dứt lời, bỗng nghe thấy cạch một tiếng, đĩnh bạc nảy lên, xuất hiện trước mặt lão Hà. Lão định thần nhìn, chính là đĩnh bạc bị ăn trộm, không biết con khỉ vừa móc từ đâu ra, quăng lên trước mặt lão.

Lão Hà hấp tấp thu lấy, bỏ vào trong ngực áo, trù trừ một lát, liếc con khỉ, lại lấy đĩnh bạc ra, mở ngực áo bỏ vào trong tấm áo lót mình.

Lão cất bạc, định nhắc lại với gã thanh niên kia, thì ngoài cửa quán đã có tiếng gọi vọng vào:

“Có ai ở đây không?”

Lão Hà sững người, ngoảnh đầu ra nhìn, thấy trước cửa có



ba người, hai nam một nữ. Người đứng đầu là một ông già, tay cầm cây trúc, trên treo tấm vải trắng đề bốn chữ ‘Tiên nhân chỉ lộ’, bên cạnh là một thiếu nữ trông khoảng mười bảy, mười tám tuổi, dung mạo xinh đẹp, sắc mặt tươi tắn.

Hai người này, người già thì tiên phong đạo cốt, người trẻ thì xinh xắn thanh tú, sau lưng họ còn có một người đàn ông trung niên, xách tất cả các tay nải, bộ dạng cổ quái, thân hình cao hơn hẳn hai người kia đến hơn một cái đầu, khuôn mặt thì rất giống chó hoang, nhìn mà phát ngán.

Lão Hà vội tiến ra đón, đằng nào thì người khách có con khi kia cũng không thể lên chuồn đi được, nên trước hết hãy ra chào hỏi những người khách mới đã. Lão bước đến cười: “Có, có! Xin hỏi ba vị quý khách, ăn cơm hay nghỉ trọ?”

Lão già dẫn đầu cười ha hả, nheo mắt cười hỏi: “Sao, ông Hà, không nhận ra chúng ta à?”

Lão Hà ngây người, nhìn kỹ ông già kia một lát, nghĩ mãi vẫn không nhớ ra. Lão ở ven đường kiếm ăn, người qua lại nhiều khôn xiết kể, sao có thể nhớ được từng người, đành lúng túng lắc đầu: “Xin lỗi quý khách, tại hạ tuổi tác đã cao, trí nhớ tệ hại lắm rồi.”

Lão già nọ tỏ vẻ thông cảm, lắc đầu than: “Ôi, đáng tiếc! Người phạm trên thế gian phần lớn đều như vậy cả, có tiên duyên ngay trước mặt, mà mắt thịt không thấy được.”

Lão Hà kinh lạ, lập tức sinh lòng kính trọng, ngắm kỹ ông già kia, thấy lão tóc bạc bay bay, cốt cách thần tiên, chắc là một cao nhân đắc đạo. Tuy lão Hà không biết tại sao cao nhân đắc đạo trông có vẻ giống một thầy tướng giang hồ như vậy, lại thêm người con gái bên cạnh vẻ mặt rất không tán đồng; nhưng họ đã là cao nhân thì tất nhiên hạng người trần mắt thịt như mình không thể hiểu được, nếu hiểu được, thì mình cũng thành cao nhân hay sao?

Nghĩ tới đây, lão Hà càng lộ vẻ tôn kính, lễ phép nói: “Vâng,



vâng! Quý khách, không, đại sư, xin mời vào!”

Lão già ừ hử, tay cầm cây trúc ‘Tiên nhân chỉ lộ’ nghênh ngang bước vào trước. Thiếu nữ đi sau cười ngán ngẩm lắc đầu, ngoái lại nói với người đàn ông đang đeo hành lý trên lưng:

“Dã Cầu đạo trưởng, chúng ta cũng vào nghỉ một lát.”

Người kia đáp lời, cũng theo vào. Họ ngồi bên một cái bàn, người đàn ông có ‘bộ mặt chó’ đặt tay nải lên cái ghế bên cạnh, phát ra một tiếng bịch, xem chừng tay nải khá nặng.

Ba người đó, tất nhiên là ông cháu Chu Nhất Tiên, Tiểu Hoàn, còn gã đàn ông ‘mặt chó’ kia là Dã Cầu Đạo Nhân, người duy nhất còn sót lại của Luyện Huyết đường. Từ khi cuộc chiến ở Tử Trạch kết thúc, Dã Cầu bèn theo Chu Nhất Tiên và Tiểu Hoàn lưu lạc giang hồ, bốn bề là nhà.

Ban đầu, Chu Nhất Tiên rất ngứa mắt với y, cứ dăm ngày ba bận chọc ngoáy khiêu khích, thi thoảng còn buông lời nhạo báng chế giễu, nhưng Dã Cầu hình như đã sửa tính sửa nét biến thành một người khác, đều bỏ ngoài tai, vẫn cứ đi theo. Tiểu Hoàn vốn tốt bụng, thấy chướng, nên hay lên tiếng bênh vực.

Cô bé tuổi còn nhỏ mà miệng lưỡi sắc bén ra trò, Chu Nhất Tiên dù đã từng trải, nhưng thường bị nói đến cứng họng, cuối cùng đành chịu chấp nhận hiện thực. Cũng may ngày qua tháng lại, lão dần dần nhận ra Dã Cầu không hẳn là không có điểm tốt, chẳng hạn những đồ vật nặng hay túi dây lão thường tự mang, nay có thể quảng hết cho tên ‘phu khuân vác’ này. Trước ánh mắt thoảng có ý xin lỗi của Tiểu Hoàn, tên ‘phu khuân vác’ không hề ra ý phản đối, ngược lại rất vui mừng.

Những điểm có lợi khác là, chẳng hạn như đến nơi hoang vu gặp mãnh thú, trên đường gặp quỷ, qua núi gặp cường đạo tất nhiên cũng đều để vị ‘đại hiệp’ Dã Cầu ra tay dẹp loạn, mở đường. Chu Nhất Tiên cảm thấy rất dễ chịu, chân trời góc bể đi suốt đời người, chưa bao giờ được thoải mái như mấy tháng nay,



chỉ hận không gặp được cái tên khốn Dã Cầu này sớm hơn!

Mấy ngày nay, ba người qua lại những nơi cũ; đằng nào cũng là phiêu bạt chân trời góc bể, đi đâu mà chẳng được, bốn ba khắp nơi, cuối cùng quay về cổ đạo này. Chu Nhất Tiên ranh mãnh như ma, nhớ ra người mở quán bên đường là lão chủ họ Hà, rồi đóng bộ cao nhân, dọa cho lão phải mất tròn mất dẹt.

Thấy lão Hà đối với mình vô cùng cung kính, Chu Nhất Tiên có vẻ đắc ý, khệnh khạng gọi mấy món. Sau khi lão Hà rửa chân đi chuẩn bị, Chu Nhất Tiên mới ngoái sang định khoác lác với Tiểu Hoàn và Dã Cầu, bỗng thấy hai người đều lộ vẻ không sủng sốt, mắt ngó trân trân.

Chu Nhất Tiên lấy làm lạ: “Này, các người sao vậy?”

Dã Cầu Đạo Nhân nhắc cánh tay như vừa trở nên nặng chịch, trở về góc sâu trong quán: “Lão tự nhìn đi.”

Chu Nhất Tiên trừng mắt, quay đầu nhìn, bỗng rùng mình.

Chỉ thấy trong ánh dương rơi rớt, tia nắng cuối cùng từ cửa sổ lọt xuống, ở góc tối sâu trong quán, có một thanh niên đang úp mặt trên bàn. Trong khoảng tối, có một con khỉ ba mắt đang nhìn về phía họ.

Tiểu Hoàn ngạc nhiên, khẽ kêu lên:

“Tiểu Hôi?”

Chương 29

TÌNH CỜ GẶP GỠ

Đặt lên bàn các món ăn vừa chế biến xong còn nóng nguyên, lão Hà lui về sau quầy, lại mở sổ ra, giả bộ tính tiền, nhưng mắt thỉnh thoảng vẫn kín đáo liếc nhìn mấy người khách trong quán.

Chu Nhất Tiên, Tiểu Hoàn và Dã Cầu Đạo Nhân, lúc này đều đã ngồi vào bàn có con khỉ ba mắt; thức ăn mới gọi, tất nhiên cũng đưa đến bàn này, nhưng họ đều chẳng thiết ăn. Nhưng con khỉ thì rất mừng rỡ, há to miệng uống rượu nhắm thức ăn, bộ dạng hả hê vui thích.

Ba người kia không nhìn con khỉ nữa, mà nhìn gã đàn ông đang úp mặt trên bàn.

Tiểu Hoàn im lặng hồi lâu, chậm rãi đưa tay lay lay người ấy, khẽ gọi: “Quý... Lệ.”

Người thanh niên bị lay nhích lên một cái, nhưng không phản ứng gì cả. Chu Nhất Tiên và Dã Cầu nhìn nhau, ngơ ngác.

Đó tất nhiên chính là Quý Lệ mà bọn họ đã gặp trước kia, nhưng nhân vật từng khiến bao nhiêu người nghe danh là sợ mất mặt, nay lại bệ rạc thế này, họ không thể tin ngay được.

Tiểu Hoàn quay đầu, ngạc nhiên nói: “Sao y lại thành ra thế này?”

Chu Nhất Tiên nhún vai: “Câu ấy cháu đừng hỏi hai chúng ta.” Lão ngừng một lúc, lông mày cau cau, ngoảnh đầu mỉm cười



với Tiểu Hôi đang ngồi chồm hổm trên bàn: “Khỉ con, chủ mày sao vậy?”

Ba mắt của Tiểu Hôi cùng chuyển động, nhìn lão già tiên phong đạo cốt, không có phản ứng gì cả, chỉ có cái đuôi là dựng lên, ngúc ngoắc sau lưng; một lúc sau, bỗng “Phì” một cái, nghênh ngang quay đầu đi uống rượu, hoàn toàn chẳng coi lão già đáng vẻ thần tiên vào đâu!

Chu Nhất Tiên ê mặt quá, không kìm nổi giận dữ, tức tối quát: “Con khỉ chết tiệt, dám sừng xĩa với ta hả, loạn thật rồi! Dám chọc giận thần tiên ta, đợi đấy ta dùng tiên pháp đè mày xuống dưới núi Thanh Vân, trấn áp một ngàn tám trăm năm, xem mày có sợ...”

Nói chưa dứt lời, Chu Nhất Tiên đã nghe thấy một tiếng rít, thấy trước mặt tối sầm như có vật gì xông ào tới, xem chừng không tránh kịp. Tiểu Hoàn kêu lên kinh hoàng, cũng may một bàn tay từ bên cạnh thò ra, nhanh chóng đẩy Chu Nhất Tiên một cái, khiến lão ngã chúi xuống đất.

Chu Nhất Tiên trở tay không kịp, ngã chổng gọng, bộ dạng thần tiên mất sạch, cuống cả lên, nhưng nhờ thế mà tránh được cái vật quăng vào mặt. Vật đó xé gió, bay ra một quầng, ‘bụp’ một tiếng trầm đục, đập vào tường rơi xuống đất, thì ra là một khúc xương gà quay.

Mọi người, kể cả ông chủ quán đứng ở đằng xa, cũng đều ngoảnh đầu nhìn, thấy con khỉ tay cầm đùi gà nhai rất khoái chí, không biết khúc xương vừa rơi nó dùng tay ném, hay phun thẳng từ mồm ra?

Chu Nhất Tiên giận quá nghiến răng kèn kẹt, nhưng lão từng trải đã nhiều, biết con khỉ này là linh vật hiếm có; tình huống vừa rồi đủ thấy tính nó chắc rất nóng nảy, không dây vào thì hơn. Vả lại, sau lưng nó còn tên chủ Quỷ Lệ khét tiếng khát máu, ngộ nhỡ gã tỉnh dậy thì rầy rà to.

Lão lâu bầu chửi rủa, bò dậy, trộn mắt, hằm hằm với Dã



Cầu: “Nhà người muốn ta chết phải không, sao lại đẩy thần tiên của nhà người mạnh thế?”

Dã Cầu nín thình, với tính khí như trước, chắc chắn y đã vặc lại ngay rồi, nhưng nay chỉ đảo đôi mắt chó, quay đầu đi chỗ khác, không để ý đến Chu Nhất Tiên.

Chu Nhất Tiên thấy y tăng lỗ, càng thêm tức giận, định nói thêm, Tiểu Hoàn đã trách: “Kìa, gia gia!”

Mấy năm nay, Chu Nhất Tiên sợ nhất là cô cháu gái miệng lưỡi sắc bén này, bèn hậm hực nín nhịn, nhưng mồm vẫn còn lảm bảm mấy câu, vẻ rất không bằng lòng.

Tiểu Hoàn không để ý đến lão nữa, quay nhìn Tiểu Hôi, mỉm cười: “Tiểu Hôi còn nhớ tao không, tao đã cho mày mứt quả đấy!”

Tiểu Hôi nhìn Tiểu Hoàn, ba mắt cùng chớp chớp, bỗng gật đầu, toét miệng cười, đuôi cũng vẫy vẫy, không biết có phải bắt chước con chó vàng to Đại Hoàng trên Đại Trúc phong nhiều năm về trước không.

Tiểu Hoàn bật cười: “Không ngờ mày còn nhớ tao, lại đây nào.” Nói rồi chìa tay gọi Tiểu Hôi.

Tiểu Hôi đảo mắt, đưa tay lên cao, xem chừng khó xử, nó định gãi đầu theo thói quen, nhưng một tay cầm hồ rượu, một tay cầm đùi gà, đều đang vướng bận, nó bèn giơ đùi gà lên cọ thẳng vào cái đầu lông xám, làm dây dấy mỡ ra dầu.

Tiểu Hoàn bưng miệng khúc khích. Tiểu Hôi nhìn vẻ tươi tắn của cô gái, cũng nhách miệng cười, sau đó từ từ nhích lại, đến chỗ bàn trước mặt Tiểu Hoàn, ngồi xồm xuống.

Chu Nhất Tiên và Dã Cầu bên cạnh, rồi cả chủ quán Hà ở đằng xa cùng trở mắt.

Tiểu Hoàn nhìn kỹ Tiểu Hôi, lấy trong ngực áo ra một cái khăn lụa, cau mày: “Vứt thứ cầm trong tay đi nào!”

Ba mắt con khỉ dờ ra, kêu chi chi, rõ ràng là không muốn thế. Tiểu Hoàn vỗ nhẹ lên đầu nó: “Mau lên!”



Tiểu Hôi chau môi, bỏ cái đùi gà trở lại đĩa, còn nhìn thêm một lúc, vừa định đặt hồ rượu xuống lại đưa lên mồm tu một ngụm to, rồi mới đặt xuống bàn.

Tiểu Hoàn lắc đầu phì cười: “Sao biến thành tham ăn thế này?” Nói rồi kéo hai tay Tiểu Hôi về phía mình, dùng khăn lụa chà kỹ vết mỡ trên tay nó. Tiểu Hôi không nhúc nhích, cứ mặc cho Tiểu Hoàn làm.

Kể cũng kỳ lạ, ngoài Quý Lệ chủ nó ra, Tam Nhãn linh hầu gần như chỉ có thiện cảm với vài ba phụ nữ, còn những hạng như Chu Nhất Tiên, Dã Cầu, hình như nó chưa bao giờ thấy vừa mắt.

Lau xong xuôi, Tiểu Hoàn bỏ khăn lụa sang một bên, nhìn Quý Lệ đang ngủ gục trong hơi men nồng nặc, hỏi Tiểu Hôi: “Sao y lại đến nông nỗi này?”

Tiểu Hôi giơ tay gãi đầu, cất tiếng kêu chi chi chi chi, đồng thời tay múa lên, khiến những người có mặt đều mắt tròn mắt dẹt, rõ ràng không ai hiểu gì hết. Tiểu Hôi tựa hồ cũng nhận thấy điều ấy, bèn ngừng lại.

Bỗng, con khỉ chìa tay vào Tiểu Hoàn, suýt nữa thì chạm vào mặt cô gái, Tiểu Hoàn giật mình. Dã Cầu nhồm dậy, cho rằng con khỉ nổi tính hoang dã khó bảo, nhưng không ngờ bị Chu Nhất Tiên kéo lại.

Dã Cầu ngăn người nhìn Chu Nhất Tiên, lão già nói khẽ: “Cứ chờ xem sao đã.”

Tiểu Hôi trở vào Tiểu Hoàn, rồi lộn mình mấy cái, nó nhảy tới giữa bàn, mồm kêu chi chi loạn lên, lại chỉ vào Tiểu Hoàn, rồi hai tay vạch thành đường cong men theo thân thể từ trên xuống dưới.

Tiểu Hoàn ngạc nhiên. Chu Nhất Tiên cau mày hỏi: “Đàn bà?”

Tiểu Hôi gạt đầu lia lịa, trở vào Quý Lệ đang gục trên bàn, vòng hai bàn tay làm thành hình trái tim, miệng kêu chi chi



chi, nó bỗng ngửa mình ra, cả mình con khỉ ngay đơ, ngã vật về phía sau.

Tiểu Hoàn kêu lên: “Cẩn thận!”

Chưa dứt lời, đã thấy Tiểu Hôi biểu diễn quá nhập vai, quên hẳn mất cái bàn không lớn, nhảy nhót từ nãy tới giờ vô tình đã lúi đến sát mép bàn, urch một cái, ngã ngay xuống đất.

Tiểu Hoàn vừa buồn cười vừa lo lắng, vội nhổm dậy xem xét, nhưng soạt một tiếng, con khỉ đã từ dưới đất luồn lên, nhách miệng cười với cô.

Tiểu Hoàn thấy con khỉ ba mắt không bị thương, mới yên tâm, thò tay ra xoa đầu nó. Tiểu Hôi chớp chớp mắt, nhìn Tiểu Hoàn.

Tiểu Hoàn trầm ngâm nhìn Quỷ Lệ, sau đó quay đầu hỏi Chu Nhất Tiên: “Gia gia, chuyện này của y là...”

Chu Nhất Tiên cau mày: “Lẽ nào y bị một người đàn bà đánh bị thương? Với đạo hạnh của y và thế lực của Quỷ Vương tông, nhìn khắp gầm trời này, có người đàn bà nào làm nổi chuyện đó? Thuỷ Nguyệt của Thanh Vân môn, hay là Tam Diệu của Hợp Hoan phái?”

Đã Cửu ngồi bên từ nãy, bỗng mở miệng: “Tôi thấy không phải.”

Chu Nhất Tiên cau: “Người nói gì, lại còn dám cãi lão phu? Hừ, lời của thần tiên ta mà không đúng ư?”

Đã Cửu Đạo Nhân không nhìn lão, khuôn mặt lộ vẻ kỳ quái, nhìn thân hình đang đổ gục trên bàn, chậm rãi nói: “Theo tôi được biết, y không phải là hạng đàn ông coi trọng thắng bại đến thế, hơn nữa, trên người y đâu có vết thương nào...”

Chu Nhất Tiên hừ một cái rõ to, tỏ vẻ không tán đồng, lão châm biếm: “Đó là do đạo hạnh của người cách người ta quá xa, với cái bản lĩnh mèo què đánh trận nào thua trận đó, tất nhiên xem nhẹ chuyện thắng bại, sẽ luôn mồm nói rằng thắng bại là chuyện thường tình của việc quân...”



Dã Cầu Đạo Nhân nổi khùng, định đập lại. Tiểu Hoàn ở bên đã trừng mắt nhìn họ, cất cao giọng: “Thôi được rồi, đừng cãi nhau nữa!”

Lúc ấy Chu Nhất Tiên và Dã Cầu Đạo Nhân mới im, nhưng vẫn nhìn nhau gườm gườm.

Tiểu Hoàn nghĩ ngợi rồi gật đầu, tựa như ra quyết định, sau đó bảo con khỉ đang ngồi xổm trước mặt mình: “Tiểu Hôi, các người cứ đi với chúng ta đã.”

“Cái gì?”

Tiểu Hôi còn chưa phản ứng, Chu Nhất Tiên và Dã Cầu Đạo Nhân đã hét lên, giọng rõ to, khiến lão chủ quán đằng xa cũng giật mình.

Tiểu Hoàn nhìn họ: “Thì sao?”

Dã Cầu Đạo Nhân hơi lấp bắp, ấp úng nói: “Y... có quá nhiều kẻ thù, sợ sẽ phiền hà.”

Tiểu Hoàn hỏi: “Tôi còn không sợ, thì ông sợ cái gì?”

Dã Cầu Đạo Nhân im lặng, nhưng Chu Nhất Tiên thì không chịu, tức giận bảo Tiểu Hoàn: “Chúng ta đâu phải nhà từ thiện, cháu đi thu nhận người mãi để làm gì?”

Tiểu Hoàn trừng mắt nhìn lão: “Y không phải là người lạ, khi ở Tử Trạch y đã cứu cháu! Hơn nữa...” Cô bỗng cười đầy ngụ ý: “Gia gia, mười năm trước gia gia đã lừa người ta “dẫm cứt chó là vận đen đủi”, gia gia còn nhớ không?”

Dã Cầu sống người. Chu Nhất Tiên đỏ mặt, cúi gằm: “Nợ cũ mười năm, giờ lại để làm gì nữa?”

Tiểu Hoàn hừ một tiếng, lạnh nhạt nói: “Gia gia nhớ được thì tốt, đằng nào cháu cũng đã trông thấy, thì không thể mặc kệ!” Rồi không để ý đến lão nữa, cô quay sang chăm sóc Quỷ Lệ.

Khi lật người thanh niên ấy ra, mùi rượu xộc lên, Tiểu Hoàn nhăn mặt, nhưng nhìn tướng mạo quen thuộc, hai mắt nhắm nghiền, đôi mày cau cau, chẳng biết có phải gã vẫn đang đau lòng khi đã uống say?



Tiểu Hoàn im lặng ngắm khuôn mặt Quý Lệ, trong đầu bỗng lướt qua câu gã nói khế, lúc đến trước sập xem tướng số của cô ở ngoài Tử Trạch: “Muội lớn quá...”

Chu Nhất Tiên tất nhiên không biết cháu gái đang nghĩ ngợi lan man, nhưng lão rất hiểu rằng mình sắp rước thêm một sự phiền phức lớn, thế thì sao mà dễ chịu được. Lão hậm hực ngoảnh đầu đi, trừng mắt nhìn Quý Lệ, rồi hét lớn: “Ông chủ, tính tiền.”

Lão Hà vội vàng chạy tới, cười đưa đẩy: “Quý khách không ngồi thêm chút nữa?”

Chu Nhất Tiên hậm hậm nói: “Ngồi thêm? Lão tiên ta mới ngồi một lúc đã phiền phức to, lại ngồi thêm nữa thì chắc lòi thối chết mất!”

Lão Hà nín cười: “Đa tạ quý khách, bốn tiền.”

Chu Nhất Tiên lau bầu chán mới móc bạc ra, bỗng Tiểu Hôi luồn tới, kéo túi rượu sau lưng đưa ra phía trước, khua tay liên tục với lão Hà, kêu chi chi không ngừng.

Chu Nhất Tiên, Tiểu Hoàn, Dã Cầu đều ngó ra, không biết con khỉ này định làm trò gì, nhưng lão Hà đã ở với con khỉ ba ngày, ít nhiều cũng hiểu hơn một chút, cau mày trầm ngâm, đột nhiên hỏi: “Mày muốn đổ rượu vào cái túi này hả?”

Tiểu Hôi mừng rơn, gật đầu rối rít, cười toe toét.

Chu Nhất Tiên và hai người kia ngạc nhiên. Một lúc lâu, Tiểu Hoàn mới húng hắng, cười khan: “Ông chủ à, ông giúp nó đổ... đổ ít rượu đi.”

Lão Hà rất vui vẻ, liền ừ ngay, trở vào trong lấy rượu.

Cái túi rượu quả là rất to, rượu đổ vào, túi căng dần lên, nhưng lão Hà đổ hết hai hũ mà vẫn chưa đầy, Tiểu Hôi đứng bên mặt mày hớn hở. Chu Nhất Tiên không chịu đựng nổi nữa, vút quách bộ dạng thần tiên, nhồm lên tức giận: “Đủ rồi, đủ rồi...”

“Vù!” Một vật đen nhăm đúng mặt lão bay vèo tới. Chu



Nhất Tiên lần này đã có kinh nghiệm, vừa nghe tiếng gió đã vội né người. Quả nhiên Tiểu Hôi vừa quăng nguyên một đĩa thức ăn vào mặt lão, 'choang' một tiếng văng xuống nền nhà vỡ tan.

Chu Nhất Tiên còn định nói, thì 'vù vù vù', đĩa bát trên bàn bị Tiểu Hôi liệng đến liên tiếp, lão tránh trái né phải, không còn bụng dạ nào nói gì nữa. Lão Hà nghe tiếng bát đĩa vỡ đâm xót ruột, thấy túi rượu còn với chứ không nhiều, vội vàng hét lên: "Thôi, thôi, còn chút rượu nữa coi như tôi kính biếu, kính biếu. Ngài khỉ đừng vút đĩa nữa, còn vị... vị thần tiên này, chỉ trả tiền hai hũ rượu là được rồi!"

Tiểu Hôi lúc ấy mới dừng tay, Chu Nhất Tiên ngừng lại, thở phì phò, mồm chửi rủa, nhưng không dám đến gần con khỉ ba mắt nóng nảy ấy nữa.

Tiểu Hoàn cười, đưa mắt về phía Quỷ Lệ ở đằng kia, không nhận thấy Dã Cầu Đạo Nhân im lặng từ nãy, lúc này cũng đang nhìn Quỷ Lệ chăm chăm, mắt dần loé lên những tia kỳ dị.

Thanh Vân sơn. Thông Thiên phong.

Dưới dãy bậc đá trước Ngọc Thanh điện, trong đầm nước màu bích lục, linh thú trấn sơn của Thanh Vân môn là Thuỷ Kỳ Lân đang thoải mái xoay trở, nước đầm bị thân hình đồ sộ của nó ép chảy dạt ra bốn phía, nổi lên từng lớp sóng, trông rất ngoạn mục.

Lý Tuân, đệ tử do Phần Hương cốc phái đến, đang đứng trên bậc cấp nhìn đầm nước lạnh ấy, ngoảnh đầu cười: "Từng nghe Thuỷ Kỳ Lân, linh thú trấn sơn của Thanh Vân môn là thú thiêng ngàn năm, hôm nay mới được thấy, quả thực không phải tầm thường."

"Lý sư huynh quá khen." Tiêu Dật Tài, đệ tử nổi danh nhất trong chi chính Thông Thiên phong, đang đứng nói chuyện với Lý Tuân, cười vang. Y cũng nhìn Thuỷ Kỳ Lân: "Thực ra Linh Tôn là linh thú do Thanh Diệp tổ sư của bản môn thu phục năm



xưa, nhớ lại khí phách của người năm ấy, đúng là khiến lớp đệ tử hậu bối chúng ta kính phục ngưỡng mộ vô cùng.”

Lý Tuân gật đầu mỉm cười. Y xuất thân từ danh môn chính phái, kiêu căng ngạo mạn, nhưng cũng vô cùng kính phục vị sư tổ tài năng cái thế ấy.

Tiêu Dật Tài giờ tay làm hiệu về hướng đỉnh núi: “Mời Lý sư huynh.”

Lý Tuân khiêm nhượng đáp lời, cùng Tiêu Dật Tài bước lên.

Tiêu Dật Tài vừa đi vừa nói: “Chẳng hay lần này Lý sư huynh tới thăm, có việc gì quan trọng không?”

Lý Tuân cười nói: “Kể ra thì cũng chẳng có việc gì, nhưng sư phụ tôi viết một phong thư, sai tôi đến trình lên Đạo Huyền Chân Nhân.”

Tiêu Dật Tài ngậy người, đổi sắc mặt: “Sao, lẽ nào quý cốc chủ Vân lão tiên bối đã xuất quan rồi ư? Đạo trước ta nghe Lục sư muội đi Nam Cương về nói Vân lão tiên bối vẫn còn đang đóng cửa tu đạo.”

Lý Tuân mỉm cười: “Không giấu gì Tiêu sư huynh, sư phụ tôi vừa xuất quan mấy hôm trước. Nghe người nói, đã lâu không gặp những người bạn cũ ở trung thổ như Đạo Huyền Chân Nhân, Phổ Hoàng Thượng Nhân, hết sức mong nhớ, nên có ý định đến thăm hỏi!”

Tiêu Dật Tài hơi biến sắc, nhưng lập tức mỉm cười: “Thế thì tốt quá rồi, Vân lão tiên bối đến đây, đúng là một sự kiện lớn đã lâu không diễn ra ở trung thổ.”

Lý Tuân đảo mắt nhìn, Tiêu Dật Tài cũng nhìn y, hai người chăm chú nhìn nhau rất lâu, bỗng cùng phá lên cười lớn, vẻ vô cùng hoan hỉ.

Tiêu Dật Tài kéo tay Lý Tuân, cười bảo: “Đi nào, vừa may hôm nay sư phụ tôi lại đang trò chuyện với các vị sư thúc trên Ngọc Thanh điện, để tôi dẫn đường đưa huynh vào gặp.”

Lý Tuân cười: “Làm phiền Tiêu sư huynh quá.” Nói xong đi



được mấy bước, như sực nhớ ra điều gì, y bảo Tiêu Dật Tài: “À, Tiêu sư huynh, có chuyện này tôi muốn hỏi.”

Tiêu Dật Tài cười: “Lý sư huynh nói đi, đừng ngại.”

Lý Tuân nói: “Lúc trước Thanh Vân môn cử Lục Tuyết Kỳ sư muội đến Nam Cương thăm sư phụ tôi...”

Tiêu Dật Tài mặt biến sắc, rồi trở lại ngay vẻ bình thường, nhưng biểu hiện ấy không qua được mắt Lý Tuân. Lý Tuân giạt mình, nhưng vẫn nói tiếp: “Hôm ấy lúc chia tay, thấy Lục sư muội hình như bị thương nhẹ, kể cũng vì giúp Phần Hương cóc mà ra, tại hạ hết sức lo lắng. Chẳng hay gần đây nàng có khỏe không?”

Tiêu Dật Tài ngẫm nghĩ, rồi nói: “Đa tạ Lý sư huynh nhớ đến. Lục sư muội không sao cả. Vừa may, hôm nay Thuỷ Nguyệt Đại Sư cũng dẫn đệ tử là hai vị sư muội Văn Mẫn và Lục Tuyết Kỳ lên đây, lát nữa huynh sẽ gặp cô ấy.”

Lý Tuân không giấu được vẻ mừng rỡ, gật đầu.

Tiêu Dật Tài nhìn vẻ mặt y, cũng không nói gì. Hai người đi lên, câu chuyện cũng thay đổi, toàn nói đến những chuyện vặt chẳng quan trọng gì, một lúc sau đã bước lên bậc cấp, tới trước Ngọc Thanh điện.

Công trình đồ sộ, quy mô to lớn, khí thế hùng vĩ hiện ra trước mắt Lý Tuân. Y ngắm nghía rất lâu, thở dài: “Tôi vẫn cho rằng Sơn Hà điện, Huyền Hoả đàn đã là những kiến trúc tuyệt vời nhất trên thế gian. Hôm nay được thấy, mới biết người tài, còn có người tài hơn, ngoài bầu trời này còn có bầu trời khác!”

Tiêu Dật Tài cả cười: “Lý sư huynh khách sáo quá, nào, mời đi lối này!”

Lý Tuân cười ha hả, đi theo Tiêu Dật Tài, đến trước Ngọc Thanh điện, hít thật sâu, sửa sang lại y phục, rồi sải bước tiến vào.

Chương 30

CƠ HỘI TRỪ KHỦ

Trên Ngọc Thanh điện, Đạo Huyền Chân Nhân mình mặc đạo bào màu xanh lục, râu dài rủ ngực, ngồi ngay ngắn trên ghế chính giữa đại điện. Dãy ghế hai bên có thủ toạ các chi phái khác. Sau trận chiến mười năm trước, ba trong số bảy chi của Thanh Vân môn đã đổi thủ toạ. Hiện tại ở đây, so với hồi Trương Tiểu Phàm và Lâm Kinh Vũ mới lên núi, tình hình đã thay đổi nhiều.

Ngoài vị trí của Thương Tùng Đạo Nhân ở Long Thủ phong được Tề Hạo tiếp quản, thì chức vị thủ toạ Triều Dương phong của Thương Chính Lương do đệ tử Sở Dự Hồng đảm nhiệm, chức vị thủ toạ Lạc Hà phong của Thiên Vân Đạo Nhân được sư đệ trong chi là Phi Vân Đạo Nhân thay thế. Trong ba chi này, ngoài Phi Vân Đạo Nhân là bằng vai với Đạo Huyền Chân Nhân, bàn bạc nói năng gì cũng có thể tham dự một hai câu, còn thủ toạ của Long Thủ phong và Triều Dương phong đều tương đối lúng túng. Tề Hạo còn đỡ, tạm coi là quen thuộc với các vị sư trưởng, chứ Sở Dự Hồng thì luôn im lặng ngồi sau cùng, từ đầu tới cuối không nói tiếng nào.

Các thủ toạ vai trên như Điện Bất Dịch, Thuỷ Nguyệt Đại Sư và Tăng Thúc Thường lâu ngày không gặp, mặt khác những vị thủ toạ trước kia hay cãi cọ với họ đã vắng bóng, không khí trên đại điện có vẻ hoà thuận hơn ngày xưa.



Lục Tuyết Kỳ và Văn Mẫn đứng sau lưng Thuỷ Nguyệt Đại Sư. Một đạo không gặp, Lục Tuyết Kỳ vẫn đẹp như thế, sắc mặt không biểu lộ gì, nhưng thân mình lại lơ mờ toả ra thứ hàn khí trước đây không có.

Văn Mẫn đứng yên sau lưng sư phụ với dáng điệu thật thà, nhưng cặp mắt thì không thật thà tí nào, thi thoảng liếc xéo sang bên, nhìn Tống Đại Nhân đang đứng phía sau Điện Bất Dịch. Mỗi lần như thế, Tống Đại Nhân không nén nổi mỉm cười, trông rất là trung hậu. Văn Mẫn lườm y, rồi lại quay đầu đi.

Tô Như đến cùng Điện Bất Dịch, Điện Linh Nhi cũng theo Tề Hạo sang. Tô Như gọi Điện Linh Nhi lại, hai mẹ con thủ thủ với nhau, đã lâu không gặp, nói mãi mà chưa hết chuyện.

Đi cùng Tề Hạo, ngoài Điện Linh Nhi còn có sư đệ Lâm Kinh Vũ, lúc này y đứng đằng sau Tề Hạo, cùng với con trai thủ toạ Phong Hồi phong là Tăng Thư Thư, sau lần đầu tiên sát cánh bên nhau ở Tử Trạch, kể như đã có chút giao tình.

Đây không phải là một buổi họp mặt chính thức của Thanh Vân môn, đa phần mọi người không bị gò bó. Ngay Đạo Huyền Chân Nhân, Điện Bất Dịch, Tăng Thúc Thường và Thuỷ Nguyệt Đại Sư cũng chuyện trò khá thoải mái, trừ Thuỷ Nguyệt xưa nay lãnh đạm, còn những người khác mặt mày đều tươi tỉnh.

Khi Lý Tuân bước vào, y trông thấy ngay cảnh đó. Một lúc sau, ánh mắt y sáng rực như ngọn lửa, dán vào người con gái băng giá.

Tiêu Dật Tài tiến lên trước, thưa với Đạo Huyền Chân Nhân: “Sư phụ, sư huynh Lý Tuân đến rồi ạ.”

Đạo Huyền Chân Nhân cười nhìn ra. Lý Tuân bước đến bên Tiêu Dật Tài, hành lễ với Đạo Huyền Chân Nhân, miệng nói: “Lý Tuân, đệ tử Phần Hương cốc, bái kiến Đạo Huyền Chân Nhân!”

Đạo Huyền tủm tỉm: “Thôi nào, mau đứng dậy đi.”



Lý Tuân vâng lời, đoạn vòng tay chào xung quanh: “Tiểu bối Lý Tuân, bái kiến các vị tiền bối, sư thúc Thanh Vân môn.”

Diễn Bất Dịch, Tăng Thúc Thường và mấy người kia lần lượt gật đầu.

Đạo Huyền Chân Nhân nói: “Sư phụ con vẫn khỏe chứ? Nhiều năm không gặp, chẳng biết Vân huynh tình hình đạo này thế nào? Trước đây, nghe nói Vân cốc chủ bỗng bế quan, ta vẫn cứ lo lắng.”

Tiêu Dật Tài lúc này đã bước đến đứng bên cạnh Đạo Huyền Chân Nhân, nghe vậy bèn cười: “Bẩm sư phụ, con vừa nghe Lý sư huynh nói, Vân lão tiền bối đã xuất quan rồi.”

Đạo Huyền Chân Nhân kinh ngạc “A” một tiếng, hỏi Lý Tuân: “Thế à, hiền đệ?”

Lý Tuân lễ phép thưa: “Đúng vậy! Mấy hôm trước sư phụ con đã xuất quan, đặc biệt phái con đến thăm hỏi Đạo Huyền sư bá, ngoài ra còn một phong thư, lệnh cho con chuyển tới chân nhân.” Nói xong y lấy bức thư ra khỏi ngực áo, trình lên Đạo Huyền.

Đạo Huyền Chân Nhân đón lấy bức thư, trầm ngâm một lát, xé niêm phong, lấy ra bức thư mỏng, xem kỹ một lượt từ đầu đến cuối. Mọi người nhìn chăm chăm vào mặt ông ta, Đạo Huyền Chân Nhân vẫn giữ thái độ như thường, không có gì thay đổi, chẳng ai nhận ra tâm trạng ông như thế nào.

Một lúc sau xem xong thư, ông ta từ tốn gấp lại bỏ vào phong bì, mân mê trên tay một lát, rồi đặt lên bàn trà bên cạnh. Lý Tuân dè dặt nhìn Đạo Huyền Chân Nhân, song không thấy nhân vật đệ nhất trong chính đạo ngày nay ấy nói gì, bất giác thấp thỏm lo âu.

Đạo Huyền Chân Nhân trầm ngâm rất lâu, ánh mắt khẽ lướt đi, nhìn về phía Thủy Nguyệt Đại Sư. Thủy Nguyệt cũng cảm nhận được, khẽ cau mày.

Đạo Huyền Chân Nhân không nhìn Thủy Nguyệt nữa, hắng



giọng nhìn Lý Tuân vẫn đứng nguyên dưới điện, mỉm cười hiền hậu, tủm tủm hỏi: “Hiền đệ, trước khi con lên Thanh Vân môn chúng ta, Vân Cốc chủ có dặn gì không?”

Lý Tuân trừ trừ một lúc, chấp tay đáp: “Ân sư dặn rằng, Đạo Huyền Chân Nhân ở Thanh Vân môn là nhân vật lớn trong chính đạo ngày nay, đệ tử lên Thanh Vân, bái kiến chân nhân là một dịp để được mở rộng tầm mắt. Trước khi về Phần Hương cốc, điều gì cũng phải nhất nhất nghe theo lời chân nhân dạy bảo.”

Đạo Huyền Chân Nhân ngáy người, rồi phì cười: “Ôi sư phụ con đúng là lấu cá, hễ có việc gì khó là ném sang cho ta.” Nói xong, ông ngừng một lát, rồi gật đầu bảo: “Thế này đi, trong thư sư phụ con có nói, muện lắm là trong vòng ba ngày nữa, ông ấy sẽ dẫn đệ tử Phần Hương cốc vào trung thổ, chắc sẽ đến núi Thanh Vân trước. Từ giờ đến lúc đó, con hãy nghỉ tạm mấy ngày ở đây.”

Lý Tuân mừng rỡ, vội vàng đáp: “Vâng ạ, đệ tử tuân lệnh.”

Đạo Huyền Chân Nhân khẽ gật đầu, như sực nhớ ra điều gì, ông quay đầu về phía Lục Tuyết Kỳ đang đứng sau lưng Thuỷ Nguyệt Đại Sư: “Tuyết Kỳ!”

Lục Tuyết Kỳ không ngờ Đạo Huyền bỗng nhiên gọi nàng, rất ngạc nhiên. Nàng bước ra, hành lễ: “Chuông môn sư bá, có đệ tử.”

Đạo Huyền Chân Nhân mỉm cười: “Con và Lý sư huynh kể như đã sẵn mối quen biết, ta nhớ mấy năm nay các con gặp nhau cũng rất nhiều lần rồi. Thế này nhé, những ngày tới, tạm phiên con dẫn y đi thăm các nơi trên núi Thanh Vân, nhớ đừng để mang tiếng không hiếu khách.”

Lục Tuyết Kỳ cau mày, nhìn sang Thuỷ Nguyệt Đại Sư, thấy bà cũng cau mày, mắt ngó về phía Đạo Huyền Chân Nhân. Đạo Huyền nhìn lại bà, đầy ngụ ý.

Thuỷ Nguyệt Đại Sư thâm thở dài, điềm tĩnh nói với Lục



Tuyết Kỳ: “Chưởng môn sư bá đã bảo ban như vậy, Kỳ nhi quen biết Lý sư huynh, con dẫn y đi vậy.”

Lục Tuyết Kỳ máy miệng, từ từ cúi đầu, một lúc sau khẽ đáp: “Vâng, đệ tử xin tuân lệnh.”

Lý Tuân mừng rỡ quá đỗi, nhưng ngoài mặt vẫn giữ vẻ tươi cười, tủm tỉm nói với Lục Tuyết Kỳ: “Làm phiền sư muội rồi.”

Lục Tuyết Kỳ mỉm cười gật đầu đáp lễ, không lộ vẻ gì khác.

Trên cao, Đạo Huyền Chân Nhân cười gật gù. Tăng Thúc Thường, Điền Bất Dịch trông lên, cũng không nói gì, nhưng Tô Như thì nhìn Đạo Huyền với đôi mày cau cau.

Mọi người gặp mặt rất lâu mới giải tán. Điền Bất Dịch dẫn bà vợ Tô Như, đại đệ tử Tống Đại Nhân đi ra khỏi Ngọc Thanh điện. Tống Đại Nhân theo sư phụ, không kìm được lén ngoái đầu lại nhìn.

Động tác đó lọt vào mắt Điền Linh Nhi, cô bật cười khúc khích.

Điền Bất Dịch và Tô Như nghe thấy cùng quay lại. Tô Như nhìn con gái, cười hỏi: “Con cười gì thế?”

Điền Linh Nhi bước đến bên mẹ, kéo tay bà, đưa mắt sang phía sư huynh. Tống Đại Nhân chột dạ, tức thì đỏ mặt tía tai.

Điền Bất Dịch hừ một tiếng: “Ra cái vẻ bí hiểm gì thế?”

Điền Linh Nhi cười nói: “Cha mẹ mau giúp đại sư huynh sang Tiểu Trúc phong, tìm Thủy Nguyệt sư di cầu thân đi. Kẻo sư huynh sốt ruột chết mất.”

Điền Bất Dịch ngáy người. Tô Như nhảy bén hơn chồng nhiều, có phản ứng ngay, cười hỏi Tống Đại Nhân: “Ra thế? Thì ra con đã có ý trung nhân, lại là đệ tử Tiểu Trúc phong của Thủy Nguyệt sư tỷ ta? Nào, nói với sư nương đi, ta sẽ đứng ra giúp con.”

Tống Đại Nhân toan nói, không ngờ nhìn Điền Bất Dịch, rồi lại không nói được gì nữa, đành cúi đầu. Tô Như sững người: “Con sao vậy, Đại Nhân?”



Điền Linh Nhi cười hi hi: “Đại sư huynh sợ cha mắng, thế thì để con nói hộ cho...”

Tống Đại Nhân bẽn lẽn, bèn nói: “Tiểu sư muội...”

Điền Linh Nhi không để ý đến ý, thì thảo với Tô Như: “Đại sư huynh đã phải lòng Văn Mẫn sư tỷ, môn hạ của Thuỷ Nguyệt sư di.”

Điền Bất Dịch hừ một tiếng, không rõ ý lão thế nào. Tô Như thì bật cười: “Thằng bé này giỏi thật, cũng tinh tường đấy. Con bé Văn Mẫn tốt lắm, nhưng lòng người ta thế nào mình chưa biết được, ta cũng khó mà...”

Tống Đại Nhân cuống lên, ngắc đầu: “Cô ấy, cô ấy cũng...”

Lời còn chưa dứt, đã thấy sư phụ, sư nương và sư muội cùng nhìn mình, vẻ mặt nửa cười nửa không, y ngắc ngứ không nói tiếp được, chỉ biết cúi đầu xuống.

Tô Như lắc đầu cười ngán ngẩm: “Thôi nào, thằng bé này học được cái tinh tường của sư phụ, mà sao không bắt chước ông ấy cái mặt dày...”

Điền Bất Dịch bỗng dưng háng, trừng mắt nhìn bà. Tô Như mặc kệ lão, nói với Tống Đại Nhân: “Con yên tâm đi, việc này khoán cho sư nương là được. Chỉ cần cô nương nhà người ta đồng ý, thì con nhất định sẽ được toại nguyện.”

Tống Đại Nhân vui như tết, khuôn mặt rạng rỡ hẳn lên. Điền Bất Dịch hừ một tiếng: “Trông bộ dạng người kia...”

Tống Đại Nhân giật mình, không dám cười nữa, đứng sau lưng sư phụ, nhưng vẫn không giấu nổi vẻ hoan hỉ. Tô Như tùm tùm lắc đầu, kéo con gái ra chỗ khác, dặn dò một lúc rồi mới quay lại, cùng Điền Bất Dịch, Tống Đại Nhân ngự kiếm về Đại Trúc phong.

Trên đường xuyên mây vượt mù, nhanh như chớp, chùng chùng nửa canh giờ sau họ cùng về tới Đại Trúc phong.

Điền Bất Dịch đáp xuống đất cũng không nói gì, đi thẳng về



Thủ Tĩnh đường. Tô Như ngoảnh đầu bảo Tổng Đại Nhân: “Con đi nghỉ đi, còn việc kia, cứ yên tâm.”

Tổng Đại Nhân không nén được cười rất thật thà, vội vàng hành lễ, rồi sải bước trở về.

Tô Như mỉm cười lắc đầu, chậm rãi đi về Thủ Tĩnh đường, thấy Diên Bất Dịch ngồi trong sảnh, bèn bước đến, cười nói: “Này! Về hôn sự của tên đại đệ tử tâm đắc, huynh nhất định phải sang gặp Thuỷ Nguyệt sư tỷ để cầu thân.”

Diên Bất Dịch hừ mũi, quay đầu đi: “Bảo ta hạ mình cầu thân với muội sư tỷ của muội, ta không đi đâu!”

Tô Như không giận, chỉ cười: “Thế thì y độc thân cả đời, muội cũng mặc kệ vậy.”

Diên Bất Dịch lộ vẻ coi thường, ngẩng đầu nhìn lên: “Ta cũng chẳng hơi đâu mà lo, có phải ta độc thân đâu!”

Tô Như không nhịn được, bật cười, phát Diên Bất Dịch một cái: “Huynh rõ thật là, xem xem mình bao nhiêu tuổi rồi mà vẫn chẳng đứng đắn gì cả!”

Diên Bất Dịch chớp chớp mắt, vẫn ngẩng đầu nhìn lên, ra vẻ lòng dạ sắt đá, dù bị đồn đến chân tường vẫn gan lì.

Tô Như hết cách, đành bảo: “Thôi được! Nói chuyện nghiêm túc vậy: khó khăn lắm đệ tử của huynh mới tìm được ý trung nhân. Hơn nữa, con bé Văn Mẫn ấy cũng rất khá, muội thấy rất ưng. Chỉ cần huynh sang Tiểu Trúc phong nói chuyện với Thuỷ Nguyệt sư tỷ, còn muội sẽ vun vào. Cùng lắm là huynh bị bà ấy nói ra nói vào mấy câu chiếu lệ, có đáng gì đâu? Văn Mẫn đã sẵn tình ý với Tổng Đại Nhân nhà mình, sư tỷ của muội cũng không thể vì một chút mắc mứu với huynh mà để đệ tử của mình phải lỡ làng cả đời.”

Diên Bất Dịch mặt sa sầm một lúc lâu, cúi kính nói: “Ta biết lão đại thật là vô dụng, chẳng ra gì, phải lòng ngay người bên Tiểu Trúc phong, khiến cho cái thân già ngần này tuổi đầu phải đi hứng cái thói đồng bóng của muội đàn bà đó!”



Tô Như phì một tiếng: “Muội cũng là người của Tiểu Trúc phong, năm xưa sao huynh phải lòng muội? Huynh cũng vậy, thế mà giờ còn khơi lại chuyện cũ với muội.”

Diễn Bất Dịch nín lặng, cứng họng không nói được lời nào, sau cùng cầu nhàu nói: “Thôi thôi, đằng nào ta cũng chịu thua rồi. Một lũ vô tích sự, ta sang Tiểu Trúc phong một chuyến là được chứ gì!”

Tô Như lúc ấy mới mỉm cười gật đầu: “Có thể chứ?”

Nói rồi gác việc đó lại, đi sang một bên, nhưng chỉ được mấy bước, bà đã dừng chân. Lúc xoay mình lại, cặp mày thanh tú khê cau, như nhớ ra điều gì, bà hỏi Diễn Bất Dịch: “À, hôm nay nhìn gã đệ tử Phần Hương cốc, huynh có cảm thấy đằng sau đó có gì không ổn không?”

Diễn Bất Dịch lãnh đạm nói: “Ý muội là cái việc chưởng môn sư huynh bảo Lục Tuyết Kỳ tiếp đãi y chứ gì?”

Tô Như gật đầu: “Huynh cũng nhận ra là không ổn à?”

Diễn Bất Dịch hừ mũi: “Có gì mà không ổn! Nếu đúng là có vấn đề, thì sư tỷ của muội đã lạnh lùng từ chối rồi, nhưng muội thấy mục ấy có phản đối đâu, đủ thấy việc này ít nhất chưởng môn sư huynh đã nói trước với sư tỷ của muội, và mục ấy cũng đã đồng ý.”

Tô Như ngây người, rồi gật đầu: “Ừ, huynh nói cũng đúng. Muội lại không nghĩ ra điều này, nhưng sư tỷ xưa nay rất yêu mến Lục Tuyết Kỳ, sao có thể...”

Diễn Bất Dịch lạnh lùng: “Tên Lý Tuân ấy tồi tệ lắm hay sao? Đối với mục ấy, xem chừng y còn tốt hơn đệ tử của chúng ta nhiều.”

Tô Như ngạc nhiên: “Đang yên đang lành, sao huynh lại khơi đến chuyện này?”

Diễn Bất Dịch nhếch mép, nói luôn: “Năm xưa trên Lưu Ba sơn, trong đêm mưa gió ấy, ta trách phạt lão thất, chẳng phải Lục Tuyết Kỳ đã...” lão nói đến đây, bỗng sực tỉnh, nín lại không nói nữa, lắc đầu, thở dài.



Tô Như cau mày: “Huynh càng nói càng lạ, lại nhắc đến cả Tiểu Phàm, thế là thế nào?”

Diễn Bất Dịch hình như đã cụt hứng, tinh thần bài hoại, lắc đầu: “Muội đừng hỏi nữa.”

Tô Như biết tính khí chồng, không nói gì nữa, nhưng chuyện vừa rồi cũng khiến bà nhói lòng, không nén được thở dài: “Mười năm rồi, chẳng biết Trương Tiểu Phàm bây giờ ra sao?”

Diễn Bất Dịch im lặng rất lâu, từ từ đứng lên, hồ hững nói: “Muội chưa nghe nói à, y hiện là phó tông chủ Quý Vương tông, đổi tên thành Quý Lệ, được gọi là Huyết công tử, vô cùng lợi hại!”

Tô Như cúi đầu, ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh, hồi lâu khẽ nói: “Ôi, năm đó y đến làm môn hạ chúng ta, tuy nhìn thì khờ khạo, nhưng...” Bà không nói nữa, ngẫm nghĩ một lúc lâu mới nhẹ nhàng nói tiếp: “Vốn dĩ là một đứa bé ngoan, hiếu kính lễ phép với chúng ta biết bao, nhưng hiện giờ... lại bị đuổi khỏi sư môn!”

Diễn Bất Dịch thoáng sắc giận, bỗng nói lớn: “Họ muốn đuổi thì cứ việc đuổi, còn ta chưa từng nói là đuổi đứa đồ đệ ấy...”

Tô Như đứng lên, ngắt lời chồng: “Bất Dịch!”

Diễn Bất Dịch nhìn vợ, rụt lưỡi lại, im không nói nữa, nhưng sắc mặt thì càng phẫn nộ, bỗng dậm chân, than “Ôi” một tiếng nặng nề, sải bước đi vào đằng sau Thủ Tĩnh đường.

Tô Như lẳng lặng dõi theo chồng, khẽ thở dài, xoay mình nhìn ra ngoài.

Từ cửa lớn Thủ Tĩnh đường nhìn ra, ánh mặt trời ấm áp rọi xuống Đại Trúc phong, đằng xa, thấp thoáng là nhà bếp vắng lặng, góc mái lộ ra sau bóng cây.

Nhà còn đó, mà người đã biến mất rồi.

Tô Như im lặng nhìn một lúc, lắc đầu, quay vào phía sau Thủ Tĩnh đường.

Màn đêm buông xuống, mây đen lớp lớp la đà rất thấp, trông muốn nghẹn thở.



Trời không trăng không sao. Dưới chân núi hoang vu, bên triền dốc khuất gió, có một đồng lửa rừng.

Ba người bọn Chu Nhất Tiên, mới thêm Quỷ Lệ và Tiểu Hôi gia nhập, cứ theo con đường cổ xưa mà đi. Hôm nay đến dưới chân núi Không Tang, trời đã tối, bèn tìm một nơi kín gió để đốt lửa, chuẩn bị nghỉ qua đêm ngoài trời.

Tuy thường xuyên ở bên ngoài, đã quen với những tình huống này từ lâu, nhưng khi ngồi xuống, Chu Nhất Tiên vẫn cứ la lối kêu đau, giơ tay đấm lưng liên tục, cứ như sắp gãy lưng đến nơi vậy. Hiềm nỗi mọi người đều không để ý đến lão. Kêu la một hồi, không khỏi cảm thấy vô vị, lão bèn thôi.

Tiểu Hoàn ngồi xồm bên đồng lửa, giơ tay lên hơ. Dã Cầu Đạo Nhân đặt Quỷ Lệ và đám hành lý trên vai xuống, đi tới bên đồng lửa, thở hồng hộc. Trên đường đi, chỉ có Tiểu Hôi là phấn chấn nhất, vừa xuống đến đất là ngó nghiêng, nhảy nhót tứ tung.

Sau khi Tiểu Hoàn quyết định đem Quỷ Lệ đi theo, Quỷ Lệ vẫn cứ say mê ngủ vùi. Thỉnh thoảng tỉnh dậy, nhìn mọi người xung quanh mà như không nhìn thấy ai, gã gọi Tiểu Hôi đến, mở túi rượu trên lưng nó ra uống ừng ực, một lúc sau lại say tiếp, đúng là sa đà quá thể!

Trên đường, ngoài tay nải, Dã Cầu còn cáng đáng thêm nhiệm vụ công Quỷ Lệ, đôi lúc cả Tiểu Hôi cũng nhảy lên mình y nữa. May là y đã tu luyện đạo pháp nhiều ngày nhiều tháng, nếu là người thường thì không sao chịu đựng nổi.

Dã Cầu thở phì phò một lúc lâu, ngó quanh, thấy Chu Nhất Tiên lâu bầu mải, lúc này ánh chừng cũng mệt, lão để nguyên quần áo nằm ngả ra ngủ. Tiểu Hoàn thì nằm ở một chỗ cách đồng lửa không xa.

Quỷ Lệ ngủ mê mệt. Vừa rồi Dã Cầu nửa như vô tình nửa như cố ý trút gã xuống một chỗ khá xa, lúc này lửa không rọi tới nơi ấy, chỉ hắt lên một cái bóng mơ hồ. Con khỉ của gã đã chạy



biển đường nào, chắc đã đi tìm quả rừng; trên đường, thi thoảng nó vẫn như thế.

Dã Cầu im lặng ngồi trước đồng lửa, xung quanh yên ả, tiếng ngáy của Chu Nhất Tiên vang lên, thân mình Tiểu Hoàn nhấp nhô, xem chừng cũng đã ngủ rồi.

Ánh sáng hắt lên mặt Dã Cầu, vẻ mặt thoạt sáng thoạt tối, cũng làm nổi bật cả tinh quang lưu chuyển trong mắt y.

Hồi lâu, y đột nhiên ngẩng đầu, nhìn về hướng ngọn núi cao hiểm trở, Không Tang sơn lô nhô đá mỏm như ác ma nhe nanh múa vuốt. Đó vốn là thánh địa Luyện Huyết đường của y. Lúc này, Luyện Huyết đường đã tan như mây khói, chỉ còn mình y như một dã quỷ cô hồn.

Y chậm chậm ngoái đầu. Gã đàn ông nọ đang ngủ mê trong bóng tối, nằm dài xa không nhúc nhích.

Dã Cầu Đạo Nhân hít một hơi thật sâu, tay vô tình lần vào thắt lưng, nắm lấy pháp bảo răng thú.

Sau đó, y từ từ nhòe dậy, bước về hướng Quỷ Lệ. Ánh lửa rọi lên mình y, kéo cái bóng y mỗi lúc một dài, dần dần phủ lên mình Quỷ Lệ.

Loáng một cái, y đã đứng trước mặt gã.

Chương 31 RỒI BỜ

Ánh sáng xám từ rìa răng thú nhẹ nhàng loé lên, lướt qua gương mặt Dã Cầu Đạo Nhân. Gã đàn ông nằm trước mặt y chính là hung thủ đã xóa sổ Luyện Huyết đường.

Mắt y lấp loé, cơ hội này đúng là ngàn năm có một. Bình thường Quỷ Lệ là nhân vật ghê gớm, Dã Cầu thậm chí không dám nghĩ đến việc có thể giết được gã, nhưng lúc này gã dường như đã mất hết ý chí, chính là cơ hội tốt để báo thù rửa hận.

Dã Cầu Đạo Nhân mắt loé hung quang, pháp bảo rằng thú bỏ xuống.

Gió gào rít. Âm thanh xé gió chói tai bỗng phá vỡ sự yên tĩnh của màn đêm.

Pháp bảo chưa chạm đến thân, sức gió đã tạt xuống mình con người bê tha ấy, tóc gã xoã rối bờ trên trán, bị thổi tẽ ra, để lộ gương mặt với đôi mắt nhắm nghiền.

Sắc mặt xanh tái, Dã Cầu Đạo Nhân bỗng thay đổi ý nghĩ. Cả đời y chưa bao giờ gặp một người nào kỳ lạ như Quỷ Lệ, y thật sự không hiểu điều gì có thể khiến con người cứng cỏi thế này tuyệt vọng.

Nhưng y cũng không muốn hiểu nữa, Luyện Huyết đường luôn chiếm một vị trí rất quan trọng trong lòng y, thậm chí hơn hẳn trong lòng Niên lão đại vốn nắm đại quyền ở Luyện Huyết đường. Vì vậy khi bị Quỷ Lệ dẫn người đến dồn vào đường cùng,



Niên lão đại và những kẻ khác lần lượt đầu hàng, riêng Dã Cầu là trụ lại được một cách bất ngờ.

Hiện tại, đúng là cơ hội rất tốt để báo thù!

Dã Cầu Đạo Nhân đã bắt đầu tưởng tượng đến cảnh máu tươi phun ra bắt toé lên mặt mình. Chính trong khoảnh khắc ấy y đột nhiên nghĩ: nếu giết kẻ này, Tiểu Hoàn, lúc này đang ở phía sau kia, liệu có đau lòng buồn bã không, liệu có vì thế mà không thêm để ý đến ta nữa không...

Giữa Tiểu Hoàn và Quỷ Lệ có một đoạn quá khứ mà Dã Cầu không biết, nhưng riêng việc Tiểu Hoàn dứt khoát mang Quỷ Lệ đi và chăm sóc cho gã, đủ biết quan hệ của bọn họ rồi.

Dã Cầu Đạo Nhân bỗng thấy lòng dạ rối bời, vô số ý nghĩ lướt qua trong đầu. Nhưng thanh răng thú cuối cùng vẫn xé gió đâm xuống!

Tướng chừng sắp xọc vào yết hầu của gã đàn ông bê tha, sẽ xuyên thấu qua...

Thì bỗng một cánh tay khổng lồ từ trong bóng tối thò ra.

Không một âm thanh, đột nhiên xuất hiện như ma quỷ trước mắt Dã Cầu, bàn tay ấy không để y kịp phản ứng, đã chộp lấy pháp bảo răng nanh.

Đà lao của răng nanh lôi cánh tay khổng lồ xuống theo một chút, nhưng cũng chỉ là một chút ấy thôi, sau đó cả cái răng nanh như được đúc bằng thép đã lọt vào bàn tay to tướng nọ, không động đậy gì được nữa, dừng lại đứng trên cổ họng Quỷ Lệ. Chỉ một chút nữa thôi là đâm xuyên cần cổ, nhưng dù Dã Cầu Đạo Nhân vận hết sức cũng không thể đâm sâu thêm được một chút nào nữa.

Dã Cầu Đạo Nhân kinh hoàng thất sắc, ngẩng đầu nhìn, lập tức cảm thấy khí huyết toàn thân lạnh buốt. Trong bóng tối phía trên đầu y, rành rành xuất hiện ba ngọn lửa rừng rực, xếp thành hình tam giác; đặc biệt là ngọn lửa trên cùng, lò mờ màu vàng trang nghiêm và màu máu đỏ quái ác kỳ dị.



Dã Cầu Đạo Nhân nghĩ nát óc cũng không hiểu nổi tại sao màu vàng kim tượng trưng cho năng lực hàng ma và màu đỏ hút máu lại có thể kết hợp với nhau, nhưng y hiểu điều này: con quái vật đó chỉ dùng một tay là nắm được răng thú của y, sức mạnh ấy, y không thể nào chống đỡ được.

Trong bóng tối vô hình xung quanh, dường như có tiếng gầm rít không lời giống như tiếng của một con quái thú, xông đến rất nhanh, sắp nuốt chửng lấy y.

Dã Cầu Đạo Nhân không dám dừng lại, bất giác thả lỏng pháp bảo răng thú, xoay mình bay vọt ra. Đúng vào lúc y rời khỏi, một luồng kinh phong dữ dội từ trên tạt xuống đánh lồm thành một cái hố to ở chỗ y vừa mới đứng, phát ra một tiếng động âm ỉ khủng khiếp, cả ngọn núi nhỏ dường như cũng rung lên.

Ở đằng xa, Chu Nhất Tiên và Tiểu Hoàn cùng bị tiếng động đó làm cho thức giấc. Họ đưa mắt nhìn lại, thấy Dã Cầu Đạo Nhân bay vọt trở về đáp xuống gần đồng lửa, lúc chạm đất y đứng không vững, loạng choạng thụt lui mấy bước.

Nét mặt có vẻ sợ hãi, y rít lên: "Quái vật, quái vật..."

Chu Nhất Tiên và Tiểu Hoàn nhìn ra phía sau, cùng biến sắc. Trong bóng tối, ở đúng chỗ Quỷ Lệ đang nằm, một hình thù đồ sộ từ từ hiện ra, hai chân chạm đất, hai tay dài quá gối, ít nhất cũng phải cao đến bốn, năm trượng, cao hơn nhiều so với những người đang có mặt ở đây, mọi người ngẩng đầu, cuối cùng phải ngửa cổ lên nhìn.

Ở nơi cao nhất, ba ngọn lửa rần rật hoá ra là mắt của con quái vật ấy, răng nanh khổng lồ và nhọn sắc lấp lánh trong mờ mịt, thân hình với những bắp thịt cuộn cuộn, chỗ nào cũng chứa đầy sát ý.

Chu Nhất Tiên hít vào một hơi lạnh, khẽ nói: "Tam Nhân linh... Không phải, Tam Nhân hung hâu!"

Tiểu Hoàn sững người, kinh ngạc hỏi: "Gia gia nói gì ạ? Lê nào đấy là Tiểu Hôi?"



Chu Nhất Tiên hừ một tiếng, kéo Tiểu Hoàn lui lại sau, giận dữ quát bảo Dã Cầu: “Người làm gì để chọc giận con quái vật này thế?”

Dã Cầu Đạo Nhân chẳng nói chẳng rằng.

Chu Nhất Tiên nhìn bộ dạng của y càng thêm điên tiết, toan ngoạc miệng chửi mắng, bỗng nghe phía trước có tiếng rống giận dữ. Con khỉ độc ba mắt đỏ ngầu, hình thù to lớn bỗng tung mình bay lên, một lát sau gió lồng lộng nổi, một dải tối đen chụp xuống.

Ba người cùng biến sắc, chạy tản ra. Tiểu Hôi đã hoá thành một con vượn khổng lồ, bị chọc giận bởi hành vi ám sát của Dã Cầu, hung quang rực lên trong mắt, nó ra tay không chút nể nang.

Ba người né tránh trong đường tơ kẽ tóc. Cánh tay to tướng của Tiểu Hôi giã xuống, bình một tiếng, lại một cái hố nữa, đồng lửa bên cạnh cũng bị luồng sức mạnh khủng khiếp ấy đánh văng tứ tán, đốm lửa và tro tàn bay tứ tung rơi lên thân hình khổng lồ như một con quỷ dữ trong truyền thuyết.

“Oác!...”

Con vật khổng lồ cảm phần rít lên, khua tay phải, một luồng ánh sáng màu xám lấp loé, nhanh như chớp lao về phía Dã Cầu, trong nháy mắt đã tới trước mặt y.

Dã Cầu cảm thấy cuồng phong tấp vào mặt, chưa đến nơi mà đã xông tới hầu như đã sắp xé toạc da thịt mình, y kinh hãi cảm cổ lao sang một bên, người chao đi, cảm thấy sau lưng đau nhói, luồng sáng xám vừa chà qua lưng y. Dã Cầu bủn rủn, cảm thấy một luồng sức mạnh khủng khiếp như dùi non lấp bể từ đằng sau tràn tới, cổ họng mẫn mẫn, phun ra một búng máu tươi.

Y vẫn kịp trông thấy luồng sáng màu xám đó chính là pháp bảo răng thú của mình.

Y chưa kịp cười cay đắng thì thân hình to lớn của con khỉ đã



hiện lên lù lù trên đầu, rầm rầm lao xuống. Dã Cầu Đạo Nhân định né tránh nhưng thân thể tê dại, không di chuyển được nữa, đành thở dài một tiếng, nhắm mắt đợi chết.

Tiểu Hôi sắp xé Dã Cầu thành trăm mảnh. Thân hình to lớn từ trên không bổ xuống. Chu Nhất Tiên và Tiểu Hoàn kinh hãi đứng một bên, không biết làm thế nào. Bỗng nhiên thân thể Tiểu Hôi đột nhiên thay đổi kì dị, hình thù khổng lồ của nó nghiêng về phía sau, rồi với tư thế kì dị và tức cười, phụp một cái, nện mông ngồi phệt xuống mặt đất.

“Bịch!”

Cú tiếp đất này rất nặng nề, sức mạnh rầm rộ. Tiểu Hôi kêu oác một tiếng, rõ ràng là nó cũng hoàn toàn không hiểu, giờ tay gãi đầu ngoảnh ra nhìn.

Chu Nhất Tiên, Tiểu Hoàn, và cả Dã Cầu vừa may mắn thoát chết cũng đồng thời nhìn lại.

Quý Lệ không biết đã tỉnh dậy tự khi nào, đột ngột xuất hiện sau lưng Tiểu Hôi, khuôn mặt ỉu xiu, tay phải đang nắm lấy đuôi con khỉ. Vừa rồi trong lúc ngàn cân treo sợi tóc, chắc hẳn chính gã đã kéo Tiểu Hôi từ trên lưng chừng trời xuống, cứu sống Dã Cầu.

Tiểu Hôi chớp ba mắt, bỗng gằm gừ với gã đàn ông chỉ cao bằng một nửa mình. Quý Lệ khẽ lắc đầu.

Thân thể con khỉ bỗng rung lắc, một lát sau chỉ nghe thấy tiếng xương cốt kêu rảng rảng. Trước những cặp mắt kinh ngạc của bọn Chu Nhất Tiên, con vật khổng lồ bỗng thu nhỏ lại, một lát sau, hình thù to lớn biến thành con khỉ ba mắt dễ thương lúc đầu, ngó nghiêng một hồi trên mặt đất, soạt một tiếng, chạy lại trèo tót lên vai Quý Lệ.

Quý Lệ chậm chậm đưa tay ra xoa đầu con khỉ. Tiểu Hôi đảo ba mắt, xem chừng có vẻ không bằng lòng, kêu chi chi, đồng thời trở tay về phía Dã Cầu.

Dã Cầu Đạo Nhân thót tim, nhận ra Quý Lệ cũng nhìn về



phía mình, rồi nghe thấy gã hỏi: “Người định giết ta phải không?”

Sắc mặt Dã Cầu thay đổi liên tục, thoát sáng thoát tối. Cảm nhận được ánh mắt kinh ngạc của Tiểu Hoàn bên cạnh, không hiểu tại sao, trước ánh mắt đó, lòng y bỗng trào lên một nỗi buồn khó tả, Dã Cầu bất giác hét âm lên: “Đúng, ta định giết người! Người tiêu diệt Luyện Huyết đường, giết chết bao nhiêu đồng môn của ta, hôm nay ta phải báo thù. Không nên hay sao?”

Quý Lệ chẳng nói chẳng rằng, chỉ lạnh lùng nhìn y. Tiểu Hôi trên vai gã đã yên lặng, kêu chỉ một tiếng, tựa như cười giễu Dã Cầu.

Trước cái nhìn của Quý Lệ, Dã Cầu đâm lúng túng, nhưng Tiểu Hoàn đứng bên cạnh từ nãy đến giờ vẫn im lặng, mới thực khiến y thấp thỏm không yên, y nghiêng răng tức giận nói: “Người muốn giết ta thì giết đi, nhìn gì mà nhìn?”

Quý Lệ không nhìn Dã Cầu trong bộ dạng con hổ với lá gan chuột nhát ấy nữa, nét mặt gã từ từ thay đổi.

Âm đạm, bọt bọt xen lẫn xót xa, đau đớn...

“Ta giết người làm gì? Nếu giết người mà cứu được nàng, dù phải giết cả thiên hạ, ta cũng đã giết từ lâu rồi.”

Gã lẩm bẩm, nhỏ nhẹ chập chờn, “Mười năm rồi, ngoài giết người ra thì ta còn làm gì nữa? Rốt cuộc ta sống là vì cái gì đây?”

Vẻ mặt thật buồn thảm, gã quay đi không để ý đến những người khác nữa, một mình cất bước.

Dã Cầu kinh ngạc. Tiểu Hoàn đứng bên cạnh y đột nhiên biến sắc, bèn đuổi theo. Chu Nhất Tiên thất kinh, vội vàng thò tay ra chụp, không ngờ chụp vào khoảng không.

Tiểu Hoàn chạy một lúc đã đuổi kịp Quý Lệ, nắm lấy tay gã: “Huynh định đi đâu?”

Nghe cô gái hỏi, Quý Lệ bỗng cảm thấy đất trời xoay chuyển, chỉ còn bốn chữ âm âm vang vọng!



“Huynh định đi đâu?... Huynh định đi đâu?...Huynh định đi đâu?...”

“Ta... có thể đi đâu đây?” Gã đàn ông bỗng ngẩng đầu nhìn trời.

Màn đêm thăm thẳm, sâu vô tận, không một tia sáng, bóng tối ngập trời ngập đất, ùn ùn ùa tới, nuốt chửng lấy gã...

Ta, nên đi về đâu...

Trong bóng tối, một giọng khe khẽ, thì thầm hỏi...

Biên thủy Nam Cương, Thất Lý động.

Bầu không khí thê lương bao trùm cả sơn cốc. Những người Kim từ bốn phương tám hướng đổ về, đứng đầy hai bên con đường dẫn lên đàn tế trên sườn núi, đủ mặt người già, trẻ con, đàn ông, đàn bà. Ánh mắt mọi người đều chứa nỗi đau thương bất tận. Những người đàn bà đã bắt đầu nức nở, chỉ lát sau, âm ghen ngào vang lên khắp đám đông.

Thanh Long bước theo sau Đồ Ma Cốt, tộc trưởng Kim tộc, tay trình trọng nâng cái vò men đựng tro xương của đại pháp sư, chậm rãi đi về phía đàn tế.

Mọi cặp mắt đều nhìn vào cái vò men ấy, những người trẻ tuổi siết chặt nắm tay, phụ nữ khóc lóc, còn người già lộ vẻ đau thương.

Tộc trưởng Đồ Ma Cốt vẫn im lặng, bộ mặt ảm đạm, nhưng hiển nhiên là lão chấp nhận được sự thực này với thái độ bình tĩnh hơn hẳn mọi người khác trong tộc.

Xuyên qua đám đông đứng hai bên đường, xuyên qua những ánh mắt đau thương, luồng gió núi nhẹ nhàng thổi tới, lướt qua cái vò. Tựa hồ có tiếng động khe khẽ, như tiếng hát, như niềm vui.

Đây là mảnh đất quê hương!

Thanh Long đã từng gặp rất nhiều nhân vật trong những hoàn cảnh trang trọng nhưng lúc này, y giữ vẻ nghiêm trang, đi từng bước theo sau tộc trưởng Đồ Ma Cốt, bước tới trước đàn tế trên sườn núi.



Trên bệ đá trước đàn tế đã có một nhóm pháp sư đứng đó, những người lớn tuổi tóc đã điểm bạc, những người trẻ tuổi tóc vẫn còn đen, nhưng trong mắt họ đều có sự kính trọng giống nhau. Một pháp sư trông lớn tuổi nhất bước lên, cúi mình thật thấp vái chào Thanh Long, nói mấy câu bằng tiếng Kim. Thanh Long không dám vô phép, lập tức đáp lễ, chăm chú lắng nghe, nhưng y hoàn toàn không hiểu tiếng Kim ở Nam Cương, vì vậy ngoảnh sang nhìn tộc trưởng Đồ Ma Cốt.

Đồ Ma Cốt khẽ nói: “Đây là pháp sư Bạch Dương, hiện là người đứng đầu trong các pháp sư đàn tế. Người hỏi thăm ông, đồng thời cảm tạ ông đã đưa di cốt của đại pháp sư tôn kính về.”

Thanh Long nghiêm trang: “Đại pháp sư đức cao vọng trọng đã dốc hết sức vì Quý Vương tông chúng tôi. Đây là bốn phận của tại hạ.”

Đồ Ma Cốt khẽ dịch lại những lời của y cho pháp sư Bạch Dương nghe. Vị pháp sư gật đầu, tiến lên một bước, đến trước mặt Thanh Long, chìa hai tay ra.

Thanh Long trịnh trọng trao cái vỏ men cho lão.

Pháp sư Bạch Dương trân trọng đón lấy. Đúng lúc đó, các pháp sư xung quanh bỗng nhiên phá vỡ sự im lặng bằng cách bắt đầu tụng niệm những câu kinh văn kì quái bằng tiếng Kim, âm thanh mông lung, hư ảo mơ hồ, giống như tiếng kêu của hồn ma, giống như sắc lạnh của ánh trăng.

Tiếng niệm chú mỗi lúc càng lớn, vang vọng ra xa, dội đi dội lại giữa các dãy núi của Thất Lý động. Tiếng than khóc vẳng lên từ đám đông dưới chân núi. Pháp sư Bạch Dương vái chào Thanh Long và Đồ Ma Cốt, quay mình bưng vỏ men vào trong đàn tế, các pháp sư khác cũng đi theo luôn. Thanh Long chứng kiến tất cả, đôi tai vẫn đang lùng bùng tiếng khóc nghẹn ngào ở đằng xa, bất giác thở dài.

Khuôn mặt Đồ Ma Cốt u ám, lão khẽ nói: “Cả Kim tộc đa tạ tôn sư đã đưa pháp sư trở về cố hương.”



Thanh Long cung kính nói: “Tộc trưởng khách khí quá, đại pháp sư có ơn lớn với Quý Vương tông, chúng tôi kính trọng tấm lòng của tiền bối cũng không kém gì các vị. Tông chủ chúng tôi rất muốn đích thân hộ tống đại sư về, hiềm nỗi người còn có việc bận, không thể cùng làm nhiều việc một lúc, nên nhờ tôi tạ lỗi với các vị.”

Đồ Ma Cốt gật đầu: “Quý Vương đại nhân trình trọng quá, chúng tôi không dám. Xin mời tôn sứ.”

Nói rồi, lão chìa tay, mời Thanh Long vào trong đàn tế.

Thanh Long sững người, thăm lấy làm lạ. Y vẫn cho rằng đàn tế là nơi quan trọng, người lạ không thể tự tiện vào ra, lẽ nào tộc trưởng còn có việc gì muốn nói với mình chẳng?

Trong lúc nghĩ thế, chân y đã bước đi. Quả nhiên, chỉ có một mình Đồ Ma Cốt đưa Thanh Long bước vào đàn tế, những võ sĩ Kim tộc khác sau lưng họ đều không đi theo vào, còn toán pháp sư ban nãy, cũng không thấy bóng dáng đâu nữa, chắc đã đi vào sâu trong đàn tế rồi.

Xung quanh không có một ai, Đồ Ma Cốt dừng bước, Thanh Long cũng dừng theo. Y nhìn tộc trưởng với khuôn mặt đăm xen nhiều thứ cảm xúc khác nhau, khẽ hỏi: “Tộc trưởng! Phải chăng có chuyện gì?”

Đồ Ma Cốt lưỡng lự chốc lát rồi nói: “Quả thực tôi có một việc, muốn hỏi tôn sứ.”

Thanh Long đáp: “Xin tộc trưởng cứ nói.”

Đồ Ma Cốt hỏi: “Người thanh niên lần trước đến Thất Lý động mời đại pháp sư đi, không biết hiện nay ra sao rồi?”

Thanh Long sững người, hình ảnh Quỷ Lệ lướt qua trong tâm trí. Trầm ngâm một lúc, y đáp: “Không giấu gì tộc trưởng, người thanh niên đó là phó tông chủ của Quý Vương tông, nhưng lúc này y đau thương quá độ, rất ít người biết y đã đi đâu.”

Đồ Ma Cốt lộ rõ vẻ thất vọng, nhưng lấy lại ngay bộ mặt



ng nghiêm trang, lưỡng lự một lúc rồi nói: “Vây phiên tôn sứ khi nào có dịp gặp y, nhắn hộ lão phu một câu.”

Thanh Long hơi cảm thấy bất an, nhưng vẫn gật đầu: “Xin tộc trưởng cứ nói.”

Đô Ma Cốt đưa mắt nhìn vào nơi sâu thẳm trong đàn tế tằm tối, giọng bỗng trở nên nhẹ hẫng: “Nhờ ông chuyển lời hộ: mong y ghi nhớ lời thỉnh cầu của đại pháp sư trong đàn tế Thất Lý động hôm đó.”

Thanh Long cau mày, y vốn rất thông minh, chỉ thoáng nghe là biết Quý Lệ đã nhận lời làm hộ Kim tộc một việc gì đó, đại pháp sư mới bất chấp tất cả để đi cứu Bích Dao. Đáng tiếc Quý Lệ không có ở đây, bởi y thật sự muốn hỏi xem là chuyện gì mà quan trọng như thế.

Lòng thầm nghĩ như vậy, nhưng ngoài mặt Thanh Long không biểu lộ gì, chỉ nghiêm trang gật đầu: “Tộc trưởng yên tâm, tại hạ nhất định sẽ nhắn hộ.”

Đô Ma Cốt thở dài định nói thêm gì đó, bỗng nghe thấy bên ngoài đàn tế, từ nơi xa vắng đến một tiếng hú chói tai.

Tiếng hú từ chân trời vọng lại, liên miên bất tuyệt, lại buồn bã như từ âm ti đưa lên, chứa đầy sự giết chóc kèm theo sự hung ác bạo ngược bất tận, cuộn cuộn tràn tới.

Trong khoảnh khắc, ngay giữa ban ngày, tiếng quỷ khóc rộ lên giữa những ngọn núi của Thất Lý động, tiếng gầm rống gào thét của mãnh thú làm rung chuyển cả sơn cốc, tràn đến từng hồi từng hồi râm rộ, như sóng dữ trên biển lớn nhanh chóng nhấn chìm hòn đảo nhỏ Thất Lý động.

Đô Ma Cốt vụt biến sắc. Về mặt Thanh Long cũng dần biến đổi. Hai người cùng lướt ra ngoài đàn tế. Trên không trung Thất Lý động, bầu trời vốn quang đãng trong xanh đã bị mây đen che phủ từ lúc nào.

Tiếng hú chói tai vẫn vang lên không dứt, mây cuộn cuộn. Những người Kim dưới chân núi kinh hoàng, luống cuống, tiếng kêu gào của đàn bà, trẻ con vang lên.



Những cơn gió lạnh hết đợt này đến đợt khác từ trong đám mây đen trên trời thổi ra, như quỷ dữ ngạo nghễ cười gằn nhìn mặt đất.

Tiếng bước chân thỉnh thoảng lại gần, cái bóng khổng lồ đầu tiên xuất hiện từ mỏm núi nơi xa.

Dưới đám mây đen, một bộ xương rắn trắng hếu khổng lồ hiện ra rõ rệt, nhưng sau lưng lại mọc ba đôi cánh rực rỡ sắc màu, đẹp lạ thường. Ngoài cái đầu ra, toàn thân nó chỉ là xương trắng, trông vô cùng đáng sợ.

Con Bạch Cốt Yêu Xà dài cỡ ba trượng, ba đôi cánh chấp chới trên bộ xương ở sau lưng, cái lưỡi không ngừng thò ra thụt vào, phun ra những luồng khí đen đặc.

Trong nháy mắt, từ phía sau, bên cạnh con Yêu Xà, thậm chí là từ những dãy núi nhấp nhô trải dài, trên những ngọn núi vây quanh sơn cốc, trong tiếng quỷ gào bất tận, có vô số chủng tộc yêu quái tràn đến, gầm rít, cười gằn, múa may những binh khí và vuốt sắc, từ trên núi lao xuống, ập vào sơn cốc, vô cùng đáng sợ.

Lúc này, nơi chân trời, trong tiếng gió rít, sấm bồng nổ vang, âm âm như sóng biển cuộn cuộn dâng tràn làm rung chuyển cả trời đất, lẫn vào đó là tiếng gầm loáng thoáng:

“Linh Lung...”

Chương 32

KIỆP SỐ

Thanh Vân sơn.

Thông Thiên phong, nhà thờ Tổ.

Ông lão trông nhà thờ Tổ đang cầm cây chổi cùn đứng trước cửa đại điện, nhìn ra ngoài. Trên khuôn mặt đầy những nếp nhăn, thấp thoáng hiện lên một nét khác thường, có phần mong mỏi, lại có phần xúc động.

Bãi đất trống ngoài đại điện không một bóng người, nhưng nhìn kỹ có thể nhận ra xung quanh đã xuất hiện nhiều bùa chú kỳ lạ, hoặc dán trên thân cây, hoặc ẩn dưới tảng đá bụi cỏ. Mỗi tấm bùa chú cách nhau chừng nửa trượng, dường như không liên quan gì, nhưng thực ra lại lơ mờ tạo thành một trận pháp huyền bí ngăn cách hẳn bãi đất trống này với xung quanh.

Ánh dương ấm áp từ trên cao rơi xuống. Không thể nhận ra chỗ khác biệt bên trong và bên ngoài trận pháp, cả hai khu vực đều được ánh dương chiếu khắp như nhau.

Một lúc sau bỗng có tiếng lạnh lạnh vang lên phía trên bãi đất trống. Ông lão đứng trước cửa nhà thờ Tổ ngẩng đầu nhìn, bàn tay bỗng siết chặt cây chổi.

Một dải bóng tối lạ thường xuất hiện trên khoảng không, trong nháy mắt đã bao trùm cả bãi đất trống, nhuộm kín khu vực này bằng một sự lạnh lẽo điêu tàn nặng nề. Tuy vậy dải bóng tối chỉ gói gọn trong khu đất trống, nói cho đúng hơn là, chỉ ở trong trận pháp được tạo thành bởi những lá bùa kia. Rõ



ràng trận pháp kỳ dị này là do một cao nhân bố trí nhằm hãm uy lực vào bên trong.

Đám khí đen trên không trung mỗi lúc dày đặc khiến người ta cảm thấy như ở nơi âm ti địa ngục. Nhưng chỉ một lát sau, từ trong đám khí đen, bỗng có tiếng hú dài như rồng gầm vang lên, rồi một luồng hào quang xanh biếc loé sáng, phóng vút ra, toả rộng, nhanh chóng xua đuổi hết khí đen.

Lâm Kinh Vũ tay cầm thanh Trảm Long kiếm xuất hiện trên không trung, ánh xanh biếc toả ra từ thân mình y vô cùng rực rỡ, cặp mắt y sáng quắc, người và kiếm hợp làm một lao bổ từ trên không xuống.

Trảm Long kiếm mang theo hàng vạn luồng hào quang phát ra một tiếng rít lớn, khí thế rầm rộ, vẫn còn ở xa trên trời cao, mà dưới mặt đất bụi cát đã tung mù mịt, cát bay đá chạy. Lâm Kinh Vũ lao xuống như một tia chớp, dường như vì tốc độ quá nhanh nên khí thế vô cùng mạnh mẽ khiến không trung bùng lên một ngọn lửa.

Trông y như một chiến thần đầy ý chí tranh đấu, bất chấp tất cả, lao xuống đất.

Ông già ở nhà thờ Tổ, đôi môi bắt đầu run run.

“Rầm!”

Một tiếng động khủng khiếp vang tới, mặt đất bị luồng chân pháp kỳ diệu đó đánh trúng, phát ra tiếng rên rỉ đau đớn. Trong nháy mắt, mặt đất trong trận pháp vỡ nứt, những tảng đá lớn nhỏ rời khỏi mặt đất, rào rào bay lên trời. Quầng hào quang xanh biếc chói mắt nằm giữa luồng sức mạnh đó đã đâm sâu vào lòng đất.

Các lá bùa xung quanh bãi đất trống, kể cả bùa chú thần bí vẽ bên trên thỉnh linh cùng phát sáng. Trong không khí loáng thoáng có tiếng niệm chú bí hiểm, vang lên như tiếng ngân khê, sức mạnh vô hình toả ra bao trùm lấy luồng đại lực có sức phá hoại khổng lồ kia vào trong, không cho phát tiết ra ngoài.

Bên ngoài trận pháp, ánh dương ảm áp, cỏ cây đung đưa,



nhưng bên trong trận pháp, trời nghiêng đất ngã như bạo vũ cuồng phong.

Đó chính là cảnh tượng thần kỳ bên ngoài nhà thờ Tổ trên Thanh Vân sơn lúc này.

Nơi xa, một cái bóng màu xanh lục đứng ngó lại, tay chấp sau lưng không nhúc nhích.

Bão tố trong trận pháp từ từ dịu xuống, đá sỏi đất cát bị luồng sức mạnh to lớn hất bay lên trời, rào rào rơi xuống, những vết nứt trên mặt đất và cái hố sâu khổng lồ vẫn ghi dấu đòn tấn công long trời lở đất vừa rồi.

Ông lão đứng trước từ đường khẽ nhích mép, cuối cùng nở nụ cười. Trong đáy mắt ông gọn lên một tia mừng vui.

Sau một tiếng gầm rít, Lâm Kinh Vũ tay cầm Trảm Long kiếm từ dưới hố sâu nhảy lên, trên mình đầy bụi đất, gương mặt anh tuấn của y cũng dính bản lem nhem. Y vừa đáp xuống mặt đất là bắt đầu thở hồng hộc nhưng khuôn mặt không kìm được sự phấn khởi và xúc động.

Y ngẩng đầu nhìn về phía ông lão đang đứng trước cửa từ đường, ông già mỉm cười khẽ vẫy tay với y.

Lâm Kinh Vũ bớt thở mạnh, bước nhanh đến bên ông lão, vui vẻ gọi: “Tiền bối, con...” Ông lão tòm tĩm gật đầu, ánh mắt dừng lại trên mình y đầy vẻ vui mừng yêu thương, ông khẽ nói: “Con giỏi lắm, đúng là rất giỏi!”

Nói rồi, ông từ từ ngẩng lên nhìn trời, thông thả nói: “Ngay cả ta, năm ấy luyện xong kiếm quyết chân pháp ‘Trảm Quỷ Thân’ này cũng không nhanh hơn con bao nhiêu!”

Soạt một tiếng, Lâm Kinh Vũ tra Trảm Long kiếm vào vỏ, khuôn mặt vẫn rạng niềm phấn khởi: “Tiền bối, nếu không có người chỉ bảo, thật không biết đến lúc nào con mới có thể tu luyện được chân pháp tuyệt thế này!”

Ông lão hừ một tiếng, khuôn mặt lộ vẻ khinh thường, lạnh nhạt nói: “Trong Thanh Vân môn ngày nay, ngoài Đạo Huyền ra, cũng chỉ có Điện Bất Dịch và sư phụ Thương Tùng trước đây



của con là tạm được, còn những trưởng lão và thủ toạ khác đều là những kẻ vô tích sự.”

Lâm Kinh Vũ sững sờ, từ ngày y theo học ông lão bí ẩn ở từ đường này đến nay đã hơn mười năm. Mấy năm nay, y tu hành thêm được chừng nào, lòng kính phục ngưỡng mộ ông lão lại sâu sắc thêm chừng ấy, thực sự cảm thấy ông đã mở ra cho mình một khoảng trời chưa từng biết tới, thì ra đạo pháp còn có thể tu hành đến như thế này!

Lâm Kinh Vũ và ông lão sống bên nhau rất lâu. Càng ngày ông càng yêu mến y, nói nhiều chuyện với y, tất nhiên còn dưng chạm đến việc bình phẩm những nhân vật trong thiên hạ. Mỗi lần nhắc đến chuyện đó giọng ông lão lại có vẻ ngông cuồng một cách lạ lùng, dường như phóng tầm mắt khắp cả vòm trời này, không có mấy người lọt vào mắt ông.

Thoạt tiên, Lâm Kinh Vũ tuy không dám phản bác, nhưng trong lòng cũng có chút bất phục, nhưng cùng với trình độ tu hành mỗi lúc một cao, ngày càng cảm thấy ông già này quả thực sâu xa khó lường, càng cảm thấy sự ngông cuồng của ông tất nhiên là có cái lý riêng. Với đạo hạnh ấy, quả thật cả thiên hạ này, có mấy người đáng được ông coi trọng!

Chỉ có điều, xưa nay y vẫn ngựa mất với lão sư thúc béo lùn Điền Bất Dịch, một phần nguyên nhân là do hồi trước chứng kiến Điền Bất Dịch chửi mắng Trương Tiểu Phàm. Y không nhin được bèn nói: “Tiên bối, con thấy Điền Bất Dịch chỉ là hạng tầm thường, có gì là ghê gớm?”

Ông lão nhìn y, lắc đầu nói: “Con còn trẻ, biết gì! Điền Bất Dịch trông bề ngoài không nổi bật, nhưng về phương diện tu đạo thì có một khả năng trời phú, tính tình lại kiên nghị, cứng cỏi, người thường không thể sánh bằng; điều này hết sức quan trọng khi tu hành bắt đầu tiến đến chỗ cao thâm. Năm xưa, sau khi y nhập môn, cứ chỉ tầm tầm mãi, chẳng có gì nổi bật, nhưng khi được chỉ vẽ dạy bảo, đạo pháp tu hành một ngày tiến xa ngàn dặm, thành tựu vượt xa các sư huynh, sư tỉ ngày thường



vẫn nhung nhăng, xem thường y.”

Ông lạnh lùng hừ một tiếng: “Nhân vật trên thế gian này, mười người thì đến tám, chín là bất tài, như bọn rác rưởi Thiên Vân, Thương Chính Lương ngày trước, có biết gì đâu.”

Lâm Kinh Vũ im lặng, thấy sắc mặt ông già kiêu ngạo, coi các thủ toạ Thanh Vân môn nổi danh thiên hạ trước đây như Thiên Vân Đạo Nhân, Thương Chính Lương là đồ bỏ đi. Những lời này nếu đồn ra ngoài thì thật là một trò cười ghê gớm, nhưng không hiểu sao lúc này Lâm Kinh Vũ nghe thấy lại không hề nghi ngờ thắc mắc chút nào.

Ông già ngoảnh nhìn Lâm Kinh Vũ: “Tuy con đã có thể thi triển được chiêu thức ‘Trảm Quỷ Thần’ này, nhưng kiếm quyết chân pháp của nó cương mãnh chí dương, uy lực tuy lớn nhưng cũng hao tổn rất nhiều nguyên khí của bản thân. Trời sinh con có tài lạ, tuổi còn trẻ đã tu được đạo pháp này, nhưng vẫn cần luyện tập không ngừng mới có thể vận dụng được như ý. Chưa đến lúc nguy cấp thì đừng nên dùng đến.”

Lâm Kinh Vũ quỳ xuống trước mặt ông lão, lễ phép thưa: “Vâng, đệ tử hiểu ạ.”

Ông lão đỡ y dậy, ngắm y, một nét kiêu ngạo lướt qua khuôn mặt: “Thiên hạ ngày nay, trong và ngoài Thanh Vân môn đều biết Thần Kiếm Ngự Lôi chân quyết là chân pháp cao nhất của chúng ta. Thực ra năm xưa Thanh Diệp tổ sư của phái ta là nhân vật tài ba, người đã chỉnh sửa đạo pháp do các đời sư tổ trước đây truyền lại, kết hợp với những điều linh ngộ được từ cuốn cổ thư khuyết danh kia, truyền lại tất cả là bốn dạng kiếm quyết chân pháp, dạng nào cũng là chân pháp vô thượng, uy lực tuyệt luân.”

“Gì ạ?” Lâm Kinh Vũ kinh ngạc “Lại còn thế nữa ư? Sư phụ con... trước đây chưa từng kể chuyện này với con.” Ông già lắc đầu: “Sư phụ con cũng không biết đâu!”

Lâm Kinh Vũ càng thêm kinh ngạc, địa vị của Thương Tùng Đạo Nhân trong Thanh Vân môn trước đây quả thực là rất



quyên thế, nhưng ông già này lại nói ngay cả lão ta cũng không biết? Mà thực tế thì đúng là Thương Tùng Đạo Nhân chưa từng kể với y.

Lâm Kinh Vũ bất giác càng thêm tò mò về thân thế lai lịch của ông lão bí ẩn này.

Ánh mắt chứa đầy nỗi tang thương và sự từng trải của ông xoáy vào mặt y, thoáng nhìn là hiểu hết suy nghĩ của gã thanh niên này, chỉ có điều không nói hẳn ra. Bỗng ông cau mày, hình như nhận ra có động tĩnh gì đó, bèn đưa mắt nhìn ra xa.

Một lát sau, ông không nhìn nữa, nét mặt có vẻ kì lạ rồi diêm đạm bảo: “Muộn rồi, con về đi.”

Lâm Kinh Vũ bịn rịn không nỡ rời, nhưng y luôn tôn kính ông già này như thần thánh, không dám trái lời, bèn quỳ xuống khấu đầu ba cái rồi mới quay đi.

Chỉ còn lại một mình, ông im lặng một lúc lâu, trở lại cái dáng còng còng, tập tễnh đi sang một bên, khua cây chổi, bụi đất bay tung. Khi ông quét đất đá, bùa chú thần bí ở những nơi khuất cũng bị quét lẫn vào trong bụi đất.

Dọn xong bãi đất trống, dọn hết những đất đá lộn xộn xuống cái hố Lâm Kinh Vũ đánh lỗm, cố gắng san bằng, ông già dường như mệt mỏi, đứng nghỉ một lúc mới từ từ xoay mình trở về đại điện từ đường.

Đại điện vẫn tĩnh lặng và tăm tối như bình thường, trước dãy linh vị được thờ ở sâu trong điện, những đốm nến sáng nhấp nháy.

Có một bóng người đang đứng thẳng trước dãy linh vị.

Người đó mặc bộ đạo bào màu xanh lục, tiên phong đạo cốt, chính là Đạo Huyền Chân Nhân, chủ đạo môn Thanh Vân môn hiện nay.

Đạo Huyền Chân Nhân nghe thấy tiếng bước chân, quay đầu nhìn ông lão, nhưng không nói gì, lại ngoảnh về phía bài vị các vị tổ, sau đó bước lên, lấy ba nén hương trên bàn thờ trước



bài vị châm vào cây nến ở bên cạnh, cung kính cắm ba nén hương cúi mình xuống, cắm vào lư hương.

“Đã lâu rồi ta không đến đây dâng hương.” Đạo Huyền Chân Nhân nói chậm và ôn hoà, như đang nói với một người bạn cũ, “Liệu các vị sư tổ có trách tội ta không?”

Ông lão đứng sau lưng Đạo Huyền run run bước tới, dựng cây chổi vào một chỗ, cầm mảnh giẻ lên, nhẹ nhàng lau tàn hương trên bàn thờ, khẽ nói: “Huynh làm cho Thanh Vân môn đây sức sống như vậy, các vị sư tổ vui mừng không hết, còn trách huynh gì được!”

Đạo Huyền Chân Nhân lặng lẽ cười, ngoảnh đầu nhìn về phía ông lão: “Đường như đệ lại già thêm.”

Ông lão ngừng tay, sau đó tiếp tục lau bàn, nói mà không quay sang: “Trái tim đã chết rồi, người tự nhiên sẽ chóng già.”

Đạo Huyền Chân Nhân lặng lặng nhìn ông lão, không nói gì nữa. Ông lão cẩn thận và tỉ mỉ lau xong bàn thờ, bỏ giẻ sang một bên, quay lại đối mặt với Đạo Huyền, nhìn ông ta một lúc rồi hỏi: “Huynh trông thấy cả rồi phải không?”

Đạo Huyền gật đầu, thở dài nói: “Đứa bé ấy tư chất thật là tốt, nhưng mà...” Ông ta bỗng nói to hơn, “Ta chưa bao giờ ngờ rằng, đệ lại truyền ‘Trảm Quỷ Thân’ cho y!”

Ông lão hừ một tiếng: “Đứa bé ấy, tâm tính, tư chất đều rất tốt, tại sao lại không truyền? Lẽ nào cứ ôm khư khư mọi bí mật như huynh, đến khi chết sẽ chôn theo quan tài ư?”

Đạo Huyền biến sắc, có vẻ giận, nhưng không hiểu sao, người đứng đầu chính đạo trong thiên hạ ngày nay lại tỏ ra rất nhẫn nại. Trước những lời châm chích như thế, ông ta cũng chỉ hơi biến sắc rồi nhẫn nhịn chịu đựng mà thôi.

“À, có một việc muốn nói với đệ.” Đạo Huyền Chân Nhân điềm đạm bảo.

Ông già ngẩng đầu: “Đệ chẳng qua chỉ là một lão già gần đất xa trời, chuyện gì thế?”

Đạo Huyền Chân Nhân đáp: “Hôm nay, vào lúc chiều muộn,



Vân Dịch Lam cóc chủ Phần Hương cóc sẽ dẫn các đệ tử lên Thanh Vân bái sơn.”

Ông già bồng cau mày: “Vân Dịch Lam?”

Đạo Huyền Chân Nhân mỉm cười: “Đệ còn nhớ y không?”

Ông lão cười nhạt, quay đầu đi, giọng ngụ ý sâu xa: “Chỉ là một kẻ xảo trá...”

Nam Cương, dãy núi Thất Lý động.

Đây là một dãy núi kéo dài nhấp nhô, với sơn cốc Thất Lý động là tâm điểm, trải dài ra bốn xung quanh. Xưa nay, trên những ngọn núi này đều là rừng cây rậm rạp, non xanh nước biếc, nhưng lúc này đã hoàn toàn mất đi dáng vẻ ban đầu.

Ngọn gió lạnh buốt từ trên trời giáng xuống, rít qua giữa dãy núi như tiếng quỷ khóc. Mây đen ngập tràn không trung sà xuống rất thấp, có phần giống như ngày Mộc tộc xâm nhập vào Thất Lý động, nhưng uy thế thì vượt xa.

Trong khu rừng xưa kia vốn đầy chim bay thú chạy, nay đã hoàn toàn biến thành địa ngục trần gian, khắp nơi là các loài dị tộc yêu quái, xác chim thú bị chúng giết la liệt khắp nơi, tạo thành một vùng đầy gió tanh mưa máu.

Cùng với tiếng hú dài, một bóng xanh từ nơi xa bay tới, nhô lên hụp xuống mấy cái là đến nơi, chính là Thanh Long.

Khuôn mặt nghiêm nghị, y phục trên mình đã bê bết máu, gió lạnh lùa tới, Thanh Long đổ trên một cành cây chia ra, quan sát thật nhanh xung quanh rồi nhìn lại đằng sau.

Rừng cây vốn yên tĩnh bỗng nổi lên một tiếng hú dài chói tai, mau chóng trải rộng, con Yêu Xà khổng lồ lừ lừ đằng không bay lên. Bóng Thanh Long phản chiếu vào hai con mắt khổng lồ, con rắn rít một tiếng thật to, chồm lên. Ngay sau lưng nó, khối đen cuộn cuộn, từng hồi rít gào như thủy triều, lại thêm một đàn yêu quái nhưng nhúc dồn đến, nhất tề lao bổ vào Thanh Long.

Mới rồi, mảnh đất Thất Lý động nơi người Kim sinh sống



đột nhiên bị lớp lớp yêu thú bao vây, dẫn đầu chính là con Bạch Cốt Yêu Xà đáng sợ này. Thân hình nó đồ sộ, những nơi xương trắng quấy qua, người và súc vật đều bị đánh giạt đi, luồng khí độc nó phun ra, dính ai thì kẻ đó phải chết; đàn yêu thú bình thường cũng vô cùng mạnh mẽ, tàn nhẫn.

Người Kim tuy rất dũng mãnh, nhưng đâu phải là đối thủ của những giống yêu quái này. Trong chớp mắt, Thất Lý động biến thành địa ngục trần gian, một miền đất chết. Thanh Long thấy tình hình không ổn, liền mau chóng quyết định, bảo tộc trưởng Đồ Ma Cốt đưa tất cả những người Kim còn lại rút vào đàn tế, pháp sư trong đàn tế cũng hơi hiểu biết về phép phù thuỷ Nam Cương có thể chống đỡ được một trận, bản thân y thì lao lên trước, thỉnh linh tập kích Bạch Cốt Yêu Xà, đồng thời với thân pháp thần tốc, y liên tiếp ra tay, giết chết đám yêu thú, quả nhiên thu hút được phần lớn sự chú ý của đàn yêu thú về phía mình. Đàn yêu thú thì cũng tạm ổn, nhưng con rắn thì hết sức ghê gớm. Đạo hạnh của Thanh Long cao như thế, bên mình còn có báu vật Càn Khôn Thanh Quang Giới mà cũng không thể nào thắng nổi. Đàn yêu thú xung quanh mỗi lúc một đông, áp lực dồn lên Thanh Long cũng càng lớn. Y kinh hãi vô cùng, muốn dẫn dụ bọn quái vật này đi, bèn tháo chạy lên núi, quả nhiên kéo được rất nhiều yêu thú và cả Bạch Cốt Yêu Xà đi theo.

Vì muốn dụ được bọn chúng, nên y không muốn bay lên trời, chỉ bay là là trên mặt đất trong rừng. Nhưng trái với dự liệu của y, đám chim thú hoang dã đầy núi đầy rừng hình như đều biến hoá một cách quái dị: nếu chưa bị giết, chúng đều biến thành những yêu thú có khả năng tấn công rất mạnh, đến đâu cũng thấy xuất hiện, cũng có thể bị tấn công, quả thực là rất khó đối phó.

Thanh Long lại bay lên, tránh cú quất từ cái đuôi khổng lồ lắc lư của Bạch Cốt Yêu Xà đang nổi giận đùng đùng. Ba bốn cây cổ thụ không biết đã sống được bao nhiêu năm bị nó quét



sang một bên dễ như bỡn, phát ra những tiếng soạt soạt, đồ rầm rầm xuống đàn quái vật nhỏ hơn, những tiếng la hét đau đớn tức thì vang lên khắp chốn. Con rắn thấy Thanh Long bay cao, nó ngửa đầu nhìn, rống một tiếng giận dữ, bỗng ba đôi cánh chớp động, thân hình to lớn vút lên, chồm tới Thanh Long.

Thanh Long thất kinh, tuy lúc đầu y đã trông thấy con quái vật này có ba đôi cánh, nhưng hình thù như vậy mà bay được, thì uy thế ấy đúng là kinh người. Loáng cái, thân thể đồ sộ ấy ập tới.

Nhưng Thanh Long đâu phải người thường, y đứng đầu trong bốn đại thánh sứ của Quỷ Vương tông, tất nhiên phải có chỗ hơn người. Y lắc mình xuyên qua kẽ hở giữa thân thể uốn éo của con rắn, bay theo hướng ngược với hướng Thất Lý động.

Bạch Cốt Yêu Xà rít lên liên hồi, vỗ cánh đuổi theo.

Thanh Long bay một hồi, đạo pháp của y rất thâm hậu, dần dần bỏ xa con rắn tinh. Thấy khoảng cách đã tương đối xa, y dự định cắt đứt sự đeo bám của con quái vật này rồi quay trở về Thất Lý động xem tình hình người Kim ra sao.

Đúng lúc ấy, y bỗng đưa mắt nhìn, thấy cây cối phía dưới mình chớp lên một luồng ánh sáng tím, liền đó máu tươi bắn lên tung toé, tiếng dã thú gào thét dồn dập. đám yêu thú từ bốn phương tám hướng đều đổ dồn xuống phía dưới chân y.

Từ trên cao nhìn xuống, thấy chúng hung ác nhe nanh múa vuốt lao tới như những lớp sóng dữ, ùn ùn nhưng nhúc, thực là kinh hồn khiếp vía. Loáng thoáng có tiếng con gái thét lên giận dữ.

Thanh Long chợt dạ, muôn vàn ý nghĩ xoay chuyển trong óc, cuối cùng y vẫn ngoặt xuống, tiến lại gần để xem xét.

Lao vào rừng cây, mùi máu tanh xộc lên, ngửi thấy chỉ muốn nôn. Khắp nơi đầy những xác quái vật nát bét nằm trên mặt đất, chỗ nào cũng có máu tươi bắn tung toé; không xa quá nhiên có một người hình như là con gái đang giao đấu với đám yêu thú, tay cầm một pháp bảo lấp lánh ánh tím, sắc nhọn, thoáng nhìn đủ biết không phải vật tầm thường.

Thanh Long nheo mắt, thất thanh kêu: “Tử Mang nhận... cô là Kim Bình Nhi phải không?”

Người con gái tựa hồ cũng ngạc nhiên, ngoái đầu nhìn rồi lướt tới, nhưng tay vẫn liên tục khua động. Tử Mang nhận chớp sáng, lại giết thêm ba con quái vật nữa.

“Ông là ai?” Kim Bình Nhi đáp xuống bên cạnh Thanh Long, lạnh lùng hỏi.

Thanh Long thầm lấy làm lạ, với đạo hạnh tu hành của Kim Bình Nhi, tại sao không ngự gió mà lên? Khi mình đã bay cao, chỉ có một số ít yêu thú có thể bay lên, thế chẳng phải là đơn giản hay sao?

Tuy thầm nghĩ như vậy, nhưng Thanh Long vẫn chuẩn bị trả lời, chỉ có điều chưa kịp mở miệng, hai người đã cùng rừng mình, như có một linh cảm, cùng ngẩng đầu nhìn lên phía trước.

Đàn yêu thú vừa rồi vẫn đang điên cuồng, bỗng nhiên rút đi như nước triều, nhưng trong khu rừng trước mặt họ, một thứ sát khí lạnh giá tràn tới; thứ sát khí vô hình ấy lạnh đến nỗi khiến hai người đạo hạnh rất cao không nén được cũng cảm thấy ớn ớn.

Thanh Long kinh hãi, ở Nam Cương lại có chuyện đáng sợ như thế này!

Họ còn đang kinh hãi, thì đằng sau cái cây trước mặt, bỗng có một cái bóng chớp lên, rồi một người từ từ bước ra.

Mình mặc bộ áo lụa tươi thắm, mái tóc đen xoã xuống bờ vai, đôi tay trắng muốt thon dài, khuôn mặt cực kỳ anh tuấn; đó là một thiếu niên rất đẹp, nhưng có phần ma quái.

Thanh Long nhìn đến trở cả mắt, y đột nhiên cảm thấy sau khi thiếu niên ấy xuất hiện, thì Kim Bình Nhi khẽ run lên.

Chương 33

KHÔNG BẰNG LÒNG

Khū rừng dần dần yên tĩnh lại. Vừa rồi đám yêu quái hung dữ gào thét bỏ chạy tán loạn, chạy cực nhanh, khiến Thanh Long rất ngạc nhiên. Nhưng phản ứng của Kim Bình Nhi sau khi trông thấy người thiếu niên lạ lùng này mới thực khiến y thắc mắc không hiểu.

Ánh mắt người thiếu niên dừng lại ở hai người. Hắn nhìn kỹ, cau mày hỏi: “Các người là người trung thổ?”

Thiếu niên nói dịu dàng dễ nghe, lại là giọng trung thổ chính cống. Thanh Long sống ra một lúc, hỏi lại: “Người là ai?”

Thiếu niên mỉm cười, để lộ hai hàm răng trắng muốt, trông có vẻ ngây thơ, không ăn nhập gì với quang cảnh máu tanh xung quanh, hắn tủm tỉm: “Ta là ai? Câu hỏi này hay đấy.” Hắn từ tốn tiếp: “Ta là ai nhỉ?”

Thanh Long hừ mũi, hạ giọng nói: “Ta là Thanh Long bên Quỷ Vương tông. Kẻ này là ai thế?”

Kim Bình Nhi giật mình, hiển nhiên cô ta cũng biết đến danh tiếng của Thanh Long. Ba đại phái ma giáo vẫn luôn đấu đá lẫn nhau, Kim Bình Nhi là đệ tử xuất sắc đời sau của Hợp Hoan phái, tuy chưa từng gặp Thanh Long, nhưng đã thuộc lòng thông tin về nhân vật quan trọng này.

Cô ta liền gật đầu thay cho lời chào. Theo cách nhìn nhận của bọn họ, hai người kẻ như là kẻ thù, nhưng lúc này ở vùng

đất biên thủy kỳ lạ, yêu quái hoành hành, họ bất giác cùng coi đôi phương là chiến hữu.

Kim Bình Nhi nhìn người thiếu niên trước mặt, thì thào: “Cẩn thận! Hắn là Thú Yêu, thủ lĩnh của tất cả những yêu quái quanh đây, đạo hạnh hắn rất cao đấy.” Cô ta ngừng một lát, lại khê nói tiếp, “Đạo pháp cũng rất cổ quái.”

Thanh Long cau mày, định hỏi thêm nữa, nhưng sau lưng bỗng có tiếng gào rít vẳng tới, liền đó tiếng cây đổ vang lên liên miên. Hai người vội quay đầu nhìn, thấy con Bạch Cốt Yêu Xà vừa nãy đang hùng hổ lao tới, nhưng bên cạnh nó không còn con tiểu yêu nào nữa, chắc chúng cũng giống như bọn yêu thú, bị mất vía vì sự xuất hiện của Thú Yêu, không dám lại gần đây.

Thanh Long không ngờ con Yêu Xà truy đuổi nhanh đến vậy, trong nháy mắt đã phóng tới nơi, dẫn theo luồng gió tanh thốc vào mặt. Bóng trắng lập loè, thân hình to lớn của nó tràn tới.

Dưới cử động của con yêu quái, những cây đại thụ sinh trưởng nhiều năm đều bị cào rạp đi như những cọc cỏ, trốc cả rễ bay về phía Thanh Long giữa những tiếng động rầm rầm.

Thanh Long và Kim Bình Nhi cùng nhảy lên. Đều là cao thủ, họ chỉ thoáng nhìn liền nhận ra con rắn này không phải hạng yêu quái bình thường, yêu khí trong mình nó rất nặng, bản lĩnh tất nhiên rất ghê gớm. Nhưng điều đáng lo ngại hơn chính là thiếu niên bí hiểm trước mặt, từ đầu đến cuối hắn chưa hề xuất thủ, hai người không sao nhận ra bản lĩnh của hắn.

Thanh Long ngấm ngấm e ngại, nhưng Kim Bình Nhi, vốn hiểu rõ hơn Thanh Long rất nhiều, thì căng thẳng vô cùng, ngay khi đối mặt với Bạch Cốt Yêu Xà, một nửa tâm trí của cô ta vẫn chú ý đề phòng người thiếu niên nọ.

Thái độ Kim Bình Nhi tất nhiên không thoát khỏi cặp mắt giàu kinh nghiệm của Thanh Long. Hai người không ngênh đầu trực tiếp với con rắn, mà tận dụng thân pháp nhanh nhẹn,



truy đuổi, bay lượn quanh nó, thì thoảng nhè sơ hở mà đánh tĩa. Thân con rắn này hình như rất cứng, pháp bảo và đạo pháp bình thường không thể khiến nó bị thương.

Mãi không đuổi kịp Thanh Long và Kim Bình Nhi, con rắn kêu rít liên hồi, thân hình to lớn uốn éo, tốc độ cũng tăng nhanh, không hề bị ảnh hưởng bởi vóc dáng kình cang nặng nề, nó đuổi theo hai người mỗi lúc một sát.

Thanh Long hoảng hốt, Yêu Xà đã khó đối phó thế này, thì thiếu niên đứng phía sau, tên gọi Thú Yêu như lời Kim Bình Nhi, là thủ lĩnh của bọn yêu quái, chắc hẳn càng thêm đáng sợ. Y suy tính rất nhanh, lòng nhen nhúm ý muốn rút lui, nhân lúc Kim Bình Nhi bay lướt qua bên mình, y vội bảo: “Đi mau!”

Kim Bình Nhi cũng không muốn nán ná lâu ở đây, bèn gạt đầu, trở tay lên trời.

Thanh Long hiểu ý, hầu như đồng thời, hai người cùng hô khê, luồng hào quang xanh trên tay Thanh Long lẫn vào vầng sáng tím của Kim Bình Nhi, từ cạnh bên đánh trúng vào xương sống con rắn. Cho dù xương cốt rất cứng, Yêu Xà cũng bị quật ngược lại sau, thân mềm đi; sau mấy lần lắc lư nó đã hoá giải được luồng sức mạnh to lớn vừa tấn công mình, nhưng cuối cùng vẫn bị chúi xuống không thể đuổi theo được nữa.

Nhân khoảnh khắc đó, Thanh Long hú khê, vọt lên, nhưng đúng vào lúc định bay cao, y bỗng chợt dạ, liếc nhìn, quả nhiên không thấy Kim Bình Nhi đâu.

“Ừm ...”

Thanh Long còn đang băn khoăn, bầu trời quang đãng bỗng tối sầm lại. Một tấm màn đen đột nhiên xuất hiện trên đầu ngọn cây y vừa bay ra, ập xuống với khí thế dời non lấp bể.

Đúng vào lúc ngàn cân treo sợi tóc, Thanh Long đã kịp đề phòng. ‘Càn Khôn Thanh Quang giới’ trên tay phải y toả ánh xanh rực rỡ, trong nháy mắt đã tạo thành một vầng hào quang bảo vệ toàn thân, đồng thời y nhích mạnh sang bên.



Tuy vậy, đà lao xuống của tấm màn đen vẫn nhanh ngoài sức tưởng tượng. Bình một tiếng, quảng sáng hộ thân của Thanh Long vẫn bị luồng đại lực ấy đánh trúng, lập tức văng ra. Cùng lúc đó, Thanh Long trông thấy rõ ràng Kim Bình Nhi hoá thành luồng sáng tím, bay vọt lên từ phía sau tấm màn đen vừa bị y dẫn dụ sang hướng khác. Trong thoáng chốc chỉ còn nghe thấy tiếng cười dịu dàng của cô ta văng vẳng rút lại: “Đa tạ đại thúc! Ngày sau có duyên, tiểu nữ xin đến tạ tạ!”

Thanh Long gắng nén luồng khí huyết trào lên lồng ngực, nhếch miệng cười ngán ngẩm, cả đời tung hoành, đến giờ rồi còn mắc mưu một tiểu cô nương.

Nhưng bây giờ không phải lúc nghĩ đến cô ả. Còn lơ lửng giữa không trung, y vươn tay chụp một cành cây đại thụ, ‘rẹt’ một tiếng bàn tay đã bám miết vào cành, thân mình theo đà xoay một vòng, đáp xuống.

Chỉ thoáng chốc, Bạch Cốt Yêu Xà đã đuổi tới sau lưng, mắt long sòng sọc nhưng không xông lên ngay, lưỡi nó thò thụt, phát ra những tiếng khè khè. Dải màn đen phía trước đã tiếp đất, biến mất sau một tiếng soạt, tốc độ cực nhanh, thực là ít thấy.

Gã thiếu niên ma quái nhanh như chớp đã hiện ra ở phía trước, cách Thanh Long chừng một trượng, tay chấp sau lưng.

Thanh Long đáp xuống đất, thở dài. Bị ngáng đường, lúc này y không vội tháo chạy nữa, chỉ hơi cau mày, nhìn thiếu niên thật kỹ, bỗng hỏi: “Yêu quái trên trời vừa rồi, có phải là ‘Thao Thiết’¹ trong truyền thuyết đó không?”

Người thiếu niên nhướng mày, khoé mắt lộ nét cười, gật đầu: “Không ngờ người tinh tường đến nhường ấy. Đúng rồi, đấy là Thao Thiết.”

1. Thao Thiết tạo hình từ đầu trâu, được biết đến như một mãnh thú tham ăn tàn bạo trong truyền thuyết, thường chạm khắc trên các đồ đồng (gọi là Thao Thiết văn), rất thịnh hành vào đời nhà Thương.



“Ừm à!”

Cùng với câu nói của thiếu niên, lần này âm thanh kỳ quái kia vang lên rất trầm và nhẹ, phát ra ngay sau lưng hắn, rồi một cái đầu quái dị vô cùng hung ác từ từ lộ ra.

Không rõ cái đầu quái dị ấy là của giống vật gì. Bốn con mắt lớn như chuông đồng, phân bố trên dưới và chia đôi khuôn mặt, sáu cái nanh nhọn hoắt chìa ra khỏi mõm, nước dãi rớt ròng ròng, bộ da xám đen, đầy những nốt sần to cứng. Kể cả hồn ma hung ác nhất trong truyền thuyết dân gian, chắc cũng không xấu xí nanh ác như con quái thú này.

Thanh Long hít vào một hơi lạnh buốt!

Cổ Thao Thiết rất dài, cái đầu quái dị nhô hẳn ra, quặt tới, vòng lên phía trước vai thiếu niên. Bên cạnh con thú lạ dữ tợn ấy, khuôn mặt thiếu niên vẫn lộ vẻ ung dung như thường.

Thanh Long trấn tĩnh, chậm rãi nói: “Không ngờ trên đời còn có loài thú dữ như thế này!”

Thiếu niên cười, giơ tay xoa đầu Thao Thiết. Con vật trông hung hãn là thế, nhưng dưới bàn tay thiếu niên lại chỉ găm gừ khe khẽ, còn cọ đầu vào lòng bàn tay hắn, nếu không vì có bề ngoài quá dữ tợn, thì nó tựa như một con chó ngoan vậy.

Thiếu niên nhìn Thanh Long, bỗng hỏi: “Đứa con gái vừa rồi có phải đồng bọn của người không? Rõ ràng ả biết Thao Thiết ẩn mình trên không trung, còn cố ý khiến người mắc kế, dụ Thao Thiết xuống rồi lại tháo chạy. Chắc lúc này người đang giận lắm phải không?”

Thanh Long ngấm ngấm phòng bị, nhưng miệng thì cười: “Ả giăng bẫy, nhưng tại ta bất tài, không thể trách người khác được!”

Thiếu niên nhìn y, gật đầu: “Đã vậy thì người chết đi!”

Lời chưa nói dứt, thiếu niên cũng chưa động dậy gì, nhưng sau lưng Thanh Long, Yêu Xà đang nhìn chòng chọc bỗng như nhận được mệnh lệnh, há ngoác mõm táp xuống.



Thanh Long vẫn tập trung đề phòng. Tuy bị tấn công đột ngột, y cũng không hoảng loạn, không lùi mà lại tiến, phóng thẳng vào Yêu Xà, khiến nó giật nảy mình.

Con rắn còn đang sững sờ, Thanh Long đã xông tới dưới thân nó, lách mình tránh khỏi làn khí độc do Yêu Xà hung hãn phì ra, điểm chân theo các đốt xương trắng, chạy lên phía trên chừng ba thước, mượn lực tung mình lên cao, thanh quang trối dậy trên tay, bắn sáu luồng sáng về phía Thao Thiết.

Giữa hai con vật và một người, Thanh Long e ngại nhất là thiếu niên, cho tới giờ hắn vẫn chưa hề xuất thủ.

Bạch Cốt Yêu Xà giận dữ rít liên hồi, nhưng không đuổi kịp. Thanh Long bay lên trời, sắp thoát được vòng nguy khốn, bỗng chân bị căng ra, y vừa vọt lên cao đã bị một bàn tay kéo giật xuống, liền đó bên dưới có tiếng cười trầm trầm, luồng sức mạnh từ bàn tay ấy truyền sang, Thanh Long cảm thấy lửa nóng thiêu đốt trong người, mình đau nhói, bị nó lẳng mạnh đi.

Y bay vèo vèo trong không trung, cùng với tiếng những cành cây gãy nứt. Một lần nữa, lại bị ném vào rừng rậm.

Trong rừng, tiếng gầm gào của đàn yêu quái lại vang lên.

Lơ lửng trên cao, thiếu niên lim dim mắt, ngửa đầu nhìn trời. Gió lùa tới, hất tà áo lụa tươi thắm của hắn kêu lạt phật.

Nơi xa, có tiếng mãnh thú gầm rống...

Thanh Vân sơn, Thông Thiên phong, Ngọc Thanh điện.

Kể từ Đạo Huyền Chân Nhân trở xuống, thủ tọa các chi phái đều tập trung trên điện, có nhiều trưởng lão đứng sau lưng các thủ tọa, một số ít đứng ở cửa Ngọc Thanh điện. Dáng điệu bọn họ như đang chờ đợi một người nào đó.

Người được Thanh Vân môn dành cho nghi lễ này, dù là ai, hẳn cũng là một nhân vật hạng nhất trong thiên hạ.

Ngoài môn nhân Thanh Vân, còn có Lý Tuân. Y cũng đứng trong điện, vẻ lạng lẽ cung kính, nhưng cặp mắt thấp thoáng niềm xúc động thi thoảng liếc sang một nơi khác.



Nơi đó, Lục Tuyết Kỳ mình mặc áo trắng, khuôn mặt băng giá đang đứng sau lưng Thuỷ Nguyệt Đại Sư.

Không lâu sau, nơi đầu núi Thanh Vân có tiếng chuông ngân nga vọng tới, năm tiếng liên tiếp. Những người có mặt nhao nhao nhìn ra ngoài điện, xa xa, một âm thanh truyền lại:

“Cốc chủ Phần Hương cốc, Vân Dịch Lam lão tiên sinh bái sơn...”

Khi âm thanh đó xướng lên, hầu như cùng lúc, một bóng người như ngọn lửa xuất hiện trước cửa Ngọc Thanh điện.

“Ha ha! Đạo Huyền sư huynh ở đâu, tiểu đệ nhớ mong quá chừng!”

Vân Dịch Lam mình mặc áo đỏ, tươi cười sải bước tiến vào, theo sau có mấy trưởng lão Phần Hương cốc như Thượng Quan Sách, Lữ Thuận và các đệ tử, cả thảy khoảng mấy chục người.

Đám đông Thanh Vân môn phát ra những tiếng cảm thán kinh ngạc, một lát sau, ánh mắt mọi người đều đổ dồn vào khuôn mặt Vân Dịch Lam. Nhân vật chính đạo danh tiếng này năm xưa đã từng thét mưa gọi gió, hầu hết những trưởng lão Thanh Vân môn lớn tuổi có mặt ở đây đều đã gặp Vân Dịch Lam, lúc này trong mắt họ cùng lộ rõ vẻ kinh ngạc.

Người đàn ông với khuôn mặt mới ở độ tuổi sung sức ấy, là Vân Dịch Lam râu tóc bạc phơ mấy chục năm về trước hay sao?

Đạo Huyền Chân Nhân nhìn kỹ Vân Dịch Lam, tiến lên cười tươi: “Vân cốc chủ! Bao nhiêu năm không gặp, chẳng ngờ đạo pháp của các hạ tăng tiến đến thế, đã lĩnh hội được Ngọc Dương cảnh giới trong ‘Phần Hương ngọc sách’, khơi dậy một dòng mới cho Phần Hương cốc kể từ tám trăm năm nay. Thật đáng mừng!”

Khuôn mặt tươi cười rạng rỡ của Vân Dịch Lam bỗng nghiêm cứng lại, mắt loé sáng một cách lạ lùng, nhưng ông ta lập tức lấy lại vẻ tự nhiên: “Đạo Huyền sư huynh đúng là tinh tường. Khâm phục, khâm phục!”



Đạo Huyền Chân Nhân cười: “Đâu có, đâu có! Ta khâm phục huynh mới phải!”

Vân Dịch Lam đưa mắt nhìn, Đạo Huyền Chân Nhân cũng vui vẻ nhìn lại, lát sau cả hai cùng phá lên cười lớn. Lý Tuân tiến đến, quỳ xuống hành lễ: “Sư phụ, đệ tử đợi ở đây đã lâu rồi.”

Vân Dịch Lam gật đầu, cười nói: “Đứng lên đi! Con ở đây mấy hôm, đã được thưởng thức sự tuyệt diệu của cảnh tiên cõi nhân gian này chưa?”

Lý Tuân đứng dậy, lễ phép thưa: “Thanh Vân sơn quả nhiên danh bất hư truyền, đệ tử đã được mở rộng tầm mắt, ngoài ra cũng phải đa tạ Đạo Huyền sư bá và...” y ngừng một lúc, nói mạch lạc, “và Lục Tuyết Kỳ Lục sư muội bên Tiểu Trúc phong, đã dẫn con đi du ngoạn thắng cảnh thần tiên này.”

Mọi người trong Thanh Vân môn cùng ồ lên, tiếng xì xào lan ra, những người có mặt, ngoài các thủ tọa trưởng lão còn có rất đông đệ tử trẻ. Bao nhiêu ánh mắt cùng đổ dồn về phía người con gái băng giá.

Lục Tuyết Kỳ nhích khoé miệng, nhưng mặt vẫn lạnh lùng, không nói gì cả.

Đạo Huyền Chân Nhân cười, kéo tay Vân Dịch Lam: “Vân cốc chủ có được đồ đệ tốt như vậy, sau này có người kế tục rồi. Nào, mời ngồi.”

Vân Dịch Lam cúi mình đáp: “Mời chân nhân.”

Hai người nhìn nhau cười, cùng bước lên, Đạo Huyền Chân Nhân và Vân Dịch Lam ngồi ghế trên, người trong hai môn phái chia nhau đứng hai bên.

Sau một hồi thăm hỏi xã giao, Đạo Huyền Chân Nhân cười bảo: “Phân Hương cốc là môn phái lớn trong chính đạo, thiên hạ chẳng ai là không kính trọng và ngưỡng mộ. Vân cốc chủ lần này hạ cố đến đây, thực khiến Thanh Vân môn được nở mày nở mặt.”



Vân Dịch Lam lắc đầu lia lịa: “Chân nhân quá khen, quá khen.” Đoạn, ông ta thôi cười, nghiêm mặt nói: “Thực ra, lần này tại hạ đến bái sơn là có hai việc lớn, muốn cầu xin các vị bên Thanh Vân môn.”

Đạo Huyền Chân Nhân vội đáp: “Vân cốc chủ khách sáo quá, có chuyện gì huynh cứ nói đi.”

Vân Dịch Lam hắng giọng: “Không giấu gì chư vị, việc đầu tiên, liên quan đến một kiếp nạn ít thấy trong vòng mấy trăm năm nay.”

Mọi người đều thay đổi sắc mặt. Điền Bất Dịch đang ngồi phía dưới Đạo Huyền cau mày: “Lời Vân cốc chủ! Nên hiểu là thế nào đây?”

Vân Dịch Lam thở dài: “Chắc các vị không rõ: cách đây một tháng, trong dãy Thập Vạn đại sơn ở biên thủy phương nam, nơi bản cốc canh giữ đã mấy đời, bỗng có một con quỷ dữ ghê gớm nhất thế gian sống lại!”

Đạo Huyền Chân Nhân cũng người: “Quỷ dữ ghê gớm nhất thế gian?”

Vân Dịch Lam gật đầu: “Vâng, đúng là ghê gớm nhất thế gian. Các vị ở trung thổ, xa vùng biên cương phía nam, hoàn toàn không rõ tình hình này, nhưng Phần Hương cốc chúng ta trấn giữ vùng ấy đã nhiều đời, vì vậy biết cũng khá cận kề. Con quỷ dữ này được gọi là ‘Thú Thần’, là yêu nghiệt thời viễn cổ, không biết ở đâu ra, chỉ biết năm xưa đã từng gieo hoạ cho nhân gian, giết hại vô số sinh linh...”

Tăng Thúc Thường, thủ toạ Phong Hồi phong, ngồi bên cạnh Điền Bất Dịch, bỗng cau mày: “Chẳng lẽ bản lĩnh phi thường của Vân cốc chủ cũng không thể đối phó được với con quỷ dữ đó ư?”

Khuôn mặt Vân Dịch Lam ảm đạm: “Thật khiến các vị chê cười. Không phải bỉ nhân né tránh, mà là không dám gánh vác. Tại hạ biết rõ việc này rất khó khăn, một mình Phần Hương cốc



khó lòng đảm đương nổi, vì vậy mới mạo muội đến đây, mong chân nhân thương xót dân chúng, đứng lên hiệu triệu thiên hạ cùng đánh lại nó, như vậy mới có hi vọng thủ thắng. Bằng không đại sự sẽ hỏng, sinh linh trên thế gian không tránh khỏi chết chóc vô số.”

Bên Thanh Vân môn, mọi người đưa mắt nhìn nhau. Kể cũng phải, đang yên đang lành, Phần Hương cốc đột nhiên đứng ra kể về một con quỷ dữ ghê gớm nhất đời, toàn bộ nhân sĩ tu đạo trong thiên hạ phải cùng chống lại mới có hi vọng thắng, khiến người ta thoát nghe không khỏi ngỡ ngàng. Đạo Huyền Chân Nhân không hổ là một cao nhân đắc đạo, trầm ngâm chốc lát rồi quả quyết nói: “Nếu sự việc đúng như Vân cốc chủ nói, đó là một tai kiếp xưa nay chưa từng thấy đối với chúng sinh trong thiên hạ, thì những kẻ tu hành như chúng ta, vốn tự cho là chính đạo, không thể bỏ mặc làm ngơ. Đã vậy, Thanh Vân môn và Phần Hương cốc phải cùng hợp sức chống lại con quỷ kia, lát nữa ta sẽ gửi thư cho Phổ Hoằng Thượng Nhân bên Thiên Âm tự, mời người cùng đến đây bàn bạc.”

Vân Dịch Lam thở phào, xoa tay nói: “Vậy thì tốt quá, tiểu đệ yên tâm rồi.”

Đạo Huyền Chân Nhân cười hỏi: “Vân cốc chủ khéo nói đùa! à, chẳng hay việc lớn thứ hai là gì, liệu có phải lại là một tai kiếp nữa không?”

Mắt Vân Dịch Lam sáng lên, chăm chú nhìn Đạo Huyền Chân Nhân: “Không phải, việc thứ hai là một việc tốt lành.”

Đạo Huyền Chân Nhân mỉm cười.

Vân Dịch Lam tủm tỉm nói: “Việc thứ hai tại hạ muốn làm, là vì đệ tử Lý Tuân, ngỏ lời cầu hôn Lục Tuyết Kỳ Lục cô nương bên quý vị.”

Ông ta nói xong, Lục Tuyết Kỳ đứng sau lưng Thuỷ Nguyệt Đại Sư bỗng giật mình, ngẩng phắt đầu lên. Thanh Vân môn tức thì nhốn nháo ầm ĩ, kinh ngạc hơn cả ban nãy khi nghe kể



về kiếp nạn và tên quý dữ ghê gớm nhất trên đời.

Rất nhiều ánh mắt dõi vào gương mặt ngọc nhiên của Lục Tuyết Kỳ rồi lại chuyển sang nhìn Đạo Huyền Chân Nhân.

Chương môn Thanh Vân, Đạo Huyền Chân Nhân trầm ngâm một lúc, cất giọng nói rõ ràng: “Mấy ngày nay ta đã quan sát Lý Tuân, thấy y thực đúng là rồng phượng trong số đông, tiền đồ không thể đoán hết được.”

Vân Dịch Lam cười: “Chân nhân quá khen! Quả thực tại hạ định mai sau sẽ đem chức vị cốc chủ truyền lại cho đứa đệ tử còn non nớt này. Kẻ thù đang áp đến, mà chúng ta lại có một việc vui mừng như vậy, càng bộc lộ rõ sự chân thành hợp tác của hai bên, đồng thời cũng khích lệ sĩ khí anh hùng trong thiên hạ. Chẳng hay ý chân nhân thế nào?”

Điền Bất Dịch tỏ rõ vẻ khinh thường, suýt chút nữa là buột miệng hừ hừ, vừa may bà vợ Tô Như tình mắt nhanh tay, chặn lão lại.

Đạo Huyền Chân Nhân đưa mắt nhìn khắp lượt mọi người, cuối cùng dừng lại ở Lục Tuyết Kỳ. Lục Tuyết Kỳ cau mày, đôi môi mấp máy hình như định nói gì đó, nhưng ngại khung cảnh không thích hợp, vẫn chưa nói ra.

Đạo Huyền Chân Nhân mỉm cười, quay sang nói với Vân Dịch Lam: “Ý tốt của Vân cốc chủ thật vượt ra ngoài dự liệu của người ta!”

Vân Dịch Lam chấp tay, cười nói: “Tại hạ và đồ đệ một lòng chân thành, mong chân nhân giúp đỡ cho.”

Đạo Huyền Chân Nhân đưa tay vuốt bộ râu dài trước ngực, từ tốn nói: “Trời sinh yêu ma, họa đã đến trước mắt, cần hai phái chúng ta chen vai sát cánh mới có thể cứu vớt chúng sinh. Cuộc hôn nhân này, trai tài gái sắc, ta cũng hết sức vừa ý...”

Thanh Vân môn thêm một phen lao xao. Mọi người đều không ngờ chương môn lại tán thành việc kết hợp này.

Đạo Huyền Chân Nhân mỉm cười hỏi Thủy Nguyệt Đại Sư:



“Thuỷ Nguyệt sư muội! Tuyết Kỳ là đệ tử của muội, muội quyết định mới đúng.”

Khuôn mặt Lục Tuyết Kỳ trắng nhợt, rõ ràng cũng bị tác động bởi việc này. Nghe thấy Đạo Huyền Chân Nhân hỏi vậy, nàng không kìm được tiến lên gọi: “Sư phụ...”

Thuỷ Nguyệt ngẩng đầu, ngắm dung nhan tuyệt thế của Lục Tuyết Kỳ, dường như muốn tìm hiểu điều gì đó trên gương mặt ấy, mắt lộ vẻ khó xử, trầm ngâm một lúc mới chậm rãi nói: “Kỳ nhi, ta rất tán thành cuộc hôn phối này. Lý công tử là nhân tài kiệt xuất, là một đám rất tốt...”

Bầu không khí bỗng lặng ngắt, tất cả mọi người, kể cả Diên Bất Dịch, đều nhìn Thuỷ Nguyệt với vẻ không thể tin nổi.

Lục Tuyết Kỳ cảm thấy xây xẩm mặt mày.

Đằng xa, Lý Tuân mừng ra mặt.

“Ha ha ha ha ha!” Vân Dịch Lam cả cười, phá vỡ sự yên tĩnh, “Tốt quá, tốt quá! Hai vị bề trên đã đồng ý, con mau mau lay tạ hai vị đi!”

Lý Tuân vội vàng chạy tới, quỳ xuống.

Vân Dịch Lam cười nói: “Giai thoại này nhất định sẽ có ngày lưu truyền thiên cổ, được thiên hạ ca tụng...”

“Khoan đã!”

Bỗng một tiếng quát khê lạnh lùng vang lên, ngắt lời Vân Dịch Lam.

Tất cả biến sắc.

Lục Tuyết Kỳ trong tấm áo trắng như tuyết, gương mặt nhợt nhạt, tay nắm chặt bao kiếm Thiên Gia, chậm rãi bước ra.

Đạo Huyền đổi sắc mặt, nhìn Thuỷ Nguyệt. Thuỷ Nguyệt chỉ nhìn Lục Tuyết Kỳ, bỗng thở dài, nhắm mắt, vẻ không muốn can thiệp đến nữa.

Đạo Huyền lại biến sắc, khuôn mặt sa sầm, từ từ đứng lên: “Tuyết Kỳ, con muốn nói gì?”

Ngọc Thanh điện im phăng phắc.

Mọi ánh mắt đổ dồn vào người con gái áo trắng.

Tà áo không gió mà nhẹ bay, nhìn từ xa, nàng tựa hồ như một cánh hoa mong manh phiêu diêu vô định, không chịu nổi gió mưa.

Môi nàng bặm chặt, đôi má nhợt nhạt lơ mờ một sắc hồng kỳ lạ, đôi vai bắt đầu run run, lần đầu tiên lộ ra vẻ yếu đuối (bất lực bơ vơ lạc long).

Bỗng nhiên, nàng vụt xoay mình, quay lưng lại tất cả mọi người trên Ngọc Thanh điện, phóng mắt ra ngoài toà điện đường hùng vĩ rộng lớn, nhìn trời xanh bao la, dõi về nơi xa ngoài bầu trời ấy, những nơi xa xôi chưa ai biết đến.

Nàng chăm chú nhìn!

Cái nhìn chứa đựng những tình cảm gì đây?

Tiếng nàng bỗng vang lên trên Ngọc Thanh điện, dứt khoát, chắc như đinh đóng cột:

“Con không bằng lòng!”

Nơi xa.

Ngọn núi xa lạ, có bóng người ngồi trong một góc tối, bỗng run rẩy.

Tiếng côn trùng rỉ rả giữa vùng núi hoang đột nhiên lặng ngắt.

Cái bóng tựa quây đứng lên, dường như linh cảm được điều gì đó, run run nhìn về phương xa.

Con khỉ nhảy tới, thoăn thoắt tót lên vai gã.

Một lúc lâu sau, trong góc tối có tiếng nói vọng ra: “Tiểu Hôi, sao tìm ta bỗng đập nhanh thế này...”

Chương 34

CHẠM TRÁN

Tai hoạ bắt đầu ập đến vào dịp xuân hè năm ấy, hàng trăm hàng ngàn năm sau, người trên thế gian vẫn còn nhớ rất rõ những ngày khủng khiếp và điên cuồng này.

Ở cực nam của vùng biên thủy phương nam, trong Thập Vạn đại sơn bỗng có các quái thú dị tộc ùn ùn đổ ra, nhiều không kể xiết, thấy đều khát máu, gặp người là giết, đi đến đâu để lại đau thương đến đấy.

Tai hoạ bùng phát ở gần Thập Vạn đại sơn, mau chóng lan rộng ra cả mảnh đất biên thủy phương nam. Năm tộc Kim, Thủy, Thổ, Mộc, Hoả vùng lên kháng cự.

Đối mặt với những quái thú dị tộc ấy, nhất là mười mấy con yêu thú quái dị có phép yêu rất cao trong bọn chúng, sự kháng cự của năm bộ tộc chỉ như châu chấu đá xe, mau chóng bị bể gãy, sinh linh lầm than, thân chết đầy đồng.

Sự kiện này làm chấn động thiên hạ, dân chúng trung thổ run sợ, lo lắng không lúc nào yên; bà con sống gần khu vực biên thủy phương nam đều ùn ùn dắt díu cả nhà trốn lên phương bắc, mong tránh tai hoạ ấy càng xa càng tốt.

Những người tu đạo đều kinh hãi, ngay ma giáo và chính đạo xưa nay vẫn đấu đá nhau, lúc này cũng tạm thời dừng lại,



theo dõi động tĩnh ở phía nam, đồng thời bắt đầu sắp tìm cách ứng phó.

Phân Hương cốc, môn phái lớn của chính đạo đóng ở phương nam, vì cốc chủ Vân Dịch Lam đã dẫn phần lớn đệ tử lên thăm Đạo Huyền Chân Nhân trên Thanh Vân sơn, nên may mắn thoát được tai hoạ.

Tin tức truyền đi, Vân Dịch Lam đang ở Thanh Vân sơn, nghe nói tình hình thảm khốc của dân chúng biên thủy, đầm ngực dậm chân đau xót không muốn sống nữa, nói rằng nếu mình có mặt ở đó, quyết không dung tha cho bọn yêu nghiệt tác quái đầy đoạ chúng sinh. Nói rồi đau lòng tự trách mình ghê gớm, toan tự tử để tạ lỗi với thiên hạ, cũng may đệ tử xung quanh ngăn giữ, lại thêm các vị trưởng lão, thủ toạ Thanh Vân môn khuyên nhủ, Vân Cốc chủ mới bình tâm trở lại, thế nhất định sẽ dốc hết lực lượng của Phân Hương cốc để trả mối thù sâu như bể này cho dân chúng phương nam.

Vài hôm sau, Vân Dịch Lam thông báo với những người tu đạo, giải thích rằng tai hoạ ngày nay là do Thú Yêu gây ra, kẻ ấy phép yêu cao cường, tính tình hung tàn, nếu mọi người không chung lòng góp sức thì không thể chống cự nổi. Vì vậy, Phân Hương cốc và Thanh Vân môn cùng kêu gọi các nhân sĩ tu đạo, huy động sức mạnh cả thiên hạ để diệt trừ tên yêu ma!

Hôm sau, Thiên Âm tự chính thức có phản hồi, hưởng ứng lời kêu gọi của Thanh Vân môn, Phân Hương cốc, và cho biết sẽ lập tức phái người đến liên minh.

Phe chính đạo nóng lòng bàn bạc nghĩ cách, đồng thời cử rất nhiều đệ tử ưu tú đến biên thủy phương nam để tìm hiểu cụ thể về những quái thú dị tộc, dù sao vẫn cần biết mình biết người thì mới có thể trăm trận trăm thắng.

Còn về ba đại phái của ma giáo là Quỷ Vương tông, Vạn Độc môn và Hợp Hoan phái mọi ngày vẫn hống hách huênh hoang bỗng đều im ắng, hình như đang quan sát lẫn nhau, không vội



vàng hành động. Lúc bão tố sắp tràn về, trung thổ tạm thời bình yên một cách dị thường.

Một ngày trước hôm hạ chí, sự bình yên khác lạ ấy cuối cùng cũng bị phá vỡ, đàn quái thú giầy xéo tan hoang phương nam, bắt đầu đánh vào trung thổ.

Thoạt tiên, dân chúng thương vong không nhiều, vì một tháng trước đó, bà con sống gần biên thủy đã dọn đi cả.

Hiềm nỗi, số lượng quái thú càng ngày càng đông, lại toả rộng một cách nhanh chóng, sắp tiến sâu vào trung thổ, đó sẽ là lúc dân chúng trong thiên hạ chìm vào cảnh thê thảm.

Những tin tức khiến người ta kinh hãi cứ theo nhau truyền về, hôm trước có một thôn trang bị tàn sát, hôm sau lại một toà thành lớn tan hoang, mỗi ngày trôi qua trong sự hoảng hốt, đối với bất kỳ ai, cũng đều dài vô tận.

Nhưng, đối với kẻ chán chường tuyệt vọng, thì dù cả thế gian này có chết sạch, hình như cũng không liên quan gì đến họ. Quỷ Lệ, Chu Nhất Tiên, Tiểu Hoàn và Dã Cầu cùng ở với nhau, tính ra đã hơn một tháng rồi. Chính Quỷ Lệ cũng không hiểu tại sao mình có thể lang thang với họ mãi như vậy, có lẽ từ lâu đã cảm thấy chẳng còn nơi nào để đi, nên đành thuận theo tự nhiên vậy.

Trong nhóm, Chu Nhất Tiên là người phản đối dữ dội nhất về quyết định mang Quỷ Lệ theo, tự nhiên phải nuôi bảo cô thêm một kẻ nữa, mà gã lại không chịu làm việc gì, ví dụ xách vác hành lý như Dã Cầu chẳng hạn! Chỉ cả ngày hết uống rượu lại ngủ vùi, thậm chí còn khiến mọi người phải chăm sóc cho gã.

Gọi là nuôi bảo cô, nhưng Quỷ Lệ chẳng qua cũng chỉ tợp ít rượu mà thôi, cái gai lớn nhất trong mắt Chu Nhất Tiên hiện nay là con khỉ ba mắt. Tiểu Hôi không những ăn nhiều đến phát kinh, mà tửu lượng còn vượt xa Quỷ Lệ vốn cứ uống vào là say; dù uống cả một túi rượu mạnh rất to, con khỉ cũng không đỏ mặt. Chỉ vì Tiểu Hoàn khăng khăng muốn mang thầy trò



con khỉ ấy theo, nếu không Chu Nhất Tiên đã bỏ chạy rõ xa rồi.

Còn Dã Cầu Đạo Nhân, từ sau cái đêm nảy ra ý định giết hại Quỷ Lệ, bị Tiểu Hôi ngăn cản, rồi được Quỷ Lệ tha cho, càng trở nên lặng lẽ ít lời, thường cả ngày không nói một câu.

Gần đây, dù là Chu Nhất Tiên ưa cầu nhàu oán trách, hay Tiểu Hoàn, hoặc Dã Cầu vẫn luôn trầm mặc, ai cũng đều nhận ra Quỷ Lệ đã có thay đổi. Bảo họ nói cho rõ ràng thì rất khó, nhưng Quỷ Lệ quả thực đã dần dần tỉnh táo, biểu hiện thấy rõ nhất của gã là đã bắt đầu bớt rượu, có khi cả buổi tối không uống, nhưng hành vi thì vẫn rất quái gở: thường thì gã ngồi cùng Tiểu Hôi, quay mặt về hướng bắc, ngo ngẩn hồi lâu, tựa như đang có nỗi niềm gì.

Dân chúng chạy nạn dạt lên phương bắc ngày một nhiều, tin tức về tai hoạ ở phương nam dần dần truyền ra, lan đến tai Chu Nhất Tiên và mọi người.

Lão già nghe tin ngậy ra, rồi im lặng nghĩ ngợi hồi lâu, lắc lắc đầu, cả ngày than thở “Biết chạy đi đâu đây?”

Những người khác không lo lắng như lão, Quỷ Lệ và Dã Cầu đều có dáng nặng trĩu suy tư. Tiểu Hoàn không bận tâm đến những mối nguy nghe có vẻ còn quá xa xôi ấy; đối với cô, ngày thường đùa nghịch cùng Tiểu Hôi, thỉnh thoảng chăm sóc Quỷ Lệ và nói chuyện với gã, cuộc sống như thế là đầy đủ hương vị rồi.

Chu Nhất Tiên cứ khẳng khần nên cả bọn vẫn đi lên hướng bắc theo ý lão, lão cho rằng cách phương nam càng xa thì càng dễ thở. Nhưng trên đường, nạn dân chạy từ phương nam đến ngày một nhiều, tình thế mỗi lúc càng gay go. Đàn quái thú từ Thập Vạn đại sơn tràn lên như vũ bão, giết chóc suốt dọc đường, dần dần ào vào nội địa trung thổ.

Mấy hôm trước, thậm chí còn có tin rằng, quái thú đã tấn công đến toà thành cách một trăm dặm phía sau họ, khiến Chu Nhất Tiên và mấy người kia sợ đến mức vội vàng đi nhanh. Tuy



nhiên, ít lâu sau thì biết tin đó chỉ là lời đồn đại, đủ thấy lòng người hoang mang tới mức nào.

Hôm ấy, họ nghỉ qua đêm ngoài trời, nhóm lửa trên một mỏm núi nhỏ, mọi người xúm quanh đống lửa, riêng Quỷ Lệ ngồi hơi xa hơn một chút.

Tiểu Hôi nhảy ra, tay ôm mớ quả dại không biết bứt ở đâu, thoăn thoắt nhảy lên vai Quỷ Lệ, ngồi vững rồi, bắt đầu há miệng ăn nhồm nhoàm.

Chu Nhất Tiên nhìn về phía Quỷ Lệ, trầm ngâm một lúc, lại nhìn Tiểu Hoàn và Dã Cầu đang ngồi bên cạnh mình: “Ta có một việc muốn nói với các người.”

Tiểu Hoàn lấy làm lạ, nhìn Chu Nhất Tiên hỏi: “Việc gì vậy gia gia?”

Chu Nhất Tiên định lên tiếng, bỗng Tiểu Hôi ngồi trên vai Quỷ Lệ hét lên chi chi. Mọi người đều giật mình, không hiểu chuyện gì, nhao nhao đứng dậy bước đến sau lưng Tiểu Hôi, nhìn theo hướng nó hoa chân múa tay. Dưới ánh sáng lờ mờ, trên con đường cổ dưới chân núi, có một toán người đang đi lên, già trẻ gái trai đủ cả, ai nấy trông suy kiệt mệt mỏi, chân bước loạng choạng.

Chu Nhất Tiên quan sát hồi lâu, thở dài nói: “Dân chạy nạn từ phương nam.”

Mọi người im lặng, chẳng nói chẳng rằng, Chu Nhất Tiên trầm ngâm một lúc mới bảo: “Thực ra điều ta muốn nhắc đến chính là việc này đây. Hiện nay không biết ở phương nam đang xảy ra chuyện gì, nhưng quả thực có chuyện quái thú hễ thấy người là giết. Máy ngày nay đều thấy rất nhiều người nhốn nháo chạy trốn lên phương bắc, ta nghĩ phải đi nhanh lên, chạy theo hướng ấy.”

Tiểu Hôi cau mày: “Gia gia, đi về phương bắc là đúng rồi. Đàng nào chúng ta xưa nay cũng đã phiêu bạt khắp nơi, có điều phương bắc thì quá rộng lớn, nghe nói đàn quái thú hành động

rất nhanh, gia gia có biết nơi nào ẩn náu được an toàn không?”

Chu Nhất Tiên trừng mắt nhìn cháu gái: “Cháu không nghe tin đồn mấy ngày nay ư? Đám quái thú ấy có rất nhiều bản lĩnh, mũi thính, tai thính, dù cháu trốn trên cây, nấp dưới hốc, thậm chí chạy vào sâu trong núi, cũng có thể bị móc ra ăn thịt. Gặp phải những quái vật như thế, ta đi đâu kiếm ra chỗ ẩn náu?”

Tiểu Hoàn biến sắc: “Vậy chúng ta biết làm sao, lẽ nào sớm muộn gì cũng đều bị lũ yêu quái ấy ăn thịt ư?”

Chu Nhất Tiên hừ một tiếng: “Nói bậy! Chu đại tiên ta tính việc như thần, sao lại chết trong mồm lũ súc sinh ấy được. Ta đã tính kỹ rồi, hiện nay nhìn khắp gầm trời này, chỉ có một nơi an toàn nhất thôi.”

Tiểu Hoàn kinh ngạc, Dã Cầu đứng bên, thậm chí cả Quỷ Lệ cũng nhúc nhích, nhìn Chu Nhất Tiên. Chu Nhất Tiên bất giác đắc ý, cười ha hả. Tiểu Hoàn vừa mừng vừa lấy làm lạ hỏi: “Gia gia, có một nơi như thế à? Gia gia mau nói đi!”

Chu Nhất Tiên háng giọng, sau đó nghiêm chỉnh nói: “Núi Thanh Vân.”

Dã Cầu mặt biến sắc, Quỷ Lệ ngoảnh đầu đi, Tiểu Hoàn kinh ngạc hỏi: “Cháu biết núi Thanh Vân là địa hạt của Thanh Vân môn, người tu đạo rất đông, nhưng chỉ là sức mạnh của một môn phái thôi, gặp phải bao nhiêu loài thú quái dị kia, họ tự bảo vệ được mình đã tốt rồi, đâu còn chăm lo được tới chúng ta?”

Chu Nhất Tiên cười ha hả: “Cháu không biết đâu. Tuy chưa có tin, nhưng ta đoán Phần Hương cốc và Thiên Âm tự nhất định sẽ họp mặt tại Thanh Vân, vì lão Vân Dịch Lam lúc này đang ở đấy; vả lại trong cuộc chiến mười năm trước, Tru Tiên kiếm trận của Thanh Vân môn...”

“...”

Quỷ Lệ nghe thấy bốn chữ ấy, bỗng run lên.



Chu Nhất Tiên không chú ý, tiếp tục nói với vẻ cao húng: “Tru Tiên kiểm trận của Thanh Vân môn đã bộc lộ hết thần thông, ai cũng biết kiểm trận ấy có sức mạnh khiến trời long đất lở, vì vậy nếu họp mặt ở Thanh Vân, ít nhất cũng an toàn hơn một chút. Ta nghĩ nhân sĩ chính đạo, trong vòng mấy ngày nữa chắc sẽ lên Thanh Vân cùng chống lại thảm họa chưa từng có này. Chúng ta đến đó, tất nhiên là đến nơi an toàn nhất. Ngần ấy cao nhân tu đạo đâu thể bỏ mặc cho dân chúng mất mạng!” Nói rồi, lão càng nghĩ càng khoái chí, không nhịn được phá lên cười.

Một tiếng hừ lạnh lưng bỗng chen vào giữa chuỗi cười của lão. Chu Nhất Tiên sững người. Lão, Tiểu Hoàn, Dã Cầu cùng nhìn về phía đó, Quỷ Lệ đang bước ra khỏi bóng tối, lưng xoay lại phía họ, lạnh lùng nói: “Những cao nhân chính đạo ấy không những bỏ mặc cho ông chết, mà có thể còn đá cho ông một cú vào lưng nữa.”

Chu Nhất Tiên bị gã chế giễu, ê mặt quá tức giận bảo: “Phì, người là dạng tà ma ngoại đạo, dù có đến thì cũng bị họ xua đuổi...”

Tiểu Hoàn thét lên: “Kìa, gia gia!”

Chu Nhất Tiên nhìn Tiểu Hoàn, biết mình trót nặng lời, bèn hậm hực im miệng. Tiểu Hoàn nhìn Quỷ Lệ, do dự một lúc, rồi vẫn nói: “Huynh đừng để ý! Ông muội vẫn hay ăn nói không ý tứ như thế...”

Chu Nhất Tiên nổi giận, xen vào: “Mày dám bảo ông mày là vô ý à?”

Tiểu Hoàn không để ý đến lão, vẫn nói với Quỷ Lệ: “Nhưng tình hình hiện nay rất xấu, huynh nên cùng đi với chúng tôi, nơi đó đâu sao vẫn an toàn hơn các nơi khác...”

Không để Tiểu Hoàn nói hết, Quỷ Lệ đã lạnh nhạt đáp: “Không cần đâu, trời đất rộng lớn thế này, ta sẽ có chỗ đi.”

Nói rồi nhúc nhích, cất bước.



Tiểu Hoàn ngạc nhiên, khuôn mặt lộ vẻ lo lắng, vội vàng gọi: “Trương... huynh, huynh định đi đâu?”

Quý Lệ không trả lời, chân bước nhanh dần lên, Tiểu Hôi trên vai gã ngoái đầu lại, nhìn Tiểu Hoàn đang đứng thẩn thờ trên núi trông theo, toét miệng cười, giơ tay lên vẫy.

Tiểu Hoàn nhìn cái bóng bé dần rồi biến mất, không hiểu sao, bỗng cảm thấy lòng trống trải một cách vô cớ, sống mũi cay cay, suýt nữa trào nước mắt.

“Xẹt!”

Tiếng xé gió vang lên, Quý Lệ lướt đi trong không trung. Mây đen trĩu nặng, tinh tú vắng bóng, hình như cả màn trời cũng bị ảnh hưởng bởi tai hoạ ở phương nam, lộ rõ vẻ âm u ảm đạm, không đem lại cho người ta một chút hi vọng nào.

Tách khỏi Chu Nhất Tiên và mấy người kia, Quý Lệ một mình bay về phương nam, nhưng trên trời đêm, dưới mây đen, bốn phương tám hướng đều là âm u tăm tối, phía dưới kia đồng hoang liên núi, lạnh lẽo vắng vẻ, người trên không trung cũng thấy chơi vơi, không biết nên đi về đâu mới phải.

Tiểu Hôi trên vai bỗng cất tiếng kêu, Quý Lệ nhìn nó, thấy ba mắt đong đưa trước mặt mình. Tiểu Hôi toét miệng cười, hầu như lúc nào nó cũng thấy vui vẻ. Quý Lệ nở nụ cười hiếm hoi và triu mến, xoa đầu con khỉ, hạ thấp dần, đáp xuống mặt đất.

Vùng này là núi cao có rừng cây rậm rạp, lùm bụi chằng chịt, khó khăn lắm mới có chỗ len chân, chắc nơi đây hẻo lánh, xưa nay chưa từng có ai đến. Quý Lệ bình thản hạ xuống khu rừng, người chưa chạm đất, tay phải đã rung lên, cây gậy ma Phệ Hồn bay khỏi tay áo, xoay tít dưới chân, không hề phát ra một âm thanh lạ nào. Loáng cái, trong một vòng chu vi khoảng sáu thước, tất cả cây cối, lùm bụi, gai góc đều héo quắt, biến thành cảnh khô.

Liền đó Phệ Hồn bay về trong tay, Quý Lệ cảm thấy rõ ràng



những hơi lạnh râm ran chạy dọc thân gây đen. Tiểu Hôi thích thú kêu lên, nhảy khỏi vai gã, chạy vào rừng sâu. Quỷ Lệ ngẩng nhìn theo bóng Tiểu Hôi; từ dạo về phương nam, nhất là sau khi biến hoá, khả năng ăn của nó tăng lên khủng khiếp, lúc nào cũng muốn ăn.

Đêm khuya, gió từ đồng hoang thổi tới, cây cối khua lên âm thanh dào dạt như sóng biển, bóng đen lay động. Quỷ Lệ ngồi xuống, nhắm mắt lại, những bóng cây xung quanh lướt qua mặt gã, trong đêm tối, gã như một linh hồn trầm mặc.

Không biết lâu hay chóng, từ đằng xa loáng thoáng có tiếng rống khê, rồi tắt lịm ngay. Quỷ Lệ nhú mày, mở mắt. Bụi cây bên cạnh lao xao, Tiểu Hôi chạy trở về.

Con khỉ hình như không coi những bụi gai sắc nhọn kia vào đâu, nhiều phen nó toàn dẫm thẳng lên. Nó chạy đến gần, Quỷ Lệ nhìn rõ thấy Tiểu Hôi một tay đặt lên ngực, ôm mấy quả dại, tay kia duỗi ra sau lưng, hình như đang kéo một thứ gì đó.

Quỷ Lệ lấy làm lạ, nhìn vói ra phía sau nó, bất giác kinh ngạc. Tiểu Hôi đang kéo một thứ trông như động vật, hình thù không nhỏ, thậm chí lớn hơn Tiểu Hôi nhiều, thế mà con khỉ lại kéo rất dễ dàng. Một lúc sau, Tiểu Hôi đã chạy đến gần, cười khàn khàn, trước tiên đặt quả dại xuống, rồi vung tay, bịch một tiếng trầm đục, một vật ngã lăn ra trước mặt gã.

Đó là một con lợn rừng trưởng thành, thân hình rất to, nếu đứng lên chắc còn cao hơn Tiểu Hôi, trên đầu nó thủng một lỗ, mình mấy bê bết máu, nó đã chết. Quỷ Lệ nhìn vết thương thấy còn mới, sững một lát rồi hỏi Tiểu Hôi: “Mày bắt phải không?”

Tiểu Hôi toét miệng cười, chỉ vào con lợn, rồi chỉ Quỷ Lệ.

Quỷ Lệ thở dài, cười bảo: “Tao không đói.”

Tiểu Hôi gãi đầu, ba mắt chớp chớp, rồi trở con lợn rừng, lại trở vào mình. Quỷ Lệ bị nó làm cho không nhịn được cười, cũng thấy lòng vui đi rất nhiều, tùm tùm nói: “Được, tao giúp mày!”

Tiểu Hôi hả hê, rõ ràng biết tay nghề Quỷ Lệ không phải

tắm thường, đúng là món nó yêu thích nhất. Quỷ Lệ xắn tay áo, khít các ngón tay thành dao, rạch nhẹ trên bụng con lợn rừng, xẻ da cứng, động tác của gã rất thành thạo. Chỉ sau một lát đã lột da bỏ xương, lại bay lên tìm một chỗ có nước suối, rửa sạch con lợn rồi quay về, chụm cành cây nhóm lửa, bắt đầu quay lợn.

Lửa dần bốc ngọn, hắt ánh sáng đỏ lên mặt Tiểu Hôi và Quỷ Lệ. Tiểu Hôi đã ăn sạch mấy quả rừng, nhìn chăm chăm vào con lợn quay đang toả mùi thơm trên ngọn lửa.

Quỷ Lệ lần thất lưng lấy ra các thứ gia vị tự chế, nêm thịt, rồi lấy một lọ nhỏ dầu thơm, bắt đầu rưới lên con lợn. Dầu thơm từ từ chảy xuống mình nó, bén lửa bên dưới, ngấm dần vào thịt.

Lát sau, con lợn bắt đầu ngả màu vàng rộm, chảy ra những giọt mỡ trong suốt, mùi thơm ngào ngạt toả lan.

Ngọn lửa bập bùng chiếu sáng mặt khỉ và người, cũng chiếu sáng cả cây cối trên bãi đất trống xung quanh.

Quỷ Lệ nhìn ngọn lửa bốc cháy trước mặt, bỗng ngơ ngẩn. Tiểu Hôi thì thêm rỏ nước dãi, gãi mặt gãi tai, thỉnh thoảng chạy đến gần bẻ vài cành cây dúi vào đồng lửa.

Bầu không khí yên tĩnh ngập dần mùi thơm kỳ lạ và quyến rũ.

Trong rừng sâu, bỗng vẳng đến một tiếng rống khe khẽ: “Oác!”

Tiếng rống trầm thấp nhưng đầy sức mạnh, cách rất xa mà vẫn vẳng tới rõ ràng, hơi hướng lạnh lẽo và chết chóc tràn đến rất nhanh. Quỷ Lệ đang trầm tư vụt choàng tỉnh, lông mày từ từ cau lại, người không nhúc nhích, ánh mắt sầm tối nhìn về phía phát ra tiếng rống đó. Tiểu Hôi soạt một cái nhảy lên vai Quỷ Lệ, không lộ vẻ sợ hãi, cũng ngoảnh đầu nhìn theo.

Đồng lửa nổ lép bép, một cành cây gãy rắc, mùi thơm của con lợn rừng càng ngào ngạt.

Cách đó ba thước, trong khu rừng tăm tối, gió trên những ngọn cây nổi lên vù vù, tiếng rống trầm trầm biến mất ngay, nhưng sự chết chóc lạnh lẽo vẫn ào ạt lan đến gần.

Đồng tử Quỷ Lệ co hẹp lại, lông mày cau rúm thêm.

“Rắc rắc!” một cành cây nhỏ khác gãy.

Đột nhiên cơn gió đang gào rít chợt tắt lịm, cả khu rừng bỗng lặng hẳn đi, không còn một âm thanh gì nữa. Phía trước, trong bóng tối, rừng cây rậm rạp và những bụi gai nhằng nhịt bỗng ngả rạp sang hai bên, chừa ra lối hẹp vừa một người đi.

Một thiếu niên với bộ y phục tơ lụa tươi thắm, khuôn mặt anh tuấn có nét ma quái, chậm chậm bước ra khỏi bóng tối, cảnh vật xung quanh dường như sáng bừng lên quanh hắn. Quỷ Lệ không đứng dậy, cũng không cử động, vẫn ngồi trên mặt đất, mắt nhìn thẳng vào người thiếu niên.

Thiếu niên nhìn Quỷ Lệ, ánh mắt dừng lại trên mình Tiểu Hôi, ngậy người kêu “A” một tiếng: “Tam Nhân linh hầu!”

Quỷ Lệ chẳng nói chẳng rằng, Tiểu Hôi bỗng kêu chi chi, bộ dạng rất tức giận.

Khi Tiểu Hôi kêu lên, hầu như cùng một lúc, tiếng rống thấp trầm ban nãy lại vang rền, chỉ khác là, lần này nó phát ra ngay sau lưng thiếu niên nọ.

“Oác...” cùng với tiếng rống trầm trầm nhưng đầy sức mạnh đó, sau lưng thiếu niên vẫn đang bình thản, có một cái đầu quái gở nanh ác từ từ nhô lên, bốn con mắt phân ra làm hai cặp trên dưới hai bên mặt, trông như chuông đồng, mồm rất to, rộng gần bằng bộ mặt. Cái mồm há ra toàn là răng sắc, nhất là sáu cái răng nanh nhọn hoắt chìa ra ngoài, trông càng đáng sợ. Dưới ánh lửa chập chờn, lở mờ trông thấy nước dãi rỏ xuống từ giữa các kẽ răng, rơi xuống bộ da xám đen toàn những nốt sần cứng của con quái thú.

Quỷ Lệ biến sắc mặt, từ từ đứng lên lạnh lùng hỏi: “Thao Thiết¹?”

1. Theo “Thần Ma chí dị - thiên Dị thú”: Ở cực nam Thần Châu có loài thú dữ bốn mắt da đen, cổ dài, bốn chân, tính tình hung tợn, rất tham ăn, di nhanh như gió, gây họa một phương.



Thiếu niên không trả lời, đưa mắt nhìn kỹ Quỷ Lệ, bỗng nhiên như có cảm giác lạ, nhìn sang Thao Thiết, bất giác sững người, thấy trong ánh mắt xưa nay hung ác của con quái thú lúc này có thêm sự tham lam, mục tiêu không phải là Quỷ Lệ và Tiểu Hôi mà là con lợn rừng đang quay.

Mùi thơm hấp dẫn toả lan khắp nơi trong không khí.

Thiếu niên bỗng bật cười nói với Quỷ Lệ: “Tay nghề của người khá lắm! Ta cứ tự hỏi tối nay sao Thao Thiết lại nhấp nhồm không yên, hoá ra là bị người thu hút đến đây.”

Quỷ Lệ lạnh nhạt đáp: “Thao Thiết tuy là thú dữ thời thượng cổ, hung dữ mạnh mẽ vô cùng nhưng xưa nay rất tham ăn, một con lợn quay thì bõ bèn gì!”

Thiếu niên lắc đầu nói: “Không đâu! Con Thao Thiết này khác với những con khác, nó đã chán những đồ ăn ngon bình thường từ lâu rồi. Không ngờ lại bị món quay đơn giản của người làm cho thêm thưởng đến mức như vậy.”

Quả nhiên như lời thiếu niên nói, Thao Thiết hình như rất thích thú, nước miếng rùng rùng theo kẽ răng chảy xuống, bỗng nó hú lên một tiếng, nhảy vọt ra từ sau lưng thiếu niên, hoá thành một bóng đen chồm đến đóng lửa. Bỗng một bóng xám chớp lên, kêu chi chi giận dữ, Tiểu Hôi đã bằng mình ra chắn trước con lợn quay.

Thao Thiết rống vang, đáp xuống đất, hiển lộ chân tướng. Bốn chân nó có móng nhọn sắc, hình thù ít nhất cũng lớn gấp bốn con lợn rừng, điều kỳ lạ nhất là cái cổ của nó rất dài vươn lên trên, gần như kéo thân hình cao lên gấp đôi.

So với nó, Tiểu Hôi quả thực bé nhỏ một cách đáng thương. Nhưng không hiểu sao, Thao Thiết xem chừng e ngại con khỉ, không dám khinh suất, nhưng không nỡ bỏ mỗi ngon trước mắt, nó gầm gừ khe khẽ, bộ dạng dần trở nên hung ác.



Quý Lệ nhìn hai con vật hiếm thấy trên đời găm ghè nhau vì một con lợn quay, bỗng hỏi: “Con lợn rừng này chưa quay xong, mùi vị cũng chưa đến độ thơm ngon nhất, chúng mày tranh giành cái gì!”

Gã nói thật khó hiểu, thiếu niên không nén được phải nhìn gã, nhưng hai con thú lạ đang gườm nhau lại có phản ứng. Thao Thiết trừng bốn mắt nhìn Tiểu Hôi, Tiểu Hôi cũng trợn ba mắt nhìn lại nó, bảy con mắt của hai con vật cứ trợn mãi lên mỗi lúc một to. Lát sau, Tiểu Hôi kêu chi chi với Thao Thiết, nghe rằng rồi chạy về phía sau mấy bước, ngồi bệt xuống bên cạnh Quý Lệ, nhìn như dán mắt vào con lợn quay.

Bốn con mắt Thao Thiết chuyển động theo mọi cử chỉ của Tiểu Hôi, sau khi con khỉ ngồi xuống, con thú dữ nọ kêu oác oác, từ từ bước sang mé kia đồng lửa, thu chân sau lại, chân trước duỗi ra, nằm phục xuống, nước dãi vẫn rót ra khỏi miệng, ngoài vẻ đáng sợ, trông còn có vẻ buồn cười.

Thiếu niên thấy Thao Thiết nằm im bèn bước đến, không ngại đất bẩn, ngồi xuống bên cạnh con thú, nhìn Quý Lệ mỉm cười hỏi: “Các hạ là vị cao nhân nào thế? Không ngờ lại có phương pháp hay như vậy, khiến Thao Thiết tạm thời nén sự hung dữ xuống.”

Quý Lệ không nhìn hắn, cũng ngồi xuống, ánh mắt lững lờ quay trở về đồng lửa: “Chúng ta tình cờ gặp nhau nơi núi sâu, cần gì phải biết tên họ. Một con lợn quay nhỏ nhất, chỉ để no bụng mà thôi.”

Thiếu niên nhìn Quý Lệ một lúc, bỗng phá lên cười, tiếng cười trong trẻo, làm giật mình lũ chim đêm ở xa.

“Nói hay, nói hay lắm!”

Hắn gầy chân, mặt lộ vẻ tán thưởng: “Hay cho câu ‘chỉ để no bụng mà thôi’! Chúng sinh trong thiên hạ tất bật cả ngày, cũng chỉ mong cầu no bụng. Nói như vậy, cái mà các người gọi là ‘người’, chẳng phải cũng giống như con ác thú Thao Thiết của



ta, không khác gì nhau hay sao?”

Quý Lệ nhẹ nhàng xoay con lợn quay, mùi mỡ thơm trên mình con lợn lập tức tỏa ra ngào ngạt khiến cho Thao Thiết bồn chồn. Nhưng không biết vì muốn thưởng thức hương vị thơm ngon hay vì cái gì, con dị thú nổi tiếng hung tợn và tham ăn ấy đã nén lại. Tiểu Hôi hăm hăm trừng mắt nhìn nó.

Ngọn lửa lạng lẽ cháy soi vào mắt Quý Lệ, gã chậm rãi nói: “Người vẫn còn có chỗ khác biệt.”

Thiếu niên hỏi: “Là gì?”

Quý Lệ đáp: “Yêu - hận - tình - thù. Con người có cảm giác.”

Thiếu niên cả cười: “Thú vật cũng có cảm giác! Người giết con lợn rừng này, người biết lợn rừng đau đớn sợ hãi. Nếu ta giết người, người cũng như lợn thôi. Chúng sinh vốn đều bình đẳng, đâu có chuyện người và thú khác nhau?”

Quý Lệ ngược mắt nhìn thiếu niên: “Có khác!”

Ánh mắt thiếu niên dữ tợn: “Khác chỗ nào?”

Quý Lệ đáp: “Ta bình sinh có một điều ân hận nhất, đêm ngày khắc sâu trong tim, sống khổ hơn chết nhưng lại không thể không sống. Sống thì vẫn còn hi vọng, chết thì là kẻ khiếp nhược quay lưng lại tình cảm. Có tình, có hận như vậy, lợn làm sao có được?”

Thiếu niên ngây người, ánh mắt dần dần dịu xuống, vẻ lạ lùng hiện ra trên mặt.

Chương 35

HỘI NGỘ

Bốn bề không một tiếng động, chỉ có tiếng càn cùi nứt vỡ thì thoảng phát ra trong đồng lửa. Thiếu niên kỳ dị và Quỷ Lệ đều không nói chuyện nữa, ngọn lửa lúc cao lúc thấp, bập bùng giữa họ.

Thịt quay đã ngả sang màu vàng rộm, phảng phất mùi bén cháy trong mùi thơm ngào ngạt. Cả con lợn đều được phủ một lớp mỡ trong suốt, Quỷ Lệ xoay xiên thịt mấy vòng cuối cùng: “Xong rồi, bọn mày ăn đi!”

Gã vừa dứt lời, Tiểu Hôi và Thao Thiết đã lao bổ lại. Tiểu Hôi kêu chi chi rồi rít, thò tay chop lấy một cái đuôi lợn sau, dường như con lợn quay nóng rẫy trong tay không gây cho nó cảm giác gì. Thao Thiết còn ghê gớm hơn, không dùng đến chân tay móng vuốt, nó ngoác cái mồm to như chậu máu, bắt chấp con lợn vẫn còn trên ngọn lửa, thò đầu vào tấp một miếng.

Thao Thiết ngoác mồm, cái mồm vốn dĩ đã to lại càng to đến phát khiếp, ngoạm một miếng hết cả con lợn quay kênh càn, chỉ chừa lại bên ngoài cái giò sau vẫn còn nắm chặt trong tay Tiểu Hôi. Con khỉ nổi giận, lộ vẻ căm phẫn, tay cầm cái đuôi lợn không buông, nhảy căng lên hết lớn. Ác thú Thao Thiết không thèm để ý, răng nhọn đầy mồm, nó ngoạm một cái, tức thì thân con lợn đứt thành hai nửa dễ như bỡn. Tiểu Hôi không kịp trở tay, dùng sức thái quá nên ngã ngửa về phía sau, lăn mấy vòng trên đất, lúc đứng dậy trên tay chỉ còn lại một cái đuôi lợn.





Tảng thịt quay ngon lành phần lớn đã nằm trong mồm Thao Thiết. Nó nhai rau rầu, xem chừng xương xẩu cũng bị nghiền nát nuốt vào trong bụng, như gió cuốn mây tàn quét sạch vạn quân, bốn con mắt bị động tác nhai nhồm nhoàm đẩy sang hai bên mặt, cùng toả sáng rực, chứng tỏ nó đang ăn rất say sưa.

“Chi chi, chi chi”

Thấy món ăn ngon lành vốn là của mình lại bị ác thú cướp mất phần lớn, Tiểu Hôi vô cùng tức giận, sau một hồi kêu la, nó cúi xuống bắt đầu rút một miếng to, ăn rất nhanh, chỉ chốc lát, cái giò lợn đã hết hơn một nửa.

“Oác, oác...”

Tiếng rống trầm trầm của Thao Thiết lại vang lên, con thú từ từ quay đầu lại nhìn Tiểu Hôi, cả con lợn quay to như thế trong thoáng chốc đã bị nó ăn sạch, nuốt thẳng xuống bụng, không bỏ sót một mẩu xương. Thế mà Thao Thiết vẫn thòm thèm, bốn mắt rực sáng, nhìn chăm chăm vào khúc xương cuối cùng trên tay Tiểu Hôi.

Tiểu Hôi nhồm nhoàm ăn hết miếng thịt cuối cùng, ba mắt cùng mở to nhìn Thao Thiết. Nước dãi đầy mồm, thèm thuồng nhỏ rùng rùng, con thú tiến từng bước về phía Tiểu Hôi. Tiểu Hôi vùng mạnh tay, miếng xương sót lại bay vù ra một nơi xa khác, mặt con khỉ lộ vẻ hí hửng. Không ngờ Thao Thiết chớp lên như ánh sáng, lập tức bằng mình đuổi theo khúc xương, ngoạm trúng rồi, nó ngoặt mình bay trở về, đập xuống bên cạnh thiếu niên. Hình như cũng biết đây là miếng ngon cuối cùng, Thao Thiết không nuốt chửng ngay, trái lại, với vẻ hết sức tiếc nuối, nó thè lưỡi ra liếm láp liên hồi quanh khúc xương.

Giật mình vì bộ dạng của Thao Thiết, Tiểu Hôi quay đầu sang Quý Lệ, đột nhiên hoa chân múa tay, mồm kêu chi chi không ngừng. Quý Lệ nhìn một lúc bỗng đổi sắc mặt hỏi: “Mày bảo nó giống Đại Hoàng hả?”

Tiểu Hôi gật đầu, rồi nhìn về phía Thao Thiết, nét giận trên



mặt tan đi, thay vào đó là một vẻ ấm áp. Nó nhìn Thao Thiết đang liếm khúc xương, sau đó nhẹ nhàng di chuyển tới gần, chậm chậm thò tay ra, như muốn xoa đầu Thao Thiết. Con thú quay cái đầu hung dữ găm gù khe khẽ một cách cảnh giác, Tiểu Hôi lập tức nhảy giật lại phía sau, nhưng liền đó kêu khe khẽ, tiến gần Thao Thiết một lần nữa. Sự chú ý của Thao Thiết tạm thời đã rời khỏi miếng xương, chuyển sang Tiểu Hôi.

Một lúc sau, con khỉ lại thò tay ra. Thao Thiết không cử động nhưng cả bốn mắt đều nhìn tay Tiểu Hôi. Quỷ Lệ và thiếu niên cùng im lặng, trong mắt thiếu niên có ánh sáng kỳ lạ, hần lẳng lẳng quan sát sự giao lưu giữa hai con vật.

Tiểu Hôi chạm tay lên đầu Thao Thiết, xoa nhẹ nhẹ. Thao Thiết rống vang, nhưng không có vẻ phản đối, tiếp tục tập trung chú ý vào khúc xương trước mặt, Tiểu Hôi liền chậm chậm tới gần con thú, tay xoa mình nó, bộ mặt lộ vẻ vui thích.

Quỷ Lệ cúi đầu, mang máng nhớ lại nhiều năm về trước, trên Đại Trúc phong, Tiểu Hôi và Đại Hoàng hình như cũng bắt đầu gần gũi bằng cách ấy. Thời gian như nước chảy, thì ra, Tiểu Hôi vẫn còn nhớ đến ngày xưa.

Thiếu niên bỗng phá vỡ sự im lặng, mỉm cười: “Không ngờ hai đứa nó lại rất có duyên. Phải không?”

Quỷ Lệ nhìn Tiểu Hôi và Thao Thiết, mắt thoáng một tia ấm áp: “Đúng.”

Thiếu niên quay đầu, đẩy một cành cây nhỏ vào đồng lửa, lại im lặng, một lúc lâu sau bỗng mỉm cười: “Thao Thiết theo ta không biết đã bao nhiêu năm tháng rồi. Ta cứ tưởng rằng mình đang chăm sóc nó, không ngờ hôm nay mới nhận ra, thì ra nó sung sướng hơn ta nhiều lắm.” Nụ cười của hắn thoáng nổi chua chát: “Ngoài việc ăn no uống đầy, cho dù không phải là đồng loại, thì vẫn còn con khỉ của người muốn làm bạn với nó.”

Quỷ Lệ ngược mắt nhìn thiếu niên, thấy hắn lộ vẻ buồn bã, hình như có một nỗi cô đơn khó tả, bèn bình thản bảo: “Nếu người buồn tẻ, đi tìm một người bạn là được rồi.”



Thiếu niên hừ một tiếng, kiêu ngạo nói: “Thế gian rộng lớn thật, nhưng có ai xứng đáng làm bạn ta, và có ai dám làm bạn với ta?”

Quý Lệ cau mày, thiếu niên này ăn nói thực ngông cuồng khoác lác, gã thấy có ác cảm. Thiếu niên tựa như nhớ lại điều gì, bộ mặt âm trầm, lầm bầm: “Nhưng mà, vốn dĩ cũng có một người. Ta đã thật lòng tin nàng...”

Quý Lệ nhìn hẩn qua ngọn lửa bập bùng cháy, điềm đàm hỏi: “Làm sao?”

Thiếu niên bỗng đành mặt, cười nhạt: “Về sau, ta mới phát hiện ra rằng nàng đã lừa ta, không những thế, nàng đã làm hại ta rất thâm trọng, khiến ta muôn đời muôn kiếp không trở lại được!”

Quý Lệ nín thinh, nhìn sắc mặt của người thiếu niên ấy, gã bỗng nhớ lại những chuyện cũ đã in sâu trong tim mười năm về trước. Gương mặt nhà sư hiền từ, thấp thoáng hiện ra trước mắt...

Gã vụt lắc đầu, tay vận sức, cành cây đang cho vào lửa phát ra một tiếng trầm đục, nát vụn rơi xuống đất.

Thiếu niên nhìn tay gã, bỗng hỏi: “Người cũng có chuyện đau lòng như thế hay sao?”

Quý Lệ sắc mặt u ám, chẳng nói chẳng rằng. Thiếu niên nhìn gã, mắt loé sáng, chợt nói: “Nếu bây giờ người phải chết, người còn ước nguyện gì chưa hoàn thành không?”

Quý Lệ sững người, bỗng cảm thấy mờ mịt, bao nhiêu ý nghĩ chộn rộn cùng ùn ùn kéo đến. Câu hỏi chưa từng nghĩ tới đột nhiên đặt ra trước mặt, thâm thù, đại hận, ước vọng mười năm, bóng áo trắng vương vấn, gió mưa mù mịt một đời, thế mà chưa bao giờ tự hỏi ước nguyện cuối cùng của mình là gì?

Là Bích Dao chăng, nếu cứu được nàng, gã dù chết cũng cam lòng; gã đã nghĩ thế không biết bao nhiêu lần trong suốt mười năm nay. Cả dung nhan như sương kia cũng không thể



nào dứt bỏ được, cứ vương vấn ở những góc vắng trong tim...

Quý Lệ bỗng như ngây dại. Gió đêm rì rào. Không biết lâu hay chóng, khi gã tỉnh táo trở lại, thiếu niên đã biến mất. Thao Thiết dường như cũng vừa mới bay lên trời, tan vào màn đêm tăm tối, tiếng rống trầm trầm của nó từ đằng xa vẳng lại.

Tiểu Hôi trèo lên vai gã, kêu chi chi. Quý Lệ từ từ ngẩng đầu nhìn trời, bỗng nhiên thì thầm: “Tiểu Hôi, tao còn muốn gặp nàng, đúng không?”

Tiểu Hôi tựa hồ không hiểu lắm, mà cũng ngại hiểu, nó ngửa cổ lên trời, hình như đang tìm bóng Thao Thiết.

Đống lửa dần dần lụi tắt, một đụn khói mỏng lơ lửng bay tản ra. Quý Lệ và Tiểu Hôi lặng lẽ ngồi giữa khu rừng sâu trong núi. Rất lâu, trong ngọn gió đêm, loáng thoáng có tiếng thì thầm.

“... chỉ muốn gặp nàng...”

Cùng với thời gian, thảm họa nhân gian càng ngày càng ghê gớm. Quái thú đã tấn công vào trung thổ, dân chúng chết rất thảm khốc, những đệ tử do phe chính đạo phái đi thám thính tình hình phần lớn đều mất tích, một số đệ tử đạo hạnh tương đối cao, quay trở về, thân thể cũng mang thương tích, bẩm báo lại với các vị sư trưởng rằng đàn quái thú ấy rất đáng sợ.

Sinh linh lâm than, các nhân sĩ chính đạo bó tay không biết làm thế nào. Đúng lúc đó, có tin đồn rằng, Thanh Vân môn, Thiên Âm tự, Phần Hương cốc, ba đại phái liên minh trên Thanh Vân sơn, mời chính đạo trong thiên hạ cùng đối phó với tai họa này. Lập tức những người tu chân lần lượt kéo về tụ tập ở Thanh Vân sơn. Chỉ trong mấy ngày, khu vực phụ cận núi Thanh Vân đã có đến hàng nghìn hàng vạn người tụ tập, phần lớn là dân chúng trung thổ chạy nạn. Đối với họ, những nhân vật tu đạo như thần tiên trên núi kia chính là hi vọng cuối cùng.

Thanh Vân môn bận túi bụi vì việc tiếp đón. Các đạo hữu và



dân chúng tìm đến ngày càng nhiều, những phòng dành cho khách ở Thông Thiên phong đã không đủ nữa, đành huy động đến các chi phái khác. Cũng may, Thanh Vân môn là một phái lớn đã có lịch sử hàng nghìn năm, có nền tảng vững chắc, cơ nghiệp to lớn, cuối cùng vẫn đủ chỗ chứa. Riêng Tiểu Trúc phong xưa nay toàn là nữ đệ tử, Thuỷ Nguyệt Đại Sư tính tình lại cổ quái nên không mở cửa cho người ngoài, khiến rất nhiều đệ tử trẻ của các phái vốn ngưỡng mộ tiếng tăm Tiểu Trúc phong từ lâu rất nuối tiếc.

Dẫu sao đây cũng là một lần tập trung lớn chưa từng có của chính đạo. Thanh Vân môn với tư cách là chủ nhà, tiếng tăm càng tăng lên so với trước kia; vô hình chung thiên hạ đã có ý tất cả hãy nghe theo Thanh Vân, chuồng môn Đạo Huyền Chân Nhân càng vững vàng ở vị trí người đứng đầu trong thiên hạ.

Về đêm, khắp các ngọn núi của mấy chi phái trong Thanh Vân môn là một dải đèn đuốc sáng trưng, thực là một cảnh náo nhiệt chưa từng thấy suốt mấy trăm mấy nghìn năm nay. Xa xa dưới chân núi, ngọn gió đêm thổi tới cuốn theo tiếng cười nói rất to từ trên núi cao, những người sợ hãi vì tai hoạ cũng thấy lòng nhẹ nhõm đi nhiều, vì cho dù trời có sụp, trên đỉnh đầu họ vẫn còn có Thanh Vân sơn kia mà.

Lúc này nơi yên tĩnh nhất trên dãy núi có lẽ chính là Tiểu Trúc phong. Sau khi được Thanh Vân môn giải thích một cách đầy thiện ý, các môn phái khác đều kiểm soát đệ tử chặt chẽ, nghiêm cấm lại gần Tiểu Trúc phong, trong tình hình hiện nay, ngộ nhỡ để xảy ra chuyện gì âm ỉ, chắc hẳn ai cũng khó xử.

So với sự náo nhiệt ở các chi phái khác thì Tiểu Trúc phong tĩnh lặng hơn nhiều. Trên đường núi thì thoảng có vài nữ đệ tử xinh đẹp đi lại, gió hây hây thổi tới, Lệ trúc khắp núi cùng lay động kêu xào xạc.

Tối hôm ấy, ánh trăng lạnh lạnh chiếu xuống con đường núi của Tiểu Trúc phong, cành trúc đu đưa, bóng trúc không ngừng rung rinh trên các bậc cấp. Có bốn, năm nữ đệ tử Tiểu Trúc



phong từ xa đi tới, người dẫn đầu chính là Văn Mẫn. Sắc mặt họ đều có vẻ u ám, lông mày chau, dường như nỗi lòng đang rất nặng nề.

Gió lạnh thổi qua rừng trúc, có những bóng đen chớp chớp.

Cô bé nhỏ nhất bên cạnh Văn Mẫn, cùng lắm khoảng mười ba tuổi, có vẻ nhút nhát, nhìn bóng tối, mặt trắng bệch, đi sát vào Văn Mẫn, kéo áo nàng, thì thào: “Đại, đại sư tử, ở, ở kia hình như có người!”

Văn Mẫn và những người khác tức thì kinh ngạc, cùng nhìn lên, một lúc sau Văn Mẫn nhoẻn cười, vuốt má cô bé: “Tiểu Thi, đó là gió núi thổi lay cây trúc, bóng cành trúc lắc lư, mỗi khi đêm xuống đều như vậy cả. Mọi lên núi chưa lâu, một thời gian nữa là sẽ quen thôi.”

Cô bé gái tên gọi Tiểu Thi thở phào, nhưng vẫn hơi sợ hãi, chùng chùng lại nhớ ra điều gì, đột nhiên ngoái nhìn về phía sau: “Đại sư tử! ở Vọng Nguyệt đài đằng sau núi, xung quanh không có một người nào, khắp nơi đều là những thú tối tăm giống như thế này, chúng ta để một mình sư tử Tuyết Kỳ ở đó, chị ấy có sợ không?”

Văn Mẫn buồn bã, thở dài nói: “Chương môn sư bá bắt sư tử Tuyết Kỳ ở đó sám hối, chúng ta không làm gì khác được, nhưng chắc cô ấy không sợ đâu!”

Một nữ đệ tử khác đứng sau lưng Văn Mẫn bỗng hừ một tiếng, nói với vẻ bất bình: “Mọi thật không hiểu vì sao chương môn sư bá lại đối xử với Tuyết Kỳ như vậy? Chỉ tại cô ấy không chấp nhận lời cầu hôn của Phần Hương cóc ư?”

“Rắc!”

Sâu trong rừng trúc có tiếng động khe khẽ, giống như một con thú nhỏ giẫm lên cành trúc gãy, có điều các cô gái đang tập trung chú ý vào câu chuyện nên không nghe thấy. Riêng Tiểu Thi nhỏ tuổi nhất vẫn lo lắng, cô bé nhìn về phía rừng trúc, thấy bóng tối lay động, mặt bỗng trắng nhợt, vội quay đầu đi không nhìn nữa.



Văn Mẫn thở dài: “Thực ra, Lý Tuân đạo huynh không hề kém cỏi, đó là một nhân tài, thân thế lại tốt, sau này chắc chắn sẽ kế thừa chức vị cốc chủ Phần Hương cốc. Y cũng tỏ ra rất mực yêu mến Tuyết Kỳ. Nhưng chữ tình, thực sự không thể gượng ép được.”

Một cô gái khác bỗng oán trách: “Sư phụ cũng thật là lạ, biết rõ tính tình Tuyết Kỳ, tại sao không nói hộ cô ấy với chưởng môn sư bá?”

Cô gái lúc này lại lắc đầu: “Ta thấy không phải. Tuyết Kỳ vốn dĩ rất nghe lời sư phụ, cũng rất tôn trọng chưởng môn Đạo Huyền sư bá, lần này công khai chống đối hại vị trên Thông Thiên phong, ta nghĩ...”

Nàng bỗng hạ thấp giọng, khẽ nói: “Lẽ nào trong lòng Tuyết Kỳ đã có ý trung nhân...”

“Im đi!”

Văn Mẫn bỗng quát khê, mọi người đều ngạc nhiên. Văn Mẫn dịu nét mặt, nhưng giọng nói vẫn hết sức gay gắt: “Những điều phỏng đoán như thế, chúng ta tuyệt đối không nên nói lung tung, chẳng may truyền đến tai chưởng môn sư bá và sư phụ, chỉ sợ hậu quả khó bề tưởng tượng được.”

Mọi người im lặng, cô gái đứng sau Văn Mẫn trầm ngâm một lúc khê hỏi: “Sư tỉ! Muội nghĩ, chúng ta còn đoán ra, lẽ nào chưởng môn sư bá và sư phụ lại không đoán ra? Lần này chưởng môn và sư phụ cố ý nhận lời cầu hôn của Phần Hương cốc, chắc vì đã biết rằng trong lòng Tuyết Kỳ có...”

Văn Mẫn vụt ngoái nhìn cô ta trừng trừng. Cô gái hơi biến sắc, thở dài, ngậm miệng không nói nữa. Văn Mẫn nghe thấy tiếng thở dài, cũng lặng đi một lúc, không nén được than thở: “Lâm sư muội! Tâm trạng của mọi người đều giống nhau, Tuyết Kỳ và mấy người chúng ta tuy không nhập môn một lúc, nhưng mười mấy năm nay mọi người đã thân thiết như chị em ruột thịt, không ai muốn nhìn thấy cô ấy thành ra thế này, nhưng mà... Ôi, ta cũng không biết phải nói sao nữa, nhưng ta nghĩ sư



phụ xưa nay rất thương yêu Tuyết Kỳ, sẽ không làm khó với cô ấy nhiều đâu.”

Các nữ đệ tử khác cùng gật đầu, mọi người chậm rãi bước đi, khe khẽ nói chuyện, loáng thoáng có tiếng thở dài, họ đi xa dần.

Rừng trúc lay động, một bóng đen nhẹ nhàng lướt ra, đáp xuống con đường núi. Chính là Quỷ Lệ. Xung quanh chỗ nào cũng có kẻ thù, khuôn mặt nhợt nhạt, gã im lặng hồi lâu rồi chậm rãi ngoái đầu liếc về phía hậu sơn Tiểu Trúc phong. Phía sau rừng trúc, ánh trăng mờ ảo, nghe nói nơi đó là Vọng Nguyệt đài, một trong Thanh Vân Lục Cảnh.

Mỏm đá nhô ra giữa lưng chừng trời, phần sau của nó ăn liền với dãy núi, còn lại phần lớn đều chơi vơi trong không trung. Đêm nay trăng sáng long lanh, lơ lửng trên trời cao, ánh sáng như nước, như sương tuyết rải xuống nhân gian, rơi trên Vọng Nguyệt đài. Tuy vẫn không phải là ánh trăng rực rỡ, rọi sáng cả Tiểu Trúc phong như đêm trăng tròn trong truyền thuyết, nhưng ánh trăng êm êm vẫn chiếu cả mỏm núi đá sáng như ban ngày, nhất là đá trơn nhẵn trên nền, từ các góc khác nhau phản chiếu, ánh trăng càng sáng ngời diễm lệ.

Khi Quỷ Lệ bước lên Vọng Nguyệt đài, cảnh đẹp ấy hiện ra trước mặt gã. Trong ánh trăng như sương, có một người con gái áo trắng như tuyết đang quay lưng về phía gã, đứng trên Vọng Nguyệt đài phía trước vách đá chơi vơi, đối nhìn đêm đen vô tận nơi xa.

Sắc mặt Quỷ Lệ lạnh lùng, nhưng đôi mắt vì phản chiếu ánh trăng mỹ lệ nên lấp lánh. Cái bóng trắng kia, như nàng tiên đứng trong trăng không hề vương một chút bụi trần.

Dường như cảm thấy điều gì, bóng thiếu nữ nhúc nhích. Giọng nói lãnh đạm và mệt mỏi của Lục Tuyết Kỳ vang lên: “Sư tử, mọi người sao còn quay...”

Nàng từ từ ngoái đầu lại, nhưng chưa nói hết câu, giọng nói đã tắc nghẹn. Gương mặt lãnh đạm vốn có bỗng lộ vẻ không thể tin được, người đàn ông lặng lẽ đứng kia, đang chăm chú nhìn nàng.



“Trương...” Nàng mấp máy môi, giọng về cuối thấp hẳn xuống, “...Tiểu Phàm...”

Quý Lệ vẫn đứng nguyên chỗ cũ, không nhúc nhích. Làn da trắng muốt không một tí vết, ánh trắng soi lên càng khiến nàng đẹp mê hồn. Gã bỗng cảm thấy không dám lại gần.

“Cô... vẫn khoẻ chứ?”

Trong lòng gã có bao lời muốn nói, nhưng lúc thốt ra, lại chỉ vồn vện mấy tiếng như vậy.

Lục Tuyết Kỳ nhìn người đàn ông đang đứng ở chỗ giao nhau của ánh trắng và bóng tối, nét mặt đan xen nhiều thứ cảm xúc, dường như đang bị dày vò bởi một điều gì. Nhưng, hình bóng gã lại rõ ràng trước mắt, hình bóng đã xuất hiện trong giấc mơ của nàng không biết bao nhiêu lần.

Nàng cúi đầu, định nói lại thôi, rất lâu sau mới khe khẽ hỏi: “Đã đến rồi, tại sao không lại đây?”

Quý Lệ rung mình. Tiểu Hôi không biết đã chạy đi đằng nào. Mất Quý Lệ thoảng vẻ do dự, đối với gã lúc này, mấy bước chân ngắn ngủi cũng cần rất nhiều dũng khí.

Lục Tuyết Kỳ vẫn đứng nguyên chỗ cũ, im lặng, gió núi thổi tới, tà áo trắng của nàng lất phất bay.

Gã cất bước, dẫm trên ánh trắng, rừng trúc phía xa sau lưng khua xào xạc, người con gái lặng lẽ ngẩng đầu, Quý Lệ đứng trước mặt nàng.

Lục Tuyết Kỳ nhìn gã, sự xúc động và thảng thốt ban đầu tan đi, nàng chợt hỏi: “Còn nhớ những lời ta nói không? Lần sau chúng ta gặp mặt là đã trở thành kẻ thù, người...” nàng nhìn gã: “... tại sao còn đến gặp ta?”

Quý Lệ máy miệng, mắt lấp lánh, bỗng nhiên đưa mắt đi chỗ khác, không nhìn nàng nữa. Sắc mặt Lục Tuyết Kỳ dần trở nên ảm đạm, bỗng người đàn ông trước mặt nàng thông thả quay đầu lại, chừng như lưỡng lự, chừng như dằn vặt, cuối cùng nhẹ nhàng nói: “Nàng hình như gầy đi...”

Lục Tuyết Kỳ sững sờ, thoảng nét kinh ngạc, nhưng liền đó



lại đổi ra vui mừng. Gương mặt trắng mịn lần đầu tiên ửng đỏ, như hồng ngọc long lanh trong suốt, nhuốm vẻ e thẹn, dịu dàng, vấn vương bất tận.

Cho dù không có ngày mai, cho dù phía trước là bóng tối, nhưng nếu trong tim ấm áp, chắc sẽ không còn phải sợ hãi gì nữa...

Người đẹp bỗng mỉm cười, tựa đoá bách hợp kiều diễm lặng lẽ trong đêm, vóc dáng thuần khiết của nàng rực rỡ như ánh trăng. Quý Lệ nín thở.

Lục Tuyết Kỳ cất tiếng, từng từ một: "Ta rất vui!" Nàng vẫn mỉm cười như thế, khoe thu ba thật dịu êm.

Đêm về khuya, trăng ngả về tây.

Hai người kề vai đứng bên nhau trên mỏm đá trước Vọng Nguyệt đài, cùng dõi về bóng tối phía trước, gió núi thổi tới, tà áo tung bay, bóng họ in trên nền ánh trăng sáng trong.

Gió dịu dàng vờn qua mặt!

Bầu trời đêm thăm thẳm, mấy vì sao lặng lẽ nhấp nháy.

"Người bên Phần Hương cóc cầu hôn nàng phải không?"

Im lặng một lúc lâu, Lục Tuyết Kỳ bình thản đáp: "Phải, sư phụ và chúng môn sư bá đều nhận lời."

Giọng Quý Lệ vẫn không thay đổi, gã diêm đạm nói: "Trên đường đến đây, ta nghe mấy vị sư tử nói chuyện, hình như nàng không đồng ý?"

Lục Tuyết Kỳ mỉm cười: "Đúng, ta không đồng ý."

Quý Lệ đưa mắt nhìn nàng, nhìn khuôn mặt bình thản và nét cười lặng lẽ trên vầng trán. Gã bỗng thấy xúc động, nổi xúc động dường như trào lên từ sâu trong tim, toàn thân run rẩy, không kìm được, gã buột miệng bảo: "Nàng hãy đi với ta!"

Lục Tuyết Kỳ run lên, nhìn Quý Lệ, không, lúc này đối với nàng, rõ ràng vẫn là Trương Tiểu Phàm năm xưa, vẫn là người thiếu niên cứng cỏi và bướng bỉnh.

Đi đâu?

Đâu cũng được, chân trời góc bể!



Nàng nhoèn miệng cười, mắt có gợn sóng long lanh, dường như phân vân điều gì. Cuối cùng nàng nhẹ nhàng hỏi: “Thế còn Bích Dao...?”

Hệt như bị một chậu nước tạt từ đầu xuống chân, Quỷ Lệ thấy toàn thân lạnh buốt, cảm giác băng giá tràn lên từ nơi sâu thẳm trong tim, thoáng chốc đã khiến gã đông cứng. Áo màu thuỷ lục, nụ cười yên lành, người con gái xinh đẹp nằm trên bệ đá lạnh giá, chỉ nháy mắt đã đánh gục gã hoàn toàn.

Gã lặng lẽ cúi đầu, trầm ngâm một lúc lâu. Khi ngẩng đầu lên, niềm xúc động trên mặt đã tan biến, thay vào đó là sự lãnh đạm. Lục Tuyết Kỳ thần thờ nhìn những biến đổi ấy, cảm nhận hết sức rõ ràng, người đàn ông trước mặt mình đã dần dần lùi xa khỏi sự ám áp quyến luyến, náu mình vào bóng tối lạnh lùng.

Nàng hít thở thật sâu, nhếch mép cười nhưng khoé mắt lại rớm lệ, một vẻ đẹp rung động tâm hồn!

“Lần sau,” Quỷ Lệ quay mình, chậm rãi bỏ đi: “Khi chúng ta gặp lại, cô hãy tuốt kiếm ra!”

Gã ra đi không ngoảnh lại, như người tình kiên quyết dứt bỏ tơ lòng, ánh trăng theo sau như bàn tay mềm mại níu kéo một cách yếu ớt, cuối cùng cũng không giữ nổi gã.

Quỷ Lệ biến mất trong bóng tối, trên con đường vừa tối và cũng là hướng gã bỏ đi!

Gương mặt nhợt nhạt của Lục Tuyết Kỳ còn nguyên nụ cười cứng đờ, tà áo trắng như tuyết bay phấp phật trong gió, một lúc sau, giọt nước mắt đầu tiên của nàng lặng lẽ rơi xuống.

Lệ trúc khắp núi khua lên xào xạc, dưới ánh trăng, trong đêm lạnh lẽo buồn tẻ...

Chương 36

KẾ ĐỘC

Ngoài xa ngàn dặm cũng là đêm khuya như thế, trăng sáng treo trên trời, lặng lẽ nhìn xuống nhân gian.

Nơi đồng không mông quạnh cũng đang có một người ngẩng đầu nhìn vầng trăng lạnh, tấm áo khoác ống tay thụng của lão vẫn là trang phục đạo gia, trên gương mặt góc cạnh rõ nét, thấp thoáng một thứ khí thế oai nghiêm.

Gió đêm từ nơi hoang dã hiu hiu thổi tới, cỏ dại ngã nghiêng; giữa tấm áo lay động và sự trầm mặc, hình như thời gian cũng ngừng lại.

Có điều, chẳng ai níu giữ được thời gian, trong lúc ngắn ngủi thì chực năm đã trôi qua.

Lão thở dài, âm thanh buồn bã tan theo gió.

Trong bầu không khí lặng lẽ ấy, bỗng từ xa, một giọng vui vẻ vọng tới: “Giờ lành cảnh đẹp thế này, đạo trưởng một mình thưởng trăng, thực là thú vị!”

Âm thanh lúc đầu ở xa, nhưng vừa nói xong thì đã đến ngay sau lưng đạo sĩ. Lão hít thật sâu, xoay mình lại, dưới ánh trăng có thể thấy rõ đó là Thương Tùng Đạo Nhân, mười năm trước câu kết với ma giáo phản bội Thanh Vân.

Người đứng gần đó, phía sau lưng lão ta, chính là Quỷ Vương Tông chủ, vẻ mặt tươi cười. Sắc mặt Quỷ Vương tuy vẫn như thường nhưng đầy đầu tóc bạc, dáng vẻ cũng hốc hác đi



nhiều. Tuy nhiên, ánh sáng lấp lánh trong mắt ông ta thì nóng bỏng sắc bén hơn ngày xưa.

Thương Tùng Đạo Nhân nhìn mái tóc bạc của Quỷ Vương, vẻ mặt điềm tĩnh ung dung bỗng thay đổi, lão ngạc nhiên hỏi: “Tông chủ, tóc ông sao lại...”

Quỷ Vương cười lặng lẽ, thực ra ông đã dự liệu trước Thương Tùng Đạo Nhân sẽ có phản ứng như thế này. Quỷ Vương đạo hạnh cao thâm như thế, thì kể cả một trăm năm nữa, tướng mạo cũng không thay đổi nhiều lắm, nhưng bỗng nhiên bạc tóc chỉ trong ba ngày. Những người không rõ uẩn khúc bên trong như Thương Tùng tất nhiên rất kinh ngạc, cho rằng Quỷ Vương tu hành gặp trắc trở gì đó.

Quỷ Vương không giải thích, thậm chí sắc mặt cũng không thay đổi gì nhiều, chỉ mỉm cười đáp: “Chúng ta tuy tu đạo, nhưng vẫn là người phàm, ân oán tình thù, đều có những điều đau lòng.”

Thương Tùng Đạo Nhân chứng lại, nghiêm túc nói: “Đúng rồi, tôi thật lắm chuyện.”

Quỷ Vương lắc đầu cười, chấp tay sau lưng bước đến bên cạnh Thương Tùng Đạo Nhân, mỉm cười nói: “Thôi không nhắc đến nữa! Mười năm nay, từ sau trận chiến Thanh Vân, nghe nói đạo trưởng được Vạn Độc môn tôn làm Cung Phụng, rất kính trọng và sùng bái, chẳng hay đêm nay đột nhiên hẹn ta đến đây gặp mặt là có việc gấp gì? Nếu Độc Thần tiên bối biết chuyện, ta tất nhiên không sao nhưng e sẽ có điều bất tiện với đạo trưởng.” Thương Tùng Đạo Nhân chăm chú nhìn Quỷ Vương rất lâu. Quỷ Vương cũng không hỏi thêm nữa, vẫn giữ nét tươi cười chờ đợi. Hồi lâu, Thương Tùng than thở: “Tông chủ quả nhiên hơn hẳn người thường. Thực không dám giấu: đêm nay tại hạ hẹn gặp Tông chủ, quả thực có việc gấp muốn bàn.”

Quỷ Vương nói: “Đạo trưởng cứ nói đi.”

Thương Tùng nhìn Quỷ Vương: “Tông chủ biết không: Độc



Thần, môn chủ Vạn Độc môn, ba ngày trước đã tạ thế!”

Thương Tùng Đạo Nhân nói không to, nhưng chẳng khác nào tiếng sấm khủng khiếp bất chợt rền vang. Quý Vương có định lực rất cao, cũng không nén nổi phát run, mặt biến sắc, buột miệng hỏi: “Thật không?”

Thương Tùng nhìn Quý Vương chằm chằm: “Độc Thần qua đời đã được ba ngày, và còn để lại di chúc truyền chức vị môn chủ cho đệ tử nhỏ nhất là Tần Vô Viêm.”

Quý Vương dần lấy lại bình tĩnh, nhưng lông mày vẫn cau rúm, ngoài mặt điềm đạm nhưng trong lòng nổi sóng, dồn dập đủ mọi ý nghĩ.

Ba đại phái ma giáo hiện nay đang hằm hè với nhau, người ông e ngại nhất chính là lão độc vật cáo già bên Vạn Độc môn. Lão còn sống thì Quý Vương tông vẫn không có cơ hội để kéo Vạn Độc môn xuống khỏi vị trí đứng đầu trong ma giáo. Nhưng hiện nay, lão độc vật xem chừng vĩnh viễn không thể chết được ấy lại ra đi không kèn không trống như thế này...

Quý Vương hít thật sâu, lại nhìn Thương Tùng Đạo Nhân, bỗng cười nói: “Độc Thần lão tiên bối là tiên bối đức cao vọng trọng trong Thánh giáo chúng ta, không may mất đi, đúng là khiến người ta đau lòng.” Ông nói ra những lời chia buồn, nhưng khuôn mặt không có một vẻ gì thương cảm. Đúng đối diện ông, Thương Tùng Đạo Nhân giữ bộ mặt lãnh đạm. Hiển nhiên cả hai người không hề nhưng nhớ lão già vừa chết ấy.

“Nhưng mà,” Quý Vương thận trọng: “Trước khi tôi đi, sao tôi lại không nghe tin gì về việc này cả? Ba ngày nay, Vạn Độc môn rất yên tĩnh, không có một chút tin tức nào lọt ra ngoài.”

Thương Tùng Đạo Nhân cười, nói với vẻ coi thường: “Lão già chết rồi, tuy truyền lệnh Tần Vô Viêm tiếp nhiệm chưởng môn, nhưng mấy đệ tử vội vàng quay về để tiễn đưa lão thì không chịu ngồi yên, họ tranh nhau chức vị môn chủ, nên tạm thời giấu nhem tin về cái chết của lão già. Hiện nay ngoài mấy vị



Cung Phụng, trong đó có tôi, phần lớn các đệ tử Vạn Độc môn vẫn không hay biết việc này.”

Quý Vương là nhân vật tầm cỡ, thoáng nghe là hiểu, nhếch mép cười, trầm ngâm một lúc rồi nói với Thương Tùng: “Việc này thực là hệ trọng, đạo trưởng đã cho biết, đủ thấy thịnh tình của đạo trưởng. Tại hạ vô cùng cảm kích.”

Thương Tùng Đạo Nhân đáp: “Không dám.”

Mắt Quý Vương loé lên: “Đạo trưởng còn có điều gì khác nữa, xin cứ nói, đừng ngại.”

Thương Tùng Đạo Nhân hắng giọng, rồi nói: “Tông chủ là người anh minh tài ba lỗi lạc, tôi cũng không nói vòng vo nữa: Vạn Độc môn hiện không còn chỗ cho Thương Tùng này dung thân, mong Tông chủ nghĩ đến mối quen biết năm xưa mà thu nhận tôi.”

Quý Vương ngạc nhiên: “Đạo trưởng đừng nói thế, người như đạo trưởng, tại hạ mong còn không được nữa là! Tại hạ vốn đã ngưỡng mộ từ lâu. Hiềm nỗi đạo trưởng xưa nay ở vị trí cao trong Vạn Độc môn, lại cùng ở trong Thánh giáo cả, tại hạ mới không dám đường đột mời đạo trưởng. Hay là, Độc Thần tiên bối qua đời rồi, thì tình hình có biến đổi gì chăng?”

Thương Tùng Đạo Nhân gật đầu: “Tông chủ thật tinh tường. Độc Thần đối đãi với tôi rất tốt, nhưng Tần Vô Viêm thì luôn bất hoà. Lần này mọi người trong Vạn Độc môn tranh đoạt chức vị, các cao thủ trong môn năm bè bảy mối đối địch lẫn nhau. Tôi thấy, dù có người ổn định được Vạn Độc môn, ngôi vững được trên cái ghế ấy, thì nhất định cũng hao tổn rất nhiều nguyên khí, không thể chỉ trong một thời gian ngắn ngủi mà xong.”

Quý Vương cả cười, tiếng cười vang dội, lan đi xa trên đồng trống. Một lát sau, ông thôi cười, nghiêm chỉnh nói: “Đạo trưởng yên tâm, cái hạng miệng còn hôi sữa như Tần Vô Viêm sao hiểu được tài năng của đạo trưởng? Vậy mời đạo trưởng đến Quý Vương tông, hạ cố ở vị trí Cung Phụng, muốn làm việc gì thì tùy, không phải lo nghĩ nữa.”



Thương Tùng Đạo Nhân lộ vẻ mừng rỡ, gật đầu nói: “Nếu vậy thì đa tạ Tông chủ.”

Quý Vương mỉm cười gật đầu, mắt loé sáng: “Đạo trưởng với ta đã là người một nhà, tại hạ mạo muội xin hỏi đạo trưởng: trong các đệ tử của Độc Thần, người nào có hi vọng kế thừa chức vị môn chủ?”

Thương Tùng trầm ngâm hồi lâu: “Tuy các cao thủ trong môn chia rẽ đối địch nhưng theo tôi, Tần Vô Viêm có cơ hội thắng lớn nhất. Tên này tuổi còn trẻ nhưng suy tính sâu xa, lại được chân truyền của Độc Thần, không thể xem thường. Hiềm nỗi mấy tháng trước, y bị Quý Lệ đánh bị thương nặng ở đâm lầy phương tây. Nghe nói yêu lục của Phệ Huyết châu quái dị vô cùng, đã thấm sâu vào trong cốt tuỷ, đến nay vẫn chưa khỏi, vì vậy mới bị các vị sư huynh vùng lên chống đối, nếu không với bản lĩnh của y, mấy tên sư huynh vô dụng đó còn lâu mới là đối thủ!”

Quý Vương sững sờ. Việc Quý Lệ đánh lén Tần Vô Viêm, tuy cũng xảy ra trong Tử Trạch nhưng Quý Lệ chưa từng tiết lộ ra ngoài, ông cũng không biết tí gì, đột nhiên nghe Thương Tùng Đạo Nhân nói ra, bất giác hình ảnh Quý Lệ lướt qua trong trí, mắt ông rục lên.

Ánh mắt Quý Vương gay gắt đến độ Thương Tùng cũng phải bất ngờ, ngạc nhiên hỏi: “Tông chủ sao vậy?”

Quý Vương phản ứng rất nhanh, dịu giọng mỉm cười: “Không có gì, chẳng qua chưa từng nghĩ rằng tên Quý Lệ mà ta dạy dỗ nay lại tiến xa như vậy. Thực sự rất lấy làm vui mừng.”

Thương Tùng Đạo Nhân nhìn Quý Vương, sắc mặt vẫn như thường, không nói gì nữa, nhưng trong đầu cũng hiện lên hình ảnh Trương Tiểu Phàm trên núi Thanh Vân mười năm về trước, lại liên tưởng đến thái độ của Quý Vương vừa rồi, lão không nén được thâm cười nhạt.

Hồ Kỳ sơn. Tổng đàn Quý Vương tông.



Từ trên trời hạ xuống, cây gậy ma lấp lánh ánh xanh lẫm lẽ bay trở vào trong tay áo, Quỷ Lệ lại một lần nữa xuất hiện trước cửa vào tổng đàn Quỷ Vương tông.

Mấy tên đệ tử gác cửa giật mình rồi vội vàng giãn ra, hô ran: “Phó Tông chủ!”

Quỷ Lệ im lìm, mặt không biểu lộ gì, bước thẳng vào trong. Tiểu Hôi chồm hồm trên vai gã, ngó nghiêng như thường, nhưng một lát sau không nhìn xung quanh nữa, nơi đây đã quen thuộc với nó quá rồi.

Quỷ Lệ đi về phòng mình, đẩy cửa đá. Tất cả mọi thứ trong phòng đều giống hệt như trước lúc gã ra đi, như chưa từng có người dụng vào. Gã đứng trong phòng rất lâu, nghĩ ngợi, khuôn mặt thoáng nét sợ hãi phân vân hiếm thấy. Tiểu Hôi tụt khỏi vai gã, thoăn thoắt nhảy lên giường đùa nghịch.

Quỷ Lệ bậm chặt môi, bỗng thở dài, dường như đã hạ quyết tâm, quay mình đi ra, tiến về phía gian thạch thất lạnh giá ở sâu trong lòng núi.

Trên đường đi gặp rất nhiều đệ tử Quỷ Vương tông. Trước vị phó Tông chủ biến mất rất lâu thành linh xuất hiện, tất cả đều cúi đầu tránh đường; đối với họ, cách gã đàn ông này xa chừng nào thì hay chừng ấy. Quỷ Lệ rõ ràng không chú ý đến thái độ ấy, cứ lảng lảng tiến lên, chỗ gã cách gian thạch thất không xa, gã mau chóng tới trước cửa, trông thấy một bóng người đã đứng bên ngoài.

U Cơ!

Quỷ Lệ thoáng nghĩ: Tại sao gần như mỗi lần mình đến thăm Bích Dao, đều thấy U Cơ đứng bên ngoài gian thạch thất này? Xem ra bà ta rất thương nàng...

Gã vẫn đang nghĩ ngợi, U Cơ đã nghe thấy tiếng bước chân, ngẩng đầu nhìn. Hình như không ngờ Quỷ Lệ thành linh xuất hiện, bà ta hơi run run.

Quỷ Lệ lặng lẽ gật đầu với U Cơ thay cho lời chào, sau đó, lướt qua bên mình bà ta, bước đến bên cửa.



Dưới tấm sa đen, U Cơ lặng im.

Sắp giờ tay đẩy cửa, Quý Lệ bỗng ngừng lại, xoay mình nhìn ra: “U...”

Gã rất ít khi nói chuyện với U Cơ, không hiểu vì sao tự nhiên lại gọi.

U Cơ điềm đạm nói: “Bích Dao gọi ta thế nào, người hãy gọi ta như thế!”

Quý Lệ im lặng, hình như chạm đến nỗi lòng, giữa hai người bỗng có một chút trầm lắng, nhưng cuối cùng Quý Lệ vẫn mở miệng nói: “U đi! Lần trước lúc tôi đi, có nhờ Thanh Long thánh sứ đưa tro xương của đại pháp sư về biên thủy phương nam...”

Tấm sa đen gập gật, nói khẽ: “Người yên tâm, đại ca đã đưa đi rồi, nhưng không hiểu sao đến giờ vẫn không có tin tức gì về.” Nói rồi, tuy vẻ mặt không lộ ra, nhưng giọng bà ta thoáng vẻ lo lắng ít thấy: “Gần đây ở biên thủy phương nam, Thú Yêu ra tay tàn sát. Đại ca đạo hạnh cao thâm, không rõ tại sao chưa trở về...”

Quý Lệ cau mày, nghĩ ngợi một lát rồi nói: “U đi yên tâm! Thanh Long thánh sứ đạo hạnh cao cường, Thú Yêu không thể làm gì nổi ông ấy đâu.” Gã ngừng một lúc rồi nói: “Thôi tôi vào đây.”

U Cơ cúi đầu im lặng.

“Kẹt”

Cánh cửa đá nặng nề vang lên những tiếng trầm trầm, mở ra rồi đóng vào sau lưng. Quý Lệ lại một lần nữa đứng trong gian phòng lạnh giá, lặng lẽ nhìn người con gái hiền hậu và xinh đẹp.

Những làn hơi trắng nhẹ nhẹ bốc lên khỏi băng lạnh, từng sợi mong manh lững lờ trôi trong không trung, từ từ di chuyển khiến người ta có cảm giác mờ ảo như không thực. Trên mặt đất bằng phẳng, vẫn lờ mờ nhìn thấy những dấu vết còn lại của phép phù thủy Chiêu Hồn Dẫn đáng sợ hôm đó, màu đỏ tối ảm đạm hình như đã lặng lẽ hoà vào trong đá.



Môi Quỷ Lệ bắt đầu run run, gã bước từng bước chậm chậm, dẫm lên những vệt máu đỏ, xuyên qua làn hơi trắng nhàn nhạt, khuôn mặt bình thản của Bích Dao xuất hiện trước mắt.

Hình như chưa từng thay đổi, nhìn nàng vẫn như mười năm trước, người thiếu nữ xinh đẹp lần đầu gặp gỡ...

Quỷ Lệ run lên dữ dội, gã từ từ cúi xuống trước bệ đá của Bích Dao. Trong gian phòng đá vang lên tiếng nắc nhen ngào mà gã đã cố gắng nhưng không thể nào kìm nén.

Bỗng nhiên, Quỷ Lệ lắc lư, giơ tay giáng cho mình một cái bạt tai thật nặng. Cái tát phát ra tiếng động lập tức vang vọng trong căn phòng đá, nỗi khổ và hối hận của đàn ông có lẽ chỉ làm thế mới vợi bớt được!

“Xin lỗi Bích Dao, xin lỗi...”

Giọng nói cố gắng kiềm chế bản thân, lặng lẽ vang lên, lặp đi lặp lại.

Không biết lâu hay chóng, sự yên lặng của căn phòng một lần nữa bị phá vỡ, cánh cửa đá lại mở ra. Quỷ Vương tóc bạc trắng chậm chậm bước vào đứng sau lưng Quỷ Lệ. Thân hình đang gục bên cạnh Bích Dao nhúc nhích, từ từ đứng lên, quay lại.

Ánh mắt hai người đàn ông gặp nhau, đều cùng sững sờ. Quỷ Lệ trông thấy Quỷ Vương tóc bạc trắng, Quỷ Vương trông thấy dấu năm ngón tay hằn lên trên mặt Quỷ Lệ.

“Người về rồi đấy à?” Giọng Quỷ Vương nghe rất kì quái, trong sự thản nhiên có sự vui mừng, và còn có một cảm giác là lạ khó tả khác.

Quỷ Lệ im lặng gật đầu. Quỷ Vương tất nhiên đã quen với tính nết Quỷ Lệ từ lâu, cũng không để ý: “Người theo ta ra ngoài một lát! Có một người quen cũ, ta nghĩ người nên gặp mặt. Quỷ Vương tông chúng ta sắp có một việc hệ trọng.”

Quỷ Lệ hơi kinh ngạc, rõ ràng không biết cái người quen cũ ấy là ai, nhưng bộ dạng gã chứng tỏ với tâm trạng lúc này gã cũng chẳng muốn biết. Quỷ Lệ quay nhìn Bích Dao, như muốn



khắc sâu gương mặt nhợt nhạt ấy vào tim, sau đó gã xoay mình bước đi.

Quý Vương cũng nhìn lướt cô con gái, lộ vẻ hiền từ, sau đó lùi ra. Khi ông xoay mình lại, không ai còn có thể nhìn thấy một chút mềm yếu nào ở ông nữa.

U Cơ vẫn đứng ngoài cửa. Quý Lệ đứng đợi phía trước, Quý Vương bước mấy bước, bỗng quay đầu bảo U Cơ: “Bà cũng đi luôn!”

U Cơ khẽ gật đầu, đi theo.

Ba người rời khỏi gian phòng lạnh giá, đi qua một con đường uốn khúc, đến một căn phòng hẻo lánh ở sâu trong lòng núi. Quý Vương đi trước đẩy cửa, bước vào. Quý Lệ theo sau ông, bước vào gian phòng đá. Trong đó lúc này đã có hai người, một người che mặt đen, chính là Quý tiên sinh bí hiểm, một người nữa, mặt vuông, mặc đạo bào, chính là Thương Tùng Đạo Nhân.

Nghe thấy tiếng bước chân, Thương Tùng Đạo Nhân và Quý tiên sinh quay đầu nhìn ra.

Khi Quý Lệ và Thương Tùng Đạo Nhân nhìn thấy nhau, hai người đều sững sờ, thời gian mười năm dường như đột nhiên ngừng lại. Dường như ông trời đã giễu cợt con người một cách lạnh lùng, người ở Thanh Vân sơn năm xưa nay lại gặp nhau trong hoàn cảnh này.

Ai đang âm thầm điều khiển tất cả mọi chuyện?

Bầu không khí bỗng lặng hẳn, không ai lên tiếng. Quý Lệ và Thương Tùng Đạo Nhân nhìn nhau đều không biểu lộ gì, nhưng ánh mắt đều hết sức phức tạp, chẳng ai hiểu rõ được nguồn cơn trong đó.

Cuối cùng, Quý Vương bước tới, mỉm cười nói: “Sao thế, mọi người đều là cố nhân, cũng hiếm dịp gặp mặt, ngồi xuống nói chuyện đi!”

Ông lên tiếng, bầu không khí dường như cũng nhẹ nhõm hơn một chút. Quý Lệ rời ánh mắt khỏi Thương Tùng Đạo Nhân, ngồi xuống.



Quỷ Vương nói với Quỷ Lệ trước tiên: “Thương Tùng đạo trưởng bây giờ là Cung Phụng của Quỷ Vương tông. Từ nay, mọi người đều là bạn đồng hành, nếu có dịp chúng ta cũng nên gần gũi nhau hơn.”

Mắt Quỷ Lệ loé sáng: “Đạo trưởng đang ở Vạn Độc môn kia mà, sao lại đến Quỷ Vương tông?”

Thương Tùng Đạo Nhân xem chừng đã lường trước sẽ bị hỏi câu này, sắc mặt không hề thay đổi, cũng không nói gì. Quả nhiên, Quỷ Vương mỉm cười, lên tiếng: “Vị Vạn Độc môn đã xảy ra biến cố lớn.”

“Chà! Biến cố lớn ư?”

Quỷ Vương nói xong, không chỉ Quỷ Lệ, mà ngay cả hai nhân vật bí ẩn che mặt đen là U Cơ và Quỷ tiên sinh đều lộ vẻ kinh ngạc. Hiện nay, ma giáo chia ba thiên hạ, ba phái lớn kiểm chế lẫn nhau, Vạn Độc môn lại xảy ra biến cố khác thường, tất nhiên đúng là cơ hội lớn của hai phái kia.

U Cơ là người đầu tiên lên tiếng hỏi: “Biến cố gì?”

Quỷ Vương mỉm cười: “Độc Thân đã chết rồi.”

“Sao cơ?” Tin tức này thậm chí so với những lời Quỷ Vương nói ban nãy càng khiến mọi người kinh ngạc. Tất cả đều biết rõ tầm quan trọng của cái tin này, tất nhiên hiểu rõ cái chết của Độc Thân có ý nghĩa gì.

Quỷ Vương nhìn mọi người, tủm tỉm: “Các vị đều nhạy bén, chắc hẳn đã hiểu cơ hội mà chúng ta đang có hiện nay.”

Quỷ Lệ trầm ngâm một lát nhìn Thương Tùng Đạo Nhân hỏi: “Tin này có phải là do vị... đạo trưởng này đưa đến không?”

Quỷ Vương gật đầu: “Mấy ngày nay ta cũng đã kín đáo xác minh, đúng là có chuyện đó.”

Quỷ Lệ hít thật sâu: “Vậy tình hình Vạn Độc môn hiện nay như thế nào?”

Quỷ Vương nhìn Thương Tùng. Thương Tùng hiểu ý nói: “Trước khi Độc Thân chết, đã dành chức vị môn chủ cho Tần Vô



Viêm, nhưng mấy đệ tử khác của lão không phục. Hiện nay Vạn Độc môn đang rất rối loạn vì tranh đoạt vị trí môn chủ, các đại cao thủ trong Vạn Độc môn đã chia rẽ bè phái, tranh đấu với nhau tới bời.”

Quý Vương tiếp lời: “Rối loạn, rất tốt, càng rối loạn càng hay. Như thế mới là thời cơ tốt để chúng ta thống nhất Thánh giáo.” Ông ngừng lời, bỗng cười với Quý Lệ: “Thực ra là do người đánh Tần Vô Viêm thương nặng ở Tử Trạch nên mới dẫn đến tình thế hỗn loạn này. Công lao của người không phải là nhỏ!”

Quý Lệ giật mình ngẩng đầu nhìn Quý Vương, thấy ông vẫn như thường, mắt lấp lánh sáng, không nhận ra nét gì lạ thường, gã im lặng.

Quý Vương cũng không nói tiếp về đề tài ấy nữa: “Hôm nay mời các vị đến đây bàn bạc, chủ yếu là vì Thương Tùng Đạo trưởng có một kế có thể giúp Quý Vương tông chúng ta đánh một trận là san bằng Vạn Độc môn...”

Mọi người đều ngạc nhiên, Vạn Độc môn xưa nay được coi là môn phái đứng đầu trong ba đại phái ma giáo, tuy hiện nay mỗi lo về Độc Thần đã hết, nhưng Quý Vương tông có dốc hết thực lực, muốn đánh một trận mà lật đổ được Vạn Độc môn thì vẫn là khó khăn trùng trùng. Cho dù có thể làm được, chắc cũng hao tổn nguyên khí rất lớn, lại khiến cho Hợp Hoan phái lạnh lùng đứng ngoài quan sát bỗng đứng được lợi!

Quý Lệ biết Quý Vương xưa nay suy tính rất thận trọng, không thể không nhận ra lý lẽ mà ngay mình cũng có thể hiểu được; gã chợt có đôi chút tò mò về cái gọi là diệu kế của Thương Tùng Đạo Nhân: “Đã có diệu kế rồi, thì xin được chỉ giáo?”

Thương Tùng Đạo Nhân cũng không ngại ngần gì, gật đầu với Quý Vương, nhìn mọi người: “Các vị có biết, hiện nay người đời sợ hãi nhất là điều gì không?”

Câu hỏi không đi vào trọng điểm ấy vừa thốt ra, Quý Lệ và mọi người đều ngây sững. U Cơ nói: “Tất nhiên là đàn quái vật



ăn thịt người ở biên thủy phương nam, đạo trưởng nhắc đến chúng để làm gì?”

Quý tiên sinh ngồi bên Quý Vương, sau khi sự kinh ngạc ban đầu qua đi, ông ta khe khẽ gật đầu dưới tấm mạng đen, lẩm bẩm, hình như đang nghĩ đến điều gì.

Thương Tùng Đạo Nhân nhìn U Cơ nói: “Kế sách này dựa vào đám quái vật yêu ma ấy. Nếu không, với thực lực của Vạn Độc môn, ai muốn thôn tính được nó, thì chính mình cũng bị hao tổn nguyên khí rất nặng.”

Những người có mặt lúc này phần lớn đều đã hiểu ra. Quý Lệ gật đầu: “Đúng, khiến cho Vạn Độc môn đấu với bọn yêu quái ấy tất nhiên là tốt nhất, nhưng làm sao thực hiện được?”

Thương Tùng Đạo Nhân mỉm cười: “Thực ra rất đơn giản: đàn yêu quái ấy hễ gặp người là giết, có rất nhiều con đánh hơi rất tinh, thích ăn thịt người; chúng ta chỉ cần làm như thế này...” Giọng lão nhỏ dần, bắt đầu trình bày cụ thể mưu kế đã dày công sắp đặt cho mọi người nghe. Thời gian lặng lẽ trôi đi trong khi họ bàn bạc.

Cũng chẳng biết lâu hay chóng, cuộc họp bí mật mới kết thúc, Quý Vương và Quý tiên sinh ra trước. U Cơ nhìn Quý Lệ rồi cũng lặng lẽ đi ra. Trong phòng chỉ còn lại Quý Lệ và Thương Tùng Đạo Nhân. Họ chưa có ý định đứng dậy đi ngay.

Thu ánh mắt về từ nơi khác, thư thả nhìn khắp căn phòng yên tĩnh, cuối cùng dừng lại trên gương mặt người đối diện, nhận ra người đó cũng đang nhìn mình.

Trong căn thạch thất lặng lẽ, dường như có thể nghe thấy cả hơi thở và tiếng tim đập.

Quý Lệ bỗng hỏi: “Ông có gì để nói với tôi không?”

Thương Tùng Đạo Nhân chăm chú nhìn gã hồi lâu, chậm rãi đáp: “Có, nhưng ta không biết nên nói thế nào...”

Quý Lệ im lặng, một lúc sau mới bình thản hỏi: “Mười năm qua ông có về Thanh Vân lần nào không?”



Thương Tùng Đạo Nhân sắc mặt ảm đạm, ánh mắt đan xen nhiều cảm xúc, thở dài nói: “Ta có về, nhưng đều chỉ đứng từ xa trông lại mà thôi, thế còn người?”

Quý Lệ từ từ đứng dậy, nhích mép: “Tôi cũng về. Cảnh vật ở đây vẫn không khác gì so với mười năm trước, chỉ có con người là thay đổi.”

Thương Tùng Đạo Nhân lặng lẽ cười, nụ cười có nỗi chua chát khó tả, khẽ nói: “Chỉ có con người là thay đổi...”

Quý Lệ xoay mình bước đi. Đúng lúc gã ra khỏi cửa, nghe thấy sau lưng, Thương Tùng Đạo Nhân vẫn ngồi ở đó bỗng nhắm khẽ trong miệng: “Thanh Vân... Thanh Vân... ôi Thanh Vân...”

Rồi gã rời khỏi gian phòng, không ngoảnh đầu lại nữa.

Trên cây cầu phía trên ao máu, trong không khí tanh nồng, Quý Vương và Quý tiên sinh vừa trở về, đứng bên nhau nhìn xuống ao máu. Hoàng Diệu và Quý Ngưu vẫn dầm mình dưới kia, rất uể oải; Phục Long đỉnh lơ lửng trên không đang xoay chậm chậm, thỉnh thoảng lại chiếu ra những tia sáng màu đỏ.

Quý Vương hỏi: “Hai con thú thiêng này đã ổn chưa?” Quý tiên sinh đứng bên cạnh ông, gật đầu đáp: “Rồi, tinh hồn linh lực của Hoàng Diệu và Quý Ngưu đều đã bị Phục Long đỉnh áp chế, chúng đã hoàn toàn bị khuất phục; xem ra, những nội dung về ‘Tứ Linh huyết trận’ khắc trên thân Phục Long đỉnh là thật.”

Quý Vương gật đầu, nói: “Phục Long đỉnh là vật lạ thời thượng cổ, linh lực của nó rất mạnh, ngay cả hai con thú linh thiêng thế này mà cũng bị nó khuất phục. Chỉ cần chúng ta thu phục được thêm hai con thú thiêng nữa thì việc lớn có thể thành công.”

Quý tiên sinh trù trừ một lát rồi nói: “Tông chủ! Về kế sách mà Thương Tùng Đạo Nhân đề ra lúc này, ông thấy người này có đáng tin không?”



Mắt Quỷ Vương có tia sáng lạ, ông mỉm cười nói: “Thương Tùng từ lâu đã không còn là Thương Tùng mười năm về trước! Ngày nay thiên hạ tuy lớn, nhưng chỉ Thánh giáo chúng ta là có thể che chở cho ông ta, kế hoạch đó chẳng qua chỉ làm thiệt hại thêm một số đệ tử bình thường mà thôi, không đáng gì.”

Tám sa đen của Quỷ tiên sinh lay động, ông ta bỗng nói: “Đã vậy, tôi lại có một cách nghĩ khác, giúp Tông chủ sau khi đối phó với Vạn Độc môn có thể giải quyết luôn cả Hợp Hoan phái.”

Quỷ Vương sững sờ, có vẻ mừng rỡ, hỏi: “Sao? Lại có chuyện như thế ư? Xin tiên sinh chỉ bảo!”

Quỷ tiên sinh hơi cúi mình: “Không dám, ý tôi là Tông chủ đã không băn khoăn đến việc mất một số đệ tử bình thường, thế thì nên dứt khoát làm cho đến nơi luôn. Sau khi dẫn Thú Yêu vào cuộc chém giết với Vạn Độc môn, Tông chủ sẽ lấy danh nghĩa Quỷ Vương tông gửi thư cho Tam Diệu phu nhân của Hợp Hoan phái, nói rằng ‘đều là đệ tử Thánh giáo cả, không thể thấy chết mà không cứu; Thú Yêu thì điên cuồng, không phân biệt đúng sai hề gặp người là giết, cứ đà này thì Thánh giáo chúng ta cũng nguy mất, chi bằng ba phái hợp lực đấu với nó, có thể chắc thắng hơn.’”

Quỷ Vương cau mày: “Nói vậy, nghe cũng xuôi tai đấy, nhưng Tam Diệu phu nhân là một kẻ gian xảo, chỉ sợ mụ ta không chịu tin.”

Quỷ tiên sinh thản nhiên nói: “Chỉ nói thôi mà không làm, mụ ấy nhất định không tin.”

Quỷ Vương giật mình: “Ý của tiên sinh là...”

Quỷ tiên sinh nói: “Nếu đệ tử Quỷ Vương tông chiến đấu rồi chết hơn một nửa, phơi xác khắp nơi, lẽ nào mụ ấy vẫn không tin?”

Quỷ Vương ngạc nhiên, không nói được lời nào, một hồi lâu mới cau mày hỏi: “Ý của tiên sinh là... muốn nướng hơn một nửa đệ tử Quỷ Vương tông?”

Không rõ thái độ của Quỷ tiên sinh ra sao sau tám mạng



che mặt, nhưng giọng ông ta bình thản như thể không hề xao động khi bàn đến chuyện sống chết của rất nhiều người: “Tông chủ, muốn nên việc lớn, hà tất chú ý đến tính mạng của một nhúm người!”

Quý Vương bất giác cảm thấy dần vật, ham muốn quyền lực và cảm giác không nở, đang giằng xé trong lòng. Mùi máu tanh trong không khí dường như càng nồng nặc hơn.

Quý tiên sinh lặng lẽ đứng bên, kiên nhẫn chờ đợi. Rất lâu sau, ánh mắt Quý Vương từ từ rực lên, mặt thoáng sắc đỏ, tựa như vị máu tanh trong không khí đã thấm vào da ông ta vậy. Quý Vương hít thật sâu, bỗng nhiên hú dài, quả quyết nói: “Tiên sinh nói rất đúng, nhưng chưa chắc Tam Diệu phu nhân không giàu đồ bìm leo, đớp lại chúng ta!”

Quý tiên sinh cười lạnh lùng: “Tam Diệu phu nhân tất nhiên là con người chỉ ưa đục nước béo cò, nhưng trong ba đại phái Thánh giáo, có phái nào thật sự muốn rút đao tương trợ cho đạo hữu đâu?”

Quý Vương sững người rồi ánh mắt rực sáng, buột miệng nói: “À! ý ông là... diệu kế, diệu kế!”

Quý Vương tán tưởng, không kìm được vỗ tay khen hay: “Tiên sinh quả là bậc kỳ tài hiếm thấy, có được kế sách tuyệt diệu đến thế này.”

Quý tiên sinh thản nhiên nói: “Chúng ta dùng một nửa đệ tử của Quý Vương tông làm mồi nhử, Tông chủ nên đích thân dẫn quân tiến lên giao chiến kịch liệt với Thú Yêu, đợi đến lúc tử vong gần hết, Hợp Hoan phái tưởng rằng chúng ta, Vạn Độc môn và Thú Yêu đều thiệt hại, Tam Diệu phu nhân nhất định sẽ dẫn người đến giết cho bằng sạch. Đến lúc đó, với bản lĩnh của Tông chủ, tất nhiên có thể tìm được cơ hội lánh đi trước, những việc còn lại để bọn Thú Yêu xử lý. Xét tình hình đám quái vật ấy thời gian gần đây, Hợp Hoan phái muốn không bị tiêu diệt toàn quân, là điều khó mà làm được!”



Quý Vương gật đầu lia lịa, không kìm nổi nỗi vui mừng trong lòng. Nhưng khi đang phấn khởi như vậy, ông ta vẫn giữ vẻ bình tĩnh, bỗng quay mình nói: “Sau đó, Quý Vương tông tất nhiên có thể thống nhất được Thánh giáo nhưng nguyên khí đã hao tổn rất lớn, nếu Thú Yêu lại...”

Quý tiên sinh lắc đầu: “Tông chủ quên rồi ư: Thánh giáo chúng ta còn có Thánh điện trong vùng man hoang ở tây bắc. Chỉ cần thống nhất được Thánh giáo, sau đó sẽ đưa toàn bộ nòng cốt của Quý Vương tông về man hoang, ở đó củng cố lại thế lực. Thú Yêu tuy điên cuồng nhưng hiện nay vẫn chỉ mới hoành hành ở trung thổ, chưa kịp tràn đến man hoang. Hơn nữa, đó lại là lúc để các nhân sĩ chính phái ở trung thổ có đất dụng võ...”

Quý Vương cuối cùng cũng hoàn toàn yên tâm, thở phào, nói với giọng cảm khái: “Tiên sinh đúng là thầy giỏi bạn tốt mà trời ban cho ta vậy!”

Quý tiên sinh mỉm cười nói: “Những kẻ được gọi là chính đạo và Thú Yêu giao đấu với nhau, bất kể ai thắng ai thua, chắc cũng sẽ ném đủ mùi cay đắng! Thú Yêu tuy điên cuồng, nhưng tôi thấy phe chính đạo đang tập trung ở Thanh Vân, và uy lực của Tru Tiên kiếm trận mười năm về trước, Tông chủ chắc vẫn còn nhớ?”

Quý Vương tông gật đầu: “Đúng, vô cùng ghê gớm!”

Quý tiên sinh mỉm cười: “Vì vậy, Thú Yêu khó mà chiến thắng dễ dàng. Chúng ta thì nghỉ ngơi dưỡng sức ở man hoang; một khi đã luyện thành Tứ linh huyết trận rồi, thì khắp cả thiên hạ này, còn ai chống đỡ nổi thần uy của Thánh giáo chúng ta?”

Quý Vương sững người: “Này! Tiên sinh đã có manh mối về hai con thú thiêng còn lại phải không?”

Quý tiên sinh đáp: “Đúng vậy! Sau khi Phục Long đỉnh hoàn toàn thu phục được thần thú Hoàng Diệu và kỳ thú Quý Ngưu, trên thân đỉnh đã xuất hiện những dòng chữ mới. Con



vật tiếp theo chính là yêu thú Chúc Long trấn giữ thánh điện man hoang, chúng ta quay về thánh điện để thu phục được nó rồi, thì chỉ còn ác thú Thao Thiết ở phương nam. Tìm nốt được Thao Thiết, thì thiên hạ sẽ hoàn toàn nằm trong tay Tông chủ!”

Quý Vương tiến lên, nhìn xuống ao máu. Mùi tanh nồng trong không khí bao trùm lấy ông ta, trong lúc ngẩn ngơ, thoáng có cảm giác cả thiên hạ đã nằm trong tay mình.

Quý Vương không kìm được, ngửa cổ cười lớn, tiếng cười vang dội và còn có ý điên cuồng!



Chương 37

LIÊN MINH

Thanh Vân sơn. Thông Thiên phong.

Bên ngoài Ngọc Thanh điện, một đám đông đứng chen chúc. Đạo Huyền Chân Nhân, chủ môn Thanh Vân môn, và Vân Dịch Lam, chủ môn Phần Hương cốc, cũng trong số đó. Sau lưng hai người là những nhân sĩ cao thủ nổi tiếng khác của hai phái Thanh Vân, Phần Hương. Trông cách bố trí, thì hình như sắp nghênh tiếp một người nào đó.

Không biết là ai mà có uy tín lớn đến vậy?

Các môn phái nhỏ thì không tính, chứ những nhân vật quan trọng trong Thanh Vân môn và Phần Hương cốc phần lớn đều đã có mặt ở đây. Thượng Quan Sách, Lữ Thuận và các đệ tử đời thứ hai như Lý Tuân, Yên Hồng của Phần Hương cốc đang đứng sau lưng Vân Dịch Lam. Lý Tuân mặt không biểu lộ gì nhưng khí sắc kém tươi. Xung quanh chỗ nào người ta cũng xì xào bàn tán, thỉnh thoảng lại có ánh mắt liếc về phía y, khiến mặt y càng thêm khó coi.

Bên Thanh Vân môn, thủ tọa các chi phái như Điền Bất Dịch, Tăng Thúc Thường, Thủy Nguyệt Đại Sư và Tề Hạo cũng đều có mặt, Tiêu Dật Tài và các đệ tử đứng sau lưng Đạo Huyền Chân Nhân. Nhưng trong đám đông vắng bóng một người mấy năm gần đây xuất sắc nhất, nổi bật nhất, đó là Lục Tuyết Kỳ. Cũng không thấy bóng Lâm Kinh Vũ đâu, chắc lại đang ở nhà thờ tổ.



Hôm ấy trời cao, thời tiết dễ chịu, không một gợn mây, gió thổi hiu hiu, khiến mọi người có cảm giác khoan khoái nhẹ nhàng.

Nếu không phải vì trên trần thế còn có quá nhiều ân oán hằn thù chém giết kéo dài không ngớt thì đây đúng là một cảnh tiên ở cõi nhân gian.

Trong đám đông đứng sau, có rất nhiều người đang rì rầm nói chuyện, đa phần đều bàn luận về tai họa lớn nhất hiện nay. Đạo Huyền nghe thấy, vẻ mặt nặng nề, không nén được thở dài. Âm thanh rất khẽ, người xung quanh đều không nghe thấy, nhưng đã lọt vào tai Vân Dịch Lam, cóc chủ Phần Hương cốc, đứng trước hàng người, ngay bên cạnh ông ta. Vân Dịch Lam ngoảnh sang khẽ hỏi: “Đạo Huyền sư huynh thở dài chuyện gì thế?”

Đạo Huyền cười buồn bã, lắc đầu nói: “Huynh nghe các đạo hữu đang nói chuyện phía sau chúng ta chưa? Rất ít người lạc quan.”

Vân Dịch Lam mỉm cười: “Đạo Huyền sư huynh việc gì phải để ý đến bọn họ. Tuy hiện nay tai họa đã rõ ràng, sinh linh lâm than, nhưng chúng ta đang là hi vọng cuối cùng của dân chúng. Chống cự với yêu nghiệt Thú Yêu hung hãn tàn bạo đến mức ấy, huynh là người đứng đầu thiên hạ, nếu huynh cũng mất lòng tin thì sao có thể đối diện với nỗi mong đợi tha thiết của dân chúng?”

Đạo Huyền hơi biến sắc, mắt loé sáng nhìn Vân Dịch Lam chăm chú, thấy người này vẻ mặt ung dung, dường như chẳng có ý gì, bèn mỉm cười: “Vân cóc chủ đừng nói vậy! Bản đạo thì có tài đức gì đâu, đảm đương sao nổi mấy chữ ‘người đứng đầu thiên hạ’? Lần này gặp họa Thú Yêu giày xéo sinh linh, chúng ta là những người tu hành, xưa nay đều tự coi là chính đạo, tất nhiên không thể đặt mình ra ngoài. Đợi Phổ Hoàng Thượng Nhân bên Thiên Âm tự đến đây, cả ba liên kết thêm với hào kiệt trong thiên hạ, xông pha vì dân chúng, cũng không uổng công học đạo của chúng ta.”



Vân Dịch Lam gật đầu: “Sư huynh nói đúng lắm.”

Đạo Huyền Chân Nhân tươi cười đáp lễ, nhưng trong lòng thoáng một cảm giác kì lạ. Vân cốc chủ xưa nay nói chuyện đều hết sức khiêm tốn, nhã nhặn, kín kẽ, nhưng ông ta không tài nào nhìn thấu con người đó, cảm thấy lòng dạ y thâm sâu khó lường.

Đạo Huyền còn đang ngẫm nghĩ có nên tìm cơ hội để thử Vân Dịch Lam xem trong lòng ông ta rốt cục toan tính điều gì không, thì đám người bỗng xông vào. Đạo Huyền Chân Nhân và Vân Dịch Lam đều phẩn chấn nhìn xuống chân núi, quả nhiên trông thấy sâu trong lớp mây trắng vấn vít trôi nổi quanh sườn núi Thông Thiên cao sừng sững bỗng loé lên một luồng kim quang, tốc độ mỗi lúc một nhanh, chẳng bao lâu đã đến gần đỉnh núi.

Kim quang dập dềnh, có hình một đoá sen vàng xoè cánh, bông bên trong mây, tiếng Phạn vang vọng giữa trời đất, cảnh tượng trang nghiêm khiến người ta sinh lòng kính sợ.

Đạo Huyền và Vân Dịch Lam cùng tiến lên đón. Đoá sen vàng hạ xuống, lay động một lúc, ánh vàng kim tản đi, hiện ra mấy chục vị hoà thượng Phật môn mà người đứng đầu là Phổ Hoàng Thượng Nhân. Dung mạo ông vẫn như năm xưa, hiền hậu từ bi, tấm cà sa màu đỏ xen vàng, vẻ mặt trang nghiêm, tay cầm chuỗi hạt gỗ tử đàn màu sẫm, miệng mỉm cười.

Sau lưng ông là sư đệ Phổ Phương tay cầm ‘Phù Đồ kim bát’, thân hình to cao, tiếp đó là mười mấy vị cao tăng và đệ tử đời thứ hai của Thiên Âm tự, có cả những đệ tử đã nổi tiếng từ lâu như Pháp Tướng, Pháp Thiện.

Đạo Huyền Chân Nhân tiến lên mỉm cười: “Vậy là Phổ Hoàng đại sư cũng đến rồi, mọi người đã mong ngóng rất lâu!”

Phổ Hoàng Thượng Nhân mỉm cười gật đầu: “Để các vị thí chủ và Đạo Huyền chứng môn phải đợi lâu, lão nạp thật hổ thẹn.”



Lúc đó, Vân Dịch Lam đứng bên Đạo Huyền Chân Nhân cười vang: “Đại sư có nhận ra ta không? Nhiều năm không gặp, người bạn cũ năm xưa, chắc ông không thể quên!”

Phổ Hoàng Thượng Nhân nhìn Vân Dịch Lam, rõ ràng là sững sờ, vẻ tươi cười thường thấy cũng biến mất, liền đó mắt thoáng qua một nét tán thưởng: “Phải chăng thí chủ chính là Vân Dịch Lam Vân lão cốc chủ?”

Vân Dịch Lam cả cười, cúi chào: “Đúng là lão phu, xin bái kiến phương trượng đại sư.”

Phổ Hoàng tiến lên cúi mình đáp lễ, mỉm cười nói: “Từ lâu đã nghe Phần Hương cốc đạo pháp tinh thông, nhất là Tam Dương cảnh giới trong Phần Hương ngọc sách rất thần kỳ. Vân thí chủ ý chí kiên định, trời phú cho tài nghệ siêu quần, phải chăng đã đạt tới cảnh giới ‘Ngọc Dương’ rồi sao?”

Vân Dịch Lam hơi biến sắc, chột dạ. Đạo pháp của Phần Hương cốc xưa nay vẫn có tiếng là bí mật, bí mật hơn nhiều so với ‘Thái Cực Huyền Thanh đạo’ và ‘Đại Phạm Bát Nhã’ của hai phái lớn Thanh Vân môn và Thiên Âm tự vốn không ai không biết, không ai không hiểu. Thế nhưng lần này ông ta vào trung nguyên gặp người đứng đầu hai phái lớn, lần lượt đều bị Đạo Huyền Chân Nhân và Phổ Hoàng Thượng Nhân nhận ra cảnh giới đạo pháp của mình. Vừa nghĩ đến mối liên quan sâu xa trong đó, ông ta không nén được sinh nghi: lẽ nào môn hạ của ta có nội gián gian tế chỉ điểm?

Nghĩ thì nghĩ vậy, nhưng vẻ mặt vẫn như thường, Vân Dịch Lam mỉm cười nói: “Đại sư thật tinh tường, một chút đạo hạnh cỏn con của lão phu chẳng bỏ nhắc đến làm gì!” Ngừng một lát, Vân Dịch Lam nghiêm mặt: “Đại sư đã đến, thế là tốt rồi. Hiện nay trong thiên hạ, sinh linh lâm than, yêu nghiệt hoành hành, thực là thảm họa nghìn đời chưa có, mong đại sư có thể dẫn dắt chính đạo trừ bỏ mối họa này, như vậy thì thực không còn gì tốt hơn.”



Đạo Huyền Chân Nhân đứng bên, mặt hơi biến sắc.

Phổ Hoàng Thượng Nhân khiêm tốn đáp: “Vân thí chủ đừng nói như vậy, dân chúng gặp họa, yêu quái tàn sát, Thiên Âm tự trên dưới đều là đệ tử Phật môn, đâu thể nấp sau lưng người khác? Nhưng hiện nay chính đạo đều tập trung ở Thanh Vân, Đạo Huyền sư huynh đức cao vọng trọng, đạo pháp thần thông phi thường, tất nhiên nên để Đạo Huyền sư huynh làm người đứng đầu dẫn dắt chính đạo trong thiên hạ cùng chống lại cường địch.”

Đạo Huyền Chân Nhân mỉm cười: “Đại sư khách khí quá, bản đạo thực không dám.”

Phổ Hoàng Thượng Nhân chấp tay nói: “Đạo Huyền chuông môn! Dân chúng đêm ngày mong mỗi sớm trừ bỏ được tai họa này, mong chuông môn đừng thoái thác.”

Vân Dịch Lam cười ha hả: “Hai vị đều là cao nhân đắc đạo, sao lại nói toàn những lời khách sáo như vậy? Nào, mời vào, ta cùng bàn tiếp, chứ để nhiều đạo hữu thế này cùng phải theo ba người chúng ta nói chuyện ở ngoài thì thật là sơ suất thất lễ với họ!”

Đạo Huyền Chân Nhân và Phổ Hoàng Thượng Nhân nhìn nhau cười rồi cùng đi vào, trên đường liên tục có người chào hỏi Phổ Hoàng Thượng Nhân và các nhà sư, đủ thấy đức độ và danh vọng của Thiên Âm tự.

Trên đường tiến vào Ngọc Thanh điện, Phổ Hoàng Thượng Nhân rất nhiều lần phải khen ngợi khung cảnh hùng vĩ ngoạn mục và khí thế huy hoàng của toà Ngọc Thanh điện mới xây dựng lại.

Đạo Huyền Chân Nhân mỉm cười khiêm tốn cảm tạ, định mời Phổ Hoàng Thượng Nhân lên ghế cao nhất. Phổ Hoàng Thượng Nhân không chịu, thoái thác mấy lần, cuối cùng Đạo Huyền Chân Nhân vẫn ngồi ghế chủ vị, Phổ Hoàng Thượng Nhân và Vân Dịch Lam chia nhau ngồi hai bên.



Hơn một trăm người trên đại diện, nhưng chỗ ngồi có hạn, chỉ dành cho mấy vị tể tiên tương đối có danh vọng và các nhân vật của ba đại phái; đủ biết địa vị và sức mạnh của ba phái đó trong chính đạo. Thảo luận đối sách và các vấn đề khác, hầu hết cũng là giữa ba đại phái.

Đợi mọi người ổn định chỗ ngồi, Vân Dịch Lam lên tiếng trước tiên, hỏi Phổ Hoằng Thượng Nhân: “Đại sư trên đường đến đây, có trông thấy những con quái vật hung tàn đó không?”

Phổ Hoằng Thượng Nhân gật đầu: “Có, chúng tôi còn trừ khử một số yêu quái.”

Mọi người xôn xao. Ngày nay nạn Thú Yêu lan tràn khắp thiên hạ, khá nhiều người đã chứng kiến, nhưng hầu hết những người thuộc các môn phái đang có mặt tại Ngọc Thanh điện này đều chưa từng trông thấy, trừ những đệ tử do ba đại phái cử đi nghe ngóng tình hình thì có giao chiến với bọn chúng.

Đạo Huyền Chân Nhân cũng biến sắc: “Thế ư? Xin đại sư kể lại, để các vị đang có mặt ở đây cùng được biết.”

Phổ Hoằng Thượng Nhân chấp tay đáp: “Không dám. Thực ra trên đường đến đây, chúng tôi cũng không ngờ gặp phải những con yêu quái ấy. Nghe nói bọn chúng vẫn làm mưa làm gió ở phương nam, nhưng trong một thôn nhỏ cách Thanh Vân sơn bảy trăm dặm về hướng nam, chúng tôi đã phát hiện ra có mười mấy con quái vật đang tấn công ngôi làng, đáng tiếc chúng tôi đến muộn, dân cư đã gặp họa mất rồi.”

“A!”

Đạo Huyền Chân Nhân và Vân Dịch Lam đều kinh ngạc kêu lên, bảy trăm dặm về phía nam Thanh Vân sơn, tính ra tuy không gần nhưng cũng đã không phải là xa nữa. Phần lớn các nhà sư đứng bên cạnh và sau lưng Phổ Hoằng Thượng Nhân đều lộ vẻ thương xót, có mấy người còn chấp tay niệm Phật, cảnh tượng lúc đó hẳn vô cùng thảm khốc, để lại cho họ ấn tượng rất sâu.



Phổ Hoảng Đại Sư thở dài, khuôn mặt thoáng nét thương xót, ông than thở: “Những con quái vật ấy quả nhiên giống hệt như lời đồn đại, hình dáng là đột biến từ những mãnh thú vùng biên thủy phương nam, tàn nhẫn hiếu sát, bà con cả thôn không một ai sống sót. Gặp phải giống yêu nghiệt này, cho dù phạm vào sát giới, ảnh hưởng đến tu hành cũng phải trừ hại cho dân, nên chúng tôi bèn ra tay diệt trừ.”

Đạo Huyền Chân Nhân chấp tay trước ngực: “Đại sư thay trời hành đạo, làm việc công đức, hoàn toàn không phải là tội sát sinh, đại sư không phải buồn bã vì điều đó.”

Phổ Hoảng thở dài, gật đầu. Vân Dịch Lam cau mày, lại quan tâm đến một vấn đề khác: “Phương trưởng Đại sư! Ta có một việc mong được chỉ bảo.”

Phổ Hoảng Thượng Nhân nói: “Mời Vân cốc chủ.”

Vân Dịch Lam nói: “Lúc trước chúng tôi chưa từng nghe nói đám yêu nghiệt ấy đã đến đó, lần này đại sư lại gặp phải, chắc Thú Yêu sẽ mau chóng tới gần Thanh Vân sơn. Chẳng hay trên đường, ngoài ngôi làng ấy ra, đại sư còn phát hiện thấy quái vật ở đâu nữa không?”

Phổ Hoảng Thượng Nhân lắc đầu: “Không, ngoài ngôi làng ấy ra, không gặp ở các nơi khác. Có lẽ một bộ phận nhỏ của chúng tiến trước, đúng lúc đó đụng phải chúng tôi.”

Đạo Huyền Chân Nhân than thở: “Cũng đáng kiếp chúng, chỉ tiếc là không cứu được dân làng.”

Các hoà thượng nghe thấy đều chấp tay khe khẽ niệm Phật.

Vân Dịch Lam gật đầu: “Qua tình hình giao chiến giữa đàn yêu quái ấy và các cao tăng ở Thiên Âm tự, đại sư thấy khả năng chiến đấu của chúng ra sao?”

Phổ Hoảng Thượng Nhân trầm ngâm: “Bọn chúng phần lớn đều là quái vật bình thường, có sức khoẻ, móng vuốt nhọn, và hung dữ tàn bạo mà thôi. Nếu thật sự so sánh, bản lĩnh tu hành bình thường của người tu đạo chúng ta đều có thể thắng được.”



Vân Dịch Lam gật đầu: “Xem ra đó đều là dạng yêu quái bình thường, xé lẻ khỏi đồng bọn.” Nói rồi ông ta ngừng lời ngoài lại bảo Lý Tuân ở sau lưng: “Tuân nhi! Hãy thuật lại cho Phổ Hoàng đại sư những tin tức mà gần đây chúng ta nghe ngóng được.”

Lý Tuân vâng lời bước ra, cung kính vái chào Phổ Hoàng Thượng Nhân. Phổ Hoàng mỉm cười: “Lý sư diệt đừng đa lễ. Cứ nói đi.”

Lý Tuân gật đầu: “Bẩm đại sư! Những ngày gần đây, bằng nhiều cách, chúng tôi đã phái các đồng đạo đi về phương nam xem xét, phát hiện thấy lần này tai họa yêu quái thảm khốc như thế, chủ yếu có ba nguyên nhân. Thứ nhất, những con quái vật bình thường phần lớn là đột biến từ mãnh thú mà ra, tuy không biết đột biến như thế nào nhưng quả là dữ dội, mạnh mẽ và tàn nhẫn hơn mãnh thú trước đây rất nhiều, người bình thường không thể chống cự được. Thứ hai, lần này các chủng tộc yêu quái kì dị từ phương nam tràn đến, nhiều không kể xiết, những đệ tử mà chúng tôi phái đi nhìn từ trên cao xuống, trông thấy hung húc yêu quái, số lượng ít nhất cũng hàng vạn; với tình hình ấy, đạo hạnh cao đến mức nào đi nữa chắc cũng chẳng thấm vào đâu! Thứ ba, bên cạnh đám quái vật bình thường, hình như còn có mấy yêu quái đặc biệt, số lượng không rõ, hoàn toàn khác yêu quái bình thường, có phép yêu cao cường hơn hẳn những người tu đạo. Đến nay vẫn chưa ai nhìn thấy Thú Thần trong truyền thuyết, hoặc biết y rốt cục là kẻ như thế nào, nhưng điều khiến được bày quái vật đông đúc như thế chắc cũng phải là một kẻ có thủ đoạn cực kỳ độc ác!”

Phổ Hoàng Thượng Nhân cau đôi mày bạc, các tăng nhân Thiên Âm tự sau lưng ông cũng nhìn nhau. Tai họa Thú Yêu lần này, tình hình rõ ràng là ác liệt chưa từng thấy, nhìn thái độ của Lý Tuân lúc nói và thái độ căng thẳng của những người

trong Thanh Vân môn và Phần Hương cốc, thì tâm trạng của họ cũng hết sức nặng nề.

Đại diện bỗng lặng ngắt. Hồi lâu, Vân Dịch Lam thở dài, mỉm cười: “Những con quái vật này nếu không ghê gớm, thì sao có thể gọi là tai hoạ của cả nghìn năm nay? Dù sao sự việc cũng đã đến nước này, nghĩ nhiều cũng vô ích, chỉ bằng chúng ta bàn xem nên làm gì để chống cự những giống yêu nghiệt ấy.”

Đạo Huyền Chân Nhân gật đầu: “Vân cốc chủ nói đúng lắm, thế này vậy: trong kia lão phu còn một ít trà tâm thường đã cất giữ nhiều năm, mời hai vị vào nhà trong thưởng trà, chúng ta vừa uống vừa nói chuyện.”

Phổ Hoảng Thượng Nhân và Vân Dịch Lam đều hiểu ý đứng dậy, cùng dặn dò môn hạ rồi theo Đạo Huyền Chân Nhân đi vào nhà trong. Ba nhân vật đức cao vọng trọng vừa đi khỏi, không khí trên Ngọc Thanh điện có vẻ thoải mái hơn. Tiêu Dật Tài, Tề Hạo, Lý Tuân và Pháp Tướng, Pháp Thiện của Thiên Âm tự là người quen biết cũ, lập tức bước đến nói chuyện với nhau. Nhân lúc hiếm hoi này, Tiêu Dật Tài đề nghị dẫn Pháp Tướng, Pháp Thiện đi thăm thú phong cảnh của Thông Thiên phong, hai nhà sư vui vẻ nhận lời. Lý Tuân vừa may cũng rồi, bèn đi cùng họ.

Trời đã vào hạ, không khí đang trở nên nóng bức, nhưng ở trên Thông Thiên phong cao ngất chân mây, vẫn mát mẻ thoải mái vô cùng. Đi lên một mỏm đá có lan can trên đỉnh núi nơi xa, dựa lan can nhìn ra chỉ thấy biển mây mờ mịt, trời xanh trên đầu, khiến người ta bất giác thấy lòng rộng mở.

Pháp Tướng khen: “Từ lâu đã nghe Thanh Vân sơn là cảnh tiên ở cõi nhân gian, mười năm trước đến một lần đã khiến bản tăng được mở rộng tầm mắt. Hôm nay gặp lại vẫn thấy ngoạn mục rung động lòng người thế này, thật đúng là một cảnh đẹp kỳ lạ trên đời!”

Tiêu Dật Tài mỉm cười: “Pháp Tướng sư huynh lại khách sáo rồi. Nếu nói đến cảnh đẹp thì ‘Vô Tự ngọc bích’, ‘Tu Di đạo’,



‘Giới Tử sơn’ trên núi Tu Di của các vị chẳng phải càng là những nơi nổi tiếng vang danh thiên hạ hay sao?”

Pháp Tướng mỉm cười: “Đó đều là những cảnh be bé, sánh thế nào được với cảnh tượng hùng vĩ của Thanh Vân.” Y thoáng nhìn, bỗng phát hiện thấy Lý Tuân, Yên Hồng đang ở sau lưng mình. Yên Hồng vẫn bình thường, nhưng Lý Tuân thì lộ vẻ không phục, chỉ có điều khác với năm xưa, hiện nay khả năng kiểm chế bản thân của y cao hơn rất nhiều, nên không nói ra.

Vốn dĩ suy nghĩ rất thận trọng kín kẽ, Pháp Tướng không thay đổi sắc mặt, tự nhiên nói tiếp: “Tuy nhiên, nếu đánh giá thật sự về những cảnh sắc này, ta cho rằng trong thiên hạ chỉ có Huyền Hoả Nhiên Thiên ở Phần Hương cốc của Lý sư huynh mới sánh được thôi, phải không Lý sư huynh?”

Lý Tuân sững người, mặt tươi cười nhưng miệng vẫn khiêm tốn nói: “Pháp Tướng sư huynh quá khen rồi. Phần Hương cốc chỉ là một vùng nhỏ bé, lại ở nơi hẻo lánh, không dám so sánh với cảnh vật trung thổ.”

Tiêu Dật Tài trong mắt có ngụ ý, nhìn Pháp Tướng, khoe miệng lộ nét cười mà như không phải cười, liền đó tủm tỉm bảo: “Thôi được rồi, được rồi! Mọi người không cần cứ khen qua khen lại mãi làm gì, mỗi nơi đều có cảnh đẹp riêng, đất đai trên thế gian rộng lớn thế này, không biết cả đời chúng ta cũng có được ngắm hết không?”

Mọi người đều thấy cảm xúc, cùng nói: “Đúng thế” rồi phá lên cười ha ha.

Nói chuyện một lúc, Lý Tuân dường như nghĩ đến điều gì, từ từ bước đến bên cạnh Tiêu Dật Tài, nhân lúc không ai chú ý, khẽ nói: “Tiêu sư huynh, xin hỏi một chút.”

Tiêu Dật Tài ngáy người: “Lý sư huynh cứ tự nhiên, đừng ngại.”

Lý Tuân ngần ngừ chốc lát, cuối cùng vẫn không nén được phải nói ra: “Chuyện là thế này... Mấy ngày nay, nhất là ngày



quan trọng như hôm nay, sao không trông thấy Lục Tuyết Kỳ Lục sư muội của Tiểu Trúc phong đâu cả?”

Tiêu Dật Tài mặt hơi biến sắc, nhìn Lý Tuân nói nhỏ: “Lý sư huynh! Hôm đó trên Ngọc Thanh điện, Lục sư muội đã chống đối ân sư của ta là Đạo Huyền chứng môn, hiện đã bị trách phạt, đang sám hối trên Vọng Nguyệt đài ở Tiểu Trúc phong, đến hôm nay cũng được mấy ngày rồi...”

Lý Tuân kêu “a” một tiếng, vẻ mặt đan xen nhiều cảm xúc, tựa như buồn rầu lại tựa như hổ thẹn, tức giận hồi lâu rồi thở dài, cười buồn bã nói với Tiêu Dật Tài: “Đa tạ Tiêu sư huynh cho biết, tại hạ rất cảm kích. Ta sẽ khẩn cầu sư phụ xem có thể xin người nói với Đạo Huyền sư bá vài câu, cũng coi như ta có chút tận tình.” Tiêu Dật Tài gật đầu, không nói gì nữa, chỉ đưa tay ra vỗ vỗ vai y.

Trong đám người đang đứng đằng xa ngắm cảnh, Pháp Tướng từ từ dời ánh mắt khỏi hai kẻ thì thầm nói chuyện phía sau. Bỗng nghe thấy bên cạnh có người khẽ hỏi: “Đại sư đã biết chuyện Lý sư huynh cầu hôn sư muội Lục Tuyết Kỳ chưa?”

Pháp Tướng mỉm cười, đáp lời Tề Hạo: “Có nghe nói sơ qua.”

Tề Hạo gật đầu, không nói gì nữa. Pháp Tướng bỗng thở dài, giọng có phần cảm khái, Tề Hạo hơi thấy kinh ngạc: “Sao Pháp Tướng sư huynh lại thở dài?”

Pháp Tướng chỉ cười, lấy lại vẻ mặt như thường: “Không có gì, bỗng nhiên nhớ đến một người quen cũ mà thôi.”

Tề Hạo lấy làm lạ: “Người quen cũ, người quen cũ nào?”

Pháp Tướng khoan thai đáp: “Một người đã từng cùng chúng ta vào sinh ra tử, có quan hệ rất gần với chúng ta, với Lục cô nương...”

Tề Hạo lặng đi, một lúc lâu sau cũng yên lặng thở dài, tiếng thở dài nghe có phần tang thương, cảnh vẫn còn đây nhưng người thì đã khác rồi.

Tổng đàn Vạn Độc môn là một nơi có tên là ‘Độc xà cốc’ nằm



ở phía tây nam trung thổ. Xét về vị trí địa lý, Độc Xà cốc của Vạn Độc môn, Hồ Kỳ sơn của Quỷ Vương tông và Tiêu Dao giản của Hợp Hoan phái, vừa khéo tạo thành một tam giác lớn, kiểm chế lẫn nhau, đối địch lẫn nhau, tạo nên thế cân bằng về lực lượng tương đối vững chắc trong ma giáo.

Nhưng hiện tại thế cân bằng ấy đã đến lúc bấp bênh. Vạn Độc môn, thế lực vốn dĩ lớn nhất ma giáo, sau cái chết của Độc Thần, những vấn đề xung quanh việc kế thừa chức vị môn chủ khiến nội bộ rối loạn, tông đàn Độc Xà cốc đang rất căng thẳng, bất cứ lúc nào cũng có thể dẫn đến bùng nổ.

Về danh nghĩa, người được di chúc của Độc Thần lúc lâm chung để kế thừa chính thức là Tần Vô Viêm, đệ tử ruột của Độc Thần. Nhưng đáng tiếc là trong ma giáo, nhất là Vạn Độc môn vốn coi sức mạnh là trên hết thì một lời di chúc của Độc Thần không ăn nhằm gì.

Độc Thần qua đời chưa lâu, các đệ tử khác của lão đã rầm rập đổ về Độc Xà cốc, tỏ rõ thái độ muốn tranh đoạt chức vị môn chủ. Tần Vô Viêm tuy được chân truyền của Độc Thần, bản lĩnh vượt xa các sư huynh, nhưng y vào Vạn Độc môn chưa lâu, một số Cung Phụng cao thủ quan trọng trong môn phái hầu như đều đứng về phía các đại đệ tử. Thêm vào đó, đạo ở Tử Trạch, Tần Vô Viêm bất cẩn để Huyết công tử Quỷ Lệ đánh lén, bị thương nặng. Tuy hiện nay đã đỡ nhiều nhưng pháp bảo Phệ Huyết châu chí hung chí tà của Quỷ Lệ quả thực khiến y khốn khổ, sức mạnh yêu tà hút máu bám chắc vào khí mạch như con giòi cắm vào xương tủy, khiến tu vi của y giảm sút rất nhiều, tạo cơ hội cho kẻ khác rình rập ngôi vị môn chủ.

Cũng may là trong lúc nguy cấp này, Tần Vô Viêm vẫn dựa vào đạo pháp kì dị được Độc Thần truyền cho, kết hợp sử dụng năm chất độc cực mạnh trong rết bảy đuôi, đã khử được sức mạnh yêu tà hút máu quái dị của Phệ Huyết châu ra khỏi cơ thể. Và, sự việc có can hệ rất lớn này chẳng qua mới xảy ra vài



ngày trước đây, Tần Vô Viêm là kẻ thâm trầm, vẫn lặng lẽ giữ kín bí mật, y biết rõ mình lúc này đang ở giữa muôn ngàn mũi tên, vì vậy nên lòng chịu đựng.

Sự kiên nhẫn của y mau chóng được báo đáp. Vốn dĩ ba vị sư huynh Phạm Hùng, Trình Vô Nha và Đoàn Như Sơn đồng tâm hiệp lực kết thành liên minh trở về đoạt ngôi vị môn chủ. Nhưng liên minh đó mau chóng tan rã sau khi họ phát hiện ra tiểu sư đệ đáng sợ trước kia đã trở thành kẻ gần như tàn phế, bên trong cơ thể bị tổn hại nặng, toàn thân đau đớn, lại còn thành khẩn kể rằng sư phụ lúc lâm chung quả thực đã truyền chúc vụ môn chủ cho y, nhưng y hoàn toàn không muốn ngồi vào vị trí đó, đồng thời công khai đặt ấn tín lên trước linh vị Độc Thần, nói rõ rằng chỉ người nào trở thành môn chủ mới có thể nhận nó.

Các Cung Phụng cao thủ và các đệ tử trong Vạn Độc môn lúc này đã chia làm ba phe, phe do Bách Độc Tử cầm đầu đứng về phía đại sư huynh Phạm Hùng; Hấp Huyết lão yêu, kẻ năm xưa có mối thù giết đồ đệ với Trương Tiểu Phàm, và bạn thân của lão là Doan Mộc Lão Tổ cùng đứng về phía đệ tử thứ hai Trình Vô Nha; và lão tam Đoàn Như Sơn, tuy xếp hạng cuối trong bốn đệ tử của Độc Thần, nhưng xưa nay rất giỏi bày mưu tính kế, sớm đã sắp đặt mưu đồ. Lúc này thế lực của y tạm thời là mạnh nhất, rất nhiều lão yêu quái đã lâu không xuất hiện trong Vạn Độc môn đều bị y lôi kéo, gần một nửa môn hạ đệ tử đã đứng về phía y.

Hôm nay là ngày cuối cùng trong tuần cúng tam sinh đầu tiên¹ ở Độc Xà cốc. Tin Độc Thần qua đời đã lan ra, tại nơi quán xác, phướn trắng lũ lượt nhưng tiếng khóc rất hiếm hoi. Phần

1. Người mới chết cứ bảy ngày cúng một lần, đến hết bốn mươi chín ngày. Từ ngày thứ 1 đến ngày thứ 7 gọi là bảy ngày đầu tiên, từ ngày thứ 43 đến ngày 49 gọi là bảy ngày cuối cùng. Bảy ngày đầu tiên phải cúng bằng *sinh*, chia ra *tiểu sinh* (gà - vịt - cá) và *đại sinh* (lợn - bò - dê), và luôn phải có người túc trực bên linh cữu.



lớn đệ tử Vạn Độc môn tuy đầu quấn khăn tang, mình mặc áo xô nhưng trên mặt không hề có một nét đau buồn thương xót nào. Trái lại rất nhiều người còn vắn mắt lên gườm gườm nhìn những kẻ thuộc phe khác.

Cũng may họ còn có chút thể diện cuối cùng, nếu không, nơi này đã biến thành vô đường chứ không phải linh đường nữa.

Bốn đệ tử của Độc Thần đều mặc đồ tang, quỳ trước mặt mọi người. Nhưng ngoài Tần Vô Viêm ra, ba người kia đều chỉ khấu đầu ba cái rồi đứng dậy, bước sang bên cạnh. Nhiều người bước đến đứng sau lưng họ còn hằm hè lẫn nhau. Những ánh mắt như vô tình, như cố ý nhìn về phía bàn thờ ở đầu quan tài, nơi đó đặt một cái hộp màu xanh lục nhỏ, trên đề bốn chữ: Vạn Độc Thần ấn.

Chính là ấn tín của Vạn Độc môn do môn chủ giữ.

Trên bàn thờ đặt hoa quả và tam sinh, phía trước dưới đất có một cái chậu đồng đốt lửa. Tần Vô Viêm khấu đầu xong, khác với ba vị sư huynh, y lặng lẽ quì một bên, bỏ từng tờ tiền giấy vào trong chậu đốt cho người chết. Ba sư huynh đều không nhìn y, chẳng nào dù ai là môn chủ, thì tên phế nhân này cũng không thoát chết bởi chất độc ngấm trong người.

Sự chú ý của họ phần lớn đều dồn về cái hộp nhỏ kia.

Phạm Hùng mặt mày dữ tợn, hung ác bỗng hừ mũi, tiến một bước về phía cái hộp nhỏ. Trình Vô Nha và Đoàn Như Sơn đã đề phòng sẵn hầu như xẹt ra cùng một lúc.

Đoàn Như Sơn cười nhạt: “Đại sư huynh! Còn chưa hết bảy ngày đầu tiên của sư phụ, huynh định làm gì thế?”

Phạm Hùng trừng mắt, mặt thoáng vẻ dữ tợn: “Ta là đại sư huynh, vị trí này đương nhiên là do ta kế thừa.”

Trình Vô Nha nhổ phì một cái: “Huynh vin vào đâu mà nói cái ghế ấy là đại sư huynh ngồi?”

Đoàn Như Sơn cười nhạt: “Ý huynh muốn nói quy tắc trưởng thứ phải không? Nếu nói về quy tắc thì sư phụ lúc lâm chung đã truyền lại cho tiểu sư đệ, đâu có đến lượt huynh?”



Phạm Hùng mắt toé hung quang, vụt quay đầu nhìn Tần Vô Viêm, Tần Vô Viêm không ngáng đầu, tiếng nói nghe cũng yếu ớt, y ho một cái, run run nói : “Khi ba vị sư huynh vừa trở về... hụ, hụ hụ... đệ đã lập tức giao ấn tín ra đồng thời giải thích rõ ràng đệ không có hứng thú gì với chức vị này cả. Chư huynh gia nhập môn phái sớm hơn đệ, có uy danh cao hơn, tất nhiên sẽ lên vị trí ấy! Sư phụ tuổi tác đã cao, lúc ra đi chắc hơi lẩm cẩm nên mới nhầm lẫn như vậy. Ai ngồi lên cái ghế này, các sư huynh quyết định là được rồi, đừng kéo đệ vào cuộc.”

Giọng y thấp trầm run rẩy, dường như sợ hãi, đầu có kiêu căng thâm trầm như trước kia. Phạm Hùng cười khẩy, khinh bỉ quay đầu đi, không nhìn y nữa: “Vậy các đệ định thế nào?”

Đoàn Như Sơn cười nhạt: “Không cần nhiều lời nữa, vẫn như chúng ta thoả thuận: hết bảy ngày của sư phụ, để người ra đi được êm đẹp xong, ngày mai trên linh đường, chúng ta sẽ quyết định xem ai lên kế vị!”

Phạm Hùng hăm hăm nhìn Đoàn Như Sơn và Trình Vô Nha, ánh mắt hai tên sư đệ cũng chẳng có thiện ý gì. Một lát sau, Phạm Hùng vụt xoay mình, sải bước đi ra khỏi linh đường, một đám đông liền bước theo y. Trình Vô Nha và Đoàn Như Sơn cũng dẫn người ra luôn. Trong linh đường, thoáng chốc chỉ còn lại một mình Tần Vô Viêm quỳ dưới đất trông nom linh cữu. Không biết lâu hay chóng, khi tếp tiền giấy trong tay đã đốt sạch, Tần Vô Viêm mới từ từ ngẩng đầu lên, ánh mắt dưới tấm khăn tang giá băng tăm tối.

“Sư phụ...” Giọng nhẹ đến nỗi chỉ mình y mới nghe thấy: “Sư phụ ơi, người trông thấy chưa, những kẻ ấy là đồ đệ của người, thuộc hạ của người đấy!” Y nhếch mép cười khẩy, nụ cười lạnh lùng không gợn chút tình cảm nào.

Nhà xuất bản Văn hóa - Thông tin
Trụ sở chính tại Hà Nội:
Số 43, Lò Đúc, Hà Nội ĐT: 04.8264725
Chi nhánh tại Tp. Hồ Chí Minh:
Số 7, Đường Nguyễn Thị Minh Khai
Q1 - Tp. Hồ Chí Minh ĐT: 08.8222521

TRU TIÊN – TẬP 4

Chịu trách nhiệm xuất bản:

BÙI VIỆT BẮC

Chịu trách nhiệm bản thảo:

PHẠM NGỌC LUẬT

Biên tập: **HỒNG LÂM**

QUỲNH TRANG

Trình bày bìa: **PHÙNG MINH TRANG**

Chế bản: **TẠ HỒNG HẠNH**

Số lượng: 3000 cuốn. Khổ 16 x 24 cm. In tại Công ty In và Văn hóa phẩm. GPXB số: 41-2007/CXB/08/04-08/VHTT cấp ngày 10/1/2007. In xong và nộp lưu chiểu quý I - 2007.

ĐƯỢC TÔN VINH, ĐƯỢC LUNG ĐỘC, LÀ MỘT TÁC PHẨM LỚN
ĐƯỢC RẤT NHIỀU NGƯỜI ĐÓN XEM

“TRU TIÊN” LÀ TIỂU THUYẾT HUYỀN TƯỢNG THUỘC THỂ LOẠI TIÊN HIỆP CỦA
TIÊU ĐỈNH - CÂY BÚT SẮC BÉN NỔI TIẾNG NHẤT TRÊN MẠNG HIỆN NAY.
“TRU TIÊN” THUỘC DẠNG TRƯỜNG THIÊN, LÀ TÁC PHẨM ĐỈNH CAO CỦA
THỂ LOẠI TIỂU THUYẾT KỲ ẢO TRUNG QUỐC, CẤU TÚ KỲ DIỆU,
KHÍ THỂ MẠNH MẼ, MỊ LỰC TUYỆT ĐỐI.

Thế giới tiên kiếm huy hoàng phản chiếu vào thế giới hiện thực thật nhiều
màu sắc, tấu lên cuộc du hành của một linh hồn cô độc, chạm đến cõi
lòng sâu kín của mỗi người đi bên lề thành phố ồn ào náo động. Cuộc
sống, trong bất kỳ hoàn cảnh nào, cũng cần phải được trân trọng. Tình
cảm đến chết cũng phải trân quý.

- A Phi

Trương Tiểu Phàm - một thanh niên yếu ớt, cô đơn, ném đủ mọi cay đắng.
Anh ta muốn sống một cuộc đời bình dị, trong một cõi Niết bàn lương
thiện với những người thân yêu. “Nặng tình khổ, cả đời khổ, si tình chỉ vì
gặp phải kẻ vô tình mà khổ”. “Tru Tiên” đã đem lại cho độc giả những khát
vọng và suy nghĩ sâu kín trong lòng.

- Hạt Ngô

Zhu Xian

Author: Xiao Ding

Chinese edition copyright © 2005 by Morning Glory Publishers, China

Vietnamese edition copyright © 2007 By INNOVATIVE PUBLISHING AND MEDIA Co. (IPM Vietnam)

Translation rights arranged by Morning Glory Publishers, China

ALL RIGHTS REVERVED

Bản quyền tiếng Việt thuộc về Công ty Cổ phần Xuất bản và Truyền thông IPM.
Bản quyền được bảo hộ trên toàn thế giới. Nghiêm cấm sao chép dưới mọi hình thức.
Mọi thông tin xin liên hệ: 04.2080866

PHÁT HÀNH TẠI HỆ THỐNG NHÀ SÁCH
CỦA CÔNG TY **FAHASA**



Giá: 73.000đ